

LẠI NGUYỄN ÂN

NGHIÊN CỨU VĂN BẢN TIỂU THUYẾT SỐ ĐỎ



Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ

LAI NGUYỄN AN

NGHIÊN CỨU VĂN BẢN TIỂU THUYẾT SỐ ĐỎ

Số đỏ là một tiểu thuyết nổi tiếng của nhà văn người Mỹ John Steinbeck. Tác phẩm này đã được chuyển thể thành phim và là một trong những tác phẩm kinh điển của văn học thế kỷ 20. Nội dung tác phẩm kể về cuộc đấu tranh của người nông dân nghèo khổ chống lại sự bóc lột và áp bức của giai cấp tư sản.



Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ

Lại Nguyên Ân

Tiểu sử

Tác phẩm chính đã xuất bản

Loại sách phê bình, tiểu luận, nghiên cứu văn

Loại sách sưu tầm biên soạn tư liệu văn học sử VN

Loại sách dịch và biên dịch

Giải thưởng

Chính kiến

PHẦN MỘT

MẤY NHẬN XÉT CHUNG

1/ Bản đăng Hà Nội Báo (bản A) liệu có bị sửa nhiều, khi in thành sách riêng?

2/ Khác biệt giữa các bản Minh Đức và các bản Mai Lĩnh: Dấu vết kiểm duyệt

3/ Khác biệt giữa hai bản Minh Đức

4/ Khác biệt giữa hai bản Mai Lĩnh: Thêm dấu vết kiểm duyệt

5/ Bản Văn học 1987: Những sai lệch mới, những dị bản mới

XÁC ĐỊNH VĂN BẢN NỀN VÀ VIỆC CHÚ THÍCH

PHẦN HAI

CHƯƠNG I

CHƯƠNG II

CHƯƠNG III

CHƯƠNG IV

CHƯƠNG V

CHƯƠNG VI

CHƯƠNG VII

CHƯƠNG **VIII**

CHƯƠNG **IX**

CHƯƠNG **X (1)**

CHƯƠNG **XI (1)**

CHƯƠNG **XII (1)**

CHƯƠNG **XIII (1)**

CHƯƠNG **XIV**

CHƯƠNG **XV**

CHƯƠNG **XVI**

CHƯƠNG **XVII**

CHƯƠNG **XVIII**

CHƯƠNG **XIX**

CHƯƠNG **XX**

Lại Nguyên Ân



Bút danh khác : Vân Trang , Ngân Uyên, Tam Vị , Nghĩa Nguyên.

Quê quán làng Phù Đạm xã Phù Vân huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam, tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Hà Nội, 1968.

Biên tập sách văn học nhà xuất bản Tác Phẩm Mới (nay là nxb. Hội Nhà Văn).

Hội viên Hội nhà văn VN.

Hoạt động chủ yếu là phê bình,

ngiên cứu văn học, biên dịch thông tin lý luận văn hoá văn nghệ.

Có bài đăng báo từ 1972.

Tiểu sử

Ông sinh năm 1945 tại tỉnh Hà Nam[1].

Ông học ngành ngữ văn, khoa Khoa học xã hội Đại học tổng hợp Hà Nội và tốt nghiệp năm 1968 với luận án về văn học sử Việt Nam hiện đại "Những cơ sở lý luận của sự hình thành chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa trong văn học Việt Nam hiện đại".

Sau đó ông công tác ở tạp chí "Học tập", Hà Nội rồi làm giáo viên Trường Trung học thương nghiệp của Bộ Nội thương, trụ sở ở huyện Ba Vì tỉnh Hà Tây.

Từ 1977 đến 2007 ông là biên tập viên sách văn học, Nhà xuất bản Tác phẩm mới (từ 1990 đổi thành nhà

xuất bản Hội nhà văn) thuộc Hội nhà văn Việt Nam.

Lại Nguyên Ân hoạt động chủ yếu trong tư cách nhà phê bình văn học, nhà nghiên cứu văn học, cây bút biên dịch thông tin văn học nghệ thuật. Tên tuổi của ông được biết đến trong nền nghiên cứu phê bình văn học Việt Nam trong hơn 30 năm qua, tác giả/đồng tác giả của hơn 40 cuốn sách đã xuất bản[2]. Nhiều công trình nghiên cứu của ông được đánh giá cao, đặc biệt trong lĩnh vực biên khảo tư liệu văn học sử Việt Nam. Ông đã được trao giải thưởng nghiên cứu của quỹ văn hóa Phan Châu Trinh[3]. Theo báo mạng "Thời báo kinh tế Sài Gòn" công của ông là "giới thiệu trở lại hàng loạt tác phẩm của các tác gia quan trọng như Phan Khôi, Vũ Bằng, Vũ Trọng Phụng... nhiều giai đoạn báo chí, văn nghệ phức tạp trong quá khứ nhờ vậy, dần dần được công chúng nhìn nhận lại khách quan hơn[4]."

Tác phẩm chính đã xuất bản

Loại sách phê bình, tiểu luận, nghiên cứu văn
Văn học và phê bình (1984);

Một thời đại mới trong văn học (1987, 1995);

Sống với văn học cùng thời (1997, 2003);

Đọc lại người trước, đọc lại người xưa (1998);
Từ điển văn học Việt Nam, từ nguồn gốc đến hết thế kỷ XIX (1995, 1997, 1999, 2001, 2005);
Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết "Giông tố" (2007);
Mênh mông chạt chội... (2009)
Tìm lại di sản (2013)
Biên niên hoạt động văn học Hội nhà văn Việt Nam, tập 1: 1957-1975 (2013)
Trong thoáng xuân Hà Nội (e-book, 2014)
Từng đoạn đường văn (2016)
Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết "Số đỏ" (2016)
Biên niên hoạt động văn học Hội nhà văn Việt Nam, tập II: 1976-1985 (2016)

Loại sách sưu tầm biên soạn tư liệu văn học sử VN

Văn học trong giai đoạn cách mạng mới: Kỷ yếu Đại hội nhà văn Việt Nam lần thứ ba, 26-28/9/1983 (1984)
Nguyễn Minh Châu, con người và tác phẩm (1990);
Văn học 1975-1985: tác phẩm và dư luận (1997);
Vũ Trọng Phụng, tài năng và sự thật (1992, 1997);

Vũ Trọng Phụng, con người và tác phẩm (1994);
Thi sĩ Hồ Dzếnh (1993);
Hồ Dzếnh, một hồn thơ đẹp (2001);
Nhà văn Việt Nam: Chân dung tự họa (1995);
Sưu tập trọn bộ "Tiên phong", tạp chí của Hội văn hóa cứu quốc, 1945-1946 (2 tập: 1996);
Sưu tập "Văn nghệ" 1948-1954 (7 tập: 1998, 1999, 2000, 2003, 2005, 2006);
Lê Thanh: Nghiên cứu và phê bình văn học (2001);
Vũ Trọng Phụng: Chống nạng lên đường (2001, 2004);
Thơ mới 1932-1945: tác giả & tác phẩm (1992, 1995, 1998, 2000, 2002, 2004);
Trần Đình Hượu: Các bài giảng về tư tưởng phương Đông (2001, 2002);
Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1928 (2003);
Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1929 (2005);
Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1930 (2005);
Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1931 (2007);
Phan Khôi: Viết và dịch Lỗ Tấn (2007);
Tác phẩm Hoàng Cầm (Q.1: Thơ; Q.2: Truyện thơ. Kịch; Q.3: Văn xuôi) (2002-2003);

Tư liệu thảo luận 1955 về tập thơ "Việt Bắc" (2005);

Vũ Bằng: Các tác phẩm mới tìm thấy (2010);

Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1932 (2010, 2014).

Trần Văn Thùy: Nhật ký thanh niên xung phong,
Trường Sơn: 1965-1969 (2011)

Hoàng Cầm, hồn thơ độc đáo (2011)

Lưu Trọng Lư: Tác phẩm: Truyện ngắn, tiểu thuyết (2
tập: 2011)

Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1933-1934 (2013)

Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1935 (2013)

Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1936 (2014)

Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1937 (2014)

Phan Khôi: Vấn đề phụ nữ ở nước ta (2016)

Phan Khôi: Tác phẩm đăng báo 1938-1942 (2017)

[Loại sách dịch và biên dịch](#)

Số phận của tiểu thuyết (1983);

Số phận lịch sử của chủ nghĩa hiện thực (1980, 1981);

Sáng tạo nghệ thuật, hiện thực, con người (1984,
1985);

Sự thật của đời sống - sức mạnh của văn học. Tư liệu

về Đại hội VIII Hội nhà văn Liên Xô (1987)

Cơ sở lý luận văn học (1985, 2000);

Từ điển thuật ngữ văn học (1992, 1997, 1999, 2000, 2006, 2007, 2009);

150 thuật ngữ văn học (1999, 2003, 2004, 2009);

Từ điển văn học, bộ mới (2004);

Bách khoa tri thức phổ thông (2000, 2003, 2007);

Những vấn đề lý luận và phương pháp luận nghiên cứu văn học (2002)

Các khái niệm và thuật ngữ của các trường phái nghiên cứu văn học ở Tây Âu và Hoa Kỳ thế kỷ XX (2003);

Văn học hậu hiện đại thế giới. Những vấn đề lý thuyết (2003).

Giải thưởng

Năm 2010 ông được Quỹ văn hóa Phan Châu Trinh trao giải thưởng Phan Châu Trinh

Chính kiến

Có mặt trong danh sách những người đã ký trong "Kiến nghị về sửa đổi Hiến pháp 1992" phổ biến vào ngày 19 tháng 01 năm 2013 tại Hà Nội[5]

PHẦN MỘT

BÁO CÁO KHẢO SÁT CHUNG

LỊCH TRÌNH CÁC BẢN IN SỔ ĐỎ

Tiểu thuyết Sổ đỏ được đăng lần đầu tiên trên tờ Hà Nội Báo, tờ tuần báo tư nhân do doanh gia Lê Cường trực tiếp làm giám đốc kiêm quản lý, nhà báo Lê Tràng Kiêu làm chủ bút, tòa soạn đặt ở 88 phố Huế, Hà Nội.

Ngay sau khi đăng xong kỳ cuối cùng của tiểu thuyết Giông tố (s. 39, ngày 30.9.1936), Hà Nội Báo đăng ngay kỳ đầu tiểu thuyết Sổ đỏ cũng của tác giả Vũ Trọng Phụng.

Bìa ngoài (bìa 1) Hà Nội Báo số 40 (07.10.1936) giới thiệu:

“Kỳ này bắt đầu đăng một truyện dài mới:

SỔ ĐỎ, cuốn tiểu thuyết của một thời đại nhố nhăng
của Vũ Trọng Phụng”

Kể từ đó, mỗi số Hà Nội Báo đăng một chương Số đỏ, một chuyện cười dài. Tuy vậy, tác phẩm cũng chỉ được đăng đến chương II của Phần thứ ba Số đỏ, (tức là chương XVI theo thứ tự toàn truyện). Bởi, sau số 55, coi như số cuối cùng, Hà Nội Báo đóng cửa vì bị chính quyền đương thời thu lại giấy phép, cùng lúc với hai tờ báo khác là Tiếng Trẻ và Bắc Hà.⁽¹⁾ Vũ Trọng Phụng chuyển sang cộng tác với tờ Tương Lai, viết phóng sự Lục-sì, tiếp đó, khoảng giữa 1937, nhận lời mời của Nguyễn Giang, chủ nhiệm Đông Dương Tạp Chí (tục bản), Vũ Trọng Phụng làm thư ký tòa soạn phần tiếng Việt cho tờ tuần san ấy; sang năm 1938 – 39, ông lại cộng tác với các tờ Thời Vụ, Tiểu Thuyết Thứ Bảy, Tiểu Thuyết Thứ Năm, Tao Đàn. Trên các tờ này Vũ Trọng Phụng đưa đăng nhiều tác phẩm khác nhau, thường là các tác phẩm mới viết, dài hoặc ngắn, nhưng không thấy ông cho đăng tiếp tiểu thuyết Số đỏ, dù dưới dạng đăng lại từ đầu hay dưới dạng đăng bổ sung 4 chương cuối truyện (có lẽ vì toàn bộ bản thảo đã được giao cho chủ nhân Hà Nội Báo).

Năm 1938, Số đỏ được nhà in Lê Cường cho in thành sách riêng.

Đây là nhà in của chủ nhân tờ Hà Nội Báo. Đương thời, đứng tên xin giấy phép in sách, tức là đứng ra xuất bản ấn phẩm, – không chỉ có thể là các hãng xuất bản (éditions) hay chủ xuất bản (éditeur), mà các hiệu sách (librairie), các nhà in (imprimerie), hoặc cá nhân các tác giả cũng có thể đứng tên thực hiện. Những trường hợp như nhà thơ Phạm Huy Thông tự đứng tên in tập thơ đầu tay của mình (Tiếng sóng. Yêu đương, 1934), nhà văn Vũ Trọng Phụng tự đứng tên in vở bi kịch đầu tay của mình (Không một tiếng vang, 1934) không hề là việc cá biệt. Nhân đây cần khẳng định rằng, một số thông tin do một số sách báo nghiên cứu đã từng nêu ra, coi Lê Cường như “nhà xuất bản” – là thông tin lầm lẫn. Hiện tại có thể tìm thấy tại Thư viện Quốc gia ở Hà Nội gần 150 tên sách do Lê Cường xuất bản, đều với tư cách nhà in (thường viết tắt: Impr. Lê Cường), vì Lê Cường chưa bao giờ lập nhà xuất bản; có khi nhà in Lê Cường in sách do nhà xuất bản khác đặt in, có khi nhà in Lê Cường tự đứng tên xin giấy phép in sách.

Có thể nói, tất cả các bản in Số đỏ về sau này đều có xuất xứ từ bản in năm 1938 của nhà in Lê Cường. Theo ghi nhận của các soạn giả Lược truyện các tác gia Việt Nam (tập II), một bản thuộc loạt ấn bản này nộp lưu chiểu tại Thư viện Quốc gia ở Hà Nội có ký hiệu P. 19533.⁽¹⁾ Tuy vậy, bản sách này tại đây đã bị mất từ lâu.

Bản in Số đỏ của nhà in Lê Cường là lần in thứ hai của tác phẩm này, nhưng là lần đầu tiên nó được in thành sách riêng, cũng là lần đầu tiên được in trong dạng hoàn chỉnh (so với lần đăng Hà Nội Báo còn thiếu 4 chương cuối).

Từ bản in Số đỏ của nhà in Lê Cường năm 1938, về sau trong thực tế in ấn Số đỏ đã phân chia ra thành 2 nhánh ấn bản chính: nhánh Minh Đức và nhánh Mai Lĩnh.

Nhánh Minh Đức gồm hai bản in Số đỏ tại Hà Nội vào các năm 1946 và 1957.

Năm 1946, tại Hà Nội, nhà xuất bản Minh Đức in lại tiểu thuyết Số đỏ và nhân đó đã cùng một số nhà văn (Nguyễn Tuân, Thế Lữ, Trương Tửu, Nguyên Hồng, Phạm Ngọc Khuê...) tổ chức kỷ niệm ngày mất Vũ Trọng Phụng, đồng thời tổ chức bán sách để ủng hộ gia đình nhà văn.⁽¹⁾ Bản in Số đỏ này được gọi chính xác là "in lần thứ hai".

Mười năm sau, vào năm 1957, nhà xuất bản Minh Đức in lại lần thứ hai tiểu thuyết Số đỏ, sau khi Minh Đức liên danh với Hội văn nghệ Việt Nam làm lễ kỷ niệm Vũ Trọng Phụng tại Nhà hát Lớn Hà Nội (tháng 10.1956), đồng thời tổ chức bán cuốn Vũ Trọng Phụng với chúng ta (sưu tập các bài phê bình của một số tác giả) lấy tiền giúp gia đình xây ngôi mộ nhà văn khi đó đặt tại nghĩa trang Quảng Thiệm ở Ngã Tư Sở.⁽¹⁾ Bản in này chỉ ghi là "in lần thứ hai" tức là ghi nhận

lần in thứ hai của Minh Đức; thực ra, đây là lần in thứ tư tiểu thuyết Số đỏ dưới dạng sách lẻ (sau bản in 1952 ở Hà Nội của nhà Mai Lĩnh và trước bản in 1958 ở Sài Gòn cũng của nhà Mai Lĩnh).

Nhánh văn bản Số đỏ của nhà xuất bản Minh Đức gồm hai lần in này, tuy cũng đã từng hiện diện như là tài liệu nghiên cứu trong một chuyên luận hầu như sớm nhất về nhà văn Vũ Trọng Phụng, do nhà nghiên cứu trẻ Văn Tâm thực hiện,⁽¹⁾ song, có thể là do sách của nhà xuất bản Minh Đức nói chung trở thành khu vực đối tượng sách bị cấm lưu hành kể từ sau khi phong trào Nhân văn – Giai phẩm bị trấn áp (1958), cho nên khả năng tiếp cận các bản in Số đỏ này của công chúng và giới văn học ở miền Bắc bị hạn chế rõ rệt, mức độ phổ biến văn bản Số đỏ thuộc nhánh này trên thực tế cũng đã bị thu hẹp đáng kể.

Nhánh Mai Lĩnh gồm ba bản in Số đỏ (tại Hà Nội: 1 bản in năm 1952, tại Sài Gòn: 1 bản in năm 1958 do nhà xuất bản Mai Lĩnh thực hiện, và 1 bản in năm 1961 do nhà sách Khai Trí thực hiện).

Vào năm 1951, tại Hà Nội, giám đốc nhà xuất bản Mai Lĩnh là Đỗ Trí Thông tức Đỗ Xuân Mai công bố với công chúng rằng chính nhà văn quá cố Vũ Trọng Phụng đã trao bản quyền các tác phẩm của ông cho nhà xuất bản Mai Lĩnh. (Tuy vậy thân nhân gia đình nhà văn cho rằng không có căn cứ nào xác nhận sự “trao gửi” này).⁽¹⁾ Lời công bố đó (đề ngày 20.11.1951) được in trên các ấn phẩm của nhà xuất bản Mai Lĩnh cùng với một danh mục “Tác phẩm của Vũ Trọng Phụng do nhà Mai Lĩnh đã và sẽ tái bản” gồm 17 cuốn (1/ Lấy nhau vì tình, 2/ Cạm bẫy người, 3/ Giông tố, 4/ Số đỏ, 5/ Nhà đỏ tức Lục-sì, 6/ Cơm thầy cơm cô, 7/ Vỡ đê, 8/ Dứt tình, 9/ Kỹ nghệ lấy Tây, 10/ Làm đĩ, 11/ Người tù được tha, 12/ Trúng số độc đắc, 13/ Quý phái, 14/ Cái ghen đàn ông, 15/ Không một tiếng vang, 16/ Giết mẹ, 17/ Phá giới), ngụ ý là sẽ được Mai Lĩnh lần lượt in lại, tuy rằng trên thực tế, tính đến 1975, Mai Lĩnh chỉ thực hiện được chừng 5 - 6 cuốn (Lấy nhau vì tình; Cạm bẫy người; Giông tố; Số đỏ; Dứt tình; Làm đĩ; Trúng số độc

đặc), mỗi cuốn được in từ 1 tới 3 lần. ()

Lời công bố và danh mục 17 tác phẩm kèm theo nói trên đã có hiệu lực như một thứ thông báo về độc quyền khai thác (ở đây là in và phát hành) hầu hết các tác phẩm của Vũ Trọng Phụng. Có một số bạn thông thạo cho biết rằng: bộ phận nhà Mai Lĩnh ở Sài Gòn về sau (sau 1958, tức sau khi Mai Lĩnh in *Số đỏ* lần thứ hai) đã nhượng quyền khai thác các tác phẩm Vũ Trọng Phụng cho nhà sách Khai Trí có địa chỉ ở 62 đại lộ Lê Lợi, Sài Gòn. Hiện chưa có tư liệu cụ thể về việc nhượng quyền xuất bản này. Chỉ biết là trên thực tế, trong những năm 1960-75 tại Sài Gòn, nhà sách Khai Trí đã in khoảng 6 tác phẩm của Vũ Trọng Phụng, trong đó có tiểu thuyết *Số đỏ* (cùng với các cuốn *Giông tố*, *Cạm bẫy người*, *Lấy nhau vì tình*, *Dứt tình*, *Trung số độc đắc*). Nói chung, các bản in sau này của nhà Khai Trí đều sử dụng các bản in trước đó của nhà xuất bản Mai Lĩnh.

Bản *Số đỏ* do nhà Mai Lĩnh in năm 1952 tại Hà Nội dưới tên sách ghi "in lần thứ ba" là ghi nhận chính xác. Song bản *Số đỏ* do Mai Lĩnh in năm 1958 ở Sài Gòn ghi dưới tên sách "in lần thứ tư" là ghi lầm; thực ra đây là lần thứ năm (5) tác phẩm này được in thành sách riêng, vì xuất hiện sau bản in năm 1957 kể trên của Minh Đức ở Hà Nội. Còn lại, bản in *Số đỏ* năm 1961 của nhà Khai Trí ghi "in lần thứ năm" cũng không chính xác, đúng ra đây là lần thứ sáu (6) tiểu thuyết này được in thành sách riêng.

Một điểm đáng lưu ý là, nếu hai bản in *Số đỏ* do Minh Đức thực hiện đều được cấp phép bởi cơ quan quản lý văn hóa của chính quyền Việt Nam dân chủ cộng hòa, thì các bản in lại tác phẩm Vũ Trọng Phụng (trong đó có *Số đỏ*) do Mai Lĩnh (và sau đó do Khai Trí) thực hiện đều được cấp phép bởi cơ quan kiểm duyệt ấn loát của chính quyền Quốc gia Việt Nam, dù là ở Hà Nội những năm 1948-54 hay ở Sài Gòn từ sau tháng 10/1954.

Ở miền Bắc, kể từ sau khi phong trào Nhân văn – Giai phẩm bị đàn áp, các tác phẩm của Vũ Trọng Phụng đều bị cấm lưu hành nên không được in lại. Chỉ đến năm 1982 mới có tiểu thuyết *Vỡ đê* của ông được phép tái bản. Cho đến thời đổi mới, thực tế là từ năm 1987, các tác phẩm của Vũ Trọng Phụng mới thực sự được quyền trở lại với độc giả, cũng tức là trở lại trong hoạt động xuất bản.

Vào năm 1987, lần đầu tiên một bộ Tuyển tập Vũ Trọng Phụng gồm 3 tập (Nguyễn Đăng Mạnh, Trần Hữu Tá sưu tầm, tuyển chọn, Nguyễn Đăng Mạnh giới thiệu, Nxb. Văn học, 1987-88), được ra mắt độc giả cả nước; phần đầu tập 3 bộ tuyển này (242 trong số 364 trang) dành in *Số đỏ*. Về mặt văn bản, các soạn giả bộ tuyển này, không rõ vì lý do gì, đã chọn dùng văn bản do nhà Mai Lĩnh từng in cho hầu hết các tác phẩm được đưa vào bộ tuyển, trong đó có *Giông tố*, *Số đỏ*.

Ngay sau khi phát hành bộ Tuyển tập Vũ Trọng Phụng kể trên, tiểu thuyết *Số đỏ* lại được nhà xuất bản Văn học cho in thành sách riêng, với số lượng 30.000 bản (in tại nhà in báo Nhân dân, số xuất bản 18/VH, in xong và gửi lưu chiểu tháng 8/1988); văn bản được sử dụng ở đây tất nhiên vẫn là bản in trong bộ tuyển kể trên.

Kể từ 1988 đến 2012, tra cứu theo dữ liệu thư mục Thư viện Quốc gia, Hà Nội, có thể thấy tiểu thuyết *Số đỏ* được tái bản trên 20 lần. Hoặc là nằm trong các bộ sưu tập được gọi là “tuyển tập” (khoảng 2 bộ, mỗi bộ được in lại khoảng 2 – 3 lần) hay được gọi là “toàn tập” (khoảng 2 bộ, mỗi bộ in 1 lần). Hoặc là in thành sách riêng, ví dụ: bởi Nxb. Văn học (1988, 1989, 1990, 1997, 1998, 2001, 2002, 2003), bởi Nxb. Văn nghệ Tp.HCM. (1998, 1999), bởi Nxb. Đồng Nai (2000, 2001, 2006), bởi Nxb. Hải Phòng (2000), bởi Nxb. Hội Nhà Văn (2005, 2006, 2008), bởi Nxb. Văn hóa Sài Gòn (2006),

bởi Nxb. Kim Đồng (2006, 2007), bởi Nxb. Đại học Sư phạm (2008), bởi Nxb. Dân trí (2011), bởi Nxb. Hồng Đức (2012)...

Thống kê căn cứ vào dữ liệu sách lưu chiếu kể trên chưa thể được coi là chính xác. Một người chơi sách cũ là nhà báo Yên Ba ở Hà Nội cho biết: anh đã sưu tầm được 55 bản in khác nhau của tiểu thuyết *Số đỏ*.

Ngoài loại hình sách in giấy ra, gần đây cũng đã thấy những văn bản *Số đỏ* trên các trang mạng internet, số lượng các bản là khá nhiều, có chỗ đầy đủ 20 chương truyện, có chỗ chỉ gồm một số chương trích, song các bản đánh máy thường có chất lượng thấp, khá nhiều lỗi.

Tuy vậy, về mặt văn bản, theo cảm nhận sơ bộ của tôi, các bản in hoặc bản số hóa *Số đỏ* từ năm 1988 trở lại đây đều sử dụng văn bản *Số đỏ* của nhà xuất bản Văn học in trong tập 3 của Tuyển tập Vũ Trọng Phụng (1987) hoặc in thành sách lẻ ngay cuối 1987 đầu 1988. Thế cũng tức là, rốt cuộc, hầu hết các bản *Số đỏ* lưu hành hiện nay đều lấy nguồn từ văn bản *Số đỏ* do nhà xuất bản Mai Lĩnh in 1958 ở Sài Gòn, vốn xuất xứ từ bản *Số đỏ* do nhà Mai Lĩnh in 1952 ở Hà Nội.

Như vậy, có thể nói, trong hai nhánh văn bản *Số đỏ* lưu hành kể từ sau khi tác giả Vũ Trọng Phụng qua đời, nhánh Mai Lĩnh tỏ ra có độ phổ biến rất cao, hầu như áp đảo so với nhánh duy nhất đã từng có, – nhánh Minh Đức.

Tuy nhiên, không thể nói rằng văn bản có độ phổ biến cao hơn là văn bản “tốt” hơn văn bản còn lại. Ta vẫn chưa có những nghiên cứu so sánh trên văn bản cụ thể để thấy được thực chất sự việc.

Hãy tạm lưu ý đến một sự việc sau đây. Năm 1956, nhà xuất bản Văn nghệ (của Hội Văn nghệ Việt Nam) ở Hà Nội chuẩn bị in tiểu thuyết *Giông tố*; do chỗ đi tìm “bản in trước cách mạng” mà không thấy, những người chủ trương nhà xuất bản Văn nghệ hồi ấy (trong đó có nhà văn Nguyên Hồng) đành tạm dùng bản Mai Lĩnh 1951 nhưng không quên lưu ý độc giả rằng: văn bản tiểu thuyết *Giông tố*

do nhà Mai Lĩnh in 1951 ở Hà Nội là bản “bị kiểm duyệt để quốc bỏ nhiều chỗ”!

Những quan ngại đăng sau nhận xét này đã được tôi làm rõ trong công trình Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết “Giông tố”.⁽¹⁾

Liệu các bản Số đỏ do nhà Mai Lĩnh in các năm 1952 ở Hà Nội và 1958 ở Sài Gòn có tránh được tình trạng của văn bản Giông tố hay không?

Và nói chung, tình trạng văn bản tiểu thuyết Số đỏ ra sao?

Công trình của tôi trong cuốn sách này sẽ tiếp tục làm rõ điều đó.

⁽¹⁾ Tin làng báo // Sông Hương, Huế, s. 26 (30 Janvier 1937), tr. 4.

⁽¹⁾ Trần Văn Giáp, Nguyễn Tường Phượng, Nguyễn Văn Phú, Tạ Phong Châu (1972): Lược truyện các tác gia Việt Nam, tập II: Tác gia các sách chữ La-tinh, Hà Nội: Nxb. Khoa học xã hội, tr. 229-231.

⁽¹⁾ Tin văn hóa: Kỷ niệm nhà văn Vũ Trọng Phụng // Tiên phong, Hà Nội, s. 20 (1.10.1946), tr. 33.

⁽¹⁾ P.V.(1957): Việc xây mộ Vũ Trọng Phụng đã hoàn thành ngày 10-3-1957 // Thời mới, Hà Nội, s. 887 (13.3.1957)

⁽¹⁾ Trong chuyên luận Vũ Trọng Phụng, nhà văn hiện thực (Kim Đức, Hà Nội, 1957) nhà nghiên cứu Văn Tâm đã sử dụng và trích dẫn Số đỏ theo bản in của Nxb. Minh Đức 1946 (xem: Tuyển tập Văn Tâm, Tp.HCM.: Nxb. Văn hóa Sài Gòn, 2006, tr. 92, 140).

⁽¹⁾ Hai thân nhân nhà văn V.T.P. là bà Vũ Mỹ Hằng, con gái nhà văn, và chồng bà Hằng là ông Nghiêm Xuân Sơn, vào những năm 1990, khi tiếp xúc với các nhà văn và nhà nghiên

cứu thân quen, đều cho biết: gia đình Vũ Trọng Phụng không hề biết việc nhà văn lúc sinh thời đã trao bản quyền cho nhà Mai Lĩnh, như lời công bố nói trên.

① Trong cuốn sách tư liệu Nhà xuất bản Mai Lĩnh (nhiều tác giả, Mai Hương biên soạn, Nxb. Hội Nhà Văn, Hà Nội, 1997) có phần danh mục các ấn phẩm của Mai Lĩnh (Phạm Hồng Toàn thực hiện, tr. 137-168), nhưng chỉ thống kê đến năm 1942, không có dữ liệu về việc Mai Lĩnh in các tác phẩm Vũ Trọng Phụng.

① Xem: Lại Nguyên Ân (2007): Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết "Giông tố", Hà Nội: Nxb. Tri Thức, 704 tr.

MÃY NHẬN XÉT CHUNG

TỪ VIỆC KHẢO DỊ CÁC BẢN IN SỐ ĐỎ

Một ít khái niệm chung về văn bản học, cũng như những khía cạnh của việc khảo sát tình trạng dị bản ở các tác phẩm ngôn từ cụ thể, tôi đã trình bày trong công trình Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết Giông tố (Hà Nội: Nxb. Tri Thức, 2007), ở đây không nhắc lại.

Dưới đây chỉ tập trung vào việc báo cáo khảo sát tình trạng dị bản ở tiểu thuyết Số đỏ kể từ bản đăng báo (1936-37) đến lần in thứ 8, trong bộ Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, thực hiện năm 1987.

Trong vòng 50 năm ấy đã lần lượt xuất hiện 8 bản in, song hiện tại chúng ta chỉ còn biết rõ 7 văn bản (trừ bản Lê Cường 1938 hiện chưa tìm lại được).

1/ Bản đăng Hà Nội Báo (bản A) liệu có bị sửa nhiều, khi in thành sách riêng?

Việc chưa tìm được bản B (Số đỏ do Lê Cường in 1938) khiến một số câu hỏi vẫn chưa có lời đáp, nhất là về mức độ tương ứng của nó so với bản A (bản đăng Hà Nội Báo).

Bản đăng Hà Nội Báo thiếu hẳn 4 chương cuối truyện, đó là điều đã rõ. Nhưng đây cũng mới là bản ra mắt lần đầu tác phẩm này. Liệu vào năm 1938, khi nhà Lê Cường cho in thành sách, tác giả Vũ Trọng Phụng có tham gia sửa in tác phẩm của mình hay không?

Tôi cho là có.

Không chỉ vì tính đến lý lẽ: lúc ấy nhà văn còn sống, không thể không quan tâm đến cuốn truyện của mình đang được in thành sách. Lý do

còn ở chỗ có những dấu hiệu rõ rệt từ sự so sánh văn bản.

Bản B hiện không có để trực tiếp đối chiếu và rút ra nhận định, nhưng các bản in muộn hơn có những khác biệt để cho phép phán đoán.

Các bản C (Minh Đức, 1946) và E (Minh Đức 1957) ở đầu sách có lời đề tặng của tác giả, như sau: “Kính tặng Sơn Phong tiên sinh, nhà văn sĩ hoạt kê và trào phúng tiên phong của báo giới Bắc Kỳ. – V.T.P.”. Đây là sự khác biệt rõ rệt so với các bản A (Hà Nội Báo), D (Mai Lĩnh, 1952), F (Mai Lĩnh 1958), G (Văn học 1987).

Ta thấy rõ: ở bản đăng báo (A) chưa có lời đề tặng này, vậy, có thể suy luận rằng: lời đề tặng này chỉ có thể xuất hiện ở bản in sách lần đầu (Lê Cường 1938); hai bản Minh Đức (C, E) đã giữ nguyên lời đề tặng này theo nguyên tắc tái bản; bản Mai Lĩnh bỏ lời đề tặng này (do kiểm duyệt bỏ?); tất nhiên suy luận này chưa thể được xác nhận hoàn toàn chừng nào chưa tìm thấy bản B (Lê Cường 1938). Cũng chưa thể biết rõ vì sao các bản của nhà Mai Lĩnh (D, F) không in lời đề tặng này; tuy vậy, ta thấy ruột sách Số đỏ do Mai Lĩnh in đều không làm mục lục, không làm chú thích, cho nên việc bỏ qua lời đề tặng cũng nằm trong hướng lược gọn của lối in sách truyện đại chúng đó chăng?

Trong lời đề tặng này, giữa hai bản Minh Đức có một khác biệt rất nhỏ: bản C ghi là “Bắc Bộ” trong khi bản E ghi là “Bắc Kỳ”!

Tên gọi “Bắc Bộ” chỉ có từ sau tháng 9/1945, sinh thời Vũ Trọng Phụng chưa biết đến tên gọi ấy; vậy nên bản B (Lê Cường 1938) chưa thể có tên gọi ấy. Có thể suy đoán: chính nhà Minh Đức ở bản C đã sửa thành “Bắc Bộ”, nhưng 11 năm sau ở bản E họ đã lấy lại tên gọi “Bắc Kỳ”.

Khác biệt “Bắc Kỳ”/ “Bắc Bộ”, như thế, còn hé cho ta thấy, các nhà xuất bản ở Việt Nam, xưa kia cũng như ngày nay, đều không thật tôn trọng nguyên tắc in đúng văn bản của tác giả. Họ có thể đưa

những sửa chữa (thêm, bớt, thay đổi) vào văn bản, khi cho là cần thiết hoặc khi bị bắt buộc phải làm như thế.

Về cách thể hiện trật tự kết cấu cuốn truyện, bản đăng báo (bản A) chia tác phẩm thành 3 phần: phần thứ nhất: I – VII; phần thứ hai: I – VII; phần thứ ba: I – VI (tuy mới đăng đến II, còn thiếu III – VI); trong khi đó, các bản in sách về sau đều không chia ra các “phần”, chỉ dùng chữ số La Mã để đánh dấu các kỳ đăng báo, cũng tức là các đoạn truyện (mà ta vẫn gọi ước lệ là “chương”, nhưng đó là cách nói miêng của chúng ta, không phải của tác giả) từ I đến XX. Rõ ràng chỉ có thể giải thích thay đổi này bởi không ai khác ngoài chính tác giả, thể hiện trên bản in thành sách, tức là thể hiện việc này ở bản B (Lê Cường 1938).

Ta cũng từng biết, các tiểu thuyết khác của cùng tác giả Vũ Trọng Phụng như Giông tố, Quý phái, khi đăng báo lần đầu đều chia thành 3 phần, mỗi phần gồm một số mục (I, II, III, IV, V, VI...), đến khi in thành sách đều có xu thế xóa bỏ “phần”, chỉ giữ lại “mục”. Số đo không nằm ngoài thông lệ ấy; chỗ khác biệt của tác phẩm này về kết cấu chương hồi là tác giả đặt những mệnh đề văn tắt làm tiêu đề cho các “mục”, vừa giống vừa khác so với cách đặt tên chương hồi cho các truyện dài ở thời đại văn chương Hán Nôm xưa kia.

Trong việc đối chiếu cụ thể, ta sẽ thấy, có những đoạn câu vốn có ở bản A song đã không còn ở các bản C, D, E, F, G; ngược lại, có những đoạn câu không có ở bản A, song lại có đồng đều ở các bản kể sau ấy. Điều đó cho biết rằng những thay đổi ấy đều bắt đầu từ bản A sang bản B hoặc ngược lại; tức là tác giả có tham dự việc sửa in trên bản in lần đầu sách Số đỏ vào năm 1938 của nhà in Lê Cường, do vậy, ông đã bỏ đi một vài đoạn câu, hoặc đã thêm vào một vài đoạn câu so với bản đăng Hà Nội Báo.

Xin dẫn vài ví dụ:

Đây là trường hợp hẳn là tác giả bỏ đi một đoạn trong một số câu nhất định:

1/

A: Chị hàng mía đưa trả hào chín thì hẩn khoanh tay sau lưng không nhận.

– Bỏ hộ vào túi quần... Thọc tay vào! **Trong ấy có của quý đấy chứ tưởng!**

C, D, E, F, G: Chị hàng mía đưa trả hào chín **tiền thừa** thì hẩn khoanh tay sau lưng không nhận.

– Bỏ hộ vào túi quần... Thọc tay vào!

(chương I)

2/

A: đi qua ngõ Sầm Công thì có ba bốn chị **nhà thổ** chạy ùa ra, vây chung quanh,

C, D, E, F: đi qua ngõ Sầm Công thì có ba bốn chị chạy ùa ra, vây chung quanh,

(chương I)

Và đây là trường hợp hẩn là tác giả thêm một vài từ hoặc một đoạn nhỏ, có khi thực ra là sửa những chỗ sót chữ sót đoạn ở bản đăng báo, trong một số câu khác:

1/

A: Vừa hát mấy câu Nam Kỳ

C, D, E, F, G: Vừa hát mấy câu **cải lương** Nam Kỳ

(chương I)

2/

A: ông là bạn thân của những nhà **chánh** trị đã từng làm thứ trưởng, thượng thư, văn hào, v.v..., mà báo chí Việt Nam cũng nhắc nhóm tới.

C, D, E, F, G: ông là bạn thân của những nhà **chính** trị đã từng làm thứ trưởng, thượng thư, văn hào, v.v..., **những vị có danh tiếng** mà báo chí Việt Nam cũng nhắc nhóm tới.

(chương I)

3/

A: Có một miếng vuông thủng hai lỗ tròn ở giữa.

C, D, E, F, G: Có **một miếng gỗ tròn thủng một lỗ và** một miếng vuông thủng hai lỗ tròn ở giữa.

(chương IV)

Cũng có đôi chỗ có vẻ như tác giả đã phải bỏ đi cả một đoạn trên 60 từ, chưa thật rõ vì lý do gì, như ở đoạn này:

1/

A: Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì. **Họ coi ông thuộc vào hạng người vô tích sự, chẳng bao giờ làm nổi việc gì cả, nhưng thấy ai làm gì là cũng chửi, hạng người bất cứ ở chỗ nào cũng có mặt để đại biểu cho một sự vô nghĩa lý, hạng người chỉ có một cái thiên chức nói khoác cũng như nhiều ông Pháp du khác.** Ông Joseph Thiết coi như lúc ấy không có những người khác nữa, cũng như những người khác coi như lúc ấy không có ông.

D, F, G: Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì. **Đổi lại,** ông Joseph Thiết coi như lúc ấy không có những người khác nữa, cũng như những người khác coi như lúc ấy không có ông.

C, E: Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì. **Đổi lại,** ông Joseph Thiết coi như lúc ấy không có ông.

(chương XI)

Đây là chỗ nói về nhân vật “nhà chính trị” Joseph Thiết, vốn là đảng viên Thập Tự Lửa khi còn ở Pháp, lúc này về nước đang dự định lập một đảng bảo hoàng, nhưng không phải là trung thành với triều Nguyễn Việt Nam mà là trung thành với một dòng vua Pháp, gắn bó với một xu trào chính trị được gọi là bảo hoàng ở Pháp! Phải chăng nhà văn đã rút bỏ mấy chục từ này là do tự mình không còn muốn tô đậm một định kiến (ví dụ, sự lạc lõng, vong bản...) về những người bị coi là có “đầu óc thủ lĩnh”, “muốn làm chính trị gia” trong cư dân đô thị? Phải chăng nhà văn bị áp lực của giới du học sinh từ Âu châu về?

Cố nhiên những ví dụ như trên không thật nhiều. Nó cho thấy tác giả tuy có để lại dấu vết trên bản in thành sách lần đầu (Lê Cường 1938) song đó hầu hết chỉ tỏ ra là những sự “nhuận sắc” thông thường, không chứng tỏ ông có thay đổi gì thật đáng kể đối với văn bản tác phẩm, sau khi đã công bố nó ở Hà Nội Báo.

Ở đây cũng rất dễ rơi vào sai lầm nếu ta quy kết cho tác giả mọi thay đổi từ bản đăng báo sang các bản in sách. Ta chưa tìm được bản Lê

Cường 1938 (bản B) nên nhiều điều liên quan đều mới chỉ là phỏng đoán; song, dù có bản Lê Cường trong tay cũng vẫn cần tính đến những dị bản ngoài ý chí tác giả. Trên thực tế, các lỗi sơ ý do thợ sắp chữ, do người sửa in... đều tạo ra những dị bản không mong muốn. Chẳng hạn, hẳn là tác giả không thể chủ ý xóa bớt những chi tiết thuộc loại thông tin mô tả, thông tin kể chuyện như loại này:

1/

A: Trong khi ấy Xuân cứ điềm nhiên giữ luôn mấy chức: giáo sư quần vợt, giáo dục một cậu con cầu tự cho khỏi hoàn cảnh xấu, cố vấn của sư cụ Tăng Phú trong việc chấn hưng đạo Phật **bằng báo Gõ mõ, mặc dầu chỉ hay đập trống chay. Đã có một căn phòng riêng rất lịch sự trong nhà bà Phó Đoan rồi**, thỉnh thoảng nó mới có thời giờ nhàn rỗi tạt qua lại hiệu may Âu Hoá độ **mười** phút.

C, D, E, F, G: Trong khi ấy Xuân cứ điềm nhiên giữ luôn mấy chức: giáo sư quần vợt, giáo dục một cậu con cầu tự cho khỏi hoàn cảnh xấu, cố vấn của sư cụ Tăng Phú trong việc chấn hưng đạo Phật. **Chỉ** thỉnh thoảng có thời giờ nhàn rỗi nó mới tạt qua lại hiệu may Âu Hoá độ **mười** phút.

(chương XIV)

Ngoài ra, những so sánh đối chiếu cụ thể cũng phần nào cho thấy, tuy ta chưa tìm lại được bản in Số đỏ của nhà Lê Cường 1938, song ta đã có thể nhận biết: các bản in về sau đều chủ yếu căn cứ vào bản Lê Cường 1938 chứ không phải vào bản đăng Hà Nội Báo 1936-37.

Điều ấy thật ra cũng là dễ hiểu. Ta biết, muốn có đủ bản đăng Hà Nội Báo này, phải có đủ trong tay 16 số báo cũ, một việc không hề đơn giản, dù bạn đang ở Hà Nội vào năm 1946 hay 1952; và lại tìm được ngần ấy rồi thì bạn vẫn còn thiếu 4 chương cuối truyện! Trong khi ấy, ở tại Hà Nội vào năm 1946 hay năm 1952 thì hẳn bạn vẫn chưa gặp khó khăn gì lắm để có được một bản sách Số đỏ do nhà Lê Cường in năm 1938.

2/ Khác biệt giữa các bản Minh Đức và các bản Mai Lĩnh: Dấu vết kiểm duyệt

Có thể nói, sau khi đã tiến hành khảo dị cụ thể tất cả các chương truyện Số đỏ, nhận xét bao quát của tôi về khác biệt giữa 2 bản Minh

Đức với 2 bản Mai Lĩnh, chính là bản Minh Đức không có dấu vết bị cắt xén bởi kiểm duyệt, còn ở bản Mai Lĩnh thì dấu vết bị cắt xén bởi kiểm duyệt là rõ rệt.

Những ai có hiểu biết về lịch sử chế độ kiểm duyệt trong suốt thời thực dân Pháp ở Đông Dương đều biết, Toàn quyền Đông Dương đã giải tán sở kiểm duyệt từ đầu năm 1935. Động thái này là do tác động của việc chính phủ Bình dân lên cầm quyền ở Pháp. Tất nhiên việc sở kiểm duyệt bị giải thể không có nghĩa là sách báo chữ Việt ở xứ này từ thời điểm ấy được xuất bản tự do. Vẫn phải có giấy phép mới được ra báo, in sách; chỉ có điều không phải nộp bản rập (épreuve) cho sở kiểm duyệt rồi chờ trả kết quả đem về sửa chữa rồi mới được chạy máy in ra sách ra báo như trước kia; nhưng sách báo phát hành ra, vẫn có thể bị tịch thu, chủ báo chủ xuất bản sẽ bị thu hồi giấy phép hoạt động. Chính Lê Tràng Kiều đã ném quả đặng ngay những tháng đầu tiên không còn sở kiểm duyệt; ông cùng nhóm bạn mua lại giấy phép để ra tờ Tân thiếu niên (bộ mới) với chí hướng tân tiến, nhưng mới ra tới số 3 thì bị thu hồi giấy phép (về sau được biết là do đăng ở số 3 bài phóng sự Vũ Trọng Phụng viết về một thủ lĩnh Việt Nam Quốc dân đảng là Ký Con Đoàn Trần Nghiệp); tờ báo chỉ tồn tại được đúng 3 tuần (26.1.1935 – 16.2.1935) ở ngay tháng đầu năm đầu sau khi sở kiểm duyệt bị giải tán.

Tất nhiên việc bãi bỏ sở kiểm duyệt dù sao cũng làm cho sách báo được nới lỏng hơn trước; Số đỏ của Vũ Trọng Phụng dường như cũng ít nhiều được hưởng lợi ích ấy, khi được đăng tải liên tục, hầu như không có trục trặc. Thế nhưng quá trình đăng tải Số đỏ cũng đã không được hoàn tất đến nơi đến chốn: sau kỳ đăng thứ 16, còn 4 kỳ nữa mới hết, thì Hà Nội Báo bị đình chỉ, giấy phép bị thu hồi; đây có thể là tai họa từ một bài báo gây sự cố nào khác,⁽¹⁾ nhưng Số đỏ cũng đã phải chịu chung số phận.

Sách Số đỏ do nhà Lê Cường in lần đầu (1938) được phát hành bình thường (dấu hiệu bình thường là không thấy dư luận đương thời ghi nhận sự cố gì bất thường cho sự ra đời bản in này; còn nếu đã bị thu hồi thì sách sẽ không có trong kho sách thư viện Pasquier, sau này là Thư viện Quốc gia, Hà Nội). Chế độ kiểm duyệt chỉ đến những năm

1939-40 mới được thiết lập lại. Thế tức là nhà Lê Cường không phải nộp bản rập thử các trang chữ Số đỏ cho kiểm duyệt trước khi sách in ra.

Sách Số đỏ do nhà Minh Đức in năm 1946 ở Hà Nội, dưới chế độ Việt Nam dân chủ cộng hòa, tất nhiên cũng phải đi qua sở kiểm duyệt. Có vẻ như sách Số đỏ đã được cấp phép mà không bị kiểm duyệt bỏ đi câu chữ nào. Điều này, muốn chính xác, cần chờ tìm thấy bản Lê Cường 1938 để đối chiếu làm rõ thêm. Song nếu chỉ từ kết quả đối chiếu với 16 kỳ đăng Hà Nội Báo thì sự thể có lẽ đúng là vậy.

Sách Số đỏ do nhà Mai Lĩnh in năm 1952 ở Hà Nội, trong vùng kiểm soát của chính thể Quốc gia Việt Nam, xin cấp phép in tại phủ Thủ hiến Bắc Việt (Kiểm duyệt số 15 ngày 3.1.1952). Bản này (bản D) rõ ràng đã bị kiểm duyệt xóa bỏ một số đoạn, hoặc một số câu chữ nhất định. Những đối chiếu với bản đăng Hà Nội Báo (bản A) và bản Minh Đức 1946 (bản C) cho thấy điều đó.

Ngay chương đầu đã có một đoạn ở bản Mai Lĩnh (D, F) dùng những dấu chấm lửng dài để thay thế cho đoạn văn trên 50 từ vốn có ở bản A và vẫn còn trên hai bản Minh Đức (C, E):

1/

A, C, E: Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật lấy ái tình **mà chị hàng mía thì cứ giữ chặt lấy ống quần, một thứ quần bằng lụa nội hóa mà từ khi có cuộc hội chợ tình Đơ, nhà nước đã đem chế độ bảo hộ mậu dịch ra che chở cho khỏi bị sức xâm lấn của ngoại quốc.**

– **Bỏ ra nào!** Cứ ỡm ờ mãi!

D, F, G: Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật ái tình...

– Cứ ỡm ờ mãi!

(chương I)

Rồi ở chương III, bản Mai Lĩnh cho thấy, các viên chức kiểm duyệt ở phủ Thủ hiến Bắc Việt (1952) xóa đi trên 20 từ có thể là đã động đến giới sư tăng nhà Phật:

2/

A: Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

Từ đây bà đâm oán ghét các các nhà sư, cho rằng đã là sư mà lại không hổ mang thì không thể tha thứ được!

Đến lần này.

C, E: Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

Từ đây bà đâm oán ghét các các nhà sư, cho rằng đã là sư mà lại không hổ mang thì chỉ là đồ giả dối.

Đến lần này.

D, F: Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

.....

Đến lần này.

(chương III)

Các viên chức kiểm duyệt mẫn cán ấy cũng tỏ ra không chịu đựng nổi giọng văn mỉa mai của Vũ Trọng Phụng nên đã xóa đi hơn một chục từ ở nửa sau một câu mô tả ông Văn Minh:

3/

A: lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc mày râu son phấn, **rất cần thiết cho sự tô điểm cho cái nòi giống dã man ta...**

C, E: lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc mày râu son phấn, **rất cần thiết cho sự tô điểm cái nòi giống dã man ta...**

D, F, G: lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc **son phấn mày râu,**

.....

(chương XII)

Nói chung, các viên chức kiểm duyệt đều tỏ ra quá nhạy cảm với các từ như “hiếp dân”, “mất trinh”, thấy ở đâu có các từ ấy thì sẵn sàng xóa đi, cho nên ở bản Mai Lĩnh đôi khi người đọc thấy sau những từ “hiếp” có để chấm lửng (...) dù đang ở giữa câu. Nếu câu viết tỏ ra khó cắt bỏ một từ lẻ ấy thì họ sẵn sàng cắt luôn một câu trong cả đoạn văn, ví dụ:

4/

A, C, E: Nhưng cụ Hồng gạt phắt đi mà rằng:

– **Không! Không cần đến hạng người đa dân đến bậc chục hiếp bệnh nhân.**

Ta chỉ cần một ông thầy thuốc làm bộ, hay cho đơn thuốc mạnh, hoặc là hay khệnh khạng, là đủ giết nỗi cụ via nhà ta rồi.

D, F, G: Nhưng cụ Hồng gạt phắt đi mà rằng:

–..... Ta chỉ cần một ông thầy thuốc làm bộ, hay cho đơn thuốc mạnh, hoặc là hay khệnh khạng, là đủ giết nỗi cụ via nhà ta rồi.

(chương VI)

5/

A, C, E: Thôi đi! Để đến hôm tân hôn, **thấy tôi mất trinh**, anh lại cắt tai lợn ấy à?

D, F, G: Thôi đi! Để đến hôm tân hôn, anh lại cắt tai lợn ấy à?

(chương X)

Và tất nhiên, đã theo lô-gich đạo đức như thế để xóa những câu chữ mô tả cảnh Xuân Tóc Đỏ toan “cướp giạt ái tình” cô hàng mía ở đầu truyện, thì những nhà kiểm duyệt ấy cũng sẵn sàng xóa nốt những câu tương tự mô tả Xuân với Tuyết ở giữa truyện:

6/

C, E: Bây giờ thì việc gì nữa cũng chỉ làm lợi cho đời một người con gái đứng đắn và tử tế, là em mà thôi! Anh biết cho rằng em lẳng mạn lắm.

Xuân lại cứ ôm lấy cái xác thịt lẳng mạn ấy để mơn trớn một cách rất tá chân, hoặc là hôn hít một cách rất cổ điển. Nhưng chợt Tuyết đuổi Xuân ra, khẽ nói:

D, F, G: Bây giờ thì việc gì nữa cũng chỉ làm lợi cho đời một người con gái đứng đắn và tử tế, là em mà thôi! Anh biết cho rằng em lẳng mạn lắm....

Chợt Tuyết đuổi Xuân ra, khẽ nói:

(chương XVII)

7/

C, E: Hai người dìu nhau ra ngồi ở ghế đi-văng. **Xuân Tóc Đỏ cúi xuống ôm lấy Tuyết mà hôn hít một cách bình dân cả trăm phần trăm. Còn** Tuyết thì nhắm mắt lại cho có vẻ một thiếu nữ mơ mộng

D, F, G: Hai người dìu nhau ra ngồi ở ghế đi-văng.... Tuyết thì nhắm mắt lại cho có vẻ một thiếu nữ mơ mộng

(chương XVII)

Những khác biệt do kiểm duyệt bỏ mất một số câu chữ ở bản Mai Lĩnh (so với bản đăng Hà Nội Báo và bản Minh Đức) là loại dị bản do cố ý mà có.

Bên cạnh đó, có thể nhận thấy không hiếm những dị bản do sơ ý của những người tham gia các công đoạn của quá trình làm sách, nhất là lỗi để sai chữ sót từ sót đoạn sót câu. Những lỗi kiểu này có ở cả hai loại bản Minh Đức và Mai Lĩnh.

Bản Minh Đức (C, E) có những chỗ bỏ mất những đoạn vốn có ở bản đăng Hà Nội Báo (bản A) mà bản Mai Lĩnh (D, F) còn giữ được. Một số ví dụ:

1/

A, D, F: Bao nhiêu con gái thì, theo lời thánh dạy, **cũng chẳng đáng kể. Còn con trai mà có một cậu thôi, theo lời thánh dạy**, thế cũng là hiếm.

– À, ra có một con gái thôi thì cũng là hiếm.

C, E: Bao nhiêu con gái thì, theo lời thánh dạy, thế cũng là hiếm.

– À, ra có một con gái thôi thì cũng là hiếm.

(chương III)

2/

A, D, F: Trên cái sập gụ khảm mà giữa là cái khay đèn, cụ nằm một bên, **thằng xe nằm một bên**, cụ bà thì ngồi phía dưới chân.

C, E: Trên cái sập gụ khảm mà giữa là cái khay đèn, cụ nằm một bên, cụ bà thì ngồi phía dưới chân.

(chương VII)

3/

A: Sau khi cụ cố tổ **đã bình phục hẳn, muốn trả ơn thầy, cụ bà** đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để **ra thành** một thói quen.

D, F, G: Sau khi cụ cố tổ **đã bình phục hẳn, muốn trả ơn thầy, cụ bà** đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để **thành ra** một thói quen.

C, E: Sau khi cụ cố tổ đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để thành ra một thói quen.

(chương VIII)

4/

A, D, F: **Đàn bà tân thời mà đứng đắn thì thôi không nói.** Đàn bà tân thời mà đa tình, cái đó càng lợi cho bạn nam nhi vẫn coi phụ nữ là đồ chơi...

C, E: Đàn bà tân thời mà đa tình, cái đó càng lợi cho bạn nam nhi vẫn coi phụ nữ là đồ chơi...

(chương XII)

5/

C, E: Sau khi nhận mặt thật kỹ người ấy, nó điềm nhiên quay về uống rượu với ông thầy số vừa tán:

D, F, G: Sau khi nhận mặt thật kỹ người ấy, nó điềm nhiên quay về uống rượu với **ông thầy số. Hầu sáng lúc ấy đã lần lượt bưng vào những món cao lương mỹ vị. Vừa ăn uống nhồm nhoàm**, ông thầy số vừa tán:

(chương XVIII)

6/

C: Xe vua sắp đến. Người ta đã thấy cả ông đau đớn vì tình lẫn du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc.

D, F, G: Xe vua sắp đến. Người ta đã thấy **tiếng móng ngựa của những lính kỵ mã khua vang lên. Xuân liếc nhìn sang hai bên cạnh thì đã thấy** cả ông đau đớn vì tình lẫn ông du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc.

E: Xe vua sắp đến. Người ta đã thấy cả ông đau đớn vì tình lẫn **tay** du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình **Xuân Tóc Đỏ**, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc.

(chương XIX)

Bản Mai Lĩnh (D, F), ngoài những chỗ bị cắt bỏ bởi kiểm duyệt, như đã thấy ở trên, cũng có những lỗi do sơ ý của sắp chữ hoặc sửa in như vậy. Đôi khi có những chỗ dị bản xuất hiện ở bản Mai Lĩnh (so với bản Minh Đức) như là cách sửa văn để tránh né kiểm duyệt, ví dụ:

1/

A, C, E: Cái anh chàng đã toan **hiếp dân** một nữ bệnh nhân ấy à?

D, F, G: Cái anh chàng đã toan **làm hại đời** một nữ bệnh nhân ấy à?

(chương VI)

Thành thử, các chỗ dị bản vừa có vẻ nảy sinh ngẫu nhiên, do sơ ý của thợ sắp chữ hay người sửa in, đôi khi lại vừa như một ứng xử nào đó của người làm xuất bản trong tình thế hoạt động cụ thể của

họ.

3/ Khác biệt giữa hai bản Minh Đức

Sự đối chiếu so sánh cụ thể cho thấy, bản Minh Đức 1957 (bản E) tuy in theo bản Minh Đức 1946 (bản C), song đã không thể lặp lại chuẩn xác mọi câu chữ có ở bản in trước.

Đây là hiện tượng rất thông thường ở lối in typo kiểu cũ, các khuôn chữ thuộc một cuốn sách đã in xong, thường được phá khuôn, tháo các con chữ rời trả về các kho chữ để dùng sắp chữ lên khuôn cho những cuốn sách khác. Chỉ đôi ba trường hợp riêng biệt, các bộ khuôn in một cuốn sách mới được giữ lại cho đến lúc in thêm một lần nữa.

Hai lần in Sổ đỏ của nhà Minh Đức cách nhau 11 năm, nhưng là qua một cuộc chiến tranh, với khá nhiều thay đổi, cả về các điều kiện công nghệ lẫn xã hội.

Thể thức xin giấy phép tái bản ở miền Bắc năm 1957 có lẽ không khác thủ tục này những năm 1970 về sau (mà người đang viết những dòng này được trải nghiệm với tư cách một người làm việc khá nhiều năm trong nghề xuất bản), theo đó, nhà xuất bản chỉ cần làm tóm tắt nội dung tác phẩm trong đơn xin phép, không cần nộp bản thảo, cũng không cần nộp bản rập trước khi in; điều nhất thiết phải làm nữa là sau khi in đóng xén sách xong phải nộp lưu chiểu một số bản sách theo quy định, đợi một thời gian (chừng 1 tuần lễ) không thấy cơ quan quản lý nhắc nhở gì mới được chính thức phát hành.

Sự so sánh trên văn bản cho thấy, bản Minh Đức 1957 đã được sắp chữ từ bản Minh Đức 1946, tuy ngoài văn bản Sổ đỏ, bản in lần hai còn có thêm một số trang tư liệu, ảnh bút tích và chân dung tác giả, tư liệu về việc nhà xuất bản cùng một số nhà văn quyền góp xây lại ngôi mộ tác giả Sổ đỏ (khi đó vẫn đặt tại nghĩa trang Quảng Thiện). Những khác biệt giữa bản Minh Đức 1957 (bản E) so với bản Minh Đức 1946 (bản C) thường chỉ là một từ trong một câu, đại loại thế này:

1/

A: Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc vợ tôi, định làm cho vợ tôi trụy lạc, định làm **tôi** tan nát gia đình đấy nhé!

C, D, F, G: Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc vợ tôi, định làm cho vợ tôi trụy lạc, định làm tan nát gia đình **nhà tôi** đấy nhé!

E: Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc vợ tôi, định làm cho vợ tôi trụy lạc, định làm tan nát gia đình **tôi** đấy nhé!

(chương V)

Cũng có khi hai bản chên nhau tới 3 - 4 từ trong một câu, như chỗ này:

2/

A, C, D, F, G: Rồi nhà này sẽ biến thành một nơi tựa như một câu lạc bộ, **một chỗ họp mặt**, một chỗ hẹn hò của những kẻ thượng lưu trí thức trong nước để làm việc cho xã hội một ngày một tốt đẹp văn minh thêm lên!

E: Rồi nhà này sẽ biến thành một nơi tựa như một câu lạc bộ, một chỗ hẹn hò của những kẻ thượng lưu trí thức trong nước để làm việc cho xã hội một ngày một tốt đẹp văn minh thêm lên!

(chương VI)

hoặc:

3/

A: Cụ Phế ngẫu nhiên có hai **con** mắt to như ốc nhồi

C, D, F, G: Cụ Phế ngẫu nhiên có hai mắt to như ốc nhồi

E: Cụ Phế ngẫu nhiên có **đôi** mắt to như **đôi mắt** ốc nhồi

(chương VII)

Tất nhiên không khỏi có lúc bản Minh Đức 1957 bị sót cả một đoạn vài chục từ, do vấp phải một loại lỗi rất dễ mắc (hầu hết những người tham gia các công đoạn lên khuôn in kiểu cũ, – đánh máy, sắp chữ, sửa in – và những người đánh máy lên trang trên máy điện toán ngày nay, đều khó tránh khỏi loại lỗi này); ấy là khi trong một đoạn văn tương đối ngắn có một vài từ trùng lặp, thì những đoạn nằm ở khoảng giữa hai từ trùng lặp đó sẽ rất dễ có nguy cơ bị bỏ sót. Chẳng hạn:

4/

A, C, D, F: Một cái lặng im của nó cũng có giá trị của một **sự khinh bỉ đáng sợ. Một cái gặt đầu ngô của nó cũng có giá trị của một** cái đặc ân.

E: Một cái lặng im của nó cũng có giá trị của cái đặc ân.

(chương VIII)

Nhìn chung, theo nhận xét của tôi, những chênh lệch giữa hai bản Minh Đức in 1946 (bản C) và in 1957 (bản E) là không nhiều, và có vẻ như hầu hết đều là các loại dị bản do ngẫu nhiên, sơ ý mà có.

4/ Khác biệt giữa hai bản Mai Lĩnh: Thêm dấu vết kiểm duyệt

Như đã biết, tuy đều do nhà Mai Lĩnh tổ chức in ấn xuất bản ra, song bản Số đỏ của Mai Lĩnh năm 1952 (bản D) được thực hiện ở Hà Nội, còn bản Số đỏ của Mai Lĩnh năm 1958 lại được thực hiện ở Sài Gòn. Việc so sánh văn bản cho thấy, nhà Mai Lĩnh ở Sài Gòn năm 1958 đã sử dụng bản in 1952 của mình ở Hà Nội (chứ không phải một bản in Số đỏ nào khác) để xin cấp phép in sách và sau đó, làm bản thảo đưa nhà in sắp chữ. Tức là bản in này thừa kế một cách đương nhiên những kiểm duyệt ở Hà Nội hồi 1952, cùng với những sai sót ngẫu nhiên trong lần in bản ấy. Ngoài những dị bản nảy sinh thêm do những ngẫu nhiên sơ ý, liệu ở bản Mai Lĩnh 1958 (bản F) có những dị bản do chủ ý của con người trong những điều kiện xã hội chính trị cụ thể ở Sài Gòn khi ấy?

Trước hết, bản in Số đỏ năm 1958 của Mai Lĩnh ở Sài Gòn (bản F) làm nảy sinh thêm loại dị bản do sơ ý ngẫu nhiên, chẳng hạn:

1/

A, C, D, E: Tôi đã dặn nó thỉnh thoảng phải bảo trẻ **mỏ** ra ném sấu ngoài phố,

F, G: Tôi đã dặn nó thỉnh thoảng phải bảo trẻ **nhỏ** ra ném sấu ngoài phố,

(chương II)

2/

A, C, D, E: Cái áo **là** bằng lụa mỡ gà, trước ngực có dấu ấn son đỏ to tướng, sau lưng cũng thế.

F, G: Cái áo **lá** bằng lụa mỡ gà, trước ngực có dấu ấn son đỏ to tướng, sau lưng cũng thế.

(chương III)

3/

A, C, D, E: Mấy cô gái mới **đã** có cái ngực như tôi được!

F, G: Mấy cô gái mới **chả** có cái ngực như tôi được!

(chương VIII)

4/

A, C, E: Nếu ngài đã **lọc lõi** thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay...

D: Nếu ngài đã **học lõi** thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay...

F, G: Nếu ngài đã **học hỏi** thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay...

(chương XIII)

5/

A, C, D, E: một người thuộc hạng không chịu nhận mình là đôi co mách lẻo **mỗi khi đã làm một việc đôi co mách lẻo**.

F, G: một người thuộc hạng không chịu nhận mình là đôi co mách lẻo.

(chương XIV)

6/

C, D, E: và nửa giờ sau, cả hai đã ngồi trong một quầy ở khách sạn **Triều** Châu phố Hàng Buồm.

F, G: và nửa giờ sau, cả hai đã ngồi trong một quầy ở khách sạn **Triều** Châu phố Hàng Buồm.

(chương XVIII)

Những đối chiếu so sánh cụ thể cho thấy là có những chỗ dường như là dị bản do chủ ý con người, rất có thể là do yêu cầu của những người cấp giấy phép, nói gọn lại là do kiểm duyệt.

Chẳng hạn:

1/

A, D: Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ ở **chỗ con cụ** là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những **đảng viên cộng sản hay Việt Nam Quốc dân đảng**, những người ngu dại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân.

C: Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những **đảng viên cộng sản hay Việt Nam Quốc dân đảng**, những người ngu dại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân.

F, G: Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ ở **chỗ con cụ** là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những **nhà cách mạng**, những người ngu dại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân.

(chương VI)

Ở đoạn này, bản Mai Lĩnh 1952 (bản D) vẫn giữ đúng như bản đăng Hà Nội Báo 1936-37 (bản A), nhưng bản Mai Lĩnh 1958 (bản F) đã sửa “những đảng viên cộng sản hay Việt Nam Quốc dân đảng” ở các bản trên thành “những nhà cách mạng”. Đây khá rõ là cách né kiểm duyệt bằng sửa chữa, tức là tạo ra thêm dị bản.

2/

C, D, E: Có tờ sứt sảng viết: Hai vua tại một nước! **Lại có tờ báo của vô sản hào: Anh em chị em quần chúng lao khổ! Phải ăn mặc thật diện vào để chống nạn phát-xít! Phải tỏ rằng mình văn minh tiến bộ! Đả đảo chiến tranh! Vạn tuế hòa bình!** Và có điều đáng để ý là báo nào cũng gọi việc vua Xiêm sang đây là một chỗ “rẽ ngoặt”.

F, G: Có tờ sứt sảng viết: Hai vua tại một nước! Và có điều đáng để ý là báo nào cũng gọi việc vua Xiêm sang đây là một chỗ “rẽ ngoặt”.

(chương XIX)

Ở đoạn này, bản Mai Lĩnh 1952 (bản D) không khác so với cả hai bản Minh Đức (C, E), nhưng bản Mai Lĩnh 1958 rõ ràng đã bỏ đi 43 từ so với các bản kể trên. Không khó để hiểu rằng ty kiểm duyệt của chính thể Quốc gia không muốn thấy những nội dung như thế (nói đến các ý niệm “vô sản”, “quần chúng lao khổ”) hiện diện trong sách báo dưới thời mình, dù là được nói tới trong văn phong hài hước mỉa mai chứ không phải văn phong chính luận.

5/ Bản Văn học 1987: Những sai lệch mới, những dị bản mới

Như đã nêu trên, bản in Số đỏ trong bộ Tuyển tập Vũ Trọng Phụng (3 tập, Nxb. Văn học, 1987-1988) không ghi rõ là sử dụng bản in nào trong số các bản in Số đỏ từng được xuất bản trong vòng 50 năm trước.

Những so sánh đối chiếu cụ thể cho tôi thấy, bản này chủ yếu sử dụng bản Số đỏ của nhà xuất bản Mai Lĩnh 1958. Điều này cũng có nghĩa là bản này đã kế thừa những tiến triển văn bản Số đỏ ở nhánh Mai Lĩnh kể trên, tính đến năm 1958, tức là cũng đã vô tình gánh chịu những cắt bỏ của kiểm duyệt đối với bản in Số đỏ của nhà Mai Lĩnh năm 1952 ở Hà Nội và năm 1958 ở Sài Gòn. Bên cạnh đó, bản in này của nhà xuất bản Văn học đương nhiên cũng được kế thừa những gì khả thủ về giữ gìn văn bản Số đỏ trong chừng mực mà nhà Mai Lĩnh đã làm được; đồng thời cũng gánh chịu những dị bản mà các lần in của Mai Lĩnh gây ra, cả hữu ý lẫn vô tình.

Thật ra, nếu khi đó những người biên soạn và nhà xuất bản lưu ý tham khảo cả hai bản Minh Đức nữa, thì có thể sẽ đưa tới người đọc một văn bản khả quan hơn. Song, thứ nhất, cho đến năm 1986, nhãn “Minh Đức” còn gói theo những định kiến tệ hại (kể từ sau việc đàn áp Nhân văn – Giai phẩm, 1958), thứ hai, cũng thời gian ấy, trong cả giới xuất bản lẫn giới nghiên cứu hầu như chưa ai nghĩ rằng các tác phẩm văn chương quốc ngữ lại cũng có các vấn đề về văn bản!

Bộ tuyển này, Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, có các nhà nghiên cứu đứng tên soạn giả (hai soạn giả Nguyễn Đăng Mạnh, Trần Hữu Tá khi đó đều là giảng viên khoa ngữ văn Đại học sư phạm Hà Nội). Tuy vậy, về mặt xử lý văn bản, các soạn giả thường chỉ dừng lại ở việc cung cấp tài liệu. Còn lại, các công việc như tổ chức đánh máy, biên tập, đọc duyệt, v.v... đều thuộc về nhà xuất bản, khi đó có tư cách một cơ quan nhà nước. Cần nói rõ điều này để thấy, đối với các dị bản mới nảy sinh ở bản này, vai trò của các soạn giả là khá ít, trong khi đó, nhà xuất bản, với tư cách cơ quan nhà nước về văn hóa, có

quyền giữ nguyên hoặc thay đổi từng phần đối với nội dung và lời văn các tác phẩm, nhất là các tác phẩm ra đời trước khi có nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

Điều thấy rõ sau những đối chiếu chi tiết là, bản Văn học 1987 (bản G) đã tạo thêm nhiều dị bản hơn hẳn mỗi bản in trước đây.

Thông thường là sự sửa chữa.

Bản Văn học 1987 (bản G) thường sửa một từ này thành một từ khác, không xa lắm về nghĩa, như “phân vua” thành “phân bua”, “từ đây” thành “từ nay”, “hôm ấy” thành “hôm đó”, “ý vị” thành “ý nhị”, “nó cố trí” thành “nó cố nghĩ”, “trong cuộc cải cách xã hội” thành “trong việc cải cách xã hội”, v.v...

Chẳng hạn:

1/

A, C, D, E, F: Xuân Tóc Đỏ cúi **đầu** rất thấp

G: Xuân Tóc Đỏ cúi **xuống** rất thấp

(chương V)

2/

D, F: Khi người ta nói phụ nữ... là nói vợ con chị em người khác, chứ không phải vợ con chị em **người** ta!

G: Khi người ta nói phụ nữ... là nói vợ con chị em người khác, chứ không phải vợ con chị em **của** ta!

(chương V)

3/

A: Là vì sự tình cờ đã **đẩy số** Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh.

C, D, E, F: Là vì sự tình cờ đã **đẩy xô** Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh.

G: Là vì sự tình cờ đã **xô đẩy** Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh.

(chương VIII)

Hoặc thêm một vài từ:

1/

A, C, E: Trước khi có thể giúp **được** chúng tôi về thể thao, anh hãy cố giúp xã hội trong cuộc Âu hóa.

D, F: Trước khi có thể giúp chúng tôi về thể thao, anh hãy cố giúp xã hội trong cuộc Âu hóa.

G: Trước khi có thể giúp chúng tôi về thể thao, anh hãy cố **sức** giúp xã hội trong cuộc Âu hóa.

(chương V)

2/

A, C, D, E, F: Một tiếng chuông dài kêu ran lên ngoài dàn lý làm cho bà chủ ngồi nhòm dấy.

G: Một tiếng chuông dài kêu ran lên ngoài dàn **thiên** lý làm cho bà chủ ngồi nhòm dấy.

3/

A: Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ cụ là người Việt Nam hoàn toàn.

C, D, E, F: Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ cụ hoàn toàn là người Việt Nam.

G: Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ **ra** cụ hoàn toàn là người Việt Nam.

(chương VI)

4/

A, D, F: Vả lại nếu ngộ nhỡ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà **sẽ** mắc tiếng vô phúc không?

C, E: Vả lại nếu ngộ nhỡ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà mắc tiếng vô phúc không?

G: Và lại nếu ngộ nhờ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà **sẽ** mắc **phải** tiếng vô phúc không?

(chương VI)

5/

A: Xin lấy danh dự ra mà hại em!

C, D, E, F: Xin lấy danh dự ra mà hại **một đời** em!

G: Xin lấy danh dự ra mà **làm** hại **một đời** em!

(chương VIII)

6/

A, C, D, E, F: Theo như tin tức tôi mới nhận được thì hình như chúng ngủ với nhau rồi.

G: Theo như tin tức tôi mới nhận được thì hình như chúng **nó** ngủ với nhau rồi.

(chương XII)

Hoặc bớt một vài từ:

1/

A: – Đúng đấy! Đúng **đấy**!

– Lúc thiếu thời thì cậu vất **vả** lắm.

C, D, E, F: – Đúng đấy! Đúng!

– Lúc thiếu thời thì cậu vất **vả** lắm.

G: – Đúng đấy! Đúng!

– Lúc thiếu thời thì cậu vất lắm.

(chương I)

2/

A, C, E: Sau khi **xin** cái cơn thịnh nộ của một me tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm **một** cái vợt chạy ngay ra phía sân bên kia.

D, F: Sau khi **xin** cái cơn thịnh nộ của một me tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm cái vợt chạy ngay ra phía sân bên kia.

G: Sau khi cái cơn thịnh nộ của một me tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm cái vợt chạy ra phía sân bên kia.

(chương I)

3/

A, C, D, E, F: Rồi còn **con** vợ mày nữa đấy!

G: Rồi còn vợ mày nữa đấy!

(chương XII)

4/

A, C, D, E, F: vì bà sợ nói ra cho có người biết thì lại có điều gì “quở quang” chẳng?!...
Ấy thế mới khổ! Ấy thế mới rầy rà!

G: vì bà sợ nói ra cho có người biết thì lại có điều gì “quở quang” chẳng?!... Ấy thế mới rầy rà!

(chương XII)

5/

A, D, F: Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng **mắt** một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra **một cách đằm đằm bằng những cái ma-nơ-canh.**

C, E: Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra **một cách đằm đằm bằng những cái ma-nơ-canh.**

G: Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng **mắt** một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra.

(chương IV)

Những sửa đổi như vậy thường bao giờ cũng làm thay đổi nghĩa của từ của câu, hơn thế, việc sửa đổi ở đây dường như có tham vọng phiên giải, nắn lại các ý, các thông tin trong câu văn của tác giả:

1/

A, C, D, E, F: Hai hào vé đi tuần trong Hý viện, rồi lại **hai** bát phở tái năm.

G: Hai hào vé đi tuần trong Hý viện, rồi lại bát phở tái năm.

(chương I)

2/

A: một tay cầm một cái dù **Nhật** tý hon **với** một cái ví da khổng lồ,

C, D, E, F: một tay cầm một cái dù **Nhật** tý hon **và** một cái ví da khổng lồ,

G: một tay cầm một cái dù **thật** tý hon **và** một cái ví da khổng lồ,

(chương I)

3/

A, C, D, E, F: Bán lạc, trèo sấu, câu cá, làm **lính cờ chạy hiệu**, những nghiệp ấy chỉ dắt đến một chỗ tắc tị.

G: Bán lạc, trèo sấu, câu cá, làm **lính chạy cờ hiệu**, những nghiệp ấy chỉ dắt đến một chỗ tắc tị.

(chương I)

4/

A, C, D, E, F: bà bắt ông phán phải rập **tất** cả

G: bà bắt ông phán phải rập **tất** cả

(chương I)

5/

A, D, F: À, rồi biết! **Cháu** tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về **nhà** rồi sẽ hiểu.

C, E: À, rồi biết! **Cháu** tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về rồi sẽ hiểu.

G: À, rồi biết! **Chúng** tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về **nhà** rồi sẽ hiểu.

(chương II)

6/

A, C, E: Thật là một **hiểm** tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật **như thế**.

D, F: Thật là một **hiểm** tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật...

G: Thật là một **hiện** tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật...

(chương XII)

7/

A: Sau khi an ủi bà đi bằng mọi lẽ sinh lý học **và cơ thể** rất bơ vơ, ông Văn Minh bèn

ngồi trầm ngâm nghĩ cách tống Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.

C, D, E, F: Sau khi an ủi bà dì bằng mọi lẽ sinh lý học rất bơ vơ, ông Văn Minh bèn ngồi trầm ngâm nghĩ cách tống Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.

G: Sau khi an ủi bà dì bằng mọi lẽ sinh lý học rất **vu** vợ, ông Văn Minh bèn ngồi trầm ngâm nghĩ cách tống Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.

(chương XII)

8/

A, C, E: Vào những **lúc** liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa **đả** mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già.

D, F: Vào những **lúc** liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa **đả** mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già.

G: Vào những **lúc** liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa **giả** mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già.

(chương XIV)

Không hiểm khi bản Văn học 1987 bỏ hẳn một vài câu, gồm vài chục từ, có khi dăm sáu chục từ, vốn dĩ vẫn có ở các bản trước:

1/

A, C, D, E, F: Rồi không đợi trả lời bà quay lại sau, bảo:

– **Hai người này lên theo tôi.**

Lên hết thang thì bà chủ tru tréo lên:

– Chị Ba! Sao chị lại để cậu tắm ở đây thế này? Ai lại sềnh sềnh ra thế!

– Bẩm... cậu vùi thế, không **chiều thì cậu** lại khóc!

G: Rồi không đợi trả lời bà quay lại sau, bảo:

– Chị Ba! Sao chị lại để cậu tắm ở đây thế này? Ai lại sềnh sềnh ra thế!

– Bẩm... cậu vùi thế, không **chiều cậu thì** lại khóc!

(chương III)

2/

A, C, D, E, F: Thế thì, tôi đối với bác đã như vậy, mà bác lại không chịu giúp tôi cái việc ấy **hay** sao?

Xuân nghe xong rất lo sợ. Chết chửa, thì ra nó chẳng để ý gì cả nên chẳng hiểu gì cả. Nếu thế, tất lại thất nghiệp, và không hy vọng gì có công danh. Nó cần phải được yêu, được ai cũng yêu, thì mới mong từ một anh nhặt quần mà lên một nhà quần vợt tài tử được. Nó run run hỏi lại:

– Thế bây giờ phải làm thế nào?

G: Thế thì, tôi đối với bác đã như vậy, mà bác lại không chịu giúp tôi cái việc ấy sao?

– Thế bây giờ phải làm thế nào?

(chương VIII)

3/

A: Xuân cúi đầu nhả nhận:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Ông Phán lại cầu cứu cô nhân tình của ông ta:

– **Thưa bà, xin bà làm chứng cho tôi rằng tôi là người chồng mộc sùng!**

Không biết đáp ra sao, người đàn bà đành bắt chước Xuân:

– **Chúng tôi rất được hân hạnh.**

Thấy nguy, người tình nhân dọa già:

C, D, E, F: Xuân cúi đầu nhả nhận:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Ông Phán lại cầu cứu cô nhân tình của ông ta:

– **Thưa bà, xin bà làm chứng cho tôi rằng tôi là người chồng mộc sùng!**

Không biết đáp ra sao, người đàn bà đành bắt chước Xuân:

– **Chúng tôi rất được hân hạnh.**

Thấy **cơ** nguy, người tình nhân dọa già:

G: Xuân cúi đầu nhả nhận:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Thấy cơ nguy, người tình nhân dọa già:

(chương X)

Như đã nói, những dị bản này sinh do mỗi lần in, có thể là do ngẫu nhiên, có thể là do cố ý. Một vài trường hợp xử lý của bản Văn học 1987 cho thấy hẳn phải do cố ý.

Chẳng hạn:

1/

A: Mãi nghe quảng cáo của ông, **ai** cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc, thành thử ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi, **thật chẳng kém gì cụ Phan Bội Châu vậy**.

C, D, E, F: Mãi nghe quảng cáo của ông, **những người vô bệnh** cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ **ông** cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc. Thành thử, ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi, **thật chẳng kém gì cụ Phan Bội Châu vậy**.

G: Mãi nghe quảng cáo của ông, **những người vô bệnh** cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ **ông** cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc. Thành thử, ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi...

(chương IX)

Ở chỗ này thấy khá rõ là nhà Văn học 1987 chẳng những chỉ “biên tập” mà còn kiểm duyệt tác giả tiểu thuyết Số đỏ ! Cái ý bảo Victor Ban (nhân vật hư cấu) nổi tiếng chẳng kém Phan Bội Châu (nhân vật lịch sử), trong mạch văn hài hước châm biếm của tác phẩm, đã từng “sống sót” qua kiểm duyệt 1952 bởi các viên chức phủ Thủ hiến Bắc Việt ở Hà Nội, rồi cũng “sống sót” qua kiểm duyệt 1958 bởi các viên chức Nha Thông tin ở Sài Gòn; cái ý ấy chỉ bị cắt bỏ khi được đưa vào một bộ tuyển nhằm tôn vinh nhà văn Vũ Trọng Phụng về tài năng và cống hiến cho văn chương Việt Nam! Văn chương trào lộng, hóa ra, bao giờ cũng bị chính thống đối xử một cách trào lộng!

Cần lưu ý nhận xét trên, là vì, sau nửa thế kỷ kể từ lúc ra đời, Với bộ Tuyển tập Vũ Trọng Phụng (3 tập, Nxb. Văn học, 1987), tiểu thuyết Số đỏ được đưa lại cho công chúng lần đầu với vài chục ngàn bản in, vậy mà văn bản tác phẩm lại chịu nhiều khiếm khuyết đến thế. Rồi từ năm 1988 trở đi, hầu như cứ cách một vài năm Số đỏ lại được in lại, mà văn bản thì hầu như vẫn chỉ biết lấy theo nguồn là bộ tuyển 1987 của nhà xuất bản Văn học. Thật là thiệt thòi cho độc giả, cho cả

giới văn học, giới nghiên cứu phê bình, vì họ hầu như đều phân tích bình luận trên văn bản lấy nguồn từ bộ tuyển tập này.

Xin kể một ví dụ nhỏ. Nhà nghiên cứu Hoàng Ngọc Hiến (1930-2011) trong một bài viết về *Số đỏ*, sau khi minh định một cách thuyết phục rằng chất trào phúng trong tác phẩm này không phải là trào phúng đả kích (như được khẳng định ở lời giới thiệu của Nxb. Văn học ở đầu sách *Số đỏ*, bản in 1988), ông Hiến đã điểm thêm vào cuối bài viết của mình một đoạn bình văn. Ông dẫn một câu trong tác phẩm: “Bà Phó Đoan, dù Nhật, ví da và chó bước xuống” để phân tích, theo đó cả “Bà Phó Đoan” lẫn “ví da, dù Nhật” và “chó” đều làm chủ ngữ cho hành động “bước xuống”, do vậy tạo hiệu quả khôi hài.⁽²⁾ Câu ấy là dẫn theo bản của nhà Văn học 1988 (sách *Số đỏ* in riêng sau bộ tuyển 3 tập vẫn dùng văn bản trong bộ tuyển ấy), chứ trong các bản in trước thì khác hẳn! Chỉ có “bà Phó Đoan” là chủ ngữ mà thôi. Đây là đối chiếu dị biệt:

A: Bà Phó **ôm** dù Nhật, ví da, và chó bước xuống.

C, D, E, F: Bà Phó Đoan **ôm** dù Nhật, ví da, và chó bước xuống.

G: Bà Phó Đoan dù Nhật, ví da, và chó bước xuống.

(chương III)

Ta thấy rõ, những sai lệch về văn bản đã gây những ảnh hưởng không đáng có đến hoạt động phê bình nghiên cứu.

Tất nhiên, nhìn chung, những sai lệch văn bản tương tự như trên dù sao cũng chưa nghiêm trọng đến mức làm sai lệch đáng kể các kết quả nghiên cứu phê bình, cũng như sự tiếp nhận của người đọc.

Chú thích

⁽¹⁾ Những thông tin về việc Hà Nội Báo cùng 2 tờ báo khác bị tịch thu giấy phép (mà tôi đọc được) không nói từng tờ bị cho là phạm những lỗi gì. Theo phán đoán của tôi (L.N.Â.), lý do có thể là việc Hà Nội Báo số 54 (13.1.1937) đăng bài của Lưu Thần (Lưu Trọng Lư) lược dịch

báo Pháp Gringoire nói về đạo binh đỏ 30 vạn người ở Pháp do André Marty (1886-1956) chỉ huy, được Đệ Tam Quốc tế chu cấp, chuẩn bị nổi lên vào tháng 11/1937.

(2) Hoàng Ngọc Hiến (1990): Trào phúng của Vũ Trọng Phụng trong “Số đỏ” // Tạp chí văn học, Hà Nội, s. 2 (tháng 3&4/1990), tr. 28-30.

(1) Những thông tin về việc Hà Nội Báo cùng 2 tờ báo khác bị tịch thu giấy phép (mà tôi đọc được) không nói từng tờ bị cho là phạm những lỗi gì. Theo phán đoán của tôi (L.N.Â.), lý do có thể là việc Hà Nội Báo số 54 (13.1.1937) đăng bài của Lưu Thần (Lưu Trọng Lư) lược dịch báo Pháp Gringoire nói về đạo binh đỏ 30 vạn người ở Pháp do André Marty (1886-1956) chỉ huy, được Đệ Tam Quốc tế chu cấp, chuẩn bị nổi lên vào tháng 11/1937.

(2) Hoàng Ngọc Hiến (1990): Trào phúng của Vũ Trọng Phụng trong “Số đỏ” // Tạp chí văn học, Hà Nội, s. 2 (tháng 3&4/1990), tr. 28-30.

XÁC ĐỊNH VĂN BẢN NỀN VÀ VIỆC CHÚ THÍCH

Để trình bày trước bạn đọc toàn bộ kết quả khảo sát tình trạng di bản của tiểu thuyết *Số đỏ* từ khi được đăng báo lần đầu (1936-37) đến khi được đưa vào một bộ tuyển của tác giả (1987), người khảo sát phải lấy một trong các bản *Số đỏ* đã in ra trong thời gian ấy làm nền. Trong số 7/8 văn bản hiện có để có thể đối chiếu so sánh tìm di bản, nên lấy bản nào làm bản nền?

Thông thường, người ta sẽ khuyên nên chọn một trong số các văn bản được in ngay trong sinh thời tác giả, tức là chọn văn bản nào được in với sự tham dự hoặc sự chấp nhận trực tiếp của tác giả.

Ta biết, *Số đỏ* được đăng báo từ đầu tháng 10/1936 đến giữa tháng 1/1937 thì bị dừng lại khi còn thiếu 4 chương cuối, do tờ Hà Nội Báo bị đóng cửa. Năm 1938 toàn bộ 20 chương truyện được in thành sách riêng. Tháng 10/1939 tác giả qua đời.

Vậy là ngay trong sinh thời tác giả Vũ Trọng Phụng đã có 2 văn bản in *Số đỏ*.

Tiếc rằng bản in thành sách riêng do nhà in Lê Cường thực hiện năm 1938 lại đang ở trong tình trạng mất văn bản, chưa tìm lại được. Đây lẽ ra là bản cần được dùng gần như văn bản chuẩn mực, vì nó là 1 trong 2 văn bản của *Số đỏ* xuất hiện khi tác giả còn sống, lại là văn bản in sách, có đầy đủ 20 chương truyện, tức là có toàn bộ văn bản tác phẩm.

Chính do thiếu bản in sách lần đầu này nên công việc khảo di *Số đỏ* của tôi đã tạm ngừng lại từ nhiều năm trước. ⁽¹⁾ ⁽¹⁾

Bản *Số đỏ* đăng Hà Nội Báo hiện còn lại thiếu 4 chương cuối truyện. Nếu chọn bản đăng Hà Nội Báo thì sẽ xử lý ra sao đối với 4

chương cuối ấy? Nếu lấy một bản khác thay thế những phần thiếu ấy thì như vậy sẽ tạo ra một sự lắp ráp, chắp vá khó chấp nhận.

Vậy là không thể có được hoàn chỉnh một văn bản Số đỏ vốn được in ngay trong sinh thời tác giả để làm bản nền cho việc khảo sát dị bản.

Đành phải chọn làm bản nền một trong số những bản in sau khi tác giả đã mất, tức là trong số những bản in không có sự tham dự hoặc sự chấp nhận trực tiếp của tác giả.

Trong số những bản Số đỏ được in ra từ sau khi tác giả Vũ Trọng Phụng mất (13.10.1939), tôi chọn làm bản nền bản sách Số đỏ do nhà xuất bản Minh Đức in năm 1946 tại Hà Nội.

Đây là bản in gần nhất so với hai bản in đương thời tác giả Vũ Trọng Phụng kể trên. Vì vậy, khả năng sai biệt so với hai bản in đầu có thể là được hạn chế ở mức thấp. Các hoạt động của nhà xuất bản Minh Đức xung quanh việc in lại tác phẩm này vào năm 1946 – cũng như vào năm 1957 về sau – cho thấy họ không chỉ thể hiện sự trân trọng rõ rệt đối với di sản ngòi bút của nhà văn, mà đồng thời còn quan tâm đến lợi ích của thân nhân tác giả. Dù người ta không ghi nhận việc thân nhân nhà văn quá cố có can dự hay đề xuất yêu cầu gì đối với nhà xuất bản xung quanh việc in lại tác phẩm của nhà văn, thì hoạt động của nhà Minh Đức cũng cho thấy những người có quyền thừa kế di sản của nhà văn Vũ Trọng Phụng đã có can dự ít nhiều vào việc in lại tác phẩm, điều mà hầu như khó thấy hơn khi nhà Mai Lĩnh thực hiện in lại tác phẩm này. Tất nhiên ta không thể từ thái độ của nhà xuất bản để đặt niềm tin vào chất lượng ấn phẩm; điều có thể thấy rõ ở đây là sự nghiêm túc của nhà xuất bản trong sự tiếp cận di sản sáng tác của tác giả, chính nó hứa hẹn một sự nghiêm túc trong xử lý văn bản in.

Tất nhiên, việc chọn bản nào làm “nền” để khảo sát tình trạng dị bản nảy sinh ra sao trong quá trình truyền bản của một tác phẩm,

không có nghĩa là xem bản nền ấy như một văn bản “lý tưởng”.

Khi thực hiện khảo sát tình trạng dị bản ở tiểu thuyết Giông tố, (4) tôi đã hợp nhất hai loại công việc: một là hiệu chỉnh từ bản đăng báo đầu tiên và bản in sách đầu tiên để có một văn bản hợp lý cung cấp cho độc giả phổ thông, và hai là khảo sát tình trạng dị bản qua một số bản in quan trọng. Chính việc người nghiên cứu sử dụng bản do chính mình hiệu chỉnh đồng thời làm bản nền để thể hiện sự khảo sát dị bản, – đã khiến một số đồng nghiệp kỹ tính cho là người nghiên cứu đã hướng tới “văn bản lý tưởng”,^[5] một dấu hiệu khiếm khuyết về phương pháp khảo sát tình trạng dị bản.

Lần này, đối với tiểu thuyết Số đỏ, tôi hoàn toàn không đặt vấn đề hiệu chỉnh văn bản trong phạm vi khảo sát tình trạng dị bản. Đây dù sao cũng là một công việc đáng làm, song nó sẽ là một công việc có thể tiến hành độc lập, gắn với việc đưa ra cho công chúng phổ thông một bản hiệu chỉnh hợp lý.^[6] Còn trong việc khảo sát dị bản ở đây, tôi sẽ chọn một bản in cụ thể đã từng có từ trước, làm bản nền.

Dù chọn bản nào, như ta sẽ thấy, cũng không gây ảnh hưởng gì đáng kể đến kết quả khảo sát.

Trên thực tế, hoạt động tái bản – in lại tác phẩm đã từng được in – bao giờ cũng làm phát sinh dị bản, tức là phát sinh những sự sai biệt mới, so với những văn bản đã từng in ra trước đó. Có những dị biệt phát sinh do chủ ý của con người, ví dụ tác giả, nhà xuất bản chủ ý thay đổi câu chữ, do tự thấy cần thay đổi hoặc do bị áp lực phải thay đổi (chẳng hạn, áp lực từ kiểm duyệt, hoặc do biên tập nhà xuất bản phát hiện ra những chỗ sơ suất ở bản in trước). Lại có những dị biệt phát sinh hầu như do ngẫu nhiên, cũng từ bàn tay con người, ví dụ do sơ ý của người sắp chữ, do sơ suất của người sửa in, v.v..., những sơ suất đã trở nên một phần của công việc xuất bản sách, dù ở bất kỳ đâu, bất kỳ thời nào; người ta chỉ có thể hạn chế được chúng chứ không bao giờ loại trừ được chúng khỏi hoạt động làm sách.

Cần lưu ý là tất cả các bản in được dùng vào khảo sát tình trạng văn bản tiểu thuyết Số đỏ đều là sản phẩm của máy in typograph với các

khuôn in được sắp chữ từ những con chữ chì, – tức là kỹ thuật in phương Tây du nhập vào Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX. Quy trình in sản phẩm sách báo kiểu này thường trải qua các sản phẩm trung gian:

- Bản thảo dùng để sắp chữ: tác phẩm in lần đầu thường dùng chính bản viết tay của tác giả; tác phẩm in lại thường dùng một bản in cũ; tất nhiên bản thảo đưa sắp chữ phải là bản thảo đã được duyệt bởi chủ xuất bản;

- Các bản rập thử (épreuves, còn gọi là bản vổ): là bản rập ra từ các khuôn chữ, sắp chữ rồi rập thử ra giấy để dễ thấy các chỗ sai, sửa rồi lại rập thử; rập ra sửa lại nhiều lần (ít nhất từ hai đến ba lần), cho đến khi được coi là sửa xong, bản rập lần cuối, xem như bản chính thức, được gửi đi kiểm duyệt; khi có kết quả kiểm duyệt đưa về, các khuôn chữ được sửa lại lần cuối (thường đục bỏ những chỗ bị kiểm duyệt xóa),

- Bản in: bản in hàng loạt từ các khuôn chữ kể trên (theo số lượng in đã định), sau đó sẽ được đưa đi đóng, xén, vào bìa, thành sách.

Những sai biệt gây ra tình trạng dị bản có thể phát sinh từ hầu hết các khâu. Bản thảo của tác giả có thể có những sai sót về chữ về câu. Các bản in cũ dùng làm bản thảo cho các lần in lại cũng vậy. Thợ sắp chữ có thể gây ra sai biệt do sắp thiếu, thừa, sai lệch so với bản thảo. Thợ sửa in có thể gây ra sai biệt khi không phát hiện ra những sai sót của thợ sắp chữ, hoặc sơ suất làm sai lệch so với bản thảo. Trong quá trình in, các khuôn chữ bị rung lắc có thể gây hiện tượng rơi chữ khỏi khuôn in, bản in bị mất một số chữ; có khi thợ đứng máy in vuốt những chữ bị rơi chèn lại vào khuôn chữ đang vận hành, khiến chữ nọ sẽ thế vào vị trí chữ kia...

Tóm lại, đây là sách in trên kiểu máy in chữ rời, vận hành nửa máy móc nửa thủ công, thuộc một hệ thống thiết bị kỹ thuật mà hiện nay đã bị thay thế (nếu còn thì chỉ còn trong bảo tàng).

Từ những năm 1990 trở đi, các thiết bị kỹ thuật in mới được nhập vào Việt Nam; phổ biến nhất để in sách báo là công nghệ in offset, ngoài ra còn các loại in nổi, in lụa, in quay, in phun, in laser. Các công nghệ này đều gắn với cách chế bản trên máy điện toán; khá nhiều tác giả chuyển sang viết trên máy tính, gửi bản thảo tới nhà xuất bản theo đường thư điện tử (e-mail). Giao dịch xung quanh những sửa đổi trên văn bản giữa người biên tập và tác giả cũng chủ yếu thông qua thư điện tử. Trong các điều kiện ấy, tình trạng dị bản liệu có còn tồn tại và sẽ diễn ra như thế nào trong sách xuất bản?

Tôi nghĩ là dị bản, tức là sự khác biệt trong văn bản giữa những lần in khác nhau của cùng một tác phẩm, sẽ vẫn luôn luôn tồn tại trong sách in bằng các công nghệ mới. Bởi nguồn gốc nảy sinh dị bản ở đây vẫn là từ bên trong hoạt động sáng tạo, hoạt động viết của con người, lại cũng từ sự can dự của những người khác (nhà xuất bản, biên tập viên, viên chức đọc duyệt, v.v...) vào quá trình nhân bản một tác phẩm, biến nó từ chỗ là một bản viết của tác giả thành sản phẩm in hàng loạt.

Rất khó giữ được văn bản cố định, đứng yên. Những tác giả còn sống rất ít khi chịu giữ nguyên “một lần cho mãi mãi” đối với tác phẩm cũ khi có dịp in lại. Những tác phẩm cũ của tác giả quá cố cũng rất khó được giữ nguyên “một lần cho mãi mãi” bởi hàng loạt yếu tố con người tác động và chi phối vào mỗi lần in.

Điều vừa nói trên cũng cho thấy, cả trong thực tiễn xuất bản nói chung lẫn trong công việc tái bản sách đều phải quan tâm xử lý các vấn đề về văn bản. Một ngành nghiên cứu lịch sử văn học nghiêm túc không thể bỏ qua lĩnh vực nghiên cứu văn bản học. Một ngành xuất bản phát triển tiên tiến không thể bỏ qua phương diện văn bản, nhất là trong việc in lại những tác phẩm cũ, đã từng in ra trước đây; không thể và không nên bằng lòng với việc sử dụng những bản in trôi nổi, như tình trạng lâu nay.

Sau cùng, về việc làm chú thích cho văn bản, đây là công việc gần như không thể tránh, tuy không phải là nhiệm vụ chính của một công trình khảo sát tình trạng dị bản một tác phẩm ngôn từ. Tôi sẽ chỉ tiến hành làm chú thích cho các từ hơi khó đối với độc giả rộng rãi, chẳng hạn những từ vay mượn hoặc nhại lại tiếng nước ngoài, những danh từ riêng ít phổ biến, những từ một thời được dùng như tiếng lóng, một số tên riêng, v.v... Tất nhiên nguồn hiểu biết để giải thích đều trông chờ vào các từ điển hoặc sách chỉ dẫn có liên quan. Nếu trong các nguồn ấy không có lời giải cho những từ ngữ cần được giải thích, tôi đành ghi chú để ngỏ (ví dụ đối với từ “lộ bộ” ở chương VII), mong được sự chỉ dẫn của những bạn đọc, bạn nghiên cứu có am hiểu, để có thể bổ sung trong một lần in về sau.

Trên văn bản tác phẩm, những chỗ có dị biệt về văn bản sẽ đánh dấu bằng số Arab (1, 2, 3...) để thống kê ở phần Khảo dị; những chỗ cần chú thích sẽ đánh dấu bằng chữ cái a, b, c... trong ngoặc vuông [a, b, c...] để giải thích ở phần Chú thích.

Hà Nội, tháng Năm 2014

LẠI NGUYỄN ÂN

Chú thích

⁽¹⁾ Xem: Lại Nguyễn Ân (2011): Phương diện văn bản của tiểu thuyết “Số đỏ”. Hà Nội, Nghiên cứu văn học, s. 3 (tháng 3) 2011, tr. 90-99.

⁽²⁾ Xem: Lại Nguyễn Ân (2007): Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết “Giông tố”. Hà Nội: Nxb. Tri Thức, 2007.

⁽³⁾ Xem: Hồ sơ Quỹ Văn hóa Phan Châu Trinh (2010): Trích lời tuyên dương của Quỹ văn hóa Phan Châu Trinh về Quyết định trao giải Giải thưởng Văn hóa Phan Châu Trinh 2010: Giải thưởng nghiên cứu: nhà nghiên cứu văn học Lại Nguyễn Ân.

⁽⁴⁾ Việc này tôi đã thực hiện trong bản in tiểu thuyết Số đỏ, thuộc tủ sách “Việt Nam danh tác” do Cty VH-TT Nhã Nam và Nxb. Hội Nhà

Văn xuất bản năm 2014; trong ấn phẩm ấy, văn bản Số đỏ được tôi hiệu chỉnh dựa theo bản đăng Hà Nội Báo 1936-37 và các bản in Số đỏ của Nxb. Minh Đức (Hà Nội 1946, 1957) và Nxb. Mai Lĩnh (Hà Nội, 1951)

(3) Xem: Lại Nguyên Ân (2011): Phương diện văn bản của tiểu thuyết “Số đỏ”. Hà Nội, Nghiên cứu văn học, s. 3 (tháng 3) 2011, tr. 90-99.

(1) Xem: Lại Nguyên Ân (2007): Nghiên cứu văn bản tiểu thuyết “Giông tố”. Hà Nội: Nxb. Tri Thức, 2007.

(2) Xem: Hồ sơ Quỹ Văn hóa Phan Châu Trinh (2010): Trích lời tuyên dương của Quỹ văn hóa Phan Châu Trinh về Quyết định trao giải Giải thưởng Văn hóa Phan Châu Trinh 2010: Giải thưởng nghiên cứu: nhà nghiên cứu văn học Lại Nguyên Ân.

(3) Việc này tôi đã thực hiện trong bản in tiểu thuyết Số đỏ, thuộc tủ sách “Việt Nam danh tác” do Cty VH-TT Nhã Nam và Nxb. Hội Nhà Văn xuất bản năm 2014; trong ấn phẩm ấy, văn bản Số đỏ được tôi hiệu chỉnh dựa theo bản đăng Hà Nội Báo 1936-37 và các bản in Số đỏ của Nxb. Minh Đức (Hà Nội 1946, 1957) và Nxb. Mai Lĩnh (Hà Nội, 1951)

PHẦN HAI

VĂN BẢN – KHẢO DỊ - CHÚ THÍCH

VŨ TRỌNG PHỤNG

SỔ ĐỎ

TIỂU THUYẾT CƯỜI DÀI [a]

NHÀ MINH ĐỨC

40 Phố Tôn Thất Thuyết, Hà Nội

1946

Cuốn sách này phát hành vào ngày mùng 1 tháng 9 năm Bính Tuất để kỷ niệm ngày giỗ Vũ Trọng Phụng

Kính tặng Sơn Phong tiên sinh,
nhà văn sĩ hoạt kê và trào phúng tiên phong
của báo giới Bắc Bộ ^[b]

V.T.P.

CHƯƠNG **I**

Số đào hoa của Xuân Tóc Đỏ – Minh + Văn = Văn Minh – Lòng thương người của bà Phó Đoan

Lúc ấy vào độ 3 giờ chiều, một ngày thứ năm.

Trong khu sân quần mà bên ngoài là những hàng ruối kín mít, chỉ mới có một sân hữu ⁽¹⁾ là được hai người Pháp dùng đến. Hai đứa trẻ nhỏ tuổi uể oải đi nhặt những quả bóng để ném cho hai người Tây. Mồ hôi ướt đầm áo, hai người này cũng chơi uể oải như những nhà thể thao bất đắc dĩ khác.

– Xanh ca!

– Xanh xít! ⁽²⁾ [c]

Những câu hô như vậy chen lẫn những tiếng bồm bộp của những quả bóng bị đánh đi, như giữ nhịp cho khúc âm nhạc của mấy vạn con ve sầu.

Ngoài đường, ở vệ hè, một người bán nước chanh, ngồi chồm chồm trên cào xe, đương chuyện với một bạn đồng nghiệp.

- Quái, thứ năm ⁽³⁾ gì mà vắng thế!
- Chốc nữa họ mới lại chứ? Bây giờ mới hơn ba giờ. Từ hôm nay trở đi, họ tập gấp, chắc ngày nào cũng phải luyện chứ chả cứ thứ năm, thứ bảy hay chủ nhật...
- Thế à? Sao biết?
- Mê đi! Ba bốn tháng nữa, đức vua ra đây lại còn gì! Chuyến này sẽ có cúp oai ghê... Các anh các chị gọi là tập mưa mặt!

Trên hè, dưới bóng một cây gạo, một ông thầy số đã có tuổi ngồi bình tĩnh nhìn cái tráp, nghiên mực, miếng son, ống bút, với mấy lá số tử vi mẫu, thỉnh thoảng lại ngáp một cái như một nhà triết học chân chính. Cách đấy mười bước, Xuân Tóc Đỏ ngồi tri kỷ với một chị hàng mía. Thương mại? Không! Ấy là một cuộc tình duyên, và, hơn nữa ⁽⁴⁾ – theo lối gọi của những ông làm báo – một cuộc tình duyên của Bình dân (chữ B hoa).

Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật ái tình, mà chị hàng mía thì cứ giữ chặt lấy ống quần, một thứ quần bằng lụa nội hóa mà từ khi có cuộc hội chợ tỉnh Đơ, ^[d] nhà nước đã đem chế độ bảo hộ mậu dịch ra che chở cho khỏi bị sức xâm lấn của... ngoại quốc.

- Bỏ ra nào! Cứ ỡm ờ mãi! ⁽⁵⁾
- Xin một tí! Một tí tí tí thôi!
- Khỉ lắm nữa!

– Lẳng lơ thì cũng chẳng mòn...

– Thật đấy. Chính chuyên cũng chẳng sơn son để thờ! Nhưng này! Duyên kia ai đợi mà chờ! Tình kia ai tưởng mà tơ tưởng tình? Hàng đã ế bỏ mẹ ra thế này này, mua chẳng mua giúp lại chỉ được cái bộ ế. ⁽⁶⁾

Xuân Tóc đỏ đứng phăng lên, anh hùng mà nói dối:

– Đây không cần!

Chị hàng mía lườm dài một cái, cong cớn:

– Không cần thì cút vào trong ấy đi có được không?

Xuân Tóc Đỏ lại cười hí hí như ngựa rồi ngồi xuống.

– Nói đùa đấy chứ đây mà lại chả cần đấy thì đấy cần đểch gì đây? Thôi đi, làm bộ vừa chứ... Bán một xu nào.

– Ừ! ừ! Đưa tiền ngay ra đây xem!

Rút ở túi quần sau cái mùi soa ra, cởi một nút buộc như một cái tai lợn ra,⁽⁷⁾ Xuân Tóc Đỏ đập đồng hào ván xuống thêm gạch xi-măng đánh keng một cái, rất oanh liệt. Trong khi chị hàng mía cầm một tấm để róc vỏ thì Xuân lại nhai tự cổ động cho mình:

– Năm hào còn hai đấy! ⁽⁸⁾ Tối hôm qua tiêu mất ba hào. Thết bạn cẩn thận... Hai hào vé đi tuần trong Hý viện, rồi lại hai bát phở tái năm. ⁽⁹⁾ Chơi thế mới chánh chứ? Công tử bột thì cũng chúa đến thế là cùng... Ấy ăn tiêu rộng như thế mới chết! Đây bảo đấy về cho đây phải lo thì khỏi ăn chơi, thì đấy mãi chả nghe!

Chị hàng mía làm thinh. Xuân nhồm nhoàm nhai mía, lấy bã ném vào một cái cột đèn. Sau cùng, hấn chùi tay vào quần, đứng lên vươn

vai. Chị hàng mía đưa trả hào chín tiền thừa thì hấn khoanh tay sau lưng, không nhận.

– Bỏ hộ vào túi quần... Thọc tay vào! ⁽¹⁰⁾

Bực mình, chị hàng để tiền dưới đất thì hấn cúi xuống nhặt lấy vậy.

– Chả nước mẹ gì cả! Than ôi cái cảnh đêm thu tịch mịch càng làm như gợi khách đa sầu!

Vừa hát mấy câu cải lương Nam Kỳ, ⁽¹¹⁾ hấn vừa đong đánh tiến đến chỗ ông thầy số. Hấn đứng nhìn ông già hồi lâu như một anh dân quê lần đầu đứng trước cái chuồng khỉ của bà Bé Tý, ^[e] rồi nói lớn:

– Xem một quẻ đây!

Ông cụ tỉnh cơn ngủ gật tức khắc, lôi ngay cái bút lông gài ở tai xuống, nhanh nhẹn chẳng kém những thầy cảnh sát lúc biên phạt. ⁽¹²⁾

– Hai hào! Hai hào một lá, có bằng lòng thì....

– Một hào đấy! Bói rẻ còn hơn ngồi không.

– Ừ, thì đặt tiền đi vậy...

– Thì đặt! Đây không cần!

Hấn ngồi xuống chiếu, để lên nắp tráp hào chỉ. ^[g] Ông thầy lấy giấy bản, loay hoay mài mực, nhổ hai ba bãi nước bọt vào nghiên mực, rồi cầm bút, hỏi:

– Ngày sinh, tháng đẻ, nói ra.

– Hai mươi năm tuổi đấy, bố ạ! Tháng mười, ngày rằm, giờ gà lên chuồng.

Ông thầy bò nhoài trên chiếu, trước khi viết lên giấy còn lẩm nhẩm đọc trong mồm và bấm trên ngón tay. Xuân Tóc Đỏ khoanh tay quanh hai đầu gối, để cằm tì lên một cổ tay. ⁽¹³⁾ Ông thầy vừa viết vừa nói:

– Tuần Triệt đương đầu, Kiếp, Không thân mệnh... Âm dương Tuần Triệt tại tiền, mẹ cha ắt hẳn chơi tiên thuở nào. ⁽¹⁴⁾ Nếu nói đúng giờ thì số này phải bồ côi sớm.

– Đúng đấy! Đúng!

– Lúc thiếu thời thì cậu vất vả lắm. ⁽¹⁵⁾

– Khá!

– À, mà số này cũng không xấu lắm đâu! Khố Hư tý ngọc cư quan, Tiếng tăm rập khắp giang sơn một trời. ⁽¹⁶⁾ Sau này danh phận cũng to cơ đấy!

– Được! Thế bao giờ?

– Từ năm nay trở đi đã mở vận đấy.

– Chưa thấy gì cả.

– Cuối năm sẽ thấy.

– Từ đầu năm đến giờ thì đã phát những gì?

– Đầu năm đến giờ chỉ phát sao Đào hoa thôi...!

– Thế là thế nào?

– Nghĩa là những chuyện giai gái thì dễ ăn thua lắm.

Xuân Tóc Đỏ vỗ tay đôm đốp như những khi nó thấy bọn quần vọt đánh được một miếng hay. ⁽¹⁷⁾ Rồi nó nói ngạo sị:

– Đúng ghê! Đúng ghê! Hôm qua, lúc tan hát, đi qua ngõ Sầm Công ^[h] thì có ba bốn chị chạy ùa ra, vây chung quanh, kéo tay, níu áo, tình bỏ mẹ ra ấy! ⁽¹⁸⁾ Xin chịu thầy.

Rồi quay lại dọa chị hàng mía:

– Phải biết!

Rồi khể nói với ông thầy:

– Ngay như con bé bán mía này thì cũng “nước nôi” đến nơi chứ có không đâu! Cụ đoán đáng đồng tiền lắm.

Lúc ấy có một chiếc xe hơi hòm đầu nhọn đuôi nhọn, đỗ ngay trước sân quần. Cửa xe mở, một bà trạc ngoại tứ tuần mà y phục còn trai lơ hơn của các thiếu nữ, mặt bự ra những son và phấn, tóc đen lay láy nhưng mà quăn quăn, cả người nặng ít ra cũng bảy mươi cân, nhưng cái khăn vành giầy đúng một hết sức thì lại nhỏ xíu và ngắn ngủn có một mẫu, một tay cầm một cái dù Nhật tỳ hon và một cái ví da khổng lồ, ⁽¹⁹⁾ tay kia ôm một con chó bé trông kỳ dị như một con kỳ lân, bước xuống đất một cách nặng nề vất vả. Rồi đến một chàng thiếu niên cao ngẳng, gầy đét, lộ hầu, hai mắt như mắt ốc nhồi, tóc cũng uốn quăn, Âu phục lối du lịch, chui ở xe ra đưa tay cho một thiếu nữ mặc quần đùi trắng, tóc búi, giầy cao-su, tay cặp hai cái vợt, chui ra sau cùng. ⁽²⁰⁾ Cả ba đứng dính vào sân.

Mãi nghe đoán số, Xuân Tóc Đỏ không trông thấy những người ấy. Hắn cứ việc cắt nghĩa mãi cái số đào hoa và hỏi dồn ông thầy: ⁽²¹⁾

– Sau này có giàu không? Hay chỉ danh giá hão?

– Giàu thì chả giàu nhưng cũng phong lưu. ⁽²²⁾

Câu đoán ấy khiến Xuân ta nghĩ ngợi, mơ mộng.

Lúc mới chín tuổi, nó phải ở nhờ nhà một người bác họ, họ thúc bá. Bác nó nuôi nó thay đầy tớ và được cả họ khen là nuôi cháu bồ côi. ⁽²³⁾ Nhưng một hôm nó bị đánh một trận và bị đuổi đi. Bác gái nó tắm, nó đã khoét một chỗ phen nửa để nhìn! Từ đấy, thằng Xuân lấy đầu hè xó cửa làm nhà, lấy sấu ở các phố, cá hồ Hoàn Kiếm làm cơm. Nó đã bán phá xa, bán nhật trình, làm chạy hiệu rạp hát, bán cao đan hoàn tán trên xe lửa, và vài ba nghề tiểu xảo khác nữa. ⁽²⁴⁾ Ánh nắng mặt trời làm cho tóc nó đỏ như tóc tây. Cảnh ngộ nó tạo nó nên một đứa hoàn toàn vô giáo dục, ⁽²⁵⁾ tuy nó tinh quái lắm, thạo đời lắm. Nó mới xin được chân nhật bóng trong sân quần độ trong vòng một năm nay mà thôi. Nhưng nó đánh quần chóng hay lắm nên được hội viên Pháp và Nam có lòng yêu, được trọng đãi một chút. Mong tưởng của nó là sẽ có ngày được oai như Chim, Giao ^[i] nếu hạnh phúc dắt đến cho nó một ông bầu. Bây giờ thì nó cam tâm yên phận là một thằng nhật bóng. ⁽²⁶⁾ Tuy nhiên nó cũng mừng đã tìm được cái nghề ấy, cái nghề tuy hèn nhưng còn có thể hy vọng được chút danh thơm. Bán lạc, trèo sấu, câu cá, làm lính cờ chạy hiệu, những nghiệp ấy chỉ dắt đến một chỗ tắc tị. ⁽²⁷⁾ Phong trào thể thao, phong trào bình dân khiến nó lắm lúc tự kiêu tự đắc lạ lùng. ⁽²⁸⁾

– Cụ trông mặt tôi mai sau có phất được không? ⁽²⁹⁾

Ông thầy ngăm nghía cái đầu tóc đỏ, cái trán lép, cái quai hàm to, cái nhân trung dài, hai cái tai dày dặn ấy, rồi gật gù:

– Khá lắm! Hậu vận khá lắm! Chỉ tiếc cái tóc không được đen.

– Mẹ kiếp! Chứ xưa nay có mua mũ bao giờ mà tóc lại chả đỏ!
(30)

Chợt từ sân quần có một đứa bé chạy ra gọi nó rầm lên mà rằng:

– Kìa anh Xuân! Không vào đi? Tiểu thư đã đến đấy! Không có người, anh không vào đi à?

Xuân Tóc Đỏ hỏi:

– Tiểu thư à?

– Phải! Con Văn Minh có cái thằng chồng ta đặt tên là Cà Kếu ấy mà. Cả con mẹ Phó Đoan cũng đến xem, lại đòi chơi nữa!

Xuân Tóc Đỏ đứng lên, dặn ông thầy:

– Cứ viết đi, rồi chiều hay mai tôi lấy, cụ nhé! Nhớ hộ là tiền rồi. Nào! Vào ken-cờ ban [j] với mỹ nhân cho nó hoa đào một thể! (31)

Đi qua chị hàng mía, thằng Xuân cười tình, nháy một cái:

– Ô-voa [k] nhé! Mai nhé!

Rồi nó chạy vào sân bên tả là chỗ ba người đợi. (32)

– Lạy cụ lớn ạ! Lạy ông! Lạy bà!

Cặp vợ chồng Văn Minh khẽ cúi đầu đáp, nhưng bà Phó Đoan nguẩy một cái. Thiếu phụ cười, đưa mắt cho chồng. Người này bảo Xuân:

– Bà tôi không thích kiểu cách thế.

Bà Phó Đoan mắng luôn Xuân Tóc Đỏ:

– Anh ngu lắm! Cụ gì? Tôi chỉ mới đáng tuổi là mẹ anh thôi. (33) Cụ thì ra để được ra mẹ anh nữa kia à? Mà mẹ anh thì...

– Lạy bà lớn ạ, cháu lỡ lời, bà lớn tha cho.

Sau khi xin cái cơn thịnh nộ của một mẹ tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm một cái vọt chạy ngay ra phía sân bên kia. (34) Bộp

bộ, ban bay đi bay lại... Bộ đùi trắng nõn của cô Văn Minh làm cho Xuân đánh lối mấy quả đầu và làm cho cô này có cái ảo tưởng là mình đã chơi cừ hơn xưa. ⁽³⁵⁾

Vẫn còn hăm hăm, bà Phó Đoan làu nhàu:

– Cái dân An Nam ngu thật!

Thiếu niên đáp:

– Dì chấp cái hạng ấy làm quái gì!

– Dễ tôi cũng phải tập thể thao mới được, không có chả mấy lúc mà già.

– Ô! Nếu thế thì Văn Minh tôi xin ký cả hai tay! Thật không hờ dì? Dì thích tập thể thao? Một cuộc đăc thắng của thể thao! Một cuộc tiến bộ của nước Việt Nam! ⁽³⁶⁾ Sự cường thịnh của nòi giống!

Ông ấy nói thế một cách sốt sắng chẳng kém những người gầy gò ốm yếu không hề tập thể thao bao giờ và chỉ xui giục kẻ khác. Nguyên do ông ấy là một du học sinh. Ông đã sang Pháp học sáu, bảy năm, và sau khi về nước thì đâm ra ghét văn bằng như những du học sinh quay về tổ quốc mà không có một mảnh văn bằng nào cả.

Hình như ở bên Pháp, ông là bạn thân của những nhà chính trị đã từng làm thứ trưởng, thượng thư, văn hào, v.v..., những vị có danh tiếng mà báo chí Việt Nam cũng nhắc nhò m tới. ⁽³⁷⁾ Sở Liêm phóng Sécurité ^[1] đã cắt hai viên thám tử đi dò ông. Sau ba tháng ròn g rã, hai viên thám tử chỉ thấy những hành tung bí mật của ông là: hút thuốc lá Camel. ^[m] Về sau ông lấy vợ giàu. Có vợ rồi, ông đặt là Văn Minh. Sở Liêm phóng Sécurité lại phải một phen lo sợ. Dò mãi mới biết ra rằng tên của vợ ông là Văn, của ông là Minh, thì ông đặt

ngay là Văn Minh, ⁽³⁸⁾ tên vợ ông ở trên tên ông, tên ông đội dưới cho nó có vẻ nịnh đầm. Thế thôi, chứ ông chẳng phản đối, cũng chẳng cải cách, quốc gia, quốc tế chi chi, cũng không cả.

Từ độ được nhiều người gọi là Văn Minh, ông ta thấy cần phải chủ trương cuộc Âu hoá thì cái tên mới khỏi vô nghĩa. ⁽³⁹⁾ Một cái linh hồn khoẻ trong một cái xác thịt khoẻ! Phát minh được chân lý ấy rồi, đi đâu ông cũng hăng hái cổ động cho thể thao. Vợ ông trước nhất, rồi đến người khác. ⁽⁴⁰⁾ Ông không thể thao, thể dục cũng không, vì không có thì giờ! Cái chương trình Âu hoá của ông ta làm cho ông ta lúc nào cũng phải trầm tư mặc tưởng.

Còn lai lịch bà Phó Đoan thì kể ra nghe cũng hay hay. Hồi đương xuân, bà đã bị một người lính Tây hiệp, lúc bà mới ở nhà quê ra tỉnh xem hội Đình chiến.^[n] Sau cuộc hiệp trái phép đến ngay cuộc hiệp đúng luật, nghĩa là cuộc làm phép cưới. Người lính ấy sau thành một ông Phó Đoan. ^[o] Ăn ở với nhau độ mười năm, ông Phó Đoan chết, chết trung thành với nhà nước, chết chung tình với vợ, chết như những người yêu vợ quá sức. Rồi bà lấy một ông phán trẻ được hai năm thì ông chồng nội hoá cũng lặn cổ ra chết. Vì lẽ chưa ai thấy bà có nhân tình nên những ngọn lửa răn độc phao rằng những ngọn lửa tình do những kẻ chim bà không được đã khêu lên, bà bắt ông phán phải rập tắt cả. ⁽⁴¹⁾ Bà chính chuyên đến nỗi chồng bà kiệt lực, cạn sức, phải trốn xuống suối vàng.

Hai thiếu nữ Pháp và một thiếu niên Nam vào sân. Xuân Tóc Đỏ nhường vọt cho đám hội viên. Một cô đầm đi vào buồng thay quần áo thì Xuân cũng biến mất.

Sân quần ẩm ỹ những tiếng chào hỏi cười nói. Rồi những quả quần bay đi bay lại như đàn dơi bắt muỗi trên không gian. ⁽⁴²⁾

Một lát sau tự nhiên thấy một người Pháp nắm tóc Xuân lôi nó xềnh xệch ra sân mà tát, mà sỉ vả. ⁽⁴³⁾ Mọi người xúm lại hỏi. Thì ra nó bị bắt quả tang nhìn trộm một cô đầm lúc cô này thay váy để mặc quần đùi! ⁽⁴⁴⁾ Hội nhất định đuổi nó, và không trả lương tháng ấy nữa.

Lúc ấy bà Phó Đoan mới nhận ra rằng dân Việt Nam không những ngu mà còn đáng thương. Bà thở dài, ngậm ngùi bảo cháu rể bà:

– Trẻ trung ai chả có khi dại dột? Tha thứ là phải, chấp làm gì thiếu niên? Rõ khổ, rõ tội nghiệp! Đuổi người ta như thế mà đành! ⁽⁴⁵⁾

NGUỒN:

[chương] I

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 40 (7 Octobre 1936), tr. 34-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 7-20.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 8-19.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 9-18.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 7-16.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 7-17

KHẢO DỊ:

(1) A, C, D, F, G: sân hữu

E: sân **bên** hữu

(2) A : – Xanh ca!

– Xanh xít!

– **Xít-da!**

C, D, E, F, G : – Xanh ca!

– Xanh xít!

(3) A : Quái, thứ **bấy** gì mà vắng thế.

C, D, E, F, G: Quái, thứ **năm** gì mà vắng thế.

(4) A, C, E : **và**, hơn nữa

D, F, G: **với**, hơn nữa

(5) A: Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật **lấy** ái tình **mà chị hàng mía thì cứ giữ chặt lấy ống quần, một thứ quần bằng lụa nội hóa mà từ khi có cuộc hội chợ tỉnh Đơ, nhà nước đã đem chế độ bảo hộ mậu dịch ra che chở cho khỏi bị sức xâm lấn của ... ngoại quốc.**

– **Bỏ ra nào!** Cứ ỡm ờ mãi!

C, E : Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật ái tình **mà chị hàng mía thì cứ giữ chặt lấy ống quần, một thứ quần bằng lụa nội hóa mà từ khi có cuộc hội chợ tỉnh Đơ, nhà nước đã đem chế độ bảo hộ mậu dịch ra che chở cho khỏi bị sức xâm lấn của ... ngoại quốc.**

– **Bỏ ra nào!** Cứ ỡm ờ mãi!

D, F, G: Là vì Xuân Tóc Đỏ cứ sẵn số đưa tay ra toan cướp giật ái tình...

– Cứ ỡm ờ mãi!

[các bản D, F, G bỏ mất trên 50 từ so với các bản kia]

(6) A, C, D, F, G: chỉ được cái bộ **ẽm**.

E: chỉ được cái bộ **ám**.

(7) A: Rút ở túi quần sau cái mùi soa **ra**, cởi một nút buộc như một cái tai lợn **ra**, Xuân Tóc Đỏ đập đồng hào ván xuống thêm gạch xi-măng đánh **chất** một cái rất oanh liệt.

C: Rút ở túi quần sau cái mùi soa **ra**, cởi một nút buộc như một cái tai lợn **ra**, Xuân Tóc

Đỏ đập đồng hào ván xuống thêm gạch xi-măng đánh **keng** một cái rất oanh liệt.

D, F, G: Rút ở túi quần sau cái mùi soa, cởi một nút buộc như một cái tai lợn, Xuân Tóc Đỏ đập đồng hào ván xuống thêm gạch xi-măng đánh **keng** một cái rất oanh liệt.

E: Rút ở túi quần sau một cái mùi soa, cởi một nút buộc như một cái tai lợn **ra**, Xuân Tóc Đỏ đập đồng hào ván xuống thêm gạch xi-măng đánh **keng** một cái rất oanh liệt.

(8) A: Năm hào còn **có** hai đấy.

C, D, E, F, G: Năm hào còn hai đấy.

(9) A, C, D, E, F: Hai hào vé đi tuần trong Hý viện, rồi lại **hai** bát phở tái năm.

G: Hai hào vé đi tuần trong Hý viện, rồi lại bát phở tái năm.

(10) A: Chị hàng mía đưa trả hào chín thì hăn khoanh tay sau lưng không nhận.

– Bỏ hộ vào túi quần... Thọc tay vào! **Trong ấy có của quý đấy chứ tướng!**

C, D, E, F, G: Chị hàng mía đưa trả hào chín **tiền thừa** thì hăn khoanh tay sau lưng không nhận.

– Bỏ hộ vào túi quần... Thọc tay vào!

(11) A: Vừa hát mấy câu Nam Kỳ

C, D, E, F, G: Vừa hát mấy câu **cải lương** Nam Kỳ

(12) A: nhanh nhẹn **những thầy chẳng kém cảnh sát lúc biên phạt**

C, D, E, F, G: nhanh nhẹn chẳng kém những thầy cảnh sát lúc biên phạt

(13) A: Xuân Tóc Đỏ khoanh tay quanh hai gối, để cằm tì lên một cổ tay.

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ khoanh tay quanh hai **đâu** gối, để cằm tì lên một cổ tay.

(14) A: – Đúng đấy! Đúng **đấy!**

– Lúc thiếu thời thì cậu vất **vả** lắm.

C, D, E, F: – Đúng đấy! Đúng!

– Lúc thiếu thời thì cậu vất **vả** lắm.

G: – Đúng đấy! Đúng!

– Lúc thiếu thời thì cậu vất vả lắm.

(15) A: Mẹ cha ắt hẳn chơi **trên** thuở nào

C, D, E, F, G: Mẹ cha ắt hẳn chơi **tiên** thuở nào

(16) A, D, F, G: Tiếng tăm rộ khắp giang sơn một **thời**

C, E: Tiếng tăm rộ khắp giang sơn một **trời**

(17) A: như những khi hẳn thấy bọn **đánh** quần vợt được một miếng hay

C, D, E, F, G: như những khi nó thấy bọn quần vợt **đánh** được một miếng hay

(18) A: đi qua ngõ Sầm Công thì có ba bốn chị **nhà thổ** chạy ùa ra, vây chung quanh,

C, D, E, F: đi qua ngõ Sầm Công thì có ba bốn chị chạy ùa ra, vây chung quanh,

(19) A: một tay cầm một cái dù Nhật tỳ hon **với** một cái ví da khổng lồ,

C, D, E, F: một tay cầm một cái dù Nhật tỳ hon **và** một cái ví da khổng lồ,

G: một tay cầm một cái dù **thật** tỳ hon **và** một cái ví da khổng lồ,

(20) A: tóc cũng uốn quăn, **y** phục lối du lịch, chui ở xe ra đưa tay cho một thiếu nữ mặc quần đùi trắng, tóc búi, giày cao-su, **tuy** cặp hai cái vợt chui ra sau cùng.

C, D, E, F, G: tóc cũng uốn quăn, **Âu** phục lối du lịch, chui ở xe ra đưa tay cho một thiếu nữ mặc quần đùi trắng, tóc búi, giày cao-su, **tay** cặp hai cái vợt chui ra sau cùng.

(21) A: Hẳn cứ việc cắt nghĩa mãi cái số đào hoa và **khen** ông thầy:

C, D, E, F, G: Hẳn cứ việc cắt nghĩa mãi cái số đào hoa và **hỏi đôn** ông thầy:

(22) A, C, E: Giàu thì chả **giàu** nhưng cũng phong lưu.

D, F: Giàu thì chả **gì** nhưng cũng phong lưu.

G: Giàu thì chả **giàu gì** nhưng cũng phong lưu.

(23) A: Lúc mới 9 tuổi, **hắn** phải ở nhà một người bác họ, thúc bá. Bác nó nuôi nó thay **người ở** và được cả họ khen là nuôi cháu bồ côi.

C, D, E, F, G: Lúc mới 9 tuổi, **nó** phải ở **nhà** một người bác họ, **họ** thúc bá. Bác nó nuôi nó thay **đây tớ** và được cả họ khen là nuôi cháu bồ côi.

(24) A: Nó đã bán phá xa, bán nhật trình, làm chạy hiệu rạp hát, và vài ba nghề tiểu xảo khác nữa.

C, D, E, F, G: Nó đã bán phá xa, bán nhật trình, làm chạy hiệu rạp hát, **bán cao đàn hoàn tán trên xe lửa**, và vài ba nghề tiểu xảo khác nữa.

(25) A, C, D, E, F: Cảnh ngộ **nó** tạo nó nên một đứa hoàn toàn vô giáo dục

G: Cảnh ngộ **đó** tạo nó nên một đứa hoàn toàn vô giáo dục

(26) A: Bây giờ thì nó **sẽ** cam tâm yên phận là một thằng nhặt bóng.

C, D, E, F, G: Bây giờ thì nó cam tâm yên phận là một thằng nhặt bóng.

(27) A, C, D, E, F: Bán lạc, trèo sấu, câu cá, làm **lính cờ chạy hiệu**, những nghiệp ấy chỉ dắt đến một chỗ tắc tị.

G: Bán lạc, trèo sấu, câu cá, làm **lính chạy cờ hiệu**, những nghiệp ấy chỉ dắt đến một chỗ tắc tị.

(28) A: Phong trào thể thao **với** bình dân khiến nó lằm lức tự kiêu tự đắc lạ lùng.

C, D, E, F, G: Phong trào thể thao, **phong trào** bình dân khiến nó lằm lức tự kiêu tự đắc lạ lùng.

(29) A: Cụ trông mặt tôi **xem** mai sau có phất được không?

C, D, E, F, G: Cụ trông mặt tôi mai sau có phất được không?

(30) A, C, E: Chứ xưa nay có mua mũ bao giờ mà tóc **lại** chả đỏ!

D, F, G: Chứ xưa nay có mua mũ bao giờ mà tóc chả đỏ!

(31) A: Vào ken-cờ ban với mỹ nhân cho nó **đào hoa** một thể!

C, D, E, F, G: Vào ken-cờ ban với mỹ nhân cho nó **hoa đào** một thể!

(32) A: Rồi nó chạy vào sân bên tả là chỗ ba người **kia** đợi.

C, D, E, F, G: Rồi nó chạy vào sân bên tả là chỗ ba người đợi.

(33) A: Cụ gì? **Tôi**, tôi chỉ mới đáng tuổi là mẹ anh thôi.

C, D, E, F, G: Cụ gì? Tôi chỉ mới đáng tuổi là mẹ anh thôi.

(34) A, C, E: Sau khi **xin** cái cơn thịnh nộ của một me tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm **một** cái vợt chạy ngay ra phía sân bên kia.

D, F: Sau khi **xin** cái cơn thịnh nộ của một me tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm cái vợt chạy ngay ra phía sân bên kia.

G: Sau khi cái cơn thịnh nộ của một me tây chân chính nguôi đi rồi, Xuân cầm cái vợt chạy ra phía sân bên kia.

(35) A: Bộ đùi trắng nõn của cô Văn Minh làm cho Xuân đánh lỗi mấy quả đầu và làm cho cô này có cái ảo tưởng là mình **chơi đã** cừ hơn xưa.

C, E: Bộ đùi trắng nõn của cô Văn Minh làm cho Xuân đánh lỗi mấy quả đầu và làm cho cô này có cái ảo tưởng là mình **đã chơi** cừ hơn xưa.

D, F, G: Bộ đùi trắng nõn của cô Văn Minh làm cho Xuân đánh lỗi mấy quả đầu và làm cho cô này có cái ảo tưởng là mình **chơi** cừ hơn xưa.

(36) A: Thật không hờ dì? Dì tập thể thao? Một cuộc đắc thắng của thể thao! Một cuộc tiến bộ **cho** nước Việt Nam!

C, D, E, F, G: Thật không hờ dì? Dì **thích** tập thể thao? Một cuộc đắc thắng của thể thao! Một cuộc tiến bộ **của** nước Việt Nam!

(37) A: ông là bạn thân của những nhà **chánh** trị đã từng làm thứ trưởng, thượng thư, văn hào, v.v..., mà báo chí Việt Nam cũng nhắc nhò tới.

C, D, E, F, G: ông là bạn thân của những nhà **chính** trị đã từng làm thứ trưởng, thượng thư, văn hào, v.v..., **những vị có danh tiếng** mà báo chí Việt Nam cũng nhắc nhò tới.

(38) A: Dò mãi mới biết tên vợ ông là Văn, của ông **đặt** là Văn Minh, thì ông đặt ngay **tên** là Văn Minh

C, D, E, F, G: Dò mãi mới biết **ra rằng** tên của vợ ông là Văn, của ông là Minh, thì ông đặt ngay là Văn Minh

(39) A: Từ độ được nhiều người gọi là Văn Minh, ông ta thấy cần phải **cần** chủ trương cuộc Âu hoá thì cái tên **ông** mới khỏi vô nghĩa.

C, D, E, F, G: Từ độ được nhiều người gọi là Văn Minh, ông ta thấy cần phải chủ trương cuộc Âu hoá thì cái tên mới khỏi vô nghĩa.

(40) A: Vợ ông trước nhất, rồi đến **những** người khác.

C, D, E, F, G: Vợ ông trước nhất, rồi đến người khác.

(41) A, C, D, E, F: bà bắt ông phán phải rập **tất** cả

G: bà bắt ông phán phải rập **tất** cả

(42) A: Rồi những quả quần bay như dơi bắt muỗi trên không...

C, D, E, F, G: Rồi những quả quần bay **đi bay lại** như đàn dơi bắt muỗi trên không **gian**.

(43) A: Một lát sau tự nhiên thấy một người Pháp nằm tóc **thẳng** Xuân, lòi nó xềnh xệch ra **giữa** sân mà tát, mà sỉ vả.

C, D, E, F, G: Một lát sau tự nhiên thấy một người Pháp nằm tóc Xuân, lòi nó xềnh xệch ra sân mà tát, mà sỉ vả.

(44) A: Mọi người xúm lại hỏi thì ra nó bị bắt quả tang nhìn trộm một cô đầm lúc cô thay váy để mặc quần đùi!

C, D, E, F, G: Mọi người xúm lại hỏi. Thì ra nó bị bắt quả tang nhìn trộm một cô đầm lúc cô **này** thay váy để mặc quần đùi!

(45) A: Rõ khổ, tội nghiệp! Đuổi thế sao đành!

C, E: Rõ khổ, **rõ** tội nghiệp! Đuổi **người ta** như thế **mà** đành!

D, F, G: Rõ khổ, **rõ** tội nghiệp! Đuổi **người ta** như thế **mà** đành **lòng**!

CHÚ THÍCH:

[a] Trang bìa Hà Nội Báo s. 40 (7 Octobre 1936) giới thiệu bằng cỡ chữ lớn: "Số này bắt đầu đăng một truyện dài mới: **SỐ ĐỎ**, cuốn tiểu thuyết của một thời đại nhố nhăng, của Vũ Trọng Phụng".

[b] Lời đề tặng này chỉ có ở các bản in của Nxb. Minh Đức (C, E); điều hơi lạ là địa danh ở bản C viết là "Bắc Bộ", ở bản E lại là "Bắc Kỳ". Tạm suy luận: bản C sửa là "Bắc Bộ" theo tên mới đặt của chính thể Việt Nam dân chủ cộng hòa (sau tháng 9.1945); bản E đã lấy lại địa danh "Bắc Kỳ" hồi đương thời nhà văn. Người mà Vũ Trọng Phụng gọi là Sơn Phong tiên sinh: chưa rõ là ai. Trong số sách do nhà Tân Dân xuất bản từ 1925 đến 1930, có một số cuốn ghi tên tác giả Sơn Phong, thường gọi là Sách cười, tác giả này đứng tên riêng hoặc in chung với Hì Đình Nguyễn Văn Tôi (tức Nguyễn Đỗ Mục).

[c] Xanh-ca (tiếng Pháp: Cinq-quatre): 5-4; Xanh-xít (tiếng Pháp: Cinq-six): 5-6; Xít-da (tiếng Pháp: Six-étaient) : 6-6

[d] tỉnh Đơ: gọi đầy đủ là Cầu Đơ, tên cũ (từ 3.5.1902 đến 6.12.1904) của tỉnh Hà Đông. Tỉnh Hà Nội được vua Minh Mạng lập ra vào năm 1831, gồm 4 phủ (préfecture): Lý Nhân, Thường Tín, Ứng Hòa, Hoài Đức (phủ Hoài Đức có các huyện /distrist/ Từ Liêm, Thọ Xương, Vĩnh Thuận). Ngày 1.10.1888, Tổng thống Cộng hòa Pháp ban hành sắc lệnh thành lập Thành phố Hà Nội trên phần đất của 2 huyện Thọ Xương, Vĩnh Thuận; liền đó, vua Đồng Khánh ra đạo dụ nhượng hẳn thành phố Hà Nội cho Pháp. Năm 1890, phủ Lý Nhân được tách ra để lập thành tỉnh Hà Nam. Các đơn vị hành chính còn lại của tỉnh Hà Nội được đổi tên là tỉnh Cầu Đơ vào 3.5.1902; đến 6.12.1904 lại đổi tên là tỉnh Hà Đông.

[e] Bà Bé Tý: tên gọi thường ngày của một phụ nữ từ nhà quê ra Hà Nội kiếm sống, sau trở thành một me Tây giàu có, một chủ thầu xây dựng có thế lực; nhà riêng của bà ở 52 Hàng Bạc được xây thành một biệt thự lộng lẫy, trong khuôn viên có nuôi nhốt một số giống chim, thú, thu hút khách hiếu kỳ.

[g] hào chỉ (khẩu ngữ): đồng hào (hàm ý coi là ít ỏi)

[h] Chim, Giao: tên hai đấu thủ quần vợt ở Nam Kỳ, nổi tiếng hồi những năm 1920-30, từng du đấu ở Singapore, Pháp.

[i] ngõ Sầm Công: đoạn phố nối phố Tạ Hiện với phố Đào Duy Từ ở khu vực 36 phố phường (phố cổ) Hà Nội, hiện nay cũng gọi là ngõ Đào Duy Từ.

[j] ken-cờ ban (phỏng âm tiếng Pháp: quelques balles): [đánh] một vài quả.

[k] ô-voa (phỏng âm tiếng Pháp: au revoir): hẹn gặp lại, chào tạm biệt.

[l] Sécurité (chữ Pháp): sự an toàn, an ninh, ở đây chỉ cơ quan an ninh của chính quyền thực dân; đương thời những năm 1930 người ta dịch từ này bằng mượn âm chữ Hán 廉訪 (liêm phóng) nghĩa là xét hỏi, tra xét; hoặc mượn âm chữ Hán 密探 (mật thám), tức là kín đáo theo dõi; sau này Sécurité cũng được dịch là công an.

[m] Camel: một nhãn thuốc lá do công ty R.J. Reynolds Tobacco của Mỹ đưa ra thị trường từ mùa hè năm 1913, thuốc Camel trộn lẫn thuốc lá Thổ Nhĩ Kỳ và thuốc lá vùng Virginia ở Mỹ.

[n] hội Đình chiến: lễ hội để mừng việc kết thúc cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) mà Pháp là nước tham gia và thuộc phe thắng trận; thỏa thuận ngừng bắn (đình chiến) được ký ngày 11.11.1918; các hiệp định hòa bình được ký giữa các nước thắng trận với Đức vào 28.6.1919, sau đó, với các quốc gia thua trận khác là Áo, Hung, Bulgaria.

[o] đoan (phỏng âm chữ Pháp: douane): hải quan, thuế quan; phó: người giúp việc và khi cần có thể thay mặt người cấp trưởng; phó đoan: tên gọi một viên chức sở thuế.

CHƯƠNG II

Quan Phù và Thái Tuế – Than ôi, dân ta vẫn minh, hại chưa!

Cấm và cấm, cấm phạt

Sau khi đi qua một cái sân vắng ngắt, người lính cảnh sát dẫn Xuân Tóc Đỏ và ông lão thầy số đến một cái buồng nhỏ, vặn một vòng khóa, rồi mĩa mai ngọt ngào bảo:

– Mời hai ngài vào!

Trong phòng giam lúc ấy có một lão ăn mày và vợ con hăn, và một thằng ma-cà-bông,^[a] và một người đàn bà bán hàng rong có một gánh bún chả ế.⁽¹⁾ Người này ngồi dựa tường, hai tay bó gối, giữa hai thúng quà, vẻ mặt đa tư lự, trong khi thằng ma-cà-bông nằm dài dưới gạch ngáy như kéo gỗ, và ba người của cái gia đình hành khất thì bắt chấy bắt rận cho nhau một cách nên thơ. Cánh cửa bị đẩy đánh sập một cái, tiếng ổ khóa bị xoay lách tách, tiếng giầy viên đội xếp mỗi lúc một xa... Một ngọn đèn đỏ vì yếu, chiếu một thứ sáng tối tăm cho gian phòng.⁽²⁾

Lão thầy số để tráp, chiếu, ô xuống đất rồi ngồi lên tráp để thờ hồn hên.

Xuân Tóc Đỏ thì còn đứng, hai tay gãi sườn nhìn mọi người một cách trịch thượng, nhìn phòng giam một cách thản nhiên. Nó bĩu mồm nói:

– Nước mẹ gì! Bóp với chả bóp! Phòng giam thì bằng cái lỗ mũi!
[b] Rõ chả biết xấu! (3)

Lão thầy số giương to hai con mắt:

– Có xấu cái đếch ông đây này!

Xuân Tóc Đỏ phân vua ngay với mọi người:

– Ê! ê! Rõ thối chửa! Người ta bảo mình đâu nào! Người ta bảo nhà nước chứ!

Nó nói vậy là có ý khinh bỉ cái nhà giam. (4) Ty cảnh sát này là một ty sép thuộc lộ thứ 18 của thành phố mà nhà nước mới đặt thêm ra ít lâu nay thôi. (5) Tất cả nhân viên trong sở Cẩm chỉ có bảy người: một ông cẩm Tây, một ông thông ngôn ta, một ông quản cảnh sát, và bốn người lính. (6) Khu vực mà sở Cẩm có nhiệm vụ trông coi gồm có 16 phố, toàn là phố Tây, có phố dài hàng năm cây số, phố nào cũng có vẻ thái bình. Thành thử mỗi khi bắt phạt được một đám thì nhân viên sở Cẩm sướng như trúng số độc đắc. (7) Bốn thầy lính cảnh sát phải thay tua nhau đạp xe khắp cả 16 phố như thế, mới trong nửa năm đã trở nên bốn tay cua-rơ [c] đại tài. (8) Có thầy giật giải Hà Nội-Hải Phòng, (9) có thầy được giải ba giải tư trong những cuộc đua Hà Nội-Sơn Tây, Hà Nội-Bắc Ninh, vòng quanh Hà Nội, v.v... Trong 16 phố ấy chẳng may có khi xảy ra một sự gì phạm vào trật tự thì phần nhiều lại không thấy bóng vía các thầy cảnh sát đâu cả! Hàng rong, bồi, bếp, phu xe, ăn mày, những người ấy chỉ sau khi thầy cảnh sát đã cầm đầu đạp xe khỏi phố thì mới đái đường, thì mới đánh nhau, chửi nhau... Vì lẽ tất cả có bốn người lính thôi, nên lúc nào ở sở Cẩm cũng phải có hai thầy, chỉ có hai thầy đi tuần ở ngoài đường. (10) Mười sáu phố cho hai người, việc tuần phòng thành ra gần như là việc tập đua xe đạp!

Năm ấy vì kinh tế khủng hoảng, ngân sách hao hụt, Đông Dương đại hội kinh tế và tài chính ^[d] chuẩn y bản dự luật buộc sở cảnh sát phạt dân thành phố bốn vạn đồng. Sở cảnh sát trung ương chia cho ty cảnh sát chi nhánh này phải phạt dân là năm nghìn, nghĩa là một phần tám số tiền tổng cộng vậy.

Ông Cẩm đã vò bù cả đầu, đã rút xoắn cả râu. An Nam hay bị cấm phạt phần nhiều chỉ một ít bồi, bếp, phu xe, hàng rong, còn thì toàn người Pháp cả, làm thế nào phạt cho đủ 5 nghìn bạc? ⁽¹¹⁾ Ông Cẩm, sau cùng, gọi nhân viên trong sở họp một phiên bí mật. Sau cuộc hội họp, ai nấy rất kính phục cái phương kế nhiệm mầu. ⁽¹²⁾ Người ta bắt đầu cho gia đình dọn cả về khu 16 phố ấy. Thế rồi thì... trước nhất, chính ông Cẩm Tây bị phạt về tội để chó sống ra đường, hay là vì bà Cẩm quên không bảo bồi quét nhà cho đúng phép vệ sinh. Lần lượt đến người nhà ông thông ngôn, ông quản, bốn thầy lính, người loong-toong, ^[e] người phu lục lộ trông coi cái vườn hoa của sở Cẩm. Nào là tội đá đường, tội cãi nhau, tội đi xe đạp không đèn, tội để nhà cửa mất vệ sinh, v.v... Thành thử nhân viên sở Cẩm cứ phạt lẫn nhau vắng tên đi thôi, phạt nhau hình như có thâm thù với nhau vậy.

Bữa ấy, ông Cẩm Tây đang ngồi đánh máy chữ về một tờ biên bản quan trọng thì có một thầy lính cảnh sát hấp tấp chạy vào báo một vụ trộm ở nhà một người Tây. ⁽¹³⁾ Vụ trộm xảy ra từ đêm trước, song đến lúc ấy sự chủ mới biết. Ông Cẩm Tây chán nản nói bằng tiếng Pháp rằng:

– Trộm thì lại phải giao ra toà, còn phạt gì nữa? ⁽¹⁴⁾

Rồi ông quay lại bảo viên quản thay quyền ông trong lúc ông ra đi với người thông ngôn.

Ngồi lại một mình ở phòng giấy, viên quản ngáp như một nhà buôn gặp hồi kinh tế khủng hoảng. Một người đi qua, ông gọi lại chán nản mà rằng: ⁽¹⁵⁾

– Này, thầy Min-Đơ ^[f] thầy có buồn không?

Thầy này gật gù như một nhà nho say rượu chán đời: ⁽¹⁶⁾

– Buồn lắm ạ! Buồn lắm, chỉ muốn chết quách! ⁽¹⁷⁾

Ông quản than thở một cách rên rĩ:

– Chúng ta bị phạt nhiều quá.

Thầy Min-Đơ nhắc lại, âu sầu:

– Thật vậy, chúng ta bị nhiều quá. ⁽¹⁸⁾

– Cái sổ dự toán của công quỹ cần tiền...

– Mà 16 phố của ta cần nhiều dân An Nam ta. ⁽¹⁹⁾

– Thầy có tiếc cái thời buổi ngày xưa, cách đây mười năm không?

– Tiếc lắm! Mười năm trước đây, dân ta còn ngu.

– Ngày nay dân ta văn minh mất rồi, rõ thảm hại! Thầy phải biết là xưa kia, xã hội tinh những du côn và nặc nô, tinh những người bất lịch sự, chỗ nào cũng phóng uế, cũng đánh nhau. ⁽²⁰⁾ Hồi ấy có khi bốn người ngồi cùng một xe! Họ chửi nhau hàng nửa giờ, đánh nhau vỡ đầu, nhà cửa của họ thì rác rưởi, nước cống nước rãnh tung toé, ngập lụt... Chó của họ cũng chạy ra ngoài đường nhông... ⁽²¹⁾ Xe đi đèo, hay không đèn là nhan nhản. Bây giờ mọi sự đã thay đổi cả. Cái thời tốt đẹp của các cụ nhà ta không còn nữa! Thật là tai hại! Than ôi!

– Cụ tính! Bây giờ đến cả thằng phu xe cũng biết luật! Chả bao giờ chúng quên đèn! Chả mấy khi chúng đứng giữa đường nghênh ngang! Chả còn mấy người réo năm đời mười đời nhau ra như ngày xưa nữa! Bao nhiêu nền nếp của xã hội này thế là hết nhẵn nhụi! Ngay cả đến trẻ con chúng nó cũng không bậy bạ như xưa! Đứa nào cũng quần áo bảnh bao, đứng đắn lắm, văn minh lắm, trèo me trèo sấu, đá bóng giữa đường, những cái ấy là thôi cả.

– Sinh ra ngay cái báo chí, thật là nhảm quá. ⁽²²⁾

– Chính vậy. Dân chúng chỉ vì báo chí mà đâm ra văn minh, không còn cấm phạt nhiều như trước nữa.

– Té ra chúng ta, chúng ta lại thành ra cấm phạt!

– Ô! ô! Thế thì thật là một sự trái ngược không thể tha thứ được! Chúng ta là... chúng ta là lính cảnh sát!

– Tôi, tôi là một viên quản nữa kia, thưa thầy! Sapristi ! ^[9] Thật thế, nếu thỉnh thoảng ta không dự vào một cuộc đua xe đạp thì có thể nói là cuộc đời như thế này là từ từ hạ màn mất rồi!

– Mà báo chí thỉnh thoảng không đăng tên đăng ảnh chúng ta lên trang nhất thì thật là không thể nào tha thứ được cho báo chí! ⁽²³⁾

– Thế nào? Chủ nhật sau, thầy có dự cuộc đua Hà Nội-Hà Đông không?

– Có chứ! Cụ tính mỗi ngày bốn lượt đạp 16 phố mà cấm gặp sự gì đáng biên phạt để mà nghỉ chân, như thế quá tập trên vòng đua rồi còn gì! Chả dự cuộc cũng uống! ...

Nhưng mà, cụ quản ạ, nếu dân ta tiến bộ thì đó không phải là một lẽ để chúng ta cứ nhè người nhà của nhau mà biên phạt lẫn

nhau! ⁽²⁴⁾ Cái khoản 5 nghìn đồng trong sổ dự toán là vô nghĩa lý...
tôi... tôi phản đối!

Viên quản sợ hãi đứng lên, xua tay:

– Chết! chết! Khéo không mà thầy lại bất tuân thượng lệnh bây giờ! ⁽²⁵⁾ Thầy thử hỏi ngay bà đầm vợ ông Cẩm xem! Bà vui vẻ kêu thán trước bị ngót hai chục bạc, không phàn nàn gì cả. ⁽²⁶⁾

Thầy lính vẫn hậm hực:

– Thôi, thế thì tôi chỉ còn cách ly dị vợ tôi mà thôi!

– Chết nỗi! Tại sao thế?

– Tôi đã dặn nó thỉnh thoảng phải bảo trẻ mở ra ném sấu ngoài phố, không thì để nhà cửa cho rõ bẩn thỉu, cống rãnh cho rõ ngập lụt, để cho thầy Min-Toa ^[h] thỉnh thoảng biên phạt, thì tôi mới có dịp phạt lại vợ thầy ấy, ⁽²⁷⁾ thế mà nó cứ để con cái tôi ngoan như bụt, nhà cửa sạch như lau như chùi! Con khốn nạn, con ác phụ!

Trước một cảnh ngộ khó xử, viên quản không dám phê bình gì nữa. Muốn lảng chuyện, ông ta bảo người lính xuống nhà giam tạm, lôi bọn người bị bắt lên lấy cung.

Thầy Min-Đơ mở cửa phòng giam ⁽²⁸⁾ giữa lúc Xuân Tóc Đỏ khẩu chiến với ông thầy số.

– Ủ! Gai ngạnh lắm thì chết! Cho mà bị bắt! Tôi chả cần, vì số tôi tháng này Quan Phù Thái Tuế long đông, tháng ngày chờ đợi cửa công mở mồm! Bị bắt thế này là nhẹ, rồi nó cũng qua đi mà thôi! ⁽²⁹⁾

– Đây không cần! Không phải nói phét chứ từ thuở trời đất sinh ra làm người, đây bị bắt về bóp ít ra cũng đã là bận thứ mười lăm!

– Đánh người già cả là hành hung, rồi thì tù!

Không nghe, Xuân Tóc Đỏ cứ nói liến thoắng:

– Mà trước kia bị bắt về bóp chính cơ! Một sở Cẩm to, oai, trông rợn tóc gáy, có bảy tám ông Cẩm ria mép to tướng, ngực đặc những mền-day,^[i] ông nào cũng đeo súng lục! Lại có hàng trăm đội xếp dùi khui sơn trắng, cầm những xích to tướng, mà nhà đề-bô^[j] thì cửa gióng sắt như chuồng hổ, tinh những muối với rệp, giam được hàng vài trăm người! Chứ bị bắt vào cái bóp nhỏ này, phòng giam như cái lỗ mũi giam được có vài người thế này thì... nước mẹ gì!

Người lính quát:

– Ra cả! Ra cả! Ra lấy cung mau! Im mồm, cãi nhau mãi gì!

Trừ thẳng ma-cà-bông vẫn nằm ngáy o o như sấm, cả bọn đứng lên cả.

Người lính phải lấy chân lay nó thì nó nói lảm nhảm:

– Im để người ta ngủ nào!

– Có dậy không? Ông lại xách cổ lên bây giờ!

Thẳng ma-cà-bông ngồi lên ngơ ngác:

– Dạ?

– Đi ra!

Nó đứng lên làu nhàu: ⁽³⁰⁾

– Đương ngủ ngoài đường thì bắt vào bóp, đương ngủ ở bóp thì gọi dậy bảo đi ra! Rõ lắm chuyện!

Bọn người ấy ra khỏi phòng giam, qua sân, bước vào phòng

giấy. Viên quản thấy Xuân Tóc Đỏ ăn mặc hơn cả (cái quần Tây, đôi giày cao-su, cái áo lót cụt tay) thì hỏi nó trước tiên: ⁽³¹⁾

– Anh này! Tội gì?

Ông thầy số nói ngay:

– Bấm quan lớn, nó đánh con.

Xuân Tóc Đỏ cãi:

– Không phải đánh, tôi chỉ định bóp cổ lão!

– Nó thui con hai cái đầu quá rồi mới bóp cổ...

– Con chưa thui, mà cũng chưa kịp bóp cổ thì lão đã kêu nặng lên!

Viên quản đập bàn:

– Im! Im ngay! Để bản chức hỏi đã. Ai phải, ai trái? Đầu đuôi ra sao? Anh này, đánh người vì lẽ gì? Khai ra?

– Bấm lão ăn không ăn hỏng, đánh lừa của con một hào. Lão đoán số sai cả, đòi tiền lại không trả! Con muốn đe lão để lấy lại chứ không có ý đánh. ⁽³²⁾

– Có xem số không? Có nhận một hào không?

– Bấm quan lớn, lá số con đã lấy rẻ có một hào, đoán câu nào cũng trúng cả mà nó còn muốn đòi tiền lại.

– Sai bét cả, bấm quan lớn! Lão kêu tương lai con khá lắm, thế mà vừa đoán xong thì con mất việc.

Viên quản lừ mắt nhìn ông thầy số: ⁽³³⁾

– Đoán thế mà đòi lấy tiền!

– Bẩm tương lai là mai sau, chứ có phải là ngay lúc ấy đâu? Con nghiên cứu mười năm lý số, đoán như thánh như thần, có khi nào lại sai! Mà con được xem hầu quan lớn bữa nào đâu mà quan lớn đã quở con đoán sai!

Viên quản lữ mắt nhìn Xuân Tóc Đỏ:

– Người ta nói phải đấy chứ?

Thầy số nói luôn:

– Như tướng quan lớn đủ biết! Cung quan lộc tốt, hết ra lửa, mi trường quá mục, nhiều anh em, lại có thuyền châu, hậu vận sẽ giàu lớn! (34)

Viên quản lữ Xuân Tóc Đỏ lần nữa:

– Người ta đoán hay đấy chứ? A-lê! Phạt anh! Anh can tội đánh người, mà lại người già cả! Phạt một đồng tám! Tha ngay cho ông thầy số này ra! Còn người kia đưa thẻ xem. (35)

Ngoài đường có tiếng xe hơi đỗ. Bà Phó Đoan bước vào, tủm tỉm chào hai người thay mặt nhà nước. Cả hai người này vồn vã như nhà buôn tiếp khách sộp. Là vì bà Phó Đoan hay để chó sống ra đường nhiều, hay bị phạt nhất, kể trong cả 16 phố. (36) Thành thử sở Cẩm nhớ ơn bà chẳng kém một hiệu buôn ế ẩm đối với một bà khách quen. Viên quản hỏi:

– Bà muốn gì, chúng tôi sẵn lòng...

– À, tôi đến nộp phạt cho một người nhà! Nó đây rồi, xin cụ tha cho.

Viên quản xoa tay. Thầy lính Min-Đơ nói:

– Vâng, bà nộp tiền ngay cho.

- Bao nhiêu thế ạ?
- Một đồng tám.

Thầy Min-Đơ vào ngồi bàn giấy viết biên lai. Xuân Tóc Đỏ ngẩn người ra, không hiểu. Nó kính cẩn hỏi:

- Bẩm bà lớn, sao bà lớn lại thương con như thế?
 - À, rồi biết! Cháu tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về rồi sẽ hiểu.
- (37) Anh có việc làm rồi!

Lão thầy số phân vua: (38)

- Đấy nhé? Bảo sai nữa đi!

Xuân Tóc Đỏ quay lại:

- Đúng thật! Cụ là thánh sống! Con xin lỗi cụ vậy!

Bà Phó Đoan hỏi:

- Cái gì?
- Bẩm bà, thầy số hay lắm!
- Thế à? Thế thì cũng lên xe về xem cho tôi, đi! (39)

Giấy biên lai đã xong. Bà Phó Đoan trả tiền. Ông thầy quay vào phòng giam lấy khí cụ rồi ra, theo Xuân và bà Phó lên xe. Viên quản tiền ra tận cổng, nói:

- Xin cảm tạ! Lần sau xin quý khách chiếu cố.

Nói xong ông ta mới tưng hửng chợt nhớ ra đây là sở Cẩm, chứ không phải là hiệu bánh tây của bà quản, ở nhà. (40)

NGUỒN:

[chương] II

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 41 (14 Octobre 1936), tr. 16-20.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 21-33.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 20-29.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 19-28.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 17-26.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 18-28.

KHẢO DỊ:

(1) A: Trong phòng giam lúc ấy **có** có một lão ăn mày và vợ con hăn, **và** một thằng ma-cà-bông, và một người đàn bà bán hàng rong có một gánh bún chả ế.

C, D, E, F: Trong phòng giam lúc ấy có một lão ăn mày và vợ con hăn, **và** một thằng ma-cà-bông, và một người đàn bà bán hàng rong có một gánh bún chả ế.

G: Trong phòng giam lúc ấy có một lão ăn mày và vợ con hăn, một thằng ma-cà-bông, và một người đàn bà bán hàng rong có một gánh bún chả ế.

(2) A: Một ngọn đèn **điện** đỏ vì yếu, chiếu sáng cho gian phòng.

C, D, E, F, G: Một ngọn đèn đỏ vì yếu, chiếu **một thứ** sáng **tối tăm** cho gian phòng.

(3) A: Rõ chả biết xấu! **Đề-bô với đề-bô !**

C, D, E, F, G: Rõ chả biết xấu!

(4) A: Nó nói vậy là **vì** có ý khinh bỉ cái nhà giam.

C, D, E, F, G: Nó nói vậy là có ý khinh bỉ cái nhà giam.

(5) A, D, F: Ty cảnh sát này là một ty sép thuộc **hộ** thứ 18 của thành phố mà nhà nước mới

đặt thêm ra ít lâu nay thôi.

C: Ty cảnh sát này là một ty sép thuộc **lộ** thứ 18 của thành phố mà nhà nước mới đặt thêm ra ít lâu nay thôi.

E: Ty cảnh sát này là một ty sép thuộc **lộ** thứ 18 của thành phố mà nhà nước mới đặt thêm ra ít lâu nay thôi.

G: Ty cảnh sát này là một ty sép thuộc **bộ** thứ 18 của thành phố mà nhà nước mới đặt thêm ra ít lâu nay thôi.

(6) A: Tất cả nhân viên trong sở Cẩm chỉ có bảy người: một ông cẩm Tây, một ông thông ngôn ta, một ông cảnh sát, và bốn người lính.

C, D, E, F, G: Tất cả nhân viên trong sở Cẩm chỉ có bảy người: một ông cẩm Tây, một ông thông ngôn ta, một ông **quản** cảnh sát, và bốn người lính.

(7) A, C, D, E, F: Thành thử mỗi khi bắt phạt được **một đám** thì nhân viên sở Cẩm sướng như trúng số độc đắc.

G: Thành thử mỗi khi bắt phạt được một nhân viên sở Cẩm sướng như trúng số độc đắc.

(8) A, C, D, E, F: mới trong nửa năm đã trở nên bốn **tay** cua-rơ đại tài.

G: mới trong trong nửa năm đã trở nên bốn cua-rơ đại tài.

(9) A, D, F, G: Có thầy **đã** giật giải Hà Nội-Hải Phòng,

C, E: Có thầy giật giải Hà Nội-Hải Phòng,

(10) A, D, F, G: Vì lẽ tất cả có bốn **thầy** lính thôi, nên lúc nào ở sở Cẩm cũng phải có hai thầy, chỉ **còn** hai thầy đi tuần ở ngoài đường.

C, E: Vì lẽ tất cả có bốn **người** lính thôi, nên lúc nào ở sở Cẩm cũng phải có hai thầy, chỉ **có** hai thầy đi tuần ở ngoài đường.

(11) A: An Nam hay bị cấm phạt phần nhiều chỉ **là** một ít bồi, bếp, phu xe, hàng rong, còn thì toàn người Pháp cả, làm thế nào phạt cho đủ 5 nghìn bạc?

C, D, E, F, G: An Nam hay bị cấm phạt phần nhiều chỉ một ít bồi, bếp, phu xe, hàng rong, còn thì toàn người Pháp cả, làm thế nào phạt cho đủ 5 nghìn bạc?

(12) A: Ông Cẩm, sau cùng, gọi nhân viên sở **lại** họp phiên bí mật... Sau cuộc hội họp **bí**

mật, ai nấy rất kính phục cái phương kế nhiệm mầu.

C, D, E, F, G: Ông Cẩm, sau cùng, gọi nhân viên **trong** sở họp một phiên bí mật... Sau cuộc hội họp, ai nấy rất kính phục cái phương kế nhiệm mầu.

(13) A, C, D, E, F: thì có một **thầy** lính cảnh sát hấp tấp chạy vào báo một vụ trộm ở nhà một người Tây.

G: thì có một **người** lính cảnh sát hấp tấp chạy vào báo một vụ trộm ở nhà một người Tây.

(14) A: Trộm thì lại phải giao ra toà, phạt gì nữa! **Rõ chán!**

C, D, E, F, G: Trộm thì lại phải giao ra toà, **còn** phạt gì nữa!

(15) A: Một người **lính** đi qua. Ông gọi lại chán nản mà rằng:

C, D, E, F, G: Một người đi qua. Ông gọi lại chán nản mà rằng:

(16) A: Thầy này gật gù như một nhà nho say rượu:

C, D, E, F, G: Thầy này gật gù như một nhà nho say rượu **chán đời**:

(17) A: Buồn lắm ạ! Buồn lắm!

C, D, E, F, G: Buồn lắm ạ! Buồn lắm, **chỉ muốn chết quách!**

(18) A: Thật vậy, chúng ta bị **phạt** nhiều quá.

C, D, E, F, G: Thật vậy, chúng ta bị nhiều quá.

(19) A: Mà 16 phố của ta cần nhiều dân **Nam** ta.

C, D, E, F, G: Mà 16 phố của ta cần nhiều dân **An Nam** ta.

(20) A: chỗ nào cũng phóng uế, cũng đánh nhau, **chửi nhau**.

C, D, E, F, G: chỗ nào cũng phóng uế, cũng đánh nhau.

(21) A: Chó của họ cũng chạy ngoài đường không không...

C, E: Chó của họ cũng chạy **ra** ngoài đường không...

D, F, G: Chó của họ cũng chạy **ra** ngoài đường không không...

(22) A: Sinh **ngay ra** cái báo chí, thật là nhảm quá.

C, D, E, F, G: Sinh **ra ngay** cái báo chí, thật là nhảm quá.

(23) A: Mà báo chí thỉnh thoảng không đăng tên đăng ảnh chúng ta thì thật là không thể nào tha thứ được cho báo chí!

C, D, E, F, G: Mà báo chí thỉnh thoảng không đăng tên đăng ảnh chúng ta **lên trang nhất** thì thật là không thể nào tha thứ được cho báo chí!

(24) A, C, D, E, F: nếu dân ta tiến bộ **thì** đó không phải là một lẽ để chúng ta cứ nhè người nhà của nhau mà biên phạt lẫn nhau!

G: nếu dân ta tiến bộ đó không phải là một lẽ để chúng ta cứ nhè người nhà của nhau mà biên phạt lẫn nhau!

(25) A: Khéo không mà thầy bất tuân thượng lệnh bây giờ!

C, D, E, F, G: Khéo không mà thầy **lại** bất tuân thượng lệnh bây giờ!

(26) A: Bà kêu thán trước bị ngót hai chục bạc, **một cách vui vẻ**, không phàn nàn gì cả.

C, D, E, F, G: Bà **vui vẻ** kêu thán trước bị ngót hai chục bạc, không phàn nàn gì cả.

(27) A: Tôi đã dặn nó thỉnh thoảng phải bảo trẻ **mỏ** ra ném sấu ngoài phố, không thì để nhà cửa cho rõ bẩn thỉu, cống rãnh cho rõ ngập lụt, để cho thầy Min-Toa thỉnh thoảng biên phạt, thì tôi mới có dịp phạt vợ thầy ấy,

C, D, E: Tôi đã dặn nó thỉnh thoảng phải bảo trẻ **mỏ** ra ném sấu ngoài phố, không thì để nhà cửa cho rõ bẩn thỉu, cống rãnh cho rõ ngập lụt, để cho thầy Min-Toa thỉnh thoảng biên phạt, thì tôi mới có dịp phạt **lại** vợ thầy ấy,

F, G: Tôi đã dặn nó thỉnh thoảng phải bảo trẻ **nhỏ** ra ném sấu ngoài phố, không thì để nhà cửa cho rõ bẩn thỉu, cống rãnh cho rõ ngập lụt, để cho thầy Min-Toa thỉnh thoảng biên phạt, thì tôi mới có dịp phạt **lại** vợ thầy ấy,

(28) A : Thầy Min-Đơ mở **ca** phòng giam

C, D, E, F, G: Thầy Min-Đơ mở **cửa** phòng giam

(29) A: Bị bắt thế này là nhẹ, rồi nó cũng qua.

C, D, E, F: Bị bắt thế này là nhẹ, rồi nó cũng qua **đi mà thôi!**

G: Bị bắt thế này là nhẹ, rồi nó cũng qua **mà thôi!**

(30) A: Nó lâu nhậu đứng lên

C, D, E, F, G: Nó đứng lên lâu nhậu

(31) A: Viên quản thấy Xuân Tóc Đỏ ăn mặc hơn cả **vì** cái quần Tây, đôi giày cao su, cái áo lót cụt tay, thì hỏi nó trước tiên

C, D, E, F, G: Viên quản thấy Xuân Tóc Đỏ ăn mặc hơn cả (cái quần Tây, đôi giày cao su, cái áo lót cụt tay) thì hỏi nó trước tiên

(32) A: Con muốn đề lão để lấy **tiền** lại chứ không có ý đánh.

C, D, E, F, G: Con muốn đề lão để lấy lại chứ không có ý đánh.

(33) A: Viên quản lừ mắt nhìn thầy số

C, D, E, F, G: Viên quản lừ mắt nhìn **ông** thầy số

(34) A: Cung quan lộc tốt, hét ra lửa, mi trường quá mực, **nhục** nhiều anh em, **tai** có thuyền châu, hậu vận sẽ giàu lớn!

C, E: Cung quan lộc tốt, hét ra lửa, mi trường quá mực, nhiều anh em, **lại** có thuyền châu, hậu vận sẽ giàu lớn!

D, F, G: Cung quan lộc tốt, hét ra lửa, mi trường quá mực, nhiều anh em, **tai** có thuyền châu, hậu vận sẽ giàu lớn!

(35) A: Còn **anh này**, đưa thẻ xem.

C, D, E, F, G: Còn **người kia**, đưa thẻ xem.

(36) A, C, D, E, F: Là vì bà Phó Đoan hay để chó sống ra đường nhiều, hay bị phạt **nhất**, kể trong cả 16 phố.

G: Là vì bà Phó Đoan hay để chó sống ra đường nhiều hay bị phạt, kể trong cả 16 phố.

(37) A, D, F: À, rồi biết! **Cháu** tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về **nhà** rồi sẽ hiểu.

C, E: À, rồi biết! **Cháu** tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về rồi sẽ hiểu.

G: À, rồi biết! **Chúng** tôi cần dùng đến anh. Anh cứ về **nhà** rồi sẽ hiểu.

(38) A, C, D, E, F: Lão thầy số phân **vua**

G: Lão thầy số phân **bua**

(39) A: Thế thì **cùng** lên xe về xem cho tôi, đi!

C, D, E, F, G: Thế thì **cũng** lên xe về xem cho tôi, đi!

(40) A, C, D, E: chợt nhớ ra đây là sở Cẩm, **chứ** không phải là hiệu bánh tây của bà quản, ở nhà.

F, G: chợt nhớ ra đây là sở Cẩm, **chớ** không phải là hiệu bánh tây của bà quản, ở nhà.

CHÚ THÍCH:

[a] ma-cà-bông: kẻ không nhà cửa, không nghề nghiệp, sống lang thang; phỏng âm chữ Pháp vagabond (lang thang, lêu lổng).

[b] bóp: như “bốt”, tức đồn, trạm cảnh sát; phỏng âm tiếng Pháp poste (đồn, trạm). “bằng cái lỗ mũi” (khẩu ngữ): ý chê bai là quá nhỏ, quá bé.

[c] cua-rơ (phỏng âm tiếng Pháp coureur): người chạy đua, hoặc tay đua xe đạp.

[d] “Đông Dương đại hội kinh tế và tài chính” nói ở đây, tức là Đại hội đồng kinh tế tài chính Đông Dương (chữ Pháp: Grand Conseil des Intérêts Économiques et Financiers de l’Indochine) là một nghị viện cố vấn, thành lập 1928, hoạt động ở cấp liên bang đến 1954, để giúp chính quyền thực dân Pháp điều hành kinh tế ở Đông Dương thuộc Pháp.

[e] loong-toong (phỏng âm chữ Pháp planton): nhân viên chạy giấy, đưa thư từ, công văn.

[f] Min-đơ (số 1002, mille deux đọc bằng tiếng Pháp): số hiệu của viên cảnh sát.

[g] Sapristi ! hoặc sacristi ! (chữ Pháp): đồ chết giẫm (tiếng chửi)

[h] Min-toa (số 1003, mille trois đọc bằng tiếng Pháp): số hiệu của viên cảnh sát còn lại.

[i] Mên-đay (phỏng âm tiếng Pháp médaille): huy chương.

[j] Đề-bô (phỏng âm tiếng Pháp depot) : phòng giam.

CHƯƠNG **III**

Con Giời con Phật – Quỷ Cốc Tử phục sinh – Một cái nghi án

Sau mấy tiếng còi un un dữ dội nghe như tiếng gầm của một thứ lợn rừng kỳ quái, chiếc xe chờ ba phút thì có một tên gia nhân chạy ra mở toang hai cánh cổng sắt, đón xe từ từ vào sân. ⁽¹⁾ Những cây liễu, cây phù dung, cây xương rồng Lào, cỏ tóc tiên, những đôn sứ, những luống hoa lạ, hiện mập mờ dưới ánh sáng đèn điện ở ngoài phố chiếu vào vườn của cái nhà tây đồ sộ kiểu biệt thự... Ngăn ấy thứ kích thích rất mạnh vào tâm trí của Xuân. ⁽²⁾ Lần đầu! Nó cảm thấy đời nó từ đây mà đi dễ thường đã vào một kỷ nguyên mới. ⁽³⁾ Còn ông lão thầy số thì cứ thỉnh thoảng lại lờm nó một cách đặc chí và trợ lực cho sự lờm nguýt của ông bằng cách lấy khuỷu tay thích vào mạng mỡ Xuân Tóc Đỏ đánh hự một cái. Ngồi cạnh người tài xế trầm ngâm, Xuân không dám phản đối lại bằng cách gì.

Xe đỗ trước mười hai thêm xi-măng. Người tài xế xuống mở cửa xe. Bà Phó Đoan ôm dù Nhật, ví da, và chó bước xuống. ⁽⁴⁾ Ông lão thầy số cũng ôm lấy tráp, ô và chiếu. Xuân xuống sau cùng, thì chiếc xe quay vào nhà chứa xe. Một người đàn bà mà y phục tỏ ra là gia nhân vội chạy xuống đỡ những cái đồ cống kênh cho bà chủ. Bà này hỏi:

- Cậu đâu? Cậu làm gì?
- Bẩm... cậu tắm.

– Cậu tắm à? Thế cậu xơi cơm chưa?

Rồi, không đợi trả lời, bà quay lại sau, bảo:

– Hai người này lên theo tôi.

Lên hết thang thì bà chủ tru tréo lên:

– Chị Ba! Sao chị lại để cậu tắm ở đây thế này? Ai lại sềnh sềnh ra thế!

– Bẩm... cậu vùi thế, không chiều cậu thì cậu lại khóc! ⁽⁵⁾

Trong cái chậu thau khổng lồ, một cậu bé to tướng béo mồm mĩm, mặt trông ngẩn ngơ, giá đứng lên thì ít ra cũng cao lớn hơn một thước tây, ⁽⁶⁾ ngồi vầy nước như một đứa trẻ lên ba. Chung quanh cái chậu thau có vô số đồ chơi bày la liệt. Nào là con chó bông, con búp bê, cái ô tô, cái tàu bay, cái kèn... ⁽⁷⁾ Bà chủ vừa đặt con chó xuống vừa nhanh nhẩu nói:

– À cậu tắm! Cậu của me ngoan. Me đi vắng, ở nhà có đứa nào đánh cậu không? Loulou ! ^[a] Huýt!... Huýt...

Bà Phó vừa huýt hai tiếng còi thì con chó đã giơ hai chân trước lên, run run hai chân sau cố đứng, lưỡi lè dài, ra ý chào cậu bé ngồi tắm. Cậu này đang bần thần vầy nước cho bắn toé ra chung quanh chậu, khi thấy thế thì cau mặt, nguẩy đầu một cái mà rằng: ⁽⁸⁾

– Em chã!

– Thôi thế me xin lỗi cậu vậy! Me thơm cậu nhé!

– Em chã!

Bà Phó đứng tần ngần hồi lâu, lại hỏi:

– Thôi thế cậu cứ tắm cho ngoan rồi vào ăn cơm với me nhé?

– Em chã!

– Ờ, thế thôi vậy. Thế cậu có yêu me thì cậu thơm me đi nào!

Tức thì cậu bé đứng lên... Chao ôi! Cậu bé nhưng mà cậu đã nhớn lắm. Trần truồng, nong nong, cậu đứng lên cao tổng ngồng mà hôn mẹ. Cảnh tượng ấy nếu không có cái giá trị quái gở, ít ra cũng hay ho chẳng kém một tấm ảnh khiêu dâm! Cậu con bà Phó, theo lời bọn gia nhân kém giáo dục, thì đã "đủ tư cách" lắm rồi. ⁽⁹⁾ Muốn xoá sự ngạc nhiên trên mặt Xuân và ông thầy số, bà này quay lại hóm hỉnh phân vua: ⁽¹⁰⁾

– Con Giời con Phật đấy!

Thầy số hiểu ngay đó là một ông con cầu tự, chỉ có Xuân là hãy còn ngẩn mặt ra. Bà Phó quay vào nhà. Chưa chi lại thấy tiếng khóc tru tréo suốt mướt của cậu bé. Bà quát:

– Chị Ba đâu!

Cậu bé gào thét:

– Cậu vào mí cơ! Cậu vào mí!

– Chị Ba! Mau lên, lau cho cậu rồi cõng cậu.

Trên lưng người đàn bà, cậu bé khổng lồ ấy còn ngây ngô rún rẩy bắt chước người cưỡi ngựa, miệng kêu: "Nhong! nhong! nhong!"

Thấy chướng mắt quá thế, Xuân không thể chịu được. Nó lăm bằm trong cổ họng: "Mẹ kiếp! chứ con với chả cái!" ⁽¹¹⁾ Đến cửa phòng khách, bà Phó chỉ tay:

– Các người ngồi đây chờ tôi.

Rồi bà vào một buồng khác.

Trong khi chờ đợi, hai người này cứ thấy cậu bé nhón tướng ấy, mặc áo nhưng không mặc quần, cứ thập thò ngoài cửa phòng, ngẩn ngơ ngó đầu vào cười, rồi lại giấu mặt đi, rồi lại ló mặt vào, rồi lại cười... ⁽¹²⁾ Cái áo là bằng lụa mỡ gà, trước ngực có dấu ấn son đỏ to tướng, sau lưng cũng thế. ⁽¹³⁾ Chung quanh cổ, một cái vòng vàng đeo nặng trĩu, một chiếc khánh vàng với một chiếc gỏi quạ. ^[b] ⁽¹⁴⁾ Thấy tiếng chị Ba nói như van lơn:

- Cậu Phước mặc quần vào, đi!
- Em chã!
- Mặc quần vào, không ông ấy cười cho, đi!
- Thế bắt ông ấy cho em chơi nhé?
- Ừ, mặc quần đi thì tôi bắt cho mà chơi!
- Em chã!

Thầy số đá chân Xuân mà rằng:

- Đích con cầu tự thật!

Đến bây giờ Xuân mới hiểu ra, gật gù:

- A, à!
- Này, quái nhỉ! Trông bà chủ có vẻ vợ Tây lắm!

Xuân để tay lên mồm làm một cái suýt rồi khẽ đáp: ⁽¹⁵⁾

- Chính đấy.

Ông thầy số thì thào:

- Thế sao lại có con cầu tự An Nam?

Chưa kịp đáp, Xuân đã nghe thấy giọng bà Phó:

– Cậu ơi! Cậu yêu quý của me ơi, cậu mặc quần vào, chóng ngoan...

Rồi bà vào. Lần này thì bà đã bỏ cái áo dài, cái khăn vành giây; cái áo lụa mỏng dính bên trong lại không có coóc-sê,^[c] cái quần lụa mỏng dính, làm cho bà chẳng khác gì một tín đồ của chủ nghĩa khoa thân và cho thằng Xuân cảm thấy mình là một đứa con nhà vô giáo dục. Ông thầy số đứng lên để thủ lễ một chút.⁽¹⁶⁾ Bà Phó hỏi:

- Thầy xem số hay xem tướng?
- Bẩm... cả hai thứ ạ.
- Đẳng nào đúng?
- Xem số thì đúng hơn.
- Xem cho tôi một quẻ đi!
- Bẩm bà lớn cho biết ngày sinh tháng đẻ.
- À, thế thì tôi quên, không nhớ rõ.
- Bẩm thế để xem tướng vậy, nhưng sợ không được kỹ lắm bằng xem số.⁽¹⁷⁾
- Ừ! Được! Cứ việc...
- Bẩm tướng bà lớn tốt lắm, mười hai cung chỉ đáng phàn nàn một cung. Bẩm ấy là cái cung phối hợp, cung chồng. ⁽¹⁸⁾ Gò má hơi cao.

Bà Phó cau mày một lúc rồi nói có ý gắt:

- Sao? Phàn nàn cái nỗi gì? Ông Đoan nhà tôi xưa kia tử tế với tôi lắm. Mà ông Phán nhà tôi cũng thế, cũng trung hậu lắm. Lúc ông Phán nhà tôi chết cũng còn kêu là yêu thương tôi. Ở đời này, mấy ai

đã hai đời chồng được như thế?

– Bẩm vâng... Nhưng mà theo lối cổ thì thế là lưỡng độ, mà đã phải bước đi hai bước là đáng phàn nàn. ⁽¹⁹⁾

– À, có thể chứ! Nhưng mà theo lối kim thì mấy đời chồng cũng được, miễn tử tế thì thôi. Cụ đoán đúng đấy!

– Tính nết bà lớn thì nhân đức, hay thương người.

– Cụ đoán hay lắm!

– Cung tài bạch tốt, cung tài bạch càng tốt, mà cung mờ mả tổ tiên, thì bẩm... nhờ phúc ảm... dễ thường được đất. ⁽²⁰⁾

– Thế đường tử tức thì ra sao?

– Cũng tốt lắm, nhưng mà hơi hiếm.

Bà Phó lại ra ý không bằng lòng mà rằng:

– Sao lại hiếm? Chả gì tôi cũng có hai đứa rồi. Cô Jeannette nhà tôi hiện đã đi học, ⁽²¹⁾ sắp thi tú tài, mà cậu Phước đây thì hay ăn chóng lớn, ba tháng nữa thì đúng mười một tuổi. Hai đứa con, sao lại là hiếm?

– Bẩm, nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô... ^[d] Bao nhiêu con gái thì, theo lời thánh dạy, thế cũng là hiếm.

– À, ra có một con gái thôi thì cũng là hiếm. ⁽²²⁾

– Bẩm bà lớn, liệu bà lớn có còn muốn bước đi bước nữa? ⁽²³⁾

– Thôi! Tôi đã nhất định ... Nói có vong hồn ông Đoan với ông Phán nhà tôi chứng giám cho, tôi đã nhất định thủ tiết với hai ông! Là vì tôi tuy còn trẻ măng thật, nhưng cũng mang tiếng là già rồi. Chỉ còn nên ở vậy nuôi con thôi. ⁽²⁴⁾

- Bẩm cung tử tức do thế mà là hiếm.
- Cụ đoán hay đấy. Thế số cậu Phước thế nào? Ấy các đức Phật chùa Hương cho cậu xuống với tôi đã hơn mười năm. Tôi chỉ lo...
- Bẩm tốt nhất! Số cậu là số hưởng thụ, suốt đời nhàn hạ mà hưởng cả phú lẫn quý, lẫn khang, lẫn ninh.

Bà Phó cúi đầu một cách kính cẩn, khẽ nói:

- Tôi, tôi cứ sợ mình người trần mắt thịt không biết chiều ý cậu thì cậu lại đòi về.

Thầy số sốt sắng cãi:

- Chả lo! Trông qua tướng mạo đủ biết! Tướng cậu thọ lắm, mà bà lớn nhờ có cậu nên sự thịnh vượng lại bền vững. ⁽²⁵⁾

- Hay! Hay! Cụ đoán số thế thì tuyệt nhất trần đời!

- Bẩm nếu bà lớn nói rõ ngày sinh tháng đẻ thì tôi sẽ lấy lá số Tử vi, thì có thể biết những sự xảy ra hàng năm, hàng tháng, hàng ngày... ⁽²⁶⁾

- Thế nữa kia ư?

- Bẩm vâng. Xem số thì kỹ hơn xem tướng.

- Thôi, thế cụ về kéo khuya, nay mai cụ lại chơi giúp cái việc ấy cho tôi nhé! Chị Ba đâu? Tiễn cụ một đồng bạc xe cho tôi để cụ về! Thế nào cụ cũng lại hộ tôi đấy!

- Vâng, vâng. Bẩm lạy bà lớn, nay mai chúng tôi sẽ đúng hẹn.

Ông thầy số cắp ô, chiếu, tráp đi khỏi, thì bà Phó hỏi Xuân:

- Anh này, anh có biết tôi đã làm gì cho anh không?

Hốt hoảng lúng túng mất vài phút, Xuân mới nói:

– Dạ, bẩm bà lớn, nếu không có bà lớn thì chúng tôi phải giam tại bóp.

– Ủ, anh cũng biết ơn đấy.

– Bẩm, cái ơn ấy thì chả đời nào con quên được.

– Anh đừng xưng con với tôi! Tôi là người văn minh, không phân biệt giai cấp, không chia rẽ sang hèn...

– Bẩm vâng.

– Thế anh còn bố mẹ không?

– Bẩm, tôi bỏ cả bố lẫn mẹ từ sớm.

– Tội nghiệp! Thế anh đã có vợ con gì chưa?

– Bẩm chưa...

– Tội nghiệp! Thế là tốt lắm! Bây giờ thời buổi khó khăn, cũng không nên vợ con làm gì vội. Thế anh có biết tôi gọi anh đến đây làm gì không?

– Bẩm chưa ạ. Chúng tôi chờ xem bà lớn phán bảo những gì.

– Tôi thì tôi vốn là người nhân đức, hay thương người. Mà anh thì cũng đáng thương, đương làm ăn mà bỗng mất việc thế, ắt là khổ. Sao anh đại thế? Vẫn biết vào tuổi trẻ trung thì thường tinh nghịch như anh, nhưng mà phải xem người ta có ứng thuận thì hãy... Thế chứ? (27)

Xuân ngẩn ngơ mà rằng:

– Bẩm, con có hiểu gì đâu? Tự nhiên người ta đánh con, người

ta đuổi con, người ta áp chế... (28)

- Thôi đi, anh đừng chối!
- Con... tôi có chối cái gì đâu?
- Thế anh bị đuổi vì lẽ gì?
- Tôi đương sửa soạn khăn bông, thùng tắm cho các hội viên, đương lúi húi làm lụng thì ông Tây ấy vào lôi ra đánh mắng...
- Chứ không phải anh đương...?

Một cách ngây thơ thành thực nhất đời, Xuân đáp:

- Tôi đương bịt một cái lỗ ống chì trong buồng tắm của hội quán!
- Ồ!Ồ! Thế ông Tây ông ấy bảo anh có phạm một tội, sao anh không cãi?

Xuân đỏ mặt hồi lâu rồi ấp úng:

- Bẩm... bẩm ông ấy buộc những tội gì thì nào tôi có biết tiếng Tây đâu?(29)

Bà Phó Đoan đứng ngăn người ra, nuốt sự thất vọng đánh ực một cái.

Bà nhớ lại cả mấy cái tên cái lằm từ xưa kia... (30) Từ khi bị hiếp dâm, những cảm giác tê mê hiểm có rất khó tả, rất kỳ quái, cứ theo mãi bà như bóng theo người. Lâu dần, việc ấy thành một sự ám ảnh. (31) Bà vẫn ao ước được-bị hiếp dâm nữa mà không bao giờ cái dịp hiểm có ấy lại tái hiện. (32) Thành thử bà chỉ có hiếp chồng chứ quả thật – nói có quỷ thần hai vai chứng giám – bà chẳng được-bị chồng hiếp cho lần nào.

Sau khi đọc bộ Kim Anh lệ sử, ^[e] thấy nói ở cái chùa tỉnh ấy, sư mô cứ vờ là Phật để xuống ban con cho những đàn bà cầu tự, bà đã tức khắc dò hỏi, rồi đi... ⁽³³⁾ Bà đã bị tẽn! Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

Từ đấy bà đâm oán ghét các các nhà sư, cho rằng đã là sư mà lại không hổ mang thì chỉ là đồ giả dối.

Đến lần này. ⁽³⁴⁾

Trước cái vẻ mặt thật thà của Xuân, bà hơi buồn, nghĩ dễ thường nó bị đuổi oan... ⁽³⁵⁾ Bà đã hơi cáu... Nhưng một ý nghĩ thoáng chạy qua óc bà.

– Anh lên gác này chờ tôi tắm một lát rồi tôi sẽ nói chuyện tại sao tôi bảo anh về đây.

Xuân nghe theo... Hai người lên thang. Đến một cái phòng khách nữa, bà Phó bảo:

– Anh ngồi đây, xem quyển an-bom ^[f] này mà chờ tôi. ⁽³⁶⁾

Rồi bà vào buồng tắm, cách chỗ Xuân ngồi chờ có vài bước. Bà cởi quần áo, đội cái mũ cao-su bịt kín tóc, vặn máy nước... Từ cái bông hoa sen kẽm, nước trút xuống ào ào! Bà Phó thỉnh thoảng lại vỗ vào bụng vào đùi bì bạch. Rồi bà, – than ôi! trái ngược – bà nhòm qua lỗ khoá xem bên ngoài động tĩnh ra sao... ⁽³⁷⁾ Thì ra, chăm chú vào quyển sách ảnh, thằng Xuân cứ ngồi nguyên chỗ.

Như thường!

Tắm xong, bà ra, phán một cách uể oải:

– Thôi cho anh về! Tôi định đến mai thì sẽ mượn anh. Ngày mai anh sẽ đến hiệu Âu Hoá tìm cô Văn Minh thì tôi sẽ nói giúp. ⁽³⁸⁾ Thế

nào thì rồi anh cũng khỏi thất nghiệp. ⁽³⁹⁾

– Bẩm...

– Thôi, anh không phải là người thông minh! Anh về đi! Mai sẽ biết. Phải nhớ: hiệu Âu Hoá, tiệm may phụ nữ. ⁽⁴⁰⁾

Xuân Tóc Đỏ ra đi, với mỗi hy vọng chan chứa trong lòng, không hiểu rằng mình đã bị khinh bỉ như một nhà đạo đức chân chính đã bị khinh bỉ. ⁽⁴¹⁾

NGUỒN:

[chương] III

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 42 (21 Octobre 1936), tr. 34-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 34-46.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 30-40.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 29-38.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 27-36.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 29-39.

KHẢO DỊ:

(1) A: chiếc xe chờ ba phút thì có một tên gia nhân ra mở toang hai cánh **cổng** sắt. **Rồi** xe **lử lử** vào sân.

C, D, E, F: chiếc xe chờ ba phút thì có một tên gia nhân **chạy** ra mở toang hai cánh **cổng** sắt, **đón** xe **từ từ** vào sân.

G: chiếc xe chờ ba phút thì có một tên gia nhân **chạy** ra mở toang hai cánh **cửa** sắt, **đón** xe **từ từ** vào sân.

(2) A: gần ấy thứ kích thích rất mạnh vào tâm trí của Xuân **Tóc Đỏ**. Lần đầu!

C, D, E, F, G: gần ấy thứ kích thích rất mạnh vào tâm trí của Xuân. Lần đầu!

(3) A, C, D, E, F: Nó cảm thấy đời nó từ **đây** mà đi dễ thường đã vào một kỷ nguyên mới.
G: Nó cảm thấy đời nó từ **nay** mà đi dễ thường đã vào một kỷ nguyên mới.

(4) A: Bà Phó **ôm** dù Nhật, ví da, và chó bước xuống.

C, D, E, F: Bà Phó Đoan **ôm** dù Nhật, ví da, và chó bước xuống.

G: Bà Phó Đoan dù Nhật, ví da, và chó bước xuống.

(5) A: Rồi không đợi trả lời, bà quay lại sau, bảo:

– Hai người này lên theo tôi.

Lên hết thang thì bà chủ tru tréo lên:

– Chị Ba! Sao chị lại để cậu tắm ở đây thế này? Ai lại sênh sênh ra thế **này!**

– Bẩm... cậu vùi thế, không **tirêu** thì cậu lại khóc!

[từ **tirêu** có thể là **triều** bị sắp chữ sai, các bản in sau sẽ đổi là **chiều**]

C, D, E, F: Rồi không đợi trả lời bà quay lại sau, bảo:

– Hai người này lên theo tôi.

Lên hết thang thì bà chủ tru tréo lên:

– Chị Ba! Sao chị lại để cậu tắm ở đây thế này? Ai lại sênh sênh ra thế!

– Bẩm... cậu vùi thế, không **chiều cậu** thì cậu lại khóc!

G: Rồi không đợi trả lời bà quay lại sau, bảo:

– Chị Ba! Sao chị lại để cậu tắm ở đây thế này? Ai lại sênh sênh ra thế!

– Bẩm... cậu vùi thế, không **chiều cậu** thì lại khóc!

[bản G bỏ mất 2 câu]

(6) A: Trong **một** cái chậu thau khổng lồ, một cậu bé to tướng béo mũm mĩm, mặt trông ngấn ngờ, giá đứng lên thì ít ra cũng cao hơn một thước tây,

C, D, E, F, G: Trong cái chậu thau khổng lồ, một cậu bé to tướng béo mũm mĩm, mặt trông ngấn ngờ, giá đứng lên thì ít ra cũng cao **lớn** hơn một thước tây,

(7) A: Chung quanh cái chậu thau vô số đồ chơi bày la liệt... Nào là con chó bông, con búp bê, cái ô tô, cái tàu **hỏa**, cái kèn...

C, D, E, F, G: Chung quanh cái chậu thau **có** vô số đồ chơi bày la liệt... Nào là con chó bông, con búp bê, cái ô tô, cái tàu **bay**, cái kèn...

(8) A, C, D, E, F: Cậu này đang bồn thần vầy nước bắn toé ra xung quanh chậu, **khi** thấy thế thì cau mặt, nguẩy đầu một cái mà rằng

G: Cậu này đang bồn thần vầy nước bắn toé ra xung quanh chậu, thấy thế thì cau mặt, nguẩy đầu một cái mà rằng

(9) A: Cảnh tượng ấy nếu không có cái giá trị quái gở thì ít ra cũng hay ho chẳng kém một tấm ảnh khiêu dâm, **vì** cậu con bà Phó, theo lời bọn gia nhân kém giáo dục, thì đã "đủ tư cách" lắm rồi.

C, D, E, F, G: Cảnh tượng ấy nếu không có cái giá trị quái gở, ít ra cũng hay ho chẳng kém một tấm ảnh khiêu dâm! Cậu con bà Phó, theo lời bọn gia nhân kém giáo dục, thì đã "đủ tư cách" lắm rồi.

(10) A: bà này quay lại hờn hỉnh **nói**

C, D, E, F, G: bà này quay lại hờn hỉnh **phân vua**

(11) A: Thấy **thế** Xuân không thể chịu được **vì chướng mắt**. Nó **lâm bâm tự nhủ**: "Mẹ kiếp! chứ con với chả cái!"

C, D, E, F, G: Thấy **chướng mắt quá thế**, Xuân không thể chịu được. Nó **lâm bâm trong cổ họng**: "Mẹ kiếp! chứ con với chả cái!"

(12) A, C, D, E, F: Trong khi chờ đợi, hai người này cứ thấy cậu bé nhón tướng ấy, mặc áo nhưng không mặc quần, **cứ thập thò ngoài cửa phòng**, ngẩn ngơ ngó đầu vào cười, rồi lại giấu mặt đi, rồi lại lộ mặt vào, rồi lại cười...

G: Trong khi chờ đợi, hai người này cứ thấy cậu bé nhón tướng ấy, mặc áo nhưng không mặc quần, ngẩn ngơ **ló** đầu vào cười, rồi lại giấu mặt đi, rồi lại lộ mặt vào, rồi lại cười...

(13) A, C, D, E: Cái áo **là** bằng lụa mỡ gà, trước ngực có dấu ấn son đỏ to tướng, sau lưng cũng thế.

F, G: Cái áo **là** bằng lụa mỡ gà, trước ngực có dấu ấn son đỏ to tướng, sau lưng cũng thế.

(14) A, D, F, G: Chung quanh cổ, một cái vòng vàng đeo nặng trĩu, một chiếc khánh vàng với một **cái** gối tựa.

C, E: Chung quanh cổ, một cái vòng vàng đeo nặng trĩu, một chiếc khánh vàng với một **chiếc** gối tựa.

(15) A: Xuân để tay lên mồm làm một suy rồi khẽ đáp

C, D, E, F, G: Xuân để tay lên mồm làm một **cái** suy rồi khẽ đáp

(16) A: Lần này thì bà đã bỏ cái áo dài, cái khăn vành giây. Cái áo lụa mỏng dính bên trong lại không có coóc-sê, cái quần lụa mỏng dính, làm cho bà chẳng khác gì một tín đồ của chủ nghĩa khoa thân và cho thẳng Xuân cảm thấy mình là một đứa con nhà vô giáo dục, **đến nỗi không dám đứng lên như** ông thầy sớ, để thủ lễ một chút.

C, E: Lần này thì bà đã bỏ cái áo dài, cái khăn vành giây; cái áo lụa mỏng dính bên trong lại không có coóc-sê, cái quần lụa mỏng dính, làm cho bà chẳng khác gì một tín đồ của chủ nghĩa khoa thân và cho thẳng Xuân cảm thấy mình là một đứa con nhà vô giáo dục. Ông thầy sớ đứng lên để thủ lễ một chút.

D, F: Lần này thì bà đã bỏ cái áo dài, cái khăn vành giây. Cái áo lụa mỏng dính bên trong lại không có coóc-sê, cái quần lụa mỏng dính, làm cho bà chẳng khác gì một tín đồ của chủ nghĩa khoa thân và cho thẳng Xuân cảm thấy mình là một đứa con nhà vô giáo dục. Ông thầy sớ đứng lên để thủ lễ một chút.

G: Lần này thì bà đã bỏ cái áo dài, cái khăn vành giây. Cái áo lụa mỏng dính bên trong lại không có coóc-sê, cái quần lụa mỏng dính, làm cho bà chẳng khác gì một tín đồ của chủ nghĩa khoa thân và **làm** cho thẳng Xuân cảm thấy mình là một đứa con nhà vô giáo dục. Ông thầy sớ đứng lên để thủ lễ một chút.

(17) A: – À, tôi quên, không nhớ rõ.

– Bấm thế để xem tướng vậy, nhưng không được kỹ lắm.

C, D, E, F, G: – À, **thế thì** tôi quên, không nhớ rõ.

– Bấm thế để xem tướng vậy, nhưng **sợ** không được kỹ lắm **bằng xem sớ**.

(18) A: Bấm ấy là **cái** cung phối hợp, cung chồng.

C, D, E, F, G: Bấm ấy là cung phối hợp, **nghĩa là** cung chồng.

(19) A: Nhưng mà theo lối cổ thì thế là lưỡng độ, mà đã phải bước **đến** hai thì là đáng phàn nàn.

C, E: Nhưng mà theo lối cổ thì thế là lưỡng độ, mà đã phải bước **đi** hai **bước** là đáng phàn nàn.

D, F, G: Nhưng mà theo lối cổ thì thế là lưỡng độ, mà đã phải bước **đến** hai **bước** thì là đáng phàn nàn.

(20) A, D, F, G: Cung tài bạch tốt, cung **điền trạch** càng tốt, mà cung mờ mả tổ tiên, thì bầm... nhờ phúc ấm... dễ thường được đất.

C, E: Cung tài bạch tốt, cung **tài bạch** càng tốt, mà cung mờ mả tổ tiên, thì bầm... nhờ phúc ấm... dễ thường được đất.

(21) A, C, D, E, F: Cô **Jeannette** nhà tôi hiện đã đi học

G: Cô **Jannette** nhà tôi hiện đã đi học

(22) A, D, F: Bao nhiêu con gái thì, theo lời thánh dạy, **cũng chẳng đáng kể. Còn con trai mà có một cậu thôi, theo lời thánh dạy**, thế cũng là hiếm.

– À, ra có một con gái thôi thì cũng là hiếm.

C, E: Bao nhiêu con gái thì, theo lời thánh dạy, thế cũng là hiếm.

– À, ra có một con gái thôi thì cũng là hiếm.

[2 bản Minh Đức bỏ mất 16 từ]

G: Bao nhiêu con gái thì, theo lời thánh dạy, cũng chẳng đáng kể. Còn con gái mà **một có cậu thôi**, theo lời thánh dạy, thế cũng là hiếm.

– À, ra có một con gái thôi thì cũng là hiếm.

(23) A, C, D, E, F: Bầm bà lớn, liệu bà lớn có còn muốn **bước** đi bước nữa?

G: Bầm bà lớn, liệu bà lớn có còn muốn đi bước nữa?

(24) A: Nói có vong hồn ông Đoan với ông Phán nhà tôi chứng giám cho, tôi **đã nhất** thủ tiết với hai ông! Là vì tôi tuy trẻ măng thật, nhưng cũng tiếng là già rồi. Chỉ còn **thờ chồng** nuôi con thôi.

C, D, E, F, G: Nói có vong hồn ông Đoan với ông Phán nhà tôi chứng giám cho, tôi **nhất định** thủ tiết với hai ông! Là vì tôi tuy **còn** trẻ măng thật, nhưng cũng **mang** tiếng là già rồi. Chỉ còn **nên ở vậy** nuôi con thôi.

(25) A, G: Tướng cậu thọ lắm, mà bà lớn nhờ có cậu nên sự thịnh vượng lại **càng** bền vững.

C, D, E, F: Tướng cậu thọ lắm, mà bà lớn nhờ có cậu nên sự thịnh vượng lại bền vững.

(26) A: Bẩm nếu bà lớn nói rõ ngày sinh tháng đẻ thì tôi sẽ **an** **mấy** lá số Tử vi, thì có thể biết những sự xảy ra hàng năm, hàng tháng, hàng ngày...

C, D, E, F, G: Bẩm nếu bà lớn nói rõ ngày sinh tháng đẻ thì tôi sẽ **lấy** lá số Tử vi, thì có thể biết những sự xảy ra hàng năm, hàng tháng, hàng ngày...

(27) A: Vẫn biết tuổi trẻ trung thì **thường** tinh nghịch như anh, nhưng mà **cũng** phải xem người ta có ưng **không** thì hãy... Thế chứ?

C, D, F: Vẫn biết **vào** tuổi trẻ trung thì **thường** tinh nghịch như anh, nhưng mà phải xem người ta có ưng **thuận** thì hãy... Thế chứ?

E: Vẫn biết **vào** tuổi trẻ trung thì tinh nghịch như anh, nhưng mà phải xem người ta có ưng **thuận** thì hãy... Thế chứ?

G: Vẫn biết **vào** tuổi trẻ trung thì **thường** tinh nghịch như anh, nhưng mà phải xem người ta có ưng **thuận** thì hãy... Thế chứ?

(28) A: Bẩm, con có hiểu gì? đâu. Tự nhiên người ta đánh con, người ta đuổi con, người ta áp chế...

C, D, F, G: Bẩm, con có hiểu gì đâu? Tự nhiên người ta đánh con, người ta đuổi con, người ta áp chế...

E: Bẩm, con có hiểu gì đâu? Tự nhiên người ta đánh con, người ta **chửi** con, người ta áp chế...

(29) A: Bẩm... bẩm ông ấy **bảo** gì thì nào tôi có biết tiếng Tây đâu?

C, D, E, F, G: Bẩm... bẩm ông ấy **buộc những tội** gì thì nào tôi có biết tiếng Tây đâu?

(30) A: Bà nhớ lại cả mấy cái tên từ xưa kia...

C, D, E, F, G: Bà nhớ lại cả mấy cái tên **cái lâm** từ xưa kia...

(31) A, C, E: Từ khi bị hiếp **dâm**, những cảm giác tê mê hiếm có rất khó tả, rất kỳ quái, cứ theo mãi bà như bóng theo người. Lâu dần, việc ấy thành một sự ám ảnh.

D: Từ khi bị hiếp, những cảm giác tê mê hiếm có rất khó tả, rất kỳ quái, cứ theo mãi bà

nếu bóng theo người. Lâu dần, việc ấy thành một sự ám ảnh.

F, G: Từ khi bị hiếp, những cảm giác tê mê hiểm có rất khó tả, rất kỳ quái, cứ theo mãi bà như bóng theo người, lâu dần, việc ấy thành một sự ám ảnh.

(32) A, C, E: Bà vẫn ao ước được-bị hiếp **đâm** nữa mà không bao giờ cái dịp hiểm có ấy lại tái hiện.

D, F, G: Bà vẫn ao ước được-bị hiếp nữa mà không bao giờ cái dịp hiểm có ấy lại tái hiện.

(33) A, C, D, E, F: thấy nói ở cái chùa tỉnh ấy, sư mô cứ vờ là Phật để xuống **ban** con cho những đàn bà cầu tự, bà đã tức khắc dò hỏi, rồi đi...

G: thấy nói ở cái chùa tỉnh ấy, sư mô cứ vờ là Phật để xuống **bán** con cho những đàn bà cầu tự, bà đã tức khắc dò hỏi, rồi đi...

(34) A: Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

Từ đây bà đâm oán ghét các các nhà sư, cho rằng đã là sư mà lại không hổ mang thì không thể tha thứ được!

Đến lần này.

C, E: Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

Từ đây bà đâm oán ghét các các nhà sư, cho rằng đã là sư mà lại không hổ mang thì chỉ là đồ giả dối.

Đến lần này.

D, F, G: Lúc về nhà thì ông Phán ban con cho bà chứ chẳng có sư mô quái nào.

.....

Đến lần này.

[các bản D, F, G bỏ hẳn một câu 26 từ, thay bằng một dòng chấm lửng]

(35) A: Trước cái vẻ mặt thật thà của Xuân, bà hơi buồn, dễ thương nó bị đuổi oan...

C, D, E, F, G: Trước cái vẻ mặt thật thà của Xuân, bà hơi buồn, **ngỡ** dễ thương nó bị đuổi oan...

(36) A: Anh ngồi đây mà xem quyển an-bom này chờ tôi.

C, D, E, F, G: Anh ngồi đây, xem quyển an-bom này mà chờ tôi.

(37) A: Rồi bà nhòm qua lỗ khoá xem bên ngoài động tĩnh ra sao...

C, D, E, F, G: Rồi bà, – **than ôi! trái ngược** – bà nhòm qua lỗ khoá xem bên ngoài động tĩnh ra sao...

(38) A: Ngày mai anh sẽ đến hiệu Âu Hoá tìm cô Văn Minh thì tôi sẽ nói giúp **cho**.

C, D, E, F, G: Ngày mai anh sẽ đến hiệu Âu Hoá tìm cô Văn Minh thì tôi sẽ nói giúp.

(39) A, C, E: Thế nào thì rồi anh cũng khỏi thất nghiệp.

D, F: Thế nào thì rồi anh **sẽ** cũng khỏi thất nghiệp.

G: Thế nào thì rồi anh cũng **sẽ** khỏi thất nghiệp.

(40) A: Phải nhớ: hiệu Âu Hoá, tiệm **thợ** may phụ nữ.

C, D, E, F, G: Phải nhớ: hiệu Âu Hoá, tiệm may phụ nữ.

(41) A: không hiểu rằng mình đã bị khinh bỉ như một nhà đạo đức chân chính.

C, D, E, F, G: không hiểu rằng mình đã bị khinh bỉ như một nhà đạo đức chân chính **đã bị khinh bỉ**.

CHÚ THÍCH:

[a] Loulou (chữ Pháp): đọc là Lu-lu, tên con chó của bà Phó Đoan.

[b] gổỉ quạ: tương truyền, là chất dịch mà loài quạ đắp lên chỗ chân gãy cho nhau, về sau chất dịch ấy cứng lại, người ta bóc lấy, gọi là “gổỉ quạ”, dùng làm vị thuốc quý; hình dáng “gổỉ quạ” cũng được giới dân tộc học dùng để đặt tên cho một số vật trang sức tìm được qua khảo cổ (ví dụ khuyên tai hình gổỉ quạ). Ở sự mô tả trong truyện, “gổỉ quạ” là một đồ vật thuộc dạng bùa chú mà bà chủ đeo cho đứa con cầu tự.

[c] Coóc-sê (chữ Pháp corset): áo nịt vú, dùng như chức năng cái yếm của phụ nữ Việt truyền thống; cho đến những năm 1930 ở Việt Nam, corset vẫn còn khá hiếm, hầu như chỉ phụ nữ tân thời ở đô thị mới dùng.

[d] “Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô” 一男曰有 十女曰無 (có một con trai thì tức là có, nhưng có mười con gái thì vẫn là không có): một trong số những điển ngôn thể hiện tư tưởng trọng nam khinh nữ, tư tưởng gia trưởng phụ quyền trong Nho giáo, là hệ tư tưởng thống trị ở Trung Hoa cổ và trung đại, có phạm vi ảnh hưởng rộng ở toàn vùng Đông Á, trong đó có Việt Nam.

[e] Kim Anh lệ sử, tiểu thuyết của Trọng Khiêm, xuất bản năm 1924 tại Hà Nội.

[f] an-bom (phiên âm chữ Pháp album): tập tranh ảnh.

CHƯƠNG IV

Một khi Hoạn Thư đã nổi giận – Nghệ thuật vị nhân sinh

Những sự chế tạo của cuộc Âu hóa

Theo lời dặn của bà Phó, 8 giờ sáng hôm ấy, Xuân Tóc Đỏ lảng vảng mãi trước một tiệm thợ may phụ nữ tân thời mà không dám vào hỏi, vì không dám chắc đây có phải chính là hiệu Âu Hoá của bà Văn Minh không. Cái học thức của Xuân Tóc Đỏ chỉ đủ cho hắn biên được sổ thợ giặt chứ chưa đủ để hắn đọc những chữ khó đọc như những kiểu chữ tân thời mà những nhà nghệ sĩ chế kiểu hình như để cho không ai đọc được nữa. ⁽¹⁾ Lúc ấy, người ta đương đóng những chữ tên hiệu. Năm miếng gỗ vuông kỳ quái màu đỏ, mới khô sơn, còn bị vứt ở thềm hè. Một người thợ loay hoay dựng thang. Một thiếu niên xắn tay áo lên một cách rất nghiêm trọng đứng đấy sai bảo người thợ, thỉnh thoảng lại gắt mắng người này một cách cũng nghiêm trọng chẳng kém. ⁽²⁾

Hiệu may này thật là choáng lộn đặc biệt. Ở tủ kính ngoài cùng có ba "hình nhân" tạc bằng gỗ, chính là của Tây phương gửi sang, giống hệt mỹ nhân Tây phương, ⁽³⁾ song bị nhà chủ khéo léo đặt lên đầu những mẫu khăn vành giầy hoặc búi tóc đen cho có vẻ là phụ nữ Việt Nam. Mỗi chiếc ma-nơ-canh ^[a] ấy phô trương một kiểu áo. Nào là áo cổ bành bẻ, cổ tay đuôi tôm để các bà các cô diện phố xá. ⁽⁴⁾ Nào là kiểu đi tắm để các bà các cô khoe cái mỹ thuật về xác thịt tại bờ biển. Nào là kiểu quần áo trong phòng ngủ để phụ nữ có những thể lực nhắc nhủ cho chồng hoặc nhân tình đừng có sao nhãng cái

nghĩa vụ tối thiêng liêng của những bậc nam nhi.

Xuân rón rén lại gần chỗ có mấy chữ gỗ. Nó cố trí cũng không sao hiểu nổi năm miếng gỗ ấy là những chữ gì. ⁽⁵⁾ Có một miếng gỗ tròn thủng một lỗ và một miếng vuông thủng hai lỗ tròn ở giữa. ⁽⁶⁾ Còn ba miếng nữa thì lại thuộc hình tam giác, mà lại cũng có lỗ tròn ở giữa nữa, cái đó mới quái lạ cho chớ! Theo cái trí não hạ lưu của nó, Xuân Tóc Đỏ, từ lúc lên sáu tuổi, đã biết rằng cái theo mà giữa có một chấm thì chỉ là biểu tượng của một cái vật xấu xa, thế mà thôi. Nó đương tùm tùm cười một cách vô nghĩa lý thì chợt thiếu niên mắng người thợ:

– Đầu tiên là cái này! Không, cái tam giác cơ, khỉ lăm!

Người thợ ngơ ngác hỏi:

– Bấm tam giác là cái gì ạ?

Thiếu niên lại gắt mắng rầm rĩ:

– Con khỉ, tam giác là... là cái theo! Mà cái theo thì là chữ A.

Người thợ lại cãi:

– Thưa ông lúc nãy ông bảo cái theo là chữ U.

– Im đi, đồ ngu! Cái theo lộn xuôi thì mới là chữ U, còn cái theo chống ngược chính là chữ A. ⁽⁷⁾ Thợ thuyền gì mà không hiểu một tí mỹ thuật gì cả! Nghe đây này: Trước nhất anh đóng cho tôi cái theo lộn ngược rồi đến cái theo lộn xuôi. Thế là A, U tức là AU. Rồi thì đến cái miếng gỗ vuông có hai lỗ thủng là chữ H, rồi đến miếng gỗ tròn thủng giữa là chữ O, rồi lại đến cái theo lộn ngược là chữ A, tức là HÓA, nghĩa là cửa hiệu Âu Hoá ! Có thế thôi mà phải dặn đi dặn lại mãi, thợ với thuyền ngu như lợn!

Xuân Tóc Đỏ vừa sung sướng vì đã tìm thấy chỗ hẹn, vừa bất bình ở chỗ bị mắng gián tiếp là đồ ngu! ⁽⁸⁾ Nó lầm bầm: "Mẹ kiếp chứ lại chứ với chả nghĩa!" Nhưng nó lại phải để ý ngay đến một thiếu niên khác, Âu phục kiêu đi trèo núi, vừa đến chào thiếu niên trông nom việc đặt bảng hiệu kia. ⁽⁹⁾ Hai người bắt tay nhau, tiếng Tây ngấu sị cả phố.

– Trời ơi, cái óc mỹ thuật của bình dân Việt Nam thật là thảm hại!

– Nói chuyện mỹ thuật với bình dân thì thật phí lời! ⁽¹⁰⁾

– Không! Không! Ngài là nhà báo, ngài phải nâng bình dân lên cái nghĩa vụ hiểu biết mỹ thuật mới được. Tôi, tôi là một nhà mỹ thuật, tôi đã hy sinh cả một cuộc đời của tôi rồi!

– Thiết tưởng ảnh hưởng của ngài trong dân gian cũng đã phổ cập đầy chứ!

– Chưa đủ. Còn phải làm việc nữa, dân ta là một dân tộc lười biếng, không chịu suy xét, không muốn tìm mà hiểu những cái khó hiểu của mỹ thuật, cho nên sức hoạt động của tôi chỉ bành trướng được có chừng. Vậy mà mỹ thuật càng khó hiểu bao nhiêu thì càng có giá trị bấy nhiêu. ⁽¹¹⁾ Thí dụ như ở Ý-đại-lợi và Đức-ý-chí, ^[b] những nhà danh họa được tôn lên làm thần thánh chỉ vì có những bức tranh nguệch ngoạc khó hiểu, những bức họa mà công chúng không hiểu gì là đẹp cả nhưng mà công chúng cứ công nhận là những kỳ công kiệt tác, đến nỗi Mussolini và Hitler cũng phải ghen ghét, lúc lên ngôi độc tài thì việc thứ nhất là đem bỏ tù tác giả những kỳ công ấy mãi cho đến lúc bao giờ hai ngài hiểu được mỹ thuật thì thôi. ⁽¹²⁾ Đấy, ngài xem! Bao giờ dân ta đến trình độ ấy? Bao giờ bọn nghệ sĩ chúng tôi được-bị bỏ tù như thế?

Người kia gật gù:

– Quả vậy! ⁽¹³⁾

Người này lại sốt sắng nói tiếp:

– Chỉ vì trình độ thấp kém của xã hội mà anh em nghệ sĩ chúng tôi phải quay về làm cái việc cải cách y phục phụ nữ là món mỹ thuật dễ hiểu nhất. Bao giờ cả cái xã hội này biết thưởng thức cái đẹp về bộ vú, bộ đùi của người đàn bà thì mới hiểu giá trị của những bức vẽ khoả thân, và do thế, mới hiểu nổi những món mỹ thuật tối cao. ⁽¹⁴⁾

–Ồ! ồ! Cái đó đúng sự thực quá chứ?

– À, thế mấy chữ tối tân này, ngài bảo sao? Sự phát minh cuối cùng ^[c] đấy! Trông lạ lắm đấy chứ? Ấy bình dân là chưa hiểu nổi, cao quý ở chỗ ấy, ta hãy cứ biết thế đã. Bao giờ những chữ kiểu tối tân của tôi mà làm cho đến phái trí thức nữa cũng không đọc nổi, thì lúc ấy mới là sự đặc trưng hoàn toàn của nghệ thuật.

Mới nghe đến đấy, Xuân đã chợt thấy bóng bà Văn Minh thấp thoáng ở nhà trong. ⁽¹⁵⁾ Nó bèn rón rén vào thì hai người này cũng theo nó, vừa chuyện trò vừa vào trong cửa hàng.

– Lạ bà ạ.

Bà Văn Minh gật đầu đáp lại Xuân và bắt tay hai người kia. ⁽¹⁶⁾

– Ông ngồi chơi. Ông lại có việc gì thế? Dạo này báo lên hay xuống?

– Tôi lại có việc hệ trọng lắm. Báo lên được 50 số...

– Thế anh này, anh hỏi gì?

Xuân lúng túng, xoa tay:

– Bẩm... bẩm... bà lớn Phó Đoan, hôm qua...

Văn Minh cắt ngay:

– Im! Anh phải gọi là bà Phán, không thì bà không bằng lòng.

– Vâng! Bà Phán dặn tôi lại đây... nói hộ... với bà...

– Được, thế anh ngồi đây mà đợi.

Rồi bà Văn Minh ra hiệu mời ông nhà báo vào bộ sa-lông ở tận bên trong cửa hàng. ⁽¹⁷⁾ Xuân ngồi xuống một cái ghế sắt bọc vải ở gần cửa. Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra một cách đằm đằm bằng những cái ma-nơ-canh. ⁽¹⁸⁾ Nào là những cái ngực khiêu khích đeo những coóc-sê lụa viền đăng-ten, ^[d] nào là những bắp đùi lồng trong những cái bít tất lụa, nào là những áo lót mình, những quần đùi, tóm lại thì là đủ cả những cái có thể gợi xuân tình trong lòng một ông cụ già đã ăn khao bảy mươi. Những súc lụa trơn và hoa nghìn tía muôn hồng làm cho cửa hiệu có một vẻ vui tươi đặc biệt. Trong cùng thì là một cái phòng thử áo bằng ba bề nhung căng, rồi đến xưởng thợ có chiếc máy khâu và một lũ những đàn ông và đàn bà thợ may đi lại làm việc rộn rịp như trong một cái tổ ong... ⁽¹⁹⁾

Một người đàn bà phấn sáp bôi rất vụng, đứng xem ngoài cửa kính ba phút rồi vào. ⁽²⁰⁾ Bà chủ hiệu chạy ra đón đả.

– Thưa bà, bà muốn mua hàng hay may áo?

Bà khách nghĩ một lúc rất lâu, đoạn dè dặt nói:

– Tôi muốn... may một bộ áo kiểu mới. ⁽²¹⁾

Bà Văn Minh liến thoắng tán: ⁽²²⁾

– Vâng, chính thế, bây giờ ai cũng phải cải cách y phục cho hợp thời trang. ⁽²³⁾ Cái lối trang điểm cổ làm cho người ta chóng già, ta phải thay đi mới được. Thưa bà, nếu bà không biết những thuật để giữ gìn sắc đẹp, thì khó lòng mà giữ được hạnh phúc gia đình, vì các cô thiếu nữ ngày nay ăn mặc lối mới cả, thật là một sự cạnh tranh ghê gớm.

Bà khách trợn mắt lên sung sướng vì thấy hợp ý, nghĩ ba phút rồi đáp: ⁽²⁴⁾

– Chao ôi! ối chao ôi! Bà nói đúng quá! Các thiếu nữ bây giờ ăn mặc tợn hơn các me Tây khi xưa! Thật là tân thời, thật là dĩ thỏa! Chao ôi! Họ cướp mất hạnh phúc của tôi, họ đẹp hơn tôi, họ quyến rũ ông Hàn nhà tôi, bây giờ tôi biết làm thế nào!

Bà tru tréo như sắp cãi nhau với ai, khiến Văn Minh phải xua tay: ⁽²⁵⁾

– Ấy chết! Bà đừng nóng nảy thế!

– Ông Hàn nhà tôi đêm nào cũng đi theo bọn gái mới thì tôi biết làm thế nào kia chứ, hờ Giời! ⁽²⁶⁾

– Thưa bà, cái đó rất dễ... Bà chỉ việc... ăn vận như họ...

– Phải! Phải! Âu là tôi cũng ăn mặc tân thời! Mặc cho thiên hạ sẽ gọi tôi là con dĩ già! Chỉ tại bà, các bà, chủ hiệu thợ may, các bà đầu têu ra mà thôi!

Bà Văn Minh so vai mà rằng: ⁽²⁷⁾

– Thưa bà, chúng tôi chỉ tiến theo luật tiến hoá chung của xã hội. Giữa buổi cách tân này, cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi! Bà có biết rằng từ khi chúng tôi mở cửa hiệu này ra thì đã bao nhiêu người

vợ được cứu vớt, tìm thấy lòng yêu của chồng, lại được hưởng hạnh phúc gia đình rồi đó không? ⁽²⁸⁾

– Thưa bà, thế thì tôi xin may ngay một bộ, bộ nào tân thời nhất! Mà xin bà đừng tính cao giá quá!

– Vâng! Vâng! Mời bà đi xem các kiểu áo.

Bà chủ đưa bà khách đi điểm bình các ma-nơ-canh một lượt.

– Đây... đây... Tiệm may chúng tôi có rất nhiều kiểu, toàn do những sinh viên mỹ thuật có danh tiếng chế tạo ra cả. Đây, bà cứ xem những biển đề ở tường là rõ nghĩa lý của từng bộ y phục một. Đây là bộ Lời hứa, nghĩa là để cho thiếu nữ nào mặc bộ ấy có thể như hứa với bạn lòng một cuộc hẹn hò vậy. Đây là bộ Chiếm lòng, mặc bộ ấy thì ta đã nắm vận mệnh bọn nam nhi trong tay ta. ⁽²⁹⁾ Đây là bộ Ngây thơ, đây là bộ Dậy thì, toàn cho gái mới nhớn. Từ đây vào là của các bà thiếu phụ, các bậc nội tướng rồi... Thưa bà, đây là bộ Nữ quyền, của người đàn bà lúc nào cũng được chồng khiếp sợ. Còn đây là bộ Kiên trinh, cho những vị quả phụ nhất quyết ở vậy thờ chồng, và đây là bộ Lưỡng lự, cho những đàn bà góa chồng mà không biết nên thủ tiết hay là thôi. ⁽³⁰⁾ Còn đây, bộ y phục tân thời nhất, vừa chế tạo ra được mấy hôm nay thôi, chúng tôi chưa kịp kẻ bảng nhưng đã nhất định đặt là Chinh phục, nghĩa là có bộ y phục này thì ai cũng phải say mê bà, dù là cả đến chồng bà!

Hai người đứng trước một bộ áo quần táo tợn vì may bằng thứ sa mỏng dính màu đen. ⁽³¹⁾ Bên trong cái quần và cái áo chỉ có cái coóc-sê và cái quần đùi đen thôi, nên chỉ cái người đàn bà gồ tuyệt đẹp ấy để lộ cả một nửa ngực trên, cả hai cánh tay, và từ hai bên bẹn trở xuống trông cũng rõ mồn một. ⁽³²⁾

Trong khi bà Văn Minh lộ vẻ đắc chí thì bà khách bữu môi đứng lặng im. Hồi lâu mới nói: ⁽³³⁾

– Mặc bộ này thì... khó coi lắm!

Lúc ấy nhà mỹ thuật và nhà làm báo cũng đến nghe ngóng. Ông nhà báo nói ngay:

– Dễ coi lắm, thưa bà! Nếu bà mặc bộ này thì không còn một người đàn ông nào lại không chạy theo bà như chạy theo những cô gái ngây thơ! ⁽³⁴⁾

Nhà mỹ thuật thêm:

– Chinh phục! Tôi đã đặt phải tên là Chinh phục! ⁽³⁵⁾

Bà khách lại nói:

– Quần với áo mà đến thế thì chả còn... che đậy gì được mấy tí.

Nhà mỹ thuật lại cãi:

– Thưa bà, những nguyên tắc về y phục đã thay đổi. Chúng tôi mà có chế ra kiểu này cũng là vì theo cái quan niệm y phục của các nhà thợ may lớn ở Tây phương. Quần áo để tô điểm, để làm tăng sắc đẹp, chứ không phải để che đậy. Bao giờ... bao giờ mà y phục tiến bộ đến cực điểm, đi đến chốn tận thiện tận mỹ, thì nghĩa là y phục phải không còn... che đậy cái gì của người đàn bà nữa!

Trước sự hoài nghi của bà khách, bà chủ tán thêm: ⁽³⁶⁾

– Nếu bà có sợ nó mới quá thì bà cứ việc chờ những lúc ông Hàn nhà ta sắp đi chơi là bà mặc nó vào rồi đứng soi gương trong nhà thì cũng đủ cho ông Hàn nhà ta phải mê tơi. ⁽³⁷⁾

Bà khách gật gù:

– Phải! Phải đấy! Để phải đến thế thì mới có công hiệu.

Văn Minh lại nói:

– Thưa bà, hạnh phúc của gia đình có gì là khác nếu nó không là hạnh phúc của vợ chồng? Nếu ái tình đến thời kỳ phai nhạt thì làm thế nào cho vợ chồng có hạnh phúc? ⁽³⁸⁾

– Phải lắm!

– Bởi thế cho nên chúng tôi phải chế thêm cả những thứ quần áo lót mình ở bên trong chứ không phải chỉ cái cách bề ngoài như lời công kích của bọn đạo đức hủ lậu đâu. ⁽³⁹⁾ Nếu bà lại dùng cả những cái lót mình của hiệu chúng tôi thì ấy là bà đã biết những bí thuật giữ chồng rất mau nhiệm.

– Đâu? Xin bà cho chúng tôi xem, chúng tôi may một thế vậy!

Văn Minh dẫn bà khách quay lại cái tủ kính ở phía sau lưng và giở một đống những quần đùi, coóc-sê, áo lót dài, áo lót mình ngắn, băng buộc vú, v.v... ⁽⁴⁰⁾

– Đây là cái áo Ồm ờ... Đây là cái quần Hầy chờ một phút... Đây là cái áo lót Hạnh phúc, đây là cái coóc-sê Ngừng tay. Bà xem! Ngoài cửa hàng Âu Hóa chúng tôi, làm gì có hiệu nào sẵn sóc đến hạnh phúc của phái đẹp một cách chu đáo như thế?

Bà khách gật đầu lia lịa mà rằng:

– Vâng, tôi xin vâng! Tôi xin Âu hoá theo văn minh, ăn vận theo tiến bộ! Xin gọi phó may lên và cho tôi vào buồng thử!!

Văn Minh chỉ nhà mỹ thuật:

– Bẩm đây, phó may đây! Một nhà tài tử nguyên sinh viên trường Mỹ thuật Đông Dương để hầu hạ cho cái sắc đẹp của các bà! (41)

Nhà mỹ thuật cúi đầu rất thấp mà rằng:

– Xin mời bà đi theo tôi, tôi rất được hân hạnh.

Rồi hai người vào cái buồng kín che bằng nhung.

Để cho Xuân cứ ngồi ngoáp dài, Văn Minh còn cãi nhau với ông nhà báo đã.

– Thưa ông, nếu ông tăng tiền quảng cáo thì quá lắm.

– Thưa bà, ấy là bà nhầm. Báo của tôi mỗi ngày một tăng độc giả, cái danh giá của chúng tôi mỗi ngày bị bọn bảo thủ làm cho tiêu đi mất một tị, thế là chỉ lợi cho bà. Và lại số người theo cứ tăng... (42)

– Thưa ông, đó là sự tự nhiên, mà có lợi thì lợi cho các ông chứ cho gì riêng tôi mà ông lại...

– Không! Lợi nhất cho bà và những ai cùng nghề với bà!

– Ông hô hào đổi mới, người ta theo mới thì lợi cho các ông đã chứ? (43)

– Không, lợi nhất cho bà, tôi đã nói thế!

– Ông tưởng thế chứ báo của ông đã có ảnh hưởng gì? Chắc đâu... (44)

Nhà viết báo, đến đây, sùi bọt mép ra vì tức giận:

– Không có ảnh hưởng, bà bảo? Thế bà xem xã hội bây giờ tiến hoá đến đâu? Bà có đọc báo hàng ngày đấy không? Bao nhiêu vụ ly dị! Bao nhiêu cuộc ngoại tình! Con gái theo giai đùng đùng, đàn ông

chê vợ hàng lũ, lại vừa có cả một ông huyện treo ấn từ quan để theo một cô gái tân thời, như thế, tôi tưởng là báo chúng tôi có ảnh hưởng quá nữa! Ngày nào cũng có một tiệm khiêu vũ mới mở... (45)

Đến đây thì bà Phó Đoan vừa lúc bước vào. (46) Xuân Tóc Đỏ vùng đứng lên. Văn Minh cũng bỏ mặc ông nhà báo đứng đấy với mọi cái ảnh hưởng của tờ báo. (47)

– Cháu! Cháu!...

– Lạy dì... À, dì vào đây cho cháu khẽ hỏi cái này! (48)

Bà dì và cô cháu đem nhau ra một góc tận đằng xa. Ông nhà báo cầm mũ ra thẳng với sự giận dữ và sự nhận chân ra cái chân lý: nghề viết báo là một bạc nghệ. Xuân Tóc Đỏ đi đi lại lại có vẻ đợi chờ... (49)

– Dì dặn cái thằng ấy đến đây làm gì thế?

– À, thế dì đã bảo là để cháu nhận nó giúp việc thì dì cho xây cái sân quần ở nhà để dì cháu ta tập mà lại?

– Vâng, nhưng mà xây sân quần thì cũng phải ít lâu nữa chứ? Ai mượn ngay nó làm gì cho tốn cơm tốn tiền?

Bà Phó Đoan ngăn người ra mà rằng:

– Ừ nhỉ? Nhưng mà bắt đợi chờ thì nó chết đói mất!

Hồi lâu, bà lại mừng rỡ thì ào vào tai cháu: (50)

– Hay là thế này... Trước khi có sân quần, ta hãy... như thế, thì không sợ cơm toi. (51) Cháu nghĩ sao?

Ấy thế là Xuân Tóc Đỏ bắt đầu dự vào cuộc cải cách xã hội. (52)

NGUỒN:

[chương] IV

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 43 (28 Octobre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 47-62.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 41-53.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 39-49.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 37-48.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 40-51.

KHẢO DỊ:

(1) A: Xuân Tóc Đỏ lảng vảng mãi trước một tiệm thợ may phụ nữ tân thời mà không dám vào hỏi, vì không dám chắc đây có phải chính là hiệu Âu Hoá của bà Văn Minh không. **Là vì** cái học thức của Xuân Tóc Đỏ chỉ đủ cho hắn biên được sổ thợ giặt chứ chưa đủ để hắn đọc những chữ khó đọc như những kiểu chữ tân thời mà những nhà nghệ sĩ chế kiểu hình như để cho không ai đọc được nữa.

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ lảng vảng mãi trước một tiệm thợ may phụ nữ tân thời mà không dám vào hỏi, vì không dám chắc đây có phải chính là hiệu Âu Hoá của bà Văn Minh không. Cái học thức của Xuân Tóc Đỏ chỉ đủ cho hắn biên được sổ thợ giặt chứ chưa đủ để hắn đọc những chữ khó đọc như những kiểu chữ tân thời mà những nhà nghệ sĩ chế kiểu hình như để cho không ai đọc được nữa.

(2) A, E: thỉnh thoảng lại gắt mắng người này một cách nghiêm trọng chẳng kém.

C, D, F, G: thỉnh thoảng lại gắt mắng người này một cách **cũng** nghiêm trọng chẳng kém.

(3) A: Ở tủ kính ngoài cùng có ba "hình nhân" tạc bằng gỗ, chính là của Tây gửi sang, giống hệt mỹ nhân Tây phương,

C, D, E, F, G: Ở tủ kính ngoài cùng có ba "hình nhân" tạc bằng gỗ, chính là của Tây **phương** gửi sang, giống hệt mỹ nhân Tây phương,

(4) A: Mỗi chiếc ma-nơ-canh phô trương một kiểu áo. Nào là áo cổ **bành** bẻ, cổ tay đuôi tôm để các bà các cô diện phổ xá.

C, G: Mỗi chiếc ma-nơ-canh **ấy** phô trương một kiểu áo. Nào là áo cổ **bành** bẻ, cổ tay đuôi tôm để các bà các cô diện phổ xá.

D, E, F: Mỗi chiếc ma-nơ-canh **ấy** phô trương một kiểu áo. Nào là áo cổ **bánh** bẻ, cổ tay đuôi tôm để các bà các cô diện phổ xá.

(5) A, C, D, E, F: Nó cổ **trí** cũng không sao hiểu nổi năm miếng gỗ ấy là những chữ gì.

G: Nó cổ **nghĩ** cũng không sao hiểu nổi năm miếng gỗ ấy là những chữ gì.

(6) A: Có một miếng vuông thủng hai lỗ tròn ở giữa.

C, D, E, F, G: Có **một miếng gỗ tròn thủng một lỗ và** một miếng vuông thủng hai lỗ tròn ở giữa.

(7) A, C, D, E, F: Cái theo lộn xuôi thì mới là chữ U, còn cái theo chống ngược chính là chữ A.

G: Cái theo lộn xuôi thì mới là chữ U, còn cái theo chống ngược **thì** chính là chữ A.

(8) A: Xuân Tóc Đỏ vừa sung sướng vì đã tìm thấy chỗ hẹn, vừa bất bình ở chỗ **bị** mắng **một cách** gián tiếp là đồ ngu

C, E, G: Xuân Tóc Đỏ vừa sung sướng vì đã tìm thấy chỗ hẹn, vừa bất bình ở chỗ **bị** mắng gián tiếp là đồ ngu

D, F: Xuân Tóc Đỏ vừa sung sướng vì đã tìm thấy chỗ hẹn, vừa bất bình ở chỗ mắng gián tiếp là đồ ngu

(9) A: Nhưng nó lại phải để ý ngay đến một thiếu niên khác, Âu phục kiểu đi trèo núi, vừa đến chào **một** thiếu niên trông nom việc đặt bảng hiệu kia.

C, D, E, F, G: Nhưng nó lại phải để ý ngay đến một thiếu niên khác, Âu phục kiểu đi trèo núi, vừa đến chào thiếu niên trông nom việc đặt bảng hiệu kia.

(10) A: Nói chuyện mỹ thuật với bình dân thì thật **là** phí lời!

C, D, E, F, G: Nói chuyện mỹ thuật với bình dân thì thật phí lời!

(11) A: Còn phải làm việc nữa. Dân ta là một dân tộc lười biếng, không chịu suy xét, không muốn tìm mà hiểu những cái khó hiểu của mỹ thuật, cho nên sức hoạt động của **chúng tôi** chỉ bành trướng được có chừng. Mỹ thuật càng khó hiểu bao nhiêu thì càng có giá trị bấy nhiêu.

C, D, E, F, G: Còn phải làm việc nữa, dân ta là một dân tộc lười biếng, không chịu suy xét, không muốn tìm mà hiểu những cái khó hiểu của mỹ thuật, cho nên sức hoạt động của **tôi** chỉ bành trướng được có chừng. **Vậy mà** mỹ thuật càng khó hiểu bao nhiêu thì càng có giá trị bấy nhiêu.

(12) A: Thí dụ như ở Ý-đại-lợi và Đức-ý-chí, những nhà danh hoạ được tôn lên làm thần thánh chỉ vì có những tranh **nghech** ngoạc khó hiểu, **những bức hoạ mà công chúng khó hiểu**, những bức hoạ mà công chúng không hiểu gì là đẹp cả nhưng mà công chúng cứ công nhận là những kỳ công kiệt tác, đến nỗi Mussolini và Hitler cũng phải ghen ghét, lúc lên ngôi độc tài thì việc thứ nhất là đem bỏ tù tác giả những kỳ công ấy mãi cho đến lúc hai ngài **ấy** hiểu được mỹ thuật thì thôi.

C, D, E, F, G: Thí dụ như ở Ý-đại-lợi và Đức-ý-chí, những nhà danh hoạ được tôn lên làm thần thánh chỉ vì có những tranh **nguêch** ngoạc khó hiểu, những bức hoạ mà công chúng không hiểu gì là đẹp cả nhưng mà công chúng cứ công nhận là những kỳ công kiệt tác, đến nỗi Mussolini và Hitler cũng phải ghen ghét, lúc lên ngôi độc tài thì việc thứ nhất là đem bỏ tù tác giả những kỳ công ấy mãi cho đến lúc **bao giờ** hai ngài hiểu được mỹ thuật thì thôi.

(13) A: Quả vậy! **quả vậy!**

C, D, E, F, G: Quả vậy!

(14) A: Bao giờ cả **cái** xã hội này biết thưởng thức **cái** đẹp bộ vú, bộ đùi của người đàn bà thì mới hiểu giá trị của những bức vẽ khoả thân, và do thế, mới hiểu nổi những món mỹ thuật tối cao.

C, E: Bao giờ cả **cái** xã hội này biết thưởng thức **cái** đẹp **về** bộ vú, bộ đùi của người đàn bà thì mới hiểu giá trị của những bức vẽ khoả thân, và do thế, mới hiểu nổi những món mỹ thuật tối cao.

D, F, G: Bao giờ cả xã hội này biết thưởng thức cái đẹp **về**... bộ đùi của người đàn bà thì mới hiểu giá trị của những bức vẽ khoả thân, và do thế, mới hiểu nổi những món mỹ thuật tối cao.

(15) A: Mới nghe **có** đến đây, Xuân đã chợt thấy bóng bà Văn Minh thấp thoáng ở nhà trong.

C, D, E, F, G: Mới nghe đến đấy, Xuân đã chợt thấy bóng bà Văn Minh thấp thoáng ở nhà trong.

(16) A: Văn Minh gật đầu đáp lại và bắt tay hai người kia.

C, D, E, F, G: **Bà** Văn Minh gật đầu đáp lại **Xuân** và bắt tay hai người kia.

(17) A: Rồi Văn Minh ra hiệu mời ông nhà báo vào bộ sa-lông ở tận bên trong cửa hàng.

C, D, E, F, G: Rồi **bà** Văn Minh ra hiệu mời ông nhà báo vào bộ sa-lông ở tận bên trong cửa hàng.

(18) A, D, F: Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng **mắt** một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra **một cách đăm đăm bằng những cái ma-nơ-canh**.

C, E: Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra **một cách đăm đăm bằng những cái ma-nơ-canh**.

G: Tuy nó cũng hơi nóng ruột, song được dịp hưởng bằng **mắt** một bữa tiệc rất hiếm, nghĩa là ngắm nghía những bộ phận kín đáo của phái đẹp mà chỉ có cuộc Âu hoá là dám phô ra.

(19) A, D, F, G: Trong cùng thì là một cái phòng thử áo bằng ba bề nhưng căng, rồi đến xưởng thợ có **mấy** chiếc máy khâu và một lũ những đàn ông và đàn bà thợ may đi lại làm việc rộn rịp như trong một cái tổ ong...

C, E: Trong cùng thì là một cái phòng thử áo bằng ba bề nhưng căng, rồi đến xưởng thợ có chiếc máy khâu và một lũ những đàn ông và đàn bà thợ may đi lại làm việc rộn rịp như trong một cái tổ ong...

(20) A, D, F, G: Một người đàn bà **nạ dòng**, phấn sáp bôi rất vụng, đứng xem ngoài cửa kính ba phút rồi vào.

C, E: Một người đàn bà phấn sáp bôi rất vụng, đứng xem ngoài cửa kính ba phút rồi vào.

(21) A: Tôi muốn... may bộ áo mới.

C, D, E, F, G: Tôi muốn may **một** bộ áo **kiểu** mới.

(22) A: Văn Minh liến thoắng tán

C, D, E, F, G: **Bà** Văn Minh liến thoắng tán.

(23) A: Vâng, chính thế, bây giờ phải cải cách y phục cho hợp thời trang.

C, D, E, F, G: Vâng, chính thế, bây giờ **ai cũng** phải cải cách y phục cho hợp thời trang.

(24) A: Bà khách trợn mắt lên, nghĩ ba phút rồi đáp

C, D, E, F, G: Bà khách trợn mắt lên **sung sướng vì thấy hợp ý**, nghĩ ba phút rồi đáp

(25) A: Bà tru tréo như sắp cãi nhau với ai, Văn Minh phải xua tay

C, D, E, F, G: Bà tru tréo như sắp cãi nhau với ai, **khiến** Văn Minh phải xua tay

(26) A: Ông Hàn nhà tôi đêm nào cũng đi theo bọn gái mới, tôi biết làm thế nào kia chứ, hờ Giời!

C, D, E, F, G: Ông Hàn nhà tôi đêm nào cũng đi theo bọn gái mới **thì** tôi biết làm thế nào kia chứ, hờ Giời!

(27) A: Văn Minh so vai mà rằng

C, D, E, F, G: **Bà** Văn Minh so vai mà rằng

(28) A: Giữa buổi **cánh** tân này, cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi! Bà có biết rằng từ khi chúng tôi mở cửa hiệu này ra thì đã bao nhiêu người vợ được cứu vớt, tìm thấy lòng yêu của chồng, lại được hạnh phúc gia đình rồi đó không?

C, E: Giữa buổi **cách** tân này cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi! Bà có biết rằng từ khi chúng tôi mở cửa hiệu này ra thì đã bao nhiêu người vợ được cứu vớt, tìm thấy lòng yêu của chồng, lại được **hưởng** hạnh phúc gia đình rồi đó không?

D, F, G: Giữa buổi **canh** tân này, cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi! Bà có biết rằng từ khi chúng tôi mở cửa hiệu này ra thì đã bao nhiêu người vợ được cứu vớt, tìm thấy lòng yêu của chồng, lại được **hưởng** hạnh phúc gia đình rồi đó không?

(29) A: Đây là bộ Chiếm lòng. Mặc **đến** bộ ấy thì ta đã nắm vận mệnh bọn nam nhi trong tay ta.

C, E: Đây là bộ Chiếm lòng, mặc bộ ấy thì ta đã nắm vận mệnh bọn nam nhi trong tay ta.

D, F, G: Đây là bộ Chiếm lòng. Mặc bộ ấy thì ta đã nắm vận mệnh bọn nam nhi trong tay ta.

(30) A: Còn đây là bộ Kiên trinh, cho những **vị** quả phụ nhất quyết ở vậy thờ chồng, đây là bộ Lưỡng lự, cho những đàn bà goá chồng mà không biết nên thủ tiết hay là thôi.

C, E: Còn đây là bộ Kiên trinh, cho những **vị** quả phụ nhất quyết ở vậy thờ chồng, **và** đây là bộ Lưỡng lự, cho những đàn bà goá chồng mà không biết nên thủ tiết hay là thôi.

D, F: Còn đây là bộ Kiên trinh, cho những **bà** quả phụ nhất quyết ở vậy thờ chồng, và đây là bộ Lưỡng lự, cho những đàn bà **hoá** chồng mà không biết nên thủ tiết hay là thôi.

G: Còn đây là bộ Kiên trinh, cho những **bà** quả phụ nhất quyết ở vậy thờ chồng, và đây là bộ Lưỡng lự, cho những đàn bà goá chồng mà không biết nên thủ tiết hay là thôi.

(31) A, C, D, F, G: Hai người đứng trước **một** bộ áo quần tảo tợn vì may bằng thứ sa mỏng dính màu đen.

E: Hai người đứng trước bộ áo quần tảo tợn vì may bằng thứ sa mỏng dính màu đen.

(32) A: Bên trong cái quần và cái áo chỉ có cái coóc-sê và cái quần đùi đen thôi, nên chỉ cái người đàn bà gồ tuyệt đẹp ấy để lộ cả một nửa ngực trên, cả hai cánh tay, **cả** hai bẹn trở xuống trông cũng rõ mồn một.

C: Bên trong cái quần và cái áo chỉ có cái coóc-sê và cái quần đùi đen thôi, nên **chỉ** cái người đàn bà gồ tuyệt đẹp ấy để lộ cả một nửa ngực trên, cả hai cánh tay, **và từ** hai **bên** bẹn trở xuống trông cũng rõ mồn một.

D, E, F, G: Bên trong cái quần và cái áo chỉ có cái coóc-sê và cái quần đùi đen thôi, nên chỉ cái người đàn bà gồ tuyệt đẹp ấy để lộ cả một nửa ngực trên, cả hai cánh tay, và từ hai **bên** bẹn trở xuống trông cũng rõ mồn một.

(33) A: Trong khi Văn Minh lộ vẻ đắc chí thì bà khách bĩu môi đứng lặng im. Hồi lâu mới nói:

C, D, E, F: Trong khi **bà** Văn Minh lộ vẻ đắc chí thì bà khách bĩu môi đứng lặng im. Hồi lâu mới nói:

G: Trong khi Văn Minh lộ vẻ đắc chí thì bà khách bĩu môi đứng lặng im, hồi lâu mới nói:

(34) A: Nếu bà mặc bộ này thì không còn một người đàn ông nào lại không chạy theo bà như theo những cô gái ngây thơ!

C, D, E, F, G: Nếu bà mặc bộ này thì không còn một người đàn ông nào lại không chạy theo bà như **chạy** theo những cô gái ngây thơ!

(35) A, D, E, F, G: Chinh phục! Tôi đã **phải đặt** tên là Chinh phục !

C: Chinh phục! Tôi đã **đặt phải** tên là Chinh phục !

(36) A: Trước sự hoài nghi của bà khách, **Văn Minh** tán thêm:

C, D, E, F, G: Trước sự hoài nghi của bà khách, **bà chủ** tán thêm:

(37) A: bà mặc nó vào rồi đứng soi gương trong nhà cũng đủ cho ông Hàn nhà ta phải mê tới.

C, D, E, F, G: bà mặc nó vào rồi đứng soi gương trong nhà **thì** cũng đủ cho ông Hàn nhà ta phải mê tới.

(38) A: Thưa bà, hạnh phúc của gia đình có gì là khác. Nếu nó không là hạnh phúc của **cặp** vợ chồng? Nếu ái tình đến thời kỳ phai nhạt thì làm thế nào vợ chồng có hạnh phúc?

C, D, E, F, G: Thưa bà, hạnh phúc của gia đình có gì là khác, nếu nó không là hạnh phúc của vợ chồng? Nếu ái tình đến thời kỳ phai nhạt thì làm thế nào **cho** vợ chồng có hạnh phúc?

(39) A: Bởi thế cho nên chúng tôi phải chế thêm cả **những kiểu mới về** những thứ quần áo lót mình ở bên trong chứ không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời công kích của bọn đạo đức hủ lậu đâu.

C, E: Bởi thế cho nên chúng tôi phải chế thêm cả những thứ quần áo lót mình ở bên trong chứ không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời công kích của bọn đạo đức hủ lậu đâu.

D, F, G: Bởi thế cho nên chúng tôi phải chế thêm cả **những kiểu mới và** những thứ quần áo lót mình ở bên trong chứ không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời công kích của bọn đạo đức hủ lậu đâu.

(40) A, D, F, G: Văn Minh dẫn bà khách quay lại cái tủ kính ở phía sau lưng và giở **ra** một đồng những quần đùi, coóc-sê, áo lót dài, áo lót mình ngắn, băng buộc vú, v.v...

C, E: Văn Minh dẫn bà khách quay lại cái tủ kính ở phía sau lưng và giở một đồng những quần đùi, coóc-sê, áo lót dài, áo lót mình ngắn, băng buộc vú, v.v...

(41) A: Bẩm đây, phó may **rồi** đây! Một nhà tài tử nguyên sinh viên trường Mỹ thuật Đông Dương để hầu hạ cho sắc đẹp của các bà!

C, D, E, F, G: Bẩm đây, phó may đây! Một nhà tài tử nguyên sinh viên trường Mỹ thuật Đông Dương để hầu hạ cho **cái** sắc đẹp của các bà!

(42) A, D, F, G: Và lại số người theo **mới** cứ tăng

C, E: Và lại số người theo cứ tăng

(43) A: Ông hô hào đổi mới, người ta theo mới thì lợi các ông đã chứ?

C, D, E, F, G: Ông hô hào đổi mới, người ta theo mới thì lợi **cho** các ông đã chứ?

(44) A: Ông tưởng thể chứ báo của ông đã có ảnh hưởng gì!

C, D, E, F, G: Ông tưởng thể chứ báo của ông đã có ảnh hưởng gì? **Chắc đâu...**

(45) A: Bao nhiêu vụ ly dị, bao nhiêu cuộc ngoại tình, con gái theo **gai** đùng đùng, đàn ông chê vợ hàng lữ, lại vừa có cả một ông huyện treo ấn từ quan để theo một cô gái tân thời, như thế, tôi tưởng là báo chúng tôi có ảnh hưởng quá nữa! Ngày nào cũng có một tiệm khiêu vũ mới...

C, D, E, F, G: Bao nhiêu vụ ly dị! Bao nhiêu cuộc ngoại tình? Con gái theo **giai** đùng đùng, đàn ông chê vợ hàng lữ, lại vừa có cả một ông huyện treo ấn từ quan để theo một cô gái tân thời, như thế, tôi tưởng là báo chúng tôi có ảnh hưởng quá nữa! Ngày nào cũng có một tiệm khiêu vũ mới **mở...**

(46) A: Đến đây thì bà Phó Đoan vào.

C, D, E, F, G: Đến đây thì bà Phó Đoan **vừa lúc bước** vào.

(47) A: Văn Minh cũng **bỏ** mặc ông nhà báo đứng đấy với cái ảnh hưởng của tờ báo.

C, D, E, F, G: Văn Minh cũng mặc ông nhà báo đứng đấy với **mọi** cái ảnh hưởng của tờ báo.

(48) A: À, di vào đây cháu khế hỏi cái này!

C, D, F, G: À, di vào đây **cho** cháu khế hỏi cái này!

E: À, di vào đây **cho** cháu khế hỏi **khế** cái này!

(49) A: Xuân Tóc Đỏ đi lại có vẻ đợi chờ...

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ **đi đi lại lại** có vẻ đợi chờ...

(50) A: Hồi lâu, bà lại mừng rỡ thì ào vào tai cháu **bà**:

C, D, E, F, G: Hồi lâu, bà lại mừng rỡ thì ào vào tai cháu:

(51) A: Trước khi có sân quần ta hãy... như thế, **như thế** thì không cơm toi.

C, E: Trước khi có sân quần ta hãy... như thế, thì không **sợ** cơm toi.

D, F, G: Trước khi có sân quần ta hãy... như thế, **như thế**, thì không **sợ** cơm toi.

(52) A: Ấy thế là Xuân Tóc Đỏ dự vào cuộc cải cách xã hội.

C, D, E, F, G: Ấy thế là Xuân Tóc Đỏ **bắt đầu** dự vào cuộc cải cách xã hội.

CHÚ THÍCH:

[a] ma-nơ-canh (phỏng âm chữ Pháp mannequin): cái hình nhân dùng làm giá treo mẫu áo quần.

[b] Ý-đại-lợi: phỏng âm chữ Hán tên nước Italia ở châu Âu, hiện nay tiếng Việt gọi là Italia hoặc Ý; Đức-ý-chí: phỏng âm chữ Hán tên nước Deutschland ở Tây Âu, hiện nay tiếng Việt gọi là Đức.

[c] tính từ “cuối cùng” theo nghĩa của các thứ tiếng phương Tây cũng có hàm nghĩa là “mới nhất”; phát minh cuối cùng tức là phát minh mới nhất (lưu ý: theo mô tả trong truyện thì lúc này 2 nhân vật đang nói với nhau bằng “tiếng Tây”, ở chương sau có nhân vật sẽ nói từ này bằng tiếng Pháp “dernières créations”).

[d] đăng-ten (phỏng âm chữ Pháp dentelle): phần viền trang trí bằng ren (thêu móc bằng chỉ, chỗ dày chỗ thưa, tạo thành những hình trang trí) trên các mép vải ở cổ áo, tay áo, nẹp áo.

Bài học tiền bộ của Xuân Tóc Đỏ – Hai quan niệm về gia đình và xã hội –Vâng, tôi là người chồng mọc sừng! (1)

Ông chủ, bà chủ đã cùng với mấy bà tân thời và mấy ông du học sinh lên một chiếc xe hơi đi lên hiệu khách ^[a] ăn cơm.

Bọn thợ may, các cô khâu, đã lũ lượt kéo nhau ra về. (2)
Đồng hồ đánh 12 tiếng.

Ngoài phố, trên các cây sấu, những con ve sầu nhất định phá giấc ngủ trưa của các quý quan.

Xuân Tóc Đỏ tự hỏi: "Thế này thì nước mẹ gì?" Nó đi đi lại lại, ôn những lời dặn bảo của chủ nó. (3)

– Trước khi có thể giúp được chúng tôi về thể thao, anh hãy cố giúp xã hội trong cuộc Âu hóa. (4) Anh phải nhớ kỹ rằng từ hôm nay mà đi thì anh đã dự một phần vào cuộc cải cách xã hội rồi. (5) Từ đây mà đi, xã hội văn minh hay dã man là trách nhiệm ở anh! Vậy anh nên làm ăn chăm chỉ, phải trông nom hết tất cả mọi việc, và nhất là phải hiểu những công việc mình làm.

Ông chủ thời nói một cách cầu kỳ đại khái thế. Giản dị hơn nữa, bà chủ chỉ bảo Xuân:

– Thế nghĩa là lúc nào rồi thì cầm cái chổi này (bà đưa luôn ngay ra một cái phất trần) mà phui bụi những súc lụa, những quần áo ở các ma-nơ-canh. Phải biết cái gì là vệ sinh, đừng để cửa hiệu rác rưởi, bụi bặm.

– Vâng ạ.

Nhà mỹ thuật lại dặn:

– Cần hơn nữa là anh phải biết tên các đồ hàng, các mốt y phục để cho khách vào hàng thì có thể chỉ bảo cho khách một cái gu!
(6)

– Bẩm cái gu ^[b] là cái gì ạ?

Nhà mỹ thuật đã ấp úng, phải vỗ vào trán mấy cái rồi mới nói:

– Nghĩa là... nghĩa là cái thích, cái sở thích, cái quan niệm về mỹ thuật.

– Bẩm, tôi vẫn chưa hiểu.

– Anh không hiểu thì phải cố mà hiểu! Thế là thế này: Anh phải thoáng trông thấy một bộ quần áo là nhớ ngay đến tên của nó, để mà có thể tán cho khách nghe vui tai. Anh phải biết cái phận sự của một người văng-đơ, ^[c] nghĩa là người bán hàng, mỗi khi có một người bằng lòng may một bộ y phục tân thời, thế là nước nhà lại có thêm một người tiến bộ. (7)

– Bẩm, như thế thì ra tôi lại phải biết cả các mặt hàng tơ lụa hay là bà này nên may mặc ra làm sao, cô kia nên may mặc ra làm sao? (8)

Nhà mỹ thuật trợn mắt, so vai, trỏ mặt Xuân:

– Lạm quyền! Lạm quyền! Đây là công việc của tay-ơ, ^[d] là của tôi! là của một mình tôi! một mình tôi mà thôi! Đây này... anh ra đây.

Xuân bị lôi đến trước một chiếc ma-nơ-canh. Nhà mỹ thuật nói:

– Hở cánh tay và hở cổ là Dậy thì! Anh học thật to lên! (9)

Xuân nhắc lại như một con vẹt học một bài học thuộc lòng: ⁽¹⁰⁾

– Hở cánh tay và hở cổ là Dậy thì! Hở cánh tay và hở cổ là Dậy thì!

Nhà mỹ thuật gặt gù hài lòng và lôi Xuân ra một cái ma-nơ-canh khác: ⁽¹¹⁾

– Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ! Đọc cho quen mồm đi! ⁽¹²⁾

– Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ! Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ!

– Tốt lắm! Anh cứ chịu khó học như thế vài lượt là đã thuộc mặt chữ, à quên, không! là đã thuộc mấy kiểu mới mà nghệ thuật đã chế tạo đó. Từ đây mà đi thì cuộc Âu hóa trông cậy vào cái óc thông minh riêng của anh. Đây này, bộ này là bộ Kiên trinh, cho những vị quả phụ nào nhất định không bước đi bước nữa, ⁽¹³⁾ cho nên quần áo kín đáo trông nghiêm nghị, cổ áo lá sen lờ xoè che kín cả hai đường hằn của đôi vú. Bên cạnh thì là bộ Lưỡng lự cho nên cổ áo kiểu khăn san thì che kín thân áo về một bên vú mà để hở hằn thân áo về một bên.⁽¹⁴⁾ À quên, anh đọc nổi những chữ kẻ ở bảng này đấy chứ?

– Bẩm vâng, chữ này kiểu cũ, tôi đọc được.

– Thôi, thế tôi để nguyên một mình anh với anh!

Trước khi ra đi, bà Văn Minh còn dặn:

– Anh lấy cái bảng có chữ Đóng cửa buổi trưa mà treo ra tủ kính rồi anh ngồi trông hàng. Có ai vào thì tiếp, ai hỏi thì nhớ lấy rồi bảo tôi.

Thế rồi... cả bọn ra đi.

Xuân Tóc Đỏ đã hiểu rõ cái địa vị mình rằng trong cuộc Âu hóa, trong cuộc cải cách xã hội, nó chỉ là một anh loong-toong. ⁽¹⁵⁾ Nó không bắt măn ở chỗ ấy nhưng ở chỗ người ta không nhớ rằng nó cũng cần phải nghỉ ngơi cơm nước như mọi người khác. Nó thấy đói lắm. Nó rất muốn trông thấy bà Phó Đoan, nhưng bà đã lên xe hơi với con chó yêu quý của bà từ bao giờ ấy rồi.

Nó đi đi lại lại trong cái cửa hàng vắng tanh êm ả, miệng lầm bầm mấy lần: "Chả nước mẹ gì cả!" Rồi nó cầm cái chổi phất trần lần lượt phủi bụi cho những chiếc ma-nơ-canh. Nó học thật to, lại nhai nhai giọng hò như giọng ê a của trẻ con học bài thuộc lòng chữ Hán vậy. ⁽¹⁶⁾ Có điều đáng lạ là bài nó học lại chính tự nó đặt ra. ⁽¹⁷⁾

– Mẹ kiếp! Quần với chả áo! Cái này là cái gì? À, Lời hứa! ... thắt đáy, nở ngực, nở đít... phải phải! Thắt đáy, nở ngực, nở đít là Lời hứa! Hở ngực, hở tay, hở đùi là Chinh phục! Hở ngực, hở tay, hở đùi là Chinh phục! Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ! ⁽¹⁸⁾

Cái chổi vướng cái đánh rơi xuống đất. Nó cúi nhặt, mồm vẫn đọc thật to: ⁽¹⁹⁾

– Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ! Hở... hở là... Ngây thơ!

Giữa lúc ấy có một thiếu phụ còn trẻ tuổi lắm, đẩy cửa sầm sầm bước vào hàng. Hai người nhìn nhau kinh ngạc một lúc rồi thiếu phụ cất cao giọng hỏi:

– Ông... ông là ai?

Xuân Tóc Đỏ ưỡn ngực lên, giấu cái chổi lông gà sau lưng, nghiêm trang:

- Tôi? ... là ... là ... một người dự một phần trong việc Âu hoá.
- À!
- Một người cải cách xã hội ... có trách nhiệm quốc dân văn minh hay là dã man. ⁽²⁰⁾
- À, thế thì tốt lắm!
- Thế cô muốn gì? Cái quần Hãy chờ một phút nhé?
- Tôi có chồng rồi! Tôi không chờ được phút nào cả. ⁽²¹⁾
- Vậy bà muốn gì, thưa bà?
- Chồng tôi! Cải cách! Âu hoá! Chồng tôi đâu?
- Bẩm thế là ai?
- Ông Típ... fff ... ạ! ⁽²²⁾
- Ông gì ạ?
- Ông Típ-Phờ-Nờ!

Xuân Tóc Đỏ ngẩn mặt ra như người bằng gỗ đến năm phút rồi hỏi lại: ⁽²³⁾

- Bẩm ông... ông... Típ-Phờ-Nờ?
- Phải! Chính thế. Ông ấy đâu?
- À, đây không có ai tên là ông Típ-Phờ-Nờ ạ! ⁽²⁴⁾
- Có lắm. Chính là ông mỹ thuật Đông Dương, ông cai thợ may, cái ông vẫn ký tên ở các báo mục phụ nữ là T.Y.P.N., nghĩa là: Tôi yêu phụ nữ! Ông cải cách xã hội mà lại còn không biết? Thế ông cải cách từ bao giờ?

- À, bầm thế thì có. Nhưng mà ông ấy vừa đi đâu...
- Thế thì tôi chờ.
- Vâng, xin bà cứ tự nhiên, cái đó vô hại.
- Ông trông hộ xem quần áo tôi may thế này đã có gì là tân thời chưa?⁽²⁵⁾

Xuân Tóc Đỏ nhìn qua cái áo dài giản dị, cổ áo không thuộc một lá sen cũng như không thuộc một bánh bẻ, cái quần trắng giản dị kín đáo, đôi giày nhung đen không cầu kỳ gì mấy, thì chỉ thấy nó có vẻ đứng đắn thôi. ⁽²⁶⁾ Vì trong óc nó có sẵn cái thành kiến là cái gì nhố nhăng thì mới là tân thời, nó bèn đáp:⁽²⁷⁾

– Bầm, trông bà chỉ có vẻ lương thiện đứng đắn thôi, chứ không tân thời mấy ạ. ⁽²⁸⁾

– Có phải thế không hở ông?

Xuân gật đầu lia lịa:

– Vâng ạ! Vâng ạ! Thế thì cổ lắm, chưa được Âu hoá mấy! Bà là vợ ông Típ-Phờ-Nờ mà ăn vận thế, e còn là hủ lậu đấy. ⁽²⁹⁾ Thế bà chưa biết rằng ông nhà đã chế ra nhiều kiểu rất tân tiến hay sao? Nào là Ngây thơ, Chinh phục, Lưỡng lự, Chờ một phút, Ồm ờ, Ngừng tay, nhiều kiểu lịch sự lắm, bà ạ.

Thiếu phụ nghiêng rít hai hàm răng lại mà nói:

- Chồng tôi áp chế tôi lắm! Tôi không chịu nổi nữa!
- Thưa bà, thế là một sự trở ngại trên đường tiến hoá! Mà muốn phản đối lại việc ấy, bà chỉ còn có một cách là chiếu cố cho bản hiệu mà may ngay một bộ áo gọi là Nữ quyền! Mặc nó vào, người vợ

sẽ được chồng khiếp sợ...⁽³⁰⁾ Văn Minh đã bảo thế!

– Ông là người có học thức lắm. Ông nói văn vẻ y như viết văn Tây! Vậy thì xin ông hết sức che chở cho tôi trong cuộc Âu hoá nhé?

Xuân Tóc Đỏ cúi đầu rất thấp:⁽³¹⁾

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Thiếu phụ sung sướng cả cười:

– Chà! Ông phong nhã quá đi mất!

– Thưa bà, hạnh phúc có gì là khác, nếu nó không là của cặp vợ chồng? Nếu ái tình đến thời kỳ phai nhạt thì làm thế nào cho vợ chồng có hạnh phúc?⁽³²⁾

– Ấy chính thế đấy! Nếu ông TYPN cứ cấm đoán mãi tôi, thì chắc tôi không thể yêu được mãi ông ấy như vào ngày mới cưới nữa.

– Thưa bà, chúng tôi không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời dèm của phái đạo đức hủ lậu đâu.⁽³³⁾ Và lại... thưa bà... tiến theo luật tiến hoá chung của xã hội... giữa buổi cách tân này, cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi...⁽³⁴⁾ Quần áo để làm tăng vẻ đẹp, không cốt che đậy...⁽³⁵⁾

Xuân Tóc Đỏ đương mở máy nói như một cái kèn hát thì cánh cửa kính bị đẩy tung ra. Nhà mỹ thuật sầm sầm chạy vào, có nhà viết báo đi theo.

Nhà mỹ thuật giơ hai tay lên trời mà than dài:

– Ôi! Phong hoá suy đồi!

Đoạn quay về sau lưng giơ hai tay lặng lẽ phân vua với nhà viết báo. Ông này cho đó là cơn ghen địch đáng của những nhà nghệ sĩ

chân chính (những nhà nghệ sĩ là hay cả ghen lắm) ⁽³⁶⁾ liền phịu mặt, khế nói:

– Thật là không thể tha thứ được!

Nhưng mà nhà mỹ thuật lại hiểu câu ấy theo ý riêng chứ không phải do lòng ghen tuông. Ông vỗ lấy câu ấy mà nói:

– Có phải thế không, anh? Vợ tôi? Chính vợ tôi? Chính vợ tôi mà lại ăn mặc tân thời như thế này? Hở giò? Quần trắng nữa ư, hở giò? Đường ngôi lệch, bôi môi hình quả tim ư, hở giò? ⁽³⁷⁾ Đồ đĩ! Đồ khốn nạn! Đồ...

Xuân Tóc Đỏ giơ tay ngăn:

– Thưa ngài, tôi xin che chở phái đẹp trong cuộc Âu hóa!

Bà vợ nhà mỹ thuật lúc ấy tức giận như vợ những nhà mỹ thuật mà rằng:⁽³⁸⁾

– Thôi đi, anh là đồ ngu! Anh hô hào đổi mới, Âu hoá, anh cổ động phái phụ nữ phải cải cách y phục theo mốt của anh, phải đánh phấn bôi môi theo cách thức của anh, thì tôi, tôi cũng là một phụ nữ mặc dầu tôi chỉ là vợ anh! Tôi chỉ là người đàn bà! ⁽³⁹⁾ Khắp bàn dân thiên hạ này ai cũng có thể làm chứng cho tôi rằng tôi là phụ nữ, chính tôi cũng là phụ nữ! Ai bảo không? Ừ, có ai dám chối không? Tôi thách ai dám bảo tôi không là đàn bà đấy? ⁽⁴⁰⁾

Nhà mỹ thuật xoa tay:

– Biết rồi! Biết rồi ... Câm đi, thôi chữa!

– Tôi không câm có được không?

– Câm đi, đồ ngu! Khi người ta cổ động đàn bà thì phải biết là

cũng có năm bảy thứ đàn bà! Khi người ta nói phụ nữ... là nói vợ con chị em người khác, chứ không phải chị em người ta! ⁽⁴¹⁾ Mợ đã hiểu chưa? Người khác thì được, mà mợ, mợ là vợ tôi, thì mợ không thể tân thời như người khác được!

Bà TYPN cãi:

– Thế thì tôi không hiểu nữa đây! Vô lý!

Nhà mỹ thuật quay sang cầu cứu nhà viết báo. Ông này khoan thai cắt nghĩa:

– Thưa bác, ta nên chia gia đình với xã hội ra làm hai. ⁽⁴²⁾

– Thế sao bác cũng chủ trương cải cách trong báo của bác?

– Là vì tôi cũng như bác giai. Phụ nữ nghĩa là vợ con chị em người khác chứ không phải vợ con chị em của tôi. Gia đình tôi thì cứ phải theo cổ, không được có hạng đàn bà ăn mặc tân thời, nay khiêu vũ, mai chợ phiên, rồi về nhà chửi lại mẹ chồng bằng những lý thuyết bình quyền với giải phóng!

Ông nhà báo nói một cách quả quyết như những nhà văn sĩ cấp tiến làm cho nhà mỹ thuật cũng hăng hái nói tiếp:

– Đối với tôi ấy à? ... Đàn bà là cứ nhốt trong buồng, đánh bỏ mẹ! Mợ đã hiểu ra chưa? ⁽⁴³⁾

Vợ nhà mỹ thuật thất thanh kêu:

– Giời ơi! Có thể như thế được chẳng?

Nhà viết báo giơ hai tay lên không khí, ra vẻ sốt ruột: ⁽⁴⁴⁾

– Giời ơi! thì chỉ có thế mà mãi không hiểu!

Nhà mỹ thuật lại tăm tức nói tiếp:

– Rõ đồ khốn! Tưởng bỏ! Đòi nay một này mai một khác để làm túi cơm giá áo à? Đã ăn hại chồng mà lại bắt chồng nay sắm cái này, mai sắm cái khác để làm cho chồng phải khổ sở, rồi không kiếm ra tiền để diện thì "đi khách" lấy tiền à! Đừng có học đòi! Đừng có lằng mằng!

Rồi nhà mỹ thuật quay lại chỉ vào mặt Xuân:

– Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc vợ tôi, định làm cho vợ tôi truy lạc, định làm tan nát gia đình nhà tôi đấy nhé! ⁽⁴⁵⁾ Anh cứ liệu cái thần hồn!

Sau cùng thì ông lôi tay vợ ông, kéo sênh sếch ra cửa, hăm hăm gắt mắng:

– Mau! Đi về ngay! Về cưới cái quần trắng ra ngay! Không có mà không vợ không chồng gì nữa đâu!

Nhà viết báo cặp cặp chạy theo cặp vợ chồng ấy nốt.

Còn lại một mình trong phòng, Xuân Tóc Đỏ ôm đầu nghĩ ngợi, bần khoản không hiểu nghĩa lý cái việc cải cách của ông cai thợ may ra làm sao. Nó đương lo điên người lên ở chỗ ông ta thù thì không biết có mất việc không, thì thấy một người đứng tuổi, quần áo nho nhã ra vẻ một thầy ký kiết, rón rén đẩy cửa vào, khẽ nói ra vẻ bí mật: ⁽⁴⁶⁾

– Kính chào ngài! Thưa ngài, tôi, tôi là một người mọc sừng!

Tưởng mình ngủ mê, Xuân Tóc Đỏ dụi mắt mấy cái. Người kia lại nói một cách thân mật:

– Vâng, chính thế, tôi là một người mọc sừng. ⁽⁴⁷⁾

Xuân hoảng hốt:

- Ngài mọc sừng?
- Bẩm đích thị như thế thật đấy ạ.

Xuân Tóc Đỏ sờ lên đầu người ấy rồi ngơ ngác: ⁽⁴⁸⁾

- Ờ ờ! Ngài chỉ nói đùa chứ ngài có mọc sừng đâu!

Người lạ mặt để tay lên mồm làm một cái suýt. Rồi thì thào:

– Xin ngài hiểu cho rằng nói thế là nói bóng gió. Còn muốn nói cho dễ hiểu thì thế nghĩa là: vợ tôi đi ngủ với giai.

- Ủa!

– Vâng. Người Pháp bảo những người chồng có vợ ngủ với giai là những người mọc sừng. Thưa ngài, vợ tôi hư hỏng quá, tôi buồn lắm, để tôi đến phải tự tử mất.

- Ấy chết!

– Nhưng trước khi tôi tự tử thì tôi phải làm được việc gì oanh liệt đã. Muốn thế, tôi phải nhờ ngài giúp cho một tay.

- Thưa ngài, thế ngài là ai?

– Tôi là một ông Phán dây thép, ^[e] ngài cứ biết thế. Tôi lại có họ với ông Văn Minh. Tôi được bà Phó Đoan mách rằng ngài là một người thông minh, có học thức, bụng dạ lại hào hiệp, nên trước khi đến sở, tôi vội tạt vào đây, mong ngài giúp cho... ⁽⁴⁹⁾

- Việc gì thế ạ?

– Bẩm một việc rất dễ ạ. Bẩm hể ngài cứ trông thấy tôi ở đâu (mà tôi còn gặp ngài) là ngài cũng chỉ cần trở vào mặt tôi mà nói rằng: "Thưa ngài, ngài là một người mọc sừng!" Có thể thôi.

– Chết rồi, tôi chả dám. Cần gì phải bị mọc sừng một cách rầm rĩ thế?

– Tôi lạy ngài, ngài cứ thế cho. Tôi xin thuê ngài một chục bạc! Đây, tôi xin đưa trước năm đồng.

Nói xong, người ấy tức khắc để vào tay Xuân một cái giấy bạc con công.⁽⁵⁰⁾

Xuân Tóc Đỏ còn ngăn người ra thì ông Phán dây thép ấy đã cầm cổ tháo lui một cách bí mật cũng như những người mọc sừng khác. ⁽⁵¹⁾

NGUỒN:

[chương] V

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 44 (04 Novembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 63-77

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 54-65.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 50-60.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 49-60.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 52-63.

KHẢO DỊ:

(1) A, D, F, G: Vâng **tôi**, tôi là người chồng mọc sừng!

C, E: Vâng, tôi là người chồng mọc sừng!

(2) A: Bọn thợ may, các cô khâu, đã lủ lượt kéo nhau về.

C, D, E, F, G: Bọn thợ may, các cô khâu, đã lủ lượt kéo nhau **ra** về.

(3) A, C, D, F, G: Nó đi đi lại lại, ôn những lời **dặn** bảo của chủ nó.

E: Nó đi đi lại lại, ôn những lời **dạy** bảo của chủ nó.

(4) A, C, E: Trước khi có thể giúp **được** chúng tôi về thể thao, anh hãy cố giúp xã hội trong cuộc Âu hóa.

D, F: Trước khi có thể giúp chúng tôi về thể thao, anh hãy cố giúp xã hội trong cuộc Âu hóa.

G: Trước khi có thể giúp chúng tôi về thể thao, anh hãy cố **sức** giúp xã hội trong cuộc Âu hóa.

(5) A, C, D, E, F: Anh phải nhớ kỹ rằng từ hôm nay **mà** đi thì anh đã dự một phần vào cuộc cải cách xã hội rồi.

G: Anh phải nhớ kỹ rằng từ hôm nay **trở** đi thì anh đã dự một phần vào cuộc cải cách xã hội rồi.

(6) A: Cần hơn nữa là anh phải biết tên các đồ hàng, các mốt y phục để cho khách vào hàng thì có thể chỉ bảo cho khách, **hay là huấn luyện cho khách** có một cái gu!

C, E: Cần hơn nữa là anh phải biết tên các đồ hàng, các mốt y phục, để cho khách vào hàng thì có thể chỉ bảo cho khách một cái gu!

D, F, G: Cần hơn nữa là anh phải biết tên các đồ hàng, các mốt y phục để cho khách vào hàng thì có thể chỉ bảo cho khách **có** một cái gu!

(7) A, D, F, G: Anh phải biết cái phận sự của một người vắng-đơ, nghĩa là người bán hàng ! Mỗi khi có một người bằng lòng may một bộ y phục tân thời, thế là nước nhà lại có thêm một người tiến bộ.

C, E: Anh phải biết cái phận sự của một người vắng-đơ, nghĩa là người bán hàng, mỗi khi có một người bằng lòng may một bộ y phục tân thời, thế là nước nhà lại có thêm một người tiến bộ.

(8) A: Bẩm, như thế thì ra tôi lại phải biết cả các mặt hàng tơ lụa hay là bà này nên **ăn** mặc ra làm sao, cô kia nên mặc ra làm sao?

C, D, E, F, G: Bẩm, như thế thì ra tôi lại phải biết cả các mặt hàng tơ lụa hay là bà này nên **may** mặc ra làm sao, cô kia nên **may** mặc ra làm sao?

(9) A, C, D, E, F: Hở cánh tay và hở cổ là Dậy thì! Anh **học** thật to lên!

G: Hở cánh tay và hở cổ là Dậy thì! Anh **đọc** thật to lên!

(10) A: Xuân nhắc lại như học một bài học thuộc lòng:

C, D, E, F, G: Xuân nhắc lại như **một con vẹt** học một bài học thuộc lòng:

(11) A: Nhà mỹ thuật gặt gù lời Xuân ra một cái ma-nơ-canh khác.

C, D, E, F, G: Nhà mỹ thuật gặt gù **hài lòng** và lời Xuân ra một cái ma-nơ-canh khác.

(12) A: Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ! Học!

C, D, E, F, G: Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ! **Đọc cho quen mồm đi!**

(13) A: bộ này là bộ Kiên trinh, cho những vị quả phụ **mà** nhất định không bước đi bước nữa

C, D, E, F, G: bộ này là bộ Kiên trinh, cho những vị quả phụ **nào** nhất định không bước đi bước nữa

(14) A: Bên cạnh thì là bộ Lưỡng lự cho nên cổ áo kiểu khăn san thì che kín một bên vú mà để hở hằn một bên.

C, D, E, F, G: Bên cạnh thì là bộ Lưỡng lự cho nên cổ áo kiểu khăn san thì che kín **thân áo** về một bên vú mà để hở hằn **thân áo về** một bên.

(15) A, C, D, F, G: Xuân Tóc Đỏ đã hiểu rõ cái địa vị mình rằng trong cuộc Âu hóa, trong cuộc cải cách xã hội, nó chỉ là một anh loong-toong.

G: Xuân Tóc Đỏ đã hiểu rõ cái địa vị mình rằng trong cuộc Âu hóa, trong **việc** cải cách xã hội, nó chỉ là một anh loong-toong.

(16) A: Nó học thật to, lại nhai nhai giọng hò như giọng ê a của trẻ con học bài thuộc lòng vậy.

C, D, E, F, G: Nó học thật to, lại nhai nhai giọng hò như giọng ê a của trẻ con học bài

thuộc lòng **chữ Hán** vậy.

(17) A: Có điều đáng lạ là bài nó học lại chính tự nó **phải** đặt ra.

C, E: Có điều đáng lạ là bài nó học lại chính tự nó đặt ra.

D, F, G: Có điều đáng lạ là bài nó học chính tự nó đặt ra.

(18) A, C: Cái này là cái gì? À, Lời hứa! ... thắt đáy, nở ngực, nở đít... phải phải! Thắt đáy, nở ngực, nở đít là Lời hứa! Hở ngực, hở tay, hở đùi là Chinh phục! Hở ngực, hở tay, hở đùi là Chinh phục! Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ!

D, F, G: Cái này là cái gì? À, Lời hứa! ... thắt đáy, nở ngực, nở đít... phải phải! **Thắt đáy, nở ngực, nở đít... phải phải!** Thắt đáy, nở ngực, nở đít là Lời hứa! Hở ngực, hở tay, hở đùi là Chinh phục! Hở ngực, hở đùi là Chinh phục! Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ!

E: Cái này là cái gì? À, Lời hứa! ... thắt đáy, nở ngực, nở đít... phải phải! Thắt đáy, nở ngực, nở đít là Lời hứa! Hở ngực, hở tay, hở đùi là Chinh phục! Hở ngực, hở đùi là Chinh phục! Hở đến nách và hở nửa vú là Ngây thơ!

(19) A, C, D, E: Cái chổi vương **một** cái **đanh** rơi xuống đất. Nó cúi **xuống** nhặt, vẫn **học** thật to:

C, D, E: Cái chổi vương cái **đanh** rơi xuống đất. Nó cúi nhặt, **mồm** vẫn **đọc** thật to:

F, G: Cái chổi vương cái **đinh** rơi xuống đất. Nó cúi nhặt, **mồm** vẫn **đọc** thật to:

(20) A: Một người cải cách xã hội ... có trách nhiệm dân văn minh hay là dã man.

C, D, E, F, G: Một người cải cách xã hội ... có trách nhiệm **quốc** dân văn minh hay là dã man.

(21) A: Tôi có chồng rồi! Tôi không chờ được **một** phút nào cả.

C, D, E, F, G: Tôi có chồng rồi! Tôi không chờ được phút nào cả.

(22) A: Ông Típ... fff ... **n!**

C, D, E, F, G: Ông Típ... fff ... **ạ!**

(23) A, C, D, F, G: Xuân Tóc Đỏ ngẩn mặt ra **như** người bằng gỗ đến năm phút rồi hỏi lại:

E: Xuân Tóc Đỏ ngẩn mặt ra người bằng gỗ đến năm phút rồi hỏi lại:

(24) A: Ở đây không có ai tên là ông Típ Phờ Nờ ạ!

C, D, E, F, G: À, đây không có ai tên là ông Típ Phờ Nờ ạ!

(25) A, C, D, F, G: Ông trông **hộ xem** quần áo tôi may thế này đã có gì là tân thời chưa?

E: Ông trông **bộ** quần áo tôi may thế này đã có gì là tân thời chưa?

(26) A: Xuân Tóc Đỏ nhìn qua cái áo dài giản dị, cổ áo không thuộc một lá sen cũng không thuộc một bánh bẻ, cái quần trắng giản dị kín đáo, đôi giầy nhung đen không cầu kỳ **gì** mấy, thì chỉ thấy nó có vẻ đứng đắn thôi.

C, D, F, G: Xuân Tóc Đỏ nhìn qua cái áo dài giản dị, cổ áo không thuộc một lá sen cũng **như** không thuộc một bánh bẻ, cái quần trắng giản dị kín đáo, đôi giầy nhung đen không cầu kỳ **gì** mấy, thì chỉ thấy nó có vẻ đứng đắn thôi.

E: Xuân Tóc Đỏ nhìn qua cái áo dài giản dị, cổ áo không thuộc một lá sen cũng **như** không thuộc một bánh bẻ, cái quần trắng giản dị kín đáo, đôi giầy nhung đen không cầu kỳ mấy, thì chỉ thấy nó có vẻ đứng đắn thôi.

(27) A: Vì trong óc có sẵn cái thành kiến là cái gì nhố nhăng thì mới là tân thời, nó bèn đáp

C, D, E, F, G: Vì trong óc **nó** có sẵn thành kiến là cái gì nhố nhăng thì mới là tân thời, nó bèn đáp

(28) A, E: Bẩm, trông bà chỉ có vẻ lương thiện đứng đắn thôi chứ không **được** tân thời mấy ạ.

C, D, F, G: Bẩm, trông bà chỉ có vẻ lương thiện đứng đắn thôi, chứ không tân thời mấy ạ.

(29) A, C, D, F, G: Bà là vợ ông Típ Phờ Nờ mà ăn vận thế, e còn **là** hủ lậu đấy.

E: Bà là vợ ông Típ Phờ Nờ mà ăn vận thế, e còn hủ lậu đấy.

(30) A: Mà muốn phản lại việc ấy, bà chỉ còn có một cách là chiếu cố cho bản hiệu mà may ngay một bộ áo gọi là Nữ quyền. Mặc nó vào, người vợ sẽ được **người** chồng khiếp sợ...

C, D, E, F, G: Mà muốn phản **đổi** lại việc ấy, bà chỉ còn có một cách là chiếu cố cho bản hiệu mà may ngay một bộ áo gọi là Nữ quyền! Mặc nó vào, người vợ sẽ được chồng khiếp

sợ...

(31) A, C, D, E, F: Xuân Tóc Đỏ cúi **đầu** rất thấp

G: Xuân Tóc Đỏ cúi **xuống** rất thấp

(32) A: Thưa bà, hạnh phúc có gì là khác, nếu nó không là vợ chồng? Nếu ái tình đến thời kỳ phai nhạt thì làm thế nào cho vợ chồng có phúc?

C, D, E, F, G: Thưa bà, hạnh phúc có gì là khác, nếu nó không là **của cặp** vợ chồng? Nếu ái tình đến thời kỳ phai nhạt thì làm thế nào cho vợ chồng có **hạnh** phúc?

(33) A: Thưa bà, chúng tôi không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời của phái đạo đức hủ lậu đâu.

C, D, E, F: Thưa bà, chúng tôi không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời **gièm** của phái đạo đức hủ lậu đâu.

G: Thưa bà, chúng tôi không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời **gièm pha** của phái đạo đức hủ lậu đâu.

(34) A, C: giữa buổi **cách** tân này, cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi.

D, F, G: giữa buổi **canh** tân này, cái gì là bảo thủ thì bị đào thải đi.

(35) A, C, D, F, G: Quần áo **để** làm tăng vẻ đẹp, không cốt che đậy.

E: Quần áo làm tăng vẻ đẹp, không cốt che đậy.

(36) A, C, D, F, G: (những nhà nghệ sĩ là hay cả ghen **lắm**)

E: (những nhà nghệ sĩ là hay cả ghen)

(37) A: Đường ngôi lệch, bôi **son** hình quả tim **trên môi**, hở gò?

C, D, E, F, G: Đường ngôi lệch, **bôi môi hình quả tim ư**, hở gò?

(38) A: Bà vợ nhà mỹ thuật lúc ấy tức giận như vợ những nhà mỹ thuật

C, D, E, F, G: Bà vợ nhà mỹ thuật lúc ấy tức giận như vợ những nhà mỹ thuật **mà**

rằng

(39) A, D, F, G: Tôi là người đàn bà!

C, E: Tôi **chỉ** là người đàn bà!

(40) A: Khắp bàn dân thiên hạ này ai cũng có thể làm chứng cho tôi rằng tôi là phụ nữ, chính tôi cũng là phụ nữ! Ai bảo không? Tôi thách ai dám bảo tôi không là đàn bà đấy?

C, D, E, F, G: Khắp bàn dân thiên hạ này ai cũng có thể làm chứng cho tôi rằng tôi là phụ nữ, chính tôi cũng là phụ nữ! Ai bảo không? **Ừ, có ai dám chôi không?** Tôi thách ai dám bảo tôi không là đàn bà đấy?

(41) A: Khi người ta nói phụ nữ... là vợ con chị em người khác, chứ không phải vợ con chị em người ta!

C, E: Khi người ta nói phụ nữ... là **nói** vợ con chị em người khác, chứ không phải chị em người ta!

D, F: Khi người ta nói phụ nữ... là **nói** vợ con chị em người khác, chứ không phải vợ con chị em người ta!

G: Khi người ta nói phụ nữ... là **nói** vợ con chị em người khác, chứ không phải vợ con chị em **của** ta!

(42) A: Thưa bác, ta nên chia ra gia đình với xã hội.

C, D, E, F, G: Thưa bác, ta nên chia gia đình với xã hội **ra làm hai**.

(43) A, C, E: Đối với tôi ấy à? ... Đàn bà là cứ **giốt** trong buồng, **đánh bỏ mẹ!** Mợ đã hiểu ra chưa?

C, F, G: Đối với tôi ấy à? ... Đàn bà là cứ **nhốt** trong buồng! Mợ đã hiểu ra chưa?

(44) A: Nhà viết báo giờ hai tay lên **giời** ra vẽ sốt ruột:

C, D, E, F, G: Nhà viết báo giờ hai tay lên **không khí**, ra vẽ sốt ruột

(45) A: Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc vợ tôi, định làm cho vợ tôi trụy lạc, định làm **tôi** tan nát gia đình đấy nhé!

C, D, F, G: Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc

vợ tôi, định làm cho vợ tôi trụy lạc, định làm tan nát gia đình **nhà tôi** đấy nhé!

E: Tôi đã bắt được quả tang anh dùng những văn chương bóng bẩy ra mê hoặc vợ tôi, định làm cho vợ tôi trụy lạc, định làm tan nát gia đình **tôi** đấy nhé!

(46) A: thì thấy một người đứng tuổi, quần áo nho nhã **có** vẻ một thầy ký kiết, rón rén đẩy cửa vào, khẽ nói ra vẻ bí mật

C, D, E, F, G: thì thấy một người đứng tuổi, quần áo nho nhã **ra** vẻ một thầy ký kiết, rón rén đẩy cửa vào, khẽ nói ra vẻ bí mật

(47) A, D, F, G: Vâng, chính thế, tôi là một người **chồng** mọc sừng.

C, E: Vâng, chính thế, tôi là một người mọc sừng.

(48) A, D, F, G: Xuân Tóc Đỏ sờ lên **đỉnh** đầu người ấy rồi ngơ ngác:

C, E: Xuân Tóc Đỏ sờ lên đầu người ấy rồi ngơ ngác:

(49) A: Tôi được bà Phó Đoan mách ngài là một người thông minh, có học thức, bụng dạ lại hào hiệp, nên trước khi đến sờ vội tạt vào đây, mong ngài giúp cho

C, D, E, F, G: Tôi được bà Phó Đoan mách **rằng** ngài là một người thông minh, có học thức, bụng dạ lại hào hiệp, nên trước khi đến sờ, **tôi** vội tạt vào đây, mong ngài giúp cho

(50) A : Nói xong, người ấy tức khắc để vào tay Xuân cái giấy bạc con công.

C, D, E, F: Nói xong, người ấy tức khắc để vào tay Xuân **một** cái giấy bạc con công.

G: Nói xong, người ấy tức khắc để vào tay Xuân **một tờ** giấy bạc con công.

(51) A: ông Phán dây thép ấy đã cắm cổ tháo lui một cách bí mật như những người mọc sừng khác.

C, D, E, F, G: ông Phán dây thép ấy đã cắm cổ tháo lui một cách bí mật **cũng** như những người mọc sừng khác.

CHÚ THÍCH:

[a] Khách: tên gọi chung những cư dân gốc Hoa; “hiệu khách” nói ở đây là những nhà hàng của chủ nhân người gốc Hoa.

[b] gu (phỏng âm chữ Pháp goût): khẩu vị, sở thích, thị hiếu.

[c] văng-đơ (phỏng âm chữ Pháp vendeur): người bán hàng.

[d] tay-ơ (phỏng âm chữ Pháp tailleur): thợ may.

[e] dây thép: bưu điện ("nhà dây thép": trạm bưu điện; "đánh dây thép": gửi điện tín, điện báo)

CHƯƠNG VI

Lại chuyện sân quần – Trong một gia đình văn minh – Xuân Tóc Đỏ nhảy vào khoa học

Ba người cùng đứng ở cửa sổ nhìn xuống sân.

Bà Phó Đoan chỉ tay huyền thuyên nói:

– Đây, anh chị xem! Ba công thợ rồi đây. Mà chỉ mới được có thế! Không biết đến đời nào mới xong một cái sân quần! ⁽¹⁾

Văn Minh chồng nói: ⁽²⁾

– Dì đừng nóng ruột, vì xây một cái sân quần không phải là việc chốc lát. ⁽³⁾

Văn Minh vợ cũng họa theo:

– Vả lại dì cháu ta có vội gì đâu? Bao giờ xong thì ta tập, ấy chỉ có thể. ⁽⁴⁾

Cái sân mới hơi hơi thành hình, vì người ta chỉ mới đổ nền bằng gạch đập vụn và tưới một vài nước bích-toong. ⁽⁵⁾ [a] Chung quanh khu vuông ấy, những cây chanh, những cây hồng, và cỏ, đều bị phạt đi, bị cuốc lên, nằm ngổn ngang bừa bộn như trong một cảnh tàn phá. Bà Phó Đoan đã phá khu vườn hoa để xây cái sân quần ấy, chẳng bởi tự lòng hâm mộ thể thao mà thôi, nhưng mà còn vì lẽ gì, cái đó đã có đảng Thượng đế biết rõ. Tuy vậy, bà cũng nói:

– Ngót tám trăm bạc một cái sân, chả biết thế là rẻ hay đắt!

Văn Minh vợ vội nói ngay:

– Không đặt đâu, dì ạ. Dì cứ nhớ lại những lúc các hội thể thao hết diễn kịch lại quyên tiền mà có mấy cái sân quần cũng mãi chẳng xây xong... Thế mà dì cho xây cái sân này chưa đến tám trăm, tưởng cũng là rẻ.

Cho rằng bà Phó Đoan làm việc ấy chỉ là vì lòng hâm mộ thể thao và yêu chuộng cô cháu, nghĩa là vợ mình, ông Văn Minh thấy cái cần nói những câu ân nghĩa để đối phó với một sự nhờ vả. Ông uốn lưỡi bảy lần trong miệng rồi mới tán:

– Vả lại đâu có đặt nữa thì cũng không nên phàn nàn. ⁽⁶⁾ Biết đâu rằng sau khi nhà này có sân quần thì cuộc đời của dì lại không bắt đầu vào một kỷ nguyên mới? Rồi nhà này sẽ biến thành một nơi tựa như một câu lạc bộ, một chỗ họp mặt, một chỗ hẹn hò của những kẻ thượng lưu trí thức trong nước để làm việc cho xã hội một ngày một tốt đẹp văn minh thêm lên! ⁽⁷⁾ Dì làm những việc ấy không những có lợi cho thanh danh của dì, nhưng mà cũng còn là săn sóc đến cái tương lai của em Phước nữa. Theo ý tôi thì trẻ con thời buổi này cần được hưởng tất cả mọi sự giáo dục mới mẻ của văn minh, được giáo huấn về xác thịt cũng như về tinh thần. Xưa kia các cụ chỉ nghĩ đến khối óc mà thôi, đó là một sự sai lầm rất lợi hại. ⁽⁸⁾

Ông ta nói thế một cách liến thoắng trôi chảy như nước suối, sôi sảng như những người không thành thực chút nào cả, đến nỗi bà Phó Đoan nghe xong, tuy chẳng hiểu quái gì, nhưng cũng thấy ên tai, và nhất là sung sướng, vì cả hai bên cùng làm khác với ý nghĩ mà lại có vẻ như hiểu rõ bụng tử tế của nhau lắm. Việc xây sân quần mà lại để cho cả xã hội văn minh thì bà có cần gì?

Ba người quay vào buồng khách, ai cũng hài lòng như ai.

Tự nhiên bà Phó Đoan hỏi:

– Này! Cái anh chàng Xuân xem chừng cũng được việc đấy chứ?

Cô cháu đáp:

– Hẳn thông minh lắm! Mới vào làm việc có vài ngày mà khách khứa xem ý ai cũng mẫn. ⁽⁹⁾

Bà Phó Đoan sung sướng mà rằng:

– Số anh ta tốt lắm đấy! Ở đâu là vui vẻ đấy, thịnh vượng đấy.

– Thế à! Có lẽ đúng thật! Từ hôm có hẳn thì quả nhiên khách may mặc cũng có đông hơn lên.

Ông cháu rể ôn tồn: ⁽¹⁰⁾

– Được cái mồm miệng hẳn cũng nhanh nhẩu.

Bà Phó thêm:

– Có người thì đi đến đâu chết trâu đến đấy, anh ta thì đi đến đâu cũng vui vẻ đến đấy, âu cũng là tại số. Chỉ thương hại về nỗi bề côi sớm, chứ không thì, nếu được ăn học, tất cũng nên người như ai.

Ông Văn Minh sừng sốt phản đối:

– Thì sao? Dì bảo sao? Việc gì mà phàn nàn? Làm nghề nhặt ban hay giúp việc cho tiệm may thì cũng đều là giúp cho xã hội tiến bộ cả! Hẳn có bề côi như thế thì sau này có được chút danh vọng gì mới càng đáng quý. Còn những ông con quan, những ông con nhà giàu, mà sau được hiển vinh, thì còn có gì là lạ? ⁽¹¹⁾ Hẳn có thể tự hào là Bình dân! Bây giờ mà nói đến quý phái, trưởng giả là cổ hủ, là không đúng một nửa! Khắp thế giới, đâu người ta cũng chỉ coi trọng Bình dân thôi! Để chỗ cho Bình dân! Bình dân vạn tuế! ⁽¹²⁾

Nghe những câu nói ấy, bà Phó Đoan cũng thấy ông cháu rể là văn minh, tân tiến, rất xứng với chức du học sinh, tuy là không có văn bằng. Bà ôm lấy con Loulou vào lòng một cách thân yêu như ôm một người tình nhân, ngáp dài một cái, rồi nói: ⁽¹³⁾

– Bảo lại mà sao mãi không thấy!

Ông Văn Minh ngửa đầu tựa thành ghế, lấy điều thuốc lá Ăng-lê ^[b] thứ mười tám ra để lên miệng, oai vệ quệt diêm. Vợ ông ta để cả hai chân lên bàn – cái bàn lùn tìn tịt – đài các y như những phụ nữ tân tiến khác, và hỏi:

– Quái, sao buổi chiều hôm nay chả thấy ai đến chơi thế nhỉ?

– Chắc lát nữa thế nào cũng có vài người bạn tôi đến chơi đây.

– Ai? Những ai hờ mình?

Bà Phó Đoan cũng hỏi:

– Ai? Phái mới hay phái cũ? ⁽¹⁴⁾

Văn Minh đáp:

– Anh đốc Trực Ngôn với lại Joseph Thiệt, ⁽¹⁵⁾ với lại một vài người bạn nữa.

– À!

– Những người đã được tôi giới thiệu cho di biết và muốn lại đây đáp lễ...⁽¹⁶⁾

– Hay lắm!

Reo thế rồi, bà Phó với tay lên cái quả điện để bấm chuông. Khi người bếp chạy lên, bà ra một cái lệnh:

– Đi mua nước đá và sửa soạn đồ nước! Mở rộng cái cửa chính ra! Xích cổ mấy con chó vào một chỗ, mau lên!

Cái quạt trên trần nhà quay tí làm cho những thớ lụa ở những thứ quần áo mỏng gần bằng giấy hút thuốc lá cứ mấp máy nháy như sóng gợn một cách rất mỹ thuật trên da thịt trắng trẻo của hai phụ nữ cùng tân tiến như nhau, mặc lòng tuổi tuy có khác xa nhau. ⁽¹⁷⁾ Tiếng quả lắc trong đồng hồ tăng thêm sự tĩnh mịch trong gian phòng. ⁽¹⁸⁾ Với con chó Tây trong cánh tay, với hai con mắt mơ màng nhìn lên chiếc quạt, bà Phó Đoan có vẻ linh hồn nước Việt Nam trên đường tiến hoá và giải phóng. ⁽¹⁹⁾ Minh và Văn thì cứ uể oải nhọc mệt như những kẻ không bao giờ phải nhúng tay vào một việc gì nặng nhọc, mặc dầu đã bao lâu nay rồi, ⁽²⁰⁾ cả hai người vẫn phải làm những công việc của tứ khoái một cách rất văn minh và vẫn cố động suông cho chủ nghĩa bình dân.

Một tiếng chuông dài kêu ran lên ngoài dàn lý làm cho bà chủ ngồi nhòm dậy. ⁽²¹⁾ Mấy phút sau, một ông già lò dò bước vào, hai vợ chồng Minh và Văn đứng lên thì bà Phó đơn đả:

– Lạ cụ! Thật không ngờ hôm nay cụ Hồng lại quá bộ đến chơi với em!

Cụ Hồng chưa kịp đáp đã giữ lấy ngực ho để sù sụ lên một hồi dài ghê gớm như sặc thuốc Lào. ⁽²²⁾ Tuy giữa mùa hè, cụ cũng mặc áo bông và đi giầy dạ. Cụ vào thì một bầu không khí sặc lên những mùi dầu bạc hà cũng theo cụ mà vào phòng. Trên ngực cụ có mấy cái cuống huy chương.

Cặp vợ chồng Văn Minh đưa mắt nhìn nhau rất chán nản, vì cụ Hồng chính là ông bố. Xưa kia, cụ là một ông Phán. ⁽²³⁾ [c] Sau khi hưu trí, nghiệm rằng cụ đã giúp nước phò vua trong 30 năm tròn, nhà

nước bèn ân thưởng cho cụ cái Hồng lô tự thiếu khanh. ^[d] Cụ đã là một người dân bảo hộ trung thành, một viên chức gương mẫu, một người cha nhân từ vì sợ sệt và vâng lời con cái như một người nô lệ. ⁽²⁴⁾ Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ cụ hoàn toàn là người Việt Nam. ⁽²⁵⁾

Chí bình sinh của cụ Hồng chỉ là được làm một cụ cố. Cho nên chưa 50 tuổi, cụ cũng đã làm ra vẻ già cả sắp chết: ra phố là cụ phải mặc áo bông, chưa đến mùa rét cụ đã khoác cái áo ba-đờ-xuy ^[e] dày sù; trước khi trả tiền cho phu xe cụ phải ôm ngực ho rũ rượi hàng năm phút và đếm nhăm một xu để phu xe tưởng cụ đã lẫn lộn; nằm dài bên khay đèn thuốc phiện, nghe ai nói chuyện cụ cũng nhắm nghiền mắt lại, nhăn mặt khế gắt: "Biết rồi, biết rồi, khổ lắm, nói mãi!..." mặc dầu cụ chưa hiểu đầu đuôi câu chuyện ra làm sao, mặc dầu cụ vẫn vui lòng lắng tai nghe. Cũng như nhiều người phú quý có tiền cho con sang Tây "học một cái chơi", cụ Hồng kính phục con cụ lắm. Sau những bữa cơm, cụ thường đem chuyện con giai cụ ra làm món đét-se, ^[f] mặc dầu con giai cụ chỉ là ông Văn Minh. Cụ cũng hơi tiu nghỉu ở chỗ con cụ không kiếm nổi mảnh văn bằng nào, nhưng khi nghe con cụ cãi rằng: "Học thức không ở văn bằng; những người như Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh, mà khảo đến bằng, thì thành ra vô học hay sao?" thì cụ lại được yên tâm. Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những đảng viên cộng sản hay Việt Nam Quốc dân đảng, những người ngu dại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân. ⁽²⁶⁾ Ngần ấy điều kiện đã đủ khiến cụ Hồng trung thành với ông con đã Pháp du của cụ cũng như

đã trung thành với nước Đại Pháp, và nhắm mắt tin theo văn minh chẳng kém những người hủ lậu và ngu dốt khác, những kẻ chẳng hiểu văn minh là cái quái gì. Cụ đã xưng toa moa ^[g] với con, hết sức hoan nghênh đủ mọi việc và đủ mọi cử chỉ Tây Tàu của con cụ. ⁽²⁷⁾

Bà Phó Đoan giơ tay cho cụ Hồng vịn mà đi vào. Sau khi rón rén ngồi xuống ghế một cách lặt đặt như một cụ cố chính hiệu – có thứ cố chính hiệu cũng có thứ cố giả hiệu ⁽²⁸⁾ – cụ bèn hỏi:

– Thế toa đến đây từ bao giờ thế hở toa?

Con giai cụ đáp trống không: ⁽²⁹⁾

– Lúc nãy.

– Moa đi tìm toa có việc cần. Cụ via ^[h] nhà ta để sắp... về. Bây giờ tưởng đã đến lúc tìm một vị y khoa bác sĩ để trước khi cụ via chết, cụ via cũng được hưởng một chút khoa học Thái Tây... ⁽³⁰⁾

Bà Phó Đoan sững sốt hỏi:

– Thừa cụ, cụ tổ nhà đau ra làm sao?

Cụ Hồng lại ho khạc một hồi dài rồi mới thủng thỉnh đáp:

– Nặng lắm! Bà tính: đã hơn tám mươi tuổi mà còn cứ sống mãi.

Vợ Văn Minh dẫu mở miệng nói:

– Sống như vậy thật là trái lẽ tạo hoá. ⁽³¹⁾

Cụ Hồng phân trần:

– Nên tôi mong cho cụ tôi về đi, là vì cụ tôi chết sớm ngày nào hay ngày ấy chứ cứ sống mà ăn không được ngủ không được, lúc nào cũng kêu rên, nằm đâu thì phóng uế ra đấy, thì sống mà làm gì! ⁽³²⁾

Vả lại nếu ngộ nhỡ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà mắc tiếng vô phúc không? ⁽³³⁾ Nếu cụ tôi chết trước thì mới có người trông nom cho, thiên hạ mới vì tôi mà đi đưa đông, thì đám ma mới được linh đình trọng thể. ⁽³⁴⁾

Bà Phó Đoan cười như trong rạp hát mà rằng:

– Như vậy thì còn mời đốc-tờ ^[i] làm gì?

– À, phải mời chứ? Thà cụ tôi chết vì đốc-tờ còn hơn không thuốc men mà chết. Mời đốc-tờ thì cũng chỉ để cho bệnh nhân chết, chứ có để chữa cho bệnh nhân sống đâu mà lo!

Văn Minh đồng dục nói:

– Như vậy thì không cần những vị bác sĩ có danh tiếng cho lắm.

Ông bổ thêm:

– Chính thế. Ta chỉ cần một ông đốc-tờ lang băm mà thôi. Toa thử xem trong đám bạn hữu cũ có anh nào mềng nhất, ít khách nhất không?

Ông con ngồi xuống ghế ôm đầu nghĩ ngợi một cách nghiêm trọng như khi người ta chủ trương một cuộc mưu sát bằng khoa học, rồi nói:

– Moa có một thằng bạn hiện đã mở phòng khám bệnh độ hai năm nay, cũng về nước cùng một chuyến tàu với moa. Số người chết vì hăn cũng khá nhiều. Một anh chàng lên đình râu phải chữa bằng thuốc mán cẩn thận. Thật là một ông lang băm có danh vọng.

Vợ Văn Minh hỏi:

– Cái anh chàng đã toan hiếp dâm một nữ bệnh nhân ấy à? ⁽³⁵⁾

Văn Minh gật đầu:

– Phải đấy.

Bà Phó Đoan trợn trừng hỏi dồn:

– Ai? ai? ai thế?

Nhưng cụ Hồng gạt phắt đi mà rằng:

– Không! Không cần đến hạng người đa dâm đến bậc chức hiệp bệnh nhân. Ta chỉ cần một ông thầy thuốc làm bộ, hay cho đơn thuốc mạnh, hoặc là hay khệnh khạng, là đủ giết nỗi cụ via nhà ta rồi. ⁽³⁶⁾

Bà Phó Đoan bàn:

– Cụ tổ nhà ta đã 80 tuổi, bây giờ ta đi mời một ông đốc-tờ chuyên môn chữa những chứng bệnh cho trẻ con, thế là thượng sách. Hoặc là cụ đau dạ dày thì ta mời một bác sĩ chuyên chữa bệnh đau mắt, hoặc cụ ho suyễn thì ta mời một ông chuyên chữa bệnh giang mai...

Bà ngừng một lát rồi tiếp:

– Phải! Một ông cụ già 80 tuổi mà ốm thì kể cũng chẳng cần gì mà phải mời đến một ông đốc-tờ thích hiệp dâm.

Cụ Hồng nhăn mặt mà rằng:

– Ác một nỗi cụ tôi không biết đau ốm bệnh gì!

Vợ Văn Minh lễ phép thưa lên:

– Thưa ba, nếu vậy thì rất đáng lo. Nhỡ ra cụ đau tim thật mà ta lại mời nhầm một ông thầy chuyên chữa bệnh tim, hay cụ đau dạ dày mà ta lại mời đúng một ông chuyên các bệnh về dạ dày, thì chí nguy!

Vừa lúc ấy, Xuân Tóc Đỏ khép nép bước vào. Nó chào mọi người thì ai cũng chỉ gật đầu qua loa, ai cũng có vẻ nghĩ ngợi. Nó ngồi né xuống một cái ghế và soi gương ngắm nghía bộ Âu phục mới may, do số tiền năm đồng của ông Phán dây thép mà nói coi là cái bổng tự nhiên. Nó vui vẻ nghĩ thầm: "Vạn tuế những người chồng mọc sừng! Ước gì ai cũng mọc sừng!" Lúc ấy bà Phó Đoan lại hỏi cụ Hồng:

– Thế cụ nhà đau như thế nào?

– Nhiều chứng bệnh lắm! Ho khạc, rên, suốt ngày đêm! Thế mà hỏi thì lại bảo là đau dạ dày mới quái chứ!

Xuân Tóc Đỏ nhanh nhẩu hỏi:

– Bẩm cụ, thế bệnh nhân có khó thở, có mắc đờm không?

Cụ Hồng đáp:

– Dễ có.

– Bẩm, thế là suyễn. Thuốc nào có vị long diên hương ^[1] thì khỏi. ⁽³⁷⁾

– Nhưng mà lại đau cả dạ dày kia mà!

Xuân Tóc Đỏ lại nhanh nhẩu nói như một nhà lang chính tông:

– Bẩm thế dễ bệnh nhân mắc cả hai thứ bệnh, chắc là đã có tuổi lắm. Thừa cụ, đau dạ dày là vì khí huyết tích trệ, nên ăn uống không tiêu. Hoặc có khi vì mắc phạm phòng làm cho khí bế đầy hơi, có người đau dữ dội, có người đau âm ỉ như giả cách, có khi đau từ bụng xuyên ra sau lưng. Bẩm cụ, thế bệnh nhân hay đau sau bữa cơm hay trước bữa cơm?

– Hình như sau khi ăn cơm.

– Thế thì trong dạ dày thiếu nước chua, vì thiếu nước chua thì hay đau lúc no, mà thừa chất chua thì hay đau lúc đói.

Sau khi thấy Xuân Tóc Đỏ nói như một cái máy như thế, bà Phó Đoan và vợ chồng Văn Minh đều kinh hoàng cả lên, không còn hiểu duyên cớ vì đâu.⁽³⁸⁾

Thật là kỳ quái, không thể tưởng tượng được nữa vậy.

Cụ Hồng kính cẩn hỏi Xuân:

– Bẩm ngài, ngài làm gì mà giỏi về y lý như vậy thế ạ?

Xuân chưa kịp đáp thì Văn Minh đã vội đứng lên đỡ lời:

– Một sinh viên trường thuốc, bạn con, con quên chưa giới thiệu với ba.

Xuân Tóc Đỏ không ngờ rằng, khi xưa, lúc nó ngồi đọc quảng cáo cho một hiệu thuốc vào máy phóng thanh, và ngồi trên mũi ô tô với bộ quần áo Charlot ^[k] và cái mặt nạ thối loa khắp phố phường cho một "ông vua thuốc lậu" Nam Kỳ, ⁽³⁹⁾ thì chính là nó đã tập đi đến khoa học, và do thế, đến sự phú quý.

NGUỒN:

[chương] VI

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 45 (11 Novembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 78-92

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 66-77.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 61-71.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 61-71

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 64-75.

KHẢO DỊ:

(1) A: Không biết đến đời **kiếp** nào mới xong một cái sân quần!

C, D, E, F, G: Không biết đến đời nào mới xong một cái sân quần!

(2) A: Văn Minh chồng **nói**

C, D, E, F, G: Văn Minh chồng **bảo**

(3) A: Dì đừng nóng ruột, xây một cái sân quần không phải là việc chốc lát.

C, D, E, F, G: Dì đừng nóng ruột, **vì** xây một cái sân quần không phải là việc chốc lát.

(4) A: Bao giờ xong thì ta tập, chỉ có thể.

C, D, E, F, G: Bao giờ xong thì ta tập, **ấy** chỉ có thể.

(5) A, C, D, E, F: Cái sân mới hơi hơi thành hình, vì người ta **chỉ** mới đổ nền bằng gạch đập vụn và tưới một vài nước bích-toong.

G: Cái sân mới hơi hơi thành hình, vì người ta mới đổ nền bằng gạch đập vụn và tưới một vài nước bích-toong.

(6) A: Và lại **dù** có đất nữa thì cũng không nên phàn nàn

C, D, E, F, G: Và lại **dẫu** có đất nữa thì cũng không nên phàn nàn

(7) A, C, D, F, G: Rồi nhà này sẽ biến thành một nơi tựa như một câu lạc bộ, **một chỗ họp mặt**, một chỗ hẹn hò của những kẻ thượng lưu trí thức trong nước để làm việc cho xã hội một ngày một tốt đẹp văn minh thêm lên!

E: Rồi nhà này sẽ biến thành một nơi tựa như một câu lạc bộ, một chỗ hẹn hò của những

kẻ thương lưu trí thức trong nước để làm việc cho xã hội một ngày một tốt đẹp văn minh thêm lên!

(8) A, D, F, G: Xưa kia các cụ chỉ nghĩ đến khối óc mà thôi, đó là một sự sai lầm rất **tai** hại.

C, E: Xưa kia các cụ chỉ nghĩ đến khối óc mà thôi, đó là một sự sai lầm rất **lợi** hại.

(9) A: **Bà Văn Minh** đáp

– Hẳn thông minh lắm! Mới vào làm có vài ngày mà khách khứa xem ý ai cũng mến.

C, E: **Cô cháu** đáp

– Hẳn thông minh lắm! Mới vào làm **việc** có vài ngày mà khách khứa xem ý ai cũng mến.

D, F, G: **Cô cháu** đáp

– Hẳn thông minh lắm! Mới vào làm có vài ngày mà khách khứa xem ý ai cũng mến.

(10) A: Có lẽ đúng thật! Từ hôm có hẳn thì quả khách may mặc cũng có đông hơn lên.

Ông **Văn Minh** ôn tồn:

C, D, E, F, G: Có lẽ đúng thật! Từ hôm có hẳn thì quả **nhiên** khách may mặc cũng có đông hơn lên.

Ông **cháu rể** ôn tồn:

(11) A: Hẳn có **bồ coi** như thế thì sau này có được chút danh vọng gì mới càng đáng quý. Còn những ông con quan, những ông con nhà giàu mà sau được hiển vinh, thì có gì là lạ?

C: Hẳn có **mồ coi** như thế thì sau này có được chút danh vọng gì mới càng đáng quý. Còn những ông con quan, những ông con nhà giàu, mà sau được hiển vinh, thì **còn** có gì là lạ?

D, F, G: Hẳn có **bồ coi** như thế thì sau này có được chút danh vọng gì mới càng đáng quý. Còn những ông con quan, những ông con nhà giàu, mà sau được hiển vinh, thì **còn** có gì là lạ?

E: Hẳn có **bồ coi** như thế thì sau này có được chút danh vọng gì mới càng quý. Còn những ông con quan, những ông con nhà giàu, mà sau được hiển vinh, thì **còn** có gì là lạ?

(12) A: Khắp thế giới, đâu người ta cũng chỉ coi trọng Bình dân thôi! **Bình dân vạn tuế! Để chỗ cho Bình dân!**

C, D, E, F, G: Khắp thế giới, đâu người ta cũng chỉ coi trọng Bình dân thôi! **Để chỗ cho Bình dân! Bình dân vạn tuế!**

(13) A: Nghe những câu nói ấy, bà Phó Đoan cũng thấy ông cháu rể là văn minh tân tiến, rất xứng với **cái** chức du học sinh, tuy là không có văn bằng. Bà **ngả mình trên ghế**, ôm lấy con Loulou vào lòng một cách thân yêu như ôm một người tình nhân, ngáp dài một cái rồi nói:

C, D, E, F, G: Nghe những câu nói ấy, bà Phó Đoan cũng thấy ông cháu rể là văn minh, tân tiến, rất xứng với chức du học sinh, tuy là không có văn bằng. Bà ôm lấy con Loulou vào lòng một cách thân yêu như ôm một người tình nhân, ngáp dài một cái, rồi nói:

(14) A: Ai? Mới hay cũ?

C, D, E, F, G: Ai? **Phái** mới hay **phái** cũ?

(15) A: Anh đốc Trực **Ngô**, với anh Joseph Thiết,

C, D, E, F, G: Anh đốc Trực **Ngôn**, với anh Joseph Thiết,

(16) A, C, D, E: Những người đã được tôi giới thiệu cho dì **biết** và muốn lại đây đáp lễ...

F, G: Những người đã được tôi giới thiệu cho dì và muốn lại đây đáp lễ...

(17) A: Cái quạt trên trần nhà quay tít làm cho những thớ lụa **của** những thứ quần áo mỏng gần bằng giấy hút thuốc lá cứ mấp máy nhảy như sóng gợn một cách rất mỹ thuật trên da thịt trắng trẻo của hai phụ nữ cùng tân **thời** như nhau, mặc lòng **tuổi** tuy có khác xa nhau.

C, D, E, F: Cái quạt trên trần nhà quay tít làm cho những thớ lụa **ở** những thứ quần áo mỏng gần bằng giấy hút thuốc lá cứ mấp máy nhảy như sóng gợn một cách rất mỹ thuật trên da thịt trắng trẻo của hai phụ nữ cùng tân **tiến** như nhau, mặc lòng **tuổi** tuy có khác xa nhau.

G: Cái quạt trên trần nhà quay tít làm cho những thớ lụa **ở** những thứ quần áo mỏng gần bằng giấy hút thuốc lá cứ mấp máy nhảy như sóng gợn một cách rất mỹ thuật trên da thịt trắng trẻo của hai phụ nữ cùng tân tiến như nhau, mặc lòng tuy có khác xa nhau.

(18) A: Tiếng quả lắc **trong** đồng hồ tăng thêm sự tĩnh mịch **của** gian phòng.

C, E: Tiếng quả lắc **trong** đồng hồ tăng thêm sự tĩnh mịch **trong** gian phòng.

D, F, G: Tiếng quả lắc đồng hồ tăng thêm sự tĩnh mịch **của** gian phòng.

(19) A: bà Phó Đoan có vẻ **là** linh hồn nước Việt Nam **trong** đường tiến hoá và giải phóng.

C, E: bà Phó Đoan có vẻ linh hồn nước Việt Nam **trên** đường tiến hoá và giải phóng.

D, F, G: bà Phó Đoan có vẻ **là** linh hồn nước Việt Nam **trên** đường tiến hoá và giải phóng.

(20) A: Minh và Văn thì cứ uể oải nhọc mệt như những kẻ không bao giờ phải nhúng tay vào một việc gì nặng nhọc, **đù** đã bao lâu nay rồi,

C, D, E, F, G: Minh và Văn thì cứ uể oải nhọc mệt như những kẻ không bao giờ phải nhúng tay vào một việc gì nặng nhọc, **mặc đâu** đã bao lâu nay rồi,

(21) A, C, D, E, F: Một tiếng chuông dài kêu ran lên ngoài dàn lý làm cho bà chủ ngồi nhóm dậy.

G: Một tiếng chuông dài kêu ran lên ngoài dàn **thiên** lý làm cho bà chủ ngồi nhóm dậy.

(22) A: Cụ Hồng chưa kịp đáp đã giữ lấy ngực ho sù sụ lên một hồi dài ghê gớm như sắc thuốc Lào.

C, D, E, F: Cụ Hồng chưa kịp đáp đã giữ lấy ngực ho **để** sù sụ lên một hồi dài ghê gớm như sắc thuốc Lào.

G: Cụ Hồng chưa kịp đáp đã giữ lấy ngực **để** ho sù sụ lên một hồi dài ghê gớm như sắc thuốc Lào.

(23) A: Xưa kia, cụ là ông Phán.

C, D, E, F, G: A: Xưa kia, cụ là **một** ông Phán.

(24) A: một người cha nhân từ vì sợ sệt và vâng con cái như một người nô lệ.

C, D, E, F, G: một người cha nhân từ vì sợ sệt và vâng **lời** con cái như một người nô lệ.

(25) A: Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ cụ là **người Việt Nam hoàn toàn**.

C, D, E, F: Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ cụ **hoàn toàn là người Việt Nam**.

G: Cụ lại còn nghiện thuốc phiện nữa, điều ấy mới thật tỏ **ra** cụ **hoàn toàn là người Việt Nam**.

(26) A, D: Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ **ở chỗ con cụ** là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những **đảng viên cộng sản hay Việt Nam Quốc dân đảng**, những người ngu đại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân.

C: Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những **đảng viên cộng sản hay Việt Nam Quốc dân đảng**, những người ngu đại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân.

F, G: Ngoài ra cụ lại còn kính thờ con cụ **ở chỗ con cụ** là một nhà cách mệnh trong vòng pháp luật, vì làm như Văn Minh đương làm, chính là cải cách xã hội một cách tha thiết mà có công hiệu, mà lại không sợ tù tội hay mất đầu như những **nhà cách mạng**, những người ngu đại mưu hạnh phúc cho đồng bào mà chẳng làm cho đồng bào được biết cái gì là nhảy đầm, cái gì là y phục tối tân.

(27) A: Cụ đã xưng toa moa với con, hết sức hoan nghênh đủ mọi việc và mọi cử chỉ Tây Tàu của con cụ.

C, D, E, F, G: Cụ đã xưng toa moa với con, hết sức hoan nghênh đủ mọi việc và **đủ** mọi cử chỉ Tây Tàu của con cụ.

(28) A: có thứ cổ chính hiệu cũng **như** thứ cổ giả hiệu

C, E: có thứ cổ chính hiệu, cũng **có** thứ cổ giả hiệu

D, F, G: có thứ cổ chính hiệu cũng **như có** thứ giả hiệu

(29) A: **Minh** đáp trống không:

C, D, E, F, G: **Con giai cụ** đáp trống không:

(30) A: Bây giờ tưởng đã đến lúc **cần** tìm một vị bác sĩ để trước khi cụ via chết, cụ via cũng được hưởng một chút khoa học Thái Tây.

C, D, E, F, G: Bây giờ tưởng đã đến lúc tìm một vị **y khoa** bác sĩ để trước khi cụ via chết, cụ via cũng được hưởng một chút khoa học Thái Tây.

(31) A: Sống như vậy **thì** thật là trái lẽ tạo hoá.

C, D, E, F, G: Sống như vậy thật là trái lẽ tạo hoá.

(32) A: **Nếu** tôi mong cho cụ tôi **chết** là vì cụ tôi chết sớm ngày nào hay ngày ấy, chứ cứ sống mà ăn không được, ngủ không được, lúc nào cũng kêu rên, nằm đâu thì phóng uế ra đấy, thì sống mà làm gì!

C, E: **Nên** tôi mong cho cụ tôi **về đi**, là vì cụ tôi chết sớm ngày nào hay ngày ấy, chứ cứ sống mà ăn không được, ngủ không được, lúc nào cũng kêu rên, nằm đâu thì phóng uế ra đấy, thì sống mà làm gì!

D, F: **Nếu** tôi mong cho cụ tôi **về đi**, là vì cụ tôi chết sớm ngày nào hay ngày ấy, chứ cứ sống mà ăn không được, ngủ không được, lúc nào cũng kêu rên, nằm đâu thì phóng uế ra đấy, thì sống mà làm gì!

G: **Nên** tôi mong cho cụ tôi **về đi**, là vì cụ tôi chết sớm ngày nào hay ngày ấy, chứ sống mà ăn không được, ngủ không được, lúc nào cũng kêu rên, nằm đâu thì phóng uế ra đấy, thì sống mà làm gì!

(33) A, D, F: Và lại nếu ngộ nhờ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà **sẽ** mắc tiếng vô phúc không?

C, E: Và lại nếu ngộ nhờ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà mắc tiếng vô phúc không?

G: Và lại nếu ngộ nhờ tôi lại chết trước cụ tôi thì có phải nhà **sẽ** mắc **phải** tiếng vô phúc không?

(34) A: Nếu cụ tôi chết trước **tôi** thì mới có người trông nom cho, thiên hạ mới vì tôi mà đi đưa đông, thì đám ma mới được linh đình trọng thể.

C, D, E, F, G: Nếu cụ tôi chết trước thì mới có người trông nom cho, thiên hạ mới vì tôi mà đi đưa đông, thì đám ma mới được linh đình trọng thể.

(35) A, C, E: Cái anh chàng đã toan **hiếp dâm** một nữ bệnh nhân ấy à?

D, F, G: Cái anh chàng đã toan **làm hại đời** một nữ bệnh nhân ấy à?

(36) A, C, E: Nhưng cụ Hồng gạt phắt đi mà rằng:

– **Không! Không cần đến hạng người đa dâm đến bậc chức hiệp bệnh nhân.** Ta chỉ cần một ông thầy thuốc làm bộ, hay cho đơn thuốc mạnh, hoặc là hay khệnh khạng, là đủ giết nổi cụ via nhà ta rồi.

D, F, G: Nhưng cụ Hồng gạt phắt đi mà rằng:

–..... Ta chỉ cần một ông thầy thuốc làm bộ, hay cho đơn thuốc mạnh, hoặc là hay khệnh khạng, là đủ giết nổi cụ via nhà ta rồi.

(37) A: Bẩm, thế là suyễn. Có vị long diên hương thì khỏi.

C, D, E, F, G: Bẩm, thế là suyễn. **Thuốc nào** có vị long diên hương thì khỏi.

(38) A: Sau khi thấy Xuân Tóc Đỏ nói như một cái máy như thế, bà Phó Đoan và vợ chồng Văn Minh đều kinh hoàng cả lên, không còn hiểu **tại sao...**

C, E: Sau khi thấy Xuân Tóc Đỏ nói như một cái máy như thế, bà Phó Đoan và vợ chồng Văn Minh đều kinh hoàng cả lên, không còn hiểu **duyên cớ vì đâu.**

D, F, G: Sau khi thấy Xuân Tóc Đỏ nói như một cái máy như thế, bà Phó Đoan và vợ chồng Văn Minh đều kinh hoàng cả lên, không còn hiểu **nguyên cớ vì đâu.**

(39) A: lúc nó ngồi đọc quảng cáo cho một hiệu thuốc vào máy phóng thanh, và ngồi trên mũi ô tô **thối loa khắp phố phường** với **một** bộ quần áo Charlot và cái mặt nạ cho một "ông vua thuốc lậu" Nam Kỳ,

C, D, E, F: lúc nó ngồi đọc quảng cáo cho một hiệu thuốc vào máy phóng thanh, và ngồi trên mũi ô tô với một bộ quần áo Charlot và cái mặt nạ, **thối loa khắp phố phường** cho một "ông vua thuốc lậu" Nam Kỳ,

G: lúc nó ngồi đọc quảng cáo cho một hiệu thuốc vào phóng thanh, và ngồi trên mũi ô tô với một bộ quần áo Charlot và cái mặt nạ, **thối loa khắp phố phường** cho một "ông vua thuốc lậu" Nam Kỳ,

CHÚ THÍCH:

[a] bích-toong (phỏng âm chữ Pháp béton): bê-tông (vật liệu xây dựng chế tạo từ hỗn hợp xi-măng, cát, đá sỏi và nước, đúc vào khuôn)

[b] Ăng-lê (phỏng âm chữ Pháp anglais): của Anh; ở đây là thuốc lá Anh (cigarette anglaise)

[c] Phán: gọi tắt "phán sự", từ thường dùng để gọi thuộc viên tại các công sở (theo Đào Duy Anh: Hán-Việt từ điển, 1932);

[d] Hồng lô tự thiếu khanh: chức quan triều Nguyễn thuộc hàng chánh ngũ phẩm (theo Đào

Duy Anh: Hán-Việt từ điển, 1932); tuy nhiên đối với nhân vật trong truyện, đây là một hư hàm, không phải một chức vụ.

[e] ba-đờ-xuy (phỏng âm chữ Pháp par-dessus): thứ áo ấm mặc ngoài, thường may bằng dạ, có nhiều lớp lót, khá dày.

[f] đét-se (phỏng âm chữ Pháp dessert): món ăn tráng miệng sau bữa cơm.

[g] xưng toa-moa (phỏng âm chữ Pháp toi-moi): xưng hô thân mật theo cách người Pháp, tương tự “mày-tao”, “anh-tôi”

[h] via (phỏng âm chữ Pháp vieux): người già (“đây chỉ ông bố già, giọng riếu cợt, vô lễ”, – chú thích của bản Minh Đức, 1957)

[i] đốc-tờ (phỏng âm chữ Pháp docteur): bác sĩ, thầy thuốc.

[j] long diên hương (tiếng Anh: Ambergris), một chất sáp màu xám được tạo ra trong ruột cá voi, được dùng để sản xuất một số loại nước hoa.

[k] Charlot: tức “vua hề Charlot”, họ tên thật Charles Spencer Chaplin (1899-1977), người Anh, thường được biết đến với tên Charlie Chaplin, một trong những diễn viên và đạo diễn nổi tiếng ở thời kỳ đầu của Hollywood và điện ảnh Mỹ.

CHƯƠNG VII

Cái chúc thư của người còn sống – Cuộc khẩu chiến của mấy nhà khoa học – Ái tình, mày còn đợi gì?

Cụ Hồng lúc ấy đã nhắm nghiền hai mắt lại. Trên cái sập gụ khám mà giữa là cái khay đèn, cụ nằm một bên, cụ bà thì ngồi phía dưới chân.

(1) Thằng xe lúc ấy đã rửa sạch hai cái chân ngựa người để gánh vác cái trách nhiệm nặng nề của người bồi tiêm thuốc phiện. (2)

Cụ Bà nói:

– Ông ạ, tuy vậy tôi cũng cứ cho mời cụ lang...

Cụ Hồng lại nhắm mắt lần thứ mười mà khẽ gắt cũng lần thứ mười rằng:

– Biết rồi! Biết rồi! Khổ lắm, nói mãi!

Đã hiểu cái tính ấy, cụ bà cứ thản nhiên nói tiếp:

– Ấy thế rồi... ta cứ lo toan trước ma chạy đi mà thôi. (3)

– Biết rồi! Khổ lắm! Nói mãi!

– Tôi thì tôi nghĩ nên theo cả lối cổ và lối mới, nghĩa là cứ minh tinh, nhà táng, kèn tàu, kiệu bát cống, và rõ nhiều câu đối. Nếu chúng nó muốn thì chúng nó cứ đi thuê kèn bú-rích [a] Tây đi, càng hay. (4)
Nhưng mà không thể vì cái thích của chúng mà bãi bỏ cái thích của tôi được! (5)

– Biết rồi! Khổ lắm... nói mãi!

Đến đây thì cụ bà không nói gì nữa, ngồi trầm ngâm nghĩ ngợi, làm cho cụ ông phải hỏi ngay:

– Thế sao nữa, hờ bà?

Thằng xe đã quen những cái ấy lắm nên cũng không thấy gì là buồn cười nữa. Cụ bà lại nhải kể lể những mớ lể nghi phức tạp nó làm cho một gia đình thành ra muốn pha trò, mỗi khi gia đình ấy sắp được hân hạnh là tang gia. ⁽⁶⁾

Cách cái lộ bộ, ^[b] ở phòng khách bên ngoài, lúc ấy khách khứa đông lắm. Ngoài số những người họ hàng lại có bạn hữu của vợ chồng Văn Minh. Người nào cũng đã lên gác chỗ có giường của cụ cố tổ, vén màn nhìn vào rồi rón rén lui ra, chạy ù xuống nhà dưới, cho thế là xong cái bốn phận đi thăm một người ốm nặng. ⁽⁷⁾ Họ xúm nhau lại uống nước, hút thuốc, chuyện trò vui vẻ lắm, vì bệnh nhân mà chết thì thực là đáng mừng cho họ. ⁽⁸⁾ Do thế, người ta bàn soạn y như trong nhà đã có người chết rồi, chứ không phải chỉ mới có người ốm. ⁽⁹⁾

Ông TYPN đã được mời ngay đến để nghĩ cách chế tạo một vài kiểu quần áo tang tối tân. Ông nhà báo đã được sự chủ khẩn khoản yêu cầu viết bài cáo phó, bài tường thuật, và sửa soạn chụp ảnh đăng báo. ⁽¹⁰⁾

Văn Minh vợ mơ màng một cách sung sướng rằng chỉ nay mai là sẽ được ăn vận toàn trắng, một điều mà bà vẫn ao ước bấy lâu nay. Văn Minh chồng ngồi hút thuốc lá Ăng-lê, cũng mơ màng đến phần tài sản mà ông ta sẽ được hưởng, nếu ông nội ông ta chết. ⁽¹¹⁾

Đã hơn một năm nay, ông cụ già cay nghiệt đã đến tìm một ông

chương lý văn khế để giao hẹn với pháp luật rằng mình có chết thì phần lợi tức của mấy chục nóc nhà mới được đem ra cho con cháu chia nhau... Ông cụ già không biết rằng nếu cái chết của mình lại có lợi cho con cháu đến như thế thì con cháu không khi nào lại muốn cụ cứ sống như thế mãi, dù là một ngày, dù là một giờ. Xưa kia, cụ đã tay trắng làm nên giàu, âu cũng là sinh ư nghệ, tử ư nghệ, hoặc là một cách chết vì ... nghĩa vụ!

Cậu Tân, mà ai cũng gọi là Tú Tân, không phải vì đã đỗ Tú tài, nhưng mà vì đã ba lần thi trượt cái phần thứ nhất bằng Tú tài, lúc ấy loay hoay hai ba cái máy ảnh, cân nhắc xem hôm đưa đám nên dùng đến cái nào thì hơn. ⁽¹²⁾

Bà Phó Đoan ngồi ẵm cậu con cầu tự của bà như một vị hiền mẫu. ⁽¹³⁾

Ông Joseph Thiết – một bạn thân của Văn Minh – thì ngồi trầm tư mặc tưởng với cái ý định mở một tờ báo bảo hoàng, không phải làm việc cho triều đình Huế, nhưng cho dòng họ Orléans ^[c] bên Pháp, và cho ông Léon Daudet. ^[d](14)

Nhân dịp sắp có đám ma, ông cố động cho ông:

– Khi ông Bainville ^[e] chết, lúc tôi còn là một đảng viên Thập Tự Lửa mà đi đưa đám, thì một nửa dân thành phố Paris, gồm các chính đảng ở cực hữu... ⁽¹⁵⁾

Song ông nói không ai nghe, vì người ta còn mãi nghe ông TYPN đương bàn:

– Quần áo nhất định bằng nhiễu Thượng Hải trắng, mà viền đen. Cổ áo sẽ có hoa thị, cánh trắng, cũng viền đen! Mũ mấn cũng thế! Trắng viền đen nổi hơn đen viền trắng.

Bà Phó Đoan khen:

– Thế thì nhất! Thế thì ai cũng muốn có trở!

Cậu Phước nguẩy đầu một cái:

– Em chã!

Bà Văn Minh ẻo lả hai bàn tay ngọc khẽ vỗ vào nhau:

– Được lắm! Dernières créations! [f]

Duy có ông Phán mọc sừng là ngồi im với hai con mắt đầy những căm hờn. Ông buồn bực vì không thấy vợ ông có mặt tại đây. Ông muốn tìm Xuân cũng không gặp. Ông bèn hỏi ông Văn Minh:

– Này bác, thế ông Xuân đâu?

– Ông ấy đi lấy thuốc, cũng sắp về.

Rồi người ta cãi nhau ỏm tỏi một cách chính đáng về vấn đề chức nghiệp biên trong cáo phó. ⁽¹⁶⁾

Giữa lúc ấy, cô Tuyết bước vào. Cô này là con gái út cụ Hồng, mới 18 tuổi đúng, rất có nhan sắc, lại cũng sắp lẳng mạn theo cái lối phụ nữ tân tiến rởm. ⁽¹⁷⁾

Cô nói:

– Tôi đến nhà cả hai cụ lang, tôi chẳng gặp cụ nào cả, tôi bèn dặn cả hai cụ cùng đến. ⁽¹⁸⁾

Cụ bà ở trong nhà thét lên:

– Chết! Sao mà lại đại thế, hờ con? Thế thì hai cụ lại giận nhà này đến chết mất thôi!

Văn Minh đứng lên sừng sộ:

– Cái gì? Việc gì mà phải mời đến những hai ông lang? Người ta đã bảo để chờ ông Xuân xin thuốc thánh ở đền Bia [g] về... (19)

Bạn ông là Joseph Thiết cắt nghĩa ngay: (20)

–Ồ! Toa mà lại chịu được thuốc đền Bia! Thế thì toa điên thật!

– Không! Chữa bệnh cốt ở lòng tin thuốc, toa phải hiểu thế nào là tự kỷ ám thị mới được! Hễ tin là khỏi, mà ông cụ nhà moa tin thuốc thánh đền Bia lắm.

– Sao bảo đã có một ông Xuân nào là sinh viên trường thuốc chữa chạy cho cụ kia mà? (21)

Ông Văn Minh cắt nghĩa ngay:

– Chính thế! Ông Xuân đã ngồi trò chuyện với ông cụ và được kính phục lắm. (22) Thế là một mối tin nhé? Rồi ông Xuân cũng lại công nhận thuốc đền Bia thì làm gì toa bảo ông cụ nhà moa lại không khỏi? Hai mối tin ngưỡng đủ khiến cho một ông lang băm cũng trở nên có tài! (23)

Ông Joseph Thiết vì không hiểu cái ẩn tình, cái ý riêng của bạn, liền biểu đồng tình:

– Nói thế kể cũng có lý.

Được thế, Văn Minh lại mắng cô em:

– Thế thì ai bảo cô mời những hai ông lang? Hờ cô ả?

Tuyết cãi:

– Đẻ bảo tôi thế thì tôi cứ thế, chứ tôi biết đâu đấy?

Văn Minh chạy vào phía trong tìm mẹ. (24)

–Ồ! Phiền quá đi mất! Phiền quá đi mất! Rồi thì chết vì thuốc mất! Nhiều thầy thôi ma, để lại không biết câu phương ngôn ấy hay sao?

Cụ bà chép miệng rồi nói chữa:

– Thôi thì để hai cụ cắt vài thang thuốc bổ thôi vậy.

Cụ ông lại nhắm nghiền mắt lại, gất:

– Biết rồi! Khổ lắm! Khổ lắm! Nói mãi!...

– Thế người ta giận thì rồi nhà này có người ốm thì ai đến chữa cho nữa?

Giữa lúc cuống quýt lúng túng ấy, Xuân Tóc Đỏ bước vào, một chai nước rất bẩn thủ cập ở nách, một gói lá kỳ dị ở tay.⁽²⁵⁾ Nó trông thấy ông Phán dây thép, chợt nhớ đến bộ Âu phục mới may của nó, thì hiểu ngay ra cái nghĩa chữ tín ở đời. Nó bèn đồng dặc khoan thai:

– Thưa ngài, ngài là một người...

Nhưng ông Phán mọc sừng vội nháy mắt xua tay ra hiệu kín thì nó lại thôi.⁽²⁶⁾ Người ta xúm quanh Xuân hỏi han nó về cuộc hành trình, về tin tức đền Bia, ai cũng có vẻ vỗ vập nó như nó là một vị hoàng tử.⁽²⁷⁾ Nhất là Tuyết, sau khi thấy anh ruột tiến cử vắng mặt Xuân là sinh viên trường thuốc, thì cứ đứng đờ ra mà nhìn Xuân bằng cặp mắt rất ngây thơ. Văn Minh trợn hai con mắt ốc nhồi, ưỡn cái cổ lộ hầu, vuốt mông tóc uốn quăn một cách trịnh trọng, rồi nói:

– Mời các ngài lên xem chữa thuốc thánh!

Cả bọn đứng lên toan theo Văn Minh lên gác là chỗ có người bệnh.

Song le cụ lang Tỳ và cụ lang Phế đã cùng bước vào nhà một lúc và để cho phu xe phải đòi tiền xe nhặng lên theo cái lối các bậc danh y đi xe. Cô Tuyết ra trả tiền. Trong lúc bối rối, không biết xử trí ra sao, cụ Hồng đã bất đắc dĩ ngồi nhóm lên và mời tất cả mọi người lên gác vậy. ⁽²⁸⁾

Lúc ấy trên gác chỉ có ông Hai và cô Nga là con gái ông ta sẵn sóc đến người bệnh mà thôi. ⁽²⁹⁾ Ông Hai tuy là em ruột cụ Hồng, song vì an cư lạc nghiệp nơi thôn quê nên bị coi rẻ. Mỗi một cử chỉ của anh ông, cháu giai cháu dâu ông, đều làm ông kinh ngạc như người ở tiên giới bị rơi xuống trần gian... ⁽³⁰⁾ Yên trí mình quê mùa hủ lậu, ông không hề dám có một dư luận gì về những điều mà ông thấy hình như kỳ quặc. ⁽³¹⁾ Ngay đến con gái ông, ông cũng không dám dạy bảo gì, mỗi khi cô Nga ra tỉnh mà tải về làng một ít ngôn ngữ hoặc cử chỉ của cuộc văn minh tiến bộ ở xứ ta.

Khi thấy tin cụ tổ mệt nặng, ông Hai vội vã ra tỉnh ngay và đã ngồi suốt đêm ngày ở đầu giường bố để nâng bố dậy, để đỡ bố nằm xuống, để đưa ra cái ống nhổ... để xúc một thìa cháo... Ông không ghen tị vì cụ Hồng cứ an vị mà hút thuốc phiện, vì các cháu không sẵn sóc đến ông cụ già. Ông thấy chỉ một mình ông vất vả thì lòng hiếu để càng tăng.

Người ta rón rén lên, người nào cũng tự kiếm cho mình một chỗ, không ai phải mời mọc ai cả. ⁽³²⁾ Văn Minh để cụ lang Tỳ, cụ lang Phế ngồi cạnh bệnh nhân, rồi giơ gói lá và lọ thuốc thánh ra.

– Đây, thuốc thánh chúng tôi xin ở đền Bia cho cụ chúng tôi đây. Thưa hai cụ, khoa học của người trần dù tiến bộ đến bậc nào thì cũng chẳng mầu nhiệm bằng sự cứu vớt chúng sinh của đức Thánh được.

Cụ lang Tỳ giở gói lá, xem xét một lúc rồi nói:

–Ồ! Rau thai lài! Rau sam! Chỉ có thế này thôi ư?

Cụ lang Phế cầm lọ nước soi lên bóng đèn mà rằng: ⁽³³⁾

–Ơ kìa! Nước quý gì thế này? Nước ao à?

Văn Minh đưa mắt cho Xuân Tóc Đỏ. Anh chàng này nói ngay:

–Vâng, chỉ có thế, nhưng mà chữa khỏi, vì là thuốc thánh. Tôi đã xin âm dương, tôi đã được Thánh ban lộc cho, tôi đã thấy hàng nghìn người khỏi bằng những thứ này rồi. ⁽³⁴⁾

Cụ lang Tỳ ra vẻ giận dỗi mà rằng:

–Thuốc men mà thế này thì công tôi bao lâu nay cũng toi! Đã cắt ba thang, đã đỡ, ấy thế mà...

Cụ lang Phế cũng nói ra ý bóng gió:

–Thưa cụ, không phải tôi đến tranh công của cụ. Nếu thuốc của cụ mà hay thì hẳn người ta không phải đi xin thuốc thánh đền Bia!

Cụ lang Tỳ giật phắt lấy lọ nước trong tay cụ lang Phế, nói:

–Để tôi xem! Nước này mà là nước ao! Nước này chính là nước ruộng! Uống nước này thì khỏi hết bệnh, không còn bệnh mà chữa nữa!

Cụ lang Phế cự lại:

–Cụ vặc ra với ai thế? ⁽³⁵⁾ Cụ giật lấy để làm gì thế? Đơn tôi kê đấy à?

Nhưng cụ lang Tỳ đã không chịu nhận lỗi lại còn phát bản:

– Phải! Không là đơn của cụ nhưng mà nó là nước ở ruộng chứ không phải là nước ao! Làm thuốc thì phải biết phân biệt nước ao, nước ruộng!

Cụ Phế đứng phắt dậy:

- Thôi, chịu ông rồi! Cả nước này chỉ có ông là biết nghề thuốc!
- Biết hay không mặc xác tôi! (36)

Hai vị danh sư lúc ấy cùng đứng trước mặt nhau, sẵn số nhìn nhau. Sự nóng nảy của hai vị cùng như nhau, không thể ai can mà được nữa.

– Này đừng khoe mẽ! Đám ma cụ tuần Vi mới ngày hôm kia chứ đâu!

– A! A! Nhưng cụ tuần Vi cũng thọ hơn sáu chục tuổi rồi! (37) Anh muốn đổ cho tôi phỏng? Thôi đi, sao anh không nhắc đến chuyện con bé Chắt nhà ông tham Vĩnh mà anh bốc có hai thang nó đã lăn đùng ra chết? (38)

Cụ Phế giơ hai tay phân vua mọi người:

– Ai bảo? Ai bảo là hai thang? Sao nó sốt nó lại ăn mặn? Không thì việc gì! Hai thang à? Thế anh có nhớ đứa nào chỉ bán có hai xu thuốc đau bụng mà cậu ký Đại suýt nữa mất mạng đấy. Thế mà đòi là lang? Lang thế, mấy lúc mà tù một gông? Lang băm ấy à?

Nhưng cụ Tỳ thản nhiên ngồi xuống ghế, đủng đỉnh nói:

– Lang băm? Có lẽ!... Nhưng không làm dọa thai người nào thì thôi.

Cụ Phế ngẫu nhiên có hai mắt to như ốc nhồi: (39)

- A! Anh to gan nhỉ? Nói nữa! Nói nữa đi xem nào?
- Chứ lại sợ à? Nói tại sở Liêm phóng cho mà xem!
- Này không phải dọa! Chưa chắc đâu! Hỏi cái đứa nào đánh mộng mà đến nỗi lòi con người người ta ra, nó đây kia! Nó đây kia!
- Số nó mù thì anh bảo sao? Anh muốn tôi lục đến cái thùng bé sai suyền mà anh chữa bằng lá ố nhỉ mãi không?
- Sao không nói đến bệnh trần kinh của bà Phó Đoan mà anh cứ kêu là có chữa? ⁽⁴⁰⁾

Bà Phó Đoan đương cười khúc khích, bỗng phải hổ thẹn, vội chạy tọt ra góc sân. ⁽⁴¹⁾

- Anh là thằng khốn nạn nhé! Thế cô Nga đây kia, hôi nách mà anh chữa bằng dầu bạc hà trong sáu tháng giờ không khỏi thì sao? ⁽⁴²⁾
- Sáu tháng? Thế trong ba năm trời sao anh không cho sạch mấy nốt ghẻ ruồi ở mình cô Tuyết kia đi? ⁽⁴³⁾

Cô Nga và cô Tuyết cùng đương bưng miệng cười bỗng đỏ mặt, ngẩn người ra như gỗ, rồi lôi nhau cầm cổ chạy mất!

Văn Minh lôi cụ Tỳ xuống thang, ông Hai lôi cụ Phế ra một nơi. ^[h] Cụ Hồng thì cứ: “Biết rồi! Khổ lắm! Nói mãi!” Những người khác hoặc rũ rượi ra cười, hoặc xúm quanh cụ Phán bà mà khuyên giải, vì cụ bà đã mếu máo khi người ta nói rõ mấy nốt ghẻ ruồi của con gái út cụ ra cho ai cũng hay. Trận đấu khẩu của hai vị danh sư làm cho ông lão 80 tuổi đương nằm rên mà tỉnh hẳn người ra như không ốm đau gì cả. Cụ ngơ ngác hỏi:

- Ô hay? Cái gì mà cười nói vui vẻ thế này? Tôi thức hay tôi

ngủ mê thế này?

Văn Minh lúc ấy đã tổng khứ hai vị danh sư khỏi nhà rồi, ⁽⁴⁴⁾ liền ngồi xuống bên giường mà rằng:

- Thưa ông, ấy là con cháu vui mừng vì ông khỏi bệnh đấy ạ!
- Tôi khỏi rồi ư? Tôi chưa chết ư? Lạy giới!
- Thưa ông, nhờ có ông đốc-tờ Xuân đây mà ông khỏi đấy ạ.
- Đâu? Thế thuốc thánh đền Bia đâu?
- Bẩm ông đã uống một nửa rồi nên mới tỉnh táo thế.
- Thế à!
- Vâng.

Nói xong Văn Minh nháy mắt ra hiệu cho Xuân nói:

– Thưa cụ con đã xin âm dương... Thánh troàn rằng một ông đốc-tờ mà chịu ơn thánh thì thánh sẵn lòng giúp lắm. Chứ mà ông lang ta thì không đời nào thánh giúp. ⁽⁴⁴⁾

Ông cụ già vui mừng hỏi:

- Đâu, còn thuốc thì cho tôi uống nốt. ⁽⁴⁵⁾

Xuân Tóc Đỏ đưa lọ nước ruộng và mấy cái lá thái lài ra. Ông cụ già lại nói:

– Nghe người ta nói thì thuốc thánh ban cho là phải nước ao, thật bẩn thỉu, thật hôi tanh, ô uế, thì mới khỏi được bệnh kia đây. ⁽⁴⁶⁾ Đừng ai đánh lừa già đấy nhé!

Người ta cho bệnh nhân ăn mấy lá rau xam, rau thái lài, và uống mấy chén nước ruộng ấy. Thật là thuốc thánh! Bệnh nhân độ nửa giờ

đã tỉnh táo khác thường, ngồi dậy một mình được, đã ăn được nửa bát cháo.

Đêm ấy, khi mọi người đi ngủ thì trong phòng người ốm chỉ có Xuân Tóc Đỏ và cô Tuyết săn sóc mọi việc mà thôi. Đến chính ông Hai cũng ngủ mê ngủ mệt ở một cái trường kỳ gần đấy, vì ông đã hơi yên tâm là cụ tổ sẽ mạnh khoẻ đến nơi rồi. ⁽⁴⁷⁾ Tuyết đã lấy chữ hiếu ra làm cớ để cùng thức với Xuân. Hai bên tuy không nói chuyện với nhau song bốn con mắt đã đủ nói giỏi hơn hai cái mồm.⁽⁴⁸⁾

Bệnh nhân ngủ yên, hết ho khạc, hết cả rên, cửa cật cũng ít.

Mặt trăng soi qua cửa kính...

Hồi lâu, Tuyết đánh bạo nói:

– Thưa ngài, cụ lang vu oan, chứ tôi... tôi ... khỏi mấy nốt ghê đã từ lâu rồi. ⁽⁴⁹⁾

Xuân Tóc Đỏ lúng túng ngồi cầm làm cho Tuyết phải nghĩ thầm: “À, dễ người ta làm bộ vì người ta là sinh viên trường thuốc”. Rồi Tuyết ôm mối hận mà về phòng riêng.

NGUỒN:

[chương] VII

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 46 (18 Novembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 93-107.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 78-90.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 72-82.

Bản F: Sổ đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 72-83.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 76-87.

KHẢO DỊ:

(1) A, D, F: Trên cái sập gụ khám mà giữa là cái khay đèn, cụ nằm một bên, **thăng xe nằm một bên**, cụ bà thì ngồi phía dưới chân.

C, E: Trên cái sập gụ khám mà giữa là cái khay đèn, cụ nằm một bên, cụ bà thì ngồi phía dưới chân.

G: Trên cái sập gụ khám mà giữa là cái khay đèn, cụ nằm một bên, **thăng xe một bên**, cụ bà thì ngồi phía dưới chân.

(2) A: Thăng xe lúc ấy đã rửa sạch hai cái chân ngựa người để gánh vác trách nhiệm nặng nề của người bồi tiêm thuốc phiện.

C, D, E, F, G: Thăng xe lúc ấy đã rửa sạch hai cái chân ngựa người để gánh vác **cái** trách nhiệm nặng nề của người bồi tiêm thuốc phiện.

(3) A, D, F, G: Ấy thế rồi... ta cứ lo toan trước **việc** ma chạy đi mà thôi.

C, E: Ấy thế rồi... ta cứ lo toan trước ma chạy đi mà thôi.

(4) A: Nếu chúng nó muốn thì chúng nó cứ **cho** thuê kèn bú-rích Tây đi, càng hay.

C, D, E, F, G: Nếu chúng nó muốn thì chúng nó cứ **đi** thuê kèn bú-rích Tây đi, càng hay.

(5) A, C, D, E, F: Nhưng mà không thể vì cái thích của chúng mà **bãi** bỏ cái thích của tôi được!

G: Nhưng mà không thể vì cái thích của chúng mà bỏ cái thích của tôi được!

(6) A, C, D, F, G: Cụ bà lải nhải kể lể những mớ lể nghi phức tạp nó làm cho **một** gia đình thành ra muốn pha trò, mỗi khi gia đình ấy sắp được hân hạnh là tang gia.

E: Cụ bà lải nhải kể lể những mớ lể nghi phức tạp nó làm cho gia đình thành ra muốn pha trò, mỗi khi gia đình ấy sắp được hân hạnh là tang gia.

(7) A: Người nào cũng đã lên gác chỗ có giường **của** cụ cố tổ, vén màn nhìn vào rồi rón rén lui ra, chạy ù xuống nhà dưới, **và** cho thế là xong cái bốn phận đi thăm một người ốm nặng.

C, D E, F: Người nào cũng đã lên gác chỗ có giường **của** cụ cố tổ, vén màn nhìn vào rồi rón rén lui ra, chạy ù xuống nhà dưới, cho thế là xong cái bốn phận đi thăm một người ốm nặng.

G: Người nào cũng đã lên gác chỗ có giường cụ cố tổ, vén màn nhìn vào rồi rón rén lui ra, chạy ù xuống nhà dưới, cho thế là xong cái bốn phận đi thăm một người ốm nặng.

(8) A: vì bệnh nhân mà chết thì thực là đáng mừng **chung**.

C, D, E, F, G: vì bệnh nhân mà chết thì thực là đáng mừng **cho họ**.

(9) A, C, D, E, F: người ta bàn soạn y như trong nhà đã có người chết rồi, chứ không phải chỉ **mới** có người ốm.

G: người ta bàn soạn y như trong nhà đã có người chết rồi, chứ không phải chỉ có người ốm.

(10) A: Ông nhà báo đã được sự chủ khẩn khoản yêu cầu viết bài **tường thuật, bài cáo phó**, và sửa soạn chụp ảnh đăng báo.

C, D, E, F, G: Ông nhà báo đã được sự chủ khẩn khoản yêu cầu viết bài **cáo phó, bài tường thuật**, và sửa soạn chụp ảnh đăng báo.

(11) A: Văn Minh vợ mơ màng một cách sung sướng rằng chỉ nay mai là sẽ được ăn vận toàn trắng, **nhất là cái khăn trắng**, một điều mà bà vẫn ao ước bấy lâu nay. Văn Minh chồng ngồi hút thuốc lá **Camel**, cũng mơ màng đến phần tài sản mà ông ta sẽ được hưởng, nếu ông nội ông ta chết.

C, D, E, F, G: Văn Minh vợ mơ màng một cách sung sướng rằng chỉ nay mai là sẽ được ăn vận toàn trắng, một điều bà vẫn ao ước bấy lâu nay. Văn Minh chồng ngồi hút thuốc lá **Ăng-lê**, cũng mơ màng đến phần tài sản mà ông ta sẽ được hưởng, nếu ông nội ông ta chết.

(12) A: Cậu Tân, mà ai cũng gọi là Tú Tân, không phải vì đã đỗ Tú tài, nhưng **là** vì đã ba lần thi trượt cái phần thứ nhất bằng Tú tài, lúc ấy loay hoay **với** hai ba cái máy ảnh, cân nhắc xem hôm đưa đám nên dùng đến cái nào thì hơn.

C, E: Cậu Tân, mà ai cũng gọi là Tú Tân, không phải vì đã đỗ Tú tài, nhưng **mà** vì đã ba lần thi trượt cái phần thứ nhất bằng Tú tài, lúc ấy loay hoay hai ba cái máy ảnh, cân nhắc xem hôm đưa đám nên dùng đến cái nào thì hơn.

D, F: Cậu Tân, mà ai cũng gọi là Tú Tân, không phải vì đã đỗ Tú tài, nhưng **mà** vì đã ba lần thi trượt cái phần thứ nhất bằng Tú tài, lúc ấy loay hoay hai ba cái máy ảnh, cân nhắc xem hôm **đi** đưa đám nên dùng đến cái nào thì hơn.

G: Cậu Tân, mà ai cũng gọi là Tú Tân, không phải vì đã đỗ Tú tài, nhưng **mà** vì đã ba lần thi trượt cái phần thứ nhất bằng Tú tài, lúc ấy loay hoay hai ba cái máy ảnh, cân nhắc xem hôm **đi đám** nên dùng đến cái nào thì hơn.

(13) A, C, D, E, F: Bà Phó Đoan ngồi ẵm cậu con cầu tự của bà như một **vị** hiền mẫu.

G: Bà Phó Đoan ngồi ẵm cậu con cầu tự của bà như một hiền mẫu.

(14) A: Ông Joseph Thiết – một bạn thân của Văn Minh – thì ngồi trầm tư mặc tưởng với cái ý định mở một tờ báo bảo hoàng, không phải làm việc cho triều đình Huế, nhưng cho dòng **vua** Orléans bên Pháp, và cho ông Léon Daudet.

C, D, E, F, G: Ông Joseph Thiết – một bạn thân của Văn Minh – thì ngồi trầm tư mặc tưởng với cái ý định mở một tờ báo bảo hoàng, không phải làm việc cho triều đình Huế, nhưng cho dòng **họ** Orléans bên Pháp, và cho ông Léon Daudet.

(15) A: thì một nửa dân thành phố Paris, gồm các đảng ở cực hữu

C, D, E, F, G: thì một nửa dân thành phố Paris, gồm các **chính** đảng ở cực hữu

(16) A: Rồi người ta cãi nhau về vấn đề chức nghiệp biên trong cáo phó.

C, D, F: Rồi người ta cãi nhau **ôm tòi một cách chính đáng** về vấn đề chức nghiệp biên trong cáo phó.

E: Rồi người ta cãi nhau **ôm tòi một cách thích đáng** về vấn đề chức nghiệp biên trong cáo phó.

G: Rồi người ta cãi nhau **ôm tòi một cách chính đáng** về vấn đề chức nghiệp **in** trong cáo phó.

(17) A: rất có nhan sắc, lại cũng sắp **sửa** lãng mạn theo cái lối phụ nữ tân tiến rởm.

C, D, E, F, G: rất có nhan sắc, lại cũng sắp lãng mạn theo cái lối phụ nữ tân tiến rởm.

(18) A: Tôi đến nhà cả hai cụ lang, tôi chẳng gặp cụ nào cả, **tức mình** tôi dặn cả hai cụ cùng đến.

C, D, E, F, G: Tôi đến nhà cả hai cụ lang, tôi chẳng gặp cụ nào cả, tôi **bèn** dặn cả hai cụ cùng đến.

(19) A, D, F: Người ta **đã** bảo để chờ ông Xuân xin thuốc Thánh ở đền Bia về.

C, E: Người ta bảo để chờ ông Xuân xin thuốc Thánh ở đền Bia về.

G: Người ta đã bảo chờ ông Xuân **đi** xin thuốc Thánh ở đền Bia về.

(20) A: Bạn ông là Joseph Thiết cắt ngay:

C, D, E, F, G: Bạn ông là Joseph Thiết cắt **nghĩa** ngay:

(21) A: Sao bảo đã có một ông Xuân nào là sinh viên trường thuốc kia mà?

C, D, E, F, G: Sao bảo đã có một ông Xuân nào là sinh viên trường thuốc **chữa chạy cho cụ** kia mà?

(22) A: Ông Xuân đã ngồi trò chuyện với ông cụ **mà** đã được kính phục lắm.

C, D, E, F, G: Ông Xuân đã ngồi trò chuyện với ông cụ **và** đã được kính phục lắm.

(23) A: Hai mỗi tín ngưỡng đủ khiến một ông lang băm cũng có tài!

C, D, E, F, G: Hai mỗi tín ngưỡng đủ khiến một ông lang băm cũng **trở nên** có tài!

(24) A: Văn Minh chạy **thẳng** vào phía trong tìm mẹ.

C, D, E, F, G: Văn Minh chạy vào phía trong tìm mẹ.

(25) A, D, F, G: Xuân Tóc Đỏ bước vào, một **cái** chai nước rất bẩn thỉu cặp ở nách, một gói lá kỳ dị ở tay.

C, E: Xuân Tóc Đỏ bước vào, một chai nước rất bẩn thỉu cặp ở nách, một gói lá kỳ dị ở tay.

(26) A: Nhưng ông Phán mọc sừng vội nháy mắt **soa** tay ra hiệu kín thì nó lại thôi.

C, D, E, F, G: Nhưng ông Phán mọc sừng vội nháy mắt **sua** tay ra hiệu kín thì nó lại thôi.

(27) A: ai cũng có vẻ vồ vập như nó là một vị hoàng tử.

C, D, E, F, G: ai cũng có vẻ vồ vập **nó** như nó là một vị hoàng tử.

(28) A: Trong lúc bối rối, không biết xử trí ra sao, cụ Hồng đã bất đắc dĩ ngồi nhòm lên **và** mời tất cả mọi người lên gác vậy.

C, D, E, F, G: Trong lúc bối rối, không biết xử trí ra sao, cụ Hồng đã bất đắc dĩ ngồi nhòm lên mời tất cả mọi người lên gác vậy.

(29) A, C, D, E, F: Lúc ấy trên gác chỉ có ông Hai và cô Nga là con gái ông ta **săn sóc đến người bệnh mà thôi**.

G: Lúc ấy trên gác chỉ có ông Hai và cô Nga là con gái ông ta.

(30) A: Mỗi một cử chỉ của anh ông, **của** cháu giai cháu dâu ông, đều làm ông kinh ngạc như người **ở** tiên **cung** bị rơi xuống trần gian.

C, E: Mỗi một cử chỉ của anh ông, cháu giai cháu dâu ông, đều làm ông kinh ngạc như người **ở** tiên **giới** bị rơi xuống trần gian.

D, F, G: Mỗi một cử chỉ của anh ông, cháu giai cháu dâu ông, đều làm ông kinh ngạc như người tiên **giới** bị rơi xuống trần gian.

(31) A, C, D, E, F: Yên trí mình **quê mùa** hủ lậu, ông không hề dám có một dư luận gì về những điều mà ông thấy hình như kỳ quặc.

G: Yên trí mình **nhà quê** hủ lậu, ông không hề dám có một dư luận gì về những điều mà ông thấy hình như **là** kỳ quặc.

(32) A: Người ta rón rén lên, người nào cũng kiếm cho mình một chỗ, không ai phải mời mọc ai cả.

C, D, E, F, G: Người ta rón rén lên, người nào cũng **tự** kiếm cho mình một chỗ, không ai phải mời mọc ai cả.

(33) A, D, F, G: Cụ lang Phế cầm lọ nước soi lên bóng đèn **điện** mà rằng:

C, E: Cụ lang Phế cầm lọ nước soi lên bóng đèn mà rằng:

(34) A: Vâng, chỉ có thế, nhưng mà chữa khỏi, vì là **của** thánh. Tôi đã xin âm dương, tôi đã được Thánh ban cho, tôi đã thấy hàng nghìn người khỏi bằng những thứ này rồi.

C, D, E, F, G: Vâng, chỉ có thể, nhưng mà chữa khỏi, vì là **thuốc** thánh. Tôi đã xin âm dương, tôi đã được Thánh ban **lộc** cho, tôi đã thấy hàng nghìn người khỏi bằng những thứ này rồi.

(35) A, C, D, F, G: Cụ vặc ra **với** ai thế?

E: Cụ vặc ra **mới** ai thế?

(36) A: Biết hay không mặc xác tôi! **Anh không phải cà!**

C, D, E, F, G: Biết hay không mặc xác tôi!

(37) A: Nhưng cụ tuần Vi **còn** thọ hơn sáu chục tuổi rồi!

C, D, E, F, G: Nhưng cụ tuần Vi **cũng** thọ hơn sáu chục tuổi rồi!

(38) A: sao anh không nhắc đến chuyện con bé Chắt nhà ông tham Vĩnh mà anh bốc **mới** có hai thang nó đã lăn đùng ra chết?

C, D, E, F: sao anh không nhắc đến chuyện con bé Chắt nhà ông tham Vĩnh mà anh bốc có hai thang nó đã lăn đùng ra chết?

G: sao anh không nhắc đến chuyện con bé Chắt nhà ông tham Vĩnh mà **ông** bốc có hai thang **là** nó đã lăn đùng ra chết?

(39) A: Cụ Phế ngẫu nhiên có hai **con** mắt to như ốc nhồi

C, D, F, G: Cụ Phế ngẫu nhiên có hai mắt to như ốc nhồi

E: Cụ Phế ngẫu nhiên có **đôi** mắt to như **đôi mắt** ốc nhồi

(40) A: Sao không nói đến bệnh **điều** kinh của bà Phó Đoan mà anh cứ kêu là chữa?

C, D, E, F, G: Sao không nói đến bệnh **trần** kinh của bà Phó Đoan mà anh cứ kêu là có chữa?

(41) A: Bà Phó Đoan đương cười khúc khích, bỗng chạy tọt ra gác sân.

C, D, E, F, G: Bà Phó Đoan đương cười khúc khích, bỗng **phải hổ thẹn, vội** chạy tọt ra gác sân

(42) A: Thế cô Nga đây kia, hôi nách mà anh chữa bằng dầu bạc hà trong sáu tháng trời thì sao?

C, D, E, F, G: Thế cô Nga đây kia, hôi nách mà anh chữa bằng dầu bạc hà trong sáu tháng giờ **không khỏi** thì sao?

(43) A: Thế trong ba năm trời sao anh không **cho** sạch mấy nốt ghẻ ở mình cô Tuyết kia đi?

C, D, G: Thế trong ba năm trời sao anh không cho sạch mấy nốt ghẻ **ruồi** ở mình cô Tuyết kia đi?

E: Thế trong ba năm giờ sao anh không **chữa** sạch mấy nốt ghẻ **ruồi** ở mình cô Tuyết kia đi?

F: Thế trong ba năm giờ sao anh không **cho** sạch mấy nốt ghẻ **ruồi của** mình cô Tuyết kia đi?

(44) A: Văn Minh lúc ấy đã tổng khứ hai vị danh **y** khỏi nhà rồi,

C, D, E, F, G: Văn Minh lúc ấy đã tổng khứ hai vị danh **sư** khỏi nhà rồi,

(44) A: Thánh troàn rằng một ông đốc-tờ mà chịu ơn thánh thì thánh sẵn lòng giúp lắm.

C, D, E, F, G: Thánh troàn rằng một ông đốc-tờ mà chịu ơn thánh thì thánh sẵn lòng giúp lắm. **Chứ mà ông lang ta thì không đời nào thánh giúp.**

(45) A: Đâu, còn thuốc **thì** cho tôi uống nốt.

C, D, E, F, G: Đâu, còn thuốc cho tôi uống nốt.

(46) A, G: Nghe người ta nói thì thuốc thánh ban cho **phải là** nước ao, thật bắn thiủ, thật hôi tanh, ô uế, thì mới khỏi được bệnh kia đấy.

C, D, E, F: Nghe người ta nói thì thuốc thánh ban cho **là phải** nước ao, thật bắn thiủ, thật hôi tanh, ô uế, thì mới khỏi được bệnh kia đấy.

(47) A: Đến chính ông Hai cũng ngủ mê ngủ mệt ở một cái trường kỳ gần **đó**, vì ông đã hơi yên tâm là cụ tổ sẽ mạnh khỏe đến nơi rồi.

C, D, E: Đến chính ông Hai cũng ngủ mê ngủ mệt ở một cái trường kỳ gần **đấy**, vì ông đã hơi yên tâm là cụ tổ sẽ mạnh khỏe đến nơi rồi.

(48) A: Hai bên tuy không nói **gì** với nhau song bốn con mắt đã đủ nói giỏi hơn hai cái mồm.

C, D, E, F, G: Hai bên tuy không nói **chuyện** với nhau song bốn con mắt đã đủ nói giỏi hơn hai cái mồm

(49) A: Thưa ngài, cụ lang vu oan, chứ tôi... tôi ... khỏi mấy nốt ghê rồi.

C, D, E, F, G: Thưa ngài, cụ lang vu oan, chứ tôi... tôi ... khỏi mấy nốt ghê **đã từ lâu** rồi.

CHÚ THÍCH:

[a] minh tinh: dải lụa hoặc giấy có ghi tên tuổi, chức tước người chết, được trưng cao lên khi đưa đám ma theo tục lệ cổ truyền; nhà táng: nhà làm bằng giấy hoặc vải, có trang trí, úp lên quan tài khi đưa ra huyệt mộ; bú-rích (phỏng âm chữ Pháp musique): âm nhạc.

[b] lộ bộ: chưa rõ là gì; trong ngữ cảnh câu văn, có thể đoán đây là tên một vật dụng trong nhà.

[c] dòng họ Orléans: một dòng họ từng làm vua ở nước Pháp.

[d] Léon Daudet (1867-1942) nhà văn, nhà báo, chính khách Pháp.

[e] Jacques Bainville (1879-1936) nhà ngoại giao, sử gia Pháp.

[f] Dernières créations (chữ Pháp): sáng tạo mới nhất, sáng tạo tối tân.

[g] Thuốc thánh đền Bia: thuốc xin ở đền Bia, tại làng Văn Thai, tổng Nghĩa Phú, huyện Cẩm Giàng tỉnh Hải Dương. Đền này thờ Tuệ Tĩnh thiền sư tức Nguyễn Bá Tĩnh (1330-?), quê làng Văn Thai. Theo lời tục truyền, Tĩnh mồ côi cha mẹ từ 6 tuổi, được một hào phú trong làng nuôi, sau theo học một thiền sư ở Giao Thủy (Nam Định), vừa học nho vừa học thuốc, đỗ Hoàng giáp /hay đỗ Thái học sinh?/ dưới triều Trần Dụ Tông (1341-69) nhưng không ra làm quan mà chuyên làm thuốc chữa bệnh, đặc biệt chú ý tìm cây thuốc ở Việt Nam, soạn ra và truyền lại sách "Nam dược thần hiệu"; ngoài ra còn hưng công xây dựng được vài chục ngôi chùa. Về sau ông được triều cống sang Trung Quốc để chữa bệnh hậu sản cho vợ vua nhà Minh /hay Nguyên?/, được vua Minh phong sắc "Nam Việt Y Tử", nhưng không được về nước mà bị giữ lại ở đó cho đến chết. Cũng theo tục truyền, đến thời Lê Cảnh Hưng (1740-86) có

tiến sĩ Nguyễn Danh Nho (1638-99) là người cùng làng Văn Thai đi sứ sang nhà Thanh, tình cờ nhìn thấy tấm bia mộ Tuệ Tĩnh, trong đó có lời nhắn "mai sau ai có về Nam Việt thì cho đi cốt tôi về với", bèn sao lục lời văn bia ấy rồi thuê thợ khắc đá thành tấm bia đem về nước; qua vịnh thủy thiên sơn, khi đến một nơi gần làng Văn Thai thì tấm bia tụt xuống và không sao chuyển đi được. Người ta cho là thánh đã hiển linh, bèn xây đền thờ ngay tại vị trí đó, đặt tên là đền Bia. Tục truyền, thuốc thánh xin ở đền Bia rất công hiệu, dân đến lễ đền Bia xin thuốc rất đông. Đến thời Minh Mệnh (1820-40), vua thấy dân tụ về đông như thế, cho là việc phạm, bèn bắt khiêng bia về tỉnh đường giam phạt 100 năm, từ đó người đến cúng bái xin thuốc bớt dần. Về sau, có người làng Văn Thai làm việc trên tỉnh đường xin được mang lại tấm bia về đặt lại ở đền cũ; người trong vùng lại về đây cúng lễ xin thuốc, nhưng ban đầu chỉ có dân 3 làng Văn Thai, Nghĩa Phú, Phú Lộc xin thuốc là hiệu nghiệm. Người ta cho rằng từ đầu tháng giêng năm 1936, lời quả phạt của vua Minh Mệnh đã hết hạn, tức là thánh y Tuệ Tĩnh lại vui lòng cứu chữa chúng sinh, nên người ta kéo về làm lễ mỗi ngày có đến hàng nghìn người. Ai đã thành tâm đến xin thuốc của ngài thì dù bệnh nặng đến đâu cũng thuyên giảm. Hầu hết các bệnh đều chữa bằng các thứ lá và nước lã, ai xin về uống cũng đều khỏi. (Theo sách "Lịch sử chùa Bia", Hồng Mai soạn, nhà in Hồng Tuyết, Hà Nội, 1936, tr. 3-8). Tại thư viện Quốc gia ở Hà Nội hiện có ít nhất 5 tập sách mỏng về sự tích đền Bia, hầu hết đều in cuối 1935 đầu 1936, hầu hết đều dùng để bán tại lễ hội đền Bia. Hẳn đây là sự việc đáng chú ý trong đời sống dân gian đương thời. Có lẽ nhà văn Vũ Trọng Phụng đã chú ý đến điều này, và đã đưa sự kiện đó vào tiểu thuyết Số Đỏ.

[h] Đoạn đối đáp cãi vã giữa hai nhân vật lang Tỳ và lang Phế này, tác giả Vũ Trọng Phụng đã từng viết thành truyện ngắn Cuộc vui ít có, đăng tuần báo Nhật tân s. 18 (29.11.1933) dưới bút danh Thiên Hư.

CHƯƠNG **VIII**

Mấy nguyên nhân đắc thắng của Bình dân trong xưởng Âu Hóa – Một cuộc âm mưu về tài chính – Một cuộc âm mưu về tình ⁽¹⁾

Đã hai tuần lễ nay, phong trào Bình dân toàn thắng!

Là vì sự tình cờ đã đẩy xô Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh. ⁽²⁾ Thanh thế nó mỗi ngày một to tướng mãi ra. Ảnh hưởng của nó cũng vậy. ⁽³⁾ Nó cứ tự nhiên tham dự vào những việc rất can hệ cho xã hội mà nó không biết. Sự ngu độn của nó được người ta cho là nhũn nhặn, là sự khiêm tốn, nên nó lại càng được yêu mến hơn. ⁽⁴⁾ Nó chỉ còn chờ... Nó biết rõ điều ấy lắm. Nó chờ số phận lôi nó lên cao chót vót.

Ông thầy số, những khi lai vãng nhà bà Phó Đoan để khen bà là trinh tiết, ⁽⁵⁾ và cậu con cầu tự (Em chã!) thật là con Giời con Phật, không bao giờ quên cổ động cho Xuân Tóc Đỏ là có một tương lai rực rỡ, lừng lẫy tiếng tăm có phen... Bà Phó Đoan lại cổ động cho Xuân là có học thức với ông phán mọc sừng. Ông này lại luôn luôn khen ngợi trước mặt cụ Hồng (Biết rồi! Khổ lắm!...) rằng Xuân là một người đứng đắn, mặc lòng hãy còn trẻ trung. Cụ cố Hồng đã công kênh Xuân Tóc Đỏ là sinh viên trường thuốc trước mặt cụ cố tổ và cụ bà... Những người này vô tình nhắc lại những lời ấy cho nhiều người khác cùng biết. Đối lại kết quả bất ngờ ấy, Xuân Tóc Đỏ chỉ việc cổ động cho ông thầy số là Quỷ Cốc Tử tái thế, ấy chỉ có vậy thôi! ⁽⁶⁾

Chỉ có cặp vợ chồng Văn Minh là biết rõ sự thực, nhưng lại ở vào

trường hợp há miệng mắc quai. Tuyên bố rằng Xuân vốn con nhà hạ lưu, làm nghề nhặt ban sân quần, vì một trò dâm dục bỉ ổi mà phải đui? Chao ôi! Thế thì còn gì là tiệm may Âu Hoá nữa! ⁽⁷⁾ Thế thì còn đâu là những cái thích của bọn khách hàng phụ nữ vốn ưa cái nhanh mồm nhẹ miệng và những cử chỉ ngộ nghĩnh của Xuân Tóc Đỏ nữa? ⁽⁸⁾

Vợ nghĩ thế, còn chồng thì, vì lẽ đã bịp cả ông bố hiệu danh rằng Xuân vốn là sinh viên trường thuốc, “ông đốc” cẩn thận, bây giờ biết ăn làm sao, nói làm sao! ⁽⁹⁾ Cho nên dù Văn Minh rất oán hận Xuân ở chỗ nó đã chẳng may cứu sống được ông nội mình bằng thuốc thánh đèn Bìa – một sự ông ta không thể tha thứ được – ông ta cũng khoan tay chịu nhịn vậy.

Riêng về phần cụ Hồng (Biết rồi! Khổ lắm!) thì tuy cũng có cụt hứng vì bố mình lại không chết vì chai nước ruợng và mấy cái lá thái lài, cụ cũng không dám tỏ lòng bất bình ra với Xuân. Con giai cụ đã kêu đó là sinh viên trường thuốc và con rể cụ – ông Phán mọc sừng – vẫn luôn nhắc cho cụ khỏi quên rằng đó là một người đáng kính trọng, vì có học thức lắm, và đứng đắn hết mực. ⁽¹⁰⁾

Thành thử Xuân cứ ngấm nhiên tọa hưởng kỳ thành, im lặng mà mỉm cười những khi cụ phán bà, ông Hai, cô Nga, cô Tuyết, ông Joseph Thiết, gọi nó là quan đốc, và làm cái bộ mặt thờ ơ lãnh đạm mỗi khi bà Phó Đoan nhìn trộm nó mà mỉm cười toe toét một cách rất đa dâm. ⁽¹¹⁾

Sau khi cụ cố tổ đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để thành ra một thói quen. ⁽¹²⁾ Từ đấy mà đi, Xuân luôn luôn dự tiệc với bà Phó Đoan, với vợ chồng Văn Minh, bằng các lý tưởng tự do, bình đẳng. Sau cùng

thì, mỗi khi ai mời được Xuân một bữa cơm, là được một cái hân hạnh đặc biệt nữa rồi! Đã có người mến nó, kính sợ nó. Đã có người ghen ghét nó nữa, nhưng cái đó không hề gì. Lại có người phải lòng mặt nó nữa, điều ấy là đáng quan tâm.

Lâu lâu, sống mãi trong bầu không khí hỗn loạn những sự kính trọng, sợ sệt, mơn trớn của kẻ chung quanh, Xuân Tóc Đỏ đâm ra khinh người. Vì lẽ theo thói thường, những kẻ nhũn nhặn hay bị coi khinh, nên Xuân Tóc Đỏ càng kiêu ngạo, làm bộ làm tịch bao nhiêu, lại được thiên hạ càng kính trọng. ⁽¹³⁾ Một cái lặng im của nó cũng có giá trị của một sự khinh bỉ đáng sợ. Một cái gật đầu ngây ngô của nó cũng có giá trị của một cái đặc ân. ⁽¹⁴⁾ Bọn thợ may và thợ khâu cho nó là có thể lực đối với ông chủ, bà chủ. Cô Tuyết kính thờ nó vì Xuân được cụ bà... kính thờ. Ông TYPN, ông Joseph Thiết, cả ông đốc Trực Ngôn nữa, cả cậu Tú Tân là em ruột ông Văn Minh nữa, cũng ra vẻ nịnh hót nó để lấy lòng nó, vì ai cũng tưởng cụ cố Hồng (Biết rồi! Khổ lắm!) đương chủ trương những tư tưởng cổ điển bí mật là gả cô Tuyết, cô con gái rệu, gái út, gái yêu quý, cho Me-sù ^[a] Xuân! Hoặc tự mình lừa dối mình, hoặc bị vô số kẻ khác lừa dối, ai cũng ở cảnh bó buộc không sợ hãi hoặc không kính trọng Xuân thì không được. ⁽¹⁵⁾

Như vậy thật là sự đặc thẳng của Bình dân vậy thay! ⁽¹⁶⁾

Hai giờ chiều hôm ấy, bà Phó Đoan đánh xe hơi lại mời Xuân lên xem một cái hội ghê gớm là Ngày hội của các gái nhảy ở Hà Nội (La Journée des cavalières Hanoiennes) có cả các vị tai to mặt lớn trong chính giới chủ tọa. ⁽¹⁷⁾ Khi thấy chỉ có Xuân Tóc Đỏ thôi, bà Phó ngơ ngác mà rằng: ⁽¹⁸⁾

– Ông Xuân nhỉ? Sao lại không nghỉ hẩn một buổi?

Xuân thản nhiên đáp trống không:

– Việc gì phải nghỉ hẳn? Họ đi thì đã có tôi ở nhà thay quyền!

Bà Phó Đoan nghĩ ngợi hồi lâu rồi khoe:

– Ông Xuân đã biết chưa? Hở ông?

– Cái gì?

Trước lời hỏi sổ gọn như một câu gắt, bà Phó Đoan vội:

– Bầm... bầm cái sân quần... sắp xong.

Xuân lại làm một câu gọn thon lỏn:

– Được lắm!

Bà Phó tuy cũng hơi kinh ngạc về những ngôn ngữ khác thường ấy, nhưng mà chưa chi bà đã vội đem cái ngu dốt của bà ra tra khảo đã. Ất hẳn nếu không có cái “vì một lẽ gì” mà bà chưa hiểu được, thì Xuân Tóc Đỏ hẳn không dám có giọng nói sổ sàng với bà dường kia. (19) Nghĩ rằng như thế mà ra đi ngay thì trơ, bà lại hỏi: (20)

– Thưa ông, thế ông không đi xem hội?

– Việc Âu Hoá không có tôi một ngày cũng không được!

– Bầm thế thợ khâu... thợ may đâu cả ạ?

– Có mấy cô khâu thì đã phải vận cả mấy bộ y phục đại tang và tiểu cơ ^[c] do ông TYPN vừa chế tạo ra, mà người nhà này chưa ai mặc đến, vì cụ tổ đã được tôi cứu cho khỏi chết... (21) Mấy cô khâu mặc những quần áo ấy và ăn tiền công của ma-nơ-canh, bà đã hiểu ra chưa? (22) Quần áo trót may thì phải lằng-xê ^[b] để quảng cáo chứ? Mấy ông thợ cũng được đi xem hội để phát giấy chiêu hàng. (23)

– Tôi có ý muốn lại cùng đi với vợ chồng Văn Minh và rủ ông nữa...

– Ấy họ đã đi cả.

Xuân Tóc Đỏ cứ đáp lửng khững đủng đỉnh như thế, tay vẫn mân mê mấy bộ vú bằng cao su mà Tây phương mới gửi sang cho công cuộc Âu hoá ở bên Đại Cồ Việt này. ⁽²⁴⁾ Những khí cụ của nhan sắc ấy được để trong những cái hộp rất đẹp, lót năm bảy lần giấy thủy tinh lóng lánh. Bà Phó Đoan nhìn những của quái ấy bằng hai con mắt thèm thuồng, lại nhân thấy Xuân lúc ấy chỉ có một mình trong gian hàng rộng – sự ấy thật hãn hữu – nên bà không muốn bỏ một cơ hội tốt. Bà còn trù trù đứng tìm một câu gì để đả động đến những cái vú cao su ấy thì chẳng may cậu Phước ngồi ở xe hơi đỗ bên ngoài cứ “Em chã, em chã” mãi, và khóc thét lên. Bà đau lòng phải bắt tay Xuân và ra thẳng. ⁽²⁵⁾

Xuân đứng cười thầm một mình. Bà Phó Đoan tuy già nhưng còn hư hơn các thiếu nữ ngây thơ nhiều, điều ấy nó biết lắm. Nó chỉ gật đầu một cái là ăn thua ngay! “Nhưng mà già như thế thì còn... nước mẹ gì! Họa chẳng có các tiền!” Nó nghĩ thế rồi càng phục ông thầy số là tài, khi ông bảo năm nay gặp vận đào hoa. ⁽²⁶⁾ Rồi nó mơ màng những cách làm tiền, nếu bà Phó Đoan biết cho tâm sự của nó. Thành thử vô tình, Xuân Tóc Đỏ đã thực hành một phương châm mà những nhà triết học sống đến bạc đầu mới tìm ra được: ấy là phải lên mặt với ái tình thì cuộc chinh phục mới dễ dàng hơn và bền chặt. ⁽²⁷⁾

Nó đương sung sướng bỗng phải cắt hứng vì ông Phán mọc sừng. Ông này tập tễnh bước vào, mặt lăm lăm, không nói gì cả, giơ tay ra bắt. Xuân Tóc Đỏ bắt tay xong, ưỡn ngực lên cất giọng lạnh lạnh nói thật to:

- Thưa ngài, ngài là một người chồng mọc sừng!
- Hay lắm! Xin đa tạ... cảm ơn vạn bội.

Ông Phán mọc sừng cảm ơn tha thiết như ông ta, lần này là lần đầu, được có người đến mách cái tin sét đánh là vợ ông ngủ với giai. Nhưng đó là tại ông quen mồm đi mà thôi, chứ không phải là ông cảm động, vì ông đã kéo ghế ngồi trước mặt Xuân, và nói: ⁽²⁸⁾

– Ấy lần sau quan bác cứ đồng dục thế cho. Tôi nói lần sau, nghĩa là lần nào bác thấy cả mặt tôi lẫn vợ tôi, nhất là trước mặt cụ Hồng hay cụ tổ thì càng hay lắm!⁽²⁹⁾

Xuân ngẫm nghĩ rồi nói:

- Ai lại nói thế trước mặt bác gái hay cụ Hồng, hay cụ tổ!
- Phải thế chứ! Không thì tôi thuê quan bác chục bạc làm gì?

Xuân lo lắng hồi lâu lại hỏi: ⁽³⁰⁾

- Hay là rồi tôi trả lại quan bác số tiền ấy vậy nhé!

Ông Phán đứng phắt dậy như bị một cái lò xo đẩy lên, kêu thất thanh:

- Giời ơi! Thế thì chết tôi mất! Thế thì tôi đến phải tự tử... ⁽³¹⁾

Xuân cũng cảm động mà rằng:

– Chết nổi! Nhưng sao quan bác lại cần tôi phải... công kích quan bác về tội mọc sừng?

Nhưng ông Phán không những không cắt nghĩa rõ mà lại nói rằng: ⁽³²⁾

– Không! Không thế được! Quan bác đã hứa rồi. Chỉ có những người giữ lời hứa là đáng quý. Hai nữa, quan bác có biết rằng địa vị quan bác trong cái nhà này đã lung lay lắm rồi không?

- Lung lay? – Xuân Tóc Đỏ hỏi thế một cách lo sợ.

– Phải! Tôi xin làm phúc mà mách quan bác rằng ông TYPN hiện đương ghen tức bác vì bác đã làm vợ ông ta hư hỏng là một, tiếp khách khéo hơn ông ta là hai, lại đã biết đo các phụ nữ may áo là ba, làm giảm thế lực của ông ấy là bốn. ⁽³³⁾ Bà Phó Đoan cũng có vẻ hãnh học với bác lắm, vì lẽ gì tôi chưa rõ. Còn chính vợ chồng ông chủ thì không những ghét ngấm hờn mát bác mà thôi, mà còn coi bác là kẻ tử thù. ⁽³⁴⁾ Tại sao? Bác có biết không? Tại bác đã làm cho cụ tổ khỏi hẳn bệnh là một, và làm cho cô Tuyết nó hồi hôn với một đám đã sâu tét ^[d] là hai. Vậy quan bác phải coi chừng đó! Tôi xin lấy tình thân mà bảo rõ cho bác biết để bác liệu... Thế thì, tôi đối với bác đã như vậy, mà bác lại không chịu giúp tôi cái việc ấy hay sao?

Xuân nghe xong rất lo sợ. Chết chữa, thì ra nó chẳng để ý gì cả nên chẳng hiểu gì cả. Nếu thế, tất lại thất nghiệp, và không hy vọng gì có công danh. Nó cần phải được yêu, được ai cũng yêu, thì mới mong từ một anh nhặt quần mà lên một nhà quần vợt tài tử được. Nó run run hỏi: ⁽³⁵⁾

- Thế bây giờ phải làm thế nào? ⁽³⁶⁾
- Phải làm như tôi đã dặn. Làm như thế là nhất cử lưỡng tiện.
- Làm sao? ⁽³⁷⁾
- Làm như thế bác chuộc lại cái lỗi xưa, những người thù bác sẽ trở lại yêu bác.
- Tôi mà bị thù à? Bị thù vì chữa khỏi bệnh cho cụ cố à? ⁽³⁸⁾
- Chính thế. Chỉ có cụ phán bà là hãm mộ bác vì việc ấy. Nhưng cụ bà có thế lực gì đâu? Bác phải trông ở cụ Hồng, ở vợ chồng Văn Minh...

– Thế nghĩa là phải bảo bác mọc sừng trước mặt cả vợ bác lẫn cụ tổ?

– Bẩm chính thế ạ! Nếu vậy tất cụ tổ phải chết tức khắc... Mà do thế, ai cũng có tiền tiêu. Cả tôi nữa, tôi sẽ cũng có tiền tiêu... (39)

– Thật không?

– Rồi bác sẽ biết, vì nếu tôi có tiền thì rồi bác cũng... được tiêu.

Nhưng Xuân lưỡng lự rồi nguẩy đầu:

– Tôi chả thế. Thế là giết người! Tôi không muốn làm một kẻ sát nhân! Một tội ác! Không thể thế được!

–Ồ! Nếu bác giết có một người thì trái lại, bác cũng làm cho số đông người khác được sung sướng. Nên lắm, bác ạ. Nếu không thì, chẳng chóng thì chầy, bác sẽ... mất việc. (40)

Xuân Tóc Đỏ giơ tay ra cho ông Phán mọc sừng:

– Vậy thì tôi xin hứa một lần nữa... danh dự... cam đoan.

Ông Phán sung sướng bắt tay Xuân rất chặt, nói rồi rút: (41)

– Thôi, tôi vào sở, cảm ơn bác trước nhé!

Ông Phán vừa đi khỏi thì một mỹ nhân chạy tọt vào. Xuân tưởng lại là một phụ nữ tân tiến muốn may mặc gì, lòng đã mừng thầm, nhưng đó chỉ là Tuyết.(42) Cô này hớn hển hỏi:

– Anh Phán liệu anh ấy có trông thấy tôi không, hở ông?

Xuân đáp liều: (43)

– Không, ông ấy có quay lại nhìn sau lưng đâu?

– Thế thì tốt lắm. Nhà đi vắng cả?

– Vâng. Sao cô không lên Hồ Tây xem hội?

– Không thích chứ sao! Trên ấy... trên ấy đầy những cô đầu với gái nhảy, họ ăn mặc lại tân thời hơn mình hoặc y như mình! ⁽⁴⁴⁾ Tôi, tôi là con nhà danh giá, tôi không muốn bị thiên hạ nhăm là gái nhảy.

– Cô nói phải lắm.

– Nhưng mà đừng tưởng là tôi không biết khiêu vũ đấy nhé?

– À... vâng.

– Ông có biết nhảy không? Ta làm thử bài tango xem nào? ⁽⁴⁵⁾

Xuân sợ hãi, lắc đầu:

– Để khi khác... và lại, phải có âm nhạc chứ? Nếu quý nương muốn thì hôm nào ta đi bar chơi hơn.

– Thật không? Y hẹn rồi đấy nhé? Ông sinh viên trường thuốc làm bộ nhé?

Xuân chối cãi:

– Chết nỗi! Quý nương cứ nói thế chứ... ⁽⁴⁶⁾ Tôi ít nói, ai cũng tưởng nhăm tôi là khinh người. Và lại khinh ai chứ khinh sao được quý nương mà dám khinh! Cô không khinh tôi là phúc!

Lần này là lần đầu Xuân dám tán tỉnh – và cũng có cơ hội – nên Tuyết rất lấy làm cảm động. Muốn giấu sự xúc động, cô chỉ đồng vú cao su, hỏi:

– Những cái gì thế ông?

– À, những vú cao su đấy... Để cho phụ nữ tân tiến văn minh Âu hoá. ⁽⁴⁷⁾

– Thế à! Để tôi mách chị em bạn tôi mới được. Tôi có nhiều bạn gái mới lắm.⁽⁴⁸⁾ Như thế là dắt khách cho hiệu Âu Hoá của ông đấy nhé? ⁽⁴⁹⁾

Xuân nói nửa nạc nửa mỡ:

– Chứ còn cô thì không cần dùng? ⁽⁵⁰⁾

Tuyết bấu môi và ưỡn ngực ra:

– Cần gì nữa? Vú tôi thế này lại không nở nang chán ra hay sao? Mấy cô gái mới đã có cái ngực như tôi được! ⁽⁵¹⁾ Mà thật đấy chứ không bằng cao su đâu nhé?

Chừng như sợ mình chỉ nói thế chưa đủ là văn minh tân tiến, Tuyết lại bảo:

– Tôi cho phép ông khám mà xem!

Tinh quái, Xuân Tóc Đỏ còn khoanh tay sau lưng. ⁽⁵²⁾

– Thời buổi này, biết sao được! Giả dối hết cả! Yêu cũng yêu giả dối, tân thời cũng tân thời giả dối, hủ lậu cũng hủ lậu giả dối!

Tuyết phải cúi một cách rất chính đáng mà rằng: ⁽⁵³⁾

– Thì ông cứ thử khám xem tôi có... giả dối không nào! ⁽⁵⁴⁾

Xuân nhìn ra phía ngoài thấy không có ai, liền phóng tay lên ngực Tuyết, nắn tay xem của thật hay của giả. Sau khi không còn ngờ gì nữa, nó cảm ơn bằng cách tiện thể hôn luôn tay của Tuyết mà rằng:

– Chỉ có một mình quý nương là không giả dối như đời mà thôi.
⁽⁵⁵⁾

Tuyết thở dài, cảm động. Sau cùng khẽ nói:

- Ông... anh, tôi muốn anh giúp tôi một việc, em rất cảm tạ.
- Chúng tôi rất hân hạnh. ⁽⁵⁶⁾
- Tôi không muốn lấy cái người ấy, vì nếu tôi lấy hẳn, chắc hẳn sẽ mọc sừng. Thí dụ một người như ông mà hỏi tôi thì còn nói gì! ⁽⁵⁷⁾
Đằng này hẳn lại nhà quê, không biết yêu vợ như những người văn minh. Buồn lắm anh ạ.
- Tôi phải làm gì?
- Phải giả vờ chim tôi..., chúng ta giả vờ chim nhau, mê nhau. Cho hẳn bỏ tôi, mình hiểu chưa? Ta giả vờ với nhau thôi mà! Tôi cần mang tiếng hư hỏng lắm mới được.
- Thế sao nữa ạ?
- Anh thì anh cũng phải mang tiếng là làm hại một đời tôi mới xong! ⁽⁵⁸⁾
- Nếu em hứa là sau này đừng làm anh mọc sừng thì anh xin làm hại một đời em thật sự chứ không còn “mang tiếng” gì nữa.
- Anh đốc, anh nói thật đấy chứ?
- Xin lấy danh dự ra mà hại một đời em! ⁽⁵⁹⁾
- Cảm ơn! Yêu lắm! Quý lắm! À, thế nhưng mà anh cần xin nghỉ việc mới được. Thế muốn làm hại một đời người con gái tử tế đứng đắn thì mất mấy ngày? Hờ mình?

Từ đấy trở đi, Tuyết và Xuân còn nói nhiều, một bên thì lấy tư cách bình dân, bên kia thì lấy tư cách phụ nữ tân tiến.

NGUỒN:

[chương] VIII

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 47 (25 Novembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 108-122.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 91-103.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 83-93.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 84-95.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 88-99.

KHẢO DỊ:

(1) A: **PHẦN THỨ HAI. I.** Mấy nguyên nhân đặc thắng của binh dân trong xưởng Âu Hóa – Một cuộc âm mưu tài chính – Một cuộc âm mưu về tình.

C, D, E, F, G: **VIII.** Mấy nguyên nhân đặc thắng của binh dân trong xưởng Âu Hóa – Một cuộc âm mưu **về** tài chính – Một cuộc âm mưu về tình.

(2) A: Là vì sự tình cờ đã **đẩy số** Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh.

C, D, E, F: Là vì sự tình cờ đã **đẩy xô** Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh.

G: Là vì sự tình cờ đã **xô đẩy** Xuân Tóc Đỏ, đã hai tuần lễ, vào cái gia đình trưởng giả của Văn Minh.

(3) A : Ảnh hưởng của nó cũng **mỗi ngày một rộng rãi**.

C, D, E, F, G: Ảnh hưởng của nó cũng vậy.

(4) A: Sự ngu độn của nó được người ta coi là **sự nhả nhận**, là sự khiêm tốn, nên nó lại

càng được yêu mến hơn.

C, D, F, G: Sự ngu độn của nó được người ta cho là **nhũn nhặn**, là sự khiêm tốn, nên nó lại càng được yêu mến hơn.

E: Sự ngu độn của nó được người ta cho là **sự nhũn nhặn**, là sự khiêm tốn, nên nó lại càng được yêu mến hơn.

(5) A, D, F, G: Ông thầy số, những khi lai vãng nhà bà Phó Đoan để khen bà **ta** là trinh tiết,

C, E: Ông thầy số, những khi lai vãng nhà bà Phó Đoan để khen bà là trinh tiết,

(6) A: Xuân Tóc Đỏ chỉ việc cố động cho ông thầy số là Quý Cốc Tử tái thế, chỉ có **thế mà** thôi!

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ chỉ việc cố động cho ông thầy số là Quý Cốc Tử tái thế, **ấy** chỉ có **vậy** thôi!

(7) A: Chỉ có cặp vợ chồng Văn Minh là biết rõ sự thực, nhưng **gần như bị** ở vào trường hợp há miệng mắc quai, **độc giả hẳn đã hiểu vì những lẽ gì. Nói rõ với xã hội** rằng Xuân vốn con nhà hạ lưu, làm nghề nhặt ban sân quần, vì một trò dâm dục bỉ ổi mà phải đuổi? Chao ôi! Thế thì còn gì tiệm may Âu Hoá nữa!

C, D, E, G: Chỉ có cặp vợ chồng Văn Minh là biết rõ sự thực, nhưng **lại** ở vào trường hợp há miệng mắc quai. **Tuyên bố** rằng Xuân vốn con nhà hạ lưu, làm nghề nhặt ban sân quần, vì một trò dâm dục bỉ ổi mà phải đuổi? Chao ôi! Thế thì còn gì **là** tiệm may Âu Hoá nữa!

F: Chỉ có cặp vợ chồng Văn Minh là biết rõ sự thực, nhưng **lại** ở vào trường hợp há miệng mắc quai. **Tuyên bố** rằng Xuân vốn con nhà hạ lưu, **lành** nghề nhặt ban sân quần, vì một trò dâm dục bỉ ổi mà phải đuổi? Chao ôi! Thế thì còn gì **là** tiệm may Âu Hoá nữa!

(8) A: Thế thì còn đâu là những cái thích của bọn khách hàng phụ nữ vốn ưa **thích** cái nhanh mồm nhẹ miệng và những cử chỉ ngộ nghĩnh của Xuân Tóc Đỏ nữa?

C, D, E, F, G: Thế thì còn đâu là những cái thích của bọn khách hàng phụ nữ vốn ưa cái nhanh mồm nhẹ miệng và những cử chỉ ngộ nghĩnh của Xuân Tóc Đỏ nữa?

(9) A: còn chồng thì, vì lẽ đã bịp cả **ông cụ** rằng Xuân vốn là sinh viên trường thuốc, “ông đốc” cẩn thận, bây giờ biết ăn làm sao, nói làm sao!

C, D, E, F, G: còn chồng thì, vì lẽ đã bịp cả **ông bố hiếu danh** rằng Xuân vốn là sinh viên trường thuốc, “ông đốc” cẩn thận, bây giờ biết ăn làm sao, nói làm sao!

(10) A: Riêng về phần cụ Hồng (Biết rồi, khổ lắm !) thì tuy cũng có cụt hứng vì bố mình lại không chết vì chai nước ruợng và mấy cái thái lài, cụ cũng không dám tỏ lòng bất bình ra với Xuân, **vì** con giai cụ đã kêu đó là sinh viên trường thuốc, và con rể cụ – ông Phán mọc sừng – vẫn luôn luôn nhắc cho cụ khỏi quên rằng đó là một người đáng kính trọng vì có học thức lắm, và đứng đắn **hắn hoi**.

C, D, E, F, G: Riêng về phần cụ Hồng (Biết rồi, khổ lắm !) thì tuy cũng có cụt hứng vì bố mình lại không chết vì chai nước ruợng và mấy cái **lái** thái lài, cụ cũng không dám tỏ lòng bất bình ra với Xuân. Con giai cụ đã kêu đó là sinh viên trường thuốc và con rể cụ – ông Phán mọc sừng – vẫn luôn luôn nhắc cho cụ khỏi quên rằng đó là một người đáng kính trọng, vì có học thức lắm, và đứng đắn **hết mực**.

(11) A: và làm cái bộ mặt thờ ơ lãnh đạm mỗi khi bà Phó Đoan nhìn trộm nó mà mỉm cười toe toét một cách rất **đối** đa dâm.

C, D, E, F, G: và làm cái bộ mặt thờ ơ lãnh đạm mỗi khi bà Phó Đoan nhìn trộm nó mà mỉm cười toe toét một cách rất đa dâm.

(12) A: Sau khi cụ cố tổ đã bình phục hẳn, muốn trả ơn thầy, cụ bà đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để **ra thành** một thói quen.

D, F, G: Sau khi cụ cố tổ đã bình phục hẳn, muốn trả ơn thầy, cụ bà đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để **thành ra** một thói quen.

C: Sau khi cụ cố tổ đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình. Việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới để thành ra một thói quen.

E: Sau khi cụ cố tổ đã mời Xuân Tóc Đỏ dự một bữa tiệc rất trọng thể linh đình, việc ấy mở đầu cho một kỷ nguyên mới, để thành ra một thói quen.

(13) A: nên Xuân Tóc Đỏ càng kiêu ngạo, làm bộ làm tịch bao nhiêu, lại được thiên hạ kính trọng.

C, D, E, F, G: nên Xuân Tóc Đỏ càng kiêu ngạo, làm bộ làm tịch bao nhiêu, lại được thiên hạ **càng** kính trọng.

(14) A, C, D, F: Một cái lặng im của nó cũng có giá trị của một **sự khinh bỉ đáng sợ. Một cái gặt đầu ngày ngô của nó cũng có giá trị của một** cái đặc ân.

E, G: Một cái lặng im của nó cũng có giá trị của cái đặc ân.

(15) A: Hoặc tự mình lừa dối mình, hoặc vô số kẻ khác lừa dối, ai cũng ở cảnh bó buộc không sợ hãi hoặc không kính trọng Xuân thì không được.

C, D, E, F, G: Hoặc tự mình lừa dối mình, hoặc **bị** vô số kẻ khác lừa dối, ai cũng ở cảnh bó buộc không sợ hãi hoặc không kính trọng Xuân thì không được.

(16) A: Như vậy thật là sự đắc thắng của **chủ nghĩa** Bình dân vậy thay!

C, D, E, F, G: Như vậy thật là sự đắc thắng của Bình dân vậy thay!

(17) A, D, F, G: bà Phó Đoan đánh xe hơi lại mời Xuân lên **Hồ Tây** xem một cái hội ghê gớm là Ngày hội của các gái nhảy (La Journée des cavalières Hanoiennes) có cả các vị tai to mặt lớn trong chính giới chủ tọa.

C, E: bà Phó Đoan đánh xe hơi lại mời Xuân lên xem một cái hội ghê gớm là Ngày hội của các gái nhảy **ở Hà Nội** (La Journée des cavalières Hanoiennes) có cả các vị tai to mặt lớn trong chính giới chủ tọa.

(18) A: Khi thấy **cửa hiệu vắng tanh vắng ngắt**, chỉ có Xuân Tóc Đỏ thôi, bà Phó ngơ ngác mà rằng:

C, D, E, F, G: Khi thấy chỉ có Xuân Tóc Đỏ thôi, bà Phó ngơ ngác mà rằng:

(19) A: Bà Phó cũng hơi kinh ngạc về những ngôn ngữ khác thường ấy, nhưng mà chưa chi bà đã vội đem cái ngu dốt của bà ra tra khảo đã, **bởi có** nếu không có cái “vì một lẽ gì” mà bà chưa hiểu được, thì Xuân Tóc Đỏ hẳn không dám có giọng nói sỗ sàng với bà đường kia.

C, D, E, F, G: Bà Phó **tuy** cũng hơi kinh ngạc về những ngôn ngữ khác thường ấy, nhưng mà chưa chi bà đã vội đem cái ngu dốt của bà ra tra khảo đã. **Ất hẳn** nếu không có cái “vì một lẽ gì” mà bà chưa hiểu được, thì Xuân Tóc Đỏ hẳn không dám có giọng nói sỗ sàng với bà đường kia.

(20) A: Nghĩ rằng như thế mà **ra đi** ngay thì **cũng** trơ, bà lại hỏi:

C, D, E, F: Nghĩ rằng như thế mà **ra đi** ngay thì trơ, bà lại hỏi:

G: Nghĩ rằng như thế mà **đi ra** ngay thì trơ, bà lại hỏi:

(21) A: Có mấy cô khâu thì đã phải vận cả mấy bộ y phục đại tang và tiểu cổ do ông TYPN vừa chế tạo ra, mà **rồi** người nhà này chưa ai mặc đến, vì cụ tổ đã được tôi cứu cho khỏi chết...

C, D, E, F, G: Có mấy cô khâu thì đã phải vận cả mấy bộ y phục đại tang và tiểu cổ do ông TYPN vừa chế tạo ra, mà người nhà này chưa ai mặc đến, vì cụ tổ đã được tôi cứu cho

khỏi chết...

(22) A: Mấy cô khâu mặc những quần áo và ăn tiền công của ma-nơ-canh, bà đã hiểu **ra** chưa?

C, D, E, F: Mấy cô khâu mặc những quần áo **ấy** và ăn tiền công của ma-nơ-canh, bà đã hiểu **ra** chưa?

G: Mấy cô khâu mặc những quần áo **ấy** và ăn tiền công của ma-nơ-canh, bà đã hiểu chưa?

(23) A: Quần áo **đã** trót may thì phải lằng-xê để quảng cáo chứ? Mấy ông thợ cũng được đi xem hội để **đi** phát giấy chiêu hàng.

C, D, E, F, G: Quần áo trót may thì phải lằng-xê để quảng cáo chứ? Mấy ông thợ cũng được đi xem hội để phát giấy chiêu hàng.

(24) A: Xuân Tóc Đỏ cứ đáp lửng khựng đủng đỉnh như thế, tay vẫn mân mê mấy bộ vớ bằng cao su mà **nước Pháp** mới gửi sang cho công cuộc Âu hoá ở bên Đại Cồ Việt này.

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ cứ đáp lửng khựng đủng đỉnh như thế, tay vẫn mân mê mấy bộ vớ bằng cao su mà **Tây phương** mới gửi sang cho công cuộc Âu hoá ở bên Đại Cồ Việt này.

(25) A: Bà còn trù trù đúng tìm một câu gì đã động đến những cái vớ cao su ấy thì chẳng may cậu Phước ngồi ở xe hơi đỗ bên ngoài cứ "Em chã, em chã" mãi, và khóc thét lên. Bà phải bắt tay Xuân và ra thẳng.

C, D, E, F, G: Bà còn trù trù đúng tìm một câu gì **để** đã động đến những cái vớ cao su ấy thì chẳng may cậu Phước ngồi ở xe hơi đỗ bên ngoài cứ "Em chã, em chã" mãi, và khóc thét lên. Bà **đau lòng** phải bắt tay Xuân và ra thẳng.

(26) A, D, F, G: Nó nghĩ thế rồi càng phục ông thầy số là tài, khi ông bảo **nó** năm nay gặp vận đào hoa.

C, E: Nó nghĩ thế rồi càng phục ông thầy số là tài, khi ông bảo năm nay gặp vận đào hoa.

(27) A: Thành thử vô tình, Xuân Tóc Đỏ đã thực hành một phương châm mà triết học **đã** sống đến bạc đầu mới tìm ra được, ấy là phải lên mặt với ái tình thì cuộc chinh phục mới dễ dàng hơn và bền chặt **hơn**.

C, D, E, F, G: Thành thử vô tình, Xuân Tóc Đỏ đã thực hành một phương châm mà

những nhà triết học sống đến bạc đầu mới tìm ra được: ấy là phải lên mặt với ái tình thì cuộc chinh phục mới dễ dàng hơn và bền chặt.

(28) A: Nhưng đó là tại ông quen mồm đi **đó** mà thôi, chứ không phải **do** ông cảm động, vì ông kéo ghế ngồi trước mặt Xuân **và** nói:

C, E: Nhưng đó là tại ông quen mồm đi mà thôi, chứ không phải **là** ông cảm động, vì ông **đã** kéo **ngay** ghế ngồi trước mặt Xuân, **mà** nói:

D, F, G: Nhưng đó là tại ông quen mồm đi mà thôi, chứ không phải **là** ông cảm động, vì ông **đã** kéo **ngay** ghế ngồi trước mặt Xuân, **và** nói:

(29) A, C, D, F, G: Tôi nói lần sau, nghĩa là lần nào bác thấy **cả** mặt tôi lẫn vợ tôi, nhất là trước mặt cụ Hồng hay cụ tổ thì càng hay lắm!

E: Tôi nói lần sau, nghĩa là lần nào bác thấy mặt tôi lẫn vợ tôi, nhất là trước mặt cụ Hồng hay cụ tổ thì càng hay lắm!

(30) A: Xuân lo lắng hồi lâu **rồi** hỏi

C, D, E, F, G: Xuân lo lắng hồi lâu **lại** hỏi

(31) A, C, D, E, F: Giời ơi! Thế thì **chết tôi** mất! Thế thì tôi đến phải tự tử.

G: Giời ơi! Thế thì **tôi chết** mất! Thế thì tôi đến phải tự tử.

(32) A: Nhưng ông Phán không những không cắt nghĩa rõ mà lại nói **làng**:

C, D, E, F, G: Nhưng ông Phán không những không cắt nghĩa rõ mà lại nói **rằng**:

(33) A: Tôi xin làm phúc **cho bác** mà mách bác rằng ông TYPN hiện đương ghen tức bác, vì bác đã làm vợ ông ta hư hỏng là một, tiếp khách khéo hơn ông ta là hai, lại đã biết đo các phụ nữ may áo là ba, làm giảm thế lực của ông ấy là bốn.

C, D, F: Tôi xin làm phúc mà mách **quan** bác rằng ông TYPN hiện đương ghen tức bác, vì bác đã làm vợ ông ta hư hỏng là một, tiếp khách khéo hơn ông ta là hai, lại đã biết đo các phụ nữ may áo là ba, làm giảm thế lực của ông ấy là bốn.

E: Tôi xin làm phúc mà mách bác rằng ông TYPN hiện đương ghen tức bác, vì bác đã làm vợ ông ta hư hỏng là một, tiếp khách khéo **léo** hơn ông ta là hai, lại đã biết đo các phụ nữ may áo là ba, làm giảm thế lực của ông ấy là bốn.

G: Tôi xin làm phúc mà mách **với** quan bác rằng ông TYPN hiện **giờ** đương ghen tức bác, **và** bác đã làm vợ ông ta hư hỏng là một, tiếp khách khéo hơn ông ta là hai, lại đã biết

đo các phụ nữ may áo là ba, làm giảm thể lực của ông ấy là bốn.

(34) A: Còn chính vợ chồng ông chủ thì không những ghét ngấm hờn mát mà thôi, mà còn coi bác là kẻ tử thù.

C, D, E, F, G: Còn chính vợ chồng ông chủ thì không những ghét ngấm hờn mát **bác** mà thôi, mà còn coi bác là kẻ tử thù.

(35) A: Nó run run hỏi **lại**:

C, D, E, F: Nó run run hỏi

(36) A, C, D, E, F: Thế thì, tôi đối với bác đã như vậy, mà bác lại không chịu giúp tôi cái việc ấy **hay** sao?

Xuân nghe xong rất lo sợ. Chết chữa, thì ra nó chẳng để ý gì cả nên chẳng hiểu gì cả. Nếu thế, tất lại thất nghiệp, và không hy vọng gì có công danh. Nó cần phải được yêu, được ai cũng yêu, thì mới mong từ một anh nhặt quần mà lên một nhà quần vợt tài tử được. Nó run run hỏi lại:

– Thế bây giờ phải làm thế nào?

G: Thế thì, tôi đối với bác đã như vậy, mà bác lại không chịu giúp tôi cái việc ấy sao?

– Thế bây giờ phải làm thế nào?

[chỗ này bản G bỏ mất 65 từ so với các bản trước]

(37) A: Phải làm như tôi đã dặn. Làm như thế là nhất cử lưỡng tiện.

– **Sao vậy?**

C, D, E, F, G: Phải làm như tôi đã dặn. Làm như thế là nhất cử lưỡng tiện.

– **Làm sao?**

(38) A: Tôi mà bị thù à? Bị thù vì chữa khỏi bệnh cho cụ cố?

C, D, E, F, G: Tôi mà bị thù à? Bị thù vì chữa khỏi bệnh cho cụ cố **à**?

(39) A, C, D, E, F: Mà do thế, ai cũng có tiền tiêu. Cả tôi nữa, tôi **sẽ cũng** có tiền tiêu...

G: Mà do thế, ai cũng có tiền tiêu. Cả tôi nữa, tôi **cũng sẽ** có tiền tiêu...

(40) A: Nếu không thì, bác sẽ... mất việc, chẳng chóng thì chầy.

C, D, E, F, G: Nếu không thì, chẳng chóng thì chầy, bác sẽ... mất việc.

(41) A: Ông Phán sung sướng bắt tay Xuân rất chặt, rồi rít:

C, D, E, F, G: Ông Phán sung sướng bắt tay Xuân rất chặt, **nói** rồi rít:

(42) A: Xuân tưởng lại là một phụ nữ tân tiến **nào** muốn may mặc gì, lòng đã mừng thầm, nhưng đó chỉ là Tuyết.

C, D, E, F, G: Xuân tưởng lại là một phụ nữ tân tiến muốn may mặc gì, lòng đã mừng thầm, nhưng đó chỉ là Tuyết.

(43) A, C, D, E, F: Xuân đáp **liêu**:

G: Xuân đáp **liền**:

(44) A: Trên ấy đầy những cô đầu với gái nháy, họ ăn mặc lại tân **tiền** hơn mình hoặc y như mình!

C, D, E, F, G: **Trên ấy...** trên ấy đầy những cô đầu với gái nháy, họ ăn mặc lại tân **thời** hơn mình hoặc y như mình!

(45) A, C, D, E, F: Ta làm thử bài tango xem nào?

G: Ta làm thử **một** bài tango xem nào?

(46) A: Xuân chối cãi:

– Quý nương cứ nói thể chứ...

C, D, E, F, G: Xuân chối cãi:

– **Chết rồi!** Quý nương cứ nói thể chứ...

(47) A: Để cho phụ nữ tân tiến **muốn** văn minh Âu hoá.

C, D, E, F, G: Để cho phụ nữ tân tiến văn minh Âu hoá.

(48) A: Thế à! Để tôi mách chị em bạn tôi mới được **vì** tôi có nhiều bạn gái mới lắm.

C, D, E, F, G: Thế à! Để tôi mách chị em bạn tôi mới được. Tôi có nhiều bạn gái mới lắm.

(49) A, C, D: Như thế là **rất** khách cho hiệu Âu Hoá của ông đấy nhé?

E, F: Như thế là **đắt** khách cho hiệu Âu Hoá của ông đấy nhé?

G: Như thế là **đắt** khách cho hiệu Âu Hoá của ông đấy nhé?

(50) A: Còn cô thì không cần dùng.

C, D, E, F, G: **Chứ** còn cô thì không cần dùng.

(51) A, C, D, E: Mấy cô gái mới **đã** có cái ngực như tôi được!

F, G: Mấy cô gái mới **chả** có cái ngực như tôi được!

(52) A: Xuân Tóc Đỏ khoanh tay sau lưng.

C, D, E, F, G: **Tình quái**, Xuân Tóc Đỏ **còn** khoanh tay sau lưng.

(53) A: Tuyết **phát** cáu một cách rất chính đáng mà rằng:

C, D, E, F, G: Tuyết **phải** cáu một cách rất chính đáng mà rằng:

(54) A: Thì ông cứ thử xem tôi có... giả dối không?

C, D, E, F, G: Thì ông cứ thử **khám** xem tôi có... giả dối không **nào**!

(55) A: Xuân nhìn ra phía ngoài không có ai, liền phóng tay lên ngực Tuyết, nắn xem **đó là** của thật hay của giả. Nó cảm ơn bằng cách tiện thể hôn luôn tay của Tuyết:

– Chỉ có quý nương là không giả dối như đời mà thôi.

C, D, E, F, G: Xuân nhìn ra phía ngoài **thấy** không có ai, liền phóng tay lên ngực Tuyết, nắn **tay** xem của thật hay của giả. **Sau khi không còn ngờ gì nữa**, nó cảm ơn bằng cách tiện thể hôn luôn tay của Tuyết **mà rằng**:

– Chỉ có **một mình** quý nương là không giả dối như đời mà thôi.

(56) A, D, F, G: Chúng tôi rất **được** hân hạnh.

C, E: Chúng tôi rất hân hạnh.

(57) A, C, D, E, F: Thí dụ một người như ông mà hỏi tôi thì còn **nói** gì!

G: Thí dụ một người như ông mà hỏi tôi thì còn gì!

(58) A: Anh thì cũng phải mang tiếng là làm hại một đời tôi.

C, D, E, F, G: Anh thì cũng phải mang tiếng là làm hại một đời tôi **mới xong**.

(59) A: Xin lấy danh dự ra mà hại em!

C, D, E, F: Xin lấy danh dự ra mà hại **một đời** em!

G: Xin lấy danh dự ra mà **làm** hại **một đời** em!

CHÚ THÍCH:

[a] Me-sù (phỏng âm chữ Pháp monsieur): ngài, ông.

[b] lăng-xê (phỏng âm chữ Pháp lancer): tung ra, đưa ra, quảng cáo.

[c] đại tang, tiểu cố: hai hình thức để trở (để tang), theo phong tục: đại tang là để tang tứ thân phụ mẫu (bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ hoặc chồng), thời hạn 3 năm; tiểu cố là để tang ông, bà, chú, bác, cô, dì, thời hạn một năm; thân chủ (= người để tang) phải biểu thị việc mình đang để tang bằng một số dấu hiệu trên trang phục (áo xô gai, mào trắng, khăn trắng, băng đen, v.v...), trong thời gian để tang, thân chủ không được ra chốn đình trung, không được dự các đám hỷ (cuộc vui), trong nhà không được làm đám cưới đám hỏi.

[d] hồi hôn: thoái hôn, rút bỏ sự đính ước hôn nhân; sêu tết: việc nhà trai đưa lễ vật đến biếu nhà gái vào dịp lễ tết, khi đã đính hôn nhưng chưa cưới.

CHƯƠNG IX

Cảnh Bồng Lai trên cõi thế – Món triết lý của người đàn bà ngoại tình – Gương “bán xử nữ”⁽¹⁾

Về phía tây thành Hà Nội có một cái hồ mà người ta đã chịu khó ngăn đôi ra bằng một con đường để cho nó thành ra hai cái hồ. Con đường ấy là con đường Cổ Ngư, nổi tiếng khắp xứ; trong hai mươi triệu đồng bào không còn ai là không biết, vì những thiếu nữ hoặc khuê các hoặc không, cùng những ông sinh viên trường cao đẳng hoặc trường luật học, sinh viên không trường nào cả,⁽²⁾ thường đêm đêm đem nhau lên đó để làm nũng với nhau, để mật sát chế độ gia đình của nhau, để kể tội bố mẹ của nhau, độ vài tháng, để rồi sau cùng thì rủ nhau nhảy xuống hai cái hồ ở đấy.

Thoạt đầu người ta hay nhảy xuống Hồ Tây, nhưng vì Hồ Tây sâu lắm; những kẻ tự tử chẳng may phần nhiều không mấy ai là thoát chết cả, thành thử người ta bảo nhau nhảy xuống cái bên cạnh là hồ Trúc Bạch, nông hơn. Vì lẽ nhà nước cũng khôn, đã cho trồng mấy cái bảng lớn “Cấm ngặt đổ rác xuống Hồ Tây” nên hồ Trúc Bạch lại càng đắt khách. Đêm đêm, những bác phu xe ế khách, những kẻ trai tráng biết bơi mà thất nghiệp, thường lên chờ ở đấy để hể nghe thấy những tiếng kêu thảm thương ai oán: “Ai cứu tôi với!...” là nhảy ùm xuống, là vớt ngay được một tiểu thư đẹp nồn lên, rồi đến bóp Hàng Đậu lĩnh tiền thưởng, và sau cùng, thấy ảnh mình đăng trên các báo kèm với những cuộc phỏng vấn ồm tỏi.⁽³⁾ Vì những lẽ ấy, hồ Trúc Bạch chẳng

bao lâu mà trở nên một cách oanh liệt là một sân khấu của tất cả những tấn đại thảm kịch của những cảnh địa ngục giữa Hà Thành là những gia đình Việt Nam, những trở lực tai hại cho những cuộc tự do kết hôn, tự do ly hôn, tự do cải giá, tự do tục huyền. Hồ Trúc Bạch cứ là một thứ hàn thử biểu, thời khắc biểu về những tấn kịch mới cũ xung đột, ⁽⁴⁾ cá nhân - gia đình, hy sinh - giác ngộ, áp chế - giải phóng, mãi mãi, mãi mãi, nếu không có một nhà thương nòi yêu giống xây ngay trên bờ hồ ấy một khách sạn mà Tây phương có lẽ cũng thèm muốn, là khách sạn Bồng Lai.

Muốn cho làn không khí trên hồ trở lại trong sạch như xưa, ngày khánh thành khách sạn Bồng Lai, chính phủ bảo hộ đã ra lệnh cho tất cả các trường nữ học dạy nữ học sinh nhảy múa để làm tiên giáng thế, để giải thoát cho một vài linh hồn chẳng may chết vì tự tử.

Thành thử khách sạn Bồng Lai cũng được nổi tiếng y như đường Cổ Ngư và hồ Trúc Bạch. Những người Việt Nam hoàn toàn, những người Việt Nam biết tự trọng thì phải có bốn phận đã là khách hàng của khách sạn ấy ít ra là một lần, nếu không muốn những bậc trí thức tân tiến khinh bỉ là dân vong bản, vong quốc v.v... ⁽⁵⁾

Bởi vậy, hôm nay Tuyết và Xuân rủ nhau lên đây, cô thì vì tư tưởng giải phóng, muốn bị mang tiếng là hư hỏng, cậu thì vì cái trách nhiệm nặng nề muốn làm hại một đời một tiểu thư khuê các. ⁽⁶⁾ Khi vượt qua cái cổng xi-măng xây theo lối Nhật, Tuyết bảo Xuân:

– Chúng ta sẽ thuê chung một gian phòng! Chúng ta sẽ ăn uống chung với nhau, khiêu vũ với nhau, đánh ping-pong ^[a] với nhau, tắm với nhau, chèo thuyền với nhau, cái gì cũng với nhau. Tôi cần phải tất cả mọi người được trông thấy là đi với mình, mình ạ. ⁽⁷⁾

Xuân muốn tìm một câu rất văn hoa để đáp, nhưng chỉ nhớ

được cái thói quen của ông TYPN lúc tiếp khách hàng phụ nữ, bèn nói:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Vẻ mặt ngây ngô của Xuân khiến Tuyết tưởng thế là một lối pha trò tài tình! Cô ả cứ cười rầm rĩ như những phụ nữ tự nhiên tân tiến, và ngật nghẻo nói:⁽⁸⁾

– Giời ơi, anh đốc có duyên quá đi mất!

Hai người lững thững đi qua vườn hoa, tự nhiên như một cặp tình nhân chân chính đương thực hành một cuộc tình duyên vụng trộm. Thốt nhiên Tuyết lại nói:

– Ta hãy ngoạn du khắp cảnh Bồng Lai rồi hãy thuê phòng!

Khách sạn Bồng Lai, thật vậy, là một toà lâu đài đồ sộ trong đó có đủ các bộ phận có thể ban hạnh phúc cho tất cả những người Việt Nam nào thừa xu tiêu! Một tổp kiến trúc sư đã góp sức đầu trí để xây toà nhà phi thường ấy một nửa trên mặt đất, một nửa trên mặt nước, có bao lan ngồi trên mặt hồ để quý khách ngồi xem thi bơi thuyền, thi bơi lội... Trong vườn hoa thì nào là sân quần, sân ping-pong, bể bơi... Trong khách sạn có phòng khiêu vũ, máy vô tuyến điện. Cơm cho khách thì cơm Tây, cơm Tàu, nem chả, đủ! Ai cũng có thể cứ ở trong khu vực ấy thôi là đã đủ hưởng hết mọi thi vị của cuộc tân sinh hoạt, mọi cái phong lưu lịch sự của đất đế đô vạn vật, miễn là người ấy có xu...⁽⁹⁾ Thật vậy không có khách sạn Bồng Lai thì thật là một cái quốc sỉ cho người Việt Nam, đối với con mắt của người ngoại quốc.⁽¹⁰⁾ Những bọn trưởng giả vô công rồi nghề phải hện hò với nhau ở đấy thì mới không thấy đời là đáng buồn. ⁽¹¹⁾ Ngoài số sáu chục gian phòng ngủ, khách sạn còn có đến hơn chục thiếu nữ đi bán ái tình,

những con gà mái thượng hạng xa xỉ, theo thống hệ các khách sạn ở những nước văn minh. ⁽¹²⁾

Bữa ấy, tuy cũng nhằm ngày chủ nhật, nhưng mới có 8 giờ sáng nên khách khứa chưa đến đông. Một vài người đánh quần. Một vài người đánh ping-pong. Độ chừng năm sáu giai thanh gái lịch ngồi giải khát trên bao lan nhìn ra hồ. Ba con gà mái thượng lưu của khách sạn ăn mặc trá hình ra tiểu thư khuê các để rủ bọn mày râu đi tắm... Tuyết và Xuân lên thêm giữa lúc mọi người nói bông nói đùa với nhau. Một cô gái mới đứng lên bắt tay Tuyết và Xuân rồi giới thiệu cho cả bọn:

– Xin giới thiệu các ngài, đây, ông Xuân, quản lý tiệm may Âu Hoá, một nhà nghệ sĩ, đo đắn khéo, chế nhiều kiểu áo rất đẹp, chị em chúng tôi được hưởng cái tài trí của ông đã nhiều lắm.

Một nhà thiếu niên kính cẩn hỏi: ⁽¹³⁾

– Thưa ngài, vậy ra ngài là bạn đồng sự của ông Típ Phờ Nờ? ⁽¹⁴⁾

– Vâng!

Giữa lúc ấy, ông chủ khách sạn với bộ quần áo đại tiệc chạy ra. Xuân Tóc Đỏ tái mặt, chỉ những muốn chạy trốn. ⁽¹⁵⁾ Tuyết giới thiệu:

– Anh đốc Xuân, bạn giai của tôi... ông Victor Ban, chủ nhân Bồng Lai...

Ông Victor Ban kinh hãi cúi đầu rất thấp, bắt tay Xuân Tóc Đỏ xong thì đứng ngậy mặt ra như người bằng gỗ. Thật vậy, chính sự nghiệp của ông, đời ông, cũng đã là kỳ lạ, từ khi ông làm vua thuốc lậu và chủ tiệm Bồng Lai... ⁽¹⁶⁾ Vậy mà người ấy bây giờ lại là đốc-tờ

thì thật không thể tưởng tượng được!

Sau khi làm nghề cưỡi ngựa thi mà không phất, ông Victor Ban, nhân thấy sóng văn minh tràn sang xứ ta bằng những vi trùng giang mai và lậu, bèn đổi nghề. Ông đã tìm một ít ban miêu, ^[b] một ít dầu bạch đàn, một ít đất thó nữa, chế tạo ra được môn thuốc lậu rất kinh nghiệm. ⁽¹⁷⁾ Vì lẽ cũng như các ông vua thuốc lậu biết tự trọng khác, nghĩa là không bao giờ chữa cho bệnh nhân khỏi như lời cam đoan, ông mới hai năm, đã trở nên đại phú. ⁽¹⁸⁾ Có tiền rồi, ông xây ngay một cái nhà sầm ^[c] vĩ đại ở ngoài châu thành Hà Nội chữa được tới chục gái giang hồ. ⁽¹⁹⁾ Những thiếu niên tráng kiện lành mạnh đến đấy rồi thì lại được bọn gái giang hồ gửi trả lại hiệu thuốc của ông Victor Ban. ⁽²⁰⁾ Khỏi rồi thì họ lại đến với bọn gái giang hồ, thành thử họ làm những cái thoi, đưa từ nhà sầm đến phòng khám bệnh... Và như thế thì ông Victor Ban càng giàu chứ sao? Ông đặt đại lý ở khắp các tỉnh của ba Kỳ. Xe hơi của hiệu thuốc ông chạy khắp các phố phường, máy phóng thanh của ông luôn luôn nhắc cho đồng bào biết rằng ai cũng di tinh, lãnh tinh, mộng tinh, mắc thiên trụ, mắc bạch đới, tim la, lậu kén, lậu nhiệt, hoặc vỡ phổi, thủng dạ dày, rách tim, đau mắt, thối tai, v.v... Mãi nghe quảng cáo của ông, những người vô bệnh cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ ông cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc. Thành thử, ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi, thật chẳng kém gì cụ Phan Bội Châu vậy. ⁽²¹⁾

Thế rồi, muốn ban cho cái dải đất đầy những vi trùng hoa liễu này một cảnh bồng lai, cho chúng sinh quên bớt những sự đau đớn, rức buốt, những vết thương... ông mới mở ra khách sạn Bồng Lai. ⁽²²⁾

Mới cách đây vài năm, thẳng Xuân kia, cái ông đốc Xuân kia, chỉ

là một thằng ma-cà-bông, mà ông đã thuê hai hào một ngày để ngồi trên mũi ô tô mà thổi loa, mà gào thét những chữ: di tinh, mộng tinh... vào máy phóng thanh, mà bây giờ đã là bạn giai của cô gái út của cô Hồng, ⁽²³⁾ mà lại là ông đốc! ^[d] Thật quá sức tưởng tượng!

Hai bên đương lăm lét nhìn trộm nhau, may sao cho Xuân là cô gái mới lại hỏi:

– Cửa hàng của ngài độ này có đông khách không?

Tuyết đỡ lời:

– Đông nhất! Vì thế, anh ấy thôi học, vì người ta dạy mình có ra gì, mà cái trường thuốc ở đây có ra gì mà bảo học! Bây giờ anh ấy chỉ tiêu khiển bằng te-nít.

Một thiếu niên nhìn mãi cái tóc đỏ ấy rồi lễ phép hỏi: ⁽²⁴⁾

– Thưa ngài, tóc ngài nhuộm bằng thứ thuốc hoá học nào thế ạ? Bẩm đẹp lắm, thật là hợp thời trang! Chúng tôi cũng muốn nhuộm tóc mà không biết thuốc... Giá lại hơi uồn quẩn nữa thì tuyệt đẹp.

Xuân đáp:

– Nếu ngài lại tiệm Âu Hoá của tôi thì tôi sẽ mách giùm cho.

Cô gái mới nhìn Tuyết phê bình nịnh:

– Rõ khéo cái anh này! Ông ấy chủ trương sự hợp thời, những mối lịch sự, thì hần tóc ông ấy phải đẹp, lại còn khen phò mã tốt áo! ⁽²⁵⁾

Ông Victor Ban hỏi Tuyết:

– Quý nương lên chơi chốt lát hay cả ngày?

Tuyết thích khuỷu tay vào mạng mỡ Xuân, hỏi:

– Nào! Ông bạn giai định ở cả ngày hay vui chơi đây vài ngày nào?

Xuân ngẫm nghĩ, không biết muốn làm hại một người con gái tử tế thì mất mấy ngày hay chỉ độ nửa giờ thôi cũng đủ, liền đáp: ⁽²⁶⁾

– Để chốc nữa ăn cơm trưa rồi sẽ liệu. ⁽²⁷⁾

Ông Victor Ban quay đi thì một thanh niên lịch sự khác đứng lên:

– Thưa ngài, tôi rất được hân hạnh nếu ngài cho tôi hầu ngài vài set. ^[e]

Thế là cả bọn kéo nhau ra chỗ sân quần. Trong một tiếng đồng hồ, Xuân Tóc Đỏ đã hạ nổi bốn thiếu niên.⁽²⁸⁾ Những tiếng vỗ tay luôn luôn tăng thanh thế cho nó trước mặt Tuyết. Những cách nắm ban, vọt ban, một lối cầm vọt kiểu cách, một cử chỉ làm bộ, đã đủ khiến Xuân có những dáng điệu của một phong lưu công tử, ít ra cũng là con một ông tổng đốc như những tài tử quần vọt khác. Lúc ông Victor Ban chạy ra ngó một phút thì những lời khen ngợi Xuân của khán giả bắt ông ta ngỡ ngỡ dễ thường mình đã nhầm,⁽²⁹⁾ rằng ông đốc Xuân này không có một mảy may dính dáng gì đến cái thằng Xuân thôi loa của mình mấy năm xưa.

Xong cuộc, những tay bại trận đều tỏ lời kính phục Xuân và ước ao sẽ được có ngày tái ngộ. Tuyết thấy rằng Xuân không những đáng là bạn giai mình mà thôi, nhưng giá có làm hại cả đời Tuyết một cách thật sự thì cũng xứng đáng lắm. ⁽³⁰⁾

Khi hai người vào cái phòng riêng thì Xuân nằm chờ ra, vì mệt. Thấy thái độ lễ phép không thể tha thứ được như thế, Tuyết ngồi lên một tay ghế, buồn rầu. ⁽³¹⁾ Tự nhiên thấy ở phòng bên cạnh có tiếng đàn bà hát vang lên:

– Dè... đờ... dà... múa...! Mông pế y ề Pa rí!... (32) [f]

Tuyết đương lắng tai kinh ngạc thì Xuân rền rĩ nói: (33)

– Em ơi em! ... Tuyết ơi Tuyết!

(34) – Im đi! Hình như là... như là... Giờ ơi... chị tôi! Hoàng Hôn!

Câu nói ấy làm cho Xuân ngồi nhóm lên, sợ hãi hỏi:

– Chết! Ai? Bà Văn Minh ấy à?

– Không! Khẽ chứ! Ấy là chị tôi, chị Phán dây thép ấy mà!

– Thế a? Thế có ông Phán mọc sừng đấy không?

Tuyết ngơ ngác hỏi:

– Sao anh biết rõ thế? Hở anh? Sao lại biết Hoàng Hôn có hai
mối tình?(35)

– Sao lại không biết?

Sự thực, lúc ấy cô Hoàng Hôn, vợ ông Phán mọc sừng, đương
bù khú với nhân tình ở phòng bên cạnh thật, không ngờ rằng Xuân và
Tuyết ở bên này lắng tai nghe... (36)

Người nhân tình nói:

– Mình ạ, tôi không muốn tình thế này cứ kéo dài ra mãi, nguy
hiểm lắm.

Cô Hoàng Hôn hỏi vặn một cách căm tức:

– Thế thì mình muốn gì nữa nào? (37)

– Tôi muốn mình... chúng ta lấy h lẫn nhau!

– Nghĩa là tôi xin ly dị chồng tôi?

– Chứ gì nữa?

– Không, thưa ông ạ. Tôi chỉ muốn mình là người yêu của tôi thôi! Mình là chồng tôi nữa? Mình là chồng tôi? Thế thì mình lại mọc sừng mất! ⁽³⁸⁾ Chẳng thà cứ để hẳn mọc sừng hộ mình có hơn không?

– Chết chết! Đàn bà gì lại có thứ đàn bà có những tư tưởng đến thế!

– Sao? Làm sao? Chỉ có đàn ông là không bao giờ có những tư tưởng đến thế mà thôi! ⁽³⁹⁾ Chứ đàn bà, đời bây giờ, ai cũng nghĩ như thế cả! Có chồng thôi mà không có nhân tình? Thế là hèn, là xấu, là không có đức hạnh gì cả, không có thông minh nhan sắc gì cả, nên chẳng ma nào nó thèm chim! ⁽⁴⁰⁾ Nếu tôi không có nhân tình thì bạn hữu tôi sẽ khinh bỉ tôi, tôi còn sống với đời sao được? Có ăn có chơi mới gọi là trâu chó? Thế mà tôi cũng giữ trinh tiết với mình, không có ai là nhân tình thứ hai nữa, thì mình nên cho là hạnh phúc rồi.

– Thì sao mình không kêu là giữ trinh tiết cả với chồng mình có được không?

– Chứ sao lại không! Giữ trinh tiết cả với hai người! Chồng và nhân tình! Nếu không thể được thì là cái giống gì ấy chứ còn là đàn bà sao được nữa!

– Chỉ sợ có phen nó biết...

– Chả đời nào! Tạo hoá sinh ra nó mọc sừng thì sao nó lại biết được. ⁽⁴¹⁾ Nếu cú có biết thân cú hôi thì cú đã chả hôi!...Dè dờ dà múa! Mồng á mắng, mồng mà rrrí! [g]

Thế rồi người đàn bà ngoại tình cứ hát cái bài “Tôi có hai cái tình” một cách véo véo von von...

Ở bên này, Xuân nói thầm vào tai Tuyết:

– Thật là một người đàn bà đức hạnh! Xứng đáng! Tân tiến!

Thấy Xuân khen chị mình, Tuyết hoá ra ghen mà rằng:

– Còn tôi dễ thường... (42)

Xuân hôn Tuyết một cái rất kêu, lại khẽ nói: (43)

– Tuyết cũng đáng quý trọng như thế! (44)

Được thể, Tuyết lên mặt, bữu môi nói:

– Nhà tôi là một nhà sang trọng, văn minh, mấy chị em phải giống nhau nhu đức, nếu không thì còn ra cái thể thống gì nữa?

Xuân phóng tay lên ngực Tuyết nhưng lần này bị cự tuyệt: (45)

– Một lần thôi chứ? Đã biết không là bằng cao su rồi thì thôi chứ?

Xuân Tóc Đỏ còn đùa nhả bằng nhiều cách khác nữa thì Tuyết lại dẫn chứng rằng bụng dạ đàn bà là khó hiểu, vì cứ im. (46)

Hai bên cứ vừa đùa nghịch nhau, chốc chốc lại nói một cách thành thực đáng khen: (47)

– Chúng ta yêu nhau một tấm ái tình cao thượng... (48)

– Đôi ta yêu nhau bằng thứ linh hồn trong sạch.

Mãi cho đến khi Xuân Tóc Đỏ muốn xin cái “ân huệ cuối cùng” thì Tuyết đứng lên giận dữ: (49)

– Im! Để yên! Không bao giờ tôi cho mình cái ân huệ cuối cùng! Mình không phải là người lịch sự! Tôi không đại dột như những cô gái ngây thơ đâu! Ít ra tôi cũng đã là một trang bán xử nữ! (50)

Xuân Tóc Đỏ ngây người ra không hiểu. Tuyết nói nốt:

– Nghĩa là demi-vierge! ^[h] Nghĩa là còn tân một nửa!

Xuân ngây ngô hỏi lại:

– Còn một nửa cái tân thôi? Còn một nửa chữ trinh thôi?

Tuyết dài các đáp:

– Chứ lại gì! Chứ khi nào lại mất tân hẳn được! Chứ khi nào lại để cho ngày nhĩ hĩ ^[i] thấy lợn cắt tai được!

Từ đấy trở đi, Xuân ngoan ngoãn đứng đẵn khác trước. Nó đã hiểu Tuyết là một bán xử nữ hoàn toàn, đáng mặt đàn bà nước Nam vào thế kỷ hai mươi, chứ không phải sự thường. ⁽⁵¹⁾

NGUỒN:

[chương] IX

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 48 (02 Décembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 123-137.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 104-115.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 94-104.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr. 96-107.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 100-111.

KHẢO DỊ:

(1) A: **II. Khách sạn** Bồng Lai – Món triết lý của người đàn bà ngoại tình – Gương “bán xử nữ”

C, D, E, F, G: IX. **Cảnh** Bồng Lai **trên cõi thế** – Món triết lý của người đàn bà ngoại tình – Gương “bán xử nữ”

(2) A, D, F, G: cùng những ông sinh viên trường cao đẳng hoặc trường luật học, **hoặc** sinh viên không trường nào cả,

C, E: cùng những ông sinh viên trường cao đẳng hoặc trường luật học, sinh viên không trường nào cả,

(3) A: và sau cùng, thấy ảnh **hình** đăng trên các báo kèm **thêm** những cuộc phỏng vấn ỏm tỏi.

C, D, E, F: và sau cùng, thấy ảnh **mình** đăng trên các báo kèm **với** những cuộc phỏng vấn ỏm tỏi.

G: và sau cùng, thấy ảnh mình đăng trên báo kèm **với** những cuộc phỏng vấn ỏm tỏi.

(4) A, C, D, E, F: Hồ Trúc Bạch cứ là một thứ hàn thử biểu, thời khắc biểu về những tấn kịch mới cũ xung đột,

G: Hồ Trúc Bạch cứ là một thứ hàn thử biểu, thời khắc biểu về những tấn **bi** kịch mới cũ xung đột,

(5) A: Thành thử khách sạn Bồng Lai cũng được nổi tiếng y như đường Cổ Ngư và hồ Trúc Bạch, **vì** những người Việt Nam hoàn toàn, những người Việt Nam biết tự trọng, thì phải có bốn phận **đã là** khách hàng của khách sạn ấy ít ra là một lần, nếu không muốn **bị** những bậc trí thức tân tiến khinh bỉ là dân vong bản, vong quốc, v.v...

C, E: Thành thử khách sạn Bồng Lai cũng được nổi tiếng y như đường Cổ Ngư và hồ Trúc Bạch. Những người Việt Nam hoàn toàn, những người Việt Nam biết tự trọng, thì phải có bốn phận **đã là** khách hàng của khách sạn ấy ít ra là một lần, nếu không muốn những bậc trí thức tân tiến khinh bỉ là dân vong bản, vong quốc, v.v...

D, F: Thành thử khách sạn Bồng Lai cũng được nổi tiếng y như đường Cổ Ngư và hồ Trúc Bạch. Những người Việt Nam hoàn toàn, những người Việt Nam biết tự trọng, thì phải có bốn phận **đã là** khách hàng của khách sạn ấy ít ra là một lần, nếu không muốn **bị** những bậc trí thức tân tiến khinh bỉ là dân vong bản, vong quốc v.v...

G: Thành thử khách sạn Bồng Lai cũng được nổi tiếng y như đường Cổ Ngư và hồ Trúc Bạch. Những người Việt Nam hoàn toàn, những người Việt Nam biết tự trọng, thì phải có bốn phận **là** khách hàng của khách sạn ấy ít ra là một lần, nếu không muốn **bị** những bậc trí thức

tân tiến khinh bỉ là dân vong bản, vong quốc v.v...

(6) A: cậu thì vì cái trách nhiệm nặng muốn làm hại một đời một tiểu tử khuê các.

C, D, E, F: cậu thì vì cái trách nhiệm nặng **nề** muốn làm hại **một** đời một tiểu tử khuê các.

G: cậu thì vì cái trách nhiệm nặng **nề** muốn làm hại đời một tiểu tử khuê các.

(7) A: Chúng ta sẽ ăn uống với nhau, khiêu vũ với nhau, đánh ping-pong với nhau, tắm với nhau, chèo thuyền với nhau, cái gì cũng với nhau. Tôi cần phải tất cả mọi người trông thấy là đi với mình, mình ạ.

C, E: Chúng ta sẽ ăn uống **chung** với nhau, khiêu vũ với nhau, đánh ping-pong với nhau, tắm với nhau, chèo thuyền với nhau, cái gì cũng với nhau. Tôi cần phải tất cả mọi người **được** trông thấy là đi với mình, mình ạ.

D, F: Chúng ta sẽ ăn uống với nhau, khiêu vũ với nhau, đánh ping-pong với nhau, tắm với nhau, chèo thuyền với nhau, cái gì cũng với nhau. Tôi cần phải tất cả mọi người **được** trông thấy là đi với mình, mình ạ.

G: Chúng ta sẽ ăn uống với nhau, khiêu vũ với nhau, đánh ping-pong với nhau, chèo thuyền với nhau. Tôi cần phải **làm** tất cả mọi người **được** trông thấy là đi với mình, mình ạ.

(8) A: Cô ả cứ cười rầm rĩ như những phụ nữ tân tiến và ngật nghẻo nói:

C, D, E, F, G: Cô ả cứ cười rầm rĩ như những phụ nữ **tự nhiên** tân tiến và ngật nghẻo nói:

(9) A: Ai cũng có thể ở trong khu vực ấy thôi là **đã** đủ hưởng hết mọi thi vị của cuộc tân sinh hoạt, mọi cái phong lưu lịch **sử** của đất đế đô **văn** vật, miễn là người ấy có xu...

C, E: Ai cũng có thể **cứ** ở trong khu vực ấy thôi là **đã** đủ hưởng hết mọi thi vị của cuộc tân sinh hoạt, mọi cái phong lưu lịch **sự** của đất đế đô **vạn** vật, miễn là người ấy có xu...

D, F: Ai cũng có thể **cứ** ở trong khu vực ấy thôi là đủ hưởng hết mọi thi vị của cuộc tân sinh hoạt, mọi cái phong lưu lịch **sự** của đất đế đô **văn** vật, miễn là người ấy có xu...

G: Ai cũng có thể **cứ** ở trong khu vực ấy thôi là đủ hưởng hết mọi thi vị của cuộc tân sinh hoạt, mọi cái phong lưu lịch **sử** của đất đế đô **văn** vật, miễn là người ấy có xu...

(10) A: Thật vậy, không có khách sạn Bồng Lai thì thật là một cái quốc sỉ cho người Việt Nam, đối với con mắt **quan sát** của người ngoại quốc.

C, D, E, F, G: Thật vậy, không có khách sạn Bồng Lai thì thật là một cái quốc sỉ cho

người Việt Nam, đối với con mắt của người ngoại quốc.

(11) A: Những bọn trưởng giả vô công rồi nghề phải hện hò nhau ở đấy thì mới không thấy **cuộc** đời là đáng **buồn**!

C, D, E, F, G: Những bọn trưởng giả vô công rồi nghề phải hện hò **với** nhau ở đấy thì mới không thấy đời là đáng **buồn**.

(12) A, C, D, F: những con gà mái thượng hạng xa xỉ, theo **thống hệ** các khách sạn ở những nước văn minh.

E, G: những con gà mái thượng hạng xa xỉ, theo **hệ thống** các khách sạn ở những nước văn minh.

(13) A: Một thiếu niên kính cần hỏi:

C, D, E, F, G: Một **nhà** thiếu niên kính cần hỏi:

(14) A, C, D, E, F: Thưa ngài, vậy ra ngài là **bạn** đồng sự của ông Típ Phờ Nờ?

G: Thưa ngài, vậy ra ngài là đồng sự của ông Típ Phờ Nờ?

(15) A, C, D, E, F: Xuân Tóc Đỏ tái mặt, chỉ **những** muốn chạy trốn.

G: Xuân Tóc Đỏ tái mặt, chỉ muốn chạy trốn.

(16) A, C, D, F, G: chính sự nghiệp của ông, đời ông cũng đã là kỳ lạ, từ khi ông làm vua thuốc lậu và chủ tiệm Bồng Lai.

E: chính sự nghiệp của ông, đời ông cũng đã là kỳ lạ, từ khi ông làm vua thuốc lậu **đến** chủ tiệm Bồng Lai.

(17) A: Ông đã tìm một ít ban miêu, một ít dầu bạch đàn, **một ít thủy ngân và thủy kim sa, và** một ít đất thó nữa, chế tạo ra được **một** môn thuốc lậu rất kinh nghiệm.

C: Ông đã tìm một ít ban miêu, một ít dầu bạch đàn, một ít đất thó nữa, chế tạo ra được môn thuốc lậu rất kinh nghiệm.

D, F: Ông đã tìm một ít ban miêu, một ít dầu bạch đàn, một ít đất thó nữa, chế tạo ra được **một** môn thuốc lậu rất kinh nghiệm.

E: Ông đã tìm một ít ban miêu, một ít dầu bạch đàn, một ít đất thó nữa, chế tạo ra được môn thuốc lậu rất **linh** nghiệm.

G: Ông đã tìm một ít ban miêu, một ít dầu bạch đàn, một ít đất thó nữa, chế tạo ra được **một** môn thuốc lậu rất **hiệu** nghiệm.

(18) A: Vì lẽ cũng như ông vua thuốc lậu biết tự trọng khác, nghĩa là không bao giờ chữa cho bệnh nhân khỏi như lời cam đoan, ông mới hai năm, đã trở nên đại phú.

C, D, E, F: Vì lẽ cũng như **các** ông vua thuốc lậu biết tự trọng khác, nghĩa là không bao giờ chữa cho bệnh nhân khỏi như lời cam đoan, ông mới hai năm, đã trở nên đại phú.

G: Vì lẽ cũng như **các** ông vua thuốc lậu biết tự trọng khác, nghĩa là không bao giờ chữa cho **các** bệnh nhân khỏi như lời cam đoan, ông mới hai năm, đã trở nên đại phú.

(19) A: Có **bạc vụn** rồi, ông xây ngay một cái nhà sầm vĩ đại ở ngoài châu thành Hà Nội chứa được **tối** hai chục gái giang hồ.

C: Có **tiền** rồi, ông xây ngay một cái nhà sầm vĩ đại ở ngoài châu thành Hà Nội **chứa** được **tối** chục gái giang hồ.

E: Có **tiền** rồi, ông xây ngay một cái nhà sầm vĩ đại ở ngoài châu thành Hà Nội **chứa** được **tối** chục gái giang hồ.

D, F, G: Có **tiền** rồi, ông xây ngay một cái nhà sầm vĩ đại ở ngoài châu thành Hà Nội chứa được chục gái giang hồ.

(20) A: Những thiếu niên tráng kiện lành mạnh đến đấy rồi thì được bọn gái giang hồ gửi trả lại hiệu thuốc của ông Victor Ban.

C, D, E, F, G: Những thiếu niên tráng kiện lành mạnh đến đấy rồi thì **lại** được bọn gái giang hồ gửi trả lại hiệu thuốc của ông Victor Ban.

(21) A: Mãi nghe quảng cáo của ông, **ai** cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc, thành thử ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi, **thật chẳng kém gì cụ Phan Bội Châu vậy**.

C, D, E, F: Mãi nghe quảng cáo của ông, **những người vô bệnh** cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ **ông** cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc. Thành thử, ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi, **thật chẳng kém gì cụ Phan Bội Châu vậy**.

G: Mãi nghe quảng cáo của ông, **những người vô bệnh** cũng tưởng mình sắp chết, và mua thuốc, và cảm ơn ông ở chỗ **ông** cứu nhân độ thế, thương yêu chủng tộc. Thành thử, ông được đủ 20 triệu đồng bào biết đến tên tuổi...

(22) A: Thế rồi, **ông ta** muốn ban cho cái dải đất đây những vi trùng hoa liễu này một cảnh bồng lai, cho chúng sinh quên bớt những sự đau đớn, rức buốt, những vết thương... ông mới

mở ra khách sạn Bồng Lai.

C, D, G: Thế rồi, muốn ban cho cái dải đất đầy những vi trùng hoa liễu này một cảnh bồng lai, cho chúng sinh quên bớt những sự đau đớn, rức buốt, những vết thương... ông mới mở ra khách sạn Bồng Lai.

D, F: Thế rồi, muốn ban cho cái dải đất đầy những vi trùng hoa liễu này một cảnh bồng lai, cho chúng sinh **quan** bớt những sự đau đớn, rức buốt, những vết thương... ông mới mở ra khách sạn Bồng Lai.

(23) A: mà bây giờ đã là bạn giai của cô gái út cụ cố Hồng,

C, D, E, F, G: mà bây giờ đã là bạn giai của cô gái út **của** cụ cố Hồng,

(24) A, D, F, G: Một thiếu niên nhìn mãi cái **đâu** tóc đỏ ấy rồi lễ phép hỏi:

C, E: Một thiếu niên nhìn mãi cái tóc đỏ ấy rồi lễ phép hỏi:

(25) A: Ông ấy chủ trương **sự** hợp thời, những **một** lịch sự, thì hăn tóc ông ấy phải đẹp, lại còn **khoe** phò mã tốt áo!

C: Ông ấy chủ trương **sự** hợp thời, những **mỗi** lịch sự, thì hăn tóc ông ấy phải đẹp, lại còn **khen** phò mã tốt áo!

D, E, F: Ông ấy chủ trương **sự** hợp thời, những **một** lịch sự, thì hăn tóc ông ấy phải đẹp, lại còn **khen** phò mã tốt áo!

G: Ông ấy chủ trương **cái** hợp thời, những **một** lịch sự, thì hăn tóc ông ấy phải đẹp, lại còn **khen** phò mã tốt áo!

(26) A, D, F, G: Xuân ngẫm nghĩ, không biết muốn làm hại **đời** một người con gái tử tế thì mất mấy ngày hay chỉ độ nửa giờ thôi cũng đủ, liền đáp:

C, E: Xuân ngẫm nghĩ, không biết muốn làm hại một người con gái tử tế thì mất mấy ngày hay chỉ độ nửa giờ thôi cũng đủ, liền đáp:

(27) A: Để chốc nữa ăn cơm trưa sẽ liệu.

C, D, E, F, G: Để chốc nữa ăn cơm trưa **rồi** sẽ liệu.

(28) A, C, E: Trong một tiếng đồng hồ, Xuân Tóc Đỏ đã hạ nổi **bốn** thiếu niên.

D, F, G: Trong một tiếng đồng hồ, Xuân Tóc Đỏ đã hạ nổi thiếu niên.

(29) A: những lời khen ngợi Xuân của khán giả bắt ông ta ngờ ngợ dễ thường đã nhằm,

C, D, E, F, G: những lời khen ngợi Xuân của khán giả bắt ông ta ngờ ngợ dễ thường **mình** đã nhằm,

(30) A: Tuyết thấy rằng Xuân không những đáng là bạn giai mà thôi, nhưng giá có làm hại cả đời Tuyết một cách thật sự thì cũng xứng đáng lắm.

C, D, E, F: Tuyết thấy rằng Xuân không những đáng là bạn giai **mình** mà thôi, nhưng giá có làm hại cả đời Tuyết một cách thật sự thì cũng xứng đáng lắm.

G: Tuyết thấy rằng Xuân không những đáng là bạn giai **mình** mà thôi, nhưng giá có làm hại cả **một** đời Tuyết một cách thật sự thì cũng xứng đáng lắm.

(31) A, C, E: Thấy thái độ lễ phép không thể tha thứ được như thế, Tuyết ngồi lên **một** tay ghế, buồn rầu.

D, F, G: Thấy thái độ lễ phép không thể tha thứ được như thế, Tuyết ngồi lên tay ghế, buồn rầu.

(32) A: Tự nhiên thấy ở phòng bên cạnh có tiếng đàn bà hát vang lên:

– Dè... dờ... dà... múa...!

C, D, E, F, G: Tự nhiên thấy ở phòng bên cạnh có tiếng đàn bà hát vang lên:

– Dè... dờ... dà... múa...! **Mông pế y ề Pa rí!...**

(33) A, D, F, G: Tuyết đương lắng tai kinh ngạc thì Xuân rên rỉ **gọi**:

C, E: Tuyết đương lắng tai kinh ngạc thì Xuân rên rỉ **nói**:

(34) A: Hình như là... như là... chị tôi!

C, D, E, F, G: Hình như là... như là... **Giời ơi... chị tôi! Hoàng Hôn!**

(35) A: Sao anh biết rõ thế? Hở? Hở anh?

C, D: Sao anh biết rõ thế? Hở anh? **Sao lại biết Hoàng Hôn có hai mối tình?**

E, F: Sao anh biết rõ thế? Hở? Hở anh? **Sao lại biết Hoàng Hôn có hai mối tình?**

G: Sao anh biết rõ thế? Hở? Hở anh? Sao **anh** lại biết Hoàng Hôn có hai mối tình?

(36) A: Sự thực, lúc ấy cô Hoàng Hôn, vợ ông Phán mọc sừng, đương bù khú với nhân tình ở phòng bên cạnh thật. Xuân và Tuyết ở bên **kia** lắng tai nghe...

C: Sự thực, lúc ấy cô Hoàng Hôn, vợ ông Phán mọc sừng, đương bù khú với nhân tình ở phòng bên cạnh thật... **không ngờ rằng** Xuân và Tuyết ở bên **này** lắng tai nghe...

D, F, G: Sự thực, lúc ấy cô Hoàng Hôn, vợ ông Phán mọc sừng, đương bù khú với nhân tình ở phòng bên cạnh thật **không ngờ rằng** Xuân và Tuyết ở bên **này** lắng tai nghe...

E: Sự thực, lúc ấy cô Hoàng Hôn, vợ ông Phán mọc sừng, đương bù khú với nhân tình ở phòng bên cạnh thật... **không ngờ** Xuân và Tuyết ở bên **này** lắng tai nghe...

(37) A: Thế thì mình muốn gì nữa nào? **Dè... dờ... dà... múa...!**

C, D, E, F: Thế thì mình muốn gì nữa nào?

G: Thế **anh** muốn gì nữa nào?

(38) A: Tôi chỉ muốn mình là người yêu của tôi thôi! Mình là chồng tôi? Thế thì mình lại mọc sừng mất!

C, D, E, F, G: Tôi chỉ muốn mình là người yêu của tôi thôi! **Mình là chồng tôi nữa?** Mình là chồng tôi? Thế thì mình lại mọc sừng mất!

(39) A: – Đàn bà gì lại có thứ đàn bà có những tư tưởng đến thế!

Cô Hoàng Hôn ngồi nhòm dậy hỏi dồn:

– Sao? Làm sao? Chỉ có đàn ông là không bao giờ có những tư tưởng đến thế mà thôi!

C, D, E, F, G: – Đàn bà gì lại có thứ đàn bà có những tư tưởng đến thế!

– Sao? Làm sao? Chỉ có đàn ông là không bao giờ có những tư tưởng đến thế mà thôi!

(40) A: Thế là hèn, là xấu, là không có đức hạnh gì cả, không thông minh nhan sắc gì cả, nên chẳng có ma nào nó thèm chim!

C, D, E, F, G: Thế là hèn, là xấu, là không có đức hạnh gì cả, không **có** thông minh nhan sắc gì cả, nên chẳng ma nào nó thèm chim!

(41) A: Tạo hoá sinh ra nó **sinh ra nó** mọc sừng thì sao nó lại biết được.

C, D, E, F, G: Tạo hoá sinh ra nó mọc sừng thì sao nó lại biết được.

(42) A: Còn tôi thường **không**...

C, D, E, F, G: Còn tôi **để** thường...

(43) A, C, D, E, F: Xuân hôn Tuyết một cái rất kêu, **lại** khẽ nói:

G: Xuân hôn Tuyết một cái rất kêu, **rồi** khẽ nói:

(44) A: Tuyết cũng quý trọng như thế!

C, D, E, F, G: Tuyết cũng **đáng** quý trọng như thế!

(45) A: Xuân lại phóng tay lên ngực Tuyết nhưng **cô này lại phóng tay ra** cự:

C, E: Xuân phóng tay lên ngực Tuyết nhưng lần này bị cự tuyệt:

D, F, G: Xuân **lại** phóng tay lên ngực Tuyết nhưng lần **lại** này bị cự tuyệt:

(46) A: Xuân Tóc Đỏ còn đùa nhả bằng nhiều cách khác nữa thì Tuyết lại **để** im.

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ còn đùa nhả bằng nhiều cách khác nữa thì Tuyết lại **dẫn chứng rằng bụng dạ đàn bà là khó hiểu, vì cứ** im.

(47) A: Hai bên cứ vừa đùa nghịch nhau, chốc chốc lại nói:

C, D, E, F, G: Hai bên cứ vừa đùa nghịch nhau, chốc chốc lại nói một cách thành thực đáng khen:

(48) A: Chúng ta yêu nhau một ái tình cao thượng.

C, D, E, F, G: Chúng ta yêu nhau một **tấm** ái tình cao thượng.

(49) A: Mãi cho đến khi Xuân Tóc Đỏ muốn cái "ân huệ cuối cùng" thì Tuyết đứng lên giận dữ:

C, D, E, F, G: Mãi cho đến khi Xuân Tóc Đỏ muốn **xin** cái "ân huệ cuối cùng" thì Tuyết đứng lên giận dữ:

(50) A: Ít ra tôi cũng là một bán xử nữ!

C, D, E, F, G: Ít ra tôi cũng **đã** là một **trang** bán xử nữ!

(51) A: Từ đấy trở đi, Xuân ngoan ngoãn đứng đắn khác trước, **vì** nó đã hiểu Tuyết là một **gái mới** hoàn toàn, đáng mặt đàn bà nước Nam vào thế kỷ hai mươi, chứ không phải sự thường.

C, D, E, F, G: Từ đấy trở đi, Xuân ngoan ngoãn đứng đắn khác trước. Nó đã hiểu Tuyết là một **bán xử nữ** hoàn toàn, đáng mặt đàn bà nước Nam vào thế kỷ hai mươi, chứ không phải sự thường.

CHÚ THÍCH:

[a] ping-pong: bóng bàn (chữ Anh: table tennis), một môn thể thao, xuất hiện ở nước Anh thế kỷ XIX.

[b] ban miêu (có tên latin mylabris): còn gọi là sâu ban miêu, sâu đậu đen, là thứ bọ cánh cứng, được thu nhặt để chế làm vị thuốc, thường là thuốc bôi ngoài, có độc tính cao.

[c] nhà sấm (sấm: phòng âm chữ Pháp chambre): nhà có phòng ngủ cho thuê, thường ngụ ý nơi chứa dĩ điểm.

[d] ông đốc: nói tắt của từ “đốc-tò” (= thầy thuốc, bác sĩ) nhưng cũng có thể hiểu như “giám đốc”, như xưa kia từng được dùng để gọi tắt chức quan “đốc học”.

[e] sét (âm chữ Anh set): ván đấu, hiệp đấu; môn thi đấu tennis quy định mỗi trận đấu (match) gồm 3 hoặc 5 set, bên nào thắng 2 hoặc 3 set là thắng toàn trận.

[f] Dè... đờ... dà... múa...! Mông pế y ề Pa rí!... (phỏng âm hai câu trong một bài hát tiếng Pháp: J' ai deux amours. Mon pays et Paris): Tôi có hai mối tình. Quê tôi và Paris.

[g] Dè đờ dà múa! Mông á mặng, mông mà rí! (phỏng âm hai câu nhại bài hát tiếng Pháp kể trên: J' ai deux amours. Mon amant, mon mari): Tôi có hai mối tình. Nhân tình tôi, chồng tôi.

[h] demi-vierge (chữ Pháp): gái trinh một nửa, gái hư còn trinh; gọi “bán xử nữ” là theo chữ

Hán (xử nữ 處女 gái tân, gái trinh; bán xử nữ: 半處女 còn tân một nửa)

[1] nhị hỉ: lễ lại mặt sau ngày cưới.

Xuân Tóc Đỏ thi sĩ – Một cuộc tranh nhau mọc sừng – Tư tưởng bảo thủ của bà Phó Đoan

Sau khi ra phòng ăn để tiêu thụ một bữa cơm tây rất sang trọng y như những người Việt Nam thượng lưu khác, Tuyết lại rủ Xuân đi bách bộ trong hoa viên của khách sạn Bồng Lai cho tiêu cơm. Sợ lại gặp ông Victor Ban, Xuân thoái thác là mệt... ⁽²⁾ Tuyết giận dỗi nói:

– Ô! Mình nói lạ nhỉ! Khi người ta đến Bồng Lai thì không phải để người ta mệt, nhưng mà để người ta chơi! Thời buổi này là thời buổi của khoa học, của gân cốt, của thể thao, thì một thanh niên tráng kiện như mình không được nhọc mệt, nhất là mình lại là ông đốc! Vả lại, thế là mình lừa dối tôi đấy nhé! Như thế mà tự nhận là quý đàn bà như người Tây phương! Ấy là mình chưa làm hại một đời tôi mà đã phụ tôi như thế! Không biết nếu mình đã làm hại cả một đời tôi rồi thì đến thế nào! ⁽³⁾

Trước những lý luận chính đáng ấy, Xuân lại phải ngồi nhòm lên mà rằng:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Xuân toan ra ngay, nhưng bị Tuyết ngăn lại: ⁽⁴⁾

– Hãy khoan!

Rồi Tuyết bấm đầu ngón tay, lăm lăm tính:

– Một bạn gái, hai bạn trai, ông Victor Ban, tất cả là bốn người!

Hí hửng nhìn Xuân, Tuyết nói to một cách ngây thơ:

– Những bốn người, mình ạ! Những bốn người đã phải nghi ngờ tôi là hư hỏng, thế có sung sướng không? Chỉ nay mai là có người đồn đến tai thầy để tôi mà thôi! ⁽⁵⁾ Hoặc không thì ít ra cũng đến tai cái thằng vị hôn phu của tôi! Thế cho bố ghét!

Xuân ngây ngô nói:

– Thì ra làm cái nghề chồng mọc sừng đã khổ mà làm cái nghề vị hôn phu như thế cũng không sướng.

Tuyết cười khanh khách:

– Mình nói thâm thúy lắm! Thật rõ là ngôn ngữ của một người ở thế kỷ hai mươi chúng ta. Nhưng mà chưa chắc tôi đã cho mình mọc sừng đâu mà phải sợ.

Ngừng một lúc, Tuyết lại nói:

– À, thế ông via ^[a] và bà cụ ở nhà thế nào?

Ngơ ngác mất vài phút để đủ thì giờ hiểu, Xuân mới nói một cách buồn rầu:

– Anh chẳng may bồ côi sớm.

– Cụ ông chết, cụ bà còn hay cụ bà chết, cụ ông còn?

– Cả hai đều đã mất cả.

Tuyết chớp hai con mắt lúc đó loé những ánh sáng hạnh phúc, nói:

– Cứ một điều ấy cũng đủ cho anh đáng mặt lấy tôi làm vợ đấy!

(6) Tôi lấy anh thì là tôi không có mẹ chồng! Sống chưa? Bỏ cô sớm như anh thế là tốt số lắm!

Xuân còn ngẫm nghĩ chưa biết nên đáp thế nào thì Tuyết lại tiếp:

– Anh đừng phân vân nữa, anh đốc ạ. Nếu tôi hư hỏng đại đột như số đông thì ngay lúc này tôi đã đại đột với anh rồi chứ còn gì! (7) Đẳng này tôi biết giữ gìn lắm, bao giờ cũng thế.

Xuân cười nhạt, nói bông:

– Đẳng nào thì rồi cũng phải một lần...

Nhưng Tuyết cãi lại một cách rắn rỏi: (8)

– Thôi đi! Để đến hôm tân hôn, thấy tôi mất trinh, anh lại cắt tại lợn ấy à?(9)

Lời lẽ khôn ngoan sắc sảo ấy khiến Xuân Tóc Đỏ sung sướng lắm, vì nó tin rằng mai sau có lấy Tuyết ắt cũng không sợ mọc sừng nữa. (10)

Hai người kể vai nhau ra khỏi gian phòng, đi về phía vườn hoa. Những cây hoa kèn nói, hoa mồm chó, nở sặc sỡ trên các luống nghìn tía muôn hồng, rõ ra cảnh Bồng Lai thật sự. Thỉnh thoảng, trên lớp đá cuội, một vài chiếc hoa héo rụng xuống tả tơi...

Một thiếu niên bé nhỏ, mặt hốc hác như một những nhà thi sĩ có tên tuổi, đôi mắt lơ đãng, cái thân thể ốm ho lẫn trong bộ Âu phục quần chân voi, cứ dăm dăm chiêu chiêu nhìn Tuyết... (11) Cô này khế bảo bạn:

– Đây, xin giới thiệu anh một người muốn chiếm trái tim của tôi...

Mới nghe thế, Xuân cũng thấy máu ghen chạy lên đỏ cả mặt. Nó quay lại nhìn thì thiếu niên hình như chỉ trông thấy có một Tuyết, nên cứ thoăn thoắt vung đôi ống quần chân voi đi theo sau.⁽¹²⁾ Tuyết khẽ nói: ⁽¹³⁾

– Mặc kệ người ta, anh! Một nhà thi sĩ kia đấy! Người ấy không hại ai cả.

Nói xong, sung sướng như những cô gái được có người muốn bắt chim, Tuyết cứ nhảy tung tăng để giẫm bàn chân lên những đoá hoa rụng trên đường cuội. ⁽¹⁴⁾ Nhà thi sĩ thì vẫn đi theo Tuyết thoăn thoắt...

Xuân Tóc Đỏ muốn quay lại cự cho anh chàng vô lễ ấy một vố thì chợt anh chàng ngâm nga rất to:

Nàng tiên rào gót trên đường cuội...

Hoa thẹn! – Đầy đường rụng tả tơi.

Cái đẹp vẫn thường ghen cái đẹp:

Mỹ nhân giẫm nát những hoa – Hoài!

Xuân nghe thế, sắp sửa đổi lòng cảm tức ra lòng kính trọng, thì Tuyết cười khúc khích. ⁽¹⁵⁾ Nét mặt vẫn thản nhiên như những nhà thi sĩ can đảm chịu đựng những nổi đảng cay, thiếu niên lại ngâm: ⁽¹⁶⁾

Chẳng được như hoa vương gót ai,

Lòng ta man mác tả tơi thay!

Vội vàng nhặt lấy bông hoa nát

Để ấp cho lòng nổi đắm say!...

Rồi nhà thi sĩ cúi xuống nhặt bông hoa lên, dừng chân đứng yên, ấp cái hoa vào lòng bằng hai cánh tay vòng tròn y như ôm một người tình nhân tưởng tượng.

Không thấy tiếng giầy lạo sạo trên cuội theo mình nữa, Tuyết dừng chân, quay nhìn lại sau lưng... Cử chỉ của nhà thi sĩ khiến Tuyết phải nói:

– Thế có cảm không hở anh? Hay anh chàng theo đuổi tôi đã mấy tháng nay rồi đấy. ⁽¹⁷⁾ Anh chàng thì cảm quá rồi mà mình lại không cảm kia chứ!

Xuân Tóc Đỏ nghiêng răng hỏi dồn:

- Có thực nó cảm không?
- Thì lại còn thế nào mới là cảm nữa?

Trong óc Xuân lúc ấy có một luồng tư tưởng văn chương chạy qua. Nó tự thấy đáng hổ thẹn, nếu không đọc thơ như kẻ tình địch. Mà muốn ngâm thơ thì nào có khó gì? Nó nhớ ngay đến những bài thơ nó đã đọc lầ lầ mấy năm xưa, những khi còn làm nghề bán nói trước máy phóng thanh cho những nhà bán thuốc. Nó bèn bảo Tuyết:

- Em muốn anh ứng khẩu một bài thơ cho gã ấy không? ⁽¹⁸⁾

Tuyết vỗ tay reo:

- Nếu được thế thì còn danh giá nào bằng!

Xuân Tóc Đỏ bèn vỗ tay sau lưng, tiến đến nhà thi sĩ, ngâm nga rất đồng dục: ⁽¹⁹⁾

Dù già cả, dù ấu nhi,

Sương hàn nắng gió bất kỳ – biết đâu?

Sinh ra cảm, sốt, nhức đầu,

Da khô, mình nóng, âu sầu, ủ ê...

Đêm ngày nói sáng nói mê...

Chân tay mệt mỏi, khó bề yên vui.

Vậy xin mách bảo đôi lời:

“Nhức đầu giải cảm” liệu đời dùng ngay!

Xuân Tóc Đỏ còn muốn đọc lầ lầ nữa, nhưng thiếu niên vội xoa tay chịu hàng:

– Xin lỗi ngài! Thế thôi cũng đủ là một bài học cho bĩ nhân... khâm phục!⁽²⁰⁾ Vậy để rồi bĩ nhân luyện lỗi trào phúng thì mới mong đối đáp ngài được!⁽²¹⁾

Nói xong, nhà thi sĩ ấy cúi đầu kính cẩn chào Xuân rồi chuồn mất với cái mặt đỏ những hổ thẹn. Xuân đến gần Tuyết, được khen:

– Giới ơi, anh là một bậc kỳ tài! Thật là xuất khẩu thành chương! Mà thơ như thế thì thật trào phúng lắm, không kém gì Tú Mỡ! Nhưng mà thơ của anh sao có nhiều mùi thuốc thế?

Không biết cắt nghĩa ra sao, Xuân bèn đỡ lại:

– Đỡ biết đấy.

Tuyết lại tự trả lời cho câu hỏi của mình: ⁽²²⁾

– À! phải rồi! Tại anh đã học trường thuốc nên thơ của anh cũng có mùi khoa học chứ gì! Thật là văn chương đốc-tờ đấy.

Cùng vui sướng, cả hai lại sánh vai nhau đi lững thững về phía bể bơi...(23) Chợt Tuyết sợ hãi, rồi rít khẽ nói: (24)

– Chết! Anh Phán! Thôi, chốc nữa, mình tìm tôi quanh trong này nhé!

Nói xong, Tuyết lẩn sau một cây cọ rồi trốn mất. (25) Trước mặt Xuân Tóc Đỏ lúc ấy hiện ra ông Phán mọc sừng, cùng đi với một người đàn bà, hôm nay ông Phán mày râu nhẵn nhụi, áo quần nho nhã bảnh bao, trông rõ ra vẻ một người mọc sừng vô tâm, thấy cuộc đời là vui vẻ...(26) Người đàn bà thì ăn mặc lối nửa tân nửa cựu, trông có vẻ vừa ham muốn cái hư hỏng của phụ nữ đã giải phóng lại vừa nhớ tiếc cái đức hạnh khó gánh vác của phụ nữ cổ hủ, muốn rõ là hạng người nào trong xã hội cũng khó lắm thay! (27)

Xuân Tóc Đỏ không biết đây có phải ông Phán đi với vợ không, vì nếu không thì cũng là sự lạ, mà nếu phải thế thật thì cũng lại là một sự lạ khác. Mặc kệ, cứ biết là bốn phận phải nói thì cứ nói, nó bèn kính cẩn chào cả hai người rồi đứng ưỡn ngực ra, dùng cái giọng thối loa xưa kia mà rằng:

– Thưa ngài! Ngài là người chồng mọc sừng!

Ông Phán kinh hãi đến tái mặt, ấp úng giới thiệu:

– Đây, đây là... người yêu của tôi, mà thôi! (28)

Vì ngu dại, Xuân hốt hoảng mách:

– Thế à! Nếu vậy thì may cho ngài quá! Thế thì hiện ngay bây giờ vợ ngài có lẽ đương làm cho ngài mọc sừng ở trong kia! (29)

Ông Phán lại tái mặt hơn nữa, thất thanh hỏi:

– Sao? Ngay trong cảnh Bồng Lai này à?

Xuân Tóc Đỏ giậm chân xuống đất, chán đời:

– Những việc như thế không ở cảnh Bồng Lai thì còn ở đâu nữa!

– Chết! Quan bác mau dẫn đệ đến đấy ngay mới được! ⁽³⁰⁾ Đi!

Xuân Tóc Đỏ rào cẳng đi ngay. Hai người lạch bạch chạy theo, rồi rít như những ai muốn được mục kích những cảnh ái tình của người khác. Đến cửa cái buồng ấy thì Xuân đứng lại, đưa mắt cho ông Phán mọc sừng. Ông này vừa thở vừa gõ cửa, 15 phút, cánh cửa hé mở ra. ⁽³¹⁾ Rồi bên trong có tiếng đàn bà the thé rít lên: “Giời ơi! chồng tôi!”. Rồi ông phán hục hặc: “Đồ khốn nạn! Đồ chó đẻ!”

Xuân Tóc Đỏ và người đàn bà kia thì thập thò đứng bên ngoài. May sao lúc ấy thiên hạ mãi bơi, lội, tắm ở bờ hồ cả. Ấu là vì ông Phán thấp cổ bé miệng nên tiếng than không đến trời vậy! ⁽³²⁾

Người tình nhân lúc ấy đã mặc được quần áo, khôn ngoan mà hỏi dậu:

– Kính chào ngài! Bẩm thế ra ngài là người chồng?

Ông Phán phát bần mà rằng:

– Tôi không là người chồng thì tôi còn là con chó gì nữa? ⁽³³⁾

Người tình nhân lại cúi đầu kính cẩn có ý công kích ông Phán về mục xã giao: ⁽³⁴⁾

– Chúng tôi rất hân hạnh... Bẩm ngài, ngài là người thượng lưu, trước sau tôi cũng vẫn giữ lễ độ với ngài, thưa ngài! ⁽³⁵⁾

Ông Phán hồ thẹn cãi:

– Thưa ngài, dù tôi là người mọc sừng thì tôi cũng vẫn là

thượng lựu trí thức chứ? ⁽³⁶⁾

– Vâng, ấy ngài cứ dịu dàng thế cho! Vì nếu mọc sừng thì không phải lần này là lần đầu, vậy ngài nổi nóng vô ích, chỉ tổ thiên hạ người ta cười cả đôi chúng ta mà thôi. ⁽³⁷⁾ Thưa ngài, quả thực hôm nay tôi vẫn kính trọng vợ ngài!

Từ đấy trở đi, ⁽³⁸⁾ hai bên đều hết sức lễ phép với nhau để tỏ cho nhau biết cùng là thượng lưu nhân vật. Tuy nhiên ông phán cũng trở vợ mà nói: ⁽³⁹⁾

– Thưa ngài, dù là vợ tôi đây kia đã mặc được quần áo vào như thế kia rồi thì tôi cũng không dám chắc. Là vì cổ nhân đã dạy: Nam đáo nữ phòng nam tất dăng, nữ đáo nam phòng nữ tất dâm! ^[b]

Biết rằng trước lý luận cứng cỏi đến như thế thì chối cái tội gian phu của mình cũng khó lắm, ⁽⁴⁰⁾ người tình nhân bèn cãi:

– Thưa ngài, mọc sừng không phải là xấu, nhưng chỉ là cái chẳng may, một cái tai nạn vậy. ⁽⁴¹⁾ Như Nã Phá Luân ^[c] đánh đông dẹp bắc như thế, lại đẹp giai như thế, mà cũng mọc sừng như ngài thì ngài bảo sao? ⁽⁴²⁾

Thấy mình được bắc lên ngang hàng với Nã Phá Luân, ông Phán mọc sừng cũng có hả dạ đôi chút. Tuy nhiên ông cũng nói:

– Bẩm ngài, dù là xấu, dù là chẳng may, thì mọc sừng cũng là chịu thiệt hại. Vậy ngài định đền bù tôi ra làm sao? Hay tôi phải nhờ đến pháp luật?

Nghĩ ngay đến sở Cẩm, tin đăng trên các báo, người tình nhân vội chữa: ⁽⁴³⁾

– Bẩm ngài, chính tôi mới mong là người mọc sừng! ⁽⁴⁴⁾

Ông Phán sững sốt:

– Ồ! Ồ! Có thể như thế được chăng?

– Bẩm chính thế! Vợ ngài bảo với tôi là chưa có chồng và vẫn nhận tôi là chồng! ⁽⁴⁵⁾ Bây giờ tôi mới được cái tin sét đánh đau đớn là người đàn bà ấy đã có chồng! – thật quả nhiên ngài lại đây định bắt quả tang chúng tôi, ngài đừng có chối! Nghĩa là vợ ngài có hai chồng! Bây giờ tôi mới biết tôi cũng là một người chồng mọc sừng, thì ngài bảo sao? Ai đền ai? Ai thiệt hại? ⁽⁴⁶⁾

Sợ quá, ông Phán giấy đây đây: ⁽⁴⁷⁾

– Tôi không biết! Tôi không lòi thôi! Ông Xuân, xin ông làm chứng cho tôi rằng tôi là người chồng mọc sừng...

Xuân cúi đầu đáp nhẽ nhận:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Ông Phán lại cầu cứu cô nhân tình của ông ta:

– Thưa bà, xin bà làm chứng cho tôi rằng tôi là người chồng mọc sừng!

Không biết đáp ra sao, người đàn bà đành bắt chước Xuân:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Thấy cơ nguy, người tình nhân doạ già: ⁽⁴⁸⁾

– Bẩm, thế này thì chưa biết tôi hay ngài chịu thiệt hại... Vậy thì có lẽ tôi phải đi hỏi luật sư mới được. Thưa ngài, đã là viên chức thì ngài phải hiểu luật, phải trọng pháp luật hơn người khác.

Nghe thấy nói đến thầy kiện, lại sợ mình trái luật thì ắt không còn là một viên chức gương mẫu trung thành nữa, lại không hiểu

mình có trái luật không, lại sợ người ta bắt được quả tang mình muốn bắt được quả tang người ta, ông Phán bèn nháy mắt cho người yêu, bắt tay người tình nhân vợ ông, ⁽⁴⁹⁾ lễ phép nói:

– Thôi, kính chào ngài. Rất mong có phen tái ngộ... ⁽⁵⁰⁾

Rồi ông rảo cẳng ra khỏi cảnh Bồng Lai như người đi trốn, có người tình nhân của ông lẽo đẽo theo sau. Riêng về phần Xuân, thấy nói đến luật sư cũng đâm hoảng, sợ lòi thòi đến mình, thì đầu chẳng phải lại phải tai, nó cũng cảm cổ đi nốt. ⁽⁵¹⁾ Tìm thấy Tuyết rồi, nó hốt hoảng nói:

– Đi, ta đi ngay không thì lòi thòi to bây giờ!

Tuy chưa hiểu rõ, Tuyết cũng kinh hoàng mà chạy theo Xuân. ⁽⁵²⁾ Cả hai ra đến cái cổng Nhật Bản thì lại thấy bà phó Đoan đứng sừng sững. ⁽⁵³⁾

Bà này nhảy xuống, gọi Tuyết, nói to: ⁽⁵⁴⁾

– À, cô này đã có người sêu tết rồi, thế là không có phép!

Tuyết bấu môi, chỉ Xuân:

– Người này chỉ là một người bạn giai của tôi, thế thôi! Không hơn không kém. ⁽⁵⁵⁾

Rồi Tuyết nhảy lên một cái xe cao-su, mặc kệ Xuân với bà phó Đoan...

Bà này bảo Xuân:

– Như ý tôi ấy à? Con gái bây giờ hư lắm, chỉ ăn chơi thôi! Đàn bà thì phải biết tòng nhất nhi chung, thế nào là tam tòng tứ đức, thế nào là trinh tiết đức hạnh?

Thấy Xuân cảm miệng hển, bà liều mà nói:

– Còn ông, thì ông phải đứng đắn, đừng có tìm cách làm hại một đời người ta! Đã có người sêu tết người ta, thế là người ta đã có chồng rồi. Phương ngôn có câu: Giai tân gái goá thì chơi, đừng nơi có vợ, đừng nơi có chồng! ⁽⁵⁶⁾

Nghe đến đây, chợt nhớ đến mọi sự lồi thoi lúc nãy, lại chợt nhớ đến bà Phó Đoan đương góa chồng, Xuân Tóc Đỏ ắp ứng nói:

– Thưa bà, bà tha phép cho, nếu bà không trình tiết với hai ông chồng như thế thì... bầm... tôi cũng... mạn phép mà... phải lòng bà rồi!

Bà Phó Đoan tủm tỉm cười, mắng:

– Ê! Ê! Rõ đồ ê chệ chữa!

Rồi bà lên xe, bảo tài xế phóng nước đại.

Bà đi trốn ái tình.

Xuân Tóc Đỏ phải từ giã cảnh Bồng Lai, cuốc bộ về hiệu Âu Hoá.
(57)

NGUỒN:

[chương] X

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 49 (09 Décembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 138-152.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 116-127.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 105-115.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.108-118.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 112-123.

KHẢO DỊ:

(1) A: III

C, D, E, F, G: X

(2) A, C, D, E, F: Sợ **lại** gặp ông Victor Ban, Xuân thoái thác là mệt...

G: Sợ gặp ông Victor Ban, Xuân thoái thác là mệt...

(3) A, C, D, E, F: Như thế mà tự nhận là quý đàn bà như người Tây phương! **Ấy là mình chưa làm hại một đời tôi mà đã phụ tôi như thế!** Không biết nếu mình đã làm hại cả một đời tôi rồi thì đến thế nào!

G: Như thế mà tự nhận là quý đàn bà như người Tây phương! Không biết nếu mình đã làm hại cả một đời tôi rồi thì đến thế nào!

(4) A: Xuân toan ra ngay, nhưng Tuyết ngăn lại:

C, D, E, F, G: Xuân toan ra ngay, nhưng **bị** Tuyết ngăn lại:

(5) A: Chỉ nay mai là có **lời** đồn đến tai thầy đề tôi mà thôi!

C, D, E, F, G: Chỉ nay mai là có **người** đồn đến tai thầy đề tôi mà thôi!

(6) A: Cứ một điều ấy cũng đủ cho anh lấy tôi làm vợ đấy!

C, D, E, F, G: Cứ một điều ấy cũng đủ cho anh **đáng mặt** lấy tôi làm vợ đấy!

(7) A: **Tôi không** hư hỏng đại dột như số đông thì ngay lúc này tôi đã đại dột với anh rồi

chứ còn gì!

C, D, E, F, G: **Nếu** tôi hư hỏng đại dột như số đông thì ngay lúc này tôi đã đại dột với anh rồi chứ còn gì!

(8) A, C, D, F, G: Nhưng Tuyết cải lại một cách **rắn rỏi**:

E: Nhưng Tuyết cải lại một cách **dần dỗi**:

(9) A, C, E: Thôi đi! Để đến hôm tân hôn, **thấy tôi mất trinh**, anh lại cắt tại lợn ấy à?

D, F, G: Thôi đi! Để đến hôm tân hôn, anh lại cắt tại lợn ấy à?

(10) A: Lời lẽ khôn ngoan sắc sảo ấy khiến Xuân Tóc Đỏ sung sướng lắm, vì **sự thật thì nó chẳng có hy vọng gì lấy Tuyết làm vợ, mà nó chỉ nghĩ...**

C, D, E, F, G: Lời lẽ khôn ngoan sắc sảo ấy khiến Xuân Tóc Đỏ sung sướng lắm, vì **nó tin rằng mai sau có lấy Tuyết ắt cũng không sợ mọc sừng nữa.**

(11) A, D, F, G: Một thiếu niên bé nhỏ, mặt hốc hác như **mặt** những nhà thi sĩ có tên tuổi, đôi mắt lơ đãng, cái thân thể **ốm o** lẩn trong bộ Âu phục quần chân voi, cứ dăm dăm chiêu chiêu nhìn Tuyết.

C, E: Một thiếu niên bé nhỏ, mặt hốc hác như **một** những nhà thi sĩ có tên tuổi, đôi mắt lơ đãng, cái thân thể **ốm ho** lẩn trong bộ Âu phục quần chân voi, cứ dăm dăm chiêu chiêu nhìn Tuyết.

(12) A, C, D, F: Nó quay lại nhìn thì thiếu niên hình như chỉ trông thấy có một Tuyết nên cứ thoăn thoắt vung đôi ống quần chân voi đi theo sau.

E: Nó quay lại nhìn thì **thấy** thiếu niên hình như chỉ trông thấy có một Tuyết, nên cứ thoăn thoắt vung đôi ống quần chân voi đi theo sau.

G: Nó quay lại nhìn. Thiếu niên hình như chỉ trông thấy có một Tuyết, nên cứ thoăn thoắt vung đôi quần chân voi đi theo sau.

(13) A: Tuyết **lại** khẽ nói:

C, D, E, F, G: Tuyết khẽ nói:

(14) A, C, D, F: Tuyết cứ nhảy tung tăng để giẫm **bàn chân** lên những đoá hoa rụng trên đường cuội.

E, G: Tuyết cứ nhảy tung tăng để giẫm lên những đoá hoa rụng trên đường cuội.

(15) A: Xuân nghe thế **bỗng** đổi lòng cảm tức ra lòng kính trọng **trong khi** Tuyết cười khúc khích.

C, D, E, F, G: Xuân nghe thế, **sắp sửa** đổi lòng cảm tức ra lòng kính trọng, **thì** Tuyết cười khúc khích.

(16) A, C, E: Nét mặt vẫn thản nhiên như những nhà thi sĩ can đảm chịu đựng **những** nỗi đắng cay, thiếu niên lại ngâm:

D, F, G: Nét mặt vẫn thản nhiên như những nhà thi sĩ can đảm chịu đựng nỗi đắng cay, thiếu niên lại ngâm:

(17) A, D, F, G: Thế có cảm không hở anh? **Ấy** anh chàng theo đuổi tôi đã mấy tháng nay rồi đấy.

C: Thế có cảm không hở anh? **Hay** anh chàng theo đuổi tôi đã mấy tháng nay rồi đấy.

E: Thế có cảm không hở anh? Anh chàng theo đuổi tôi đã mấy tháng nay rồi đấy.

(18) A: Em **có** muốn anh ứng khẩu **một** bài thơ cho gã ấy không?

C, D, E, F: Em muốn anh ứng khẩu **một** bài thơ cho gã ấy không?

G: Em muốn anh ứng khẩu bài thơ cho gã ấy không?

(19) A: Xuân Tóc Đỏ bèn chấp tay sau lưng, tiến đến nhà thi sĩ, ngâm rất đồng dục:

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ bèn chấp tay sau lưng, tiến đến nhà thi sĩ, ngâm **nga** rất đồng dục:

(20) A, C, D, E, F: Thế thôi cũng đủ là một bài học cho bỉ nhân... **khâm** phục!

G: Thế thôi cũng đủ là một bài học cho bỉ nhân... **thán** phục!

(21) A: Vậy để rồi bỉ nhân **phải** luyện lối trào phúng thì mới mong đối đáp ngài được!

C, D, E, F, G: Vậy để rồi bỉ nhân luyện lối trào phúng thì mới mong đối đáp ngài được!

(22) A, C, D, E, F: Tuyết lại tự trả lời cho câu **hỏi** của mình:

G: Tuyệt lại tự trả lời cho câu của mình:

(23) A: Cùng **sung** sướng, cả hai lại sánh vai nhau **lững thững đi** về phía bể bơi...

C, D, E, F, G: Cùng **vui** sướng, cả hai lại sánh vai nhau **đi lững thững** về phía bể bơi...

(24) A: Chợt Tuyệt sợ hãi, rồi rít khẽ:

C, D, E, F, G: Chợt Tuyệt sợ hãi, rồi rít khẽ **nói**:

(25) A, C, D, E: Nói xong, Tuyệt lẩn sau một cây **cọ** rồi trốn mất.

F, G: Nói xong, Tuyệt lẩn sau một cây **nọ** rồi trốn mất.

(26) A, D, F, G: Trước mặt Xuân Tóc Đỏ lúc ấy hiện ra ông Phán mọc sừng, cùng đi với một người đàn bà. Hôm nay ông Phán mày râu nhẵn nhụi, áo quần nho nhã bảnh bao, trông rõ ra vẻ một người mọc sừng vô tâm, thấy cuộc đời là vui vẻ...

C, E: Trước mặt Xuân Tóc Đỏ lúc ấy hiện ra ông Phán mọc sừng, cùng đi với một người đàn bà, hôm nay ông Phán mày râu nhẵn nhụi, áo quần nho nhã bảnh bao, trông rõ ra vẻ một người mọc sừng vô tâm, thấy cuộc đời là vui vẻ...

(27) A, C, D, E, F: Người đàn bà thì ăn mặc lố nhố nửa tân nửa cựu, trông có vẻ vừa ham muốn cái hư hỏng của phụ nữ đã giải phóng lại vừa nhớ tiếc cái đức hạnh **khó** gánh vác của phụ nữ cổ hủ,

G: Người đàn bà thì ăn mặc lố nhố nửa tân nửa cựu, trông có vẻ vừa ham muốn cái hư hỏng của phụ nữ đã giải phóng lại vừa nhớ tiếc cái đức hạnh gánh vác của phụ nữ cổ hủ,

(28) A: Đây, đây là... người yêu của tôi.

C, D, E, F, G: Đây, đây là... người yêu của tôi, **mà thôi!**

(29) A: Thế thì hiện ngay bây giờ vợ ngài có lẽ đương làm cho ngài mọc **đương làm cho ngài mọc** sừng ở trong kia!

C, D, E, F, G: Thế thì hiện ngay bây giờ vợ ngài có lẽ đương làm cho ngài mọc sừng ở trong kia!

(30) A, D, F, G: Chết! **Chết!** Quan bác mau dẫn đệ đến đây ngay mới được!

C, E: Chết! Quan bác mau dẫn đệ đến đấy ngay mới được!

(31) A: Ông này vừa thở vừa gõ cửa. **Sau** 15 phút, cánh cửa hé mở ra.

C, D, E, F, G: Ông này vừa thở vừa gõ cửa, 15 phút, cánh cửa hé mở ra.

(32) A: May sao lúc ấy **trong khách sạn vắng ngắt, vì người ta** mài bơi, lội, tắm ở **bờ** hồ cả. **Âu** là vì ông Phán thấp cổ bé miệng nên tiếng than không thấu đến trời vậy!

C, D, E, F: May sao lúc ấy **thiên hạ** mài bơi, lội, tắm ở **bờ** hồ cả. **Âu** là vì ông Phán thấp cổ bé miệng nên tiếng than không thấu đến trời vậy!

G: May sao lúc ấy thiên hạ mài bơi, lội, tắm ở hồ cả. **Ấy** là vì ông Phán thấp cổ bé miệng nên tiếng than không thấu đến trời vậy!

(33) A: Tôi không là người chồng thì tôi còn là **cái** con chó gì nữa?

C, D, E, F, G: Tôi không là người chồng thì tôi còn là con chó gì nữa?

(34) A: Người tình nhân lại cúi đầu kính cẩn:

C, D, E, F, G: Người tình nhân lại cúi đầu kính cẩn **có ý công kích ông Phán về mục xã giao:**

(35) A: Bẩm ngài, **tôi** là một người thượng lưu **trí thức**, trước sau tôi cũng vẫn giữ lễ độ với ngài, thưa ngài!

C, D, E, F: Bẩm ngài, ngài là người thượng lưu, trước sau tôi cũng vẫn giữ lễ độ với ngài, thưa ngài!

G: Bẩm ngài, ngài là người thượng lưu, trước sau tôi vẫn giữ lễ độ với ngài, thưa ngài!

(36) A: Thưa ngài, dù tôi là người mọc sừng thì cũng vẫn là thượng lưu trí thức chứ?

C, D, E, F, G: Thưa ngài, dù tôi là người mọc sừng thì **tôi** cũng vẫn là thượng lưu trí thức chứ?

(37) A, D, F, G: Vì nếu mọc sừng thì không phải lần này là đầu, vậy ngài nổi nóng **cũng** vô ích, chỉ tổ thiên hạ cười cả đôi chúng ta mà thôi.

C, E: Vì nếu mọc sừng thì không phải lần này là **lần** đầu, vậy ngài nổi nóng vô ích, chỉ tổ thiên hạ **người ta** cười cả đôi chúng ta mà thôi.

D, F, G: Vì nếu mọc sừng thì không phải lần này là **lần** đầu, vậy ngài nổi nóng **cũng** vô ích, chỉ tổ thiên hạ cười cả đôi chúng ta mà thôi.

(38) A, C, D, E, F: Từ **đấy** trở đi,

G: Từ **ấy** trở đi,

(39) A, D, F, G: Tuy nhiên ông phán cũng trả vợ **và** nói:

C, E: Tuy nhiên ông phán cũng trả vợ **mà** nói:

(40) A: Biết rằng trước **những** lý luận cứng cỏi đến như thế thì chối **cái** tội gian phu của mình cũng khó lắm,

C, D, F, G: Biết rằng trước lý luận cứng cỏi đến như thế thì chối **cái** tội gian phu của mình cũng khó lắm,

E: Biết rằng trước lý luận cứng cỏi đến như thế thì chối **cãi** tội gian phu của mình cũng khó lắm,

(41) A, D, F, G: Thưa ngài, mọc sừng không phải là **cái** xấu, nhưng chỉ là cái chẳng may, một cái tai nạn vậy.

C, E: Thưa ngài, mọc sừng không phải là xấu, nhưng chỉ là cái chẳng may, một cái tai nạn vậy.

(42) A, C, D, E, F: Như Nã Phá Luân đánh đông dẹp bắc như thế, lại dẹp giai như thế, mà cũng mọc sừng **như** ngài thì ngài bảo sao?

G: Như Nã Phá Luân đánh đông dẹp bắc như thế, lại dẹp giai như thế, mà cũng mọc sừng thì ngài bảo sao?

(43) A: Nghĩ ngay đến sở Cẩm, tin đăng báo, người tình nhân vội chữa:

C, D, E, F, G: Nghĩ ngay đến sở Cẩm, tin đăng **trên các** báo, người tình nhân vội chữa:

(44) A: Bẩm ngài, chính tôi mới là người **chồng** mọc sừng!

C, E: Bẩm ngài, chính tôi mới **mong** là người mọc sừng!

D, F, G: Bẩm ngài, chính tôi mới là người mọc sừng!

(45) A, C, D, F, G: Vợ ngài bảo với tôi là chưa có chồng và vẫn nhận tôi là chồng!

E: Vợ ngài bảo với tôi là chưa có chồng và vẫn **gọi** tôi là chồng!

(46) A, D, F, G: Bây giờ tôi mới biết tôi cũng là một người chồng mọc sừng, thì ngài bảo sao? Ai **phải** đền ai? Ai thiệt hại?

C, E: Bây giờ tôi mới biết tôi cũng là một người chồng mọc sừng, thì ngài bảo sao? Ai đền ai? Ai thiệt hại?

(47) A: Sợ quá, ông Phán **vội** giầy đây đây:

C, D, E, F, G: Sợ quá, ông Phán giầy đây đây:

(48) A, C, D, E, F: Xuân cúi đầu nhã nhận:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Ông Phán lại cầu cứu cô nhân tình của ông ta:

– **Thưa bà, xin bà làm chứng cho tôi rằng tôi là người chồng mọc sừng!**

Không biết đáp ra sao, người đàn bà đành bắt chước Xuân:

– **Chúng tôi rất được hân hạnh.**

Thấy cơ nguy, người tình nhân dọa già:

G: Xuân cúi đầu nhã nhận:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Thấy cơ nguy, người tình nhân dọa già:

[bản G bỏ một đoạn 46 từ]

(49) A: lại sợ người ta bắt được quả tang mình muốn bắt quả tang người ta, ông Phán bèn nháy mắt cho người yêu, bắt tay **người** tình nhân vợ ông,

C, E: lại sợ người ta bắt được quả tang mình muốn bắt **được** quả tang người ta, ông Phán bèn nháy mắt cho người yêu, bắt tay tình nhân vợ ông,

D, F, G: lại sợ người ta bắt được quả tang mình muốn bắt quả tang người ta, ông Phán bèn nháy mắt cho người yêu, bắt tay tình nhân vợ ông,

(50) A: Thôi, kính chào ngài. Rất mong có phen tái ngộ.

C, D, E, F, G: Thôi, kính chào ngài, rất mong có phen tái ngộ...

(51) A: Riêng về phần Xuân, thấy nói đến luật sư, **nó** cũng đâm hoảng, sợ lời thôi đến mình, cũng cảm cố **ra** đi.

C, D, E, F, G: Riêng về phần Xuân, thấy nói đến luật sư cũng đâm hoảng, sợ lời thôi đến mình, **thì đâu chẳng phải lại phải tai**, nó cũng cảm cố đi **nốt**.

(52) A: Tuy chưa hiểu rõ, Tuyết cũng kinh hoàng mà theo Xuân.

C, D, E, F, G: Tuy chưa hiểu rõ, Tuyết cũng kinh hoàng mà **chạy** theo Xuân.

(53) A, D, F, G: Cả hai ra đến cái cổng Nhật Bản thì lại thấy **ngay cái xe ô tô của** bà Phó Đoan đứng sừng sững.

C, E: Cả hai ra đến cái cổng Nhật Bản thì lại thấy bà Phó Đoan đứng sừng sững.

(54) A: Bà này nhảy xuống, gọi Tuyết nói:

C, D, E, F, G: Bà này nhảy xuống, gọi Tuyết, nói **to**:

(55) A: Người này chỉ là người bạn giai của tôi, thế thôi! Không hơn không kém.

C, D, E, F, G: Người này chỉ là **một** người bạn giai của tôi, thế thôi! Không hơn không kém.

(56) A, D, E, F, G: Phương ngôn có câu: Giai tân gái **hóa** thì chơi, đừng nơi có vợ đừng nơi có chồng.

C: Phương ngôn có câu: Giai tân gái **góa** thì chơi, đừng nơi có vợ đừng nơi có chồng.

(57) A: Xuân Tóc Đỏ phải cuốc bộ về hiệu Âu Hoá, từ giã cảnh Bồng Lai.

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ phải từ giã cảnh Bồng Lai, cuốc bộ về hiệu Âu Hoá.

CHÚ THÍCH:

[a] via (phỏng âm chữ Pháp vieux): người già.

[b] “Nam đáo nữ phòng nam tất đấng, nữ đáo nam phòng nữ tất dâm”: người nam vào buồng người nữ, người nam ấy tất là kẻ phóng đấng; người nữ vào buồng người nam, người nữ ấy tất là kẻ dâm đấng.

[c] Nã Phá Luân: phỏng âm chữ Hán tên riêng của Napoléon Bonaparte (1769-1821) nhà quân sự, nhà chính trị, Hoàng đế Pháp (1804-1815); vợ đầu của ông, Hoàng hậu Joséphine de Beauharnais (1763-1814) có nhiều nhân tình.

Cuộc khánh thành sân quần – Xuân Tóc Đỏ diễn giả! – Việc sửa soạn một cuộc hôn nhân

Buổi khánh thành cái sân quần riêng của bà Phó Đoan trong vườn hoa nhà bà thật là một ngày đáng ghi vào lịch sử thể thao của nước Việt Nam. ⁽²⁾ Theo như những cuộc khánh thành khác, cũng có tiệc trà, có rượu sâm-banh,^[a] lại có cả “chúc từ” nữa.

Họp mặt tại bữa tiệc, có ông Típ-Phờ-Nờ cho đến vợ ông ta, từ cô Tuyết cho đến anh ruột cô ta là cậu Tú Tân và chị ruột cậu này là bà Phán vợ ông mọc sừng – nguyên là cô Hoàng Hôn – và vợ cả nhà chính trị bảo hoàng Joseph Thiết nữa. ⁽³⁾

Ông này coi cả bọn chung quanh ông chỉ là dân chúng, còn mình chỉ là một nhà lãnh tụ, một nhà chính trị, và một nhà chính trị thật sự thì bao giờ cũng nghĩ đến quyền lợi của quốc gia mà khinh bỉ những cái thị hiếu và lòng ham vui thú của dân chúng.⁽⁴⁾ Giữa lúc mọi người cười nói ồn ào, ông Joseph Thiết giở một tờ báo Pháp ra, sung sướng hưởng cái khoan khoái của việc ông Léon Blum^[b] bị môn đồ của nhà bảo hoàng Maurras ^[c] đánh cho chảy máu ở hai bên thái dương. Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì.

Đổi lại, ông Joseph Thiết cũng coi như lúc ấy không có ông. ⁽⁵⁾

Bữa tiệc ấy chỉ còn thiếu mặt cậu Phước (Em chả!) thì là đủ các

nhân vật thượng lưu trong xã hội. ⁽⁶⁾

Khi hơi men đã ngà ngà, khi đám người thượng lưu ấy đã hơi hơi không được thượng lưu mấy tí, thì ông Văn Minh nâng cốc đứng lên... với cái thân hình ốm yếu:

– Thưa các bà,

Thưa các cô,

Thưa các ngài,

Ấy thế là ông Văn Minh nói nhai nhải đến gần một giờ đồng hồ về lịch sử thể thao của nước cổ Hy Lạp, phong trào thể thao ở xứ ta, vận mệnh của nòi giống nếu không thể thao ở xứ ta, vận mệnh của nòi giống nếu không thể thao và nếu có thể thao, ⁽⁷⁾ bà phán (xin hiểu ngầm là bà Phó Đoan), tiểu sử của bà, những tư tưởng tân tiến của bà, cử chỉ đáng làm gương của bà trong khi cho làm sân quần để phụng sự một công cuộc thể thao gia đình, trào lưu thể thao của phụ nữ từ khi có cuộc “tiểu thư đi bộ”, v.v... ^[d] Giữa bài “chúc từ” có đoạn ông Văn Minh công kích kịch liệt những người thừa tiền mà làm đình, xây chùa, tô tượng, đúc chuông, những kẻ hủ lậu vậy. Ông kêu đồng bóng cũng là một lối thể thao, nhưng lối ấy đã bất hợp thời trang. ⁽⁸⁾

Trong lúc ấy, ông nhà báo cấp tiến với xã hội và bảo thủ với gia đình vội vàng lấy bút máy và sổ tay ra ghi chép, coi những lời lẽ quý hoá ấy tựa hồ bật ở miệng một vĩ nhân mà ra...

Rồi ông Văn Minh lại khái luận về những bốn phận của người đàn bà lý tưởng có những gì khiến bà Phó Đoan phải yên trí rằng mình là một người đàn bà lý tưởng. Sau cùng, đoạn “chúc từ” kết cấu bằng sự diễn giả giới thiệu với mọi người: Xuân Tóc Đỏ, một thanh niên gương mẫu, một giáo sư ten-nít với tất cả những danh dự mà cái

chức ấy được nhận. ⁽⁹⁾ Nói tóm lại, bài “chúc từ” ấy có đủ điều là một bài của một nhà đại văn học, đại chính trị, vì trong đó có đủ mọi điều thâm dật, bịa đặt, phóng đại, huyền hoặc, giả dối, bằng những danh từ điêu trá của văn chương. ⁽¹⁰⁾ Mọi người vỗ tay thật là đích đáng.

Nói xong, ông cháu rể ngồi xuống một cách nhũn nhặn ngằm như đa số diễn giả khác để bà dì đứng lên đáp lời. ⁽¹¹⁾ Bà Phó Đoan cảm ơn diễn giả và các cô, các bà, các ngài đã vui lòng đến chứng kiến bữa tiệc khánh thành cái sân quần của bà mà bà ước rằng lúc nào cũng đông.

Mọi người lại vỗ tay...

Vì lần ấy là lần đầu ở vào một bữa tiệc có những nghi lễ như thế, được hưởng những cái danh dự mà chính nó, nó cũng không biết, Xuân Tóc Đỏ tưởng mình không phải đáp lời gì ai nữa, cứ việc vỗ tay thật kêu. Rồi uống luôn một hơi sâm-banh một cách tự nhiên nhất đời, không để ý rằng ai cũng đương nhìn mình chòng chọc. Sau cùng nó khoanh tay ngồi im. ⁽¹²⁾

Thái độ tọa hưởng kỳ thành ấy làm cho một số ít người bất mãn. Bà vợ ông Phán mọc sừng đứng lên nói một cách ranh mãnh.

– Bây giờ hình như đến lượt ông Xuân, nhà giáo sư quần vợt.

Ông Típ-Phờ-Nờ cũng được dịp trả cái thù riêng của ông bằng mấy câu: ⁽¹³⁾

– Điều ấy tất nhiên! Khánh thành sân quần thì tất nhiên bao nhiêu danh dự vào giáo sư quần vợt cả! Vậy thì xin ngài đừng nhũn nhặn quá mà cứ cho chúng tôi được nghe qua một đôi câu văn rất văn hoa của ngài! ⁽¹⁴⁾

Ngồi ngay bên cạnh Xuân, Tuyết cũng vô tình thúc giục:

– Nói đi, anh đốc! Nói rất văn hoa vào cho thiên hạ họ biết tay!

Không biết thế nào là phải, như một cái máy có người vặn, Xuân Tóc Đỏ đành đứng lên, cốc rượu vẫn nâng trên tay... Nói? Thì nó vẫn nói to lắm, nói dài lắm, mà lại không bao giờ sợ khản cổ, nhất là không bao giờ thẹn, một điều kiện cốt yếu của những nhà hùng biện.⁽¹⁵⁾ Nghiệm như xưa kia, lúc bán phá xa, ^[e] làm lính cờ chạy hiệu rạp hát, làm nghề thổi loa cho ông vua thuốc lậu Nam Kỳ,⁽¹⁶⁾ nó đã quen cái mồm đàn áp, chinh phục, và làm rung động công chúng hơn ai...

Nhưng đây không phải là điều cốt yếu... Phải, đành là phải nói, nhưng phải biết nói gì mới được... ⁽¹⁷⁾

Sau ba phút trầm tư mặc tưởng, vốn thông minh tính bẩm, Xuân Tóc Đỏ nhớ ngay đến những ngôn ngữ và cử chỉ mà ông bà Văn Minh và ông Típ-Phờ-Nờ vẫn dùng đến, ⁽¹⁸⁾ mà nó đã nghe quen tai ngay từ hôm nó nhảy vào gánh vác trách nhiệm Âu hoá xã hội. Nó bèn từ tốn nói, vừa nói vừa nghĩ:

– Thưa các bạn gái,

Thưa các bạn giai...

Xuân Tóc Đỏ nói thế vì óc nó còn đầy những tiếng ấy từ khi nó vào cảnh Bồng Lai để làm tròn cái bổn phận hại một đời một người con gái đứng đắn và tử tế, ⁽¹⁹⁾ chẳng ngờ tình cờ lỗi nhập đề ấy lại có kết quả tốt: chưa ai thấy một diễn giả gọi các thánh giả thân mật đến thế, từ khi nhân loại có chúc từ. Ai cũng kính cẩn lắng tai nghe.

Xuân lại lấp bắp:

– ... Tôi, từ hôm nay mà đi, là đã dự một phần vào cuộc cải

cách xã hội rồi... Vậy tôi phải chăm chỉ, và nhất là phải hiểu những việc tôi làm... Chưa được Âu hoá mấy!... Một sự trở ngại trên đường tiến hoá... Thể thao... Nòi giống... Hạnh phúc là cái gì khác nếu không là sức khoẻ của vợ chồng? Gắng sức anh em luyện tập, không phải là cái cách bề ngoài như lối cổ hủ... giữa buổi cách tân này, cái gì hủ lậu ta đào thải đi!...(20) Chúng tôi rất được hân hạnh.

Nói đến đây, chợt nhớ đến những cầu tướng thẳng trợn lúc nhận cúp ở tay một quan Toàn quyền, hoặc một quan Thống sứ, thường reo lên những khẩu hiệu thể thao, Xuân Tóc Đỏ bèn, để kết thúc bài diễn văn:

– Líp líp lơ! Líp líp lơ! Hua rra! [f]

Giữa lúc ấy, vừa thấy tờ báo đăng rằng nhà bảo hoàng Maurras xui người đánh ông Blum xong thì lại viết luôn mấy bài hăng hái đòi lấy đầu nhà lãnh tụ đảng xã hội một lần thứ nhì nữa, ông nguyên đảng viên Thập Tự Lửa Joseph Thiét vỗ đùi kêu to lên: (21)

– Hay! Hay! Bravo! [g]

Thế là cả gian phòng vỗ tay ran lên họa theo ông ta. Bà Phó Đoan cũng líp líp lơ một cách xứng đáng. Một vài kẻ hoài nghi thì cũng vỗ tay khen, vì lẽ chúc từ của Xuân Tóc Đỏ không phải là đĩa kèn nói, và những nhà thể thao chính hiệu bất kỳ ứng khẩu thể đã là cừ, chứ không cầu được hơn. (22)

Người ta chạm cốc sâm-banh khen ngợi chúc tụng lẫn nhau theo lối các vị thượng lưu, đoạn rủ nhau xuống sân quần.

Khi xuống đến sân thì ai cũng phải cảm động... Ôi! Thật là một triệu chứng tốt cho thể thao nước nhà, cho tương lai phụ nữ: (23) trên rặng lưới của cái sân quần còn mới nguyên như một cô gái còn tân,

người ta thấy một... hai... ba... bốn... cái quần, quần đùi, quần ngủ, quần ra phố, quần ở nhà, cái nào cũng bằng lụa, hoặc trơn, hoặc thêu đăng-ten, những cái có thể khiến những ông cụ già trông thấy cũng phải lai láng lòng xuân, mà lại chính là của bà Phó Đoan! ⁽²⁴⁾

Diên người, lộn ruột lên, bà Phó Đoan đã gọi ngay người vú già ra mắng cho một trận kịch liệt, thì người vú già cổ hủ và bảo thủ ấy cứ làu nhàu: ⁽²⁵⁾

– Ai biết đâu đấy! Gọi là sân quần thì ai chả tưởng để phơi quần!

Mấy cái quần bị cất ra chỗ khác rồi, sân quần lại hiện ra quang cảnh vui vẻ khác. ⁽²⁶⁾ Thoạt đầu, Xuân đánh với bà Văn Minh. Rồi đến với ông đốc-tờ Trục Ngôn. ⁽²⁷⁾ Sau cùng Xuân đứng với ông Trục Ngôn để đánh với bà Văn Minh và một bà vợ Tây khác, bạn cũ của bà Phó Đoan, mới đến...

Giữa lúc chưa biết phụ nữ thắng hay nam nhi thắng như thế thì ở nhà cụ cố Hồng, người ta nhao lên về cái tin cô Tuyết lên đi chơi với ông Xuân. ⁽²⁸⁾ Cụ bà rít lên như những bà mẹ hủ lậu khả ố mà rằng: ⁽²⁹⁾

– Ông đã biết chưa? Ông nuông con ông nữa đi! Bao giờ bụng nó bằng cái thúng thì ông mới biết thế nào là nữ quyền, là văn minh, là tối tân, là giải phóng! Phương ngôn có câu nói: Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà! ⁽³⁰⁾ Ông làm hại nó, ông làm nó hư hỏng, để cho tôi, tôi phải nghe lời thiên hạ chửi rửa... bới móc! ⁽³¹⁾

Trước những lý luận bảo thủ rất trở ngại cho cuộc giải phóng phụ nữ của nước nhà như thế, cụ ông chỉ nhắm nghiền mắt lại, đáp:

– Biết rồi! Biết rồi! Khổ lắm, nói mãi!

Nhưng dù “biết rồi” mặc lòng, cụ bà cũng đuổi thẳng bồi tiêm xuống bếp ngay... Vì đã công nhận nữ quyền như một người văn minh thật sự, ⁽³²⁾ cụ cố Hồng cũng không phản đối lại việc huyền chức tạm thời ấy. Cụ chỉ đành nằm ngáp dài bên khay đèn mà thôi. Cụ bà lại nhai nhai nói như cái chảo rách:

– Ông có biết không? Nó với ông Xuân rủ nhau vào một ô-ten ^[h] thuê buồng! Chết thật chứ không ngờ rằng...

– Biết rồi! Khổ lắm, nói mãi!

– Không ngờ rằng một người như ông Xuân, tưởng là đứng đắn tử tế, ai ngờ mà lại có bụng dạ tồi thế!

– Biết rồi! Khổ lắm! nói mãi!

Đến đây, cụ bà chợt tưởng tượng đến cái việc khó lòng tránh khỏi của những cặp trai gái mỗi khi rủ nhau và ô-ten, bèn bưng mặt sụt sịt khóc như một người mẹ hủ lậu. Không thấy nói gì nữa, cụ ông hé mở đôi mắt nhỏ tí ra hỏi:

– Thế sao nữa, hử bà?

Cụ bà khóc to hơn trước một hồi, rồi đau đớn kể lể:

– Làm sao? Lại còn làm sao!

– Bà hủ lậu lắm, không nói chuyện được!

– Thế nào là hủ lậu? Ừ, tôi xin phép ông tôi hỏi ông: thế nào là hủ lậu?

– Thời buổi bây giờ không có cái lối nam nữ bất tương thân như đời các cụ nhà ta đâu! Bây giờ giai gái được tự do kết bạn với nhau, đi chơi với nhau! Như Tây! ⁽³³⁾ Họ có bạn giai cũng như họ có

bạn gái, thế không có gì là lạ!

– Ai bảo ông thế?

– Con giai tôi bảo tôi đấy!

– Ông đã chắc thế là hay hóm chưa?

– Lúy ^[i] đã bảo thế thì chắc thế, không hay hóm thì cũng chẳng sao cả!

– À! À! Con giai ông! thì được cái bộ tịch gì! Đi mở ngay cái hiệu thợ may phải gió ấy, rồi giờ ra đến lăm trò khi! ⁽³⁴⁾ Chướng lăm, tôi không chịu nổi nữa, đừng tưởng tôi không nói gì là hay lăm đâu!

– Chướng hay không, mặc, cứ biết cái cửa hàng Âu Hoá của nó cũng mỗi tháng cho nó kiếm được vài trăm bạc lãi đã!

– Này tôi bảo thật! Thế cũng chưa bỏ. Để cho nàng dâu cứ mặc quần đùi đứng trước mặt mẹ chồng! Còn là lãi nữa! Con gái ông mà chữa hoang thì còn là lãi nữa!

– Việc gì mà chữa hoang? Dễ thế cơ!

– Ông có biết chúng nó làm gì với nhau không? Nào tắm, nào bơi, nào nhảy đầm! Lại thuê chung một phòng trong cả một ngày nữa!

Từ nãy đến giờ đã được nửa giờ, cụ ông bèn ngoáp dài một cái, nước mắt nước mũi chảy ra như những người nghiện thuốc phiện đứng đắn và hút có phương pháp. Cụ bèn nhắm nghiền mắt lại: ⁽³⁵⁾

– Biết rồi! Khổ lăm! Nói mãi!

– Người ta biết rõ là hai đứa đóng cửa phòng lại, ngủ trưa với nhau rồi, ông đã biết chưa?

– Sao! Sao nữa?

Cụ bà cười nhạt, đau đớn:

– Lại còn sao nữa?

– Thế ai bảo mà bà biết rõ thế?

– Chị ruột nó chứ còn ai nữa!

– Cái con Hoàng Hôn ấy cũng lên Bồng Lai hôm ấy làm gì? ⁽³⁶⁾

– Vì hôm ấy chồng nó cũng lên đấy chứ sao? ⁽³⁷⁾

– Mau gọi nó ra tiêm thuốc cho tôi đây! Việc có thể thôi, không phải ỏm tỏi lên vội!

Chẳng những đã không biết giá trị của những phút quý hoá và cái quyền lợi thiêng liêng bất khả xâm phạm của những người nghiện chân chính, cụ bà lại còn nói nữa chứ không gọi ngay thẳng bồi tiêm lên.

– Để bao giờ bụng nó bằng cái thúng thì mới ỏm tỏi phỏng? ⁽³⁸⁾ Ông còn nghĩ rằng đã có ai sâu tét con Tuyết rồi đấy không? ⁽³⁹⁾ Cái thằng Xuân như thế là đồ xỏ lá, đồ ba que, mặt chó chứ không phải là mặt người nữa! ⁽⁴⁰⁾ Để rồi xem! Tôi bắt con Văn với thằng Minh đuổi cổ nó đi cho mà xem! Lại còn con mẹ Phó Đoan, cái con ấi già dơ đời ấy nữa! Sân quần à? ⁽⁴¹⁾ Rồi ấi già mà không biết rớm! Rồi tôi cấm cửa thằng Xuân cho mà xem!

– Biết rồi! Khổ lắm! nói mãi!

– Thật đấy, tôi thì đánh tan xác con Tuyết ra! Tôi thì chửi con mẹ Phó Đoan một trận cho mà xem!... Tôi thì phú con Văn về với mẹ nó cho mà xem! Chứ thế à? Văn mình tiến bộ thế à?

Cụ Hồng giã hai bàn chân, nhả nhó kêu:

– Khổ lắm, nói mãi, gọi bồi nó lên tiêm cho người ta đi! ⁽⁴²⁾ Khi
ơì là khi!

Cáu tiết, cụ bà đập xuống bàn đánh thành một cái, gắt:

– Tôi không gọi! Ông hãy nhịn đi một chốc! ⁽⁴³⁾ Hút vào để cái
gì cũng biết rồi, biết rồi, ấy à?

Tức thì cụ ông ngồi nhồm dậy, cả quyết: ⁽⁴⁴⁾

– À, giỏi nhé? Được lắm! Rồi mà xem! Để đây tôi hồi hôn đám
kia cho mà xem! Tôi sẽ gả con Tuyết cho thằng Xuân, tôi xin cam
đoan như thế với bà! Chả gì nó cũng đã học trường thuốc, đã được có
người gọi là ông đốc, mà về quần vọt thì nay may nó chiếm giải quán
quân! Nay tôi bảo thật: con Tuyết mà chữa với thằng Xuân thì thật
phúc bảy mươi đời cho nhà này! Bà câm đi, bà ngu lắm!

Cụ Hồng đã nói như một người nghiện đứng đần trong một cơn
thịnh nộ đúng giờ và đúng bữa.

NGUỒN:

[chương] XI

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 50 (16 Décembre 1936), tr.
34-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 153-
166.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 128-138.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 116-

125.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.119-129.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 124-134.

KHẢO DỊ:

(1) A: IV.

C, D, E, F, G: XI

(2) A: thật là một ngày đáng ghi vào lịch sử thể thao của nước Việt Nam **chúng ta**.

C, D, E, F, G: thật là một ngày đáng ghi vào lịch sử thể thao của nước Việt Nam.

(3) A: Họp mặt tại bữa tiệc, có **từ** ông Típ-Phờ-Nờ cho đến vợ ông ta, từ **cô** Tuyết cho đến anh ruột cô ta là cậu Tú Tân, và chị ruột cậu này là bà Phán vợ ông mọc sừng – nguyên là cô Hoàng Hôn – và cả nhà chính trị bảo hoàng Joseph Thiết nữa.

C, E: Họp mặt tại bữa tiệc, có ông Típ-Phờ-Nờ cho đến vợ ông ta, từ **cô** Tuyết cho đến anh ruột cô ta là cậu Tú Tân, và chị ruột cậu này là bà Phán vợ ông mọc sừng – nguyên là cô Hoàng Hôn – và **vợ** cả nhà chính trị bảo hoàng Joseph Thiết nữa.

D, F: Họp mặt tại bữa tiệc, có **từ** ông Típ-Phờ-Nờ cho đến vợ ông ta, từ **cô** Tuyết cho đến anh ruột cô ta là cậu Tú Tân, và chị ruột cậu này là bà Phán vợ ông mọc sừng – nguyên là cô Hoàng Hôn – và **vợ** cả nhà chính trị bảo hoàng Joseph Thiết nữa.

G: Họp mặt tại bữa tiệc, có **từ** ông Típ-Phờ-Nờ cho đến vợ ông ta, từ Tuyết cho đến anh ruột cô ta là cậu Tú, và chị ruột cậu này là bà Phán vợ ông mọc sừng – nguyên là cô Hoàng Hôn – và cả nhà chính trị bảo hoàng Joseph Thiết nữa.

(4) A: Ông này coi cả bọn chung quanh ông chỉ là dân chúng, còn mình là một nhà lãnh tụ, một nhà chính trị, và một nhà chính trị thật sự thì bao giờ cũng nghĩ đến quyền lợi của quốc gia mà khinh bỉ những cái thị hiếu, lòng ham vui thú của dân chúng.

C, E: Ông này coi cả bọn chung quanh ông chỉ là dân chúng, còn mình **chỉ** là một nhà lãnh tụ, một nhà chính trị, và một nhà chính trị thật sự thì bao giờ cũng nghĩ đến quyền lợi của quốc gia mà khinh bỉ những cái thị hiếu **và** lòng ham vui thú của dân chúng.

D, F, G: Ông này coi cả bọn chung quanh ông chỉ là dân chúng, còn mình là một nhà lãnh tụ, một nhà chính trị, và một nhà chính trị thì thật sự thì bao giờ cũng nghĩ đến quyền lợi của quốc gia mà khinh bỉ những cái thị hiếu **và** lòng ham vui thú của dân chúng.

(5) A: Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì. **Họ coi ông thuộc vào hạng người vô tích sự, chẳng bao giờ làm nổi việc gì cả, nhưng thấy ai làm gì là cũng chửi, hạng người bất cứ ở chỗ nào cũng có mặt để đại biểu cho một sự vô nghĩa lý, hạng người chỉ có một cái thiên chức nói khoác cũng như nhiều ông Pháp du khác.** Ông Joseph Thiết coi như lúc ấy không có những người khác nữa, cũng như những người khác coi như lúc ấy không có ông.

C, E: Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì. **Đổi lại,** ông Joseph Thiết coi như lúc ấy không có ông.

D, F, G: Nhưng, những người chung quanh ông cũng chẳng ai để ý xem ông đương làm gì. **Đổi lại,** ông Joseph Thiết coi như lúc ấy không có **những người khác nữa, cũng như những người khác coi như lúc ấy không có** ông.

[các bản D, F, G bỏ mất 62 từ của bản A; các bản C, E bỏ mất 77 từ của bản A]

(6) A, D, F: Bữa tiệc ấy chỉ còn thiếu **mặt** cậu Phước (Em chă!) thì là đủ các nhân vật thượng lưu trong xã hội.

C, E: Bữa tiệc ấy chỉ còn thiếu **một** cậu Phước (Em chă!) thì là đủ các nhân vật thượng lưu trong xã hội.

G: Bữa tiệc ấy chỉ còn thiếu **mặt có** cậu Phước (Em chă!) thì là đủ các nhân vật thượng lưu trong xã hội.

(7) A, D, F, G: Ấy thế là ông Văn Minh nói nhai nhải đến gần một giờ đồng hồ về lịch sử thể thao của nước cổ Hy Lạp, phong trào thể thao ở xứ ta, vận mệnh của nòi giống nếu không thể thao và nếu có thể thao,

C, E: Ấy thế là ông Văn Minh nói nhai nhải đến gần một giờ đồng hồ về lịch sử thể thao của nước cổ Hy Lạp, phong trào thể thao ở xứ ta, vận mệnh của nòi giống nếu không thể thao **ở xứ ta, vận mệnh của nòi giống nếu không thể thao** và nếu có thể thao,

[2 bản Minh Đức sắp chữ thừa, lặp lại 12 từ; ở bản C là do sang trang, từ tr. 154 sang 155, ở bản E là do theo sát bản C]

(8) A: Ông kêu đồng bóng cũng là một lối thể thao nhưng lối ấy bất hợp thời.

C, D, E, F, G: Ông kêu đồng bóng cũng là một lối thể thao, nhưng lối ấy **đã** bất hợp thời **trang.**

(9) A: Sau cùng, đoạn “chúc từ” kết **câu** bằng sự diễn giả giới thiệu với mọi người: Xuân Tóc Đỏ, một thanh niên gương mẫu, một giáo sư ten-nít với tất cả những **cái** danh dự mà cái chức ấy được nhận.

C, D, E, F: Sau cùng, đoạn “chúc từ” kết **câu** bằng sự diễn giả giới thiệu với mọi người: Xuân Tóc Đỏ, một thanh niên gương mẫu, một giáo sư ten-nít với tất cả những danh dự mà cái chức ấy được nhận.

G: Sau cùng, đoạn “chúc từ” kết **luận** bằng sự diễn giả giới thiệu với mọi người: Xuân Tóc Đỏ, một thanh niên gương mẫu, một giáo sư ten-nít với tất cả những danh dự mà cái chức ấy được nhận.

(10) A, D, F, G: bài “chúc từ” ấy có đủ điều **kiện** là một bài của một nhà đại văn học, đại chính trị, vì trong đó có đủ mọi điều thêu dệt, bịa đặt, phóng đại, huyền hoặc, giả dối, bằng những danh từ điêu trá của văn chương.

C, E: bài “chúc từ” ấy có đủ điều là một bài của một nhà đại văn học, đại chính trị, vì trong đó có đủ mọi điều thêu dệt, bịa đặt, phóng đại, huyền hoặc, giả dối, bằng những danh từ điêu trá của văn chương.

(11) A, C, D, E, F: Nói xong, ông cháu rẽ ngời xuống một cách nhũn nhặn ngằm như đa số diễn giả khác để bà dì đứng lên đáp lời.

G: Nói xong, ông cháu rẽ ngời xuống một cách **ngghiêm trang nhĩ** nhận ngằm như đa số diễn giả khác để bà dì đứng lên đáp lời.

(12) A: Sau cùng khoanh tay ngời im.

C, D, E, F, G: Sau cùng **nó** khoanh tay ngời im.

(13) A: Ông Típ-Phờ-Nờ cũng được dịp trả cái thù riêng của ông bằng **một** câu:

C, D, E, F, G: Ông Típ-Phờ-Nờ cũng được dịp trả cái thù riêng của ông bằng **mấy** câu:

(14) A: Khánh thành sân quần thì tất nhiên bao nhiêu danh dự **đồn** vào giáo sư quần vợt cả! Vậy thì xin **các** ngài đừng nhũn nhặn quá mà cứ cho chúng tôi được nghe qua một đôi câu rất văn hoa của ngài!

C, D, E, F, G: Khánh thành sân quần thì tất nhiên bao nhiêu danh dự vào giáo sư quần vợt cả! Vậy thì xin ngài đừng nhũn nhặn quá mà cứ cho chúng tôi được nghe qua một đôi câu **văn** rất văn hoa của ngài!

(15) A: Thì nó vẫn nói to lắm, nói dài lắm, mà lại không bao giờ **phải** sợ khản cổ, nhất là không bao giờ then, một điều kiện cố yếu của **những bậc** hùng biện.

C, E: Thì nó vẫn nói to lắm, nói dài lắm, mà lại không bao giờ sợ khản cổ, nhất là không bao giờ then, một điều kiện cố yếu của **những nhà** hùng biện.

D, F: Thì nó vẫn nói to lắm, nói dài lắm, mà lại không bao giờ sợ khản cổ, nhất là không bao giờ thẹn, một điều kiện cố yếu của **các nhà** hùng biện.

G: Thì nó vẫn nói to lắm, mà lại không bao giờ sợ khản cổ, nhất là không bao giờ thẹn, một điều kiện cố yếu của **nhà** hùng biện.

(16) A: làm nghề thổi loa cho **mấy** ông vua thuốc lậu Nam Kỳ,

C, D, E, F, G: làm nghề thổi loa cho ông vua thuốc lậu Nam Kỳ,

(17) A: Phải nói, nhưng phải biết nói gì mới được...

C, D, E, F, G: Phải, **đành là phải** nói, nhưng phải biết nói gì mới được...

(18) A: Xuân Tóc Đỏ nhớ ngay đến những ngôn ngữ và cử chỉ **của** ông bà Văn Minh và ông Típ Phờ Nờ vẫn dùng đến,

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ nhớ ngay đến những ngôn ngữ và cử chỉ **mà** ông bà Văn Minh và ông Típ Phờ Nờ vẫn dùng đến,

(19) A: Xuân Tóc Đỏ nói thế vì óc nó còn đầy những tiếng ấy từ khi nó vào cảnh Bồng Lai để làm tròn cái bốn phận **làm** hại một đời **một người** con gái đứng đắn và tử tế,

C, E: Xuân Tóc Đỏ nói thế vì óc nó còn đầy những tiếng ấy từ khi nó vào cảnh Bồng Lai để làm tròn cái bốn phận hại một đời **một người** con gái đứng đắn và tử tế,

D, F, G: Xuân Tóc Đỏ nói thế vì óc nó còn đầy những tiếng ấy từ khi nó vào cảnh Bồng Lai để làm tròn cái bốn phận hại một đời con gái đứng đắn và tử tế,

(20) A: Gắng sức anh em luyện tập, không phải **chỉ** cái cách bề ngoài như **lời bợ** cổ hủ... giữa buổi **cách** tân này, cái gì **bảo hủ** ta đào thải đi!...

C, E: Gắng sức anh em luyện tập, không phải là cái cách bề ngoài như **lời** cổ hủ... giữa buổi **cách** tân này, cái gì hủ lậu ta đào thải đi!...

D: Gắng sức anh em luyện tập, không phải là cái cách bề ngoài như **lời** cổ hủ... giữa buổi **cánh** tân này, cái gì hủ lậu ta đào thải đi!...

F, G: Gắng sức anh em luyện tập, không phải là cái cách bề ngoài như **lời** cổ hủ... giữa buổi **cánh** tân này, cái gì hủ lậu ta đào thải đi!...

(21) A: vừa thấy tờ báo đăng rằng nhà bảo hoàng **xui Maurice** người đánh ông Blum xong thì lại viết luôn mấy bài hăng hái đòi lấy đầu nhà lãnh tụ đảng xã hội một lần thứ nhì nữa,

C, D, E, F, G: vừa thấy tờ báo đăng rằng nhà bảo hoàng Maurras **xui** người đánh ông Blum xong thì lại viết luôn mấy bài hăng hái đòi lấy đầu nhà lãnh tụ đảng xã hội một lần thứ nhì nữa,

(22) A: và những nhà thể thao chính hiệu bất kỳ ứng khẩu thể **kể** đã là cừ, chứ **cũng** cầu được hơn.

C, E, G: và những nhà thể thao chính hiệu bất kỳ ứng khẩu thể đã là cừ, chứ **không** cầu được hơn.

D, F: và những nhà thể thao chính hiệu bất kỳ ứng khẩu thể **kể** đã là cừ, chứ **cũng không** cầu được hơn.

(23) A: Thật là một triệu chứng **đáng nhớ** cho thể thao nước nhà, cho tương lai phụ nữ:

C, D, E, F, G: Thật là một triệu chứng **tốt** cho thể thao nước nhà, cho tương lai phụ nữ:

(24) A: những cái có thể khiến những ông cụ già trông thấy cũng phải **thấy** lai láng lòng xuân, mà lại chính là của bà Phó Đoan!

C, D, F: những cái có thể khiến những ông cụ già trông thấy cũng phải lai láng lòng xuân, mà lại chính là của bà Phó Đoan!

E: những cái có thể khiến những ông cụ già trông thấy cũng phải lai láng lòng xuân, mà lại là của bà Phó Đoan!

G: những cái có thể khiến những ông cụ già trông thấy cũng phải lai láng lòng xuân, mà chính **lại** là của bà Phó Đoan!

(25) A, C, D, E, F: thì **người** vú già cổ hủ và bảo thủ ấy cứ làu nhàu:

G: thì vú già cổ hủ và bảo thủ ấy cứ làu nhàu:

(26) A, C, D, E, F: Mấy cái quần bị cất ra chỗ khác rồi, sân quần lại hiện ra quang cảnh vui vẻ khác.

G: Mấy cái quần **đã** bị cất ra chỗ khác rồi, sân quần lại hiện ra quang cảnh vui vẻ khác.

(27) A, C, D, F: Thoạt đầu, Xuân đánh với bà Văn Minh. Rồi **đến** với ông đốc tờ Trực Ngôn.

E, G: Thoạt đầu, Xuân đánh với bà Văn Minh. Rồi **đánh** với ông đốc tờ Trực Ngôn.

- (28) A, C, D, E, F: người ta nhao lên về cái tin cô Tuyết **lên** đi chơi với ông Xuân.
G: người ta nhao lên về cái tin cô Tuyết đi chơi với ông Xuân.
- (29) A: Cụ bà rít lên như những **người** hủ lậu khả ố mà rằng:
C, D, E, F: Cụ bà rít lên như những **bà mẹ** hủ lậu khả ố mà rằng:
G: Cụ **già** rít lên như những **bà mẹ** hủ lậu khả ố mà rằng:
- (30) A: Phương ngôn có câu: Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà!
C, D, E, F, G: Phương ngôn có câu **nói**: Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà!
- (31) A: để cho tôi, tôi phải nghe lời **của** thiên hạ chứ rửa... bới móc!
C, D, E, F, G: để cho tôi, tôi phải nghe lời thiên hạ chứ rửa... bới móc!
- (32) A: Vì đã công nhận nữ quyền **y** như một người văn minh thật sự,
C, D, E, F, G: Vì đã công nhận nữ quyền như một người văn minh thật sự,
- (33) A: Bây giờ giai gái được tự do kết bạn với nhau, đi chơi với nhau! Như **đây**!
C, E: Bây giờ giai gái được tự do kết bạn với nhau, đi chơi với nhau! Như **Tây**!
D, F, G: Bây giờ giai gái được tự do kết bạn với nhau, đi chơi với nhau như **Tây**!
- (34) A: Đi mở ngay **ra** cái hiệu thợ may phải gió ấy, rồi giờ ra **rõ** đến lắm trò khi!
C, E: Đi mở ngay cái hiệu thợ may phải gió ấy, rồi giờ ra đến lắm trò khi!
D, F, G: Đi mở ngay cái hiệu thợ may phải gió ấy, rồi giờ ra **rõ** đến lắm trò khi!
- (35) A: Cụ **Hồng** nhắm nghiền mắt lại:
C, D, E, F, G: Cụ **bèn** nhắm nghiền mắt lại:
- (36) A, C, E: Cái con Hoàng Hôn **ấy** cũng lên Bồng Lai hôm ấy làm gì?
D, F, G: Cái con Hoàng Hôn cũng lên Bồng Lai hôm ấy làm gì?

(37) A, C, D, E, F: Vì hôm **ấy** chồng nó cũng lên đấy chứ sao?

G: Vì hôm **đó** chồng nó cũng lên đấy chứ sao?

(38) A: Để bao giờ bụng nó bằng cái thúng thì mới **được** ôm tôi phỏng?

C, D, E, F, G: Để bao giờ bụng nó bằng cái thúng thì mới ôm tôi phỏng?

(39) A, D, F, G: Ông **có** nghĩ rằng đã có ai sêu tết con Tuyết rồi đấy không?

C, E: Ông **còn** nghĩ rằng đã có ai sêu tết con Tuyết rồi đấy không?

(40) A, D, F, G: Cái thằng Xuân như thế là đồ xỏ lá, đồ ba que, mặt chó chứ không phải mặt người nữa!

C, E: Cái thằng Xuân như thế là đồ xỏ lá, đồ ba que, mặt chó chứ không phải **là** mặt người nữa!

(41) A: Lại còn con mẹ Phó Đoan, cái con đĩ già dơ đời ấy nữa! **Xây** sân quần à?

C, D, E, F, G: Lại còn con mẹ Phó Đoan, cái con đĩ già dơ đời ấy nữa! Sân quần à?

(42) A, D, F, G: gọi bồi nó **lên** tiêm cho người ta đi!

C, E: gọi bồi nó tiêm cho người ta đi!

(43) A, C, D, F, G: Ông hãy nhìn đi **một** chốc!

E: Ông hãy nhìn đi **mặt** chốc!

(44) A: Tức thì cụ ông ngồi nhòm dậy, cả quyết **nói**:

C, D, E, F, G: Tức thì cụ ông ngồi nhòm dậy, cả quyết:

CHÚ THÍCH:

[a] sâm-banh (phồng âm chữ Pháp champagne): một dạng rượu vang nổ (sparkling wine), được sản xuất bằng cách tạo ra sự lên men thứ cấp để thực hiện sự cacbonat hóa trong chai chứa rượu vang; nó được đặt tên theo tên vùng Champagne của nước Pháp, chỉ có rượu sản xuất ở vùng Champagne mới được gọi bằng tên này.

[b] Léon Blum (1782-1950): chính khách Pháp, người xã hội chủ nghĩa đầu tiên và người gốc Do Thái đầu tiên đứng đầu chính phủ Pháp; từng 3 lần làm thủ tướng Pháp (4.6.1936 – 22.7.1937; 13.3.1938 – 10.4.1938; 12.12.1946 – 22.1.1947)

[c] Charles Maurras (1868-1952): nhà báo, nhà thơ, chính khách Pháp, theo xu hướng tán dương di sản quân chủ Thiên Chúa giáo.

[d] Tiểu thư đi bộ: một cuộc vận động của một số phụ nữ theo xu hướng mới ở Hà Nội hồi giữa năm 1930; họ định tổ chức cuộc đi bộ từ Hà Nội đến Hải Phòng, mở đầu bằng những cuộc tập dượt đi ngắn Hà Nội – Hà Đông. Dư luận đương thời ở miền Bắc vốn nặng tư tưởng nam quyền đã thiên về thái độ châm biếm cuộc vận động này, thậm chí tác giả Lê Công Đắc còn châm biếm bằng vở Đại hài kịch tiểu thư đi bộ (nhà in Đông Tây, H., 1931). Nhà báo Phan Khôi có nói về sự việc này (Thông Reo: Thể thao của phụ nữ // Trung Lập, S.G., 22.10.1930)

[e] phá xa: lạc rang.

[f] Líp líp lơ! Líp líp lơ! Hua rra! (phỏng âm mấy từ tiếng Pháp và Anh: Hip, hip, hip ... Houra!): Hoan hô! Hoan hô!

[g] Bravo (chữ Pháp): Hoan hô.

[h] ô-ten (phỏng âm chữ Pháp hotel): khách sạn.

[i] lúy (phỏng âm chữ Pháp lui): nó, ông ấy.

Kim cổ kỳ... ngôn – Bà “chúa phải gai” – Sự mĩa mai của số phận

Buổi sáng hôm ấy, lúc chuông đồng hồ báo thức theo hai cái kim chỉ 8 giờ mà kêu ran lên, thì ông Văn Minh tung chăn vùng ngồi nhồm dậy. Nhìn sang bên tay phải không thấy bà vợ yêu quý đâu cả, lại trông lên cái lịch trên tường, ông mới nhớ ra rằng vợ ông đã đến sân quần, vì hôm ấy vào ngày thứ năm.

Ông rửa mặt, thay quần áo xong bèn bấm một tiếng chuông.⁽²⁾ Trong khi ngồi trước bàn trang điểm của vợ ông, thì chợt người bồi mang vào một khay những vị như bánh sữa, bơ tươi, cà-phê, súc-cù-là, ^[a] nghĩa là những thức ăn để dành riêng cho bậc thượng lưu trí thức. ⁽³⁾ Chải đầu xong, ông ăn vội vã những thức ấy rồi trang điểm cái mặt. Ông giũa móng tay, bôi đỏ mười đầu ngón tay. Rồi xoa một lượt kem lên mặt, rồi trát một lượt phấn lên trên, rồi lấy một cái khăn bông khô lau đi, rồi lại bôi một lần phấn mỏng nữa, y như một người lần thân...^[b] ⁽⁴⁾ Với mớ tóc đen và quăn quăn từ đầu cuộn cuộn xuống gáy, cái cổ cao ngẩng và lộ hầu, đôi con mắt ốc nhồi, lại thêm cái mặt loang lổ những vòng tròn trắng, lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc mày râu son phấn, rất cần thiết cho sự tô điểm cho cái nòi giống dã man ta... ⁽⁵⁾

Mấy tiếng giày lẹp kẹp tiến đến cửa phòng. Ông phải lắng tai nghe... ⁽⁶⁾ Rồi tự nhiên cửa phòng mở toang ra, làm cho ông phải nổi

giận đùng đùng vì cái tính cầu thả của dân An Nam biết gõ cửa. (7) Nhưng ông không được quát mắng như vào dịp khác, mà lại phải nặn ra cái vẻ mặt tươi cười nữa, vì người vào không gõ cửa chính là cụ phán bà, mẹ ông... Ông vừa đưa tay xoa bộ mặt tân tiến của ông vừa gượng hỏi:

– Mẹ có việc gì mà đến sớm thế? (8)

Cụ bà đứng khoanh tay sau lưng, nghiêm nhiên nhìn con và khắp gian phòng một lượt chứ không đáp, điều thuốc lá sâu kèn dính lệch bên một góc môi.⁽⁹⁾ Sau, cụ đến ngồi ở giường, hỏi:

– Chị ấy đâu rồi?

– Nhà con nó đi đánh quần.

Cụ bà gật gù cái đầu hồi lâu như những người không bằng lòng một việc gì mà không nói. Một lát lại hỏi:

– Chị ấy đi từ bao giờ thế?

– Chắc hẳn nó phải đi từ bảy giờ sáng. (10)

– Gớm, vợ chồng nhà anh độ này nhiều cái văn minh quá!

Biết rằng lại sắp có chuyện như mọi bữa, vấn đề bất hủ nó chia rẽ làm hai phái trong một nhà là vấn đề mới cũ xung đột, Văn Minh bèn chọc tức mẹ bằng cách hỏi lại:

– Có phải thế không, hở mẹ?

Bà cụ cũng đã gần hóa điên, song le cũng cố nhin, chỉ trách:

– Thế mà đến bây giờ anh cũng chưa xuống hàng! Buôn bán mà chênh mảng thế thì mấy lúc mà vỡ cửa hiệu? Phải trông nom người làm ăn trong nhà chứ, vợ thì thế, mà chồng thì ngủ thế, họ lại

không moi ruột đi cho hay sao?⁽¹¹⁾

Văn Minh vẫn ngồi nguyên chỗ để đánh phấn nốt cái mặt, chỉ đủng đỉnh:

– Ấy bầm, đã có anh Típ-Phờ-Nờ trông nom.

Tuy không hiểu con nói gì, bà cụ cũng không cần hỏi lại. Đó không là điều cốt yếu. Điều cần nhất cho cụ là kiểm cách nhập đề để có thể đả động được đến ông Xuân Tóc Đỏ của chúng ta đó thôi. Rồi cụ lại hỏi:

– Thế cái ông đốc Xuân ấy đâu?

– À, ông ấy là giáo sư quần vợt thì chắc bây giờ ông ấy phải ở sân quần.

Trong khi nói thế, ông Văn Minh cũng không biết cứ lừa dối mãi người khác thì cuối cùng mình lừa dối đến cả mình mà không biết. ⁽¹²⁾ Một cách vô tâm nhất đời, ông ta đã làm cho một thằng Xuân Tóc Đỏ nhặt quần, nhảy một bước lên một ông giáo sư. Phải, phải, một người đã có những chức như: nguyên sinh viên trường thuốc, có học thức, có óc mới, tất nhiên không thể quay về làm nhặt quần cho quý hội viên được. ⁽¹³⁾

Cụ bà lại hỏi:

– Nghe đâu anh sắp cho con Tuyết cũng học đánh quần thì phải...

Ông con ngơ ngác hồi lâu rồi đáp:

– Chả biết nó có muốn học không? ⁽¹⁴⁾ Nếu muốn thì tôi cũng bằng lòng. Đánh quần thì khoẻ người ra thôi chứ cũng không hại gì cả.

– Này, hình như ông Xuân cũng đứng đắn và tử tế lắm thì phải...

Không biết đây là bà mẹ đương giương một cái cạm, ông con liền đáp: ⁽¹⁵⁾

– Cái ấy thì đã đành! Đây mẹ xem! Nếu không có ông ta chữa chạy cho thì có phải ông nhà chết rồi không? ⁽¹⁶⁾ Việc ấy mình phải coi là một cái ơn to thì mình mới là người lịch sự. Vả lại, nhờ có ông ấy trông nom giúp mà cái cửa hiệu thợ may được thịnh vượng thế đấy, mẹ ạ. ⁽¹⁷⁾

– Nhưng con thử xem ông Xuân có thực đứng đắn tử tế không? ⁽¹⁸⁾

– Điều ấy thì như hai với hai là bốn rồi, còn phải dò xét gì nữa!

Cụ bà ngẫm nghĩ một lúc rồi khẽ hỏi: ⁽¹⁹⁾

– Này anh cả nhỉ, thí dụ giả con Tuyết cho ông ta thì có nên không, và liệu ông ấy có thuận không?

Nghe đến đây, Văn Minh cau mày, giận hết sức. Nhưng cũng phải dè dặt nói:

– Nhưng mà tự ai mà có tư tưởng ấy thế? ⁽²⁰⁾

Cụ bà chép miệng mà rằng:

– Có con gái lớn thì tất nhiên phải nghĩ đến có rể, bốn phận cha mẹ là lo sao cho giai có vợ, gái có chồng, chứ sao anh lại ngạc nhiên?

Văn Minh lắc cái đầu: ⁽²¹⁾

– Việc ấy chắc khó lòng mà thành được...

– Chết nỗi! Sao thế?

Rất ngạc nhiên về sự thất vọng của mẹ, Văn Minh nói như một người hủ lậu:

– Không được môn đăng hộ đối! Mà chưa chắc ông Xuân đã ưng con Tuyết...

– Chỉ sợ người ta không thuận mà mình gọi gả thì mình ngượng lắm, chứ không môn đăng hộ đối cũng chả lo... Thấy anh nói cái gì như là... bình dân ấy.⁽²²⁾

Ông con cau mày, hỏi gắt:

– Nhưng mà sao mẹ lại thiết tha vào việc ấy đến thế chứ?

– Là vì thấy ông Xuân đứng đắn, tử tế...

– Thế chưa đủ! Tất có nguyên do gì!

Bà mẹ đứng lên, tiến đến xĩa xói vào mặt ông con:

– Là vì thấy ông Xuân đã ngủ với em mày rồi, mày biết chưa, thẳng khốn nạn kia! ⁽²³⁾

Rít lên xong, bà cụ dựa vào thành một cái ghế, hai tay sờ soạng lật bật xoa vào tường như sợ ngã vì chóng mặt. Văn Minh cũng đứng lên, chết điếng người. Bà mẹ rên rỉ kể lể:

– Mày nuôi ong tay áo, mày bày vẽ ra lắm trò, mày làm hại một đời em mày, mày bôi gio trát trấu vào cái thanh danh nhà tao! ⁽²⁴⁾ Rồi còn con vợ mày nữa đấy! ⁽²⁵⁾ Rồi còn nhiều chuyện hoang dâm nữa! ⁽²⁶⁾

Những câu nói như thế có một hiệu lực làm cho Văn Minh đương ở cấp tiến mà muốn quay hẳn về bảo thủ. ⁽²⁷⁾ Thấy mẹ nói đến vợ mình, lòng ghen của ông nhóm lên. ⁽²⁸⁾ Ông sợ nhất cái xấu mọc sừng, và thấy mình ở trong một cảnh ngộ khó xử, vì mọc sừng là một

cái xấu của cấp tiến chứ không phải của bảo thủ. Đàn bà tân thời mà đa tình, cái đó càng lợi cho bọn nam nhi vẫn coi phụ nữ là đồ chơi...
(29) Nhưng nếu những cái đồ chơi mà lại là em gái ông, hoặc vợ ông nữa, thì... Không! Không! Không thể được! (30)

Tuy nhiên, Văn Minh cũng hỏi lại mẹ:

- Có chắc thế không? Ai trông thấy thế?
- Con Phán chị nó trông thấy hai đứa ngủ trưa trong một buồng ở khách sạn Bồng Lai, mà lại còn không chắc nữa à?
- Ồ lạ! Sao nó không ngăn cấm em nó? Sao nó không mách tôi?
- Nó bảo nó thấy thế nó then ê cả mặt mũi thì nó còn nói gì được nữa!
- Lại có những thứ then vô lý thế nữa!
- Chứ không ư? Và lại nếu nó nói gì thì nó lại sợ con Tuyết thù nó, chị em đâm mất lòng nhau. (31) Mà cũng đừng cho con Tuyết biết là chị nó mách nó...

Văn Minh đứng ngẫm nghĩ hồi lâu rồi thưa với mẹ:

- Để tôi điều tra việc này cho đích xác đã. Rồi có thế nào sẽ liệu sau vậy, mẹ cứ yên tâm. Dù sao thì việc cũng xảy ra rồi. (32) Cuống cuống lên là thất sách.

Nói đoạn, Văn Minh bƠm nước hoa vào đầu, vớ lấy cái mũ nhung, xuống thang... Ông ta đi tìm Xuân Tóc Đỏ vậy.

Lúc ấy tại sân quần chỉ có bà Văn Minh và Xuân Tóc Đỏ luyện tập lẫn cho nhau thôi chứ không có một nhà thể thao nào khác. Cô

Jeannette con gái bà Phó Đoan, vì là ngày thứ năm, nên cũng ở trường ra chơi với mẹ cô. Cô ngồi trên ghế, có một quyển sách giở sẵn ở đầu gối, chốc lại nhìn lên xem đánh quần, chốc lại cúi xuống xem tranh ảnh ở sách. Hai đứa bé chừng mười, mười hai tuổi, quần áo rách rưới, làm nghề nhặt ban cho Xuân Tóc Đỏ, bảnh bao trong cái quần áo tây, áo sơ mi cụt tay, giày vải trắng, đứng làm nhà giáo sư. (33)

Bà Phó Đoan ở nhà trên chứ không xuống sân với cái quần đùi để luyện tập như mấy bữa trước. Công cuộc thể thao của bà đã bị một bốn phận thiêng liêng khác đến ngăn trở: bốn phận của bậc hiền mẫu.⁽³⁴⁾ Là vì cậu Phước, đã hai bữa nay không hiểu vì lẽ gì, mà ăn mỗi bữa lại kém những một bát cơm. Cậu hay ngồi lì bỳ trầm tư mặc tưởng như một nhà triết học, ⁽³⁵⁾ không hay quấy đến thiu thít vú em nữa, lại cả đến “em chã, em chã” cũng không nữa. Thật là một hiểm tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật như thế. ⁽³⁶⁾ Chiều hôm qua, cậu Phước hắt hơi ba lần... ⁽³⁷⁾ Đến tối, sau khi uống nước, cậu lại nấc. Đêm đến cậu chỉ đái dầm có một bận chứ không phải hai bận như mọi đêm. Sáng sớm hôm nay, cậu lại ho ba tiếng. Thật là một điềm gở, bà Phó Đoan thấy rõ như thế lắm, mặc dầu bà không nói thê ra miệng.⁽³⁸⁾ Bà đã lo âu như là, vào trường hợp ấy, bất cứ một vị hiền mẫu nào khác cũng phải lo âu... ⁽³⁹⁾

Hay là cậu Phước sắp “đòi về”?

Hay là đức Phật chùa Hương thương con – mà chả hiểu đức Phật chùa Hương có con không? – nên đã đến lúc không muốn “đọa đây” con ngài dưới trần nữa rồi chăng?

Ông thầy số đã kêu số cậu Phước thọ lắm, hay là thầy số đoán nhầm?

Ấy là những câu hỏi làm rối loạn cả khối óc bà mẹ, khiến bà ta đau khổ, lo nghĩ. ⁽⁴⁰⁾ Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ. Nhất là lại có nuôi con cầu tự nữa mới biết lòng cha mẹ. Như bà Phó Đoan nuôi con kể đã là cùng, ⁽⁴¹⁾ bà đã kiêng khem đủ thứ và tránh những tiếng “quở quang” rất kỹ lưỡng cho cậu Phước, nào bán khoán, nào đội bát nhang, nào cúng, nào sớ tấu: thôi thì chẳng thiếu thứ gì nữa. ⁽⁴²⁾ Vậy mà bây giờ thốt nhiên cậu lại “thế” thì là bởi đâu? ⁽⁴³⁾ Đi cầu cứu sư cụ Tăng Phú chẳng? Hay là mời ông đốc Trực Ngôn? Bà lo lắng nhìn cậu Phước ngồi tần ngần trên một cái bàn ở giữa nhà, rồi bà ra cửa sổ...⁽⁴⁴⁾ Một cách căm tức, bà nhìn xuống bọn đánh quần, cho là bà quý trọng họ thế mà họ chẳng biết đến nỗi lo sợ của bà thì họ là đồ vô lịch sự. ⁽⁴⁵⁾ Nhưng chợt bà nguôi ngay, vì sự thật thì bà chưa nói gì cho ai biết... Đến cả gia nhân của bà, tuy vậy mà cũng chưa đứa nào biết, vì bà sợ nói ra cho có người biết thì lại có điều gì “quở quang” chẳng?!... Ấy thế mới khổ! Ấy thế mới rầy rà! ⁽⁴⁶⁾

Giữa lúc ấy, Văn Minh đẩy cửa, vào sân. Ông thấy cô Jeannette đến thì ngả mũ chào, bắt tay và hỏi chuyện qua loa... ⁽⁴⁷⁾ Ông quay ra nhìn, thấy cái quần đùi của vợ ông ngắn quá, cứ để phô ra trước mắt một hạng người đáng nghi như Xuân Tóc Đỏ một bộ đùi nở nang và trắng nõn, thì ông cũng thấy nản chí trong việc cải cách xã hội, không còn muốn cấp tiến nữa, và muốn cái quần đùi của vợ cũng nên bảo thủ đi thì có lẽ hơn. ⁽⁴⁸⁾ Nhưng khi thấy Xuân, chỉ thấy Xuân để hết tâm trí vào quả quần, ông lại hơi vững tâm một chút. ⁽⁴⁹⁾

– Thôi! Hãy nghỉ tay một phút đã! ⁽⁵⁰⁾

Nói thế xong, ông ra gần vợ bảo:

– Này mình! Hãy ra đây tôi bảo điều này cần một lát đã. ⁽⁵¹⁾

Vợ ông gõ vọt xuống sàn ba cái ra hiệu hãy ngừng cuộc, rồi đến

với ông. Muốn khỏi bất nhã, ông Văn Minh lại nói to với Xuân:

– Xin lỗi nhé?

Xuân Tóc Đỏ vừa thở vừa đáp:

– Vâng! Xin cứ tự nhiên, cái đó vô hại.

Hai vợ chồng lững thững quay ra phía cổng, vì phía ấy không có người. Người chồng hỏi:

– Mình đã biết sự gì xảy ra chưa?

Vợ trợn tròn đôi mắt, sợ hãi hỏi:

– Cái gì thế? Chết! Cái gì?

Chồng lắc đầu rồi thở dài: ⁽⁵²⁾

– Chúng ta không thể nào dung được cái thằng Xuân ấy ở nhà chúng ta một phút nào nữa! ⁽⁵³⁾ Thật là khốn nạn!

– Sao đến nỗi thế? Hàng họ đương được khách, mà khách lại là của lúy.⁽⁵⁴⁾ Vả lại như vậy thì mất lòng lúy, ai luyện tập với tôi nữa? Ngày Vua ra thì làm thế nào? Nhưng mà vì lẽ gì đã chứ?

– Nó với con Tuyết nhà ta hình như lòi thoi với nhau...

– Thế ư? À, có lẽ đúng, tôi cũng có lúc đã phải ngờ như thế đấy! ⁽⁵⁵⁾

– Theo như tin tức tôi mới nhận được thì hình như chúng ngủ với nhau rồi. ⁽⁵⁶⁾

– Chết nỗi! Thế kia ư? Có chắc không?

– Tôi, tôi chỉ muốn vào bầm mặt cái thằng chó ngay bây giờ mà thôi! Vì rằng em mình nó hư, nhưng vợ chồng mình mang tiếng.

Bà lão già cứ đổ tại chúng ta tiến bộ, Âu hoá nên con Tuyết nó hư, thế có khổ không?

– Lại đến tai mẹ nữa rồi à? Thế mẹ bảo sao?

– Thầy mẹ lại muốn gả con Tuyết cho cái thằng khốn ấy mới nhục chứ?

–Ồ! Vội quá! Phải biết đích xác mới được.

– Làm thế nào mà biết? Chả nhẽ bắt em mình đi khám đốc-tờ? Mà hỏi thì tất nhiên không đời nào nó dám nói thật, hoặc có dám thì nó cũng không nói.

– Thật đấy! Anh chị như thế là đã say mê nhau, nghĩa là muốn lấy nhau. Nếu họ biết thóp là bần cùng thì thầy mẹ cho họ lấy nhau, hẳn là chưa hư với nhau thật sự thì họ cũng cứ bảo là đã hư với nhau rồi cho có lợi. ⁽⁵⁷⁾

– Có khi lại vì thế mà chưa ngủ với nhau, chúng nó cũng hấp tấp vội vàng mà đi ngủ với nhau cũng nên. ⁽⁵⁸⁾

Vợ liền cự chồng:

– Như thế mà cậu định bằm mặt thằng Xuân ra!

– Lúc nóng nảy, còn ai nghĩ! Bây giờ chỉ còn một cách là: trước khi biết rõ rằng thằng Xuân đã làm hại một đời con bé chưa, thì ta hãy cứ phải tìm cách không cho chúng nó gặp mặt nhau nữa, thế thôi. ⁽⁵⁹⁾ Nếu khi điều tra được kỹ lưỡng rồi thì ta sẽ liệu, hoặc gả em cho nó, hoặc xích em mình lại một chỗ, nếu chưa hư hỏng. ⁽⁶⁰⁾

– Thế thì chỉ còn cách tổng quát thằng Xuân đi, ⁽⁶¹⁾ không bao giờ cho lai vãng đến cửa hiệu này nữa. Đành là hy sinh một người giúp việc đặc lực vậy.

– Như thế là mình hy sinh cho cái gia đình hủ lậu mất một tay cái cách xã hội đấy. ⁽⁶²⁾

– Chứ sao! Chỉ có sự hy sinh là đáng kể.

– Mà như thế thì nói với dì Phán bắt hẵn ở luôn đây lại xong!

–Ồ! Kế ấy hay đấy! Mình khéo nói là được.

Hai vợ chồng sung sướng quay vào thì vừa gặp lúc trên cái cửa sổ tầng gác thứ nhì, cái mặt nhăn nhó của bà vợ Tây lộ ra với những cái vẩy tay cầu cứu thất vọng... Năm người cùng hoảng hốt chạy lên, tưởng chừng có sự gì ghê gớm xảy ra.

Đến nơi mới biết kỳ thủy chỉ có cái sự lạ là cậu Phước hắt hơi luôn những bốn cái một lúc!

Sau khi an ủi bà dì bằng mọi lẽ sinh lý học rất bơ vơ, ông Văn Minh bèn ngồi trầm ngâm nghĩ cách tổng Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.⁽⁶³⁾

Thế là việc làm cho đời một người con gái tử tế bị mang tiếng của Xuân đã được kết quả hoàn toàn rực rỡ. ⁽⁶⁴⁾

Nó chỉ còn phải gánh vác cái trách nhiệm nặng nề là làm hại nốt một vị quả phụ đã thủ tiết luôn với hai đời chồng nữa mà thôi. ⁽⁶⁵⁾

NGUỒN:

[chương] XII

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 51 (23 Décembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 167-

180.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 139-150.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 126-135.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.130-140.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 135-146.

KHẢO DỊ:

(1) A: V

C, D, E, F, G: XII

(2) A: Ông rửa mặt, thay quần áo **ngủ** xong bèn bấm một tiếng chuông.

C, D, E, F, G: Ông rửa mặt, thay quần áo xong bèn bấm một tiếng chuông.

(3) A: Trong khi **ông** ngồi trước bàn trang điểm của vợ ông, thì **một** người bồi mang vào một khay những **mỹ** vị như bánh sữa, bơ tươi, cà-phê, súc-cù-là, nghĩa là những thức ăn để dành riêng cho bậc thượng lưu trí thức.

C, E: Trong khi ngồi trước bàn trang điểm của vợ ông, thì **chợt** người bồi mang vào một khay những vị như bánh sữa, bơ tươi, cà-phê, súc-cù-là, nghĩa là những thức ăn để dành riêng cho bậc thượng lưu trí thức.

D, F, G: Trong khi **ông** ngồi trước bàn trang điểm của vợ ông, thì **chợt** người bồi mang vào một khay những vị như bánh sữa, bơ tươi, cà-phê, súc-cù-là, nghĩa là những thức ăn để dành riêng cho bậc thượng lưu trí thức.

(4) A: Ông rửa móng tay, bôi đỏ mười đầu **móng** tay, rồi xoa một lượt kem lên mặt, rồi trát một lượt phấn lên trên, rồi lấy **một** cái khăn bông khô lau đi, rồi lại bôi một lần phấn mỏng nữa, y như một người lẩn thần...

C, E: Ông giũa móng tay, bôi đỏ mười đầu **ngón** tay. Rồi xoa một lượt kem lên mặt, rồi trát một lượt phấn lên trên, rồi lấy cái khăn bông khô lau đi, rồi lại bôi một lần phấn mỏng nữa, y như một người lẩn thần...

D, F: Ông rửa móng tay, bôi đỏ mười đầu **ngón** tay. Rồi xoa một lượt kem lên mặt, rồi trát một lượt phấn lên trên, rồi lấy **một** cái khăn bông khô lau đi, rồi lại bôi một lần phấn mỏng nữa, y như một người **lần thần**...

G: Ông giũa móng tay, bôi đỏ mười đầu ngón tay. Rồi xoa một lượt kem lên mặt, rồi trát một lượt phấn lên trên, rồi lấy **một** cái khăn bông khô lau đi, rồi lại bôi một lần phấn mỏng nữa, y như một người **lần thần**...

(5) A: lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc mày râu son phấn, **rất cần thiết cho sự tô điểm cho cái nòi giống dã man ta...**

C, E: lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc mày râu son phấn, **rất cần thiết cho sự tô điểm cái nòi giống dã man ta...**

D, F, G: lúc ấy trông ông thật xứng đáng là một bậc **son phấn mày râu**,
.....

[2 bản Mai Lĩnh đều bỏ 13 từ vốn có trong bản A, trong khi 2 bản Minh Đức hầu như giữ nguyên dạng bản A]

(6) A: Mấy tiếng giày lẹp kẹp tiến đến cửa phòng, ông phải lắng tai nghe...

C, D, E, F, G: Mấy tiếng giày lẹp kẹp tiến đến cửa phòng. Ông phải lắng tai nghe...

(7) A, D, E, F, G: làm cho ông phải nổi giận đùng đùng vì cái tính cẩu thả của dân An Nam **không** biết gõ cửa.

C: làm cho ông phải nổi giận đùng đùng vì cái tính cẩu thả của dân An Nam biết gõ cửa.

(8) A: Mẹ có việc gì đến sớm thế?

C, D, E, F, G: Mẹ có việc gì **mà** đến sớm thế?

(9) A: điều thuốc lá sâu kèn dính lệch bên **một** góc môi.

C, D, F, G: điều thuốc lá sâu kèn dính lệch bên góc môi.

E: điều thuốc lá sâu kèn dính lệch **trên** góc môi.

(10) A, C, D, E, F: Chắc hẳn **nó** phải đi từ bảy giờ sáng.

G: Chắc hẳn phải đi từ bảy giờ sáng.

(11) A: Phải trông nom người làm ăn trong nhà chứ, vợ thì **đi** thế, mà chồng thì ngủ thế, họ lại không moi ruột đi cho **ấy** à?

C: Phải trông nom người làm ăn trong nhà chứ, vợ thì thế, mà chồng thì ngủ thế, họ lại không moi ruột đi cho **hay sao**?

D, F: Phải trông nom người làm ăn trong nhà chứ, vợ thì **đi** thế, mà chồng thì ngủ thế, họ lại không moi ruột đi cho **hay sao**?

E: Phải trông nom người làm ăn trong nhà chứ. Vợ thì thế, mà chồng thì ngủ thế, họ lại không moi ruột đi cho **hay sao**?

G: Phải trông nom người làm ăn trong nhà chứ, vợ đi thế, mà chồng thì ngủ thế, họ lại không moi ruột đi cho **hay sao**?

(12) A: Trong khi nói thế, ông Văn Minh cũng không biết **là mình** cứ **mãi** lừa dối mãi người khác, thì cuối cùng mình lừa dối đến cả mình mà không biết.

C, D, E, F, G: Trong khi nói thế, ông Văn Minh cũng không biết cứ lừa dối mãi người khác thì, cuối cùng, mình lừa dối đến cả mình mà không biết.

(13) A, C, D, E, F: tất nhiên không thể quay về **làm** nhật quần cho quý hội viên được.

G: tất nhiên không thể quay về nhật quần cho quý hội viên được.

(14) A: Chả biết **cô ấy** có muốn học không?

C, D, E, F, G: Chả biết nó có muốn học không?

(15) A: Không biết đây bà mẹ đương giường một cái cạm, ông con liền đáp:

C, D, E, F, G: Không biết đây **là** bà mẹ đương giường một cái cạm, ông con liền đáp:

(16) A, C, D, E, F: Nếu không có ông ta chữa chạy cho thì có phải ông nhà chết rồi không?

G: Nếu không có ông ta chữa chạy cho thì có phải ông nhà **ông** chết rồi không?

(17) A: Vả lại, nhờ có ông ấy trông nom giúp mà cái cửa hiệu thợ may **nay** được thịnh vượng thế đấy, me ạ.

C, D, E, F, G: Vả lại, nhờ có ông ấy trông nom giúp mà cái cửa hiệu thợ may được thịnh vượng thế đấy, me ạ.

(18) A: Nhưng con thử **xét** xem ông Xuân có thực đúng đắn tử tế không?

C, D, E, F, G: Nhưng con thử xem ông Xuân có thực đúng đắn tử tế không?

(19) A: Cụ bà ngẫm nghĩ một lúc rồi khẽ **nói**:

C, D, E, F, G: Cụ bà ngẫm nghĩ một lúc rồi khẽ **hỏi**:

(20) A, D, F, G: Nhưng mà tự ai mà có **cái** tư tưởng ấy thế?

C, E: Nhưng mà tự ai mà có tư tưởng ấy thế?

(21) A, D, F, G: Văn Minh lắc **lắc** cái đầu:

C, E: Văn Minh lắc cái đầu:

(22) A: chứ không môn đăng hộ đối cũng chả lo... **Thầy** anh nói cái gì như là... bình dân ấy.

C, D, E, F, G: chứ không môn đăng hộ đối cũng chả lo... **Thấy** anh nói cái gì như là... bình dân ấy.

[các bản sau đều đọc sai bản A: ý cụ bà là cụ Hồng ("Thầy anh") nói về gốc bình dân của Xuân]

(23) A, D, F, G: Là vì ông Xuân đã ngủ với em mà rồi, mà biết chưa, thẳng khốn nạn kia!

C, E: Là vì **thấy** ông Xuân đã ngủ với em mà rồi, mà biết chưa, thẳng khốn nạn kia!

(24) A: Mà nuôi ong tay áo, mà bày vẽ ra lắm trò, mà **lại** hại một đời em mà, mà bôi gio trát trấu vào cái thanh danh nhà tao!

C, D, E, F, G: Mà nuôi ong tay áo, mà bày vẽ ra lắm trò, mà **làm** hại một đời em mà, mà bôi gio trát trấu vào cái thanh danh nhà tao!

(25) A, C, D, E, F: Rồi còn **con** vợ mà nữa đấy!

G: Rồi còn vợ mà nữa đấy!

(26) A: Rồi còn **là** nhiều chuyện hoang dâm nữa!

C, D, E, F, G: Rồi còn nhiều chuyện hoang dâm nữa!

(27) A, C, D, E, F: Những câu nói như thế có một hiệu lực làm cho Văn Minh **đương** ở cấp tiến mà muốn quay hẳn về bảo thủ.

G: Những câu nói như thế có một hiệu lực làm cho Văn Minh ở cấp tiến mà muốn quay hẳn về bảo thủ.

(28) A: Thấy mẹ nói đến vợ mình, lòng ghen của ông **cũng** nhóm lên.

C, D, E, F, G: Thấy mẹ nói đến vợ mình, lòng ghen của ông nhóm lên.

(29) A, D, F: **Đàn bà tân thời mà đứng đắn thì thôi không nói.** Đàn bà tân thời mà đa tình, cái đó càng lợi cho bạn nam nhi vẫn coi phụ nữ là đồ chơi...

C, E: Đàn bà tân thời mà đa tình, cái đó càng lợi cho bạn nam nhi vẫn coi phụ nữ là đồ chơi...

G: **Đàn bà tân thời mà đứng đắn thì thôi không nói.** Đàn bà tân thời mà đa tình, cái đó càng **có** lợi cho bạn nam **như** vẫn coi phụ nữ là đồ chơi...

[2 bản Minh Đức bỏ mất 11 từ, là một ý quan trọng vốn có ở bản A, mà 2 bản Mai Lĩnh giữ được]

(30) A: Nhưng nếu những cái đồ chơi **ấy** mà lại là em gái ông, hoặc vợ ông nữa, thì... **Không!** Không! Không thể được!

C, D, E, F: Nhưng nếu những cái đồ chơi mà lại là em gái ông, hoặc vợ ông nữa, thì... Không! Không! Không thể được!

G: Nhưng nếu những cái đồ chơi mà lại là em gái ông, hoặc vợ ông nữa, thì... Không! Không thể được!

(31) A: Và lại nếu nó nói gì thì nó lại sợ con Tuyết thù nó, chị em đâm **ra** mất lòng nhau.

C, D, E, F, G: Và lại nếu nó nói gì thì nó lại sợ con Tuyết thù nó, chị em đâm mất lòng nhau.

(32) A: Dù sao thì việc cũng **đã** xảy ra rồi.

C, D, E, : Dù sao thì việc cũng xảy ra rồi.

(33) A: Hai đứa bé chừng 10 - 12 tuổi, quần áo rách rưới, làm nghề nhặt ban **để** cho Xuân Tóc Đỏ, bảnh bao trong cái quần tây, áo sơ mi cụt tay, giấy vải trắng, **được** làm nhà giáo sư.

C, E: Hai đứa bé chừng 10 - 12 tuổi, quần áo rách rưới, làm nghề nhặt ban, cho Xuân Tóc Đỏ, bảnh bao trong cái quần **áo** tây, áo sơ mi cụt tay, giày vải trắng, **đứng** làm nhà giáo sư.

D, F, G: Hai đứa bé chừng 10 - 12 tuổi, quần áo rách rưới, làm nghề nhặt ban cho Xuân Tóc Đỏ, bảnh bao trong cái quần tây, áo sơ mi cụt tay, giày vải trắng, **đứng** làm nhà giáo sư.

(34) A: Công cuộc thể thao của bà đã bị một bốn phận thiêng liêng khác đến ngăn trở: bốn phận bậc hiền mẫu.

C, D, E, F, G: Công cuộc thể thao của bà đã bị một bốn phận thiêng liêng khác đến ngăn trở: bốn phận **của** bậc hiền mẫu.

(35) A, D, F, G: Cậu hay ngồi **lỳ lỳ** trầm tư mặc tưởng như một nhà triết học,

C, E: Cậu hay ngồi **lỳ bì** trầm tư mặc tưởng như một nhà triết học,

(36) A, C, E: Thật là một hiểm tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật **như thế**.

D, F: Thật là một hiểm tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật...

G: Thật là một **hiện** tượng cho cậu bé thuộc hạng con Giời con Phật...

(37) A: Chiều hôm qua, Phước hắt hơi ba lần...

C, D, E, F, G: Chiều hôm qua, **cậu** Phước hắt hơi ba lần...

(38) A: Mặc dầu bà không **dám** nói thề ra miêng.

C, D, E, F, G: mặc dầu bà không nói thề ra miêng.

(39) A, D: Bà đã lo âu như là, vào trường hợp ấy, bất cứ một vị hiền mẫu nào khác cũng **đã** phải lo âu...

C, F: Bà đã lo âu như là, vào trường hợp ấy, bất cứ một vị hiền mẫu nào khác cũng phải lo âu...

E: Bà đã lo âu như là, **ở** vào trường hợp ấy, bất cứ một vị hiền mẫu nào khác cũng phải lo âu...

G: Bà đã lo âu như là, vào **trong** trường hợp ấy, bất cứ một vị hiền mẫu nào khác cũng phải lo âu...

(40) A: Ấy **đó** là những câu hỏi làm rối loạn cả khối óc bà mẹ, khiến bà **ta** đau khổ, lo nghĩ

vô cùng.

D, F, G: Ấy **đó** là những câu hỏi làm rối loạn cả khối óc bà mẹ, khiến bà **ta** đau khổ, lo nghĩ.

C, E: Ấy là những câu hỏi làm rối loạn cả khối óc bà mẹ, khiến bà đau khổ, lo nghĩ.

(41) A: Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ... Nhất là lại có nuôi con cầu tự nữa mới **khó** biết lòng cha mẹ. Như bà Phó Đoan nuôi con kể đã là cùng.

C, E: Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ. Như bà Phó Đoan nuôi con kể đã là cùng,

D, F, G: Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ. Nhất là lại có nuôi con cầu tự nữa mới biết lòng cha mẹ. Như bà Phó Đoan nuôi con kể đã là cùng.

(42) A: nào bán khoán, nào đội bát nhang, nào **kiêu** cúng, nào sớ tấu: thôi thì chẳng thiếu thứ gì nữa.

C, D, E, F, G: nào bán khoán, nào đội bát nhang, nào cúng, nào sớ tấu: thôi thì chẳng thiếu thứ gì nữa.

(43) A: Vậy mà bây giờ **hốt** nhiên cậu lại “thế” thì là bởi đâu?

C, D, E, F, G: Vậy mà bây giờ **thốt** nhiên cậu lại “thế” thì là bởi đâu?

(44) A: Bà lo lắng nhìn cậu Phước ngồi tần ngần trên một cái bàn ở giữa nhà rồi ra cửa sổ...

C, D, E, F, G: Bà lo lắng nhìn cậu Phước ngồi tần ngần trên một cái bàn ở giữa nhà, rồi **bà** ra cửa sổ...

(45) A, D, F: Một cách căm tức, bà nhìn xuống bọn đánh quăn, cho là bà quý trọng họ thể mà họ chẳng biết đến nỗi lo sợ của bà thì họ là đồ vô lịch sự.

C: Một cách căm tức, bà nhìn xuống bọn đánh quăn, cho là bà quý trọng họ **đến** thể mà họ chẳng biết đến nỗi lo sợ của bà thì họ là đồ vô lịch sự.

E: Một cách căm tức, bà nhìn xuống bọn đánh quăn, cho là bà quý trọng họ **đến** thể mà họ **cũng** chẳng biết đến nỗi lo sợ của bà thì họ là đồ vô lịch sự.

G: Một cách căm tức, bà nhìn xuống bọn đánh quăn. Bà quý trọng họ thể mà họ chẳng biết đến nỗi lo sợ của bà thì họ là đồ vô lịch sự.

(46) A, C, D, E, F: vì bà sợ nói ra cho có người biết thì lại có điều gì “quở quang” chẳng?!...
Ấy thế mới khó! Ấy thế mới rầy rà!

G: vì bà sợ nói ra cho có người biết thì lại có điều gì “quở quang” chẳng?!... Ấy thế mới rầy rà!

(47) A: Ông thấy cô Jeannette **đấy** thì ngả mũ chào, bắt tay và **ông** hỏi chuyện qua loa...

C, E: Ông thấy cô Jeannette **đến** thì ngả mũ chào, bắt tay và hỏi chuyện qua loa

D, F, G: Ông thấy cô Jeannette **đấy** thì ngả mũ chào, bắt tay và hỏi chuyện qua loa...

(48) A: thì ông cũng thấy nản chí trong việc cải cách xã hội, không còn cấp tiến nữa, và muốn **cho** cái quần đùi của vợ cũng nên bảo thủ thì có lẽ hơn.

C, D, E, F: thì ông cũng thấy nản chí trong việc cải cách xã hội, không còn **muốn** cấp tiến nữa, và muốn cái quần đùi của vợ cũng nên bảo thủ **đi** thì có lẽ hơn.

G: thì ông cũng thấy nản chí trong việc cải cách xã hội, không còn muốn cấp tiến nữa, và muốn cái quần đùi của vợ **ông** cũng nên bảo thủ đi thì có lẽ hơn.

(49) A: Nhưng khi thấy Xuân chỉ để hết tâm trí vào quả quần **thì** ông lại hơi vững tâm một chút.

C, E: Nhưng khi thấy Xuân, **chỉ thấy Xuân** để hết tâm trí vào quả quần, ông lại hơi vững tâm một chút.

D, F: Nhưng khi thấy Xuân chỉ để hết tâm trí vào quả quần, ông lại hơi vững tâm một chút.

G: Nhưng **vì** thấy Xuân chỉ để hết tâm trí vào quả quần, ông lại hơi vững tâm một chút.

(50) A, C, D, E: Thôi! Hãy nghỉ tay một **phút** đã!

F, G: Thôi! Hãy nghỉ tay một **chút** đã!

(51) A, C, E: Hãy ra đây tôi bảo điều này **cần** một lát đã!

D, F, G: Hãy ra đây tôi bảo điều này một lát đã!

(52) A, D, F, G: Chồng lắc đầu thất vọng rồi thở dài:

C, E: Chồng lắc đầu rồi thở dài:

(53) A, D, F, G: Chúng ta không thể nào dung **được cái** thằng Xuân ấy ở nhà chúng ta một phút nào nữa!

C, E: Chúng ta không thể nào dung thẳng Xuân ấy ở nhà chúng ta một phút nào nữa!

(54) A: Hàng họ đương được khách, mà khách lại là lúy.

C, D, E, F, G: Hàng họ đương được khách, mà khách lại là **của** lúy.

(55) A: À, có lẽ đúng, tôi cũng **đã** có lúc phải ngờ như thế đấy!

C, D, E, F, G: À, có lẽ đúng, tôi cũng có lúc **đã** phải ngờ như thế đấy!

(56) A, C, D, E, F: Theo như tin tức tôi mới nhận được thì hình như chúng ngủ với nhau rồi.

G: Theo như tin tức tôi mới nhận được thì hình như chúng **nó** ngủ với nhau rồi.

(57) A: Nếu họ biết thóp là bần cùng thì thầy me cho họ lấy nhau, hẳn là chưa hư với nhau thật sự thì họ cũng cứ bảo là đã hư với nhau rồi.

C, D, E, F, G: Nếu họ biết thóp là bần cùng thì thầy me cho họ lấy nhau, hẳn là chưa hư với nhau thật sự thì họ cũng cứ bảo là đã hư với nhau rồi **cho có lợi**.

(58) A: Có khi lại vì thế mà chưa ngủ với nhau, chúng nó cũng hấp tấp vội vàng mà ngủ với nhau cũng nên!

C, D, E, F, G: Có khi lại vì thế mà chưa ngủ với nhau, chúng nó cũng hấp tấp vội vàng mà **đi** ngủ với nhau cũng nên.

(59) A: thì ta hãy cứ phải tìm cách không cho chúng nó gặp **mặt** nhau nữa, thế thôi.

C, D, E, F, G: thì ta hãy cứ phải tìm cách không cho chúng nó gặp nhau nữa, thế thôi.

(60) A, C, D, E, F: hoặc gả **em** cho nó, hoặc xích em mình lại một chỗ, nếu chưa hư hỏng.

G: hoặc gả **con bé** cho nó, hoặc xích em mình lại một chỗ, nếu chưa hư hỏng.

(61) A: Thế thì chỉ còn cách tổng **quái** thẳng Xuân đi,

C, D, E, F, G: Thế thì chỉ còn cách tổng **quách** thẳng Xuân đi,

(62) A, C, E: Như thế là mình hy sinh cho cái gia đình hủ lậu **mất** một tay cái cách xã hội đấy.

D, F, G: Như thế là mình hy sinh cho cái gia đình hủ lậu một tay cái cách xã hội đấy.

(63) A: Sau khi an ủi bà dì bằng mọi lẽ sinh lý học **và cơ thể** rất bơ vơ, ông Văn Minh bèn ngồi trầm ngâm nghĩ cách tống Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.

C, D, E, F: Sau khi an ủi bà dì bằng mọi lẽ sinh lý học rất bơ vơ, ông Văn Minh bèn ngồi trầm ngâm nghĩ cách tống Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.

G: Sau khi an ủi bà dì bằng mọi lẽ sinh lý học rất **vu** vơ, ông Văn Minh bèn ngồi trầm ngâm nghĩ cách tống Xuân Tóc Đỏ cho bà dì cho xong cái của nợ ấy.

(64) A: Thế là việc làm cho **một** đời một người con gái tử tế bị mang tiếng của Xuân đã được kết quả hoàn toàn rục rở.

C, D, E, F, G: Thế là việc làm cho đời một người con gái tử tế bị mang tiếng của Xuân đã được kết quả hoàn toàn rục rở.

(65) A: Nó còn phải gánh vác cái trách nhiệm nặng nề là làm hại nốt một vị quả phụ đã thủ tiết luôn với hai đời chồng nữa mà thôi.

C, D, E, F, G: Nó **chỉ** còn phải gánh vác cái trách nhiệm nặng nề là làm hại nốt một vị quả phụ đã thủ tiết luôn với hai đời chồng nữa mà thôi.

CHÚ THÍCH:

[a] súc-cù-là (phỏng âm Hán một từ tiếng Pháp chocolat, tiếng Anh chocolate): nay thường gọi là sô-cô-la, một loại thức ăn được chế biến từ hạt quả của cây cacao.

[b] lẩn thần: kém vẻ linh hoạt, chậm chạp, không nhanh nhẹn (Từ điển tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học, 2006)

Một cuộc điều tra bằng sinh lý học – Ngôn ngữ một vị chân tu – Xuân Tóc Đỏ cải cách Phật giáo

Khi ông đốc-tờ Trục Ngôn đã lên gác trên thăm bệnh cho cậu Phước thì Xuân còn lảng vảng ở nhà dưới với bọn gia nhân. Bọn này đã động đến cậu con Giời con Phật ấy. Sở dĩ họ dám xử thân với Xuân là bởi, tuy không rõ Xuân là hạng gì trong xã hội, nhưng được bà chủ trọng đãi như thế, thì họ cũng phải kính trọng Xuân, và tuy Xuân ở địa vị cao hơn họ, song những tiếng rất bình dân mà Xuân hay điểm vào câu chuyện “Mẹ kiếp!”, “Chả nước mẹ gì cả!” v. v... đã khiến họ thấy Xuân dễ dãi, không khinh người! ⁽²⁾

Cũng như bọn gia nhân biết tự trọng khác, nghĩa là những lúc nhàn rỗi thì phải nói xấu chủ cho khỏi phí thì giờ, bọn này quây quần nhau lại nói đến cái chuyện “bà chúa phải gai”. Người tài xế kêu:

– Rõ lắm của có khác! Động một tí thì nặng lên! ⁽³⁾ Làm như sắp chết ấy! Sự thực thì thẳng bé chẳng sao cả! Chỉ vẽ chuyện! Có thể cũng cuống quýt lên mời đốc-tờ! Chả biết rồi làm nên vương nên tướng gì cho bố!

Người vú nuôi của cậu Phước cũng nghĩ vu vơ ngay đến cuộc chiến tranh giai cấp bằng cách phê phán: ⁽⁴⁾

– Chả bù với con nhà nghèo! Đến ăn cũng không có thì ra chẳng bao giờ ốm, mà có ốm thì cũng ốm no bò dậy! ⁽⁵⁾

Nhưng người bếp thì lại ác khẩu hơn. Người này nhất quyết chủ trương cái thuyết dù là con Giời hay con Phật mặc lòng, cậu Phước cũng chỉ là một người, mà lại một cậu bé đến tuổi dậy thì, đã được những cao lương mỹ vị tẩm bổ khí huyết cho phương cương thì lại càng gớm hơn, càng có vẻ con Giời con Phật! ⁽⁶⁾ Muốn dẫn những chứng cứ đích xác, người bếp lại nói:

– Đấy cứ để ý mà xem thì biết! Những lúc nó cứ “em chã” rồi vạch yếm vú em ra mà sờ vú rồi lại giả vờ bú ấy! Thế là dâm đến nơi cũng như mẹ nó chứ không thì còn là cái cóc khô gì! Nhất là những lúc nó bắt vú em cồng nó rồi nó nhong nhong cười ngửa đủ biết! ⁽⁷⁾ Rau nào sâu ấy, phương ngôn đã có câu...

Xuân Tóc Đỏ hai tay đút túi quần, một chân gác lên cái bệ đá, làm ngay một câu như một nhà đạo đức cay nghiệt:

– Mẹ kiếp, con Giời với lại chả con Phật!

Nhưng người vú nuôi chữa thẹn cho mình bằng cách cãi cho Phước thế này: ⁽⁸⁾

– Cứ nói nhảm thế, chứ cậu ấy còn bé dại như thế, đã biết quái gì!

Người tài xế nói: ⁽⁹⁾

– Tôi biết chán, vì tôi để ý đến trẻ con lắm. Trẻ con bây giờ là hư thân mất nết sớm lắm chứ không như ở thời các cụ nhà ta đâu. ⁽¹⁰⁾ Ranh con nứt mắt ra đã có nhân tình rồi, đã rủ nhau đi sãm rồi! Cậu cả nhà này tuy chưa biết gì thật, nhưng mà cứ như thế thì đã đến lúc cần lấy vợ đấy! Cứ như cái thói dâm dật của bà mẹ thì con nào mà không hư? Những lúc cậu cả cứ ngồi lỳ lỳ cái mặt ra thì chỉ nghĩ đến cái dâm thôi chứ chẳng phải là sắp “đòi về” gì, ⁽¹¹⁾ mà cũng chẳng

thần thánh nào lôi thôi gì...

Nghe đến đấy thôi, Xuân quay lên, sau khi thấy rằng bọn ấy nói thế mà đúng. Nó lên xem ông đốc-tờ Trực Ngôn có tìm ra căn bệnh của cậu con cầu tự ấy không.

Lúc ấy, quan bác sĩ đứng tần ngần trước mặt cái cậu bé đã cởi trần ra thì không muốn mặc quần áo vào nữa, và trước cái mặt đầy những lo âu của bà mẹ hiền của cậu ấy. Ông rất lấy làm phân vân. Ông thấy hình như cậu bé không có bệnh tật gì cả, vậy mà bà mẹ cậu cứ bảo cậu mới mắc bệnh thì tất nhiên cậu phải có bệnh...⁽¹²⁾ Ông chưa tìm ra tên bệnh thì vừa lúc Xuân Tóc Đỏ bước vào xem.⁽¹³⁾

Ông Văn Minh cũng nói:

– Tôi tưởng cậu Phước chả ốm đau gì cả.

Bà Phó Đoan chưa kịp giận câu nói quở quang ấy, ông đốc Trực Ngôn cũng đã nói:

– Thật thế! Dễ thường cậu đến tuổi dậy thì cho nên nhiều khi cậu ngồi gần mặt ra đấy thôi. Nếu lấy vợ sớm cho cậu thì...

Xuân Tóc Đỏ nói ngay:

– Thưa ngài, ngài nói rất đúng! Tôi đã có dịp để ý đến con trẻ, tôi biết con trẻ lắm, nhất là vào thời buổi như thời buổi này.

Ông đốc-tờ Trực Ngôn rất lấy làm hân hạnh mà giơ tay ra bắt tay ông Xuân như gặp người tri kỷ. Rồi ông nói một thôi một hồi như những nhà khoa học không biết kiêng những sự không nên nói.⁽¹⁴⁾

– Thật vậy đó! Thưa bạn đồng nghiệp, vậy thì có phải bạn đồng nghiệp cũng công nhận những lý thuyết của Freud ^[a] đó không?
⁽¹⁵⁾ Cái triệu chứng nào của thần kinh hệ cũng là do quả thận, quả cật

mà có, lắm khi thiên biến vạn hoá rất là kỳ kỳ quái quái... (16)

Vẫn hay bác sĩ Trực Ngôn nói thế là đúng, song cái việc kỳ kỳ quái quái hơn nữa là Xuân Tóc Đỏ cứ đứng vênh váo ưỡn ngực ra nhận cái chức đồng nghiệp với ông đốc-tờ. Nó lại gật gù mà rằng:

– Chỗ anh em mình với nhau, cần gì còn phải giảng giải!

Bà Phó Đoan tuy chỉ hiểu lổ mỗ, cũng muốn nổi giận lắm, – con bà là con Giời con Phật, có lẽ nào lại thế – nhưng khi thấy cả mấy người cùng một luận điệu thì bà lại phải lặng thinh. Xuân Tóc Đỏ vỗ vai rất thân mật ông đốc-tờ Trực Ngôn, nháy ông ra cửa sổ để thì thào: (17)

– Tuy tôi không được mời đến khám bệnh như ngài, nhưng tôi biết rõ cậu bé lắm. Này ngài, chỗ anh em mình với nhau, thì tôi xin mách ngài rõ rằng quả là cậu đến tuổi dậy thì đấy mà thôi. (18) Lắm lúc cậu cứ vùi vỉnh bắt vú nuôi của cậu vạch vú ra rồi bú giả vờ như trẻ con lên ba, thế không là dâm thì còn là gì?(19)

Ông đốc-tờ Trực Ngôn để tay lên miệng, khẽ đáp:

– Tôi xin cảm tạ ngài lắm! Ngài đã đi đến khoa học sinh lý học. Sự thật là thế thì ta nói thế chứ sao ta lại kiêng? Một lần nữa, ngài đã cho tôi thấy rằng Freud, ông thầy của chúng ta, đã tìm ra chân lý. Cậu bé đã có những triệu chứng về cái tuổi dậy thì quá sớm thật, nhưng nghĩ ra thì vì tại ăn ngon mặc đẹp lắm, vật chất đầy đủ quá, cái xác thịt được nâng niu phỉnh nịnh quá, thì người tất nhiên về cái dâm dục cũng tăng... Và lại hoàn cảnh... ngài có đồng ý với tôi về vấn đề hoàn cảnh không?

Thằng Xuân nhìn ra cửa sổ, hai lỗ tai đã chán những lời nói mà nó không hiểu nên không để ý đến nữa, (20) vừa lúc ấy, ở ngoài vườn,

mấy giống cầm thú cũng đương làm cái việc hoan lạc của tình dục, (21) trên một cái mái kềm thì là một đôi chim bồ câu... Dưới sân thì hai con chó Nhật Bản xinh xắn đương vờn nhau.(22) Trong vườn gà thì con gà trống trên lưng con gà mái. Tình cờ, cùng một lúc, mấy thứ cầm thú ấy cắt nghĩa rõ cái lẽ âm dương của tạo hoá nhiệm mầu. Thằng Xuân đương tần ngần nhìn sự ấy thì vừa lúc ông đốc-tờ hỏi lại nó:(23)

– Ủ, có phải kể đến hoàn cảnh không?

Nó choáng người lên, ngẩn mặt ra, vô tâm hỏi lại:

– Hoàn cảnh ấy à? Hoàn cảnh là gì?

Rồi nó trở tay ra ngoài cửa sổ... Ông đốc-tờ Trục Ngôn quay ra nhìn, thấy cảnh cầm thú yêu nhau rồi, lại rồi rít lên bắt tay nó, vỗ vai nó. (24) Lần này ông lại nói to:

– Chà! Ông bạn thân của tôi! Ngài đã để ý đến những điều rất nhỏ nhặt nó ảnh hưởng rất sâu xa đến loài người! Thật là những chứng cứ đích xác của thực tế chứ không phải là lý thuyết viễn vông gì nữa. Trẻ con đương tuổi dậy thì mà cứ thấy trước mắt những cái ấy là rất nguy hiểm! (25)

Xuân Tóc Đỏ nói luôn:

– Phải thay hoàn cảnh đi mới được!

Ông đốc-tờ quay lại, đồng dục nói với cả mấy người bằng một giọng ngạnh trực sỗ sàng như cái tên hiệu của ông ta đã nói rõ cái tính nết của ông:

– Chính thế! Tôi cũng không biết nói gì khác nữa! Ấy ông bạn tôi đây đã kết luận giúp tôi rồi đó. Thưa các ngài, loài người chỉ lòi

thôi vì một cái dâm mà thôi! Đứa trẻ mới đẻ, miệng bú mẹ, một tay mân mê một cái vú, ấy cũng là dâm rồi! Vậy thì một cậu bé trên mười tuổi, đương tuổi dậy thì...

Xuân Tóc Đỏ nói len vào:

– Dù là con Giời con Phật thì cũng có thể dâm như mọi người, có khi lại hại hơn mọi người! ⁽²⁶⁾

– Tôi không phải chữa bệnh, vì cậu bé không có bệnh gì cả! ⁽²⁷⁾ Cậu chỉ cần lấy vợ. Nếu sợ là tảo hôn thì phải giáo dục cho cậu, thế thôi. Việc giáo dục ấy rất là tỉ mỉ, khó khăn, nhưng mà một người như ông bạn tôi đây đã đủ tư cách cáng đáng việc ấy lắm. ⁽²⁸⁾

Bà Văn Minh nói ngay:

– Thưa dì, vậy thì nên nhờ ông Xuân ở luôn ngay đây trông nom em Phước, giáo dục em Phước và tránh hoàn cảnh không tốt cho em Phước.

Bà Phó Đoan đáp:

– Nếu một khi quan bác sĩ đã bảo gì thì tất chúng tôi phải chịu lệnh. Để tôi cho dọn một cái phòng riêng cho ông Xuân.

Thế là vợ chồng Văn Minh cùng ông đốc-tờ Trực Ngôn ra về. Ông đốc-tờ Xuân Tóc Đỏ ở lại, điều ấy không cần phải nói... Không lo lắng nữa, bà Phó Đoan đã về phòng riêng để ra mọi lệnh cho gia nhân. ⁽²⁹⁾ Xuân Tóc Đỏ còn đương đi đi lại, vẻ mặt tư lự thì có người nói ở sau lưng: ⁽³⁰⁾

– Có nhà không thế này? A Di Đà Phật! Kính chào ngài!

Xuân Tóc Đỏ quay lại thì đó là một ông sư. Ông này cũng tân thời Âu hoá theo văn minh vì ông có ba cái răng vàng trong mồm, cái

áo lụa Thượng Hải nhuộm nâu, đi đôi dép lạng đế cao su, và nhất là đẹp giai lắm, trông phong tình lắm.

Xuân Tóc Đỏ hất hàm hỏi:

– Ông hỏi gì? Mời ông ngồi!

– Bần tăng xin phép... ⁽³¹⁾ Thưa ngài, bần tăng đã cam chịu khổ hạnh vất vả đến nỗi bần tăng lại còn làm chủ nhiệm một tờ báo nữa, tờ báo Gõ mõ ... A Di Đà Phật! ⁽³²⁾

Xuân Tóc Đỏ ngồi xuống, hỏi đùa:

– Báo Gõ mõ à? Sao không dạy người ta đi hát cô đầu có được không?

Sư ông đỏ mặt, ấp úng:

– Bẩm ngài, đi hát cô đầu thì cũng chỉ là di dưỡng tinh thần, vì đó là thuộc kinh Nhạc trong tứ thư ngũ kinh của đức Khổng. Tăng ni chúng tôi mà có đi hát thì cũng không bao giờ phạm đến sắc giới vì chúng tôi chỉ hát chay thôi chứ không khi nào ngủ lại cả đêm ở nhà chị em. Vả lại... đến pháp luật của chính phủ bảo hộ cũng bênh vực cho sư đi hát nữa là! Đấy ngài xem, anh chủ cái báo gì ấy dám công kích sư đi hát mà bần tăng kiện tại toà cho phải thua học máu mồm ra đấy!

– À à! Thế kia à? Ghê nhỉ?

– Ấy nói thế để ngài rõ bần tăng có nhiều thế lực. ⁽³³⁾ Những quan đại thần như các vị Toàn quyền, Thống sứ, Đốc lý cũng là ân nhân báo Gõ mõ của bần tăng, ở tòa báo có đầy những chân dung to tướng của các vị... ⁽³⁴⁾ Ồ, Phật giáo là cao thâm huyền bí lắm.

Xuân Tóc Đỏ bèn hỏi một điều khó hiểu của đạo Phật:

– Thế thì sao đi tu mà lại còn mở báo cạnh tranh với ai làm gì nữa? ⁽³⁵⁾

– Bẩm đó không phải là vô duyên cớ ạ. ⁽³⁶⁾ Duyên do xứ ta mới có hội Phật giáo mới lập, cũng mở báo cạnh tranh... Sợ tổn hại đến quyền lợi nhà chùa, bần cùng mà bần tăng phải cho ra đời tờ Gõ mõ ...

Hiểu nổi một điều thần bí của đạo Phật rồi, Xuân Tóc Đỏ liền phê bình:

– Gớm, các nhà sư quảng cáo cạnh tranh nhau thế thì cũng gần bằng bọn vua thuốc lậu cạnh tranh nhau! ⁽³⁷⁾

Vị chân tu ấy sốt sắng cắt nghĩa:

– A Di Đà Phật! Ở trong bộ biên tập báo Gõ mõ cũng có một ông vua thuốc lậu! Cho nên việc quảng cáo nhà chùa cũng do đó mà lan rộng đến chúng sinh. Mà thưa ngài, ngài đừng tưởng nhầm rằng sư mà làm báo thì không hiểu gì là nghề báo, gì là bút chiến đâu nhé? Những ông làm báo trần tục thì chỉ đến công kích nhau là dốt nát, là vô học thức, là bất tài, nhưng mà bọn tín đồ nhà Phật chúng tôi thì lại bút chiến bằng cách nguyên rửa nhau là ghẻ, ghẻ ruồi, ghẻ Tàu, ghẻ Lào, lở, hắc lò, hoá hủi, cụt chân, cụt tay, thế cơ! ⁽³⁸⁾

– Như thế thì chắc đắt hàng lắm?

– Bẩm, chính thế đấy ạ. Từ độ bần tăng cho ra đời báo Gõ mõ thì số thiện nam tín nữ cũng có tăng, số đặt đàn chay, đội bát nhang, đốt mã, cúng vái, gửi quan tài hoặc đem con đến bán khoán cửa Phật cũng lên gấp bội phần... Bẩm phải như thế mới là đầy đủ bốn phận của kẻ chân tu dốt lòng mộ đạo... Chắc đức Phật Tổ cũng chứng minh những điều ấy cho bần tăng lắm, cho nên mặc lòng hội Phật

giáo gây nên sự hăm hè đến thế nào thì bần tăng cũng... tăng phú tú.
[b]

Đến đây Xuân Tóc Đỏ bèn đứng dậy, đồng dặc hỏi:

–Ồ, thế nhưng mà sư ông đến đây làm gì? Định hỏi cái gì? ⁽³⁹⁾
Nếu để mời mua báo Gõ mõ thì tôi không mua đâu, vì tôi chỉ thích đập trống. Nhất là khi nào được làm một châu chay cùng các vị chân tu thì hay lắm.

Sư ông nháy mắt cho Xuân Tóc Đỏ mà rằng:

– Dễ lắm! Nếu ngài sẵn lòng cổ động cho bần tăng, cho báo Gõ mõ của bần tăng, nghĩa là cho đạo Phật... Chẳng nói giấu gì ngài, bần tăng đến đây là vì cậu Phước, cậu con đức Phật chùa Hương...

– Thì sư ông định làm gì cậu ấy? ⁽⁴⁰⁾

– Bần tăng sẵn sóc đến linh hồn của cậu ấy... A Di Đà Phật! ⁽⁴¹⁾

Xuân ưỡn ngực lên đồng dặc nói:

– Còn tôi thì tôi đương giáo dục cái xác thịt cho cậu ấy, và cả bà mẹ cậu ấy!

Sư ông lăm lét nhìn trộm Xuân rồi gãi đầu gãi tai như một sư ông hợp thời trang.⁽⁴²⁾

– Bẩm... Xin lỗi ngài, vậy nếu ngài cho biết quý danh và chức nghiệp? ⁽⁴³⁾

Xuân Tóc Đỏ bèn lên giọng trịch thượng:

– Me-sù Xuân, nguyên sinh viên trường thuốc, giáo sư quần vợt, giám đốc hiệu Âu Hoá, phụ nữ tân thời!

– Bẩm thế chắc ngài giao thiệp rộng lắm?

– Còn phải ngôn! ⁽⁴⁴⁾

– Bầm thế thì xin ngài giúp cho bần tăng... Nếu chùa của bần tăng mà đông khách thì xin ngài cứ hưởng ba mươi phần trăm đúng! Chúng tôi buôn bán đứng đắn chứ không thềm giở những thói cạnh tranh bất chính như hội Phật giáo ạ. ⁽⁴⁵⁾ Nếu ngài cố động cho báo, hoặc cho thiện nam tín nữ đến đông... ⁽⁴⁶⁾

Xuân Tóc Đỏ nghĩ ngợi hồi lâu rồi phán:

– Cái việc tu hành của sư ông xem ra còn khuyết điểm, cần phải cải cách... Nếu không thì sẽ không hợp thời, mà không hợp thời thì ắt bị thải. ⁽⁴⁷⁾ Thời buổi tối tân này, Phật mà không biết tiến hoá theo văn minh thì cũng chết nhăn răng ra.

– Ấy bầm chính thế đấy ạ! Nếu ngài đã lọc lõi thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay... ⁽⁴⁸⁾ Thí dụ như về việc bà Phán đây với cậu Phước thì ngài tán thành vào cho bần tăng vẽ ra chuyện gì thì họ cũng gật cả!

– À, cái ấy thì đã đành! Cái đảng của ông xoàng lắm! Ấy ông cứ xem như cái đảng Phật giáo thì biết, ⁽⁴⁹⁾ mỗi một đám ma lại có dăm bảy ông sư và số đông hội viên đi đưa thì có phải họ làm tiền giỏi lắm không? Nếu tôi giúp một tay thì tôi cải cách mọi sự cỡ lố! ⁽⁵⁰⁾

– Bầm thế thì tiền đồ đạo Phật trông cậy cả vào ngài! A Di Đà Phật!

– Nhưng mà phải trả cho tôi mỗi việc năm mươi phần trăm.

– Ấy ngài đừng tính đắt với Phật mà phải tội.

Xuân Tóc Đỏ đập tay xuống bàn mà rằng:

– Không thì tôi bỏ tiền ra, tôi chỉ mượn tiếng báo Gõ mõ thôi,

tôi nhận hết mọi việc và để cho sư ông hưởng hai mươi phần trăm.

Sư ông lại xoa hai bàn tay:

– Ấy ngài chớ trả rẻ nhà chùa mà phải tội.

Hai bên còn đương cò kè bớt một thêm hai thì bà Phó Đoan đã vận được cái áo dài lồi cổ để tiếp sư ông... ⁽⁵¹⁾

– A Di Đà Phật! Lạy thầy ạ! Cậu Phước chấp tay chào thầy đi, me xem có ngoan không nào!

Từ đấy trở đi, Xuân Tóc Đỏ ngồi im cho nhà sư vẽ những chuyện tổn tiền cho bà vợ Tây để cúng vái cho cậu Phước ⁽⁵²⁾ bằng những lý luận hùng hồn của một vị sư tân thời và chân tu.

NGUỒN:

[chương] XIII

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 52 (30 Décembre 1936), tr. 33-38.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 181-195.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 151-162.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 136-146.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.141-152.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 147-157.

KHẢO DỊ:

(1) A: VI. Một **việc** điều tra bằng sinh lý học – Ngôn ngữ một vị chân tu – Xuân Tóc Đỏ cải cách Phật giáo

C, D, E, F: XIII. Một **cuộc** điều tra bằng sinh lý học – Ngôn ngữ một vị chân tu – Xuân Tóc Đỏ cải cách Phật giáo

G: Một **cuộc** điều tra bằng sinh lý học – Ngôn ngữ **của** một vị chân tu – Xuân Tóc Đỏ cải cách Phật giáo

(2) A, D, F, G: và tuy Xuân ở địa vị cao hơn họ, song những tiếng rất bình dân mà Xuân hay điểm vào câu chuyện “Mẹ kiếp!”, “Chả nước mẹ gì cả!” v. v... đã khiến họ thấy Xuân dễ dãi, không khinh người, **nhất là không khinh người!**

C, E: và tuy Xuân ở địa vị cao hơn họ, song những tiếng rất bình dân mà Xuân hay điểm vào câu chuyện “Mẹ kiếp!”, “Chả nước mẹ gì cả!” v.v... đã khiến họ thấy Xuân dễ dãi, không khinh người!

(3) A: Rõ **lỏm** của có khác! Động một **tị** thì nặng lên!

C, D, E, F: Rõ **lắm** của có khác! Động một **tí** thì nặng lên!

G: Rõ **lắm** của có khác! Động **tí** thì nặng lên!

(4) A: Người vú nuôi của cậu Phước cũng nghĩ ngay đến cuộc chiến tranh giai cấp bằng cách phê phán:

C, D, E, F, G: Người vú nuôi của cậu Phước cũng nghĩ **vu vơ** ngay đến cuộc chiến tranh giai cấp bằng cách phê phán:

(5) A: mà có ốm thì cũng ốm no **hò** dậy!

C, D, E, F, G: mà có ốm thì cũng ốm no **bò** dậy!

(6) A: Người này nhất quyết chủ trương cái thuyết **là** dù là con Giời hay con Phật mặc lòng, cậu Phước cũng chỉ là một người, mà lại một cậu bé đến tuổi dậy thì, đã được những cao lương mỹ vị tắm bổ khí huyết cho **phương cương** thì lại càng gớm hơn, càng có vẻ con Giời con Phật!

C, E: Người này nhất quyết chủ trương cái thuyết dù là con Giời hay con Phật mặc lòng, cậu Phước cũng chỉ là một người, mà lại một cậu bé đến tuổi dậy thì, đã được những cao lương mỹ vị tắm bổ khí huyết cho **phương cương** thì lại càng gớm hơn, càng có vẻ con Giời con Phật!

D, F: Người này nhất quyết chủ trương cái thuyết dù là con Giời hay con Phật mặc lòng, cậu Phước cũng chỉ là một người, mà lại một cậu bé đến tuổi dậy thì, đã được những cao lương mỹ vị tẩm bổ khí huyết cho **phươn cường** thì lại càng gớm hơn, càng có vẻ con Giời con Phật!

G: Người này nhất quyết chủ trương cái thuyết dù là con Giời hay con Phật mặc lòng, cậu Phước cũng chỉ là một người, mà lại một cậu bé đến tuổi dậy thì, đã được những cao lương mỹ vị tẩm bổ khí huyết cho **phương cường** thì lại càng gớm hơn, càng có vẻ con Giời con Phật!

(7) A, C, D, F, G: Nhất là những lúc nó bắt vú em cồng nó rồi nó nhong nhong cười ngửa đủ biết!

E: Nhất là những lúc nó bắt vú em cồng nó rồi nó nhong nhong cười ngửa **thì** đủ biết!

(8) A, E: Nhưng người vú nuôi chữa thẹn cho mình bằng cách cãi cho **cậu** Phước thế này:

C, D, F, G: Nhưng người vú nuôi chữa thẹn cho mình bằng cách cãi cho Phước thế này:

(9) A, C, D, E, F: Người tài xế **nói**:

G: Người tài xế **hỏi**:

(10) A: Trẻ con bây giờ là hư thân mất nết sớm lắm chứ không như thời các cụ nhà ta đâu.

C, D, E, F, G: Trẻ con bây giờ là hư thân mất nết sớm lắm chứ không như **ở** thời các cụ nhà ta đâu.

(11) A, C, D, E, F: Những lúc cậu cả cứ ngồi lỳ lỳ cái mặt ra thì chỉ nghĩ đến cái dâm thôi chứ chẳng phải **là** sắp “đòi về” gì,

G: Những lúc cậu cả cứ ngồi lỳ lỳ cái mặt ra thì chỉ nghĩ đến cái dâm thôi chứ chẳng phải sắp “đòi về” gì,

(12) A: Ông thấy hình như cậu bé không có bệnh tật gì cả, vậy mà bà mẹ cậu cứ bảo mới mắc bệnh thì tất nhiên cậu phải có bệnh...

C, D, E, F, G: Ông thấy hình như cậu bé không có bệnh tật gì cả, vậy mà bà mẹ cậu cứ bảo **cậu** mới mắc bệnh thì tất nhiên cậu phải có bệnh...

(13) A: Ông chưa tìm ra tên bệnh thì vừa Xuân Tóc Đỏ bước vào xem.

C, D, E, F, G: Ông chưa tìm ra tên bệnh thì vừa **lúc** Xuân Tóc Đỏ bước vào xem.

(14) A, C, E: Rồi ông nói một thôi một hồi như những nhà khoa học không biết **kiêng** những sự không nên nói.

D, F, G: Rồi ông nói một thôi một hồi như những nhà khoa học không biết **riêng** những sự không nên nói.

(15) A: Thưa **các** đồng nghiệp, vậy thì có phải bạn đồng nghiệp cũng công nhận những lý thuyết của Freud đó không?

C, D, E, F, G: Thưa **bạn** đồng nghiệp, vậy thì có phải bạn đồng nghiệp cũng công nhận những lý thuyết của Freud đó không?

(16) A, C, G: Cái triệu chứng nào của thần kinh hệ cũng là do quả thận, quả cật mà có, lắm khi thiên biến vạn hoá rất là kỳ kỳ quái quái...

D, F: Cái triệu chứng nào **cũng** thần kinh hệ cũng là do quả thận, quả cật mà có, lắm khi thiên biến vạn hoá rất là kỳ kỳ quái quái...

E: Cái triệu chứng nào của thần kinh hệ cũng là do quả thận, quả cật mà có, lắm khi thiên biến vạn hoá rất là kỳ kỳ quái...

(17) A: Xuân Tóc Đỏ vỗ vai rất thân mật ông đốc-tờ Trục Ngôn, nháy ông ra **chỗ** cửa sổ để thì thào:

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ vỗ vai rất thân mật ông đốc-tờ Trục Ngôn, nháy ông ra cửa sổ để thì thào:

(18) A: chỗ anh em mình với nhau, thì tôi xin mách ngài rõ rằng **thật** là cậu đến tuổi dậy thì đấy mà thôi.

C, D, E, F, G: chỗ anh em mình với nhau, thì tôi xin mách ngài rõ rằng **quả** là cậu đến tuổi dậy thì đấy mà thôi.

(19) A, C: Lắm lúc cậu cứ vùi vỉnh bắt vú nuôi **của** cậu vạch vú ra rồi bú giả vờ như trẻ con lên ba, thế không là dâm thì còn là gì?

D, F: Lắm lúc cậu cứ vùi vỉnh bắt vú nuôi **cậu** cậu vạch vú ra rồi bú giả vờ như trẻ con lên ba, thế không là dâm thì còn là gì?

E: Lắm lúc cậu cứ vùi vỉnh bắt vú nuôi của cậu vạch vú ra rồi giả vờ như trẻ con lên ba, thế không là dâm thì còn là gì?

G: Lắm lúc cậu cứ vùi vỉnh bắt vú nuôi cậu vạch vú ra bú giả vờ như trẻ con lên ba, thế không là dâm thì còn là gì?

(20) A: Thăng Xuân nhìn ra cửa sổ, hai lỗ tai đã chán những **câu** nói mà nó không hiểu nên không để ý đến nữa.

C, D, E, F, G: Thăng Xuân nhìn ra cửa sổ, hai lỗ tai đã chán những **lời** nói mà nó không hiểu nên không để ý đến nữa.

(21) A: ở ngoài vườn, mấy giống cầm thú cũng đương làm cái việc hoan lạc **như tính nết bà chủ nhà**.

C, D, E, F, G: ở ngoài vườn, mấy giống cầm thú cũng đương làm cái việc hoan lạc **của tình dục**.

(22) A: Dưới sân thì **là** hai con chó Nhật Bản xinh xắn.

C, D, E, F, G: Dưới sân thì hai con chó Nhật Bản xinh xắn **đương vườn nhau**.

(23) A: Thăng Xuân đương tần ngần nhìn sự ấy thì vừa lúc ông đốc-tờ hỏi lại **nói**:

C, D, E, F, G: Thăng Xuân đương tần ngần nhìn sự ấy thì vừa lúc ông đốc-tờ hỏi lại **nó**:

(24) A: Ông đốc-tờ Trực Ngôn quay ra nhìn... rồi lại rồi rít lên bắt tay nó, vỗ vai nó mà rầm rộ nói, mà lần này ông lại nói to:

C, D, E, F, G: Ông đốc-tờ Trực Ngôn quay ra nhìn, **thấy cảnh cầm thú yêu nhau rồi**, lại rồi rít lên bắt tay nó, vỗ vai nó. Lần này ông lại nói to:

(25) A, C, D, E, F: Trẻ con đương tuổi dậy thì mà cứ **thấy** trước mắt những cái ấy là rất nguy hiểm!

G: Trẻ con đương tuổi dậy thì mà cứ trước mắt những cái ấy là rất nguy hiểm!

(26) A, D, F, G: Dù là con Giời con Phật thì cũng có thể dâm như mọi người, có khi lại hơn mọi người!

C, E: Dù là con Giời con Phật thì cũng có thể dâm như mọi người, có khi lại **hại** hơn mọi người!

(27) A: Xuân Tóc Đỏ nói len vào:

– Dù là con Giời con Phật thì cũng có thể dâm như mọi người, có khi lại hơn mọi người!

Ông đốc-tờ Trục Ngôn kết luận:

– Tôi không phải chữa bệnh, vì cậu bé không có bệnh gì cả!

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ nói lên vào:

– Dù là con Giời con Phật thì cũng có thể dâm như mọi người, có khi lại hơn mọi người!

– Tôi không phải chữa bệnh, vì cậu bé không có bệnh gì cả!

[các bản in sau đều bỏ 1 câu gồm 7 từ so với bản đăng báo]

(28) A: Việc giáo dục ấy **là rất** tỉ mỉ, khó khăn, nhưng mà một người như ông bạn tôi đây đã đủ tư cách cáng đáng việc ấy lắm.

C, D, E, F, G: Việc giáo dục ấy **rất là** tỉ mỉ, khó khăn, nhưng mà một người như ông bạn tôi đây đã đủ tư cách cáng đáng việc ấy lắm.

(29) A, C, D, E, F: Không lo lắng nữa, bà Phó Đoan **đã** về phòng riêng để ra mọi lệnh cho gia nhân.

G: Không lo lắng nữa, bà Phó Đoan về phòng riêng để ra mọi lệnh cho gia nhân.

(30) A, E: Xuân Tóc Đỏ còn đương **đi đi lại lại**, về mặt tư lự thì có người nói ở sau lưng:

C, D: Xuân Tóc Đỏ còn đương **đi đi lại**, về mặt tư lự thì có người nói ở sau lưng:

F, G: Xuân Tóc Đỏ còn đương **đi lại**, về mặt tư lự thì có người nói ở sau lưng:

(31) A: – Ông hỏi gì? Mời ông ngồi!

Sư ông ngồi xuống ghế, xoa tay nói:

– Bần tăng xin phép...

C, D, E, F, G: – Ông hỏi gì? Mời ông ngồi!

– Bần tăng xin phép...

[các bản in sau đều bỏ mất 8 từ mô tả vốn có của bản in báo lần đầu]

(32) A, C, E, G: Thưa ngài, bần tăng đã cam chịu khổ hạnh vất vả đến nỗi bần tăng lại còn

làm chủ nhiệm một tờ báo nữa, tờ báo Gõ mõ ... A Di Đà Phật!

D, F: Thưa ngài, bản tăng đã cam chịu khổ hạnh vất vả đến nỗi bản tăng lại còn làm chủ nhiệm một tờ báo nữa, tờ báo Gõ mõ ... **Thưa ngài, bản tăng đã cam chịu khổ hạnh vất vả đến nỗi bản tăng lại còn làm chủ nhiệm cả tờ báo Gõ mõ ...** A Di Đà Phật!

[2 bản Mai Lĩnh lặp lại một câu gồm 25 từ, so với bản A và 2 bản Minh Đức]

(33) A: Ấy nói thế để ngài **biết** bản tăng có nhiều thế lực.

C, D, E, F, G: Ấy nói thế để ngài **rõ** bản tăng có nhiều thế lực.

(34) A: Ở tòa báo đây những chân dung to tướng của các vị...

C, D, E, F, G: Ở tòa báo **có** đây những chân dung to tướng của các vị...

(35) A, D, F, G: Thế thì sao **đã** đi tu mà lại còn mở báo cạnh tranh với ai làm gì nữa?

C, E: Thế thì sao đi tu mà lại còn mở báo cạnh tranh với ai làm gì nữa?

(36) A: Bẩm đó không phải vô duyên ạ.

C, D, E, F, G: Bẩm đó không phải vô duyên **cớ** ạ.

(37) A, C, D, E, F: Gớm, các nhà sư quảng cáo cạnh tranh nhau thế thì cũng gần bằng **bọn** vua thuốc lậu cạnh tranh nhau!

G: Gớm, các nhà sư quảng cáo cạnh tranh nhau thế thì cũng gần bằng vua thuốc lậu cạnh tranh nhau!

(38) A, C, D, E, F: nhưng mà bọn tín đồ nhà Phật chúng tôi thì lại bút chiến **bằng cách** nguyên rửa nhau là ghê, ghê ruồi, ghê Tàu, ghê Lào, lờ, hắc lờ, hoá hủi, cụt chân, cụt tay, thế cơ!

G: nhưng mà bọn tín đồ nhà Phật chúng tôi thì lại bút chiến nguyên rửa nhau là ghê, ghê ruồi, ghê Tàu, ghê Lào, lờ, hắc lờ, hoá hủi, cụt chân, cụt tay, thế cơ!

(39) A: Ồ, thế nhưng mà sư ông đến đây làm gì? **Ông** định hỏi cái gì?

C, D, E, F, G: Ồ, thế nhưng mà sư ông đến đây làm gì? Định hỏi cái gì?

(40) A: Thì ông định làm gì cậu ấy?

C, D, E, F, G: Thì **sư** ông định làm gì cậu ấy?

(41) A, D, F, G: Bần tăng sẵn sóc đến **cái** linh hồn của cậu ấy... A Di Đà Phật!

C, E: Bần tăng sẵn sóc đến linh hồn của cậu ấy... A Di Đà Phật!

(42) A: Sư ông lăm lét nhìn trộm rồi gãi đầu gãi tai như một **ông sư** hợp thời trang.

C, D, E, F: Sư ông lăm lét nhìn trộm **Xuân** rồi gãi đầu gãi tai như một **sư ông** hợp thời trang.

G: Sư ông lăm lét nhìn trộm **Xuân** rồi gãi tai như một **sư ông** hợp thời trang.

(43) A: Bẩm... Xin lỗi ngài, vậy **giả** ngài cho biết quý danh và chức nghiệp?

C, D, E, F, G: Bẩm, Xin lỗi ngài, vậy **nếu** ngài cho biết quý danh và chức nghiệp?

(44) A: Còn phải **han**.

C, D, E, F, G: Còn phải **ngôn**.

(45) A, C, D, F: Chúng tôi buôn bán đứng đắn chứ không **có** thêm giờ những thói cạnh tranh bất chính như hội Phật giáo ạ.

E, G: Chúng tôi buôn bán đứng đắn chứ không thêm giờ những thói cạnh tranh bất chính như hội Phật giáo ạ.

(46) A, C, D, E, F: Nếu ngài cố động cho báo, hoặc **cho** thiện nam tín nữ đến đông...

G: Nếu ngài cố động cho báo, hoặc thiện nam tín nữ đến đông...

(47) A: Nếu không thì sẽ không hợp thời, mà không hợp thời thì ắt bị **đào** thải.

C, D, E, F, G: Nếu không thì sẽ không hợp thời, mà không hợp thời thì ắt bị thải.

(48) A, C, E: Nếu ngài đã **lọc lõi** thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay...

D: Nếu ngài đã **học lõi** thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay...

F, G: Nếu ngài đã **học hỏi** thạo đời như thế thì nên giúp bần tăng một tay...

(49) A: Ấy ông cứ xem như cái Phật giáo thì biết,

C, D, E, F, G: Ấy ông cứ xem như cái **đảng** Phật giáo thì biết,

(50) A, D, F, G: Nếu tôi giúp một tay thì tôi cải cách **hết** mọi sự cổ lỗ!

C, E: Nếu tôi giúp một tay thì tôi cải cách mọi sự cổ lỗ!

(51) A: Hai bên còn đương cò kè bớt một thêm hai thì bà Phó Đoan đã vận được cái áo dài lối cổ để tiếp **kiến** sư ông...

C, D, E, F, G: Hai bên còn đương cò kè bớt một thêm hai thì bà Phó Đoan đã vận được cái áo dài lối cổ để tiếp sư ông...

(52) A, C, D, E, F: để cúng **vái** cho cậu Phước

G: để cúng **bái** cho cậu Phước

CHÚ THÍCH:

[a] Sigmund Freud (1856-1939), người Áo, bác sĩ về thần kinh và tâm lý, được coi là người đặt cơ sở cho sự ra đời và phát triển của bộ môn phân tâm học (psychoanalysis), là nhà tư tưởng có ảnh hưởng lớn ở thế kỷ XX.

[b] tăng phú tú (tiếng Pháp, nói giọng bồi, sai ngữ pháp): chẳng cần gì cả, bất chấp.

Ôi, nhân tình thế thái! – Người bạn gái trung thành – Chết! Quan đốc Xuân nổi giận! (1)

Tại tiệm may Âu Hoá cũng như tại nhà cụ cố Hồng, người ta bàn tán vào rất nhiều về việc ông Xuân Tóc Đỏ của chúng ta...⁽²⁾ Ngẫu nhiên đã có hai phái tán thành và phản đối rất rõ rệt. Phái phản đối gồm có cậu Tú Tân, bà vợ ông Phán mọc sừng, do ông TYPN làm lãnh tụ. Phái tán thành có ông mọc sừng, cô Tuyết, bà vợ ông Típ-Phờ-Nờ, mấy cô khâu, và gần tất cả mấy bác thợ may.⁽³⁾ Như vậy, chẳng cần phải nói, ai cũng biết Xuân Tóc Đỏ được đại đa số. Còn về phần cụ Hồng, cụ bà, cặp vợ chồng Văn Minh, thì ở vào trường hợp có thể chê trách được là: không có một thái độ rõ rệt. Những người ấy có thể xem mạnh bên nào thì ngả về bên ấy, thế thôi.⁽⁴⁾ Ở vào một tình thế chưa phân tách bạch rõ ràng thì những người ấy phân vân là phải.⁽⁵⁾

Phái phản đối, có ông mỹ thuật TYPN đứng đầu, đã xoa tay sung sướng cho việc Xuân về ở hẳn nhà bà Phó Đoan như vậy thì tiệm may Âu Hoá tránh được cái nạn có một người nhơ bẩn. Nhưng phái tán thành thì lại rất tiếc việc xảy ra ấy, coi như vậy sẽ thiệt hại cho thương mại, sẽ ế hàng.

Và không hiểu vì lẽ gì, cái tin cô Tuyết sắp lấy Xuân cứ truyền từ mồm người nọ đến mồm người kia...

Chẳng biết cụ Hồng có theo cái lối cổ điển của chính phủ là phao việc ra để dò dư luận của công chúng trước khi quyết định một việc gì

hay là không, nhưng kể về muốn biết dư luận thì đã thất bại, vì dư luận xôn xao lắm, có khi lại trái ngược nhau nữa. Người chê Xuân hạ lưu, người lại ca tụng Xuân dòng dõi bình dân. Vì lẽ bình dân với hạ lưu cũng khó phân biệt, vì hai cái ấy rất giống nhau, nên phái này bảo phái kia nhầm lẫn, và trái lại...

Người chê Xuân vô học, người lại quả quyết rằng kể về học thức của Xuân thì mấy ai đã bằng! Người muốn phá cuộc nhân duyên ấy nói:

– Chính tôi đã được lão Victor Ban mách rằng xưa kia Xuân Tóc Đỏ chỉ là một thằng ma-cà-bông.

Nhưng người muốn tán thành cho cuộc ấy đã đáp:

– Ông có biết rằng ngay bác sĩ Trực Ngôn cũng kính trọng ông Xuân lắm, vẫn coi ông Xuân như bạn thân, hay không? ⁽⁶⁾

Trước những dư luận như thế, cụ Hồng, mặc dầu chưa biết xử trí ra sao, chỉ việc gắt “Biết rồi! Khổ lắm! Nói mãi!...”

Trước những dư luận như thế, cụ bà chỉ đành ngán ngẩm thở dài mà rằng:

– Để dò xem con bé đã hư hỏng chưa rồi sẽ định liệu.

Và, trước những lời căn vặn của bố mẹ, cô Tuyết nhất quyết giữ thái độ của một thiếu nữ đã giải phóng bằng cách chỉ điềm nhiên trả lời: “Ông Xuân, đối với tôi, chỉ là một người bạn giai mà thôi”.

Sau cùng thì, trước lời khai của cô em, ông Văn Minh cũng không thể kết luận thế nào cho được. Giai gái tự do giao thiệp với nhau, như thế là một dấu hiệu của tiến bộ, của Âu hoá. Nếu ông nghi ngờ gì thì sẽ có hại cho danh dự của ông, một người chủ trương Âu

hoá. Cho nên dầu không bệnh em ra mặt, ông cũng không dám kết tội em ông đã hư hỏng rồi! Ông thường than thảm một cách rất chính đáng: “Ôi, giữ cái trách nhiệm rắc hạt giống văn minh cũng khó khăn nặng nhọc lắm thay!”⁽⁷⁾

Trong khi ấy Xuân cứ điềm nhiên giữ luôn mấy chức: giáo sư quần vợt, giáo dục một cậu con cầu tự cho khỏi hoàn cảnh xấu, cố vấn của sư cụ Tăng Phú trong việc chấn hưng đạo Phật. Chỉ thỉnh thoảng có thời giờ nhàn rỗi nó mới tạt qua lại hiệu may Âu Hoá độ mười phút.⁽⁸⁾ Những khi ấy, trước mặt một số đông người, nó đã khôn khéo công kích và chỉ bảo cho bà chủ cũ một vài lỗi lố, sì-mát, đờ-ray,^[a] để lấy oai chơi. Hoặc nó sửa chữa một kiểu áo, bắt bẻ một người thợ, tán tỉnh một vài cô khách tân thời, trước đôi mắt đỏ ngần những cảm hờn của nhà mỹ thuật TYPN.⁽⁹⁾ Hay là bất thần nó hỏi một câu đại khái: “Anh đốc Trực Ngôn có lại đây không? – Anh Joseph Thiết muốn hỏi tôi việc gì, bảo tôi đến đây kia mà!”⁽¹⁰⁾ Hễ gặp mặt Tuyết thì nó giữ một thái độ lạnh lùng, nghiêm trang, làm cho Tuyết phải tủi thân, và làm cho kẻ khác phải tin hai bên có tình với nhau, sắp lấy nhau, v.v...⁽¹¹⁾ Trò đời, cái gì bàn lắm là nát, tranh luận nhau lắm lại càng xa chân lý. Sau cùng thì không còn một ai biết rõ cái giá trị của Xuân là đáng khinh trọng thế nào nữa.⁽¹²⁾ Người ta cãi nhau lắm, đâm ra thâm thù với nhau, thế thôi. Trong phái bênh vực Xuân, tựu trung vẫn có người, vì nhớ cái ơn được che chở, chỉ muốn có một cử chỉ gì để đền lại Xuân. Ấy là bà Típ-Phờ-Nờ vậy.

Buổi chiều hôm ấy, vừa ở nhà báo Gõ mõ ra, sau khi đã chén một bữa thịt chó hầm rửa mặn như một thượng khách của những vị sư chân tu khác, mồm còn sặc những hơi men, mặt đỏ gắt, chân nọ đá phải chân kia, Xuân Tóc Đỏ đương đi về, tình cờ gặp bà vợ ông TYPN cũng đương đi một mình với bộ y phục cổ lỗ, với cái mặt khổ sở

của một thiếu nữ xấu số lấy phải một ông hăng hái cải cách xã hội và bảo thủ nghiêm ngặt gia đình. ⁽¹³⁾

Bị ma men ám ảnh, Xuân Tóc Đỏ liền chột nhả mà rằng:

– Ơ kìa! A-mi ^[b] ơi! Đi đâu một mình vậy, bạn ơi!

Nhưng bà TYPN thì lại rất hài lòng về thái độ bình dân và mới mẻ chưa thấy ai dám có như thế! ⁽¹⁴⁾ Bà trông trước nhìn sau, khi thấy rõ ràng là phở văng người rồi, mới dám bạo dạn giơ tay ra như một tân nữ lưu tập sự mà bắt tay Xuân Tóc Đỏ. Anh chàng nhanh nhẩu nói: ⁽¹⁵⁾

– May quá, đương muốn tìm ông thì lại gặp ngay ông ở đây. Sao đã lâu nay ít khi thấy mặt ông ở tiệm may Âu Hoá thế?

Vẫn một giọng khuếch khoác và không đứng đắn như của một tân nhân vật thật sự, ⁽¹⁶⁾ Xuân ề à kể lễ:

– Bạn không biết rằng tôi độ này nhiều công kia việc nọ lắm hay sao? Nào là dạy họ đánh quần, nào là công cuộc thể thao, lại thêm cái anh Trực Ngôn chẳng ra gì ấy nhờ mình săn sóc đến cái giáo dục cho cậu con bà Phó, lại thêm lão sư cụ chùa Bà Banh cứ khẩn khoản nhờ mình giúp toà soạn tờ báo Gõ mõ, vậy thì bạn bảo từ chối sao được? Xưa nay ai cũng cho tôi là khinh người mãi rồi! Cho nên thôi thì công cuộc cải cách xã hội bằng y phục đành để cho anh Típ-Phờ-Nờ chịu khó gánh vác lấy một mình cũng xong. ⁽¹⁷⁾ Bạn ơi, có hiểu cho tôi thế chẳng, hờ a-mi?

Nghe nói đến đó, bà TYPN cũng bạo dạn dùng đến lối xưng hô thân mật:

– Tôi vẫn hiểu rõ bụng dạ của bạn lắm.

Hai người bắt đầu lững thững đi như một bạn gái với một bạn trai hân hoan. Rồi bà TYPN nói tiếp:

– Nhưng mà hình như không phải vì mấy lễ ấy mà bạn không năng đến hiệu Âu Hoá, có phải thế không? Với ai kia chứ với tôi, bạn rất nên nói thật. ⁽¹⁸⁾ Tôi hỏi thế này khí không phải nhé! Có phải vì cô Tuyết không?

Xuân Tóc Đỏ liền chối cãi một cách ngu dại để thú nhận một cách gián tiếp:

– Sao thiên hạ cứ hay nói nhảm thế? Tôi với Tuyết cũng chỉ giao thiệp cao thượng như tôi với bạn đây thôi chứ nào có tình ý gì!

– Ấy thế mà ai cũng bảo thế kia chứ?

– Sao nữa?

– Người ta lại đồn rằng cụ Hồng muốn gả Tuyết cho bạn nữa!

Xuân Tóc Đỏ sung sướng hết sức. Đó là lần đầu nó được báo tin như thế. Tuy nhiên nó cũng vờ thờ dài mà rằng:

– Cái ấy mà thật thì chí nguy! Không biết từ chối thế nào cho được lịch sự đấy! ⁽¹⁹⁾

Bà TYPN sửng sốt mà rằng:

–Ồ! Thế ra bạn chưa ưng kia à? Tôi tưởng một người như Tuyết, đẹp, con nhà giàu, lại tân thời như vậy mà bạn lấy được thì tưởng thanh niên trí thức nước Nam ai cũng ca tụng bạn về cái tài đào mỏ! ⁽²⁰⁾ Mà bạn lấy Tuyết thì còn cặp uyên ương nào xứng đôi hơn nữa!

Nghe nói, Xuân cũng thấy vui tai lắm. Nhưng nó chợt nghĩ đến

những cử chỉ bán xử nữ mà Tuyết đã giảng rõ ở khác sạn Bồng Lai thì nó bỗng buồn rầu lắm. Nó không thích một nửa chữ trinh, mặc dầu người ấy khôn ngoan đến bậc không đời nào nhẹ dạ đánh mất cả chữ trinh. ⁽²¹⁾

Nghĩ, Xuân bèn thở dài: ⁽²²⁾

– Rõ thật đa nhân duyên nhiều phiền lắm nào!

Bà TYPN lại nói:

– Gớm, bạn kỹ tính thật! Kén vợ đến thế thì...

Xuân lại làm luôn một câu:

– Nhưng mà tôi sợ nhất cái mọc sừng. Lấy Tuyết thì có phen người ta có thể đem tôi ra nấu cũng thành cao ban long! ⁽²³⁾

Bà TYPN phì cười về câu mai mỉa cay chua ấy. Bà cho thế là cái ghen bóng gió thường tình của tất cả đàn ông mà thôi, nên lại nói một cách rất sỗ sàng để tỏ dạ nhớ ơn, ⁽²⁴⁾ cái ơn được che chở lúc muốn ăn vận tân thời:

– Nếu vậy thì ra bạn cũng chẳng màng gì đến cuộc trăm năm ấy nhỉ? Vậy mà đã bao nhiêu người gièm pha bạn, vu oan bạn, nói xấu bạn... ⁽²⁵⁾

– Ai thế? Những ai?

– Tôi chả nói, thêm thù thêm oán, mang tiếng đôi co mách lẻo. ⁽²⁶⁾ Bạn chỉ cần biết có thế.

Xuân Tóc Đỏ hỏi gặng đến mười bận nữa cũng chỉ được trả lời có thế, vì bà TYPN là một người rất đứng đắn, một người thuộc hạng không chịu nhận mình là đôi co mách lẻo mỗi khi đã làm một việc đôi

co mách lẻo. ⁽²⁷⁾ Bà lại tiếp:

– Bốn phen tôi phải bảo bạn biết là bạn bị gièm pha nói xấu thì bạn cứ nên biết thế thôi. ⁽²⁸⁾ Họ kêu bạn những là con nhà hạ lưu, vô học thức, làm nghề nhặt quần, ngày xưa đã thổi loa quảng cáo thuốc lậu, và còn nhiều điều xấu lắm nữa, ê chê lắm nữa.

Ngắm nghĩ một lát, Xuân Tóc Đỏ cười nhạt mà rằng:

– Ghê nhỉ! Ấy là tôi mà họ dám nói thế, còn những kẻ khác thì không biết bị đến thế nào nữa? Tôi là ai, đã có anh Văn Minh, bà Phó Đoan, ông Phán dây thép, anh đốc-tờ Trục Ngôn, và bạn nữa, hiểu rõ cái học thức của tôi. Mà những nhời nói xấu vu oan ấy chả của cái thằng Victor Ban ấy thì còn của ai nữa! Nhưng mà Tuyết đã rõ tôi là hạng người nào rồi.

Bà TYPN hỏi ngay:

– Ờ! Sao bạn biết? Hình như bạn thì đúng đấy! Mà Victor Ban đã bảo cho vị hôn phu của Tuyết biết, rồi người ấy lại viết chuyện ấy vào thư để sỉ nhục cụ Hồng! ⁽²⁹⁾

– Có biết sao Victor Ban thù tôi không? Xưa kia, khi còn học trường thuốc, tôi có giúp nó mọi cách để mở hiệu thuốc. Sau biết rõ nó làm thuốc lậu bằng đất thó thì tôi thôi, rồi do thế nó thù tôi. ⁽³⁰⁾ Nhưng mà thù thế là ngu dại, tôi chả sợ...

Sau khi yên trí ở địa vị và học thức của Xuân rồi, bà TYPN đã đến lúc thấy cần nói một điều hệ trọng đến danh dự to tát của Xuân:

– Này bạn ạ, tôi xin mách điều này thì bạn giữ kín nhé! Cụ Hồng bà kêu rằng nếu gặp mặt bạn bất cứ ở đâu thì cũng phải nhổ vào mặt bạn, tát vào mặt bạn đấy!

Xuân đứng dừng lại, kinh ngạc hỏi dồn:

– Tôi? Phỉ nhổ vào mặt tôi? Tát tôi? Tôi, một người đã cứu sống lão già to nhất nhà ấy, đã làm cho hiệu Âu Hoá thịnh vượng như thế? Người ta đền ơn tôi như thế? Sự đời thế thì... nói bạn bỏ lỗi, chứ... mẹ kiếp thật!

Bà TYPN cuống quýt:

– Ấy chết! Xin bạn đừng nóng nảy thế!
– Thế thì tôi phải lại ngay nhà bà ấy để bà ấy nhổ vào mặt tôi mới được!

Bà TYPN lại càng sợ hãi đến hoá điên hoá dại, cứ giãy nảy lên:

– Chết! Tôi lạy ông! Ông đừng bảo tôi nói!

Lúc ấy Xuân quên hẳn mình. Nó đã bất tự tri. Nó chỉ còn thấy có lòng tự ái, mà lòng tự ái của kẻ vô học liều lĩnh...⁽³¹⁾ Vào những lúc liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa đả mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già. ⁽³²⁾ Nó gọi luôn hai cái xe:

– Cao su! Cao su! Mau lên hai cái!

Bà TYPN càng lạy van, nó càng thản nhiên. Nhưng xe đến rồi thì làm thế nào? ⁽³³⁾ Nó đỡ bà TYPN:

– Bạn cứ đến với tôi xem sao. ⁽³⁴⁾ Tôi không nói là bạn bảo thế đâu. Và lại chưa chắc bà ấy đã dám nhổ vào mặt tôi mà bạn sợ lôi thôi mọi chuyện. ⁽³⁵⁾

Bà TYPN đành lên xe với tất cả mọi sự lo ngại trên đời. Nửa giờ sau, hai xe cùng đỗ. Hai người vào nhà.

Lúc ấy tình cờ nhà cụ Hồng lại có đủ mặt. ⁽³⁶⁾ Cụ tổ ngồi trong màn ăn một bát cháo yến. Cụ Hồng đương nằm hút thuốc phiện trước mặt thẳng bồi tiêm. Cụ bà, vợ chồng Văn Minh, cô Tuyết, cậu Tú Tân, thì đương ngồi ở phòng khách. Xuân chào một lượt, mặt lăm lăm. Nó đến bên giường cụ tổ, hỏi to:

– Bẩm cụ vẫn mạnh khoẻ? Bẩm sau khi tôi chữa cho cụ thì cụ không đau yếu gì nữa, không phải mời thầy chạy thuốc gì nữa đấy chứ?

Cụ già ngừng thìa, trọ trọ đáp:

– Cảm ơn quan đốc lắm. Từ độ quan đốc chữa cho thì già vẫn khoẻ mạnh, mà chưa biết lấy gì tạ ơn quan đốc đấy!

– Được ạ, có gì mà phải nhớ ơn!

Xuân vênh váo ra ngoài, hất hàm hỏi Văn Minh:

– Từ độ tôi không lại giúp được thì cửa hàng vẫn đông khách chứ? ⁽³⁷⁾

Bà vợ Văn Minh đỡ lời:

– Vâng. Ấy có nhiều bà nhiều cô hỏi thăm quan anh luôn.

Vẫn vênh váo, Xuân dứt tay vào túi quần, nói dối:

– Hỏi thì làm gì! Tôi thì danh giá quái gì! Hạ lưu! Ma-cà-bông! Nhặt ban quần, không đứng đắn, chỉ đáng nhổ vào mặt!

Cụ bà lăm lét nhìn Xuân một cách rất đổi sợ hãi, rồi đỡ đòn: ⁽³⁸⁾

– Ấy chết! Ai lại dám nói thế! Sao quan đốc lại nói thế! Có điều gì mà quan đốc có vẻ kém vui thế? Hay nhà này có ai sơ suất điều gì?

Thấy mẹ dẫu dịu, Tuyết sung sướng, yên trí rằng người đã sêu

tết cô đã nói nhảm, Victor Ban đã vu oan. Cô thì thảo với TYPN về chuyện ấy.

Xuân vẫn đi đi lại lại, hậm hực nói:

– Tôi chỉ muốn được có người nhổ vào mặt, tát vào mặt! ⁽³⁹⁾

Lúc ấy hai vợ chồng Văn Minh đã lộn ruột lắm, đã muốn lột mặt nạ của Xuân lắm. Nhưng có vợ ông TYPN đấy, thẳng bồi tiêm đấy, làm tan hoang thì hại danh dự một đời cô em. ⁽⁴⁰⁾ Hai người nhìn nhau, khó chịu... Còn về phần cụ bà thì, thấy dâu con như thế, cụ cũng đâm hoảng. Cái giận dữ cứng cỏi của Xuân, cái ớn to cứu khỏi cụ tổ, việc Tuyết, con gái mình phải lòng người ta, cái thư của người vị hôn phu, gần đây thứ khiến cụ luống cuống không còn phân biệt được hay dở, phải trái. Không biết ra làm sao, cụ đành dụi giọng: ⁽⁴¹⁾

– Mời quan đốc ngồi chơi. Nào nhà này có ai sơ suất lỗi lời gì đâu?

Xuân vẫn đi đi lại lại, giận dữ nói:

– Tôi mà đã nổi giận thì rồi có người chết! Tôi xấu thì cũng chả ai đẹp!

Mọi người đều im lặng. Ai cũng sợ hãi. Không ai dám nói gì cả. Xuân cứ lăm lăm cái mặt, đi đi lại lại độ mười phút nữa; chỉ có tiếng gót giầy của nó là phá tan cái không khí im lặng của gian phòng. ⁽⁴²⁾ Nó sắp nguôi giận, đặc chí, vợ chồng ông Phán mọc sừng dắt nhau vào ⁽⁴³⁾ làm cho nó chột nghĩ đến số tiền năm đồng mà nó có thể dùng để trả nợ sư ông Tăng Phú một châu chay, nay mai... Nó bèn ưỡn ngực nói:

– Thưa ngài, ngài là một người chồng mọc sừng!

Tất cả mọi người đều như là điện giật. ⁽⁴⁴⁾ Ông Phán giãy thếp ôm lấy ngực ngã khụy xuống đất, khắc khừ kẻ lể:

– Cha mẹ ôi! Đã đẹp mặt tôi chưa? Vợ tôi ngủ với giai mà đến ai cũng biết, cả bàn dân thiên hạ đều rõ! Rõ đau đớn khổ nhục chưa!

Xuân Tóc Đỏ chưa kịp hoảng hốt về cái trò đùa ấy mà lại xoay ra bi kịch như thế, thì trong màn, ông cụ già cũng nắc một cái to, ngã xuống giường.

Cả nhà nhao lên, chia làm hai tốp, một thì nâng giấc cụ tổ, một thì đỡ ông Phán đứng dậy. Cụ bà cuống cuống kêu van với Xuân:

– Xin quan lớn rủ lòng thương chạy chữa ngay cho cụ tôi...

Cụ tổ rên rĩ nói dối như sắp tắt nghỉ:

– Không cần! Để tao chết! Sống cũng nhục! Có chạy chữa thì chạy chữa cho cái thanh danh nhà tao mà bọn chúng mày đã trót bôi nhọ! Thế!

Rồi cụ lại nắc nắc. Rồi cụ bà ứa nước mắt van lạy Xuân. Nhiều người nói giúp cụ bà nữa. Xuân Tóc Đỏ thấy những bi kịch như thế, liền thú tội, nói một cách thành thực rất nên tin:

– Thưa cụ, quả thật con vô học, xưa nay nhật ban quần, hạ lưu, không biết thuốc ạ! ⁽⁴⁵⁾

Rồi nó ra cửa, chạy thẳng một mạch như thẳng ăn cắp.

Cụ bà rất hối hận. Những người khác chê Xuân vì thù riêng mà quên mất lương tâm nhà nghề, thế là một ông đốc-tờ không xứng đáng, v.v...

NGUỒN:

[chương] XIV

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 53 (06 Janvier 1937), tr. 12-14.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 196-211.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 163-175.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 147-157.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.153-164.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 158-169.

KHẢO DỊ:

(1) A: VII. Ôi, nhân tình thế thái – Người bạn gái trung thành – Chết! **Chết!** Quan đốc Xuân nổi giận.

C, D, E, F, G: XIV. Ôi, nhân tình thế thái – Người bạn gái trung thành – Chết! Quan đốc Xuân nổi giận.

(2) A, D, E, F: Tại **tiệm** may Âu Hóa cũng như tại nhà cụ cố Hồng, người ta bàn **ra** tán vào rất nhiều về việc ông Xuân Tóc Đỏ của chúng ta...

C: Tại **tiệm** may Âu Hóa cũng như tại nhà cụ cố Hồng, người ta bàn tán vào rất nhiều về việc ông Xuân Tóc Đỏ của chúng ta...

G: Tại **hiệu** may Âu Hóa cũng như tại nhà cụ cố Hồng, người ta bàn ra tán vào rất nhiều về việc ông Xuân Tóc Đỏ của chúng ta...

(3) A, C, D, F: Phái tán thành có ông mọc sừng, cô Tuyết, bà vợ ông Típ-Phờ-Nờ, mấy cô khâu và gần tất cả mấy bác thợ may.

E, G: Phái tán thành có ông **Phán** mọc sừng, cô Tuyết, bà vợ ông Típ-Phờ-Nờ, mấy cô

khâu và gần tất cả mấy bác thợ may.

(4) A: Những người ấy có thể xem **chường** mạnh bên nào thì ngã về bên ấy, thế thôi.

C, D, E, F, G: Những người ấy có thể xem mạnh bên nào thì ngã về bên ấy, thế thôi.

(5) A, D, F, G: Ở vào một tình thế chưa phân **hắc** bạch rõ ràng thì những người ấy phân vân là phải.

C, E: Ở vào một tình thế chưa phân **tách** bạch rõ ràng thì những người ấy phân vân là phải.

(6) A: Ông có biết rằng ngay **đến** bác sĩ Trực Ngôn cũng kính trọng ông Xuân lắm, vẫn coi ông Xuân như bạn thân, hay không?

C, D, E, F, G: Ông có biết rằng ngay bác sĩ Trực Ngôn cũng kính trọng ông Xuân lắm, vẫn coi ông Xuân như bạn thân, hay không?

(7) A: Ông thường than thảm một cách rất chính đáng **rằng**: “Ôi, giữ cái trách nhiệm rắc hạt giống văn minh cũng khó khăn nặng nhọc lắm **vậy** thay!”

C, E: Ông thường than thảm một cách rất chính đáng: “Ôi, giữ cái trách nhiệm rắc hạt giống văn minh cũng khó khăn nặng nhọc lắm thay!”

D, F, G: Ông thường than thảm một cách rất chính đáng **rằng**: “Ôi, giữ cái trách nhiệm rắc hạt giống văn minh cũng khó khăn nặng nhọc lắm thay!”

(8) A: Trong khi ấy Xuân cứ điềm nhiên giữ luôn mấy chức: giáo sư quần vợt, giáo dục một cậu con cầu tự cho khỏi hoàn cảnh xấu, cố vấn của sư cụ Tăng Phú trong việc chấn hưng đạo Phật **bằng báo Gõ mõ, mặc dầu chỉ hay đập trống chay. Đã có một căn phòng riêng rất lịch sự trong nhà bà Phó Đoan rồi**, thỉnh thoảng nó mới có thời giờ nhàn rỗi tạt qua lại hiệu may Âu Hoá độ **mười** phút.

C, D, E, F, G: Trong khi ấy Xuân cứ điềm nhiên giữ luôn mấy chức: giáo sư quần vợt, giáo dục một cậu con cầu tự cho khỏi hoàn cảnh xấu, cố vấn của sư cụ Tăng Phú trong việc chấn hưng đạo Phật. **Chỉ** thỉnh thoảng có thời giờ nhàn rỗi nó mới tạt qua lại hiệu may Âu Hoá độ **mười** phút.

[các bản in sau đều bỏ mất 26 từ có thông tin cốt truyện đáng kể của bản A]

(9) A, D, E, F, G: trước đôi mắt đỏ **ngầu** những cằm hờn của nhà mỹ thuật TYPN.

C: trước đôi mắt đỏ **ngân** những cằm hờn của nhà mỹ thuật TYPN.

(10) A, C, D, E, F: Anh Joseph Thiết muốn hỏi tôi việc gì, bảo tôi đến đây kia mà!

G: Anh Joseph Thiết muốn hỏi tôi **một** việc gì, bảo tôi đến đây kia mà!

(11) A: Hễ gặp **mặt** Tuyết thì nó giữ một thái độ lạnh lùng, nghiêm trang, làm cho Tuyết phải tủi thân, **giận dữ**, và làm cho kẻ khác phải tin hai bên có tình với nhau, sắp lấy nhau, v.v...

C, D, E, F: Hễ gặp **mặt** Tuyết thì nó giữ một thái độ lạnh lùng, nghiêm trang, làm cho Tuyết phải tủi thân, và làm cho kẻ khác phải tin hai bên có tình với nhau, sắp lấy nhau, v.v...

G: Hễ gặp Tuyết thì nó giữ một thái độ lạnh lùng, nghiêm trang, làm cho Tuyết phải tủi thân, và làm cho kẻ khác phải tin hai bên có tình với nhau, sắp lấy nhau, v.v...

(12) A: Trò đời, cái gì bàn lắm là nát, tranh luận nhau lắm lại càng xa chân lý, sau cùng thì không còn một ai biết rõ cái giá trị của Xuân là đáng khinh trọng thể nào nữa.

C, D, E, F, G: Trò đời, cái gì bàn lắm là nát, tranh luận nhau lắm lại càng xa chân lý. Sau cùng thì không còn một ai biết rõ cái giá trị của Xuân là đáng khinh trọng thể nào nữa.

(13) A: mặt **đỏ gay** đỏ gắt, chân nọ đá phải chân kia, Xuân Tóc **Đỏ đương thất thiếu đi trên con đường về nhà**, tình cờ gặp bà vợ ông TYPN cũng đương đi một mình với bộ y phục cổ lỗ, với cái mặt khổ sở của một thiếu nữ xấu số lấy phải một ông hăng hái cải cách **bảo xã hội** và **thủ** nghiêm ngặt gia đình.

C, E: mặt đỏ gắt, chân nọ đá phải chân kia, Xuân Tóc **Đỏ đương đi về**, tình cờ gặp bà vợ ông TYPN cũng đương đi một mình với bộ y phục cổ lỗ, với cái mặt khổ sở của một thiếu nữ xấu số lấy phải một ông hăng hái cải cách xã hội và **bảo thủ** nghiêm ngặt gia đình.

F, G: mặt **đỏ gay** đỏ gắt, chân nọ đá phải chân kia, Xuân Tóc **Đỏ đương đi về**, tình cờ gặp bà vợ ông TYPN cũng đương đi một mình với bộ y phục cổ lỗ, với cái mặt khổ sở của một thiếu nữ xấu số lấy phải một ông hăng hái cải cách xã hội và **bảo thủ** nghiêm ngặt gia đình.

(14) A, C, D, E, F: Nhưng bà TYPN thì **lại** rất hài lòng về thái độ bình dân và mới mẻ chưa thấy ai dám có như thế!

G: Nhưng bà TYPN thì rất hài lòng về thái độ bình dân và mới mẻ chưa thấy ai dám có như thế!

(15) A: Bà trông trước nhìn sau, khi thấy rõ ràng là phở văng người rồi, mới dám bạo dạn

đơ tay ra như một tân nữ lưu tập sự mà bắt tay Xuân. **Đoạn** nhanh nhẩu nói:

– May quá đương muốn tìm ông thì lại gặp ngay ông ở đây.

C, D, F: Bà trông trước nhìn sau, khi thấy rõ ràng là phổ vãng người rồi, mới dám bạo dạn **giơ** tay ra như một tân nữ lưu tập sự mà bắt tay Xuân **Tóc Đỏ**. **Anh chàng** nhanh nhẩu nói:

– May quá đương muốn tìm ông thì lại gặp ngay ông ở đây.

E: Bà trông trước nhìn sau, khi thấy rõ ràng là phổ vãng người rồi, mới dám bạo dạn **giơ** tay ra như một tân nữ lưu tập sự mà bắt tay Xuân **Tóc Đỏ**:

– May quá đương muốn tìm ông thì lại gặp ngay ông ở đây.

G: Bà trông trước nhìn sau, khi thấy rõ ràng là phổ vãng người rồi, mới dám bạo dạn **đưa** tay ra như một tân nữ lưu tập sự mà bắt tay Xuân **Tóc Đỏ**. **Bà** nhanh nhẩu nói:

– May quá đương muốn tìm ông thì lại gặp **ông ngay** ở đây.

(16) A, C, D, E, F: Vẫn một giọng khuếch khoác **và** không đứng đắn như của một tân nhân vật thật sự,

G: Vẫn một giọng khuếch khoác không đứng đắn như của một tân nhân vật thật sự,

(17) A, D, F, G: Cho nên thôi thì công **việc** cải cách xã hội bằng y phục đành để cho anh Típ-Phờ-Nờ chịu khó gánh vác lấy một mình cũng xong.

C, E: Cho nên thôi thì công **cuộc** cải cách xã hội bằng y phục đành để cho anh Típ-Phờ-Nờ chịu khó gánh vác lấy một mình cũng xong.

(18) A: Với ai kia chứ với tôi **thì** bạn rất nên nói thật.

C, D, E, F, G: Với ai kia chứ với tôi, bạn rất nên nói thật.

(19) A, C, E: Không biết từ chối thế nào cho được lịch sự đấy!

D, F, G: Không biết **rồi** từ chối thế nào cho được lịch sự đấy!

(20) A: Tôi tưởng một người như Tuyết, đẹp, con nhà giàu, lại tân thời như vậy mà bạn lấy được thì tưởng thanh niên trí nước Nam ai cũng ca tụng bạn về cái tài đào mỏ!

C, D, E, F, G: Tôi tưởng một người như Tuyết, đẹp, con nhà giàu, lại tân thời như vậy mà bạn lấy được thì tưởng thanh niên trí **thức** nước Nam ai cũng ca tụng bạn về cái tài đào mỏ!

(21) A: Nó không thích một nửa chữ trinh, mặc dầu người ấy khôn ngoan đến bậc không đời nào **mà** nhẹ dạ đánh mất cả chữ trinh.

C, D, E, F: Nó không thích một nửa chữ trinh, mặc dầu người ấy khôn ngoan đến bậc, không đời nào nhẹ dạ đánh mất cả chữ trinh.

G: Nó không thích một nửa chữ trinh, mặc dầu người ấy **không** ngoan đến bậc không đời nào nhẹ dạ đánh mất cả chữ trinh.

(22) A, D, F, G: Nghĩ **thế**, Xuân bèn thở dài:

C: Nghĩ, Xuân bèn thở dài:

E : Nghĩ **đoạn**, Xuân bèn thở dài:

(23) A: Lấy Tuyết thì có phen người ta có thể đem tôi ra nấu cũng **đủ** thành cao ban long!

C, D, E, F: Lấy Tuyết thì có phen người ta có thể đem tôi ra nấu cũng thành cao ban long!

G: Lấy Tuyết thì có phen người ta có thể đem tôi ra nấu thành cao ban long!

(24) A: nên lại nói **nói** một cách rất sốt sắng để tỏ dạ nhớ ơn,

C, D, E, F, G: nên lại nói một cách rất sốt sắng để tỏ dạ nhớ ơn,

(25) A: Vậy đã bao nhiêu người gièm pha bạn, vu oan bạn, nói xấu bạn...

C, D, E, F, G: Vậy **mà** đã bao nhiêu người gièm pha bạn, vu oan bạn, nói xấu bạn...

(26) A: Tôi chả nói, thêm thù thêm oán, mang tiếng đôi co mách **bảo**.

C, D, E, F, G: Tôi chả nói, thêm thù thêm oán, mang tiếng đôi co mách **lẻo**.

(27) A, C, D, E: một người thuộc hạng không chịu nhận mình là đôi co mách lẻo **mỗi khi đã làm một việc đôi co mách lẻo**.

F, G: một người thuộc hạng không chịu nhận mình là đôi co mách lẻo.

(28) A, D, E, F, G: Bỗng phen tôi phải bảo bạn biết là bạn bị gièm pha nói xấu thì bạn cứ nên biết **thế** thôi.

C: Bỗng phen tôi phải bảo bạn biết là bạn bị gièm pha nói xấu thì bạn cứ nên biết thôi.

(29) A: Ờ! Sao **bạn** biết? Hình như bạn thì đúng đấy! Mà **Bictor** Ban đã bảo cho vị hôn phu của Tuyết biết, rồi người ấy lại viết chuyện ấy vào thư để sỉ nhục cụ Hồng!

C: Ờ! Sao biết **thế**? Hình như bạn thì đúng đấy! Mà Victor Ban đã bảo cho vị hôn phu của Tuyết biết, rồi người ấy lại viết chuyện ấy vào thư để sỉ nhục cụ Hồng!

D, F: Ờ! Sao biết **thế**? Hình như **Bạn** thì đúng đấy! Mà Victor Ban đã bảo cho vị hôn phu của Tuyết biết, rồi người ấy lại viết chuyện ấy vào thư để sỉ nhục cụ Hồng!

E, G: Ờ! Sao biết **thế**? Hình như **Ban** thì đúng đấy! Mà Victor Ban đã bảo cho vị hôn phu của Tuyết biết, rồi người ấy lại viết chuyện ấy vào thư để sỉ nhục cụ Hồng!

(30) A, C, D, E, G: Sau biết rõ nó làm thuốc lậu bằng đất thó thì tôi thôi, rồi do thế nó thù tôi.

F: Sau biết rõ nó làm thuốc lậu bằng đất **thế** thì **lôi** thôi, rồi do thế nó thù tôi.

(31) A: Nó chỉ còn thấy có lòng tự **lái**, mà **lại** lòng tự ái của kẻ vô học liều lĩnh...

C, D, E, F: Nó chỉ còn thấy có lòng tự **ái**, mà lòng tự ái của kẻ vô học liều lĩnh...

G: Nó chỉ còn thấy có lòng tự ái của kẻ vô học liều lĩnh...

[bản A có hiện tượng nhảy chữ ở khuôn in: chữ l ở rìa khuôn dòng 11, từ "lúc" chỉ còn "úc", con chữ l nhảy khỏi khuôn ấy được thợ in vuốt vào rìa khuôn ở dòng 9, biến "ái" thành "lái"]

(32) A, C, E: Vào những **úc** liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa **đả** mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già.

D, F: Vào những **lúc** liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa **đả** mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già.

G: Vào những **lúc** liều lĩnh như lúc ấy, người ta có thể đùa **giả** mà đánh nhau đến chết người thật, vì bà TYPN càng sợ hãi thì Xuân lại càng làm già.

(33) A: Nhưng xe đến thì làm thế nào?

C, D, E, G: Nhưng xe đến **rồi** thì làm thế nào?

(34) A, C, D, E: **Bạn** cứ đến với tôi xem sao.

F, G: **Bà** cứ đến với tôi xem sao.

(35) A: Vả lại chưa chắc bà ấy đã dám nhổ vào mặt tôi mà sợ lỗi thôi mọi chuyện.

C, D, E, F, G: Vả lại chưa chắc bà ấy đã dám nhổ vào mặt tôi mà **bạn** sợ lỗi thôi mọi chuyện.

(36) A: Lúc ấy tình cờ nhà cụ **cố** Hồng lại có đủ mặt.

C, D, E, G: Lúc ấy tình cờ nhà cụ Hồng lại có đủ mặt.

(37) A: **Thế nào?** Từ độ tôi không lại giúp được thì cửa hàng vẫn đông khách chứ?

C, D, E, F, G: Từ độ tôi không lại giúp được thì cửa hàng vẫn đông khách chứ?

(38) A: Cụ bà lăm lét nhìn Xuân một cách rất **đối** sợ hãi, rồi đỡ đòn:

C, D, E, F, G: Cụ bà lăm lét nhìn Xuân một cách rất sợ hãi, rồi đỡ đòn:

(39) A: Tôi chỉ muốn người nhổ vào mặt, tát vào mặt!

C, D, E, F, G: Tôi chỉ muốn **được có** người nhổ vào mặt, tát vào mặt!

(40) A: Nhưng có vợ ông TYPN đấy, **lại** thẳng bồi tiêm đấy, làm tan hoang thì hại danh dự một đời cô em.

C, D, E, F, G: Nhưng có vợ ông TYPN đấy, thẳng bồi tiêm đấy, làm tan hoang thì hại danh dự một đời cô em.

(41) A: gần ấy thứ khiến cụ luống cuống không còn phân biệt được hay dở, phải trái, nên không, ra làm sao. Cụ đành dụi giọng:

C, D, E, F, G: gần ấy thứ khiến cụ luống cuống không còn phân biệt được hay dở, phải trái. Không biết ra làm sao, cụ đành dụi giọng:

(42) A, C, D, F, G: Chỉ **có** tiếng gót giầy của nó là phá tan cái không khí im lặng của gian phòng.

E: Chỉ **còn** tiếng gót giầy của nó là phá tan cái không khí im lặng của gian phòng.

(43) A, D, E, F, G: Nó sắp nguôi giận, đặc chí **thì** vợ chồng ông Phán mọc sừng dắt nhau vào

C: Nó sắp nguôi giận, chắc chỉ vợ chồng ông Phán mọc sừng dắt nhau vào

(44) A: Tất cả mọi người đều như **bị** điện giật.

C, E, G: Tất cả mọi người đều như **là** điện giật.

D, F: Tất cả mọi người đều như **là bị** điện giật.

(45) A: Thưa cụ, quả thật con vô học, xưa nay nhặt ban quần, hạ lưu, không biết thuốc!

C, D, E, F, G: Thưa cụ, quả thật con vô học, xưa nay nhặt ban quần, hạ lưu, không biết thuốc **ạ**!

CHÚ THÍCH:

[a] Một số thuật ngữ môn tennis: lố (phỏng âm chữ Anh: lob): bóng bổng; si-mát (phỏng âm chữ Anh smash): vụt bóng trên cao; đờ-ray (phỏng âm chữ Anh drive): quả bật, quả tiu.

[b] A-mi (phỏng âm chữ Pháp ami): bạn.

Hạnh phúc của một tang gia – Văn Minh nữa cũng nói vào – Một đám ma gương mẫu ⁽¹⁾

Ba hôm sau, ông cụ già chết thật.

Cả gia đình ấy đã nhao lên, mỗi người một cách, đi gọi từ ông lang băm Tây cho đến ông lang băm Đông, già và trẻ, để thực hành đúng cái lý thuyết “nhiều thầy thổi ma”. ⁽²⁾ Ông cụ già chết, danh dự của Xuân lại càng to thêm, vì cái lễ rất chính đáng là luôn ba hôm, nó trốn một chỗ nào không ai biết, đến nỗi cụ bà cho người đi tìm đâu cũng không thấy. ⁽³⁾ Thiếu ông đốc-tờ Xuân là thiếu tất cả, những ông thầy thuốc chính hiệu đã thất bại hoàn toàn. Về phần ông đốc-tờ Trục Ngôn, thấy bạn đồng nghiệp của Xuân không chữa, cho đó là một bệnh nặng, nên cũng không dám nhận. ⁽⁴⁾ Đó là một bài học cho những kẻ nào dám bảo một người như Xuân Tóc Đỏ là con nhà hạ lưu, ma-cà-bông, vô học, vô lại, nhạt ban quần, v.v... ⁽⁵⁾ Người ta lại đi mời cả cụ lang Tỳ lẫn cụ lang Phế, nhưng vì đã quá giận, hai cụ đã từ chối chạy chữa cũng như những vị danh y biết tự trọng. Người ta đã nghĩ cả đến thuốc thánh đền Bia vừa mới chữa một người ho lao và một người cảm thương hàn bằng bunn đen và cứt trâu, công hiệu đến nỗi họ mất mạng, và quan trên lại điều tra ra rằng có một tội cường hào tổ chức ra Thánh, mà tội cường hào ấy lại ăn cắp tiền quỹ nữa, nên tự nhiên Thánh cũng hết thiêng liêng... Những việc trắc trở như thế đã làm cho ông già hơn tám mươi tuổi phải chết một cách bình tĩnh. Trong lúc gia đình nhốn nháo, thằng bồi tiem đã đếm được đúng một nghìn tám trăm bảy mươi hai câu gậy “Biết rồi, khổ lắm, nói

mãi!” của cụ cố Hồng.

Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm. Ông phán mọc sừng đã được cụ Hồng nói nhỏ và tai rằng sẽ chia cho con gái và rể thêm một số tiền là vài nghìn đồng. ⁽⁶⁾ Chính ông ta cũng không ngờ rằng giá trị đôi sừng hươu vô hình trên đầu ông ta mà lại to đến như thế. Ông cho rằng Xuân có tài quảng cáo lắm, nói một lời là có vài nghìn đồng bạc, nên sau khi được lời hứa quý hoá của ông bố vợ, ông trù tính ngay với Xuân một công cuộc doanh thương... ⁽⁷⁾ “Thưa ngài, ngài là một người chồng mọc sừng!” ⁽⁸⁾ Ông Xuân chỉ nói có thể mà làm cho ông thêm được vài ba nghìn bạc thì khi ông Xuân nói đại khái “Thưa ngài, thứ hàng này tốt nhất, buôn ở Tây phương”, chắc phải có giá trị hơn nữa. Ông muốn gặp ngay Xuân để trả nốt năm đồng, trước khi buôn bán cũng đã giữ chữ tín làm đầu. ⁽⁹⁾

Cụ cố Hồng đã nhắm nghiền mắt lại để mơ màng đến cái lúc cụ mặc đồ xô gai, lụ khụ chống gậy, vừa ho khạc vừa khóc mếu, để cho thiên hạ phải chỉ trỏ “Úi kìa, con giai nhớn đã già đến thế kìa!”. ⁽¹⁰⁾ Cụ chắc cả mười phần rằng ai cũng phải ngợi khen một cái đám ma như thế, một cái gậy như thế...

Điều bản khoán của con cụ, ông Văn Minh, chỉ là mời luật sư đến chứng kiến cái chết của ông nội mà thôi. Thế là từ nay mà đi, cái chúc thư kia sẽ vào thời kỳ thực hành chứ không còn là lý thuyết viễn vông nữa. Ông chỉ phiền một nỗi không biết xử trí với Xuân Tóc Đỏ ra sao cho phải... Xuân tuy phạm tội quyến rũ một em gái ông, tố cáo cái tội hoang dâm của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình cờ đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết. ⁽¹¹⁾ Hai cái tội nhỏ, một cái ơn to... Làm thế nào? Ông phân vân, vò đầu rút tóc, lúc nào mặt cũng đăm đăm chiêu chiêu, thành thử lại thành ra hợp thời trang, vì

mặt ông thật đúng cái mặt một người lúc gia đình đương là tang gia bối rối.

Mà bối rối thật. Người chết, sau khi được quan trên khám qua loa, đã được khâm liệm đến gần một ngày rồi, ⁽¹²⁾ vậy mà chưa thấy cụ Hồng ra lệnh phát phục, ^[a] mặc dầu mọi công việc cử hành tang lễ đã quyết định xong xuôi. Phái trẻ, nghĩa là bọn dâu con, đã bắt đầu la ó lên rằng phái già chậm chạp, cậu Tú Tân thì cứ điên người lên vì cậu đã sẵn sàng mấy cái máy ảnh mà mãi cậu không được dùng đến. ⁽¹³⁾ Bà Văn Minh thì sốt cả ruột vì mãi không được mặc những đồ xô gai tân thời, cái mũ mấn trắng viền đen – dernières créations! – những cái rất ăn với nhau, mà tiệm Âu Hoá một khi đã lằng-xê ra thì có thể ban cho những ai có tang đương đau đớn vì kẻ chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đời. ⁽¹⁴⁾ Ông TYPN rất bực mình vì mãi không được thấy những sự chế tạo của mình ra mắt công chúng để xem các báo chí phê bình ra sao. ⁽¹⁵⁾ Người ta đổ lỗi cho ông Văn Minh không khéo can thiệp, để mọi việc phải trì hoãn, cụ Hồng cứ nhắm mắt lại kêu khổ lắm, cụ bà hay lề lỗi vẽ chuyện lôi thôi. ⁽¹⁶⁾ Kỳ thuỷ sở dĩ chưa phát phục chỉ vì chuyện Tuyết, hay là việc Xuân Tóc Đỏ đã gây ra cho Tuyết vậy.

Khi cụ Phán bà ở nhà người vị hôn phu của Tuyết ra về đến nhà mình, thì, trước những cặp mắt ngơ ngác của một bầy con cháu chỉ hiếu chỉ nóng ruột đem chôn cho chóng cái xác chết của cụ tổ, cụ bà đã lằng lằng ra hiệu cho Văn Minh theo mình lên gác với cụ ông. Lúc này, cụ ông đã hút xong điếu thuốc thứ sáu mươi nên thẳng bồi tiêm đã lui đi chỗ khác để mặc cụ hưởng những dư vị mà thuốc phiện còn để lại trong phổi. Trông thấy cụ bà, cụ ông ngồi nhòm dật hỏi dồn:

– Thế nào hở bà? Chuyện trò ra làm sao? Người ta có hồi hôn

không?

Cụ bà lẳng lẳng ngồi xuống cạnh. Văn Minh cũng kéo ghế đến gần sập, nghe ngóng, mãi, cụ bà mới thở dài mà rằng: ⁽¹⁷⁾

– Thật khó nghĩ quá! Người ta không hồi hôn, mà cũng không ra làm sao, mà người ta sắp đến phúng nữa, thế mới lạ chứ!

– Ô hay! Thế sao bà không bảo người ta cưới chạy tang đi có được không?

– Người ta cũng không muốn cưới chạy tang thì ông bảo tôi làm thế nào?

– Ô hay! Thế muốn bỏ hay muốn theo đuổi? Nhất định có cưới con Tuyết hay đã chê nó hư hỏng? ⁽¹⁸⁾ Ít ra họ cũng phải có một thái độ rõ rệt chứ?

Cụ bà hỏi lại cụ ông: ⁽¹⁹⁾

– Như thế thì ông thử đoán xem bụng dạ người ta nghĩ ra làm sao?

Cụ ông nhăn mặt lại, gắt:

– Khỉ lắm nữa! Mình đã tranh lấy mà đi, rồi lại về hỏi vặn người nằm xó nhà! ⁽²⁰⁾

Từ đấy trở đi, cụ ông cụ bà cãi cọ nhau theo lối những cặp vợ chồng già cổ điển của những gia đình nền nếp... những gia đình có những cặp vợ chồng không bao giờ ôn tồn được với nhau trong mười lăm phút trò chuyện, bất cứ về vấn đề gì. ⁽²¹⁾

– Tôi ấy à! Tôi thì tôi cho người ta chưa dám tin đích xác là con Tuyết đã hư hỏng. ⁽²²⁾

– Thôi đi! Tôi thì tôi cho người ta đã muốn hồi hôn rồi. Bà đừng bênh con!(23)

– Sao người ta còn định phúng viếng? Sao ông nói dốt thế?

– Ấy thế họ mới xỏ! Họ không hồi hôn nhưng mà họ cứ để thế, để cho không ma nào dám hỏi con Tuyết nữa, rồi con gái bà sẽ chết già! (24)

– Chưa chắc! Dễ họ cũng phân vân như mình, vì đến chính ngay mình, mình cũng không biết rõ con gái mình có hư hay là không! (25) Cho nên khi tôi kêu rằng nên xin cưới chạy tang, đỡ tốn kém, khỏi phải chờ đợi những ba năm, thì họ đáp rằng con gái họ cũng hãy còn ít tuổi, lại đương ăn học, cũng chả vội gì mà phải cưới sớm, dù ba năm chứ đến năm năm thì đợi cũng được. (26)

– Thế bây giờ định thế nào? Như ý tôi thì hỏi ngay ông đốc Xuân xem ông ta có ưng không thì bảo ông ta cưới chạy tang cho xong chuyện đi.

Cụ bà cắn môi nghĩ ngợi. Cụ còn nhớ rõ lúc Xuân nói “Tôi mà xấu thì cũng chả ai đẹp được”, rồi sau khi ấy, bảo ngay vào mặt ông Phán con rể cụ là mọc sừng cho con gái cụ phải ê chề một phen. (27) Xuân nóng nảy như thế thật đáng sợ, giá cụ trông thấy Xuân, cụ vẫn phải xấu hổ. Có một ông rể quý như Xuân kể cũng danh giá thực, nhưng cũng đáng sợ lắm. Không biết quyết đoán ra sao cả, cụ quay về bảo ông con gái:

– Con hư tại mẹ cháu hư tại bà, phương ngôn nói thế. Mà làm con Tuyết phải hư hỏng, mà làm xấu mặt tao, bây giờ tao xin nhờ ở mày.

Cụ ông cũng gật gù mà rằng:

– Ừ! Thế thì toa nghĩ nên thế nào hở toa? Có con gái nhớn thì nguy như chứa bom ở trong nhà, có phải thế không? ⁽²⁸⁾ Toa nên nghĩ cách nào tống khứ nốt con bé thì nhà này không lo điều gì nữa. ⁽²⁹⁾

Văn Minh ôm đầu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi đáp:

– Thế cũng không được. Người ta đương nghi nó phải lòng anh Xuân, bây giờ mình lại cũng gả chạy tang cho anh Xuân, như thế có khác gì thú nhận với người ta là con gái mình đã hư hỏng với Xuân? Chỉ còn cách là mặc kệ đấy, cứ việc ma chay cho xong chuyện đi, rồi sau người ta xin cưới thì mình gả, bằng không thì hãy gả cho anh Xuân cũng chưa muộn.

Bà mẹ hỏi ngay:

– Dễ thế cơ à? Sao hôm nọ, anh kêu chưa chắc người ta ưng thuận con bé? ⁽³⁰⁾

Văn Minh đành phải chống chế:

– Nếu tôi nói thì chắc người ta cũng bằng lòng...

Về phần cụ Hồng, rất thích chàng rể như ông đốc-tờ Xuân, thấy con giai nói thế thì cũng bằng lòng vậy, mặc dầu giá xong việc ngay thì cụ sung sướng hơn nữa. ⁽³¹⁾ Còn Văn Minh, trước tình hình nghiêm trọng ấy, đành phải bóp trán nghĩ những cách nay mai gột rửa bằng xà-phòng thơm cho cái quá khứ của Xuân Tóc Đỏ, để, nếu cần thì gả em cho một người như thế, ông cũng không đến nỗi xấu mặt. Trước kia ông bực mình về nỗi thiên hạ cứ nhằm mãi Xuân bao nhiêu, thì bây giờ ông lại mừng thầm cũng về một điều ấy bấy nhiêu. ⁽³²⁾ Cũng như một kẻ tân tiến khác, sau khi gây ra một việc bậy thì xấu hổ lắm, không có gan nhận lỗi nữa, ông đành ép lòng tìm những cái gì còn

cứu chữa được. ⁽³³⁾ Ông đứng lên hùng hồn mà rằng:

– Thôi được, me cứ yên tâm, ba cứ yên tâm. Tôi sẽ làm thế nào cho con Tuyết lấy được chồng một cách danh giá thì thôi. Bây giờ cho phát phục, kéo đã quá muộn. ⁽³⁴⁾

Cả ba người yên lòng, xuống dưới nhà cắt đặt mọi việc. Bọn con cháu vô tâm ai cũng sung sướng thoả thích... Người ta từng bừng vui vẻ đi đưa giấy cáo phó, gọi phường kèn, thuê xe đám ma, v.v... Tối hôm ấy, khách khứa đến hỏi thăm, phúng viếng, chia buồn tấp nập... ⁽³⁵⁾

Sáng hôm sau, đúng 7 giờ thì cất đám. ⁽³⁶⁾ Hai viên cảnh sát thuộc bộ thứ 18 là Min-Đơ và Min-Toa đã được thuê giữ trật tự cho đám ma. ⁽³⁷⁾ Giữa lúc không ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sắp vỡ nợ, mấy ông cảnh binh này được có đám ma thuê thì sung sướng cực điểm, đã trông nom rất hết lòng. ⁽³⁸⁾ Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyết. Tại sao Xuân lại không đến phúng viếng gì cả? Tại sao Xuân lại không đi đưa? ⁽³⁹⁾ Hay là Xuân khinh mình? Những câu hỏi ấy đã khiến Tuyết đau khổ một cách rất chính đáng, có thể muốn tự tử được. Tìm kiếm khắp mặt trong bọn người đi đưa đám ma cũng không thấy “bạn giai” đâu cả, Tuyết như bị kim châm vào lòng. ⁽⁴⁰⁾

Hôm nay Tuyết mặc bộ y phục Ngây thơ, – cái áo dài voan mỏng, trong có coóc-sê, trông như hở cả nách và nửa vú – nhưng mà viền đen, và đội một cái mũ mấn xinh xinh. Thấy rằng thiên hạ đồn mình hư hỏng nhiều quá, Tuyết bèn mặc bộ Ngây thơ để cho thiên hạ phải biết rằng mình chưa đánh mất hẳn cả chữ trinh. Với cái tráp trầu cau và thuốc lá, Tuyết mời các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt hơi có một vẻ buồn lãng mạn rất đúng một, một nhà có đám. ⁽⁴¹⁾

Những ông bạn thân của cụ cố Hồng, ngực đầy những huy chương như: Bắc đẩu bội tinh, Long bội tinh, Cao Mên bội tinh, Vạn Tượng bội tinh, v.v... trên mép và cằm đều đủ râu ria, hoặc dài hoặc ngắn, hoặc đen hoặc hung hung, hoặc lấm tấm điểm bạc, hoặc trơn mượt, hoặc lún phún hay rậm rậm, loăn quăn, những ông tai to mặt lớn đi sát ngay với linh cữu, khi trông thấy làn da trắng thập thò trong lần áo voan trên cánh tay và ngực Tuyết, ai nấy đều cảm động hơn những khi nghe thấy tiếng kèn Xuân Nữ ai oán, não nùng.

Với một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiệu bát cống, lợn quay đi lọng, cho đến lốc-bốc-soảng và bú-rích, ^[b] và vòng hoa, có đến ba trăm câu đối, vài ba trăm người đi đưa, lại có cậu Tú Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thi nhau như ở hội chợ. ⁽⁴²⁾ Thật là một đám ma to tát có thể làm cho người chết nằm trong quan tài cũng phải mỉm cười sung sướng, nếu không gật gù cái đầu...!

Khi đi được bốn phố, giữa lúc TYPN và bà vợ, bà Phó Đoan và ông Joseph Thiết, và mấy người nữa đương ào ào phê bình thái độ của Xuân thì thấy cả đám phải đứng dừng lại như hàng đầu gặp phải một nạn xe cộ vậy. ⁽⁴³⁾ Giữa lúc ấy, sáu chiếc xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng che hai lọng, từ một ngã lén vào chiếm chỗ sau năm lá cờ đen. Hai vòng hoa đồ sộ, một của báo Gõ mõ, một của Xuân, cũng lén vào hàng đầu. ⁽⁴⁴⁾ Cậu Tú Tân vội chạy lên bấm máy ảnh lách tách rồi xuống thưa với mẹ. Cụ bà hốt hải chạy lên, rồi cảm động hết sức, vì đó là phần của ông Xuân, ông Xuân đốc-tờ và ông Xuân cố vấn báo Gõ mõ, nên mới có sự long trọng như thế thêm cho đám ma. Cụ sung sướng kêu: “Ấy giá không có món ấy thì thiếu, chưa được to, may mà ông Xuân đã nghĩ hộ tôi!” ⁽⁴⁵⁾ Sư cụ Tăng Phú thì sung sướng và vênh váo ngồi trên một chiếc xe, vì sư cụ chắc rằng trong số thiên hạ đứng xem ở các phố, thế nào cũng có người nhận ra

rằng sư cụ đã đánh đổ được hội Phật Giáo, và như thế thì là một cuộc đắc thắng đầu tiên của báo Gõ mõ vậy. ⁽⁴⁶⁾

Xuân Tóc Đỏ cắt đặt đầu vào đây rồi mới xuống chỗ những người đi đưa.⁽⁴⁷⁾ Tuyết đã liếc mắt đưa tình cho nó để tỏ ý cảm ơn. Mọi người đã ngợi khen nó, hoặc ghen ghét nó...

Đám ma đi đến đâu làm huyền não đến đấy. Cả một thành phố đã nhôn nhao lên khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng. ⁽⁴⁸⁾ Thiên hạ chú ý đặc biệt vào những kiểu quần áo tang của tiệm may Âu Hoá, như ý ông TYPN và bà Văn Minh. Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đáp, phúng viếng đến thế, và đám ma như thế kể đã là danh giá nhất tất cả. ⁽⁴⁹⁾

Đám cứ đi...

Kèn ta, kèn tây, kèn tàu lần lượt thay nhau mà rộn lên. Ai cũng làm ra bộ mặt nghiêm chỉnh, song le sự thực thì vẫn thì thầm với nhau, chuyện trò về vợ con, về nhà cửa, về một cái tủ mới sắm, một cái áo mới may. Trong mấy trăm người đi đưa thì một nửa là phụ nữ, phần nhiều tân thời, bạn của cô Tuyết, bà Văn Minh, cô Hoàng Hôn, bà Phó Đoan v.v... Thật là đủ giai thanh gái lịch, nên họ chim nhau, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hện hò nhau, bằng những vẻ mặt buồn rầu của những người đi đưa ma.

Đám cứ đi...

Chen lẫn vào những tiếng khóc lóc, mĩa mai nhau của những người trong tang gia, người ta thấy những câu thì thào như sau này:

– Con bé nhà ai kháu thế? – Con bé bên cạnh đẹp hơn nữa! –
Ừ, ừ, cái thẳng ấy bạc tình bỏ mẹ! – Xưa kia vợ nó bỏ nó chứ? – Hai

đời chồng rồi! – Còn xuân chán! – Gớm cái ngực đầm quá đi mất! – Làm mỗi cho tở néh? – Mỏ vàng hay mỏ chì? – Không, không hện hò gì cả – Vợ béo thế, chồng gầy thế thì mọc sừng mất! v.v... Và còn nhiều câu nói vui vẻ, ý vị khác nữa, rất xứng đáng với những người đi đưa đám ma. ⁽⁵⁰⁾

Đám cứ đi...

Đến huyết, lúc hạ quan tài, cậu Tú Tân, luộm thuộm trong chiếc áo thụng trắng, ⁽⁵¹⁾ đã bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc cong lưng, hoặc lau mắt như thế này như thế nọ... để cậu chụp ảnh kỷ niệm lúc hạ huyết. Bạn hữu của cậu rầm rộ nhảy lên những ngôi mả khác mà chụp để cho ảnh khỏi giống nhau.

Xuân Tóc Đỏ đứng cầm mũ nghiêm trang một chỗ, bên cạnh ông Phán mọc sừng. Lúc cụ Hồng ho khạc mếu máo và ngất đi thì ông này cũng khóc to “Hút!... Hút!... Hút!...”

Ai cũng để ý đến ông cháu rể quý hóa ấy.

Ông ta khóc quá, muốn lặng đi, thì may có Xuân đỡ khỏi ngã. Nó chạt vật mãi cũng không làm cho ông đứng thẳng lên được. ⁽⁵²⁾ Dưới cái khăn trắng to tướng, cái áo thụng trắng loè xoè, ông Phán cứ oặt người đi, khóc mãi không thôi. ⁽⁵³⁾

– Hút!... Hút!... Hút!...

Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán dúm vào bàn tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư... ⁽⁵⁴⁾ Nó nắm tay cho khỏi có người nom thấy, rồi đi tìm sư cụ Tăng Phú, lạc trong đám ba trăm người đương buồn rầu và đau đớn về những điều sơ suất của khổ chủ. ⁽⁵⁵⁾

NGUỒN:

[chương] XV

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 54 (13 Janvier 1937), tr. 12-14.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 212-226.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 176-187.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 158-168.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.165-175.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 170-180.

KHẢO DỊ:

(1) A: PHẦN THỨ BA. I. Hạnh phúc của một tang gia – Văn Minh nữa cũng nói vào – Một đám ma gương mẫu.

C, D, E, F, G: XV. Hạnh phúc của một tang gia – Văn Minh nữa cũng nói vào – Một đám ma gương mẫu.

(2) A: Cả **cái** gia đình ấy đã nhao lên, mỗi người một cách, đi gọi từ **những** ông lang băm Tây **phương** cho đến Đông **phương**, già và trẻ, để thực hành đúng cái lý thuyết “nhiều thầy thối ma”.

C, D, E, F, G: Cả gia đình ấy đã nhao lên, mỗi người một cách, đi gọi từ ông lang băm Tây cho đến **ông lang băm** Đông, già và trẻ, để thực hành đúng cái lý thuyết “nhiều thầy thối ma”.

(3) A D, F, G: vì cái lễ rất chính đáng là luôn ba hôm, nó **đã** trốn một chỗ nào không ai biết, đến nỗi cụ bà cho người đi tìm đâu cũng không thấy.

C, E: vì cái lễ rất chính đáng là luôn ba hôm, nó trốn một chỗ nào không ai biết, đến nỗi cụ bà cho người đi tìm đâu cũng không thấy.

(4) A: Về phần ông đốc-tờ Trục Ngôn, thấy bạn đồng nghiệp Xuân của ông không chữa, cho đó là một bệnh nặng, **ông** cũng không dám nhận.

C: Về phần ông đốc-tờ Trục Ngôn, thấy bạn đồng nghiệp **của** Xuân không chữa, cho đó là một bệnh nặng, **nên** cũng không dám nhận.

D, F, G: Về phần ông đốc-tờ Trục Ngôn, thấy bạn đồng nghiệp Xuân của ông không chữa, cho đó là một bệnh nặng, **nên** cũng không dám nhận.

E: Về phần ông đốc-tờ Trục Ngôn, thấy bạn đồng nghiệp **là** Xuân không chữa, cho đó là một bệnh nặng, **nên** cũng không dám nhận.

(5) A: Đó **thật** là một bài học cho những kẻ nào dám bảo một người như Xuân **Tóc Đỏ** là con nhà hạ lưu, ma-cà-bông, vô học, vô lại, nhặt ban quần, v.v...

C, D, E, F, G: Đó là một bài học cho những kẻ nào dám bảo một người như Xuân là con nhà hạ lưu, ma-cà-bông, vô học, vô lại, nhặt ban quần, v.v...

(6) A: Cái chết **của ông lão già** đã làm cho nhiều người sung sướng lắm, **vì** đã được cụ Hồng nói nhỏ vào tai rằng sẽ chia cho con gái và rế thêm một số tiền là vài nghìn đồng.

C, D, E, F, G: Cái chết **kia** đã làm cho nhiều người sung sướng lắm. **Ông phán mọc sừng** đã được cụ Hồng nói nhỏ vào tai rằng sẽ chia cho con gái và rế thêm một số tiền là vài nghìn đồng.

(7) A: Ông cho rằng Xuân có tài quảng cáo lắm, nói một lời là có vài nghìn bạc, nên sau khi được lời hứa quý hoá của bố vợ, ông trù tính ngay với Xuân một công cuộc doanh thương...

C, E: Ông cho rằng Xuân có tài quảng cáo lắm, nói một lời là có vài nghìn **đồng** bạc, nên sau khi được lời hứa quý hoá của **ông** bố vợ, ông trù tính ngay với Xuân một công cuộc doanh thương...

D, F, G: Ông cho rằng Xuân có tài quảng cáo lắm, nói một lời là có vài nghìn bạc, nên sau khi được lời hứa quý hoá của **ông** bố vợ, ông trù tính ngay với Xuân một công cuộc doanh thương...

(8) A: "Thưa ngài, ngài là một người mọc sừng!"

C, D, E, F, G: "Thưa ngài, ngài là một người **chồng** mọc sừng!"

(9) A, C, D, F: Ông muốn gặp ngay Xuân để trả nốt năm đồng, trước khi buôn bán cũng **đã** giữ chữ tín làm đầu.

E, G: Ông muốn gặp ngay Xuân để trả nốt năm đồng, trước khi buôn bán cũng **phải** giữ chữ tín làm đầu.

(10) A: để cho thiên hạ phải chỉ trỏ “Úi kìa, con giai nhớn đã già thế **kia rồi** kìa kìa!”

C, D, E, F, G: để cho thiên hạ phải chỉ trỏ “Úi kìa, con giai nhớn đã già **đến** thế kìa kìa!”

(11) A, C, D, E, F: Xuân tuy phạm tội quyến rũ một em gái ông, tố cái cái tội hoang dâm của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình cờ đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết.

G: Xuân tuy phạm tội quyến rũ một em gái ông, tố cái cái tội **trạng** hoang dâm của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình cờ đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết.

(12) A: Người chết, sau khi được quan trên khám qua loa, đã được khâm liệm **đấy** gần một ngày rồi,

C, D, E, F, G: Người chết, sau khi được quan trên khám qua loa, đã được khâm liệm **đến** gần một ngày rồi,

(13) A, D, E, F, G: Phái trẻ, nghĩa là bọn dâu con, đã bắt đầu la ó lên rằng phái già chậm chạp. Cậu Tú Tân thì cứ điên người lên vì cậu đã sẵn sàng mấy cái máy ảnh mà mãi cậu không được dùng đến.

C: Phái trẻ, nghĩa là bọn dâu con, đã bắt đầu la ó lên rằng phái già chậm chạp, cậu Tú Tân thì cứ điên người lên vì cậu đã sẵn sàng mấy cái máy ảnh mà mãi cậu không được dùng đến.

(14) A: Bà Văn Minh thì **cứ** sốt cả ruột vì mãi không được mặc những đồ xô gai tân thời, cái mũ mấn trắng viền đen – dernières créations! – **ba** cái rất ăn với nhau, mà tiệm Âu Hoá một khi đã lằng-xê ra thì **cũng** có thể ban những ai có tang đương đau đớn thương tiếc **kki** chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đời.

C, D, E, F, G: Bà Văn Minh thì sốt cả ruột vì mãi không được mặc những đồ xô gai tân thời, cái mũ mấn trắng viền đen – dernières créations! – **những** cái rất ăn với nhau mà tiệm Âu Hoá một khi đã lằng-xê ra thì có thể ban **cho** những ai có tang đương đau đớn vì kẻ chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đời.

(15) A: Ông TYPN rất bức mình mãi không được thấy những sự chế tạo của mình ra mắt

công chúng để các báo chí phê bình ra sao.

C, D, E, F, G: Ông TYPN rất bức mình **vì** mãi không được thấy những sự chế tạo của mình ra mắt công chúng để **xem** các báo chí phê bình ra sao.

(16) A: Người ta đổ lỗi cho ông Văn Minh không khéo can thiệp, để mọi việc phải trì hoãn, cụ Hồng cứ nhắm mắt lại kêu khổ lắm, cụ bà hay lẽ lỗi **vì** chuyện lời thôi.

C, D, E, F, G: Người ta đổ lỗi cho ông Văn Minh không khéo can thiệp, để mọi việc phải trì hoãn, cụ Hồng cứ nhắm mắt lại kêu khổ lắm, cụ bà hay lẽ lỗi **về** chuyện lời thôi.

(17) A: Cụ bà lẳng lặng ngồi xuống cạnh. Văn Minh cũng kéo ghế đến gần sập, nghe ngóng. Mãi, cụ bà mới thở dài mà rằng:

C, D, E, F, G: Cụ bà lẳng lặng ngồi xuống cạnh. Văn Minh cũng kéo ghế đến gần sập, nghe ngóng mãi, cụ bà mới thở dài mà rằng:

(18) A: Thế muốn bỏ hay muốn theo đuổi? Nhất định **sẽ** cưới con Tuyết hay chê nó hư hỏng?

C, D, E, F, G: Thế muốn bỏ hay muốn theo đuổi? Nhất định **có** cưới con Tuyết hay **đã** chê nó hư hỏng?

(19) A, C, D, E, F: Cụ bà **hỏi lại** cụ ông:

G: Cụ bà **lại hỏi** cụ ông:

(20) A: **Khỉ lắm nữa!** Mình **đi**, tranh lấy mà đi, rồi lại về hỏi vặn người nằm xó nhà!

C, D, E, F, G: Mình đã tranh lấy mà đi, rồi lại về hỏi vặn người nằm xó nhà!

(21) A: những gia đình có những cặp vợ chồng không bao giờ ôn tồn **được** với nhau trong 15 phút trò chuyện bất cứ về vấn đề gì.

C, D, E, F, G: những gia đình có những cặp vợ chồng không bao giờ ôn tồn với nhau trong mười lăm phút trò chuyện, bất cứ về vấn đề gì.

(22) A, D, F, G: Tôi ấy à! Tôi thì tôi cho **là** người ta chưa dám tin đích xác là con Tuyết đã hư hỏng.

C, E: Tôi ấy à! Tôi thì tôi cho người ta chưa dám tin đích xác là con Tuyết đã hư hỏng.

(23) A, C, E, G: Thôi đi! Tôi thì **tôi** cho người ta đã muốn hỏi hôn rồi. Bà đừng bênh con!

D, F: Thôi đi! Tôi thì cho người ta đã muốn hỏi hôn rồi. Bà đừng bênh con!

(24) A: Họ không hỏi hôn nhưng mà họ cứ để thế, để cho không ma nào dám hỏi con Tuyết nữa, rồi thì con gái bà **đến** chết già!

C, D, E, F, G: Họ không hỏi hôn nhưng mà họ cứ để thế, để cho không ma nào dám hỏi con Tuyết nữa, rồi thì con gái bà **sẽ** chết già!

(25) A: Dễ họ cũng phân vân như mình, vì đến chính ngay mình, mình không biết rõ con gái mình có hư hay là không!

C, E: Dễ họ cũng phân vân như mình, vì đến chính ngay mình, mình **cũng** không biết rõ con gái mình có hư hay là không!

D, F, G: Dễ họ cũng phân vân như mình, vì đến chính ngay mình, mình **cũng** không biết rõ con gái mình có hư hay là không!

(26) A: Cho nên khi tôi **kêu** rằng nên xin cưới chạy tang, đỡ tốn kém, khỏi phải chờ đợi những ba năm, thì họ đáp rằng con gái họ cũng còn ít tuổi, lại đương ăn học, cũng chả vội gì mà phải cưới sớm, dù ba năm chứ đến năm năm thì đợi cũng được.

C: Cho nên khi tôi **cho** rằng nên xin cưới chạy tang, đỡ tốn kém, khỏi phải chờ đợi những ba năm, thì họ đáp rằng con gái họ cũng **hãy** còn ít tuổi, lại đương ăn học, cũng chả vội gì mà phải cưới sớm, dù ba năm chứ đến năm năm thì đợi cũng được.

D, F, G: Cho nên khi tôi **kêu** rằng nên xin cưới chạy tang, đỡ tốn kém, khỏi phải chờ đợi những ba năm, thì họ đáp rằng con gái họ cũng **hãy** còn ít tuổi, lại đương ăn học, cũng chả vội gì mà phải cưới sớm, dù ba năm chứ đến năm năm thì đợi cũng được.

E: Cho nên khi tôi **cho** rằng nên xin cưới chạy tang, đỡ tốn kém, khỏi phải chờ đợi những ba năm, thì họ đáp rằng con gái họ cũng **hãy** còn ít tuổi, lại đương ăn học, cũng chả vội gì mà cưới sớm, dù ba năm chứ đến năm năm thì đợi cũng được.

(27) A: Cụ còn nhớ rõ lúc Xuân nói "Tôi mà xấu thì cũng **chả** ai đẹp được", rồi sau khi ấy, bảo ngay vào mặt ông Phán **là** con rể cụ là mọc sừng cho con gái cụ phải ê chề một phen.

C, E: Cụ còn nhớ rõ lúc Xuân nói "Tôi mà xấu thì cũng **chẳng** ai đẹp được", rồi sau khi ấy, bảo ngay vào mặt ông Phán con rể cụ là mọc sừng cho con gái cụ phải ê chề một phen.

D, F, G: Cụ còn nhớ rõ lúc Xuân nói "Tôi mà xấu thì cũng **chả** ai đẹp được", rồi sau khi ấy, bảo ngay vào mặt ông Phán con rể cụ là mọc sừng cho con gái cụ phải ê chề một phen.

(28) A: Có con gái nhớn thì nguy như chứa bom trong nhà, có phải thế không?

C, D, E, F, G: Có con gái nhớn thì nguy như chứa bom **ở** trong nhà, có phải thế không?

(29) A: Toa nên nghĩ cách nào tổng khứ nốt con bé thì nhà này không **còn** lo **gì điều** nữa.

C, D, E, F, G: Toa nên nghĩ cách nào tổng khứ nốt con bé thì nhà này không lo **điều gì** nữa.

(30) A, C, D, F, G: Sao hôm nọ, anh **kêu** chưa chắc người ta ưng thuận con bé?

E: Sao hôm nọ, anh chưa chắc người ta ưng thuận con bé?

(31) A, D, F, G: Về phần cụ Hồng, rất thích **được có** chàng rể như ông đốc-tờ Xuân, thấy con giai nói thế thì cũng bằng lòng vậy, mặc dầu giá xong việc ngay thì cụ sung sướng hơn nữa.

C, E: Về phần cụ Hồng, rất thích chàng rể như ông đốc-tờ Xuân, thấy con giai nói thế thì cũng bằng lòng vậy, mặc dầu giá xong việc ngay thì cụ sung sướng hơn nữa.

(32) A: Trước kia ông bực mình về thiên hạ cứ nhằm mãi Xuân bao nhiêu, thì bây giờ ông lại mừng thầm cũng về một điều ấy bấy nhiêu.

C, D, E, F, G: Trước kia ông bực mình về **nỗi** thiên hạ cứ nhằm mãi Xuân bao nhiêu, thì bây giờ ông lại mừng thầm cũng về một điều ấy bấy nhiêu.

(33) A: Cũng **như như những** kẻ tân tiến khác, sau khi gây ra một việc bậy thì xấu hổ lắm, không có gan nhận lỗi nữa, ông đành ép lòng tìm những cái gì còn cứu chữa được.

C, D, E, F, G: Cũng như **một** kẻ tân tiến khác, sau khi gây ra một việc bậy thì xấu hổ lắm, không có gan nhận lỗi nữa, ông đành ép lòng tìm những cái gì còn cứu chữa được.

(34) A: Bây giờ **xin** cho phát **hhục**, kéo quá muộn.

C, E: Bây giờ cho phát phục, kéo **đã** quá muộn.

D, F, G: Bây giờ **xin** cho phát phục, kéo **đã** quá muộn.

(35) A: Tối hôm ấy, khứa đến hỏi thăm, phúng viếng, chia buồn tấp nập...

C, D, E, F, G: Tối hôm ấy, **khách** khứa đến hỏi thăm, phúng viếng, chia buồn tấp nập...

(36) A: Sáng hôm sau, đúng 7 thì cất đám.

C, D, E, F, G: Sáng hôm sau, đúng 7 **giờ** thì cất đám.

(37) A: Viên **quản** sát thuộc **hộ** thứ 18 là Min-Đơ và Min-Toa đã được thuê giữ trật tự cho đám ma.

C, D, F, G: **Hai** viên **cảnh** sát thuộc **bộ** thứ 18 là Min-Đơ và Min-Toa đã được thuê giữ trật tự cho đám ma.

E: Hai viên cảnh sát thuộc **hộ** thứ 18 là Min-Đơ và Min-Toa đã được thuê giữ trật tự cho đám ma.

(38) A, D, F, G: Giữa lúc không **có** ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sấp vỡ nợ, mấy ông cảnh binh này được có đám thuê thì sung sướng cực điểm, đã trông nom rất hết lòng.

C, E: Giữa lúc không ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sấp vỡ nợ, mấy ông cảnh binh này được có đám **ma** thuê thì sung sướng cực điểm, đã trông nom rất hết lòng.

(39) A: Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyết. Tại sao Xuân lại không đến phúng viếng gì cả? **Tại sao Xuân lại không đến phúng viếng gì cả?** Tại sao Xuân lại không đi đưa?

C, D, E, F, G: Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyết. Tại sao Xuân lại không đến phúng viếng gì cả? Tại sao Xuân lại không đi đưa?

(40) A: Tìm kiếm khắp mặt trong **bám** người đi đưa đám ma cũng không thấy bạn giai đâu cả, Tuyết như bị kim châm vào lòng.

C, D, E, F, G: Tìm kiếm khắp mặt trong **bọn** người đi đưa đám ma cũng không thấy "bạn giai" đâu cả, Tuyết như bị kim châm vào lòng.

(41) A, D, F: Với cái tráp trầu cau và thuốc lá, Tuyết mời các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt **lại** hơi có một vẻ buồn lẳng mạn rất đúng một, một nhà có đám.

C, E: Với cái tráp trầu cau và thuốc lá, Tuyết mời các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt hơi có một vẻ buồn lẳng mạn rất đúng một, một nhà có đám.

G: Với cái tráp trầu cau và thuốc lá, Tuyết mời các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt lại hơi có một vẻ buồn lẳng mạn rất đúng một **một** nhà có đám.

(42) A: Với một **cái** đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiểu bát cống, lợn quay đi lọng, cho đến lốc-bốc-**soèng** và bú-rích, và vòng hoa, có đến **hai** trăm câu đối, **và** ba trăm người đi đưa, lại có cậu Tú Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thi nhau như ở hội chợ.

C, E, G: Với một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiểu bát cống, lợn quay đi lọng, cho đến lốc-bốc-**soèng** và bú-rích, và vòng hoa, có đến **ba** trăm câu đối, **vài** ba trăm người đi đưa, lại có cậu Tú Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thi nhau như ở hội chợ.

D, F: Với một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiểu bát cống, lợn quay đi lọng, cho đến lốc-bốc-**soèng** và bú-rích, và vòng hoa, có đến **ba** trăm câu đối, **và** ba trăm người đi đưa, lại có cậu Tú Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thi nhau như ở hội chợ.

(43) A: Khi đi được bốn phố, giữa lúc TYPN và bà vợ, bà Phó Đoan **với** ông Joseph Thiết, **với** mấy người nữa đương ào xào phê bình thái độ của Xuân thì thấy cả đám phải đứng dừng lại như hàng đầu gặp phải một nạn xe cộ vậy.

C, D, E, F, G: Khi đi được bốn phố, giữa lúc TYPN và bà vợ, bà Phó Đoan **và** ông Joseph Thiết, **và** mấy người nữa đương ào xào phê bình thái độ của Xuân thì thấy cả đám phải đứng dừng lại như hàng đầu gặp phải một nạn xe cộ vậy.

(44) A: Giữa lúc ấy, sáu **cái** xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng che hai lọng, từ một ngã **lén** vào chiếm chỗ sau năm lá cờ đen. Hai vòng hoa đồ sộ, một của báo Gõ mõ, một của Xuân, cũng lén vào hàng đầu.

C, D, E, F, G: Giữa lúc ấy, sáu **chiếc** xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng che hai lọng, từ một ngã **lén** vào chiếm chỗ sau năm lá cờ đen. Hai vòng hoa đồ sộ, một của báo Gõ mõ, một của Xuân, cũng lén vào hàng đầu.

G: Giữa lúc ấy, sáu **chiếc** xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng che hai lọng, từ một ngã **lén** vào chiếm chỗ sau năm lá cờ đen. Hai vòng hoa đồ sộ, một của báo Gõ mõ, một của Xuân, cũng lén vào hàng đầu.

(45) A, D, F, G: Cụ sung sướng kêu: "Ấy giá không có món ấy thì **là** thiếu, chưa được to, may mà ông Xuân đã nghĩ hộ tôi!"

C, E: Cụ sung sướng kêu: "Ấy giá không có món ấy thì thiếu, chưa được to, may mà ông Xuân đã nghĩ hộ tôi!"

(46) A, D, F, G: Sư cụ Tăng Phú thì sung sướng và vênh váo ngồi trên một chiếc xe, vì sư cụ chắc rằng trong **số** thiên hạ đứng xem ở các phố, thế nào cũng có người nhận ra rằng sư cụ đã đánh đổ được hội Phật Giáo, và như thế thì là một cuộc đắc thắng đầu tiên của báo Gõ mõ vậy.

C, E: Sư cụ Tăng Phú thì sung sướng và vênh váo ngồi trên một chiếc xe, vì sư cụ chắc rằng trong thiên hạ đứng xem ở các phố, thế nào cũng có người nhận ra rằng sư cụ đã đánh đổ được hội Phật Giáo, và như thế thì là một cuộc đắc thắng đầu tiên của báo Gõ mõ vậy.

(47) A: Xuân Tóc Đỏ cắt đặt đầu vào đấy rồi mới xuống những người đi đưa.

C, D, E, F, G: Xuân Tóc Đỏ cắt đặt đầu vào đấy rồi mới xuống **chỗ** những người đi đưa.

(48) A: Cả một thành phố đã nhôn nhao khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng.

C, D, E, F, G: Cả một thành phố đã nhôn nhao **lên** khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng.

(49) A: Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đáp, phúng viếng đến thế, **vì** đám ma như thế kể là danh giá nhất tất cả.

C, D, E, F, G: Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đáp, phúng viếng đến thế, **và** đám ma như thế kể **đã** là danh giá nhất tất cả.

G: Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đáp, phúng viếng đến thế, **và** đám ma như thế kể **đã** là danh giá nhất tất cả.

(50) A: Và còn nhiều câu nói vui vẻ, **ý vị** khác nữa, rất xứng đáng **của** những người đi đưa đám ma.

C, D, E, F: Và còn nhiều câu nói vui vẻ, **ý vị** khác nữa, rất xứng đáng **với** những người đi đưa đám ma.

G: Và còn nhiều câu nói vui vẻ, **ý nhị** khác nữa, rất xứng đáng **với** những người đi đưa đám ma.

(51) A: cậu Tú Tân, luộm thuộm trong **cái** áo thụng trắng,

C, D, E, F, G: cậu Tú Tân, luộm thuộm trong **chiếc** áo thụng trắng,

(52) A, C, E: Nó chật vật mãi cũng không làm cho ông đứng **thẳng** lên được.

D, F, G: Nó chật vật mãi cũng không làm cho ông đứng **hắn** lên được.

(53) A: Dưới cái khăn trắng to tướng, cái áo **thục** trắng loè xoè, ông Phán cứ oặt người đi, khóc mãi không thôi.

C, D, E, F, G: Dưới cái khăn trắng to tướng, cái áo **thụng** trắng loè xoè, ông Phán cứ oặt người đi, khóc mãi không thôi.

(54) A, C, D, E, F: Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán dúi vào **bàn** tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư...

G: Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán dúi vào tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư...

(55) A: Nó nắm tay cho khỏi có người nom thấy, rồi đi tìm sư cụ Tăng Phú, lạc trong ba trăm người đương buồn rầu về những điều sơ suất của khổ chủ.

C, D, E, F, G: Nó nắm tay cho khỏi có người nom thấy, rồi đi tìm sư cụ Tăng Phú, lạc trong **đám** ba trăm người đương buồn rầu **và đau đớn** về những điều sơ suất của khổ chủ.

CHÚ THÍCH:

[a] phát phục: tức là phát tang, một nghi lễ trong đó thân nhân người chết bắt đầu mặc quần áo tang, gắn các dấu hiệu tang lên trang phục, và chính thức báo cho bà con, bạn bè biết về việc trong gia đình mình vừa có người chết.

[b] lốc-bốc-soèng (hoặc lốc-bốc-soảng): ý nói dàn nhạc đám ma kiểu người Việt; bú-rích (phỏng âm chữ Pháp musique): ý nói dàn nhạc Tây.

Vụ hiểu lâm sung sướng – Vinh quang! – Xuân Tóc Đỏ chinh phục cảnh sát giới (1)

Trông thấy Xuân rồi, Văn Minh nghĩ thầm: Ủ, cái mặt thẳng này thế mà cũng đỡ ma-cà-bông rồi đây! ⁽²⁾ Ăn sung mặc sướng cũng có khác! Bây giờ ta nói thế nào? Cắt nghĩa thế nào cho trôi việc đem nó đến khai tên ở Tổng cục? ^[a] Chả lẽ nói ngay là định gả em gái cho nó nên phải nhắc nó từ một thẳng nhặt ban lên địa vị một nhà tài tử? ⁽³⁾ Có nên nói ngay hay không? Ông đương bối rối thì Xuân đã mở cổng, giơ tay ra...

– Thế nào, bà phán có nhà không?

– À, không, bà phán vừa đem cậu Phước đến chùa Bà Banh xin số.

– Có bận gì đấy không?

– Tôi bây giờ rồi lắm. À, bà đầm độ này tấn tới lắm đấy nhé! ⁽⁴⁾

Hai người đương đi, bỗng ông chủ tiệm Âu Hoá đứng hẳn lại. ⁽⁵⁾ Ông vờ như không biết Xuân đã khen vợ ông, lảng chuyện ấy mà rằng:

– Anh nên lên gác thay quần áo cho trịnh trọng vào để mà đi theo tôi ngay bây giờ đây. Có việc rất quan hệ! ⁽⁶⁾

– Việc gì thế ạ?

– Đừng hỏi, cứ mặc quần áo đi đã!

Văn Minh chờ độ 10 phút thì Xuân đã xuống, quần áo chỉnh tề. Nó chưa hiểu sắp đi đâu thì thấy chủ cũ nó gọi hai cái xe cao su, rồi nói:

– Này, đầu đuôi làm sao mà em tôi mang tiếng rầm rĩ lên làm hư hỏng với anh thế? ⁽⁷⁾ Bây giờ anh đi theo tôi, vì tôi muốn cứu chữa lại cái tình thế nguy nan ấy ngay bây giờ...

Xuân Tóc Đỏ sợ lắm, nghĩ ngay đến sở Cẩm, sở Mật thám, Tòa án mà chủ cũ nó có thể nhờ nhà nước tra tấn tìm cặp nó về tội quyến rũ con gái nhà tử tế.⁽⁸⁾ Nó đứng lại ngẫm nghĩ, không bước lên xe. Văn Minh phải nghĩ thầm: Hay là thằng này nó không muốn lấy em mình? ⁽⁹⁾ Hay chúng nó chưa có điều gì với nhau mà chỉ bị thiên hạ đồn nhảm mà thôi? Ông đương phân vân thì Xuân đáp:

– Thưa ông, tôi có lỗi lắm, tôi xin lỗi ông. Tuyệt yêu tôi, tôi cũng yêu Tuyệt, nếu bây giờ ông chia rẽ chúng tôi thì là ông giết chúng tôi, vì chúng tôi đã trót với nhau rồi!

Nghe thấy thế, Văn Minh lặng người ra như gỗ. ⁽¹⁰⁾ Thôi thế là xong! Em gái ông đã hư thật rồi, điều ấy không còn nghi ngờ gì nữa! Tuyệt mà không lấy Xuân thì cũng không còn lấy được ai! Sự tình đã như thế, bây giờ chỉ nên nói ngọt cho đỡ ngượng mặt! Ông bèn quả quyết: ⁽¹¹⁾

– Cái đó không hề gì! Tôi cứu chữa, nghĩa là tôi muốn cho anh danh giá. Tôi bảo anh đi, là đi khai tên ở Tổng cục làm tài tử quần vợt ⁽¹²⁾ để nay mai anh tranh đấu lấy cái quán quân Bắc Kỳ với những nhân vật thượng lưu khác. Tôi muốn, nếu em gái tôi mà lấy anh thì là lấy một nhà thể thao, chứ anh không nên chỉ là một thằng nhặt ban quần.

– Thế ra bây giờ tôi đi với ông đến Tổng cục thể thao?

– Phải! Anh xem, tôi là người tân tiến, óc tôi khác, không có phân giai cấp! Vì có tâm huyết với thể thao, lại nhận thấy anh rất có tương lai cho thể thao nước nhà, cho nên hôm anh phải đuổi, tôi đã nghĩ đến cách cứu giúp anh ngay, có phải thế không? Đây anh xem, từ khi anh về giúp việc cho chúng tôi là địa vị anh cứ dần dần thay đổi, cho đến bây giờ thì anh đã nghiệm nhiên là một người khác. Thế rồi anh say mê em gái tôi!... Âu cũng là duyên kiếp chi đó, vì nếu hai bên không yêu nhau thì tôi cũng vẫn định gả em gái tôi cho anh, vì cái ý ấy, tôi đã có từ lâu nay nên bây giờ anh mới thế này được. ⁽¹³⁾

Trước những lời đáng cảm động như thế, ⁽¹⁴⁾ lại lạ lùng đến như thế – sở Cầm, sở Mật thám, và Toà án thì khác hẳn với Tổng cục thể thao – Xuân Tóc Đỏ ta nghĩ ngay đến cái quá khứ xấu xa của mình. Nó tự thấy không xứng đáng làm chồng Tuyết, và phải chối từ đi thì hơn. Nó buồn rầu mà rằng:

– Thưa ông, cái hôm ông gọi đùa tôi là sinh viên trường thuốc trước mặt cụ cố, thì ông đã làm cho Tuyết phải đem lòng yêu tôi. ⁽¹⁵⁾ Nếu Tuyết lấy tôi thì Tuyết nhằm vô cùng, và tôi mà lấy Tuyết thì tôi lại đánh lừa một người con gái tử tế!

Những lời lẽ ấy làm cho Văn Minh rất hổ thẹn. Ông thấy tội ông to lắm. Ông thật không ngờ đến sự xảy ra của một phút bông đùa. ⁽¹⁶⁾ Ông bèn chữa thẹn:

– Cái đó không hề gì! Nghĩa là tôi biết anh hiểu y lý thì nói thế quý hồ được việc, vì cái xã hội hủ lậu này vẫn coi trọng cái bằng cấp. ⁽¹⁷⁾ Chứ anh là sinh viên trường thuốc hay không nữa thì tôi vẫn muốn gả em tôi cho anh.

Trước sự cam đoan nghiêm trọng ấy, Xuân lại rầu rĩ nói:

– Thưa ông, ông có lòng với con như thế, thật tử tế quá! Nhưng ông xét lại có nên không! Tuyệt con gái nhà giàu, đẹp đẽ, con nhà quý phái, tân thời, còn con thì, như ông đã biết đấy, không cha không mẹ, lêu lổng từ bé, nhật ban quần, bán phá sa, đã làm nhiều nghề hèn, con nghĩ con không xứng đáng chút nào cả.

Văn Minh cau có nghĩ thầm: Quái cho cái thẳng này! Hay nó vò vĩnh gì? Cần gì phải xoay ngay mình như thế! Phần gia tài của em mình như thế thì nó chẳng cần phải vò nó cũng đủ đào được mỏ chứ sao? ⁽¹⁸⁾ Nó lại muốn bắt mình phải cam đoan điều ấy nữa, thì đều cáng thật! Ông bèn đưa đón bằng giọng nằn nì:

– Cái đó thì việc quái gì! Làm gì có nghề hèn, chỉ có người là hèn thôi. Mà đã như anh thì càng bình dân chứ sao! Tôi có óc bình dân, tôi rất ao ước có một người em rể bình dân như anh...⁽¹⁹⁾ Và lại Tuyệt nó cũng có vốn riêng đấy, lấy nó thì không lo sinh kế vất vả nữa, chỉ chuyên tâm về vấn đề thể thao cho nước nhà suốt đời mà thôi. ⁽²⁰⁾

Xuân vẫn chối đây đây:

– Thôi, con chả dám nhận, xin ông nghĩ lại cho con nhờ. ⁽²¹⁾

Văn Minh cáu tiết cực điểm, phải lên giọng dọa nạt:

– Thưa ông, đó là một vấn đề lương tâm! Ông đã làm cho một người con nhà tử tế phải mang tiếng hư hỏng, tôi xin ông cứu chữa lại cái điều ấy! ⁽²²⁾ Nếu không thì không xong với tôi cho mà xem!

Xuân sợ hãi vội nói:

– Vâng, thì ông định đoạt cho tôi thế nào tôi cũng xin vui lòng.

Đến đây, Văn Minh thở dài sung sướng như những người thành công trong sự ép duyên khác. Không phải lo nỗi thất bại trong việc gả bán ấy nữa, có thể tự phụ được với mẹ, ông khoải chí trở cái xe cho Xuân Tóc Đỏ bước lên.

Đến “Tổng cục thể thao hội quán”, Xuân Tóc Đỏ cảm thấy cuộc đời đã mở rộng con đường công danh cho nó. ⁽²³⁾ Những cái xe hơi đẹp đẽ, những người quần áo sang trọng tấp nập ra vào, nào ta nào Tây nào đầm, nào phụ nữ tân thời, ai cũng có vẻ sang trọng nữa, đã bảo cho nó rõ rằng từ đây mà đi thì nó đã có một địa vị to tát trong đám những bậc thượng lưu! ⁽²⁴⁾ Ôi! Thể thao! Cái gì mà mày không làm được, hờ thể thao! ⁽²⁵⁾ Líp líp lơ!

Óc nó đương có những tư tưởng văn chương và hữu ích như thế, thì Văn Minh đã đưa nó vào một căn phòng rộng rãi uy nghi như một nơi công sở, ⁽²⁶⁾ có những bức vẽ về ten-nít, về đánh bốc, ^[b] về múa gươm, về bơi lội, về nhảy sào, về thi xe đạp, thi xe ô tô, đá ban tròn, đá ban méo v.v... Rất nhiều người bắt tay Văn Minh và nhân đó bắt tay Xuân Tóc Đỏ nữa. Trong khi họ hỏi thăm trò chuyện với nhau ầm ĩ bằng tiếng Tây thì Xuân làm ra mặt khinh khỉnh, bộ mặt khó chịu trợn tiếng mẹ đẻ mà khinh bỉ những kẻ cứ giao dịch bằng tiếng Pháp những khi không cần phải thế. ⁽²⁷⁾ Bọn người kia cũng đã khó chịu về thái độ ấy. Văn Minh giới thiệu ngay:

– Thưa các ngài, đây, bạn tôi, Xuân, một giáo sư quần vợt, hôm nay đến để yết danh vào bảng các tài tử, mỗi hy vọng của Bắc Kỳ vậy. ⁽²⁸⁾

Một nhà trí thức vội vàng sửa một tràng tiếng Tây vào mặt Xuân làm cho nó bĩu môi mà rằng: ⁽²⁹⁾

– Xin ngài nói tiếng ta cũng đủ!

Người ấy bẽn lễn biết cái tội khinh tiếng mẹ đẻ, bẽn chữa:

– Vâng, ấy tôi cứ quen mồm, ngài tha lỗi! Thưa ngài, được nghe đại danh đã lâu, nay mới gặp ngài, tôi lấy làm thoả thích lắm.

Xuân nghiêng đầu:

– Chúng tôi rất được hân hạnh!

– Cảm tạ ngài! Tôi đã được xem ngài thử tài với nhiều bạn, thật kính phục lắm. Ngài có tương lai lắm. Trong làng thể thao ta, ai cũng lo sợ không có người đọ sức được với mấy cây quần vợt Trung Kỳ, Nam Kỳ, ⁽³⁰⁾ vậy mà bây giờ chính ngài ra đời thì chúng tôi có phần trông cậy lắm... Chắc rồi đức Kim Thượng sẽ được thỏa ý, nếu ngài đánh đổ mấy cây vợt quán quân của Trung Kỳ, Nam Kỳ, rồi đại biểu cho Đông Dương để đi Xiêm. ⁽³¹⁾

– Chúng tôi rất mong được như thế.

Rồi lại đến cuộc bắt tay trịnh trọng để họ cáo biệt nhau. ⁽³²⁾ Hết người ấy đến vô số người khác, vì ông chánh tổng cục chưa có đấy, ⁽³³⁾ ai cũng muốn làm quen với người khác để khỏi phí thì giờ. Thành thử bữa ấy, Xuân Tóc Đỏ được dịp làm quen với mấy nhà tài tử quần vợt khác, con những ông tuần phủ, tổng đốc, những người rất “hân hạnh” mà sẽ thử sức với Xuân để lấy cái giải chung kết nay mai... Những lời khen ngợi rót vào tai nó không ngớt nữa, vì những ông cầm chắc sẽ thắng nó thì cũng ăn nói lịch sự với nó, và những ông kém cỏi, biết mình sẽ bại, thì nhũn nhặn với nó là lẽ cố nhiên vậy. ⁽³⁴⁾

Có ba phóng viên thể thao của ba tờ nhật báo đã tranh nhau để phỏng vấn nó, vì một giáo sư quần vợt, nghĩa là nhà nghề, mà lại khai tên ở bảng các tài tử, thì việc ấy đã nêu lên một vấn đề rất can hệ đến thể thao giới. ⁽³⁵⁾ Đó là một cách láu lỉnh ghê gớm của Văn Minh

trong việc quảng cáo cái tên Xuân ra mắt quốc dân. Ông ta đã phải luôn luôn đứng bên cạnh Xuân như một con chó trung thành với chủ, sợ Xuân sơ suất thì tiêu danh dự. ⁽³⁶⁾ Tự nhiên nó hóa đứng đắn, rất có ý tứ, lại có bộ mặt khinh người của bậc thượng lưu nhân vật cẩn thận.⁽³⁷⁾ Mỗi khi gặp một câu hỏi khó đáp, nó chép miệng hoặc tắc lưỡi một cái, chỉ vào Văn Minh ở bên cạnh mà rằng:

– Muốn biết điều gì, ngài cứ hỏi ông bầu của tôi đây.

Thành ra Văn Minh cũng được thơm lây, vì mỗi khi một phóng viên chụp ảnh Xuân để báo tin một “hy vọng của Bắc Kỳ” cho độc giả, thì lại yêu cầu cả ông bầu cũng đứng bên cạnh nữa.

Sau cùng, thì cũng như những kẻ tài trí, tin vững ở mình, Xuân Tóc Đỏ thỉnh thoảng lại vỗ vai Văn Minh một cách rất thân mật mà rằng: ⁽³⁸⁾

– Rồi tôi cũng cất nhắc anh lên đường công danh như Chim, Giao cất nhắc ông bầu Yên! ^[c] Tôi quyết rằng vì tôi, anh sẽ được thiên hạ biết đến tên tuổi.

Những câu ấy làm cho Văn Minh sung sướng lắm, vì sự thể thật, mặt dầu nhờ có Văn Minh thì Xuân Tóc Đỏ mới ra hồn người.

Sau khi ký đơn trước mặt mấy ông Tây, chánh hội, trị sự, và được các ông bắt tay thân mật, hai người vênh váo đi ra... Đến một chỗ rẽ, cả hai cùng đâm sầm phải hai thầy cảnh sát như xe ô tô không trông thấy nhau nên húc phải nhau vậy. Xuân Tóc Đỏ mới thoáng nhìn đã nhớ ngay ra đó là thầy Min-Đơ, thầy Min-Toa, ở bốp bộ thứ mười tám. ⁽³⁹⁾ Một thầy giở sổ và bút chì định biên phạt và nói:

– Chúng tôi vào bên phải, các ngài đi trái đường, vậy xin cho

biên tên!

Văn Minh cãi:

– Vô lý! Không có luật nào như thế. Đây là trong nhà chứ không phải ngoài đường mà phạt!

– Mặc kệ! Các ngài đã có lỗi vấp phải người nhà nước trong lúc thừa hành chức vụ... (40)

Xuân Tóc Đỏ ưỡn ngực mà rằng: (41)

– Me-sử Xuân, giáo sư quần vọt, cái hy vọng của Bắc Kỳ!

Hai thầy nhìn nhau sợ hãi... Một thầy cũng ưỡn ngực vênh váo nói:

– Me-sử Min-Đơ! Lính cảnh sát hạng tư, Chiến công bội tinh, giải nhất Hà Nội-Hà Đông, giải nhì Hà Nội-Đồ Sơn, một cái tương lai của cảnh sát giới!

Thầy kia cũng theo gương bạn, vênh váo nói:

– Me-sử Min-Toa, cảnh binh hạng năm, giải nhất vòng quanh Hà Nội, giải nhất Hà Nội-Nam Định, cúp Boy Landry, cúp Méliá Jaune, [d] một sự vẻ vang của sở Cảnh Hà Nội, một cái hy vọng của Đông Dương! (42)

Sau khi khoe khoang những điều kiện cần thiết cho sự giữ trật tự của thành phố là như thế, hai thầy cảnh binh cứ đứng vênh mặt lên, quên cả sự biên phạt... Văn Minh nói bóng gió:

– Ấy đó, muốn làm người cảnh binh tốt thì phải như thế.

Một thầy họa theo: (43)

– Chúng tôi cóc cần những tay cua-rơ khác. Chúng tôi có 18 phở

để cưỡi xe đạp suốt ngày đêm thì đầu chăm tập như Bổng, Cống, [e] chúng tôi cũng mắng phú ! [f] (44)

Thầy kia nói thêm:

– Mà lại xe thường, mà lại ru-líp, [g] mà lại những phố đông! Đường trường thì nhất. Vì lẽ không mấy khi được biên phạt, chúng tôi chỉ tập đua xe đạp cho đỡ buồn! Thể thao vạn tuế! Cảnh binh vạn tuế!

Xuân gật gù mà rằng:

– Té ra chúng mình là bạn đồng chí!

Hai thầy cùng đáp:

– Phải lắm! Phải lắm! Nhưng cũng có thể cứ phạt như thường!

Xuân lại nói:

– Chúng ta cùng làm việc cho tương lai thể thao, nòi giống vẻ vang!

– Còn phải nói! Cái ấy không hề gì cả.

– Thế thì vấp phải nhau vừa rồi chỉ là một tai nạn thể thao mà thôi. Ai lại còn phạt những người gặp tai nạn?

Hai thầy cảnh sát ngẩn người ra nhìn nhau, không hiểu kẻ kia nói vậy có là nói đúng luật không... Nhưng Xuân lại còn nói:

– Thôi đi, rồi chúng ta sẽ cùng ngồi cạnh nhau, nếu nhà vua sẽ có yến đãi các nhà thể thao quán quân... Ai lại nỡ phạt nhau thế! (45)

Văn Minh kêu lên:

– Không lòi thôi! Biên phạt thế là trái luật, không có luật nào

phạt thế!

Thầy Min-Toa xoa tay mà rằng:

– Chúng tôi là cảnh binh thì cốt phạt chứ không cốt đúng luật hay trái luật! Người dân thường mới sợ, chứ người nhà nước thì không sợ trái luật! Nếu ngài bảo tôi trái luật, thế là ngăn trở người nhà nước trong khi làm phận sự!

Xuân Tóc Đỏ giảng hoà:

– Ngài nói có lý lắm! Nhưng thôi! Có phải ngài vào đây ghi tên không?

– Phải! Cúp Sa Majesté Hà Nội-Tourane! ^[h]

– Thôi thì chúng ta cùng là trong làng thể thao vinh dự nòi giống. Phạt nhau thì hoá thù, vậy kết là bạn với nhau hơn là thù. Từ đây chúng ta giúp ích lẫn nhau, quảng cáo cho nhau.

– Thế nào?

– Đại khái ngài phải nói rằng tôi là một tay quần vợt tài giỏi, hy vọng của Đông Dương...

Hai thầy cảnh binh cùng hỏi dồn:

– Thế còn chúng tôi?

Xuân Tóc Đỏ lè nhè:

– Các ngài ấy à? Mỗi khi tôi trông thấy hai ngài đi tuần, thì chúng tôi phải bảo với mọi người rằng đó là hai ông cua-rơ giỏi nhất, ⁽⁴⁶⁾ thuộc hàng cảnh binh chăm chỉ phận sự, hết lòng giữ trật tự cho thành phố, sẽ giết giải Hà Nội-Sài Gòn, đáng được quan chánh Cẩm thăng chức... Phải không?

Hai thầy cảnh binh gật gù, bắt tay hai người và không biên phạt nữa, và, do thế, té ra đã làm tròn bốn phận của những cảnh binh đúng luật.

NGUỒN:

[chương] XVI

Bản A: Số đỏ, chuyện cười dài, Vũ Trọng Phụng, Hà Nội Báo, s. 55 (20 Janvier 1937), tr. 13-15.

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 227-240.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 188-199.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 169-179.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.176-186.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 181-191.

KHẢO DỊ:

(1) A: II. Vụ hiểu lầm sung sướng – Vinh quang! – Xuân Tóc Đỏ chinh phục cảnh sát giới

C, D, E, F, G: XVI. Vụ hiểu lầm sung sướng – Vinh quang! – Xuân Tóc Đỏ chinh phục cảnh sát giới

(2) A: Ủ, cái mặt thẳng này thế mà cũng **đã** đỡ **vẻ** ma-cà-bông rồi đây!

C, D, E, F, G: Ủ, cái mặt thẳng này thế mà cũng đỡ ma-cà-bông rồi đây!

(3) A: Cắt nghĩa thế nào cho trôi việc đem nó đến khai **tân** ở Tổng cục? Chả lẽ nói ngay là

định gả em gái cho nó nên phải **nhắc** nó từ một thằng nhặt ban lên địa vị một nhà tài tử?

C, D, E, F, G: Cắt nghĩa thế nào cho trôi việc đem nó đến khai **tên** ở Tổng cục? Chả lẽ nói ngay là định gả em gái cho nó nên phải **nhắc** nó từ một thằng nhặt ban lên địa vị một nhà tài tử?

(4) A: **Không**, tôi bây giờ rồi lắm. À, bà độ này tấn tới lắm đấy nhé!

C, D, E, F, G: Tôi bây giờ rồi lắm. À, bà **đam** độ này tấn tới lắm đấy nhé!

(5) A, C, D, E, F: Hai người đương đi, bỗng ông chủ tiệm Âu Hoá đứng hẳn lại.

G : Hai người đương đi, bỗng **nhiên** ông chủ tiệm Âu Hoá đứng hẳn lại.

(6) A: Có việc rất **can** hệ!

C, D, E, F, G: Có việc rất **quan** hệ!

(7) A: Này, đầu đuôi **ra** sao mà em tôi mang tiếng rầm rĩ lên là hư hỏng với anh thế?

C: Này, đầu đuôi **là** sao mà em tôi mang tiếng rầm rĩ lên **là** hư hỏng với anh thế?

D, E, F, G: Này, đầu đuôi **là** sao mà em tôi mang tiếng rầm rĩ lên là hư hỏng với anh thế?

(8) A, C, D, F, G: Xuân Tóc Đỏ sợ lắm, nghĩ ngay đến sở Cẩm, sở Mật thám, Toà án **mà** chủ cũ nó có thể nhờ nhà nước tra tấn kìm kẹp nó về tội quyến rũ con gái nhà tử tế.

E: Xuân Tóc Đỏ sợ lắm, nghĩ ngay đến sở Cẩm, sở Mật thám, Toà án, **và** chủ cũ nó có thể nhờ nhà nước tra tấn kìm kẹp nó về tội quyến rũ con gái nhà tử tế.

(9) A: Văn Minh phải nghĩ thầm: Hay là thằng này không muốn lấy em mình?

C, D, E, F, G: Văn Minh phải nghĩ thầm: Hay là thằng này **nó** không muốn lấy em mình?

(10) A: Nghe thấy thế, Văn Minh lặng người ra như **bằng** gỗ.

C, D, E, F, G: Nghe thấy thế, Văn Minh lặng người ra như gỗ.

(11) A, C, D, F, G: Ông bèn **quả** quyết:

E: Ông bèn **cả** quyết:

(12) A: Tôi bảo anh đi, là đi khai **tân** ở Tổng cục làm tài tử quần vợt

C, D, E, F, G: Tôi bảo anh đi, là đi khai **tên** ở Tổng cục làm tài tử quần vợt

(13) A: vì cái ý ấy, tôi **có đã** từ lâu nay nên bây giờ anh mới thể này được.

C, D, E, F, G: vì cái ý ấy, tôi **đã có** từ lâu nay nên bây giờ anh mới thể này được.

(14) A, C, D, E, F: **Trước** những lời đáng cảm động như thế,

G: **Trong** những lời đáng cảm động như thế,

(15) A: Thưa ông, cái hôm ông **đùa mà gọi** tôi là sinh viên trường thuốc trước mặt cụ cố, thì ông đã làm cho Tuyết phải đem lòng yêu tôi.

C, D, E, F, G: Thưa ông, cái hôm ông **gọi đùa** tôi là sinh viên trường thuốc trước mặt cụ cố, thì ông đã làm cho Tuyết phải đem lòng yêu tôi.

(16) A: Ông thật không ngờ sự xảy ra của một phút bông đùa.

C, D, E, F, G: Ông thật không ngờ **đến** sự xảy ra của một phút bông đùa.

(17) A: Nghĩa là tôi biết anh hiểu y lý thì nói thể quý hồ được việc, vì cái xã hội hủ lậu này vẫn coi trọng bằng cấp.

C, D, E, F, G: Nghĩa là tôi biết anh hiểu y lý thì nói thể quý hồ được việc, vì cái xã hội hủ lậu này vẫn coi trọng **cái** bằng cấp.

(18) A: Quái cho cái thẳng này! Hay nó vùi vĩnh gì? Cần gì phải xoay ngay mình thế. Phần gia tài của em mình như thế thì nó chẳng phải vùi nó cũng **đã đủ là** đào được mỏ chứ sao?

C, E: Quái cho cái thẳng này! Hay nó vùi vĩnh gì? Cần gì phải xoay ngay mình **như** thế. Phần gia tài của em mình như thế thì nó chẳng phải vùi nó cũng đủ đào được mỏ chứ sao?

D, F: Quái cho cái thẳng này! Hay nó vùi vĩnh gì? Cần gì phải xoay ngay mình **như** thế. Phần gia tài của em mình như thế thì nó chẳng phải vùi nó cũng **đã đủ là** đào được mỏ chứ sao?

G: Quái cho cái thẳng này! Cần gì phải xoay ngay mình **như** thế. Phần gia tài của em mình như thế thì nó chẳng phải **vùi** nó cũng **đã đủ là** đào được mỏ chứ sao?

(19) A, C, D, E, F: Làm gì có nghề hèn, chỉ có người **là** hèn thôi. **Mà đã như anh thì càng bình dân chứ sao!** Tôi có óc bình dân, tôi rất ao ước có một người em rể bình dân như anh...

G: Làm gì có nghề hèn, chỉ có người hèn thôi. Tôi có óc bình dân, tôi rất ao ước có một người em rể bình dân như anh...

(20) A: lấy nó thì không lo sinh kế vất vả nữa, **có thể** chỉ chuyên tâm về vấn đề thể thao cho nước nhà suốt đời mà thôi.

C, D, E, F, G: lấy nó thì không lo sinh kế vất vả nữa, chỉ chuyên tâm về vấn đề thể thao cho nước nhà suốt đời mà thôi.

(21) A, C, D, E: Thôi, con chả dám nhận, xin ông nghĩ lại cho con nhờ.

F, G: Thôi, con chả dám nhận. Xin ông nghĩ lại cho con nhờ.

(22) A, C, D, E: Ông đã làm cho một **người** con nhà tử tế phải mang tiếng hư hỏng, tôi xin **ông** cứu chữa lại cái điều ấy!

F: Ông đã làm cho một **người** con nhà tử tế phải mang tiếng hư hỏng, tôi xin cứu chữa lại cái điều ấy!

G: Ông đã làm cho một con nhà tử tế phải mang tiếng hư hỏng, tôi xin cứu chữa lại cái điều ấy!

(23) A: Đến "Tổng cục thể thao hội quán", Xuân Tóc Đỏ cảm thấy **rằng** cuộc đời đã mở rộng con đường công danh cho nó.

C, D, E, F, G: Đến "Tổng cục thể thao hội quán", Xuân Tóc Đỏ cảm thấy cuộc đời đã mở rộng con đường công danh cho nó.

(24) A, C, E: Những cái xe hơi đẹp đẽ, những người quần áo sang trọng tấp nập ra vào, nào ta nào Tây nào đầm, nào phụ nữ tân thời, ai cũng có vẻ sang trọng **nữa**, đã bảo cho nó rõ rằng từ đây mà đi thì nó đã có một địa vị to tát trong đám những bậc thượng lưu!

D, F: Những cái xe hơi đẹp đẽ, những người quần áo sang trọng tấp nập ra vào, nào ta nào Tây nào đầm, nào phụ nữ tân thời, ai cũng có vẻ sang trọng đã bảo cho nó rõ rằng từ đây mà đi thì nó đã có một địa vị to tát trong đám những bậc thượng lưu!

G: Những cái xe hơi đẹp đẽ, những người quần áo sang trọng tấp nập ra vào, nào ta nào Tây nào đầm, nào phụ nữ tân thời, ai **ai** cũng có vẻ sang trọng đã bảo cho nó rõ rằng từ đây mà đi thì nó đã có một địa vị to tát trong đám những bậc thượng lưu!

(25) A, C, D, E, G: Cái gì mà **mày** không làm được, hờ thể thao!

F: Cái gì mà **này** không làm được, hờ thể thao!

(26) A, D, F, G: Ốc nó đương có những tư tưởng văn chương và hữu ích **cho nòi giống** như thế, thì Văn Minh đã đưa nó vào một căn phòng rộng rãi uy nghi như một nơi công sở,

C, E: Ốc nó đương có những tư tưởng văn chương và hữu ích như thế, thì Văn Minh đã đưa nó vào một căn phòng rộng rãi uy nghi như một nơi công sở,

(27) A: Trong khi họ hỏi thăm trò chuyện với nhau ầm ĩ bằng tiếng Tây thì Xuân làm ra mặt khinh khỉnh, bộ mặt khó chịu **của hạng người** trọng tiếng mẹ đẻ mà khinh bỉ những kẻ cứ giao dịch bằng tiếp Pháp những khi không cần phải thế.

C, D, F, G: Trong khi họ hỏi thăm trò chuyện với nhau ầm ĩ bằng tiếng Tây thì Xuân làm ra mặt khinh khỉnh, bộ mặt khó chịu trọng tiếng mẹ đẻ mà khinh bỉ những kẻ cứ giao dịch bằng tiếp Pháp những khi không cần phải thế.

E: Trong khi họ hỏi thăm trò chuyện với nhau ầm ĩ bằng tiếng Tây thì Xuân làm ra mặt khinh khỉnh, bộ mặt khó chịu **của người** trọng tiếng mẹ đẻ mà khinh bỉ những kẻ cứ giao dịch bằng tiếp Pháp những khi không cần phải thế.

(28) A, C, D, F, G: hôm nay đến để yết danh vào bảng các tài tử, **mỗi** hy vọng của Bắc Kỳ vậy.

E: hôm nay đến để yết danh vào bảng các tài tử, **một** hy vọng của Bắc Kỳ vậy.

(29) A: Một nhà trí thức vội vàng sửa một tràng tiếng Tây vào mặt Xuân làm cho nó **phải** bĩu môi mà rằng:

C, D, E, F, G: Một nhà trí thức vội vàng sửa một tràng tiếng Tây vào mặt Xuân làm cho nó bĩu môi mà rằng:

(30) A: Trong làng thể thao ta, ai cũng lo sợ không có người đo sức được với mấy **cây vợt** Trung Kỳ, Nam Kỳ,

C, D, E, F, G: Trong làng thể thao ta, ai cũng lo sợ không có người đo sức được với mấy **cây quần vợt** Trung Kỳ, Nam Kỳ,

(31) A, C, D, E: nếu ngài đánh đổ mấy **cây vợt** quán quân của Trung Kỳ, Nam Kỳ, rồi đại biểu cho Đông Dương để đi Xiêm.

F, G: nếu ngài đánh đổ mấy **cây quần vợt** quán quân của Trung Kỳ, Nam Kỳ, rồi đại biểu cho Đông Dương để đi Xiêm.

(32) A: Rồi lại đến cuộc bắt tay trịnh trọng để **các người** biệt nhau.

C, D, E, F, G: Rồi lại đến cuộc bắt tay trịnh trọng để **họ cáo** biệt nhau.

(33) A, C, D, E, F: vì ông chánh tổng cục chưa **có** đấy

G: vì ông chánh tổng cục chưa **đến** đấy

(34) A: và những ông kém cỏi, biết mình sẽ bại, thì nhũn nhặn với nó là lẽ cố nhiên **đi rồi**.

C, D, E, F, G: và những ông kém cỏi, biết mình sẽ bại, thì nhũn nhặn với nó là lẽ cố nhiên **vậy**.

(35) A, C, D, F: Có ba phóng viên thể thao của ba tờ nhật báo đã tranh nhau để phỏng vấn nó, vì một giáo sư quần vợt, nghĩa là nhà nghề, mà lại khai tên ở bảng các tài tử, thì việc ấy **đã** nêu lên một vấn đề rất **can** hệ đến thể thao giới.

E: Có ba phóng viên thể thao của ba tờ nhật báo đã tranh **luận** nhau để phỏng vấn nó, vì một giáo sư quần vợt, nghĩa là nhà nghề, mà lại khai tên ở bảng các tài tử, thì việc ấy **đã** nêu lên một vấn đề rất **can** hệ đến thể thao giới.

G: Có ba phóng viên thể thao của ba tờ nhật báo đã tranh nhau phỏng vấn nó, một **vị** giáo sư quần vợt, nghĩa là nhà nghề, mà lại khai tên ở bảng các tài tử, thì **các** việc ấy nêu lên một vấn đề rất **quan** hệ đến thể thao giới.

(36) A: Ông ta đã phải **luôn** đứng bên cạnh Xuân như một con chó trung thành với chủ, sợ Xuân sơ suất thì tiêu danh dự.

C, D, E, F, G: Ông ta đã phải **luôn luôn** đứng bên cạnh Xuân như một con chó trung thành với chủ, sợ Xuân sơ suất thì tiêu danh dự.

(37) A, C, D, E: Tự nhiên nó **hóa** đứng đắn, rất có ý tứ, lại có bộ mặt khinh người của bậc thượng lưu nhân vật cẩn thận.

F, G: Tự nhiên nó **quá** đứng đắn, rất có ý tứ, lại có bộ mặt khinh người của bậc thượng lưu nhân vật cẩn thận.

[Lưu ý: sưu tập Hà Nội Báo mà chúng tôi sử dụng (bản lưu tại Thư viện Quốc gia, Hà Nội), số 55 này thiếu các trang 15-18, trong đó trang 15 là trang đăng đoạn cuối của chương truyện

này (chương XVI). Do vậy, các đối chiếu dị bản từ chỗ này trở đi sẽ không còn dữ liệu của bản A.]

(38) C, D, E, F: Sau cùng, thì cũng như những kẻ tài trí, tin vững ở mình, Xuân Tóc Đỏ thỉnh thoảng lại vỗ vai Văn Minh một cách **rất** thân mật mà rằng:

G: Sau cùng, thì cũng như những kẻ tài trí, **tự** tin vững ở mình, Xuân Tóc Đỏ thỉnh thoảng lại vỗ vai Văn Minh một cách thân mật mà rằng:

(39) C: Xuân Tóc Đỏ mới thoáng nhìn đã nhớ ngay ra đó là thầy Min-Đơ, thầy Min-Toa, ở bóp **bộ** thứ mười tám.

D, E, F: Xuân Tóc Đỏ mới thoáng nhìn đã nhớ ngay ra đó là thầy Min-Đơ, thầy Min-Toa, ở bóp **hộ** thứ mười tám.

G: Xuân Tóc Đỏ mới thoáng nhìn đã nhớ ngay ra đó là thầy Min-Đơ **và** thầy Min-Toa, ở bóp **hộ** thứ mười tám.

(40) C, E: Mặc kệ, các ngài đã có lỗi vấp phải người nhà nước trong lúc thừa hành chức vụ...

D, F, G: Mặc kệ! Các ngài đã có lỗi vấp phải người nhà nước, **làm ngăn trở người nhà nước** trong lúc thừa hành chức vụ...

(41) C, E: Xuân Tóc Đỏ ưỡn ngực mà rằng:

D, F, G: Xuân Tóc Đỏ ưỡn ngực **ra** mà rằng:

(42) C, E: Me-sử Min-Toa, cảnh binh hạng năm, giải nhất vòng quanh **Hà Nội, giải nhất** Hà Nội-Nam Định, cúp Boy Landry, cúp Méliá Jaune, một **sự** vẻ vang của sở Cẩm Hà Nội, một cái hy vọng của Đông Dương!

D, F: Me-sử Min-Toa, cảnh binh hạng năm, giải nhất vòng quanh **Hà Nội, giải nhất** Hà Nội-Nam Định, cúp Boy Landry, cúp Méliá Jaune, một vẻ vang của sở Cẩm Hà Nội, một cái hy vọng của Đông Dương!

G: Me-sử Min-Toa, cảnh binh hạng năm, giải nhất vòng quanh Hà Nội-Nam Định, cúp Boy Landry, cúp Méliá Jaune, một vẻ vang của sở Cẩm Hà Nội, một cái hy vọng của Đông Dương!

(43) C, E, G: Một thầy **họa** theo:

D, F: Một thầy **học** theo:

(44) C, E: Chúng tôi có 18 phố để cưỡi xe đạp suốt ngày đêm thì dầu chăm tập **là** Bổng, Cống, chúng tôi cũng mắng phú !

D, F, G: Chúng tôi có 18 phố để cưỡi xe đạp suốt ngày đêm thì dầu chăm tập **như** Bổng, Cống, chúng tôi cũng mắng phú !

(45) C, E: Ai **lại** nỡ phạt nhau thế!

D, F, G: Ai nỡ phạt nhau thế!

(46) C, E: thì chúng tôi **phải** bảo với mọi người rằng đó là hai ông cua-rơ giỏi nhất,

D, F, G: thì chúng tôi bảo với mọi người rằng đó là hai ông cua-rơ giỏi nhất,

CHÚ THÍCH:

[a] Bản A và các bản E, G viết "tổng cục", các bản C, D, F lại viết "tổng cuộc"; ở đây tôi theo bản A (bản đăng Hà Nội Báo) và không xem đây là loại dị bản đích thực.

[b] bốc (phòng âm chữ Pháp boxe): cũng gọi là quyền Anh, đấm bốc, boxing, môn thể thao đối kháng giữa 2 người, xuất xứ từ phương Tây.

[c] Chim, Giao: tên hai tay quần vợt Nam Kỳ nổi tiếng hồi đầu những năm 1920-30, từng đánh thắng nhiều tay quần vợt ngoại quốc, từng du đấu ở nhiều nước. Theo một bài viết của Phan Khôi (Đông Pháp thời báo, 6/9/1928) thì Chim có họ tên là Trần Văn Chim, thuở nhỏ sống bằng nghề lượm ban. Giao thường chỉ được các báo nói tên, không cho biết họ. Khoảng tháng 8/1930, khi Chim và Giao sang Singapore dự một giải quần vợt tại đây, nhà báo Vân Trình đã được nhật báo Trung lập (Sài Gòn) cử làm phái viên của báo đi theo đoàn, và đã có loạt phóng sự Tinh Châu nhất lãm đăng nhiều kỳ trên nhật báo này. Triệu Văn Yên là ông bầu của Chim, Giao hồi đầu những năm 1930, ông Yên có thời gian là Hội trưởng Hội thể thao An Nam ở Sài Gòn. Cũng theo nhật báo Trung lập, ba nhân vật này trong một chuyến du đấu ở Pháp, có dịp gặp và có một số buổi tập quần vợt với vua Bảo Đại khi ấy đang du học tại Pháp, vốn là người yêu thích quần vợt.

[d] Boy Landry: tên một hãng buôn thuốc lá lớn ở Đông Dương; Mélia Jaune: một nhãn hiệu thuốc lá (theo chú thích của bản Minh Đức, 1957)

[e] Bồng, Cồng: tên hai tay đua xe đạp có tiếng hồi những năm 1930. Nhà văn Vũ Bằng từng có phóng sự “Bồng, quán quân xe đạp 1933-1934” (Trung Bắc chủ nhật, 11/1/1942) hỏi chuyện nhân vật này.

[f] măng-phú (nói tiếng Pháp giọng bồi): cóc cần, không coi ra gì.

[g] Ru-líp (chữ Pháp roue libre): ổ líp, ổ quay bánh xe đạp, ở đây ý nói bánh xe đạp thường, không phải loại bánh xe đạp đua.

[h] Cúp Sa Majesté Hà Nội-Tourane: cúp Nhà Vua, đường đua từ Hà Nội đến Đà Nẵng.

CHƯƠNG **XVII**

Người vị hôn phu – Một vụ cưỡng bức – Cuộc điều tra của nhà chuyên trách [a]

Rất cảm động, Tuyết nói như một phụ nữ lẳng mạn chân chính:

– Anh ơi! Thế thì em sung sướng cực điểm rồi, có ai dám tưởng rằng việc trăm năm của chúng ta lại có thể thành sự được một cách dễ dàng như thế không? ⁽¹⁾ Em sung sướng quá đi mất! Em muốn chết anh ạ! Em muốn tự tử!

Không hiểu những lời lẽ lẳng mạn đầy thi vị ấy, Xuân cau mày hỏi:

– Tự tử! Trông chừng lấy được nhau đến nơi mà lại tự tử!

Tuyết trở tay ra mặt hồ Trúc Bạch cắt nghĩa:

– Nếu hai chúng ta cùng nhảy xuống những lớp sóng bạc kia mà chết thì có phải cả nước sẽ bàn tán mãi về cuộc tình duyên ghê gớm của chúng ta không? Nhưng mà thôi, ấy là em nói đùa để làm nũng mình đấy. Khi thấy mình lo sợ như vậy, em đã đủ hài lòng lắm rồi, vì mình thật quả yêu em.

Xuân gắt như một người chồng đáng yêu:

– Gớm, mợ khó tính lắm, còn ai chiều được nữa!

Cả hai lại thung dung rào gót đi. Lúc ấy mới 8 giờ sáng. Mặt trời chưa kịp xuyên qua những tầng mây bạc, hình như sợ phiền cho cuộc tình duyên tốt đẹp kia. Gió thổi hây hây như nịnh hót cặp uyên ương ấy. Xuân và Tuyết đã hẹn nhau đi chơi một cách rất cổ điển, nghĩa là con đường Cổ Ngư. Xuân đã nói hết cả đầu đuôi về việc Văn Minh đã dùng cái ngôn ngữ như thế nào để nó phải lấy Tuyết. Do thế, lòng tự ái của Tuyết hơi bị thương, tuy rằng cô đã lấy làm sung sướng lắm. Thấy Xuân bó buộc phải lấy mình, Tuyết nói đến tự tử là chính đáng lắm vậy. ⁽²⁾ Nhưng sự thực, cả hai, lúc ấy, cũng đã mãn nguyện lắm rồi. Xuân hỏi:

– Tuyết ơi! Em có biết vì đâu anh đem lòng yêu em không?

– Em thực thà, cho nên anh yêu chứ gì?

– Là vì em đại dột lắm, lại định nhờ anh làm cái việc làm hại một người con gái con nhà tử tế. Sao em quá tin anh đến thế?

Tuyết so vai, đáp:

– Tại em thực thà! Đấy anh xem, có phải em đã cho anh khám để mà biết rằng em đây không giả dối, không thèm dùng vú cao su!

– Ừ nhỉ! Ra vì đôi vú cao su mà thành ra chúng mình hiểu rõ

cái bụng dạ thực thà của nhau! Nếu chúng ta sung sướng, ấy cũng chỉ vì đôi vú cao su của cuộc cải cách xã hội... vậy.

Tuyết reo:

– Âu hoá vạn tuế! Vú cao su vạn tuế!

Đương nhí nhảnh, Tuyết chợt nhìn thẳng ra phía trước mặt để phải cau khoé hạnh nét ngài. Từ xa xa có một thiếu niên vận quốc phục, cái khăn lượt, cái áo the dài, đôi giày hủ lậu, hình như đương rảo gót phăm phăm chạy đến. Tuyết đứng dừng, chán nản bảo Xuân:

– Đây kia là người vị hôn phu của em, mà em đã hồi hôn để lấy anh. Dám chắc hẳn chỉ muốn gây sự với em mà thôi! ⁽³⁾ Em không muốn gặp mặt hẳn, để anh đối phó. Anh nên cho hẳn một bài học nhé? Thôi, em về chờ anh ở nhà bà Phó Đoan vậy. Bây giờ hẳn ta có thể công nhiên trò chuyện với nhau ở nhà.⁽⁴⁾

Nói xong, quay lại sau lưng thấy có xe tay, Tuyết vẫy tay rồi trèo lên. Xuân gật đầu chào rồi khoanh tay chờ đợi một cuộc sinh sự.

Thiếu niên kia, khi đến gần Xuân, liền vòng tay vái chào như những nhà thâm nho. Xuân Tóc Đỏ gạt phăng đi rằng:

– Hủ lậu! Chưa tiến hoá mấy! Thể thao! Cải cách xã hội!

Thiếu niên cố né cái tức, và cũng sợ nữa, bèn ấp úng:

– Bẩm... tôi xin giới thiệu tôi... chính tôi là người chồng chưa cưới của cô Tuyết vừa bỏ chạy đây kia!

Xuân Tóc Đỏ cúi đầu:

– Chúng tôi rất được hân hạnh...

Rồi ưỡn ngực lên mà tiếp: ⁽⁵⁾

– Me-sử Xuân, giáo sư quần vợt, cái hy vọng của Bắc Kỳ!

Thiếu niên từ đây trở đi đã có vẻ một kẻ chiến bại:

– Hân hạnh lắm! Tôi xin lỗi ngài làm phiền ngài. Dẫu rằng ngài tài giỏi lắm, nhưng xin ngài cũng chớ nên làm những việc có hại cho kẻ khác. Nếu tôi không nhầm thì hiện ngài đương chiếm đoạt vợ con của người ta. ⁽⁶⁾ Nhất là tôi đây, không có danh tiếng, không có tài cán, thì ngài được tôi, cũng chẳng vẻ vang gì cho lắm!

Xuân Tóc Đỏ thấy ngay cái cần diễn thuyết cho người ấy một hồi dài bằng cách nói lại những điều đã học lỏm được từ xưa đến nay:

– Ông... không hợp thời trang, cổ hủ! Ông không biết điều! Còn tôi, tôi là người dự một phần trong việc Âu hoá, có trách nhiệm quốc dân văn minh hay dã man! Chúng tôi không phải chỉ cải cách bề ngoài như lời công kích của phái hủ lậu! Tiến theo luật chung của xã hội, giữa buổi canh tân này, cái gì bảo thủ là bị đào thải đi! ⁽⁷⁾ Ông chưa được Âu hoá mấy! Một sự trở ngại đường tiến hoá! Thể thao... nòi giống... sức khoẻ. Hạnh phúc là cái gì khác nếu không là sức khoẻ của vợ chồng?

Người kia, sau một hồi ngẫm nghĩ, bèn đáp:

– Tuy nhiên... Tuy nhiên tôi cũng là con nhà tử tế... Về học thức, tôi cũng đã có bằng Thành chung. Về giòng giống, tôi là con một ông phán, cháu nội một ông huyện. Tuyệt mà lấy tôi thì cũng xứng đáng lắm, việc gì phải giở mặt như thế?

Xuân Tóc Đỏ điên tiết lên mà rằng:

– Thế ông, ông có là con nhà bình dân không? Ừ, tôi xin hỏi: Ông có phải giòng giõi nhà bình dân không? Ông lọ ^[b] lắm! Không

đúng một! ⁽⁸⁾ Phải biết cái gì là hợp thời trang chứ?

Người kia ra vẻ hồ thẹn lắm! Quần áo đã hủ lậu mà lại đến cả cái giòng giống cũng lại là con nhà tử tế, không hợp thời trang! Thật là hồng hét cả. Người ấy toan cãi thì Xuân đã giơ hai tay lên, hùng hổ tiếp: ⁽⁹⁾

– Còn tôi, tôi chỉ là con nhà hạ lưu mà thôi! Ngày xưa bán phá xa, bán dầu trên xe điện, làm lính chạy hiệu rạp hát! Chỉ có thế mà lấy được cháu gái cụ cố Hồng đấy. ⁽¹⁰⁾ Ông muốn làm gì thì làm!

Người vị hôn phu bị hồi hôn kia khiếp đảm vì câu nói mỉa mai ấy lắm! Anh ta nghĩ hẳn cái giòng giống của Xuân là danh giá cực kỳ và hẳn Victor Ban đã nói nhảm thì Xuân mới nhắc lại lời nói nhảm kia một cách ngạo mạn đến thế. ⁽¹¹⁾ Như con giun xéo lắm cũng quăn, bèn nổi nóng:

– Thưa ông, nếu ông đã nhất định như thế thì thôi! Nhưng mà tôi có bốn phận của một người lịch sự báo cho ông biết rằng trong cuộc tranh giành này, từ đây mà đi, chúng ta là hai kẻ thù sinh tử. Xin ông biết cho như vậy!

Nói xong, người ấy lại cúi chào lễ phép rồi quay đi ngay. Xuân Tóc Đỏ đứng ngây ra, ngấm nghĩ mãi về lời dọa nạt ấy. Sau cùng, nó cũng lên xe để về với người yêu lúc ấy đợi ở nhà. Nó thấy hả dạ lắm: đã cho gã kia một bài học. Còn về cái thù sinh tử, nó chẳng đủ sợ, bởi lẽ ở đời này, mỗi lúc mà ai giết được ai!

Khi về đến nhà, Xuân thấy Tuyết vẫn đợi ở phòng khách bằng cách xem cuốn sách ảnh. Lúc ấy mới 10 giờ. Nghĩa là lúc bà Phó Đoan chưa dậy, cũng như cậu Phước còn ngủ. Xuân sung sướng được tự do, dẫu là trong một giờ, dẫu là trong nửa giờ. ⁽¹²⁾ Tha hồ chuyện với

người yêu, chẳng sợ bị ai ám quẻ.

– Anh ơi, anh cho hẵn một bài học ra làm sao hở anh?

– À, tôi cũng có nói vài điều nghĩa lý cho gã ấy biết để gã thôi đi, đừng hy vọng gì nữa, đừng oán hận gì nữa. ⁽¹³⁾ Nó mà địch với tôi thì lại làm sao được! Nhưng hẵn cũng là người biết điều. Sau khi nghe mình giảng giải, lại hoan nghênh lắm, và chúc chúng ta bách niên giai lão nữa!

– Lại chúc nữa cơ?

– Phải! Hẵn nói: như vậy, Tuyết lấy ông là hơn lấy tôi... Tôi yêu Tuyết, tất nhiên tôi phải được trông thấy Tuyết được hưởng hạnh phúc. ⁽¹⁴⁾

Tuyết bèn nhảy lên ôm lấy cổ Xuân:

– Thế thì đáng hôn anh một nghìn cái để thưởng mới được!

Xuân Tóc Đỏ nhận những cái hôn rất chính đáng ấy rồi thì thâm vào tai người yêu:

– Anh... bây giờ... chỉ muốn làm hại đời em một cách thật sự mà thôi!

Tuyết bấu môi, nói một cách luận lý học không thể nào ai công kích được nữa: ⁽¹⁵⁾

– Ê! Ê! Thôi dứt anh đi! Bây giờ thì việc gì đi nữa cũng chỉ là làm lợi cho đời một người con gái đứng đắn và tử tế, là em mà thôi! Anh biết cho rằng em lẳng mạn lắm.

Xuân lại cứ ôm lấy cái xác thịt lẳng mạn ấy để mơn trớn một cách rất tả chân, hoặc là hôn hít một cách rất cổ điển. Nhưng chợt

Tuyết đuổi Xuân ra, khẽ nói: ⁽¹⁶⁾

– Khéo không mà có ai biết thì chết!

Xuân lắc đầu, khẽ đáp:

– Mẹ con bà Phó Đoan còn ngủ cả.

– Thế còn bọn gia nhân?

– Chúng nó ở cả dưới nhà kia mà! Để yên, anh yêu, chóng ngoan...

Sợ rằng không vâng lời thì lại chẳng là một thiếu nữ ngoan ngoãn, Tuyết vui lòng để cho Xuân tự do mặc thích... Hai người dìu nhau ra ngồi ở ghế đi-văng. Xuân Tóc Đỏ cúi xuống ôm lấy Tuyết mà hôn hít một cách bình dân cả trăm phần trăm. Còn Tuyết thì nhắm mắt lại cho có vẻ một thiếu nữ mơ mộng chân chính sung sướng về sự thành công của cuộc hôn nhân, của cuộc... cách mệnh cái gia đình hủ lậu và khốn nạn để được tự do đi đến cái hạnh phúc cá nhân. ⁽¹⁷⁾ Lúc ấy, cô muốn viết ngay một cuốn tiểu thuyết nói về đời mình, để làm gương cho những phụ nữ muốn giải phóng.

Nhưng chợt cánh cửa bị đẩy mạnh, bà Phó Đoan sừng sộ chạy vào! Cặp uyên ương hoảng hốt vội buông nhau ra. ⁽¹⁸⁾ Bà này dậy lúc nào thế? Rõ nguy quá đi mất, bà vẫn cứ để quần áo ngủ mà xía xói vào mặt Tuyết như một người vợ ghen:

– Nhà tôi là nhà sấm đấy à! Cô có biết cô làm ô uế nhà tôi ra hay không? Cô có biết thế là đi thoã lắm không? Mau mau ra khỏi cửa nhà này lập tức không mà xấu hổ với tôi bây giờ!

Tuyết hổ thẹn một cách xứng đáng, nguây nguẩy ra đi lập tức.

Bà Phó quay lại Xuân: ⁽¹⁹⁾

– Sao ông làm cái sự càn rỡ ấy? Ông có biết thế là khốn nạn lắm không? Ông làm hại một đời người con gái tử tế như thế à?

Xuân so vai, bực mình:

– Ấy là tôi làm lợi cho một đời người con gái tử tế!

– Làm lợi?

– Phải! Tuyệt bây giờ đã là vợ chưa cưới của tôi! Hôm qua, ông Văn Minh đã bắt ép tôi phải lấy Tuyệt! Chính là bà làm hại danh giá chúng tôi, bà có biết không?

Bà Phó Đoan ngăn người ra như bằng gỗ. ⁽²⁰⁾ Lúc ấy, vì vừa ngủ dậy, bà chỉ có bộ quần áo ngủ mỏng manh nó có thể lực làm cho thân thể bà lại lộ ra hơn chủ nghĩa khoả thân. ⁽²¹⁾ Đương lúc rạo rực, đương cái đến cực điểm, lại thấy trước mặt mình cái cảnh tượng khêu gợi ấy, Xuân Tóc Đỏ chẳng nghĩ ngợi gì nữa, bèn bắt đền cái sự thiệt hại cho mình bằng cách ôm xốc lấy vị tiết phụ đáng kính trọng ấy!

Rất tiếc cho cái công thủ tiết với hai đời chồng của mình, bị lôi kéo đến cái đi-văng, bà Phó Đoan cứ phản đối một cách rất cương quyết bằng cách khế kêu:

– Ơ kìa! Hay chữa kìa! Ơ hay! Ơ hay!

Nhưng thằng Xuân Tóc Đỏ của chúng ta thì nào còn biết gì là nghĩa lý, là đạo đức nữa! Bưng tai giả điếc, nó cứ nhất định bắt đền. Từ đây trở đi, bà kia cứ khế kêu như một tiết phụ xứng đáng trong lúc bị xúc phạm:

– Ôi giờ ơi! Người ta giết tôi! Người ta cưỡng bức tôi!

Bên ngoài, lúc ấy có tiếng kêu “Em chã! Em chã!” rồi thấy hình

như cậu Phước chạy huỳnh huých xuống thang. Bà Phó Đoan ngừng kêu để nói:

– Cậu ấy xuống tìm vú em để vùi đây chứ quái gì!

Rồi bà lại kêu tiếp cho sự chống cự quyết liệt khỏi gián đoạn:

– Người ta giết tôi! Ồi làng nước ơi! Thế này có khổ tôi không? Ai cứu tôi với!

Năm phút sau nó ngẩn ngui như một cái tích tắc đồng hồ, chợt thấy có tiếng gõ cửa. Hai người này vội chỉnh đốn y phục, chạy xa nhau, mỗi người ngồi một ghế ở hai góc phòng, rồi bà Phó đồng dặc bảo: ⁽²²⁾

– Cứ vào.

Đó là hai thầy cảnh binh Min-Đơ và Min-Toa! Theo sau thầy có vú em của cậu Phước và người bếp. Một thầy cảnh sát nói:

– Thưa bà, chúng tôi được người nhà này gọi vào để cứu bà!

Bà Phó Đoan đỏ mặt, hỏi gắt:

– Cái gì! Đứa nào gọi đội xếp vào nhà? ⁽²³⁾ Tôi làm sao mà phải ai đến cứu? Con vú hay thằng bếp láo như thế?

Tên bếp tái mặt, ấp úng:

– Bẩm con, thấy cậu Phước bảo con chạy lên, con nghe như có tiếng kêu rên, con hốt hoảng, sợ quá. ⁽²⁴⁾

Thầy lính Min-Toa cắt nghĩa:

– Chúng tôi đương đứng ngoài đường thì nó mời chúng tôi vào!

Nhanh trí, bà Phó Đoan nói:

– Kêu rên? A à! Thì tôi đương đọc một đoạn truyện trinh thám cho thầy giáo nghe, chứ có gì đâu? ⁽²⁵⁾

Thầy Min-Đơ cười ồ ồ và thực thà nói:

– Rõ khéo! Thế mà nó kêu với tôi là có vụ hiếp dâm nữa! ⁽²⁶⁾

Bà chủ mắng người ở:

– Mà y nhảm thế thì có phen bà chém cổ mẹ mà y đi! Đồ con lợn!

Xuân Tóc Đỏ cũng làm một câu:

– Mẹ kiếp! Đồ láo!

Từ đây trở đi, ngần này người trố mắt ra nhìn nhau. Muốn phá bầu không khí khó chịu, Xuân Tóc Đỏ lần lượt “giới thiệu” hai thầy cảnh sát cho bà chủ nhà chưa mất danh giá:

– Đây là thầy Min-Đơ, cảnh binh hạng tư, chiến công bội tinh, giải nhất Hà Nội-Đồ Sơn, giải nhì Hà Nội-Hà Đông, ⁽²⁷⁾ một cái tương lai của cảnh sát giới! Còn đây, ông Min-Toa, cúp Boy Landry, cúp Méliá Jaune, sự vẻ vang của sở Cảnh Hà Nội, cái hy vọng của Đông Dương!

Hai thầy cảnh binh lại cùng “giới thiệu” Xuân với bà Phó:

– Đây là môn-sử ^[c] Xuân, giáo sư ten-nít, cái hy vọng của Bắc Kỳ! ⁽²⁸⁾

Thấy không “giới thiệu” bà Phó nữa thì hỏng, Xuân lại nói:

– Đây là bà Phán, một phụ nữ đã thủ tiết với hai đời chồng, một bậc mẹ hiền, có công với làng thể thao!

Mấy người đều sung sướng lắm, nhưng cái chăm lo phận sự của

hai thầy cảnh binh làm cho hai thầy vẫn có điều chưa thỏa. ⁽²⁹⁾ Một thầy nói:

– Tự nhiên đi gọi chúng tôi, kêu là có hiệp dân! ⁽³⁰⁾ Chúng tôi đã mở cuộc điều tra rồi, thì ra lại không có. Đối với người nhà nước, không phải chuyện đùa! Không phải tự nhiên chúng tôi đến đây để mà không trông thấy gì cả!

Thầy kia ngăn sự nóng nảy của bạn đồng nghiệp lại, tươi cười cắt nghĩa:

– Bà hiểu cho phận sự chúng tôi. Chúng tôi cũng muốn “dĩ hoà vi quý” lắm...

– Vậy thì, khi đã để chúng tôi mất công toi chạy lên thế này thì âu là phải có gì biên phạt, vì người ta không phải mỗi lúc trêu ghẹo người nhà nước mà yên được. ⁽³¹⁾ Vậy thì, đã không có hiệp dân cho người nhà nước trừng trị, âu là bà bằng lòng để chúng tôi biên phạt đại khái về tội thả rông chó ra đường.

Muốn xong chuyện đi cho rảnh, bà Phó gật đầu:

– Vâng, thì tùy ông.

Sự hoà giải khôn khéo về quyền lợi xung đột ấy làm cho người nào cũng được hưởng hạnh phúc. Bà Phó Đoan khỏi mang tiếng thất tiết với hai đời chồng cũ của bà, Xuân Tóc Đỏ khỏi bị mấy năm tù. Mà sở cảnh sát chi điểm hộ thứ 18 cũng đỡ phải điều tra rất lôi thôi.

NGUỒN:

[chương] XVII

Bản A: không có

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 241-255.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 200-211.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 180-190.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.187-198.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 192-202.

KHẢO DỊ:

(1) C, D, E, F: Có ai dám tưởng rằng việc trăm năm của chúng ta lại có thể thành sự được một cánh dễ dàng như thế không?

G: Có ai dám tưởng rằng việc trăm năm của chúng ta lại có thể thành sự **thực** được một cánh dễ dàng như thế không?

(2) C, E: Thấy Xuân bó buộc phải lấy mình, Tuyết nói đến tự tử là chính đáng lắm vậy.

D, F, G: Thấy Xuân **bị** bó buộc phải lấy mình, Tuyết nói đến tự tử là chính đáng lắm vậy.

(3) C, E, F, G: Dám chắc **hắn** chỉ muốn gây sự với em mà thôi!

D: Dám chắc **hắn** chỉ muốn gây sự với em mà thôi!

(4) C, D, E, F: **Bây** giờ hẳn ta có thể công nhiên trò chuyện với nhau ở nhà.

G: **Bấy** giờ hẳn ta có thể công nhiên trò chuyện với nhau ở nhà.

(5) C, D, E, F: Rồi ưỡn ngực **lên** mà tiếp:

G: Rồi ưỡn ngực mà tiếp:

(6) C, D, E, F: Nếu tôi không nhầm thì hiện ngài đương chiếm đoạt vợ con **của** người ta.

G: Nếu tôi không nhầm thì hiện ngài đương chiếm đoạt vợ con người ta.

(7) C: Tiến theo luật chung của xã hội, giữa buổi canh tân này, cái **gì** bảo thủ là bị đào đi!

D, F: Tiến theo luật chung của xã hội, giữa buổi canh tân này, cái bảo thủ là bị đào đi!

E: Tiến theo luật chung của xã hội, giữa buổi canh tân này, cái **gì** bảo thủ là bị đào **thải** đi!

G: Tiến theo luật chung của xã hội, giữa buổi canh tân này, cái bảo thủ là bị đào thải!

(8) C, D, E, F: Ông lọ lẫm! Không đúng một!

G: Ông lọ lẫm! **Ông** không đúng một!

(9) C, D, E, F: Người ấy toan cãi thì Xuân đã giơ **hai** tay lên, hùng hổ tiếp:

G: Người ấy toan cãi thì Xuân đã giơ tay lên, hùng hổ tiếp:

(10) C, E: Chỉ có thể mà lấy được cháu gái cụ **cố** Hồng đấy.

D, F, G: Chỉ có thể mà lấy được cháu gái cụ Hồng đấy.

(11) C, E: Anh ta nghĩ hần cái giọng giống của Xuân là danh giá cực kỳ **và** hần Victor Ban đã nói nhảm thì Xuân mới nhắc lại lời nói nhảm kia một cách ngạo mạn đến thế.

D, E, G: Anh ta nghĩ hần cái giọng giống của Xuân là danh giá cực kỳ **và** hần Victor Ban đã nói nhảm thì Xuân mới nhắc lại lời nói nhảm kia một cách ngạo mạn đến thế.

(12) C, D, E, F: Xuân sung sướng được tự do, dẫu là **trong một giờ, dẫu là** trong nửa giờ.

G: Xuân sung sướng được tự do, dẫu là trong nửa giờ.

(13) C, D, E, F: À, tôi cũng có nói vài điều nghĩa lý cho gã ấy biết để gã thôi đi, đừng hy vọng gì nữa, **đừng oán hận gì nữa**.

G: À, tôi cũng có nói vài điều nghĩa lý cho gã ấy biết để gã thôi đi, đừng hy vọng gì nữa.

(14) C, E: Tôi yêu Tuyết, tất nhiên tôi phải được trông thấy Tuyết **được** hưởng hạnh phúc.

D, F, G: Tôi yêu Tuyết, tất nhiên tôi phải được trông thấy Tuyết hưởng hạnh phúc.

(15) C, E: Tuyệt bữu môi, nói một cách **luận** lý học không thể nào ai công kích được nữa:

D: Tuyệt bữu môi, nói một cách **luun** lý học không thể nào ai công kích được nữa:

F, G : Tuyệt bữu môi, nói một cách **luân** lý học không thể nào ai công kích được nữa:

(16) C, E: Bây giờ thì việc gì nữa cũng chỉ làm lợi cho đời một người con gái đứng đắn và tử tế, là em mà thôi! Anh biết cho rằng em lẳng mạn lắm.

Xuân lại cứ ôm lấy cái xác thịt lẳng mạn ấy để mơn trớn một cách rất tả chân, hoặc là hôn hít một cách rất cổ điển. Nhưng chợt Tuyết đuổi Xuân ra, khẽ nói:

D, F, G: Bây giờ thì việc gì nữa cũng chỉ làm lợi cho đời một người con gái đứng đắn và tử tế, là em mà thôi! Anh biết cho rằng em lẳng mạn lắm.

Chợt Tuyết đuổi Xuân ra, khẽ nói:

[2 bản Mai Linh (bị kiểm duyệt?) bỏ mất 1 câu 28 từ mô tả một tình tiết đáng kể của cốt truyện]

(17) C, E: Hai người dìu nhau ra ngồi ở ghế đi-văng. **Xuân Tóc Đỏ cúi xuống ôm lấy Tuyết mà hôn hít một cách bình dân cả trăm phần trăm. Còn** Tuyết thì nhắm mắt lại cho có vẻ một thiếu nữ mơ mộng chân chính sung sướng về sự thành công của cuộc hôn nhân, của cuộc... cách mệnh cái gia đình hủ lậu và khốn nạn để được tự do đi đến cái hạnh phúc cá nhân.

D, F, G: Hai người dìu nhau ra ngồi ở ghế đi-văng. Tuyết thì nhắm mắt lại cho có vẻ một thiếu nữ mơ mộng chân chính sung sướng về sự thành công của cuộc hôn nhân, của cuộc... cách mệnh cái gia đình hủ lậu và khốn nạn để được tự do đi đến cái hạnh phúc cá nhân.

[2 bản Mai Linh (bị kiểm duyệt?) bỏ mất 1 câu 20 từ mô tả một tình tiết đáng kể của cốt truyện]

(18) C, E: Cặp uyên ương hoảng hốt **vội** buông nhau ra.

D, F, G: Cặp uyên ương hoảng hốt buông nhau ra.

(19) C: Bà Phó quay lại Xuân:

E: Bà Phó **Đoan** quay lại Xuân:

(20) C, E: Bà Phó Đoan ngẩn người ra như bằng gỗ.

D, F, G: Bà Phó Đoan ngẩn người ra như **người** bằng gỗ.

(21) C, E: Lúc ấy, vì vừa ngủ dậy, bà chỉ có bộ quần áo ngủ mỏng manh nó có thể lực làm cho thân thể bà lại lộ ra hơn chủ nghĩa khoả thân.

D, F, G: Lúc ấy, vì vừa ngủ dậy, bà chỉ có bộ quần áo ngủ mỏng manh nó có thể lực làm cho thân thể bà lại lộ ra hơn **là** chủ nghĩa khoả thân.

(22) C, E: Hai người này vội chỉnh đốn y phục, chạy xa nhau, **mỗi** người ngồi một ghế ở hai góc phòng, rồi bà Phó đồng dặc bảo:

D, F: Hai người này vội chỉnh đốn y phục, chạy xa nhau, **một** người ngồi một ghế ở hai góc phòng, rồi bà Phó đồng dặc bảo:

G: Hai người này vội chỉnh đốn y phục, chạy xa nhau, **mỗi** người ngồi một ghế ở hai góc phòng, rồi bà Phó **Đoan** đồng dặc bảo:

(23) C, D, E, F: Một thầy cảnh sát nói:

– Thưa bà, chúng tôi được người nhà này gọi vào để cứu bà!

Bà Phó Đoan đỏ mặt, hỏi gắt:

– Cái gì! Đứa nào gọi đội xếp vào nhà?

G: Một thầy cảnh sát nói:

– Thưa bà, chúng tôi được người nhà này gọi vào để cứu bà!

– Cái gì! Đứa nào gọi đội xếp vào nhà?

(24) C, E: Bẩm con, thấy cậu Phước bảo con chạy lên, con nghe như có tiếng kêu rên, con hốt hoảng, sợ quá.

D, F: Bẩm con, thấy cậu Phước bảo con chạy lên, con nghe **hình** như có tiếng kêu rên, con hốt hoảng, sợ quá.

G: Bẩm con, thấy cậu Phước bảo con chạy lên, con nghe **hình** như có tiếng kêu rên, con **hoảng hốt**, sợ quá.

(25) C, E: Thì tôi đương đọc một đoạn truyện trinh thám cho thầy giáo nghe, chứ có gì đâu?

D, F, G: Thì tôi đương đọc một đoạn truyện trinh thám cho thầy giáo **đây** nghe, chứ có gì đâu?

(26) C, E: Thế mà nó kêu với tôi là **có** vụ hiếp dâm nữa!

D, F, G: Thế mà nó kêu với tôi là vụ hiếp dâm nữa!

(27) C, D, E, F, G: Đây là thầy Min-Đơ, cảnh binh hạng tư, chiến công bội tinh, giải nhất **Hà Nội-Đồ Sơn, giải nhì** Hà Nội-Hà Đông,

E: Đây là thầy Min-Đơ, cảnh binh hạng tư, chiến công bội tinh, giải nhất Hà Nội-Hà Đông,

(28) C, D, E, F: Đây **là** **mông-sử** Xuân, giáo sư ten-nít, cái hy vọng của Bắc Kỳ!

G: Đây **me-sử** Xuân, giáo sư ten-nít, cái hy vọng của Bắc Kỳ!

(29) C, D, E, F: Mấy người đều sung sướng lắm, **nhưng** cái chăm lo phận sự của hai thầy cảnh binh làm cho hai thầy vẫn có điều chưa thỏa.

G: Mấy người đều sung sướng lắm, **những** cái chăm lo phận sự của hai thầy cảnh binh làm cho hai thầy vẫn có điều chưa thỏa.

(30) C, E: Tự nhiên đi gọi chúng tôi, kêu là **có** hiếp dâm!

D, F, G: Tự nhiên đi gọi chúng tôi, kêu là hiếp dâm!

(31) C, E: vì người ta không phải mỗi lúc trêu ghẹo người nhà nước mà yên được.

D, F, G: vì người ta không phải mỗi lúc trêu ghẹo người nhà nước mà **là** yên được.

CHÚ THÍCH:

[a] Từ chương này đến chương cuối Sổ đỏ không có văn bản của bản A. Như đã biết, chương II của Phần thứ Ba, tức chương thứ XVI tiểu thuyết Sổ đỏ, đăng Hà Nội Báo số 55 (20 Janvier 1937). Ngay sau đó, Hà Nội Báo bị thu hồi giấy phép, cùng lúc với các tờ Tiếng Trẻ và Bắc Hà (theo tin của tuần báo Sông Hương, Huế, số 26, ngày 30/01/1937). Các phần còn lại (chưa đăng Hà Nội Báo) của Sổ đỏ không thấy tác giả Vũ Trọng Phụng đưa đăng báo nào khác, tính đến khi trọn vẹn tác phẩm này được in thành sách riêng lần đầu tiên vào năm 1938 bởi nhà in Lê Cường.

Người “vị hôn phu” (âm Hán-Việt 未婚夫): người chồng chưa cưới.

Người “vị hôn thê” (âm Hán-Việt 未婚妻): người vợ chưa cưới.

[b] lọ (tiếng lóng): ý nói cũ kỹ, hủ lậu.

[c] mông-xử (hoặc me-xử: phỏng âm chữ Pháp monsieur): ngài, ông.

CHƯƠNG XVIII

Một vụ âm mưu – Xuân Tóc Đỏ dò xét sở Liêm phóng – Lời hứa của đốc-tờ

Xuân Tóc Đỏ ở sân quần bước ra. Chỉ còn một tuần lễ nữa là nhà Vua ngự giá Bắc tuần, cho nên nó phải tập riết với bà Văn Minh, vì bà này cũng chỉ chờ có dịp là tranh cái cúp ^[a] phụ nữ. Lúc ấy đã sẩm tối, gần 7 giờ, Xuân không nhận lời mời đi ăn cơm tây của ông bầu – phải, ông bầu – Văn Minh. ⁽¹⁾ Nó chối từ vì đương có một điều phải nghĩ ngợi...

Thật là rầy rà! Mới trưa hôm nay, bà Phó Đoan đã mếu máo một cách rất có thi vị mà kêu xin nó mau mau cứu chữa cho cái danh dự quả phụ trinh tiết của bà ta. Cuộc tình duyên vụng trộm ấy – nếu ta có thể nói được thế – không hiểu vì đâu, đã vỡ lở tung toé. Thiên hạ đã đồn đại cho nhau biết, bàn tán huyền thiên. Bà này đã nói thảm thiết: “Anh ơi, anh có biết là anh đã làm hại cả một đời danh tiết của em rồi đó không?” Vốn là người cũng có lương tâm, nó nhận thấy rằng quả nó đã làm hại người đàn bà đức hạnh ấy thật. ⁽²⁾ Nó hối hận lắm, mà chưa nghĩ được cách cứu chữa ra làm sao? Rõ thật tai vách mạch rừng!

Nó đương hai tay đút túi quần, cái vợt cặp ở nách lững thững đi như một nhà triết học, thì bỗng trông thấy ông thầy số. Ông này đi co ro, cái ô đeo trên vai, đôi giày cũ cầm ở tay, với cái dáng điệu của một người phong trần. Ông này chỉ chào nó chứ không dám hỏi. Động tâm, nghĩ đến cái công danh của mình sở dĩ mà có, là cũng một phần nhờ ở ông thầy, Xuân Tóc Đỏ bèn nghĩ đến cách mời ông già một bữa

chén long trọng, gọi là đáp ơn. Vì rằng sau khi kiếm được mấy đồng bạc ở nhà bà Phó Đoan thì thôi, ông thầy số cũng vẫn cứ khổ sở như cũ.

- Thế ra cụ đạo này cũng không được phát tài?
- Dạ, bẩm, sông quá!
- Nhân tiện gặp cụ, tôi mời cụ đi chén, rồi ta sẽ nói nhiều chuyện.

Ông thầy số lập tức hoan nghênh, Xuân liền gọi xe, và nửa giờ sau, cả hai đã ngồi trong một quầy ở khách sạn Thiều Châu phố Hàng Buồm. ⁽³⁾

Buổi tối hôm ấy, hiệu cao lâu đông khách ăn lẩu, vì Hà Thành đương nổi một cơn sốt rét trong cái sự sửa soạn từng bừng để đón nhà Vua. Chính phủ định mở đại hội năm ngày, trong đó có nhiều trò vui mới lạ. Người ta đồn nhau rằng không những đức Vua nước nhà ra thăm xứ Bắc mà cả ông Vua nước láng giềng cũng ghé qua chơi, cùng vào dịp ấy. Vua láng giềng không phải là Vua xứ Cao Miên hay Vua xứ Lào. Nhưng mà là Vua Xiêm. Nguyên do bị nước Đức và nước Nhật xui khôn xui dại chi đó, chính phủ Xiêm đã tuyên bố khôi phục lại những đất đai cũ bằng cách xuất bản một bức địa đồ trong đó bờ cõi nước Xiêm cũ tràn lấn sang đến dãy núi Hoàng Sơn. Muốn cứu vớt nền hoà bình ở Viễn Đông, chính phủ Đông Pháp bèn dùng những cách khôn khéo về mặt ngoại giao. Nhờ ở báo giới ba kỳ hàng ngày kêu gào rằng dân Xiêm hãy còn dã man, dân Việt Nam là con rồng cháu tiên đã mấy nghìn năm văn hiến thì không sợ gì dân Xiêm, nếu đánh nhau thì ta đánh liền, ⁽⁴⁾ chính phủ Bảo hộ cũng được phần khởi, và mời Vua Xiêm qua du lịch Đông Pháp, nhất là nước Việt Nam, trước là để giữ cái tình giao hảo của hai nước, sau là để Vua Xiêm biết

rõ cái văn minh của con rồng cháu tiên, mà đừng có... làm bộ. Do thế, cái tập nập của Hà Thành trong sự tổ chức, sửa soạn, cắt đặt những việc để đón cùng một lúc những hai nhà Vua. ⁽⁵⁾ Cho nên hiệu cao lâu Thiệu Châu bữa nay đầy những thầu khoán, mật thám, nhà buôn, gái nháy, tài tử, những nhà thể thao, ⁽⁶⁾ nghĩa là những người hoặc có quyền lợi hoặc có phận sự phải góp sức vào cuộc đón tiếp vậy.

Sau khi phán mấy món để nhắm rượu, đã toan đem chuyện bà Phó Đoan, tương lai, vợ con, công danh, để hỏi ông thầy số mà nó đã tin là Quỷ Cốc phục sinh và Gia Cát tân thời, ^[b] thì chợt Xuân Tóc Đỏ nghe thấy sau lưng mình, cách một lần vách gỗ, có người nói đến tên. Tức khắc nó bèn nháy ông thầy số để cùng lắng tai nghe.

Ở quầy bên cạnh, có tiếng hai người xì xào bàn tán:

- Bác bảo tên nó là Xuân Tóc Đỏ? Thế mặt mũi nó thế nào?
- Để chiều mai tôi dẫn bác đến chỗ sân quần, rồi tôi chỉ cho bác nhận mặt để rồi đúng hôm Vua ra thì ta hành động... ⁽⁷⁾

Đến đấy thấy im một lúc. Xuân cau mặt nhìn ông thầy, vì ông này đã ngửa cổ toan uống cốc rượu, tuy những món đồ nhắm thì hầu sáng ^[c] chưa đem lên. Bên kia thấy có tiếng nói tiếp:

- Tôi tưởng cứ diệt cho nó một trận ngay nay mai!...
- Không! Tôi muốn nó vào tù cơ! Nó làm cho tôi đau khổ suốt đời, tôi lại là người có học thức, thì tôi phải cho nó ít ra là 5 năm tù, 10 năm biệt xứ! Tôi đã có cách, bác cứ hứa là giúp tôi đi.
- Tôi xin hứa, nhưng bác định hành sự thế nào? Phải cho chắc chắn mới được.

– Chắc chắn lắm! Không những kẻ tình địch của tôi sẽ vào tù, mà cả dự cuộc thi quần vợt ắt nó cũng không được dự nốt! Đã làm thì phải cho ra làm, bằng không thì thà thôi! Tôi sẽ in thạch một ít giấy có khẩu hiệu, nghĩa là một ít truyền đơn hò dả đảo vua Xiêm! ⁽⁸⁾ Đợi lúc đón tiếp nhà vua, tôi sẽ đứng sau lưng nó, còn bác thì bác đứng cạnh nó! ⁽⁹⁾

– Tôi sẽ phải làm gì?

– Bác sẽ cầm một ít truyền đơn in thạch, kiểm cách nhét vào túi quần hay túi áo nó!

– Thế còn bác?

– Tôi? Tôi sẽ hành động khác, anh hùng hơn bác, nguy hiểm hơn bác nữa. ⁽¹⁰⁾ Tôi sẽ hét lên thế này: Chính phủ Bình dân vạn tuế! Nước Pháp dân chủ vạn tuế! Như vậy sen đầm, cảnh binh, mật thám sẽ áp lại bắt cả bọn chúng ta...

– Ấy chết!

– Nhưng mà thằng nào có truyền đơn trong túi thì tòi ngay ra, ⁽¹¹⁾ hai chúng ta sẽ làm chứng là chính nó kêu, nghĩa là chỉ có một nó sẽ bị bắt.

– Được lắm! Nhưng tôi chưa hiểu tại sao bác chỉ nói lớn: “Chính phủ Bình dân vạn tuế! Nước Pháp dân chủ vạn tuế” mà cảnh binh, mật thám, sen đầm lại ập đến được? ⁽¹²⁾

– Thế mà rất dễ hiểu đấy! Nước Pháp cai trị chúng ta tuy là dân chủ, nhưng mà Vua nước ta thì là... quân chủ. Vua Xiêm cũng là quân chủ! Đón tiếp Vua mà lại hô khẩu hiệu ủng hộ dân chủ tức là có ngụ ý khuynh đảo nhà Vua! ⁽¹³⁾ Chính phủ Bảo hộ ở đây là công minh và sắc

mắc lắm, tôi dám chắc nếu hô “Nước Pháp dân chủ vạn tuế” thì thế nào cái bọn người đứng ở chỗ chúng ta và chúng ta cũng đều sẽ được bị bắt! (14)

– Hay! Hay! Diệu kế! Nhưng mà, ấy chết, bác phải khế cái mồm chứ mới được.

– Bác cũng phải reo to vừa vừa chứ mới được!

– Vâng, tôi xin hết lòng! Bác gọi hộ một chai bố nữa lên đây!

Xuân Tóc Đỏ bèn đứng lên, lom khom nhìn qua lỗ hở ở trần phong... Nó thấy ở quầy bên kia rõ ràng có người chồng chưa cưới hệt của Tuyết đương chén tạc chén thù với một người khác, quần áo ngắn, có búi tóc và đội mũ cát két, chân đi giày Tàu. Tuy người ấy trông cũng có vẻ du côn vào bậc “anh chị”, nhưng đó là một ông du côn đã bất hợp thời trang. Sau khi nhận mặt thật kỹ người ấy, nó điềm nhiên quay về uống rượu với ông thầy số vừa tán: (15)

– Bấm số tháng này, tôi thấy cậu bị sao Phục Binh!

– Nghĩa là?

– Có người thù hằn cậu, đương muốn làm hại cậu, phải cẩn thận lắm đấy! Nhưng mà không hề gì, sẽ có phúc tinh phù trợ, vì tôi lại thấy có cả vị Thiên Phúc quý nhân!

Nói xong, ông thầy số gắp một miếng chim sẻ rán bỏ gọn lớn vào mồm y như điếm cái dấu chấm cho câu nói một cách mỹ thuật vậy. Xuân Tóc Đỏ chưa kịp hỏi gì ông Gia Cát tái thế ấy, thì trông ra ngoài, qua những lỗ hồng ở cửa quầy, nó chợt thấy hai người mà bề ngoài đủ tỏ là mật thám hần hoai. Bốn ống quần đều có cặp xe đạp, đủ tỏ rằng tuy là ăn mặc trá hình, hai người ấy cũng vẫn không quên

phô với người đời một cách kín đáo rằng mình là mật thám. Hai ngài này tình cờ lại cùng ngồi ngay vào trong một quầy bên cạnh cái của Xuân.

Tức khắc Xuân Tóc Đỏ cũng bỏ chỗ cũ, quay sang ngồi ở ghế bên kia. Nó cố ý nghe ngóng... Vài phút sau, ngẫu nhiên nó dò la sở Liêm phóng thật, vì nó thoảng nghe thấy hai người rì rầm với nhau bằng những mẩu chuyện như sau đây: ⁽¹⁷⁾

- Thầy đội, hôm nay ông Cẩm đã có lệnh hăn hoi rồi! Vận mệnh cái xã hội này là ở tay chúng ta. Điều này là một sự bí mật ghê gớm phải giữ kín!

- Thưa cụ quản, xin cụ cứ dạy bảo.

- Cái chính sách của nhà nước bây giờ là không mập mờ gì nữa. Từ nay đến hôm Vua ra, thầy phải tận tâm dò la và theo dõi những hạng người nào vẫn vờ cổ động chính sách Pháp Việt đề huề, Pháp Nam thân thiện, trực trị, ⁽¹⁸⁾ nghĩa là những kẻ ngồi đâu cũng kêu “Chính phủ Bình dân vạn tuế! Đả đảo phát-xít!...” và những kẻ nào cũng bắt chước người Tây ở bên Tây, nghĩa là chào bằng cách giơ tay như muốn đấm!

- Bẩm... Bẩm Pháp Việt đề huề, Pháp Nam thân thiện, trực trị mà cũng... dò xét?

- Chính thế! Bọn ấy mới thực là nguy hiểm cho trị an! Lúc khác thì không sao, nhưng lúc đức Vua ra đây thì bọn trực trị là đáng đề phòng lắm, vì bọn họ muốn xén bớt quyền thế thiên hành đạo của nhà Vua.

- Bẩm thế còn bọn cộng sản?

– Cho ăn kẹo bọn ấy cũng không dám giở trò gì, vì xưa nay họ vẫn biết họ có tội. Nhưng bọn dân chủ thì lại khác, vì chính phủ xưa nay vẫn ngơ đi cho họ, hay là đã có khi trót để cho họ tự do nữa, cho nên bây giờ chỉ lo họ thừa cơ... Dân chủ tức là xung đột với quân chủ. Nếu có kẻ nào hô hào “đả đảo phát-xít” thì lại càng nguy hiểm lắm, vì thế là bất kính với Vua Xiêm bên láng giềng.

– Thế còn bọn quốc gia?

– Không sợ lắm, vì quốc gia không xung đột với quân chủ.

– Như vậy thì ngoài bọn cộng sản và quốc gia thì thôi, còn cứ việc... bắt ráo cả!

– Bắt ráo! Cần nhất là phải bắt những kẻ kêu “Nước Pháp dân chủ vạn tuế!” và “Chính phủ Bình dân vạn tuế!” Vì hai khẩu hiệu ấy xem chừng xung đột với Vua Xiêm cả. ⁽¹⁹⁾

– Thế còn đối với những kẻ kêu “Quân chủ vạn tuế” hay là “Nước Xiêm vạn tuế” thì có bắt hay không?

– Ấy thế mới chết đấy! Điều ấy tôi lại chưa hỏi kỹ ông Cẩm... À, nhưng mà cần gì phải hỏi quan trên? Mình cứ việc bắt chứ, vì quân chủ vạn tuế thì lại xung đột với nước Pháp dân chủ, nước Xiêm phát-xít được vạn tuế thì lại cũng nguy hiểm cho nước Pháp có chính phủ Bình dân...

– Thưa cụ quản, âu là ta làm thế này: Đối với những kẻ nào đi đón hai nhà Vua mà đứng ngây mặt ra như tượng thì thôi, ta tha bắt cho, còn kẻ nào ra ý vui mừng mà hô khẩu hiệu, hoặc vạn tuế nước Pháp, hoặc vạn tuế nhà Vua, thì ta cứ việc bắt giam cả một lượt!

– Chẳng biết có nên thế không?

– Nghĩ cho cùng kỳ lý ra, chẳng nào thì họ cũng đều có tội cả cơ mà?

– Thầy nói chí lý lắm. Ta sẽ cứ thế để trị an. Nhưng thôi, ta đừng nói nữa, hay là nói khẽ chứ, vì đó là những điều... bí mật của chính phủ mà ta phải giữ cho thật kín.

Xuân Tóc Đỏ chỉ nghe lỏm được có thế. Ở quầy bên cạnh, từ đấy trở đi chỉ còn thấy tiếng đĩa bát lạch cạch, vì hai người thám tử đã nhất định giữ kín những bí mật đã hở. Tuy không biết thêm gì nữa, Xuân cũng cho là đủ rồi. Chỉ có một mình nó là người ngoài mà hiểu nổi cái chính sách khó hiểu của chính phủ. Nó quay lại, thì ra ông thầy số cứ cắm đầu ăn uống chứ không như nó, đã lắng tai nghe. ⁽²⁰⁾ Trông thấy không còn mấy thức ở bàn, nó khoanh tay ngồi nhìn ông lão...

Khi ông này ăn hết nhẵn, nó mới đứng lên. Trong bụng nó lúc ấy cũng không có sự giận dữ ông thầy bắt nhả nữa, vì nó đã nghĩ được ra cách đối phó với sự âm mưu của kẻ tình địch. ⁽²¹⁾ Như một kẻ thượng lưu biết khinh người, nó ra hiệu cho ông thầy đi theo...

Ra gần đến kết, ^[d] lúc nó sắp trả tiền, nó gặp ông đốc-tờ Trực Ngôn cùng đi với hai thiếu niên, Âu phục bảnh chọe lắm. Bác sĩ bắt tay nó rất vui vẻ rồi giới thiệu:

– Đây, giáo sư Xuân, một nhà quần vợt. Đây ông Hải, một tay quần vợt đại tài, quán quân Bắc Kỳ năm 1936, và đây, ông Thụ, quán quân quần vợt Trung Bắc lưỡng kỳ năm 1935!

Xuân Tóc Đỏ bắt tay một lượt xong, cúi đầu rất thấp:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Giới thiệu xong, bác sĩ Trục Ngôn vui vẻ nói:

– Thật là kỳ phùng địch thủ, anh hùng tương ngộ, vì thế nào ba ngài nay mai cũng chạm trán nhau trên sân quần, vào dịp đón Vua.

Đương lúc bất mãn vì chỉ được giới thiệu xoàng quá, may sao Xuân Tóc Đỏ trông ngay thấy ông cảnh binh Min-Đơ và Min-Toa. Hai ông này hôm nay nghỉ việc vì ở bộ quần áo cảnh sát thấy thiếu cái thắt lưng da và cái roi trắng. Nó toan sửa soạn một cái chào long trọng thì hai thầy cảnh sát đều đã đứng dừng lại ở bậc thang để tay lên chào nó theo kiểu nhà binh, và cùng nói:

– Bông-dua me-sử Xuân, ^[e] nhà quần vợt đại tài, cái hy vọng của Đông Dương!

Xuân mỉm cười bắt tay, lần lượt giới thiệu:

– Thưa các ngài, đây, ông Min-Đơ, lính cảnh sát hạng tư, chiến công bội tinh, cua-rơ hạng nhất, nhất Hà Nội-Hà Đông, nhì Hà Nội-Đồ Sơn, cái tương lai của cảnh sát giới!... Còn đây, ông Min-Toa, nhất vòng quanh Hà Nội, nhất Hà Nội-Nam Định, cúp Boy Landry, cúp Mélia Jaune, một sự vẻ vang của sở Cảnh!

Ngần ấy người lại bắt tay nhau. Được giới thiệu xong, hai thầy cảnh binh lại đứng “gác-đa-vu” ^[f] mà chào Xuân rất trịnh trọng rồi mới đi vào chỗ bàn khách khứa.

Hai nhà quán quân quần vợt Bắc Kỳ 1935 và 1936, thấy Xuân nổi tiếng quá thế, cả đến cảnh sát giới cũng biết, thì lấy làm lo lắng. Cái khiếp đảm ấy lộ cả ra mặt. ⁽²²⁾

Lúc ấy, Xuân đã hài lòng rồi. Nhân nghĩ đến một cái mưu mẹo riêng, nó bèn xin hẹn họp mặt với hai ngài để bàn một chuyện. ⁽²³⁾

Hai ông kia nhận lời ngay, cho thế làm hân hạnh lắm. Sau cùng, Xuân Tóc Đỏ bèn xin lỗi để mời bác sĩ Trực Ngôn theo nó đứng xa ra để nó được nói thầm. Nó bèn nhắn nhó nói:

– Thưa bác sĩ, ngài là một nhà học rộng tài cao, xin ngài cứu chữa ngay cho một người đau đớn... có lẽ đến mất đức hạnh.

Bác sĩ Trực Ngôn nói ngay:

– Khoa học của tôi chỉ chữa được cái đau đớn thể chất thôi, còn đau đớn tinh thần thì... chịu! ⁽²⁴⁾

Xuân Tóc Đỏ lại kè nè:

– Xin ngài chữa cho cái trinh tiết của một người goá chồng! Nếu không... thiên hạ chê cười.

Thấy câu hỏi quái gở, ông đốc-tờ bèn khẽ gạn kỹ lưỡng. ⁽²⁵⁾ Xuân Tóc Đỏ chẳng ngần ngại kể lể cuộc tình duyên vụng trộm của nó với bà Phó Đoan. Vì đã có dịp thấy Xuân rất tri kỷ với mình, bác sĩ Trực Ngôn, sau khi ngẫm nghĩ hồi lâu, bèn hứa một cách nhũn nhặn y như những nhà bác học kiêu ngạo một cách kín đáo:

– Thôi được, bạn ạ. Để tôi dùng khoa học mà cố công cứu chữa cái đau vật chất ấy bằng thuốc tinh thần.

Sau khi từ giã ba người, Xuân Tóc Đỏ vui vẻ trả tiền bữa rượu ở kết, ⁽²⁶⁾ và không thấy ông thầy số đâu nữa.

NGUỒN:

[chương] XVIII

Bản A: không có

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 256-269.

Bản D: Số đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 212-223.

Bản E: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 191-200.

Bản F: Số đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.199-210.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 203-213.

KHẢO DỊ:

(1) C, D, E, F: Xuân không nhận lời mời đi ăn cơm **tây** của ông bầu – phải, ông bầu – Văn Minh.

G: Xuân không nhận lời mời đi ăn cơm của ông bầu – phải, ông bầu – Văn Minh.

(2) C, D, F, G: Vốn là người cũng có lương tâm, nó nhận thấy rằng quả nó đã làm hại người đàn bà đức hạnh ấy thật.

E: Vốn là người cũng có lương tâm, nó nhận thấy rằng quả nó đã làm hại **một** người đàn bà đức hạnh ấy thật.

(3) C, D, E: và nửa giờ sau, cả hai đã ngồi trong một quầy ở khách sạn **Thiên** Châu phố Hàng Broom.

F, G: và nửa giờ sau, cả hai đã ngồi trong một quầy ở khách sạn **Triều** Châu phố Hàng Broom.

(4) C, D, E, F: nếu đánh **nhau** thì ta đánh liền,

G: nếu đánh thì ta đánh liền,

(5) C, D, E, F: Do thế, cái tấp nập của Hà Thành trong sự tổ chức, sửa soạn, cắt đặt những việc để **đón cùng** một lúc những hai nhà vua.

G: Do thế, cái tấp nập của Hà Thành trong sự tổ chức, sửa soạn, cắt đặt những việc để

cùng đón một lúc những hai nhà vua.

(6) C, D, E, F: Cho nên hiệu cao lâu **Thiều** Châu bữa nay đầy những thần khoán, mật thám, nhà buôn, gái nhảy, tài tử, những nhà thể thao,

G: Cho nên hiệu cao lâu **Triều** Châu bữa nay đầy những thần khoán, mật thám, nhà buôn, gái nhảy, tài tử, những nhà thể thao,

(7) C, D, E, F: Để chiều mai tôi dẫn bác đến chỗ sân quần, rồi tôi **chỉ** cho bác nhận mặt để rồi đúng hôm vua ra thì ta hành động...

G: Để chiều mai tôi dẫn bác đến chỗ sân quần, rồi tôi cho bác nhận mặt để rồi đúng hôm vua ra thì ta hành động...

(8) C, D, E, F: Tôi sẽ in thạch một ít giấy có khẩu hiệu, nghĩa là một ít truyền đơn **hò đả** đảo vua Xiêm!

G: Tôi sẽ in thạch một ít giấy có khẩu hiệu, nghĩa là một ít truyền đơn **hò đả** đảo vua Xiêm!

(9) C, E: Đợi lúc đón tiếp nhà vua, tôi sẽ đứng sau lưng nó, còn bác thì bác đứng cạnh nó!

D, F, G: Đợi lúc đón tiếp nhà vua, tôi sẽ đứng sau lưng nó, còn bác thì bác đứng **bên** cạnh nó!

(10) C, D, E, F: Tôi sẽ hành động khác, anh hùng hơn **bác, nguy hiểm hơn** bác nữa.

G: Tôi sẽ hành động khác, anh hùng hơn bác nữa.

(11) C, E: Nhưng mà thằng nào có truyền đơn trong túi thì **tôi** ngay ra,

D, F, G: Nhưng mà thằng nào có truyền đơn trong túi thì **lò** ngay ra,

(12) C, D, E, F: Nhưng tôi chưa hiểu tại sao bác chỉ nói **lớn**: "Chính phủ **Bình dân** vạn tuế! Nước Pháp dân chủ vạn tuế" mà cảnh binh, mật thám, sen đầm lại ập đến được?

G: Nhưng tôi chưa hiểu tại sao bác chỉ nói: "Chính phủ vạn tuế! Nước Pháp dân chủ vạn tuế" mà cảnh binh, mật thám, sen đầm lại ập đến được?

(13) C, D, E, F: Đón tiếp vua mà **lại** hô khẩu hiệu ủng hộ dân chủ tức là có ngụ ý khuynh đảo nhà vua!

G: Đón tiếp vua mà hô khẩu hiệu ủng hộ dân chủ tức là có ngụ ý khuynh đảo nhà vua!

(14) C, D, E, F: tôi dám chắc nếu hô “Nước Pháp dân chủ vạn tuế” thì thể nào cái bọn người đứng ở chỗ chúng ta **và chúng ta** cũng đều sẽ được bị bắt!

G: tôi dám chắc nếu hô “Nước Pháp dân chủ vạn tuế” thì thể nào cái bọn người đứng ở chỗ chúng ta cũng đều sẽ được bị bắt!

(15) C, E: Sau khi nhận mặt thật kỹ người ấy, nó điềm nhiên quay về uống rượu với ông thầy số vừa tán:

D, F, G: Sau khi nhận mặt thật kỹ người ấy, nó điềm nhiên quay về uống rượu với **ông thầy số**.

Hầu sáng lúc ấy đã lần lượt bưng vào những món cao lương mỹ vị. Vừa ăn uống nhồm nhoàm, ông thầy số vừa tán:

[2 bản Minh Đức bỏ mất 2 câu, 20 từ, một tình tiết mô tả đáng kể trong mạch truyện]

(17) C, D, E, F: vì nó thoảng nghe thấy hai người rì rầm với nhau bằng những mẩu chuyện **như** sau đây:

G: vì nó thoảng nghe thấy hai người rì rầm với nhau bằng những mẩu chuyện sau đây:

(18) C, E: Từ nay đến hôm Vua ra, thầy phải tận tâm dò la và theo dõi những hạng người nào **vẫn** vờ cổ động chính sách Pháp Việt đề huề, Pháp Nam thân thiện, trực trị,

D, F, G: Từ nay đến hôm Vua ra, thầy phải tận tâm dò la và theo dõi những hạng người nào vờ cổ động chính sách Pháp Việt đề huề, Pháp Nam thân thiện, trực trị,

(19) C, E: Vì hai khẩu hiệu ấy xem chừng xung đột với Vua Xiêm cả.

D, F, G: Vì hai khẩu hiệu ấy xem chừng **là** xung đột với Vua Xiêm cả.

(20) C, D, E, F: Tuy không biết thêm gì nữa, Xuân cũng cho là đủ rồi. **Chỉ có một mình nó là người ngoài mà hiểu nổi cái chính sách khó hiểu của chính phủ.** Nó quay lại, thì ra ông thầy số cứ cầm đầu ăn uống chứ không như nó, đã lắng tai nghe.

G: Tuy không biết thêm gì nữa, Xuân cũng cho là đủ rồi. Nó quay lại, thì ra ông thầy số cứ cầm đầu ăn uống chứ không như nó, đã lắng tai nghe.

(21) C, E: Trong bụng nó lúc ấy cũng không có sự giận dữ ông thầy bất nhả nữa, vì nó đã nghĩ được **ra** cách đối phó với sự âm mưu của kẻ tình địch.

D, F, G: Trong bụng nó lúc ấy cũng không có sự giận dữ ông thầy bất nhả nữa, vì nó đã nghĩ được cách đối phó với sự âm mưu của kẻ tình địch.

(22) C, E: Cái khiếp đảm ấy lộ **cả ra** mặt.

D, F, G: Cái khiếp đảm ấy lộ **ra cả** mặt.

(23) C, E: Nhân nghĩ đến một cái mưu mẹo riêng, nó bèn xin hẹn họp mặt với hai ngài để bàn một chuyện.

D, F, G: Nhân nghĩ đến một cái mưu mẹo riêng, nó bèn xin hẹn **sẽ** họp mặt với hai ngài để bàn một chuyện.

(24) C, E: Khoa học của tôi chỉ chữa được cái đau đớn thể chất thôi, còn đau đớn tinh thần thì... chịu!

D, F, G: Khoa học của tôi chỉ chữa được cái đau đớn thể chất thôi. Còn đau đớn tinh thần thì... chịu!

(25) C, D, F: Thấy câu **hỏi** quái gở, ông đốc-tờ bèn khẽ gạn kỹ lưỡng.

E, G: Thấy câu **nói** quái gở, ông đốc-tờ bèn khẽ gạn kỹ lưỡng.

(19) C, D, E, F: Xuân Tóc Đỏ vui vẻ trả tiền bữa **rượu** ở kết,

G: Xuân Tóc Đỏ vui vẻ trả tiền bữa **tiệc** ở kết,

CHÚ THÍCH:

[a] cúp (phỏng âm chữ Pháp coupe, chữ Anh cup): giải thi đấu thể thao.

[b] hầu sáng (phỏng âm tiếng Quan hỏa): người hầu bàn tại các tiệm ăn Hoa kiều.

[c] Quỷ Cốc Tử: nhân vật lịch sử Trung Hoa cổ đại, tương truyền là người thông thạo nhiều pháp thuật, khi về ở ẩn, sống trong một hang núi gọi là Quỷ Cốc (hang quỷ), tự đặt tên hiệu cho mình là Quỷ Cốc Tử, người đời thường gọi là Quỷ Cốc tiên sinh; nhân vật này được cho là ông tổ của các thuật tướng số, bói toán, phong thủy... Gia Cát: tức Gia Cát Lượng (181-234) tự Khổng Minh, quân sư và đại thần nước Thục thời hậu Hán, nhà chính trị, nhà quân sự, học giả, nhà phát minh kỹ nghệ, tài năng được đánh giá cao.

[d] két (phỏng âm chữ Anh cashier): quầy thanh toán, nơi người thủ quỹ ngồi thu tiền.

[e] Bông-dua me-sử Xuân (phỏng âm tiếng Pháp Bonjour monsieur Xuân): Chào ngài Xuân.

[f] gác-đa-vu (phỏng âm tiếng Pháp garde à vous): tư thế đứng nghiêm.

Ngự giá Bắc tuần và Đông tuần – Cái tội tung hô vạn tuế – Thuốc chữa lẳng lơ

Hai giờ chiều hôm ấy, dân Hà Thành và dân Bắc Kỳ đứng chật ních hai bên hè những phố từ ga lên phủ Toàn quyền, theo cái hành trình thường lệ, mỗi khi có cuộc đón tiếp long trọng xưa nay. ⁽¹⁾ Binh lính canh gác rất uy nghi tề chỉnh. Quả cũng như lời đồn, Vua Xiêm có ngự giá sang nước Nam. ⁽²⁾ Từ trước khi được trông thấy mặt ông Vua bên nước láng giềng, thiên hạ cũng đã rõ, bằng cách nhìn ảnh trên báo chí, rằng Vua Xiêm còn trẻ tuổi lắm. ^[a] Trên những tờ nhật báo, người ta thấy những giòng chữ tít to tướng chạy dài cả bảy cột ^[b] đại khái rằng: Nước Việt Nam trong lúc hồi xuân – Một chỗ rẽ ngoặt trọng đại của lịch sử Việt-Xiêm thân thiện – Ngự giá Bắc tuần và ngự giá Đông tuần... (Bắc tuần là ý nói đức Vua nước nhà từ Trung Kỳ ra đây, còn Đông tuần là nói Vua Xiêm). Có tờ sốt sắng viết: Hai vua tại một nước! Lại có tờ báo của vô sản hô hào: Anh em chị em quần chúng lao khổ! Phải ăn mặc thật diện vào để chống nạn phát-xít! Phải tỏ rằng mình văn minh tiến bộ! Đả đảo chiến tranh! Vạn tuế hòa bình! Và có điều đáng để ý là báo nào cũng gọi việc vua Xiêm sang đây là một chỗ “rẽ ngoặt”. ⁽³⁾ Những tờ báo bảo hoàng thì đăng: Một cái hân hạnh đặc biệt cho bình dân Việt Nam: Cả vua Xiêm, nhân dịp, thân hành sang chơi với ta! Hai nước Xiêm-Việt từ nay dặt tay nhau trên đường tiến bộ! Duy có một tờ báo phản đối thì in lên trang nhất những câu xa xôi như thế này: Tốt khoe ra, xấu xa đây lại! Chớ

để bị khinh!

Bởi thế cho nên công chúng đi đón rước đã có quần áo rất diện, đến bậc đàn ông cũng nhiều người đánh phấn và bôi môi. Hiệu Âu Hoá cũng được cái dịp may đặc biệt chế tạo cho phụ nữ một bộ gọi là Nghênh giá. Tuyết cùng bà Văn Minh bữa ấy cũng mặc một ấy để lằng-xê cho đám thượng lưu Hà Thành.

Xuân Tóc Đỏ đứng với hai nhà thể thao ở một chỗ góc phố Hàng Cỏ. Nguyên do từ khi nghe lỏm được câu chuyện âm mưu của kẻ tình địch và cái bí mật đã hở của hai người thám tử, nó bèn có ý làm cho tình địch nó trước nhất phải thất bại là một, sau nữa phải nhân cái hành vi ấy mà làm lợi cho nó là hai. Cho nên nó đã cố động với hai nhà quán quân quần vợt 1935 và 1936 (mà nó rất sợ sẽ bị hai người đánh bại) ăn mặc một thứ y phục giống với nó. ⁽⁴⁾ Ai cũng phải mặc quần trắng, đi giày kép trắng, áo sơ-mi cụt tay, với cái mũ cát-két ^[c] trắng trên đầu...

Vì vô tình, Hải và Thụ đã nhận lời ngay.

Và lại, Xuân đã nói: “Chỉ có ba ta thôi! Ba ta ăn mặc khác đời! Phải tỏ mình là những nhà thể thao chứ đừng diện như bọn công tử bột!” cho nên làm gì mà hai nhà quán quân khờ dại kia lại không mắc bẫy! Hai người có hiểu đâu rằng chủ ý của nó chỉ cốt là để đánh lừa kẻ thù của nó, và nhân mượn cái cử động của kẻ thù nó để hại hai người! ⁽⁵⁾ Vua ra hôm trước thì hôm sau trong chương trình nghênh giá, có ngay ngày hội thể thao, mà tài nghệ của Xuân cố nhiên phải kém xa hai nhà vô địch cũ kỹ ấy. Thế, thật là có tài mà cậy chi tài...

Xe nhà vua mãi chưa đến. Bách tính xem ý đã nóng ruột lắm. Hải và Thụ lúc ấy đương đứng khoanh tay cho bắp thịt nổi lên, và chỉ trông thẳng ra trước mặt như những bậc hiền nhân quân tử “mục bất

tà thị”^[d] vì ở lề đường bên kia có mấy cô gái đẹp. Xuân Tóc Đỏ bèn đứng len vào giữa hai ngài. Nó thọc tay vào túi quần ở phía sau của cả hai người để mượn khăn mùi-soa một cách thân mật. Rồi nó hỏi một cách ngơ ngẩn: ⁽⁶⁾

– Thế nào? Ta tung hô ra sao? Thánh cung vạn tuế nhé?

Hai nhà quán quân mỉm cười chế nhạo và không đáp. Xuân Tóc Đỏ nhìn lại đằng sau luôn luôn. Lúc trông thấy người tay sai của kẻ tình địch (cái mũ cát-két ngoài cái búi tóc, đôi giầy Tàu, v.v...) nó bèn khoanh tay đứng im. Đến lúc người ấy quả thật có lén bỏ cái gì vào túi quần nó, nó cũng tảng lờ như không biết. Khi người ấy, sau cái việc bất chính, bỏ chạy ngay ra chỗ khác, nó từ tốn cho tay về phía sau, móc túi quần, lôi cái tập giấy mà nó chẳng buồn nhìn nữa, chia ra làm hai nắm mà nhét vào hai túi quần của hai bạn nó như người ta trả lại mùi-soa. Vô tình, lại còn mãi nghếch mắt nhìn những bông hoa biết nói ở bên kia vệ hè, hai nhà quán quân Hải và Thụ chẳng ngờ gì cả.

Xuân Tóc Đỏ lại liếc nhìn trong đám đông chung quanh xem người chồng hụt của Tuyết đầu. Mãi nó mới thấy. Anh chàng ấy hôm nay lại vận Âu phục, và đeo kính râm! Rõ là một kẻ định tâm hành động một việc ám muội. Anh ta đứng cách nó chừng dăm người. ⁽⁷⁾

Tiếng ào ào, nô nức của công chúng đã từ xa dồn lại. Xe Vua sắp đến. Người ta đã thấy cả ông đau đớn vì tình lẫn du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc. ⁽⁸⁾ Xuân Tóc Đỏ lại hỏi vờ hai bạn:

– Thánh cung vạn tuế hay thánh thọ vô cương?

Hải và Thụ vênh mặt khinh bỉ cái ý kiến hủ lậu, rồi bảo:

– Toa cứ việc làm như chúng moa !

Xe ô tô của hai đức vua chỉ còn cách dăm thước là đến chỗ ấy... Trong khi thiên hạ xô đẩy nhau hoặc chỉ trở cho nhau mà xì xào thì, nhanh như một con cuốc lủi, Xuân Tóc Đỏ đã thừa cơ thụt lùi rồi rảo gót đi ngược xe Vua. ⁽⁹⁾ Đi đến chỗ cách trước hai mươi thước nó mới đứng lại. Bỗng thấy nhà quán quân Hải reo lên rất to:

– Vive la France! ^[e]

Rồi lại thấy mấy tiếng tung hô kế tiếp:

– Vive la Front Populaire! Vive la République Française! ^[f]

Trong bọn công chúng, những người nào đứng ở vỉa hè đều trông thấy rằng từ quan Toàn quyền, quan Thống sứ, đức Vua nước nhà, Vua Xiêm, đều có những bộ mặt sững sốt, kinh ngạc. Đoàn xe hộ giá đi khỏi rồi, công chúng chưa được lệnh xuống đường, các binh lính cũng chưa được cất trật tự, thì có một đám đông cảnh binh, mật thám và sen đầm chạy đến vây bắt tốp người đứng ở chỗ có lời tung hô đưa ra.

Các nhà đương cục tức thời phải theo như thường lệ, nghĩa là khám túi những người bị vây, xem có ai có trong mình những thứ nguy hiểm như bom, súng lục hay không. Khi thấy ở túi quần hai nhà quán quân quả nhiên có truyền đơn in thạch phản đối đế quốc Xiêm La, sở mật thám bèn mời hai ngài lên một chiếc xe hơi riêng giải về sở.

Vì ngày hôm ấy, các báo thông tin của thủ phủ Đông Dương đã xuất bản buổi sáng cả, nên, vì không được rõ đầu đuôi manh mối,

dân Hà Thành tối hôm ấy xôn xao bàn rằng chính phủ vừa bắt được hai tay quá khích nguy hiểm thuộc đảng “sơ-mi trắng cụt tay”.⁽¹⁰⁾ Cả đến Tổng cục thể thao cũng không biết rằng đó là hai nhà quán quân quần vợt sáng hôm sau phải trở tài trước hai đức kim thượng.

Cùng với công chúng tán mát và hỗn loạn, Xuân Tóc Đỏ ra về. Gặp Tuyết và vợ chồng Văn Minh ở giữa đường, nó cam đoan ngay rằng cái giải vô địch quần vợt Đông Dương chỉ ngày mai thôi là phải về tay nó. Nhưng ông Văn Minh, bằng cái tư cách một ông bầu hoàn toàn, vội tăng công:

– Này, Vua Xiêm cũng có đem một tay quán quân quần vợt sang đây, vì Vua Xiêm cũng là người hâm mộ thể thao. Có lẽ sau cuộc tranh giải quán quân, thế nào nhà vô địch Xiêm cũng sẽ trở tài trước công chúng Pháp Việt đây!⁽¹¹⁾ Nếu anh đã nắm chắc cái thắng, cũng nên sửa soạn cuộc tỉ thí với Xiêm La nữa thì vừa. Nếu anh lại được nốt thì thật vẻ vang cho xứ Bắc Kỳ, cho nước Việt Nam, cho Đông Dương!

Xuân Tóc Đỏ tắc lưỡi nói một cách thản nhiên:

– Còn phải nhờ ở số mệnh nữa mới được.

Đương đi, cả lũ bỗng thấy ông đốc-tờ Trực Ngôn tất tả chạy đến..., mọi người đều hoảng sợ, tưởng chừng có sự tai biến gì xảy ra. Nhưng không, bác sĩ chỉ nói:

– Bà phán mời tất cả anh em quen biết bữa nay lại dùng cơm chiều ở đảng ấy để ăn mừng cậu Phước của bà đã hết bệnh hắt xì hơi... Tôi được nhờ cái việc rủ anh em, chị em cùng đến.

Tuyết nói ngay:

– Ai đến thì đến, chứ tôi không đến!

Bác sĩ Trực Ngôn vội hỏi:

– Sao? Hay đã lại có chuyện gì? ⁽¹²⁾

Xuân Tóc Đỏ vội nắm tay bác sĩ, khẽ nói:

– Đừng hỏi nữa! Tuyệt chính là vợ chưa cưới của tôi.

Bác sĩ Trực Ngôn ngẩn người ra, rồi khen Xuân:

– Bạn tốt số lắm. Tôi xin có lời mừng đấy!

Rồi thì người ta bắt tay chia biệt nhau, hẹn nhau đến chiều.

Có một sự đáng lạ là ngày hôm ấy, bà Phó Đoan không đi đón Vua, cả đến đi xem thiên hạ đón Vua cũng không. Xuân cũng có ngạc nhiên về chỗ đó. Cho nên lúc nó về nhà, sau khi hỏi học trò Phước mà học trò đáp lời rất thông thái rằng “Em chã! Em chã!...” nó được yên trí rằng cái trình độ tri thức ấy cũng đã tấn tới khá cao, nên hỏi đến bà mẹ. Không đáp lời, bà Đoan chỉ bưng mặt khóc, khiến Xuân Tóc Đỏ phải giậm chân quát thét: ⁽¹³⁾

– Gớm! Vừa vừa chứ! Mợ làm nũng thế thì ai chịu được nữa.
⁽¹⁴⁾ Ấy chỉ có bắt nhân tình với mợ mà còn khổ thế, giá định lấy mợ, không biết thế nào!

Bà Phó Đoan liền phân trần ngay cái làm nũng của mình bằng cách đưa ra hai tờ tuần báo Con Vẹt mà rằng:

– Đây, mình đọc hai cái đoạn thiên tiểu thuyết của cái báo khi gió ấy mà xem! Tôi chỉ muốn đi kiện cho nó một mẻ...

Xuân Tóc Đỏ đọc thấy nhan đề một truyện Bà chủ nhà và truyện kia, nhan đề là Vụ án mạng của bác phắc-tơ. ^[9] Dưới bài thấy đề dịch

truyện La Patronne của G. de Maupassant, dịch truyện Le crime du père Boniface của G. de Maupassant. ^[h] Nó vút cả hai tờ Con Vẹt xuống bàn một cách chán nản, thì nhân ngãi nó lại nói:

– Ô hay, sao không đọc? Họ viết truyện họ giấu chúng mình đấy mà!

– Thôi đi đừng bịa! Họ dịch của Tây, xem làm thèm vào!

Bà Phó Đoan mở to cặp mắt, sung sướng nói:

– Ớ! Thế mà sao lại y như họ nói anh và tôi! Xấu hổ lắm đấy, anh đừng tưởng bỡn!

Bất đắc dĩ Xuân phải ngồi xuống ghế, khoan thai đọc cả hai cái bài mà người ta bảo là nói xấu nó. Nhưng cảm tưởng của nó lại chẳng giống của bà Phó Đoan:

– Nghĩa là mình cũng phải có thể nào mới được người ta nói xấu chứ? Mợ chớ lo, ở đời này, càng những người danh giá lại càng hay bị báo nói xấu, và chỉ những kẻ không ai thèm biết tên tuổi là được ở yên thân trong xó tối mà thôi.

Nghe thấy lời lẽ có lý, bà Phó Đoan cũng nguôi nguôi, thưởng cho Xuân Tóc Đỏ mấy cái hôn mà rằng:

– Cậu nói chí lý lắm! Cậu ngoan lắm!

Đã đến lúc nhọc mệt về sự mơn trớn nạ giòng ấy, ⁽¹⁵⁾ Xuân Tóc Đỏ đẩy cái mặt bự phấn ấy ra, nhăn nhó kêu lên:

– Gớm nữa!

Thái độ ấy làm cho vị quả phụ thủ tiết ấy tức khắc nổi trận lôi đình! Thật thế, ai mà lại không phải tức, khi lòng tự ái bị thương! Bà

Phó Đoan làm một hồi trầm trập:

– À! Đồ khốn nạn! Đồ sở Khanh! Đồ bạc tình lang! Làm hại cả một đời người ta rồi thì bây giờ giờ mặt phồng? Này, con này chẳng phải tay vừa đâu! Liệu thần xác!

Xuân Tóc Đỏ đứng phắt lên, xua tay một cách chán nản:

– Thôi, tôi xin bà! Thế là tử tế lắm rồi! Bụng dạ bà tốt lắm! Tôi đã làm hại cả một đời bà ấy à? Cái đó cũng có lẽ, cũng có thể!... Nhưng mà, vâng lời bà, tôi đã tìm cách cứu chữa rồi. Tôi đã đi mời cho bà một ông đốc-tờ cẩn thận chứ đây không thềm gọi bọn lang băm...

– Ấy chết!

– Bẩm thật thế đấy! Chỉ nội tối hôm nay là có đốc-tờ đến chạy chữa cái trinh tiết của bà!

Bà Phó Đoan sợ hãi quá, kêu thất thanh:

– Tôi không biết! Mặc kệ! Tôi không có gì mà phải chữa!

Xuân Tóc Đỏ:

– Bà tưởng đó là chuyện trẻ con đấy hử? Tôi với bà, như thế, dễ là chuyện đùa! Ai bảo là chuyện đùa? Ai bảo bà đã buộc tội tôi là làm hại một đời danh tiết của bà? Ai bảo bà bắt tôi cứu chữa? ⁽¹⁶⁾

– Mặc kệ! Tôi không lời thôi!

Xuân Tóc Đỏ giơ hai tay lên thề một cách cực kỳ hệ trọng: ⁽¹⁷⁾

– Tôi mà nói đùa thì cả nhà cả họ nhà tôi bị trời tru đất diệt!
⁽¹⁸⁾ Tôi cam đoan với bà là đã có ông đốc-tờ Trục Ngôn cứu chữa cho bà! Mà ông ấy đến bây giờ đây!

Bà Phó Đoan lại kêu:

– Giời ơi! Ông đốc Ngôn! Thế thì tôi chết! Tôi phải chết!

Nhưng bà ta không được phép vật mình vật mảy hay giậm chân chan chát nữa, vì ở ngoài cổng, tiếng còi ô tô đã rúc lên đình tai. ⁽¹⁹⁾ Bà vội nhìn lên đồng hồ thì ra đã 7 giờ rồi, khách khứa đã đến dự tiệc bữa tối để mừng cậu Phước đã khỏi... ngúng nguẩy (nói kiêng).

Họp mặt bữa ấy, trừ một Tuyết, còn thì có tất cả những người thượng lưu xã hội và bình dân chính tông, xưa nay giao thiệp với bà Phó Đoan, hoặc đi lại cửa hiệu Âu Hoá. Cậu Phước ngồi ở ghế danh dự của bàn tiệc, cái đó đã cố nhiên. Sau một tiếng đồng hồ mà các quý khách chuyện trò rất thân mật và ăn uống một cách không giả dối, bỗng thấy bác sĩ Trục Ngôn đứng lên nói:

– Thưa các bà, các cô, các ông... Nhân tiện hôm nay có đông đủ mọi người trong chỗ thân mật giao tình, tôi có ý muốn diễn thuyết về một vấn đề xã hội và luân lý mà thiên hạ chưa có một quan niệm chính đáng. Trước khi lên diễn đàn, tôi muốn thử diễn thuyết ngay ở đây trước đã, để xem có nghe được không...

Một vài người vỗ tay:

– Hay lắm! Trục Ngôn vạn tuế!...

Xuân Tóc Đỏ reo lên:

– Líp líp lơ!

Nhưng có một người hỏi:

– Khoan đã! Thế bác sĩ muốn diễn về vấn đề gì?

– Vấn đề đàn bà nạ giòng! Người đàn bà trên bốn mươi tuổi tại

sao hay khát tình yêu? ⁽²⁰⁾ Xã hội có nên chê cười những người ấy không, đó là điều ai cũng nên biết!

Một tràng vỗ tay đôm đốp hoan nghênh bác sĩ; những bạn thân của bà Phó Đoan yên trí ngay là bác sĩ định nói xỏ bà, cho nên bà Phó Đoan càng lo sợ, cái xanh xám hiện ra ngoài mặt. ⁽²¹⁾ Bác sĩ Trực Ngôn bèn đứng lên, đọc ở một tập giấy:

– Thưa quý thính giả, buổi tối hôm nay, tôi muốn đem chút ít sở học để nói đến “mùa thu của ái tình”, nghĩa là những mối dục vọng, khao khát thiên nhiên của hạng người về già, mà người đời vẫn cho là không đáng có nữa. Xã hội ta xưa nay vẫn sống với những thành kiến hẹp hòi, ấy là vì khoa học chưa dẫn ánh sáng đến điều ấy. Thí dụ: ta thấy một ông lão năm mươi tuổi còn mua hầu non, cưới vợ lẽ, ta chế riễu ngay là “già chơi trống bỏi” ta khó coi. ⁽²²⁾ (vỗ tay). Nếu là một người đàn bà mà dây dưa đến ái tình thì lại càng nhục nhã. Thôi thì thiên hạ chẳng còn ngại ngùng đem những lời độc ác mà chửi rủa, chê bai... Sự thực, công kích như thế là chính đáng không? Phải chăng về già, hay sắp về già, người đời hết giấy phép thoả mãn tình dục? Không! Không! Vì điều ấy thuộc quyền tạo vật, chứ không còn thuộc cái ý chí của bọn phàm trần chúng ta! (vỗ tay).

Trong một đời, người ta có hai thời kỳ khủng hoảng về tình dục, ấy là tuổi dậy thì và lúc sắp về già. Tạo hoá đã an bài ra thế, chứ loài người ít ai cưỡng được! Cái tuổi dậy thì nó gây ra sự khủng hoảng tinh thần cho thiếu niên bao nhiêu thì cái mùa thu của ái tình cũng gây cho lũ “lão giả an chi” sự bối rối như bấy nhiêu. Các ông già thì cưới vợ lẽ (vỗ tay) rồi bị thiên hạ chê cười. Các bà già rồi hay sắp già thì cũng lẫn lộn vào vòng hoa nguyệt (vỗ tay). Hôm nay, diễn giả không cốt phô bày ra đây những cái xấu ấy, nhưng mà là cắt nghĩa tại

sao có những cái xấu ấy...

Bàn về sự khủng hoảng tình dục của đám phụ nữ nọ dòng (bà Phó Đoan hắt hơi), bác sĩ Vachet ^[i] đã có những sự kinh nghiệm rất đúng thật. Tôi xin đan cử ra đây vài đoạn để tỏ ra rằng những danh từ hoặc nông nổi hoặc vô nghĩa như phong hoá suy đồi, ngứa nghề, lẳng lơ, già chơi trống bỏi, gái năm con chưa hết lòng chồng, v.v... đều có thể đem cắt nghĩa bằng khoa học được lắm. Bác sĩ Vachet đã nói: Sự khủng hoảng tình dục, ở người đàn bà lúc trở về già, thường khi bày ra những triệu chứng bất ngờ, quái gở. Do cái ảnh hưởng của sự rối loạn về kinh nguyệt và tính khí, người đàn bà phải chịu một cuộc tai biến về sinh lý và tinh thần có ngụ cái ý khao khát tình dục rất rầy rà, lồi thoi. Có điều đáng buồn cho hạng phụ nữ bất kỳ động cớ ấy, là sự ấy nó chỉ nảy ra vào lúc người chồng cũng già rồi, nghĩa là đã liệt dương. Vậy thì còn biết làm thế nào? ⁽²³⁾ Muốn có một cậu nhân tình yêu mình cho tha thiết thì không còn được nữa, vì cái má đã răn reo (vỗ tay). Và lại không phải bỗng chốc người đàn bà nào cũng cả gan bỏ thái độ cũ, mặc kệ hết thảy, bất cần dư luận, đem vứt đi một đời danh tiết... Khốn thay, dục tình vẫn ám ảnh, vẫn làm cho đỏ mặt và đập rộn cái trái tim...

Bởi thế cho nên, than ôi! có rất nhiều bà tuy đã hết sức kiềm chế mình mà vẫn không biết rằng tính nết mình thay đổi nhiều lắm: hay giận dữ, nóng nảy, hay gắt, chán đời, hay ghen ghét, có khi ghen tức ông chồng về một chuyện từ ngày xưa ngày xưa, hay là bỗng trở nên thần bí về một lý tưởng, tôn giáo, hoặc đồng cốt quàng xiên, mê tín...

Nếu người chồng còn tráng kiện, thì vợ như thế là béo bở cho mình lắm. Than ôi, nhiều khi đức ông lại không đủ sức lực nữa, và lại

ông còn bận rộn lắm công kia việc nọ để lo sự no ấm cho gia đình (vỗ tay). Nhiều khi người chồng đã chết mất rồi, cho nên phần nhiều các bà bị cái khủng hoảng kia là những đàn bà goá (vỗ tay). Khi số người ấy không tái giá, hay không nghĩ đến sự bước đi bước nữa, ⁽²⁴⁾ đã đành là các bà phải có tình nhân (vỗ tay). Kể ra thì có nhiều sự đáng tức cười, song le chỉ tại một nguyên cơ sinh lý, vì rằng cái thời kỳ khủng hoảng kia, than ôi, không mấy ai tránh khỏi, và may sao là nó cũng chỉ có hạn. Ta nên nhớ kỹ rằng đó là vì, trong cơ quan sinh dục, những noãn sào thiếu máu, tử cung hết kinh, gây ra một cuộc hỗn loạn sinh lý vào cái lúc mà phụ nữ Việt Nam gọi là "hết tội" rồi về sau, qua một thời kỳ, những bộ phận khác sẽ tiết cho buồng trứng những thứ nước cần thiết, người đàn bà hết bị khủng hoảng, lại có cái linh hồn lành mạnh như xưa!..."

Mọi người lại vỗ tay kêu ran.

Riêng về bà Phó Đoan, thì khi thấy ông đốc-tờ đã ngồi xuống, bà mới được hoàn hồn. Không những sự cứu chữa mà Xuân đe dọa kia chẳng những không hại đến cái địa vị quả phụ của bà, mà dẫu rằng xưa kia đã có tai vách mạch rừng chi nữa thì cũng không sao, vì bà đã lắng lơ theo đúng nghĩa lý sách vở của thánh hiền, nghĩa là bà được mừng thầm rằng mình đã trót hư hỏng một cách có tính chất khoa học.

NGUỒN:

[chương] XIX

Bản A: không có

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 270-

286.

Bản D: Sổ đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 224-237.

Bản E: Sổ đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 201-212.

Bản F: Sổ đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.211-224.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 214-226.

KHẢO DỊ:

(1) C, E, G: theo cái hành trình thường lệ, mỗi khi có cuộc đón tiếp long trọng xưa nay.

D, F: theo cái hành trình thường lệ, mỗi khi có **một** cuộc đón tiếp long trọng xưa nay.

(2) C, E: Quả cũng như **lời** đồn, Vua Xiêm có ngự giá sang nước Nam.

D, F, G: Quả cũng như **người** đồn, Vua Xiêm **cũng** có ngự giá sang nước Nam.

(3) C, D, E: Có tờ sốt sáng viết: Hai vua tại một nước! **Lại có tờ báo của vô sản hô hào: Anh em chị em quần chúng lao khổ! Phải ăn mặc thật diện vào để chống nạn phát-xít! Phải tỏ rằng mình văn minh tiến bộ! Đả đảo chiến tranh! Vạn tuế hòa bình!** Và có điều đáng để ý là báo nào cũng gọi việc vua Xiêm sang đây là một chỗ "rẽ ngoặt".

F, G: Có tờ sốt sáng viết: Hai vua tại một nước! Và có điều đáng để ý là báo nào cũng gọi việc vua Xiêm sang đây là một chỗ "rẽ ngoặt".

[bản Mai Lĩnh in tại SG 1958 bỏ một câu 43 từ vốn có ở các bản in trước]

(4) C, E: Cho nên nó đã cổ động với hai nhà quán quân quần vợt 1935 và 1936 (mà nó rất sợ sẽ bị hai người đánh bại) ăn mặc một thứ y phục giống với nó.

D, F: Cho nên nó đã cổ động với hai nhà quán quân quần vợt 1935 và 1936 (mà nó rất sợ **sẽ** bị hai người **ấy** đánh **cho đại** bại) ăn mặc một thứ y phục giống với nó.

G: Cho nên nó đã cổ động với hai nhà quán quân quần vợt 1935 và 1936 (mà nó rất sợ bị hai người **ấy** đánh **cho đại** bại) ăn mặc một thứ y phục giống với nó.

(5) C, D, E, F: Hai người có hiểu đầu rằng chủ ý của nó chỉ cốt là để đánh lừa kẻ thù của nó, và nhân mượn cái **cử động** của kẻ thù nó để hại hai người!

G: Hai người có hiểu đầu rằng chủ ý của nó chỉ cốt là để đánh lừa kẻ thù của nó, và nhân mượn cái **hành** động của kẻ thù nó để hại hai người!

(6) C, D, F: Rồi nó hỏi một cách **ngơ** ngẩn:

E, G: Rồi nó hỏi một cách **ngớ** ngẩn:

(7) C, E: Anh ta đứng cách nó chừng **dăm** người.

D, F, G: Anh ta đứng cách nó chừng **năm** người.

(8) C: Xe vua sắp đến. Người ta đã thấy cả ông đau đớn vì tình lẫn du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc.

D, F, G: Xe vua sắp đến. Người ta đã thấy **tiếng móng ngựa của những lính kỵ mã khua vang lên. Xuân liếc nhìn sang hai bên cạnh thì đã thấy** cả ông đau đớn vì tình lẫn ông du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc.

E: Xe vua sắp đến. Người ta đã thấy cả ông đau đớn vì tình lẫn **tay** du côn bất hợp thời trang đứng ở hai bên mình **Xuân Tóc Đỏ**, chỉ cách có vài người, sửa soạn sẵn sàng để giở tay trong cái việc thảm khốc.

[cả 2 bản Minh Đức đều bỏ mất 21 từ vốn có ở các bản khác, bản Minh Đức 1957 nhận thấy chỗ sót khiến thông tin tự sự trở thành vô lý, đã thêm tên nhân vật, nhưng không khắc phục được]

(9) C, D, E, F: nhanh như một con cuốc lủi, Xuân Tóc Đỏ đã thừa cơ thụt lủi rồi rảo **gót** đi ngược xe vua.

G: nhanh như một con cuốc lủi, Xuân Tóc Đỏ đã thừa cơ thụt lủi rồi rảo **bước** đi ngược xe vua.

(10) C, D, F, G: dân Hà Thành **tối** hôm ấy xôn xao bàn rằng chính phủ vừa bắt được hai tay quá khích nguy hiểm thuộc đảng "sơ-mi trắng cụt tay".

E: dân Hà Thành hôm ấy xôn xao bàn rằng chính phủ vừa bắt được hai tay quá khích nguy hiểm thuộc đảng "sơ-mi trắng cụt tay".

(11) C, D, E, F: **Có lẽ** sau cuộc tranh giải quán quân, thế nào nhà vô địch Xiêm cũng sẽ trở tài trước công chúng Pháp Việt đấy!

G: Sau cuộc tranh giải quán quân, thế nào nhà vô địch Xiêm cũng sẽ trở tài trước công chúng Pháp Việt đấy!

(12) C, D, F, G: Sao? Hay **đã** lại có chuyện gì?

E: Sao? Hay lại có chuyện gì?

(13) C, D, F, G: Không đáp lời, bà Đoan chỉ bưng mặt khóc khiến Xuân Tóc Đỏ phải giậm chân quất thét:

E: Không đáp lời, bà **Phó** Đoan chỉ bưng mặt khóc khiến Xuân Tóc Đỏ phải giậm chân quất thét:

(14) C, E: Gớm! Vừa vừa chứ! Mợ làm nũng thế thì ai chịu được nữa.

D, F, G: Gớm! Vừa vừa chứ! Mợ làm nũng thế thì **không** ai chịu được nữa.

(15) C, D, E, F: Đã đến lúc nhọc mệt **về** sự mơn trớn nạ giòng ấy,

E: Đã đến lúc nhọc mệt **vì** sự mơn trớn nạ giòng ấy,

(16) C, E: Tôi với bà, như thế, dễ là chuyện đùa! **Ai bảo là chuyện đùa?** Ai bảo bà đã buộc tội tôi là làm hại một đời danh tiết của bà? Ai bảo bà bắt tôi cứu chữa?

D, F, G: Tôi với bà, như thế, dễ là chuyện đùa! Ai bảo bà đã buộc tội tôi là làm hại một đời danh tiết của bà? Ai bảo bà bắt tôi cứu chữa?

(17) C, E: Xuân Tóc Đỏ giơ **hai** tay lên thề một cách cực kỳ hệ trọng:

D, F, G: Xuân Tóc Đỏ giơ tay lên thề một cách cực kỳ hệ trọng:

(18) C, D, F: Tôi mà nói đùa thì cả nhà cả họ nhà tôi bị trời tru đất **triệt!**

E, G: Tôi mà nói đùa thì cả nhà cả họ nhà tôi bị trời tru đất **diệt!**

(19) C, D, E, F: vì ở ngoài cổng, tiếng còi ô tô đã rúc lên **đỉnh** tai.

G: vì ở ngoài cổng, tiếng còi ô tô đã rúc lên **inh** tai.

(20) C, D, E, G: Người đàn bà trên bốn mươi tuổi tại sao hay **khát** tình yêu?

F: Người đàn bà trên bốn mươi tuổi tại sao hay **khác** tình yêu?

(21) C: Một tràng vỗ tay đôm đốp hoan nghênh bác sĩ (những bạn thân của bà Phó Đoan yên trí ngay là bác sĩ định nói xỏ bà) cho nên bà Phó Đoan càng lo sợ, cái xanh xám hiện ra ngoài mặt.

D, F, G: Một tràng vỗ tay đôm đốp hoan nghênh bác sĩ (những bạn thân của bà Phó Đoan yên trí ngay là bác sĩ định nói xỏ bà). Cho nên bà Phó Đoan càng lo sợ, cái xanh xám hiện ra ngoài mặt.

E: Một tràng vỗ tay đôm đốp hoan nghênh bác sĩ; những bạn thân của bà Phó Đoan yên trí ngay là bác sĩ định nói xỏ bà, cho nên bà Phó Đoan càng lo sợ, cái xanh xám hiện ra ngoài mặt.

(22) C, D, F, G: Thí dụ: ta thấy một ông lão năm mươi tuổi còn mua hầu non, cưới vợ lẽ, ta chế riếu ngay là “già chơi trống bỏi”, **ta** khó coi.

E: Thí dụ: ta thấy một ông lão năm mươi tuổi còn mua hầu non, cưới vợ lẽ, ta chế riếu ngay là “già chơi trống bỏi” **là** khó coi.

(23) C, E: Có điều đáng buồn cho hạng phụ nữ bất kỳ động cớ ấy, là sự ấy nó chỉ nảy ra vào lúc người chồng cũng già rồi, nghĩa là đã liệt dương. Vậy thì còn biết làm thế nào?

D, F, G: Có điều đáng buồn cho hạng phụ nữ bất kỳ động cớ ấy, là sự ấy nó chỉ nảy ra vào lúc người chồng cũng già rồi, nghĩa là đã liệt dương, vậy thì còn biết làm thế nào?

(24) C, E: Khi số người ấy không tái giá, hay không nghĩ đến sự bước đi **bước** nữa,

D, F, G: Khi số người ấy không tái giá, hay không nghĩ đến sự bước đi nữa,

CHÚ THÍCH:

[a] Vào thời gian diễn ra câu chuyện hư cấu này (cũng gần như đồng thời là thời gian đăng tải tác phẩm này), vua nước Xiêm (Siam, sau năm 1939 tên nước đổi thành Thailand) là Ananda Mahidol (20.9.1925 – 9.6.1946), được Quốc hội Siam công nhận là Quốc vương vào tháng 3/1935, nhưng vẫn sống ở Thụy Sĩ, đến tháng 12/1945 mới trở về Thái Lan.

[b] tit (phông âm chữ Pháp titre): đầu đề, nhan đề các tin bài chính; các nhật báo in giấy khổ lớn (khổ A2, 42x59 cm), thường chia mỗi trang thành 7 cột chữ, những số báo có tin

quan trọng thường để tít chạy dài cả 7 cột, tức là chiếm hết phần đầu (manchette) trang nhất mỗi số báo.

[c] kếp (phỏng âm chữ Pháp crepe): một chế phẩm từ cao su, mềm, dẻo, dùng làm đế giày dép; sơ-mi (phỏng âm chữ Pháp chemise): áo, sơ-mi; cát-két (phỏng âm chữ Pháp casquette): mũ lưỡi trai.

[d] mục bất tà thị (âm của thành ngữ chữ Hán 目不斜視): mắt không nhìn lệch, mắt không nhìn gian.

[e] Vive la France! (chữ Pháp trong nguyên bản): Nước Pháp muôn năm!

[f] Vive la Front Populaire! Vive la République Française! (chữ Pháp trong nguyên bản): Mặt trận Bình dân muôn năm! Nước Cộng hòa Pháp muôn năm!

[g] Hai truyện ngắn này (Bà chủ nhà; Vụ án mạng của bác phắc-tơ) là phỏng dịch tên 2 truyện ngắn G. de Maupassant; “bác phắc-tơ” là bác phát thư (chữ Pháp facteur: người phát thư, bưu tá); tờ báo Con Vẹt nói trong truyện là tên hư cấu.

[h] La Patronne (Bà chủ), Le crime au père Boniface (Tội ác của bố Boniface) là hai truyện ngắn của nhà văn Pháp Guy de Maupassant (1850-1893), công bố lần đầu trên nhật báo Gil Blas trong năm 1884.

[i] Có lẽ ý muốn nói tới Pierre Vachet (1892-198x?), người Pháp, tiến sĩ y học (1915), nhà tâm lý học, tác giả nhiều công trình về tâm lý tính dục như: *Connaissance de la vie sexuelle* (Hiểu biết về đời sống tính dục, 1930), [La psychologie du Vice: I. Les Travestis](#) (Tâm lý học thói tật: I. Những kẻ thích đóng giả, 1934), [La pensée qui guérit](#) (Tư tưởng, cái có thể chữa trị, 1960), v.v...

Xuân Tóc Đỏ cứu quốc – Xuân Tóc Đỏ vĩ nhân – Nỗi buồn của ông bố vợ không bị dấm

Tuy giá vé vào cửa là 3\$ hạng bát, số công chúng, buổi sáng hôm ấy, cũng trên ba nghìn. ⁽¹⁾ Sân quần Rollandes-Carreau của Hà Thành bữa ấy thật đã ghi được một chỗ rẽ ngoặt cho lịch sử thể thao. ⁽²⁾ Người ta đồn rằng có rất nhiều người hâm mộ, vì đến chậm, không mua được vé, bèn hoá ra phần uất và chết một cách rất thể thao, nghĩa là tự tử dần dần bằng thuốc phiện không có dấm thanh, hút vào phổi.

Cụ cố Hồng, ông Văn Minh, bà Phó Đoan, ông TYPN, và nhiều người khác, đều đã chán nản lắm, vì bà Văn Minh đã đại bại về giải quần vợt phụ nữ bản xứ. Tuyệt cố làm cho ông bố đỡ buồn, kêu rằng cái phần danh dự của gia đình cũng còn có cơ cứu chữa được, vì mọi người còn hy vọng vào Xuân.

Lúc ấy, trên sân quần đương có hai cô dấm đương tranh cái giải vô địch phụ nữ Pháp nên những người của hiệu Âu Hóa đứng xem cũng không sốt sắng mấy. ⁽³⁾

Trên khán đài, ngồi giữa những vị quan chức văn võ cao cấp của ba chính phủ, công chúng thấy rõ, từ trái sang phải: quan Toàn quyền, quan Thống sứ, đức Vua nước nhà, và S. M. Prajadophick, Vua Xiêm. ⁽⁴⁾ Tuy vận Âu phục, Vua Xiêm cũng đội cái mũ bản xứ bằng

kim ngân châu bảo, trông như một cái tháp cao, vì nó có đến chín tầng gác, cứ lên cao thì lại nhỏ lại, một thứ biểu tượng của cái nước có một triệu con voi. ⁽⁵⁾ Đằng sau nhà Vua, một viên quan hầu Đức và một viên quan hầu Nhật, tỏ rằng nước Xiêm đương tiến bộ mạnh mẽ trên đường tự lập. Và nhà tài tử Luang Brabahal, cũng ngồi sau đấy (quán quân quần vợt Xiêm La), tỏ rằng đẳng thiếu quân của nước triệu tượng cũng sẵn lòng khuyến miễn thể thao. ⁽⁶⁾ Lại nữa, nếu ai tinh ý thì cũng thấy rằng mấy ông trị sự Tổng cục thể thao Bắc Kỳ lúc ấy đương lo sốt vó, đương hoá điên hoá cuồng, vì giờ tranh đấu cái giải chung kết đã sắp đến rồi mà vẫn chưa thấy mặt hai nhà quán quân cũ, Hải và Thụ, ở sân!

Làm thế nào bây giờ?

Tổng cục đã phái rất nhiều người đi sạo sục khắp bốn phương trời, để họ phải lục lọi cho ra hai ông quán quân bí mật ấy, nhưng vô hiệu quả! ⁽⁷⁾ Chính gia đình của hai ông cũng kêu không biết hai ông đi đâu từ đêm hôm trước... Làng thể thao nhôn nhao lên, kẻ ngạc nhiên sững sốt, người lo sợ kinh hoàng. ⁽⁸⁾ Không ai biết rằng lúc ấy, hai ngài vẫn còn nằm trên cái sàn lim có nhiều rệp ở căn phòng đề-bô của nhà Sécurité. ^[a] Chính sở mật thám mà cũng lại không biết nốt, vì có bao nhiêu nhân viên đều chia nhau đi hộ giá ngoài phố cả, người ta chưa có người và chưa đủ thì giờ xét căn cước và hỏi cung hai kẻ bị bắt kia nữa! Và Tổng cục kết luận rằng: đó chính là một sự phá hoảng, một cuộc phản trắc, một vũ chơì xỏ lại Tổng cục, cũng như cái thói, cái thông bệnh của những nhà thể thao có danh tiếng xưa nay. Sau cùng, Tổng cục đành phải cứu chữa sự sai hện của mình trước công chúng, trước ba chính phủ, bằng cách mời nhà quán quân quần vợt Xiêm La Luang Prabahal ra thử tài với Xuân Tóc Đỏ. ⁽⁹⁾

Tiếng nói vừa vang lên, công chúng vỗ tay hoan nghênh tức khắc. ⁽¹⁰⁾ Vì rằng tài nghệ của Hải, Thụ và Xuân, thì người ta đã nhiều lần được mục kích rồi. Nhưng thiên hạ chưa ai được biết cái tài của Luang Prabahol, nhà quán quân Xiêm La! Công chúng Pháp Nam lại còn được rất hài lòng vì cho rằng sự Tổng cục không đề cử Hải và Thụ mà lại chỉ cử Xuân là một người chưa chiếm quán quân nào, thì đó chính là một cử động kiêu ngạo rất kín đáo vậy. ⁽¹¹⁾ Cho nên ta không cần phải xét đến cái sung sướng của Văn Minh, ông bầu, khi ông này được ban trị sự của Tổng cục trình trọng nói rằng người của ông được đại diện cho Hà Thành để giữ cái danh dự cho tổ quốc, trước nhà vô địch Xiêm. ⁽¹²⁾

Công chúng luôn luôn vỗ tay hoan hô Xuân, còn trên khán đài, đức vua Xiêm đã lộ ra mặt rộng tất cả sự thịnh nộ của vị thiên tử thế thiên hành đạo ở cái nước có hàng triệu con voi. Thật là một tiếng sét, vì sự thua kém của tài tử Vọng Các là rõ rệt quá, và ở set đầu, Xuân Hà Thành được 6-1. Đức Vua nước nhà, quan Toàn quyền và quan Thống sứ cũng đều bắn khoăn lắm, ⁽¹³⁾ vì nếu Đông Pháp nhân đó mà được danh tiếng về mặt thể thao thì, đổi lại, về mặt ngoại giao có thể rầy rà, lời thôi. Than ôi! Đó là cái lợi hại thiên nhiên, đích đáng của mọi sự trên cái thế gian này! Đến set thứ nhì, công chúng thấy Xuân đánh uể oải hình như chấp bên địch. Ông bầu Văn Minh rất lấy làm lo. Kết quả 5-7. Những người không nông nổi thì đều hiểu ngay đó là Xuân để dành sức. ⁽¹⁴⁾

Mấy giờ đầu ở set ^[b] thứ ba tỏ rằng hai bên cùng gắng hết sức. ⁽¹⁵⁾ Tuy Luang Prabahol đã trở ra hết tài năng mà cũng không lấn át được Xuân. Đến lúc trọng tài kêu 5-30, ⁽¹⁶⁾ trông tài tử của mình đã nằm phần thua, vua Xiêm tức thì lôi trong túi áo bào ra cái bản đồ Ấn Độ Chi Na ^[c] đã do chính phủ Xiêm vẽ lại, tức là bản đồ nước Xiêm cũ

có bờ cõi ở núi Hoành Sơn. Ngài ngấm nghĩa cái bản đồ mà không nhìn ra cuộc đấu nữa. Viên quan hầu Đức và viên quan hầu Nhật đều cùng ghé tàu một cách thì thào “La guerre! La guerre!” . [d]

Dưới sân, đám công chúng Pháp Nam ngây thơ, vô lo vô lự, vẫn vỗ tay rầm rộ để ủng hộ Xuân. Viên trọng tài luôn miệng hô:

– Ca rằng! Ca rằng ta! A vắng ta séc vít! A vắng ta chờ o! [e]

Sự hồi hộp của mọi người là không thể tả được. Cho nên đám bách tính quần dân kia không biết rằng giữa lúc ấy, đức Vua nước nhà, quan Toàn quyền và quan Thống sứ đã đưa mắt nhìn nhau... Rồi ông giám đốc chính trị Đông Dương sau khi ghé tai nghe một hiệu lệnh của quan Toàn quyền, tức thì bỏ khán đài chạy xuống sân đi tìm ông bầu của Xuân Tóc Đỏ. ⁽¹⁷⁾ Văn Minh rất cảm động khi thấy vị thượng quan ấy của chính phủ mời mình ra một chỗ vắng, hấp tấp rỉ tai đại khái như thế này:

– Chính phủ Bảo hộ và chính phủ Nam triều cử bản chức tới nhờ ngài một việc tối hệ trọng, có quan hệ mật thiết đến vận mệnh của đất nước. Nghĩa là bản chức yêu cầu ngài bảo ngay tài tử của ngài phải nhường, phải thua nhà vô địch Xiêm ngay đi! ⁽¹⁸⁾ Tuy mất cái danh dự thắng cuộc, các ngài sẽ được chính phủ bù cho bằng những cái khác một cách rất hậu hĩ! ⁽¹⁹⁾

Ông bầu Văn Minh còn đương ngạc nhiên há mồm ra, thì vị quan to lại tiếp luôn:

– Ngài cứ biết nghe đi đã! Cái việc này rất là khẩn cấp, cái thời giờ là rất ngắn ngủi! Nếu An Nam mà được Xiêm La về quần vợt thì thế nào cũng có nạn chiến tranh! Chính phủ Pháp chủ trương hoà bình, các ngài phải trông gương đó mà tránh cho bách tính lương dân

cái nạn núi xương sông máu! Thôi, chốc nữa ta sẽ nói chuyện nhiều.

Bởi thế, giữa lúc công chúng reo ô reo a huyên náo cả một góc trời, giữa lúc viên trọng tài kêu Ca-răng, ca-tăng-ta, đờ-o, séc vít, thì thừa lúc Xuân Tóc Đỏ quay về với đứa trẻ nhặt bóng, ông bầu Văn Minh liền thất thanh khế bảo nó:

– Thua đi! Nhường đi! Được thì chết! Chiến tranh!

Công chúng đương hồi hộp vì 7-7, 7-8, đương mong rữ cho Hà thành thì sự không ngờ, quả cuối cùng mà Xuân lõp ^[f] một cái sang bên địch, lại bắn bổng lên không khí, rồi rơi vào hàng rào găng! ⁽²⁰⁾ Kết quả thảm khốc 7-9 ấy đã làm cho mấy nghìn con người la ó rầm rĩ để tỏ sự thất vọng công cộng. Nhưng... một hồi kèn La Marseillaise ^[g] đã nổi lên mừng nhà vô địch Xiêm La, và kết liễu cuộc vui, và để các đức Vua và quý quan của ba chính phủ về sở Toàn quyền.

Khi đoàn xe hơi có cờ lần lượt đi rồi, công chúng còn đứng lại, đông nghìn nghịt, tốp này định chia buồn với Xuân, tốp kia định trách cứ Xuân. Lại có một đám người hô đả đảo Xuân Tóc Đỏ nữa. ⁽²¹⁾ Cụ Hồng, Tuyết, bà Phó Đoan, bà Văn Minh, lúc ấy thất vọng vô cùng. Những nhà chụp ảnh vây quanh Xuân để chụp ảnh, những ông phóng viên các báo định họp nhau chất vấn cái thái độ của Xuân, vì mọi người rất lấy làm ngờ vực cái giờ cuối cùng. Quả ban ấy có phải là để nhường nhịn không? Sao tài tử Xuân, giáo sư quần vợt, mà lại đến nổi... quốc sỉ như thế? Chỗ này chỗ kia, thấy những lời hò hét vang lên:

– Quốc sỉ! Về nhà bò! Đi về nhà bò!

Có một vài người Pháp cũng kêu to:

– A bas Xuân! A bas Xuân! Des explications! ^[h]

Thấy ở tình thế hiểm nghèo, ông bầu Văn Minh bèn cùng Xuân Tóc Đỏ trèo lên nóc cái xe hơi của bà Phó Đoan, rồi Xuân Tóc Đỏ cứ việc lắng nghe ông bầu của nó nhắc mà diễn thuyết trước cái đám công chúng mấy nghìn người hung hăng ấy. Nhưng ông bầu lúc ấy đã say sưa về cái việc hệ trọng của mình lắm, bèn nói trước đã:

– Xuân thua không phải bởi vô tài! Chắc thiên hạ đã mục kích rất rõ. Vậy xin thiên hạ hãy bình tĩnh nghe tại sao người của tôi phải thua. ⁽²²⁾

Nói xong, ông lại thấy mình và Xuân là to. Cho nên công chúng thấy Xuân Tóc Đỏ có cái giọng trích thượng của một bậc vĩ nhân như thế này:

– Hỡi công chúng! Mi chưa hiểu rõ những lẽ cực kỳ to tát nó khiến ta phải đành nhường giải cho nhà vô địch Xiêm La! Quần chúng nông nổi ơi! Mi đã biết đâu cái lòng hy sinh cao thượng vô cùng (nó vồ vào ngực) nó khiến ta phải chối từ danh vọng riêng của ta đi, để góp một phần vào sự tiến bộ trong trật tự và hoà bình của tổ quốc! Giữa cái giờ rất nghiêm trọng này, điều cốt yếu của người xả thân cứu nước không phải là chỉ nghĩ đến mình, nghĩa là không phải là cốt được một ván đánh quần, nhưng mà là cốt giữ cái mối thiện cảm của một nước lân bang (nó dấm tay xuống không khí). Chính phủ Pháp cũng như toàn thể quốc dân Pháp, đã bao nhiêu năm nay, vẫn chủ trương và cố duy trì nền hoà bình cho thế giới! Nếu vô tình mà gây hận, nếu thí dụ có cuộc Việt-Xiêm xung đột, thì cái phần thắng bại tuy chưa ai biết, nhưng mà điều chắc chắn, là nó sẽ lôi cuốn cả thế giới vào nạn can qua! ⁽²³⁾ Cho nên ngày hôm nay, ta tỉ thí không phải tranh nhau cái thua được ở một quả quần. Ta chỉ phụng sự công cuộc ngoại giao của chính phủ mà thôi! Ta (nó giơ cao tay lên) không muốn cho hàng

vạn mạng người làm mồi cho binh đao, mắc lừa bọn buôn súng (nó đập tay xuống)! Hỡi quần chúng! Mi không hiểu gì, mi oán ta! Ta vẫn yêu quý mi mặc lòng mi chẳng rõ lòng ta!... Thôi giải tán đi, và cứ việc an cư lạc nghiệp trong hoà bình và trật tự! Ta không dám tự phụ là bậc anh hùng cứu quốc, nhưng ta đã tránh cho mi nạn chiến tranh rồi! Hoà bình vạn tuế! Hội Quốc liên vạn tuế!

Với cái hùng biện của một người đã thổi loa cho những hiệu thuốc lậu, với cái tự nhiên của một anh lính cờ chạy hiệu rạp hát, lại được ông Văn Minh vắn đĩa kèn, Xuân Tóc Đỏ đã chinh phục quần chúng như một nhà chính trị đại tài của Tây phương. Mấy nghìn người bị gọi là mi, không những đã chẳng tức giận chút nào, lại còn vô cùng cảm phục, cho rằng người ta “phải thế nào” người ta mới dám ngôn luận tự do như thế! Cho nên Xuân Tóc Đỏ diễn thuyết vừa xong, tiếng vỗ tay của nhân dân ran lên như mưa rào! Một lần nữa, cái đạo binh các ông thợ ảnh lại xông đến gần nó... Thế rồi, ở chỗ kia ở chỗ này, thiên hạ sốt sắng hoan hô:

– Xuân Tóc Đỏ vạn tuế! Sự đại bại vạn tuế!

Như một bậc vĩ nhân nhũn nhặn, nó giơ quả đấm chào loài người, nhảy xuống đất, lên xe hơi. Rồi mấy chiếc xe của các bạn thân của nó mở máy chạy, để lại cái đám công chúng mấy nghìn người bù ngùi và cảm động.

Khi bước vào nhà, thấy cụ bà đương ngồi bồ cau như một người ngu si không biết rằng trong xã hội vừa có một sự can hệ đáng chép vào lịch sử, cụ cố Hồng quên cả ho khạc, sẵn sổ hỏi vạn bà vợ hủ lậu:

– Bà đã biết chưa? Bà đã biết chàng rể út của tôi chưa? Bây giờ ấy à? Tôi chỉ còn lo rằng xưa kia con Tuyết chưa bầy bạ cho đủ dùng với nó! ⁽²⁴⁾

Cụ bà vẫn còn ngây ngô hỏi như một người không hợp thời chính hiệu: ⁽²⁵⁾

– Thế nàng dâu ông được hay là thua? Thắng con rể út ông được hay là thua?

Cụ cố Hồng bĩu mồm mà rằng: ⁽²⁶⁾

– Thua! Nhưng mà có năm bảy thứ thua! Nó đã thua một cách đắc thắng, một cách vinh hiển! Thưa bà, xin bà làm ơn mắng tôi nữa đi! Con rể út của bà, bà có hiểu không, bây giờ nghiêm nhiên là bậc vĩ nhân, một vị anh hùng cứu quốc! ⁽²⁷⁾

Cụ bà không được hỏi thêm gì nữa. Cả bọn đi xem đã kéo nhau về nhà. Tuyết bắt đầu nhìn mọi người bằng cặp mắt khinh bỉ! Bà Phó Đoan cứ nháy nháy như một con chơi chơi! ⁽²⁸⁾ Ông TYPN ngồi ngay xuống để thay giày cho Xuân Tóc Đỏ một cách nịnh thần và nô lệ. Cậu Phước không “em chã” nữa. Bác sĩ Trực Ngôn chúc mừng ngay cụ bà:

– Thưa cụ, tôi xin có lời trân trọng chúc mừng cụ và cặp uyên ương.

Ông bầu Văn Minh đỡ lời ngay:

– Vâng, việc ấy dự định đã từ lâu lắm.

Riêng về cụ Hồng, thì cụ lên nằm gọn ngay giữa sập để hỏi đến cái bốn phận phải làm của thằng bồi tiêm. Trong khi cụ rất hăng hái, rất có vẻ cũng thể thao, cụ nghĩ đến vỡ đầu về câu “bố vợ phải đấm” mà cổ nhân đã nói một cách bí hiểm để cho không ai hiểu được sự tích... ^[i] Thật vậy, ở địa vị cụ bây giờ, tất phải vênh váo cái mặt thì mới khỏi mang tiếng là bất hợp thời trang. Nhưng muốn vênh mặt, tất

nhiên trước hết phải bị đâm đã. ⁽²⁹⁾ Ai? Cụ bâng khuâng tự hỏi: Phải, ai đâm vào mặt mình bây giờ? Cụ đánh ba cái dấu hỏi vào đấy. Thật là một vấn đề mà thời gian và tương lai mới có thể giải quyết được. Cho nên cụ bực dọc vô cùng. Đã toan nhắm nghiền mắt lại. ⁽³⁰⁾

Nhưng cụ lại phải mở to hai mắt, vì ngoài cửa thấy tiếng xe hơi đỗ, rồi tiếng giầy lộp cộp vang lên. Mọi người nhìn ra và hoảng hốt nữa, vì người bước vào là một ông Tây ăn mặc lễ phục rất uy nghi kiểu nhà binh, có lon ở cổ tay và có gươm đeo ở thắt lưng kim tuyến. Ông Tây ấy, nói tiếng ta như Tây lai, lễ phép chào cả bọn rồi hỏi:

– Thưa các bà, thưa các ông, bản chức muốn được nói chuyện với nhà tài tử quần vợt Xuân và ông bầu...

Văn Minh chạy ra cúi đầu chào và ra hiệu cho Xuân đứng lên. Ông Tây đồng dục nói:

– Thưa hai ngài, bản chức là quan hầu của quan Toàn quyền vâng mệnh ngài đến quý xá đây, nói cho hai ngài biết rằng vì cái lòng hy sinh cao quý của các ngài, đã thua nhà vô địch nước Xiêm, cho nên chính phủ đã đặc biệt ân thưởng cho hai ngài hai cái đệ ngũ đẳng Bắc đẩu bội tinh! ^[j]

Cụ cố Hồng ngồi nhồm ngay lên, trịnh trọng gọi gia nhân:

– Bay đâu! Bày hương án!

Vị quan to giơ tay ngăn:

– Xin lỗi! Đó mới là một tin chắc chắn của nhà nước nhưng chính phủ chưa kịp thảo nghị định thì chưa cần có hương án. Hãy xin hai ngài chờ đợi hai hôm nữa. ⁽³¹⁾ Bản chức lại có bốn phen thông báo bằng miệng với hai ngài rằng ân huệ của chính phủ chẳng phải chỉ có

thế mà thôi. Triều đình Huế và chính phủ Vọng Các ^[k] lại có cái mỹ ý dành cho hai ngài hai thứ huy chương để hai ngài, nếu muốn thì có thể xin được ngay cho thân nhân. ⁽³²⁾ Ấy là một cái Long bội tinh và một cái Tiết hạnh khả phong Xiêm La. ^[l] Lại nữa, quan giám đốc chính trị Đông Pháp có ý mời hai ngài đến tối hôm nay thì lên xơi cơm với ngài, ⁽³³⁾ vì ngài cho rằng nếu được chuyện trò thân mật với hai ngài thì ngài sẽ vui vẻ lắm.

Xuân Tóc Đỏ cúi đầu rất thấp:

– Chúng tôi rất được hân hạnh.

Văn Minh cúi đầu nói:

– Bẩm quan lớn, hai chúng tôi đội ơn chính phủ vô cùng!

Ông quan hầu lại dặn:

– Vậy đến tối thế nào cũng mời hai ngài lên xơi cơm thân mật với quan giám đốc chính trị để nhận Bắc đẩu bội tinh và xin những vinh quang cho người nhà. Hai ngài sửa soạn ngay cho để chính phủ Pháp chuyển sang Nam triều và Xiêm triều. Bản chúc cũng xin có lời mừng hai ngài và xin tạm biệt để về soái phủ. ⁽³⁴⁾

Ông bầu và nhà tài tử tiễn ông quan to ấy ra đến chỗ xe. Khi chiếc ô tô đồ sộ có cờ tam tài chạy rồi, Xuân và Văn Minh quay về sung sướng đến không nói được nữa. Cụ Hồng đứng lên, cao lên khênh giữa sập, tuyên bố:

– Thưa các bà, các ông, ngày hôm nay vui vẻ, tôi xin có lời trân trọng nói để các quý vị biết rằng vợ chồng tôi đã nhận lời gả con gái út chúng tôi là Tuyết cho ông Xuân!

Trừ bà Phó Đoan, ai cũng vỗ tay một cách thành thực. Văn Minh

đến bắt tay ông bố một cách thân mật mà rằng:

– Toa tốt lắm. Để tối hôm nay, lên ăn cơm trên quan giám đốc, moa sẽ xin chính phủ cho toa cái Long bội tinh.

Cụ cố Hồng bèn bá cổ ông con để hôn, rồi đáp:

– Cảm ơn vô cùng! Hân hạnh đặc biệt! Toa ăn ở đến thế với moa thì quý hoá lắm!

Nhìn thấy mặt bà Phó Đoan sừng sĩa như một vị quả phụ thủ tiết bị bạc tình, Xuân Tóc Đỏ cũng nói với mọi người:

– Còn tôi thì, vì lẽ thấy bà bạn gái của tôi đây kia là người đức hạnh, lại có công xây ra sân quần để hâm mộ thể thao và nhất là có cảm tình với chúng tôi, lại đã bấm bụng thủ tiết với hai đời chồng, nên tôi xin nói trước rằng tôi sẽ xin chính phủ Xiêm cho bà cái bằng Tiết hạnh khả phong Xiêm La!

Nói xong nó hỏi nhạc phủ nó: ⁽³⁵⁾

– Thưa ba, con định như thế liệu có phải không?

Không những cụ Hồng mà thôi, gần ấy người vỗ tay reo lên:

– Được lắm! Đích đáng lắm!

Bà Phó Đoan cảm động đến nổi đỏ bừng cả mặt hình như xấu hổ. Bà chỉ muốn nhảy ngay lên hôn người nhân tình đáng yêu và bí mật ấy, nhưng vì đã được tiết hạnh khả phong rồi, nên không dám, ý hẳn nghĩ rằng phải từ đây lập tức bắt đầu treo gương sáng cho các bạn gái soi chung. ⁽³⁶⁾ Tuyết đã bất đắc dĩ chạy vào ẩn sau một tấm bình phong để làm ra vẻ hổ thẹn về sự hôn nhân một cách thành thực. ⁽³⁷⁾ Cụ phán bà ngồi dưới chân cụ ông, tuy vậy cũng cứ cầm mặt xuống, hồi hận về cái tội tà đình đã trót mắng mỏ con giai, chê

trách con gái, và khinh bỉ ông Xuân bội tình. Còn cụ ông thì cụ đã nằm xuống kéo điều thuốc phiện thứ chín mươi sáu, và nghĩ cách để được bị đâm nữa mới thật là mãn nguyện. ⁽³⁸⁾

Những người ngồi đấy chưa ai kịp chúc mừng câu nào thì đã lại thấy một chuỗi người nữa bước vào, ai cũng vui vẻ lắm. Đó là hai thầy cảnh sát Min-Đơ và Min-Toa, ông Victor Ban, sư cụ Tăng Phú chùa Bà Banh, ông thầy số, cậu Tú Tân, ông Phán mọc sừng, bà TYPN. Rồi thấy những câu văn hoa, mạnh mẽ, lấy những tư cách sẽ nói dưới đây để chúc mừng...

- Tôi xin thay mặt các ông chủ khách sạn, đến chúc mừng...
- Chúng tôi đại diện cảnh sát giới, đến có lời chia vui...
- Bần tăng xin nhân danh đức Phật Tổ đến ban phúc lộc thọ cho...
- Chúng tôi mạn phép thay mặt chị em phụ nữ... ⁽³⁹⁾

Duy có ông Phán giấy thép là chúc mừng một cách có đặc sắc nhất, tuy rằng ông chỉ thì thào vào tai Xuân:

- Tôi xin thay mặt các người chồng mọc sừng, chúc cho ông có được vợ trinh tiết.

Sự chúc tụng tuy có vui tai thật, nhưng quá đa thì cũng hóa nhàm.⁽⁴⁰⁾ Cho nên cụ cố Hồng tuy cứ nằm một cách lão giả an chi mà cũng phải điếc cả tai, sốt cả ruột. Nào cụ còn thiết gì chúc mừng với ca tụng nữa! Giá ai đâm cho cụ một cái thì cụ sung sướng biết bao! ⁽⁴¹⁾ Cụ đến lúc ấy rồi mà không được vênh váo thì giận thật!

Thế mà nào đã hết cho đâu! Than ôi, đây kia lại một vị quý khách! Ông này vận quốc phục, ngực tinh những kim khánh và mề

đầy... Lạ mắt lắm, ai thế không biết? Nhưng mà sao, ông ta vừa bước vào là tự giới thiệu ngay:

– Kính chào các bà và các ông. Tôi là một hội viên hội Khai trí Tiến đức,^[m] lại đây với cái nguyện vọng được yển kiến quan tài tử, bậc vĩ nhân của xã hội...(42)

Xuân Tóc Đỏ nhăn mặt khó chịu, đứng lên:

– Tôi đây, ngài hỏi gì?

Ông kia chấp hai tay vái chào:

– Bẩm lạy quan lớn ạ!

Xuân làm gọn:

– Không dám! Thế ngài hỏi cái gì?

– Bẩm quan lớn, bản hội có lời mừng quan lớn vừa mông ân ^[n] chính phủ được Bắc đẩu bội tinh. Thật là một sự vẻ vang cho đám thượng lưu trí thức. Bẩm quan lớn, chúng tôi được hội cử đi mời ngài vào hội, thì thật là một sự khai trí tiến đức cho quốc dân, rất xứng đáng của người quý phái.

Xuân Tóc Đỏ gắt cằm cau:

– Tôi không phải quý phái! Tôi chỉ là bình dân mà thôi!

Ông kia cũng vẫn cứ nhũn như con chi chi:

– Bẩm quan lớn, tuy bản hội cũng vẫn quý phái xưa nay thật, nhưng tôn chỉ, bả, vẫn khuynh hướng về bình dân mà chứng cứ đích xác là bấy lâu nay vẫn có gá tổ tôm một cách bình dân y như bọn chủ sòng đấy ạ.

Thấy lời tán tỉnh vô nghĩa lý, không chịu nổi nữa, Xuân lại văng:

– Thế thì nước mẹ gì چرا chứ?

Ông kia lại dịu dàng:

– Bẩm cảm ơn quan lớn lắm ạ. Xin quan lớn biết cho rằng tôi lại còn là một biên tập viên trong ban soạn tự vị nữa ạ. Bản hội được thiên hạ đồn rằng quan lớn hay nói theo ngôn ngữ bình dân lắm, đại khái như mẹ kiếp, nước mẹ gì, v.v... Cho nên ngoài việc lại mời quan lớn vào hội cho hội mạnh thế lực, tôi phải xin phỏng vấn quan lớn để xin phép quan lớn ưng thuận cho những tiếng như thế được ghi vào bộ tự điển đương soạn nữa đấy ạ.

Bất đắc dĩ Xuân Tóc Đỏ gật đầu lia lịa:

– Thôi được, tôi xin cho phép, và xin vào hội để xin vui lòng ngài.

– Bẩm lạy quan lớn ạ, cảm ơn quan lớn lắm, thật là sự may mắn vô cùng cho bậc thượng lưu trí thức của xã hội Việt Nam. Bẩm lạy quan lớn, tôi xin cáo ạ!

Sau khi chấp tay vái Xuân, vị hội viên ấy khẽ nghiêng đầu chào mọi người một cách khinh khỉnh trước khi tháo lui.

Bây giờ đến lượt ông thầy số. Ông hậm hực lắm, vì từ nãy đến giờ, ông cứ phải chờ mãi mọi người mà chưa được nói gì cả. Bây giờ ông nhất định đến ngồi gần cụ cố Hồng. Ông vừa ấp úng vừa gãi đầu gãi tai:

– Bẩm cụ cố, chúng tôi xin thay mặt các nhà nho chủ trương thuyết lý số chúc mừng cụ tăng phúc tăng thọ, chúc cô dâu chú rể giai lão bách niên. Bẩm như số mệnh thì tôi đoán thông thạo lắm. Bẩm như số ông Xuân chúng tôi thì cách đây năm tháng, chúng tôi

đoán trước, cũng rất đúng những sự như bây giờ. Thật là con người tài cao chí cả, dưới gầm giời danh tiếng đồn xa... ⁽⁴³⁾

Cụ Hồng khẽ gật:

– Rõ cái ông này mới vô duyên! Lại còn khen phò mã tốt áo!

Động lòng thương ông thầy nghèo, Xuân Tóc Đỏ đỡ hộ:

– Thưa ba, chính thế đấy ạ. Ông thầy đoán trước đúng lắm.

Nhưng cụ cố Hồng còn cần gì cậy thầy xem số nữa? Cũng như người đời, cụ thấy sung sướng đầy đủ thì thôi chứ? Hai nữa, cụ đương bức một nỗi chưa có ai đâm vào mặt mình.

– Bẩm cụ, số con rể cụ, ông Xuân tôi, thật là số anh hùng, số vĩ nhân. Ấy chính là khoa quyền lộc củng, vua biết mặt, chúa biết tên, lại vợ cũng đẹp, con cái cũng lắm... Ông Xuân nhà ta tức cũng như...

Thấy ông thầy số vô duyên cứ nói lè nhè, chỉ những muốn đâm vào mặt ông ấy, vì cái tức không được ông ấy đâm vào mặt mình, cụ Hồng nhắm mắt lại, ho sù sụ lên một cách cổ điển, ôm ngực mà khặc khừ:

– Biết rồi! Biết rồi! Khổ lắm!... Nói mãi!!!

HẾT

NGUỒN:

[chương] XX

Bản A: không có

Bản B: Số đỏ, tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng; Nhà in Lê Cường, Hà Nội, 1938 (mất văn bản)

Bản C: Số đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1946, tr. 287-

307.

Bản D: Sổ đỏ, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Hà Nội, 1952, tr. 238-255.

Bản E: Sổ đỏ, tiểu thuyết cười dài, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Minh Đức, Hà Nội, 1957, tr. 213-228.

Bản F: Sổ đỏ, tiểu thuyết xã hội tả chân, Vũ Trọng Phụng; Nxb. Mai Lĩnh, Sài Gòn, 1958, tr.225-242.

Bản G: Tuyển tập Vũ Trọng Phụng, tập III, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1987, tr. 227-242.

KHẢO DỊ:

(1) C, E: Tuy giá vé vào cửa là 3\$ hạng bát, số công chúng, buổi sáng hôm ấy, cũng trên ba nghìn.

D, F: Tuy giá vé vào cửa là **ba** 3\$ hạng bát, số công chúng, buổi sáng hôm ấy, cũng trên ba nghìn.

G: Tuy giá vé vào cửa là **ba đồng** hạng bát, số công chúng, buổi sáng hôm ấy, cũng trên ba nghìn.

(2) C, D, E, F: Sân quần Rollandes-**Carreau** của Hà Thành bữa ấy thật đã ghi được một chỗ rẽ ngoặt cho lịch sử thể thao.

G: Sân quần Rollandes-**Varreau** của Hà Thành bữa ấy thật đã ghi được một chỗ rẽ ngoặt cho lịch sử thể thao.

(3) C, D, E, F: Lúc ấy, trên sân quần **đương** có hai cô đầm đương tranh cái giải vô địch phụ nữ Pháp nên những người của hiệu Âu Hoá đứng xem cũng không sốt sáng mấy.

G: Lúc ấy, trên sân quần có hai cô đầm đương tranh cái giải vô địch phụ nữ Pháp nên những người của hiệu Âu Hoá đứng xem cũng không sốt sáng mấy.

(4) C, E: từ trái sang phải: quan Toàn quyền, quan Thống sứ, đức Vua nước nhà, **và** S. M. Prajadophick, vua Xiêm.

D, F, G: từ trái sang phải: quan Toàn quyền, quan Thống sứ, đức Vua nước nhà, S. M. Prajadophick, vua Xiêm.

(5) C, D, E: Tuy vận Âu phục, vua Xiêm cũng đội cái mũ bản xứ bằng kim ngân châu bảo, trông như một cái tháp cao, vì nó có đến chín **tầng** gác, cứ lên cao thì lại nhỏ lại, một thứ biểu tượng của cái nước **có** một triệu con voi.

F, G: Tuy vận Âu phục, vua Xiêm cũng đội cái mũ bản xứ bằng kim ngân châu bảo, trông như một cái tháp cao, vì nó có đến chín **tầng** gác, cứ lên cao thì lại nhỏ lại, một thứ biểu tượng của cái nước một triệu con voi.

(6) C: **Và** nhà tài tử Luang Brabahal **cũng ngồi sau đây** (quán quân quần vợt Xiêm La), tỏ rằng đẳng thiếu quân của nước triệu tượng cũng sẵn lòng khuyến miễn thể thao.

D, F: **Vậy** nhà tài tử Luang Brabahal **cũng ngồi sau đây** (quán quân quần vợt Xiêm La) tỏ rằng đẳng thiếu quân của nước triệu tượng cũng sẵn lòng khuyến miễn thể thao.

E: Và nhà tài tử Luang Brabahal (quán quân quần vợt Xiêm La) **cũng ngồi sau đây**, tỏ rằng đẳng thiếu quân của nước triệu tượng cũng sẵn lòng khuyến miễn thể thao.

G: **Việc** nhà tài tử Luang Brabahal **cũng ngồi sau đây** (quán quân quần vợt Xiêm La) tỏ rằng đẳng thiếu quân của nước triệu tượng cũng sẵn lòng khuyến miễn thể thao.

(7) C, E: Tổng cục đã phái rất nhiều người đi sạo sục khắp bốn phương trời, để họ phải lục lọi cho ra hai ông quán quân bí mật ấy, nhưng vô hiệu quả!

D, F, G: Tổng cục đã phái rất nhiều người đi sạo sục khắp bốn phương trời, để họ phải lục lọi cho ra hai **cái** ông quán quân bí mật ấy, nhưng vô hiệu quả!

(8) C, D, E, F: Làng thể thao **nhôn nhao** lên, kẻ ngạc nhiên sững sốt, người lo sợ kinh hoàng.

G: Làng thể thao **nhốn nháo** lên, kẻ ngạc nhiên sững sốt, người lo sợ kinh hoàng.

(9) C, D, E, F: Sau cùng, Tổng cục đành phải cứu chữa sự sai hện của mình trước công chúng, **trước ba chính phủ**, bằng cách mời nhà quán quân quần vợt Xiêm La **Luang Prabahal** ra thử tài với Xuân Tóc Đỏ.

G: Sau cùng, Tổng cục đành phải cứu chữa sự sai hện của mình trước công chúng, bằng cách mời nhà quán quân quần vợt Xiêm La ra thử tài với Xuân Tóc Đỏ.

(10) C, E: Tiếng **nói** vừa vang lên, công chúng vỗ tay hoan nghênh tức khắc.

D, F, G: Tiếng **loa** vừa vang lên **xong**, công chúng vỗ tay hoan nghênh tức khắc.

(11) C, E: mà lại chỉ cắt Xuân là một người chưa chiếm quán quân nào, thì đó chính là một

cử động kiêu ngạo rất kín đáo vậy.

D, F, G: mà lại chỉ cần Xuân là một người chưa chiếm quán quân **năm** nào, thì đó chính là một cử động kiêu ngạo rất kín đáo vậy.

(12) C, D, E, F: khi ông này được ban trị sự của Tổng cục **trình trọng** nói rằng người của ông được đại diện cho Hà Thành để giữ cái danh dự cho tổ quốc, trước nhà vô địch Xiêm.

G: khi ông này được ban trị sự của Tổng cục nói rằng người của ông được đại diện cho Hà Thành để giữ cái danh dự cho tổ quốc, trước nhà vô địch Xiêm.

(13) C, D, E, F: Đức vua nước nhà, quan Toàn quyền và **quan** Thống sứ cũng đều bắn khoăn lắm,

G: Đức vua nước nhà, quan Toàn quyền và Thống sứ cũng đều bắn khoăn lắm,

(14) C, E: Những người không nông nổi **thì** đều hiểu ngay đó là Xuân để dành sức.

D, F, G: Những người không nông nổi đều hiểu ngay đó là Xuân để dành sức.

(15) C, E: Mấy giờ đầu ở set thứ ba tỏ rằng hai bên cùng **găng** hết sức.

D, F, G: Mấy giờ đầu ở set thứ ba tỏ rằng hai bên cùng **găng** hết sức.

(16) C: Đến lúc trọng tài **kêu 5-30**,

D, F, G: Đến lúc trọng tài **hô 15-30**,

E: Đến lúc trọng tài **kêu 5-3**,

(17) C, D, E, F: Rồi ông giám đốc chính trị Đông Dương sau khi **ghé** tai nghe một hiệu lệnh của quan Toàn quyền, tức thì bỏ khán đài, chạy xuống sân đi tìm ông bầu của Xuân Tóc Đỏ.

G: Rồi ông giám đốc chính trị Đông Dương sau khi tai nghe một hiệu lệnh của quan Toàn quyền, tức thì bỏ khán đài, chạy xuống sân đi tìm ông bầu của Xuân Tóc Đỏ.

(18) C, D, E, F: Nghĩa là bản chức yêu cầu ngài bảo **ngay** tài tử của ngài phải nhường, phải thua nhà vô địch Xiêm ngay đi!

G: Nghĩa là bản chức yêu cầu ngài bảo tài tử của ngài phải nhường, phải thua nhà vô địch Xiêm ngay đi!

(19) C, D, F, G: Tuy mất cái danh dự thắng cuộc, các ngài sẽ được chính phủ bù cho bằng những cái khác một cách rất hậu hĩ!

E: Tuy mất cái danh dự thắng cuộc, **nhưng** các ngài sẽ được chính phủ bù cho bằng những cái khác một cách rất hậu hĩ!

(20) C, D, F: Công chúng đương hồi hộp vì 7-7, 7-8, đương mong **rũ** cho Hà thành thì sự không ngờ, quả cuối cùng mà Xuân lõp một cái sang bên địch, lại bắn bổng lên không khí rồi rơi vào hàng rào găng!

E: Công chúng đương hồi hộp vì 7-7, 7-8, đương mong **dữ** cho Hà thành thì sự không ngờ, quả cuối cùng mà Xuân lõp một cái sang bên địch, lại bắn bổng lên không khí rồi rơi vào hàng rào găng!

G: Công chúng đương hồi hộp vì 7-7, 7-8, đương mong **giữ** cho Hà thành thì sự không ngờ, quả cuối cùng mà Xuân lõp một cái sang bên địch, lại bắn bổng lên không khí rồi rơi vào hàng rào găng!

(21) C, D, E, F: Lại có **một** đám người hô đả đảo Xuân Tóc Đỏ nữa.

G: Lại có đám người hô đả đảo Xuân Tóc Đỏ nữa.

(22) C, D, E, F: Vậy xin thiên hạ hãy bình tĩnh nghe tại sao người của tôi phải thua.

G: Vậy xin thiên hạ hãy bình tĩnh nghe tại sao người của tôi **lại** phải thua.

(23) C, D, E, F: Nếu vô tình mà gây **hận**, nếu thí dụ có cuộc Việt-Xiêm xung đột, thì cái phần thắng bại tuy chưa ai biết, nhưng mà điều chắc chắn, là nó sẽ lôi cuốn **cả** thế giới vào nạn can qua!

G: Nếu vô tình mà gây **hấn**, nếu thí dụ có cuộc Việt-Xiêm xung đột, thì cái phần thắng **hay** bại tuy chưa ai biết, nhưng mà điều chắc chắn, là nó sẽ lôi cuốn **cái** thế giới vào nạn can qua!

(24) C, D, E, F: Bà đã biết chàng rể út của tôi chưa? **Bây giờ ấy à?** Tôi chỉ còn lo rằng xưa kia con Tuyết chưa bậ bạ cho đủ dùng với nó?

G: Bà đã biết chàng rể út của tôi chưa? Tôi chỉ còn lo rằng xưa kia con Tuyết chưa bậ bạ cho đủ dùng với nó?

(25) C, D, E, F: Cụ bà vẫn còn ngây **ngô** hỏi như một người không hợp thời chính hiệu:

G: Cụ bà vẫn còn ngây **thơ** hời như một người không hợp thời chính hiệu:

(26) C, D, E, F: Cụ cố Hồng bữu **mồm** mà rằng:

G: Cụ cố Hồng bữu **môi** mà rằng:

(27) C, E, G: **Con rể** út của bà, bà có hiểu không, bây giờ nghiễm nhiên là bậc vĩ nhân, một vị anh hùng cứu quốc!

D, F: **Co rên** út của bà, bà có hiểu không, bây giờ nghiễm nhiên là bậc vĩ nhân, một vị anh hùng cứu quốc!

(28) C, D, E, F: Bà Phó Đoan cứ **nhảy** nhảy như một con chơi chơi!

G: Bà Phó Đoan cứ **nhún** nhảy như một con chơi chơi!

(29) C, D, E, F: Nhưng muốn vênh mặt, tất nhiên **trước hết** phải bị đâm đã.

G: Nhưng muốn vênh mặt, tất nhiên phải bị đâm đã.

(30) C, D, F, G: Cho nên cụ bức dọc vô cùng. Đã toan nhắm nghiền mắt lại.

E: Cho nên cụ bức dọc vô cùng, đã toan nhắm nghiền mắt lại.

(31) C, D, E, F: Hãy xin hai ngài chờ đợi hai hôm nữa.

G: Hãy xin hai ngài **hãy** chờ đợi hai hôm nữa.

(32) C, D, E, F: để hai ngài, nếu muốn **thì** có thể xin được ngay cho thân nhân.

G: để hai ngài, nếu muốn, có thể xin được ngay cho thân nhân.

(33) C, D, E, F: quan giám đốc chính trị Đông Pháp có ý mời hai ngài đến tối hôm nay **thì** lên xơi cơm với ngài,

G: quan giám đốc chính trị Đông Pháp có ý mời hai ngài đến tối hôm nay lên xơi cơm với ngài,

(34) C, D, E, F: Bản chức **cũng** xin có lời mừng hai ngài và xin tạm biệt để về soái phủ.

G: Bản chúc xin có lời mừng hai ngài và xin tạm biệt để về soái phủ.

(35) C: Nói xong nó hỏi nhạc **phủ** nó:

D, E, F, G: Nói xong nó hỏi nhạc **phủ** nó:

(36) C, D, E, F: Bà chỉ muốn nhảy ngay lên hôn người **nhân tình** đáng yêu và bí mật ấy, nhưng vì đã được tiết hạnh khả phong rồi, nên không dám, ý hẩn **nghĩ rằng** phải từ đây lập tức bắt đầu treo gương sáng cho các bạn gái soi chung.

G: Bà chỉ muốn nhảy ngay lên hôn người **tình nhân** đáng yêu và bí mật ấy, nhưng vì đã được tiết hạnh khả phong rồi, nên không dám, ý hẩn phải từ đây lập tức bắt đầu treo gương sáng cho các bạn gái soi chung.

(37) C, E: Tuyết đã bắt đắ dĩ chạy vào **ấn** sau một tấm bình phong để làm ra vẻ hồ thẹn về sự hôn nhân một cách thành thực.

D, F: Tuyết đã bắt đắ dĩ chạy vào **ngồi ấn** sau một tấm bình phong để làm ra vẻ hồ thẹn về sự hôn nhân một cách thành thực.

G: Tuyết đã bắt đắ dĩ chạy vào **ngồi** sau một tấm bình phong để làm ra vẻ hồ thẹn về sự hôn nhân một cách thành thực.

(38) C, E: Còn cụ ông thì cụ đã nằm xuống kéo điều thuốc phiện thứ chín mươi sáu, và nghĩ cách để được bị đắ nửa mới thật là mẫn nguyện.

D, F, G: Còn cụ ông thì cụ đã nằm xuống kéo điều thuốc phiện thứ chín mươi sáu, và nghĩ cách để được bị đắ nửa **thì** mới thật là mẫn nguyện.

(39) C, D, E, F: Chúng tôi mạn phép thay mặt chị em phụ nữ...

G: Chúng tôi mạn phép thay mặt **cho** chị em phụ nữ...

(40) C, D, E, F: Sự chúc tụng tuy có vui tai thật, nhưng quá đa thì cũng **hóa** nhàm.

G: Sự chúc tụng tuy có vui tai thật, nhưng quá **đà** thì cũng **quá** nhàm.

(41) C, E: Giá ai đắ cho cụ một cái thì cụ sung sướng biết bao!

D, F, G: Giá ai đắ cho cụ một cái thì cụ **được** sung sướng biết bao!

(42) C, E: lại đây với cái nguyện vọng được yển kiến quan tài tử, bậc vĩ nhân của xã hội...

D, F, G: lại đây với cái nguyện vọng được yển kiến quan tài tử **Xuân**, bậc vĩ nhân của xã hội...

(43) C, E: Thật là con người tài cao chí cả, dưới gầm giời danh tiếng **đôn** xa...

D, F, G: Thật là con người tài cao chí cả, dưới gầm giời danh tiếng xa...

CHÚ THÍCH:

[a] đề-bô (phỏng âm chữ Pháp dépôt): phòng tạm giam; Sécurité (chữ Pháp): sở an ninh, công an, mật thám.

[b] gior (phỏng âm chữ Pháp jeu): tương đương game tiếng Anh; ở môn tennis, mỗi trận đấu (match) gồm 3 hoặc 5 hiệp (set), mỗi hiệp gồm những game (chữ Pháp gọi là jeu), bên nào thắng 6 games (Pháp: 6 jeus) là thắng cả hiệp (set) với điều kiện phải thắng đối thủ cách biệt 2 ván, nếu chưa thì phải kéo dài hiệp đấu cho đến khi đạt được chênh lệch 2 ván; hiệp nào đang có tỷ số 6-6 thì trọng tài cho thi đấu bằng loạt tie-break (game quyết thắng) trong đó bên nào được 7 điểm trước và dẫn trước đối thủ 2 điểm cách biệt sẽ được coi là thắng ván (set).

[c] Ấn Độ Chi Na (âm Hán Việt ứng với địa danh chữ Pháp Indochine): bán đảo Đông Dương.

[d] La guerre! La guerre! (chữ Pháp trong nguyên bản): Chiến tranh! Chiến tranh!

[e] Ca răng! Ca răng ta! A vắng ta séc vít! A vắng ta chờ o! (phỏng âm chữ Pháp: Quarante! Quarante étaient! Avantage service! Avantage dehors!): Bốn mươi! Bốn mươi đều! Lợi thế giao bóng – Ra ngoài!

[f] lốp (phỏng âm chữ Anh lob): đánh bóng bổng.

[g] La Marseillaise (chữ Pháp): tên quốc ca Pháp. Về sự kiện tay vợt tennis Xiêm thắng trận ở Hà Nội trong truyện này cũng khiến người ta lưu ý tới một sự kiện có thực khác. Trước Tết 1937, có 2 tay vợt vô địch tennis Xiêm là Sanoh và Muang Roeng được mời đến Sài Gòn. Tổng cục (?) quần vợt ở Sài Gòn đã tuyển người giao đấu với hai tay vợt này một cách thiên

vị, loại bỏ những tay vợt hàng đầu là Chim, Giao, Nửa, Nhánh, vì thế, các trận giao đấu bị công chúng Sài Gòn tẩy chay, chỉ có mấy chục người vào xem; kết quả hai tay vợt Xiêm tuy không tỏ ra tài nghệ đặc sắc, vẫn dễ dàng dành phần thắng (theo tin của tuần báo Sông Hương, Huế, s. 28, ngày 20.02.1937).

[h] A bas Xuân! A bas Xuân! Des explications (chữ Pháp trong nguyên bản): Đả đảo Xuân! Đả đảo Xuân! Phải giải thích việc này!

[i] chỗ này nhắc đến một thành ngữ trong tiếng Việt: “Vênh váo như bố vợ phải dấm”.

[j] Bắc đẩu bội tinh: tên mà người Việt dùng để gọi loại huân chương cao nhất của nhà nước Pháp (tiếng Pháp: Ordre national de la Légion d'honneur), được Hoàng đế Napoléon Bonaparte lập ra (19.5.1802) để tặng thưởng cho những cá nhân hoặc tổ chức (cả dân sự và quân sự) có đóng góp đặc biệt cho nước Pháp, chia ra 5 bậc: hạng nhất (Grand croix), hạng nhì (Grand officier), hạng ba (Commandeur), hạng tư (Officier), hạng năm (Chevalier).

[k] Vọng Các: phiên âm cũ của Bangkok, thành phố lớn nhất, thủ đô vương quốc Siam (nay là Thailand).

[l] “Long bội tinh”: (chữ Nho và chữ Việt là “Nam Việt Long bội tinh”, chữ Pháp là L' Ordre du Dragon d'Annam hay L' Ordre du Dragon Vert) loại huân chương của triều đình Đại Nam thời Nguyễn đặt ra từ 14.3.1886 dưới thời Đồng Khánh để khen thưởng triều thần và người Pháp tại Việt Nam; loại huân chương này cũng chia ra 5 hạng phỏng theo 5 bậc “Bắc đẩu bội tinh” của nhà nước Pháp.

“Tiết hạnh khả phong”: một loại bằng khen của nhà nước quân chủ theo Nho giáo dùng để nêu gương những phụ nữ được gọi là “tiết phụ” (góa chồng, ở vậy, thờ chồng nuôi con); cho đến cuối thời Nguyễn (trước tháng 8/1945) còn thấy loại bằng khen này được sử dụng. Lưu ý: trong truyện nói về một thứ bằng “Tiết hạnh khả phong” của Xiêm La, trong khi nước Xiêm không theo Nho giáo, không chắc có biểu dương những phụ nữ đức hạnh theo lối này hay không. Đương thời những năm 1930 ở xã hội người Việt thường gọi bệnh giang mai là “tim la” hoặc “tiêm la”; bởi vậy ở đây có thể còn có việc đưa ra những từ gần âm nhau để kích thích liên tưởng, gây hiệu ứng trào lộng.

[m] Khai trí tiến đức: còn được gọi là hội AFIMA (viết tắt tên chữ Pháp của hội là: l' Association pour la Formation Intellectuelle et Morale des Annamites, hiệp hội vì sự hình thành trí tuệ và đạo đức người Việt), là hiệp hội tư lập, chủ trương giao lưu văn hóa giữa Tây học và học thuật truyền thống Việt Nam, thành lập 2.5.1919, tổng thư ký Phạm Quỳnh, hội

trưởng Hoàng Trung Huân, trụ sở xây năm 1922 ngay phía tây bờ hồ Gươm, Hà Nội. Hội đã tổ chức biên soạn Việt Nam tự điển (1931), dựng tượng vua Lê Thái Tổ ở bờ hồ Hoàn Kiếm, tổ chức kỷ niệm thi hào Nguyễn Du, v.v... Sau khi Việt Minh giành chính quyền, hội Khai trí tiến đức bị giải thể theo sắc lệnh ngày 24.9.1945 vì bị cho là "công cụ thống trị tinh thần và nô dịch văn hóa của thực dân". Trong dư luận đương thời, các hoạt động của hội thường được khen chê khác nhau, chẳng hạn, xu hướng hàn lâm, việc thiên về di sản quá khứ, việc có nhiều quan chức hoặc cựu quan chức Việt và Pháp tham gia hội (Hoàng Trọng Phu, tổng đốc Hà Đông, Thân Trọng Huề, thượng thư, Louis Marty, chánh sở Liêm phóng và Nha Chính trị Đông Dương...) khiến hội khó gây được thiện cảm cho dư luận giới trẻ và giới bình dân.

[n] mông ân: 蒙恩 chịu ơn.